Holy Bible

Aionian **Edition**®

Kinh Thánh Tiếng Việt Hiện Đại

Vietnamese Contemporary Bible

New Testament

Holy Bible Aionian Edition ®

Kinh Thánh Tiếng Việt Hiện Đại
Vietnamese Contemporary Bible
New Testament

CC Attribution ShareAlike 4.0, 2018-2024
Source text: eBible.org
Source version: 7/13/2024
Source copyright: CC Attribution ShareAlike 4.0, International
Biblica, Inc., 1982, 1987, 1994, 2005, 2015
Original work available for free at www.biblica.com and open.bible

Formatted by Speedata Publisher 4.19.18 (Pro) on 7/19/2024
100% Free to Copy and Print
TOR Anonymously
AionianBible.org

Published by Nainoia Inc
https://Nainoia-Inc.signedon.net

We pray for a modern public domain translation in every language
Report content and format concerns to Nainoia Inc
Volunteer help is welcome and appreciated!

Celebrate Jesus Christ's victory of grace!

Lời nói đầu

tiếng Việt at AionianBible.org/Preface

The *Holy Bible Aionian Edition* ® is the world's first Bible *un-translation*! What is an *un-translation*? Bibles are translated into each of our languages from the original Hebrew, Aramaic, and Koine Greek. Occasionally, the best word translation cannot be found and these words are transliterated letter by letter. Four well known transliterations are *Christ*, *baptism*, *angel*, and *apostle*. The meaning is then preserved more accurately through context and a dictionary. The Aionian Bible un-translates and instead transliterates eleven additional Aionian Glossary words to help us better understand God's love for individuals and all mankind, and the nature of afterlife destinies.

The first three words are *aiōn*, *aiōnios*, and *aïdios*, typically translated as *eternal* and also *world* or *eon*. The Aionian Bible is named after an alternative spelling of *aiōnios*. Consider that researchers question if *aiōn* and *aiōnios* actually mean *eternal*. Translating *aiōn* as *eternal* in Matthew 28:20 makes no sense, as all agree. The Greek word for *eternal* is *aïdios*, used in Romans 1:20 about God and in Jude 6 about demon imprisonment. Yet what about *aiōnios* in John 3:16? Certainly we do not question whether salvation is eternal! However, *aiōnios* means something much more wonderful than infinite time! Ancient Greeks used *aiōn* to mean *eon* or *age*. They also used the adjective *aiōnios* to mean *entirety*, such as *complete* or even *consummate*, but never infinite time. Read Dr. Heleen Keizer and Ramelli and Konstan for proofs. So *aiōnios* is the perfect description of God's Word which has *everything* we need for life and godliness! And the *aiōnios* life promised in John 3:16 is not simply a ticket to eternal life in the future, but the invitation through faith to the *consummate* life beginning now!

The next seven words are *Sheol*, *Hadēs*, *Geenna*, *Tartaroō*, *Abyssos*, and *Limnē Pyr*. These words are often translated as *Hell*, the place of eternal punishment. However, *Hell* is ill-defined when compared with the Hebrew and Greek. For example, *Sheol* is the abode of deceased believers and unbelievers and should never be translated as *Hell*. *Hadēs* is a temporary place of punishment, Revelation 20:13-14. *Geenna* is the Valley of Hinnom, Jerusalem's refuse dump, a temporal judgment for sin. *Tartaroō* is a prison for demons, mentioned once in 2 Peter 2:4. *Abyssos* is a temporary prison for the Beast and Satan. Translators are also inconsistent because *Hell* is used by the King James Version 54 times, the New International Version 14 times, and the World English Bible zero times. Finally, *Limnē Pyr* is the Lake of Fire, yet Matthew 25:41 explains that these fires are prepared for the Devil and his angels. So there is reason to review our conclusions about the destinies of redeemed mankind and fallen angels.

The eleventh word, *eleēsē*, reveals the grand conclusion of grace in Romans 11:32. Take the time to understand these eleven words. The original translation is unaltered and a note is added to 64 Old Testament and 200 New Testament verses. To help parallel study and Strong's Concordance use, apocryphal text is removed and most variant verse numbering is mapped to the English standard. We thank our sources at eBible.org, Crosswire.org, unbound.Biola.edu, Bible4u.net, and NHEB.net. The Aionian Bible is copyrighted with creativecommons.org/licenses/by-nd/4.0, allowing 100% freedom to copy and print, if respecting source copyrights. Check the Reader's Guide and read online at AionianBible.org, with Android, and TOR network. Why purple? King Jesus' Word is royal… and purple is the color of royalty!

History

tiếng Việt at AionianBible.org/History

04/15/85 - Aionian Bible conceived as B. and J. pray.
12/18/13 - Aionian Bible announced as J. and J. pray.
06/21/15 - Aionian Bible birthed as G. and J. pray.
01/11/16 - AionianBible.org domain registered.
06/21/16 - 30 translations available in 12 languages.
12/07/16 - Nainoia Inc established as non-profit corporation.
01/01/17 - Creative Commons Attribution No Derivatives 4.0 license added.
01/16/17 - Aionian Bible Google Play Store App published.
07/01/17 - 'The Purple Bible' nickname begins.
07/30/17 - 42 translations now available in 22 languages.
02/01/18 - Holy Bible Aionian Edition® trademark registered.
03/06/18 - Aionian Bibles available in print at Amazon.com.
10/20/18 - 70 translations now available in 33 languages.
11/17/18 - 104 translations now available in 57 languages.
03/24/19 - 135 translations now available in 67 languages.
10/28/19 - Aionian Bible nursed as J. and J. pray.
10/31/19 - 174 translations now available in 74 languages.
02/22/20 - Aionian Bibles available in print at Lulu.com.
05/25/20 - Illustrations by Gustave Doré, La Grande Bible de Tours, Felix Just.
08/29/20 - Aionian Bibles now available in ePub format.
12/01/20 - Right to left and Hindic languages now available in PDF format.
03/31/21 - 214 translations now available in 99 languages.
11/17/21 - Aionian Bible Branded Leather Bible Covers now available.
12/20/21 - Social media presence on Facebook, Twitter, LinkedIn, YouTube, etc.
01/01/22 - 216 translations now available in 99 languages.
01/09/22 - StudyPack resources for Bible translation study.
02/14/22 - Strong's Concordance from Open Scriptures and STEPBible.
02/14/23 - Aionian Bible published on the TOR Network.
12/04/23 - Eleēsē added to the Aionian Glossary.
02/04/24 - 352 translations now available in 135 languages.
05/01/24 - 371 translations now available in 151 languages.

Mục lục

Kinh Tân Ước

Ma-thi-ơ 1
Mác 30
Lu-ca 48
Giăng 79
Công Vụ Các Sứ đồ 104
Rô-ma 135
I Cô-rinh-tô 150
II Cô-rinh-tô 164
Ga-la-ti 173
Ê-phê-sô 179
Phi-líp 184
Cô-lô-se 188
I Thê-sa-lô-ni-ca 192
II Thê-sa-lô-ni-ca 195
I Ti-mô-thê 197
II Ti-mô-thê 201
Tít 204
Phi-lê-môn 206
Hê-bơ-rơ 207
Gia-cơ 218
I Phi-rơ 222
II Phi-rơ 227
I Giăng 230
II Giăng 234
III Giăng 235
Giu-đe 236
Khải Huyền 238

Phụ Lục
Hướng dẫn Đọc
Bảng chú giải
Bản đồ
Vận Mạng
Minh họa, Doré

Kinh Tân Ước

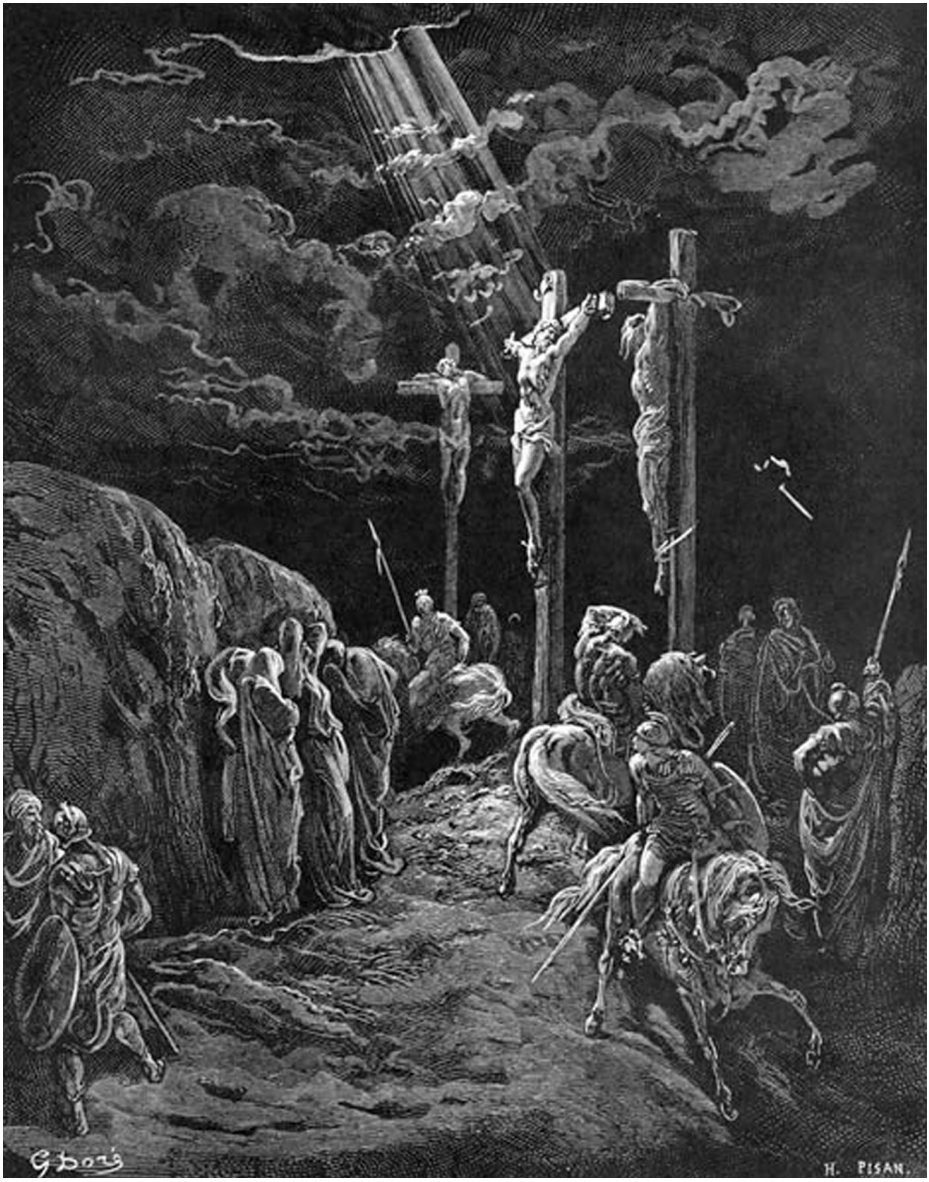

Chúa Giê-xu cầu nguyện: "Thưa Cha, xin tha tội cho họ, vì họ không biết mình làm điều gì."
Rồi bọn lính gieo súc sắc chia nhau bộ áo của Ngài.
Lu-ca 23:34

Ma-thi-ơ

1 Đây là gia phả của Chúa Giê-xu, Đấng Mết-si-a, theo dòng dõi Đa-vít và Áp-ra-ham: **2** Áp-ra-ham sinh Y-sác. Y-sác sinh Gia-cốp. Gia-cốp sinh Giu-đa và các con. **3** Giu-đa sinh Pha-rê và Xa-ra (tên mẹ là Ta-ma). Pha-rê sinh Hết-rôm. Hết-rôm sinh A-ram. **4** A-ram sinh A-mi-na-đáp. A-mi-na-đáp sinh Na-ách-son. Na-ách-son sinh Sanh-môn. **5** Sanh-môn cưới Ra-háp, sinh Bô-ô. Bô-ô cưới Ru-tơ, sinh Ô-bết. Ô-bết sinh Gie-sê. **6** Gie-sê sinh Vua Đa-vít. Đa-vít sinh Sa-lô-môn (mẹ là Bết-sê-ba, là bà góa U-ri). **7** Sa-lô-môn sinh Rô-bô-am. Rô-bô-am sinh A-bi-gia. A-bi-gia sinh A-sa. **8** A-sa sinh Giô-sa-phát. Giô-sa-phát sinh Giô-ram. Giô-ram sinh Ô-xia. **9** Ô-xia sinh Giô-tham. Giô-tham sinh A-cha. A-cha sinh Ê-xê-chia. **10** Ê-xê-chia sinh Ma-na-se. Ma-na-se sinh A-môn. A-môn sinh Giô-si-a. **11** Giô-si-a sinh Giê-cô-nia và các con trước khi người Do Thái bị lưu đày qua Ba-by-lôn. **12** Sau khi bị lưu đày: Giê-cô-nia sinh Sa-la-thi-ên. Sa-la-thi-ên sinh Xô-rô-ba-bên. **13** Xô-rô-ba-bên sinh A-bi-út. A-bi-út sinh Ê-li-a-kim. Ê-li-a-kim sinh A-xô. **14** A-xô sinh Xa-đốc. Xa-đốc sinh A-kim. A-kim sinh Ê-li-út. **15** Ê-li-út sinh Ê-lê-a-sa. Ê-lê-a-sa sinh Ma-than. Ma-than sinh Gia-cốp. **16** Gia-cốp sinh Giô-sép, chồng Ma-ri. Ma-ri sinh Chúa Giê-xu là Đấng Mết-si-a. **17** Vậy, từ Áp-ra-ham đến Đa-vít có mười bốn thế hệ, từ Đa-vít đến thời kỳ lưu đày ở Ba-by-lôn có mười bốn thế hệ, và từ thời kỳ lưu đày ở Ba-by-lôn đến Đấng Mết-si-a cũng có mười bốn thế hệ. **18** Sự giáng sinh của Chúa Giê-xu, Đấng Mết-si-a diễn tiến như sau: Mẹ Ngài, cô Ma-ri, đã đính hôn với Giô-sép. Nhưng trước khi cưới, lúc còn là trinh nữ, cô chịu thai do quyền năng của Chúa Thánh Linh. **19** Giô-sép, vị hôn phu của Ma-ri là một người ngay lành, quyết định kín đáo từ hôn, vì không nỡ để cô bị sỉ nhục công khai. **20** Đang suy tính việc ấy, Giô-sép bỗng thấy một thiên sứ của Chúa đến với ông trong giấc mộng: "Giô-sép, con của Đa-vít. Đừng ngại cưới Ma-ri làm vợ. Vì cô ấy chịu thai do Chúa Thánh Linh. **21** Cô ấy sẽ sinh con trai, và ngươi hãy đặt tên là Giê-xu, vì Ngài sẽ cứu dân Ngài khỏi tội lỗi." **22** Việc xảy ra đúng như lời Chúa đã phán bảo các nhà tiên tri loan báo: **23** "Này! Một trinh nữ sẽ chịu thai! Người sẽ sinh hạ một Con trai, họ sẽ gọi Ngài là Em-ma-nu-ên, nghĩa là 'Đức Chúa Trời ở với chúng ta.'" **24** Giô-sép tỉnh dậy, ông làm theo lệnh thiên sứ của Chúa, cưới Ma-ri làm vợ. **25** Nhưng ông không ăn ở với cô ấy cho đến khi cô sinh con trai, và Giô-sép đặt tên là Giê-xu.

2 Chúa Giê-xu giáng sinh tại làng Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, vào đời Vua Hê-rốt. Lúc ấy, có mấy nhà bác học từ Đông phương đến thủ đô Giê-ru-sa-lem, hỏi: **2** "Vua người Do Thái mới ra đời hiện ở đâu? Chúng tôi đã thấy ngôi sao Ngài mọc lên nên tìm đến thờ phượng Ngài." **3** Được tin ấy, Vua Hê-rốt rất lo ngại; dân chúng tại Giê-ru-sa-lem cũng xôn xao. **4** Vua liền triệu tập các trưởng tế và các thầy thông giáo vào triều chất vấn: "Các tiên tri thời xưa có nói Đấng Mết-si-a sẽ sinh tại đâu không?" **5** Họ đáp: "Muôn tâu, tại làng Bết-lê-hem, xứ Giu-đê vì có nhà tiên tri đã viết: **6** 'Bết-lê-hem tại xứ Giu-đê không còn là một làng quê tầm thường. Đã thành trú quán Thiên Vương, là Người chăn giữ, dẫn đường Ít-ra-ên, dân Ta.'" **7** Vua Hê-rốt gọi riêng các nhà bác học, hỏi cho biết đích xác ngày giờ họ nhìn thấy ngôi sao xuất hiện. **8** Rồi vua nói với họ: "Hãy đến Bết-lê-hem và cẩn thận tìm Ấu Chúa. Khi tìm được, hãy trở về đây nói cho ta biết, để ta cũng đến thờ phượng Ngài!" **9** Các nhà bác học tiếp tục lên đường. Ngôi sao họ đã thấy bên Đông phương, hướng dẫn họ đến Bết-lê-hem tận nơi Con Trẻ ở. **10** Thấy lại ngôi sao, họ mừng rỡ vô cùng. **11** Họ vào nhà, thấy Con Trẻ và mẹ Ngài, là Ma-ri, họ quỳ xuống thờ lạy Ngài, rồi dâng hiến vàng, trầm hương, và nhựa thơm. **12** Sau đó, qua giấc mộng, Đức Chúa Trời dặn họ không được trở lại gặp Hê-rốt, nên họ đi đường khác để trở về. **13** Sau khi các nhà bác học đã đi, một thiên sứ

của Chúa hiện ra với Giô-sép trong giấc chiêm bao: “Dậy đi! Ngươi hãy đem Con Trẻ và mẹ Ngài lánh qua Ai Cập. Ở đó cho đến khi ta báo tin sẽ trở về, vì Hê-rốt đang tìm giết Con Trẻ.” **14** Đêm đó, Giô-sép sang Ai Cập với Con Trẻ và Ma-ri, mẹ Ngài, **15** rồi họ ngụ tại đó cho đến ngày Hê-rốt qua đời. Việc xảy ra đúng như lời Chúa phán qua nhà tiên tri: “Ta đã gọi Con Ta ra khỏi Ai Cập.” **16** Khi biết mình đã bị các nhà bác học đánh lừa, Hê-rốt vô cùng giận dữ. Vua ra lệnh giết tất cả các con trai từ hai tuổi trở lại tại Bết-lê-hem và vùng phụ cận, vì theo lời khai của các nhà bác học, ngôi sao ấy xuất hiện đã hai năm. **17** Việc xảy ra đúng như lời Đức Chúa Trời phán qua Tiên tri Giê-rê-mi: **18** “Tại Ra-ma có tiếng kêu la đau buồn— Tiếng Ra-chên than khóc đàn con, chẳng bao giờ tìm được an ủi, vì chúng đã khuất bóng nghìn thu.” **19** Khi Hê-rốt qua đời, một thiên sứ của Chúa hiện ra với Giô-sép trong giấc mộng tại Ai Cập. **20** “Hãy đem Con Trẻ và mẹ Ngài về Ít-ra-ên, vì những người tìm giết Con Trẻ đã chết.” **21** Vậy Giô-sép đưa Con Trẻ và mẹ Ngài trở về Ít-ra-ên. **22** Nhưng nghe tin A-khê-lâu, con Hê-rốt lên ngôi làm vua xứ Giu-đê, Giô-sép lo ngại không dám về đó. Được Chúa chỉ dẫn trong mộng, Giô-sép đến vùng Ga-li-lê, **23** ở tại thành Na-xa-rét. Mọi việc diễn tiến đúng như lời tiên tri trong Thánh kinh: “Ngài sẽ được gọi là người Na-xa-rét.”

3 Lúc đó, Giăng Báp-tít bắt đầu giảng dạy trong đồng hoang xứ Giu-đê: **2** “Phải ăn năn tội lỗi, trở về với Đức Chúa Trời, vì Nước Thiên Đàng gần đến!” **3** Tiên tri Y-sai đã nói về Giăng: “Người là tiếng gọi nơi đồng hoang: ‘Chuẩn bị đường cho Chúa Hằng Hữu đến! Dọn sạch đường chờ đón Ngài.’” **4** Giăng mặc áo lông lạc đà, thắt dây lưng da, ăn châu chấu và mật ong rừng. **5** Người từ Giê-ru-sa-lem, cả vùng Giu-đê và đồng bằng sông Giô-đan lũ lượt kéo đến nghe Giăng giảng dạy. **6** Khi họ xưng tội, Giăng làm lễ báp-tem cho họ dưới sông Giô-đan. **7** Nhưng khi thấy nhiều thầy Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến xem ông làm báp-tem, Giăng từ khước và quở rằng: “Con cái loài rắn! Làm sao các ông có thể tránh thoát hình phạt của Đức Chúa Trời? **8** Muốn chịu báp-tem, các ông phải có một đời sống mới, chứng tỏ lòng ăn năn trở lại với Đức Chúa Trời. **9** Đừng tưởng mình là dòng dõi Áp-ra-ham thì Đức Chúa Trời sẽ dung tha! Vì Đức Chúa Trời có quyền biến những hòn đá này thành con cháu Áp-ra-ham! **10** Lưỡi búa xét đoán của Đức Chúa Trời đã vung lên! Cây nào không sinh quả tốt sẽ bị Ngài đốn ném vào lửa.” **11** “Tôi dùng nước làm báp-tem cho những người ăn năn tội, nhưng Đấng đến sau tôi sẽ làm báp-tem bằng Thánh Linh và lửa. Người cao quý hơn tôi vô cùng; tôi không xứng đáng hầu hạ Người. **12** Người sẽ sảy lúa thật sạch, đem trữ lúa vào kho và đốt rơm rác trong lò lửa chẳng hề tắt.” **13** Từ xứ Ga-li-lê, Chúa Giê-xu xuống bờ sông Giô-đan để nhờ Giăng làm báp-tem. **14** Nhưng Giăng hết sức từ chối: “Đúng ra, chính tôi phải xin Chúa làm báp-tem, sao Chúa đến với tôi.” **15** Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Cứ làm đi, vì chúng ta nên chu toàn mọi ý muốn của Đức Chúa Trời.” Vậy Giăng vâng lời Ngài. **16** Sau khi chịu báp-tem, Chúa Giê-xu vừa lên khỏi nước, các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời giáng xuống như bồ câu và đậu trên Ngài. **17** Từ trời có tiếng phán vang dội: “Đây là Con yêu dấu của Ta, làm hài lòng Ta hoàn toàn.”

4 Sau đó, Chúa Thánh Linh đưa Chúa Giê-xu vào hoang mạc để chịu ma quỷ cám dỗ. **2** Chúa nhịn ăn suốt bốn mươi ngày bốn mươi đêm nên Ngài đói. **3** Lúc đó ma quỷ liền đến và nói với Ngài: “Nếu Thầy là Con Đức Chúa Trời hãy hóa đá này thành bánh.” **4** Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Thánh Kinh chép: ‘Người ta sống không phải chỉ nhờ bánh, nhưng nhờ vâng theo mọi lời Đức Chúa Trời phán dạy.’” **5** Ma quỷ liền đưa Ngài đến thành thánh Giê-ru-sa-lem, đặt Ngài trên nóc Đền Thờ. **6** Nó xúi giục: “Để chứng tỏ Thầy là Con Đức Chúa Trời, Thầy cứ lao mình xuống đi! Vì Thánh Kinh chép: ‘Ngài sẽ sai thiên sứ bảo vệ Con. Và họ sẽ giữ

Con trong tay mình cho chân Con không vấp ngã vào đá.'" 7 Chúa Giê-xu đáp: "Thánh Kinh cũng dạy: 'Đừng thử Chúa là Đức Chúa Trời ngươi.'" 8 Tiếp đó, ma quỷ đem Chúa lên đỉnh núi cao, chỉ cho Ngài các nước vinh quang rực rỡ khắp thế giới. 9 Nó nói: "Nếu Thầy quỳ gối lạy tôi, tôi sẽ cho Thầy tất cả!" 10 Chúa Giê-xu quở: "Lui đi Sa-tan! Vì Thánh Kinh dạy: 'Ngươi chỉ thờ lạy Chúa là Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ phục vụ Ngài mà thôi.'" 11 Ma quỷ liền rút lui, các thiên sứ đến và phục vụ Chúa Giê-xu. 12 Được tin Giăng bị tù, Chúa Giê-xu lìa xứ Giu-đê về thành Na-xa-rét xứ Ga-li-lê. 13 Ngài lại rời Na-xa-rét, đến ngụ tại thành Ca-bê-na-um bên bờ biển Ga-li-lê, cạnh vùng Sa-bu-luân và Nép-ta-li. 14 Việc xảy ra đúng như lời Tiên tri Y-sai: 15 "Đất Sa-bu-luân và Nép-ta-li, cạnh bờ biển, bên kia sông Giô-đan, là miền Ga-li-lê có nhiều dân ngoại cư trú, 16 dân vùng ấy đang ngồi trong bóng tối đã thấy ánh sáng chói lòa. Đang ở trong tử địa âm u bỗng được ánh sáng chiếu soi." 17 Từ đó, Chúa Giê-xu bắt đầu giảng dạy: "Hãy ăn năn tội lỗi, quay về với Đức Chúa Trời, vì Nước Thiên Đàng gần đến!" 18 Một hôm, Chúa đang đi ven bờ biển Ga-li-lê, gặp hai anh em—Si-môn, còn gọi là Phi-e-rơ, và Anh-rê—đang thả lưới đánh cá, vì họ làm nghề chài lưới. 19 Chúa Giê-xu gọi họ: "Hãy theo Ta! Ta sẽ đào luyện các con thành người đánh lưới người." 20 Họ liền bỏ lưới chài, đi theo Chúa. 21 Đi khỏi đó một quãng, Chúa thấy hai anh em Gia-cơ và Giăng, con trai Xê-bê-đê, đang ngồi vá lưới với cha trên thuyền. Chúa gọi hai anh em. 22 Họ lập tức bỏ thuyền, từ giã cha mình, đi theo Chúa. 23 Chúa Giê-xu đi khắp xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong các hội đường, công bố Phúc Âm về Nước Trời. Và Ngài chữa lành mọi bệnh tật cho dân chúng. 24 Danh tiếng Chúa đồn qua bên kia biên giới Ga-li-lê, lan khắp xứ Sy-ri, đến nỗi dân chúng đem tất cả người đau yếu đến với Ngài. Bất cứ bệnh tật gì, động kinh, tê liệt, hay quỷ ám—Chúa đều chữa lành cả. 25 Đoàn dân đông đảo từ xứ Ga-li-lê, Mười Thành, Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, và miền đông sông Giô-đan kéo nhau đi theo Chúa.

5 Thấy dân chúng tụ tập đông đúc, Chúa Giê-xu lên trên sườn núi ngồi xuống. Các môn đệ tụ tập chung quanh, 2 và Ngài bắt đầu dạy dỗ họ. 3 "Phước cho ai biết tâm linh mình nghèo khó, vì sẽ hưởng Nước Trời. 4 Phước cho người than khóc, vì sẽ được an ủi. 5 Phước cho người khiêm nhu, vì sẽ được đất đai. 6 Phước cho người khao khát điều công chính vì sẽ được thỏa mãn. 7 Phước cho người có lòng thương người, vì sẽ được Chúa thương xót. 8 Phước cho lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời. 9 Phước cho người hòa giải, vì sẽ được gọi là con của Đức Chúa Trời. 10 Phước cho ai chịu bức hại khi làm điều công chính, vì sẽ hưởng Nước Trời. 11 Phước cho các con khi bị người ta nhục mạ, bức hại, và vu cáo đủ điều, chỉ vì các con theo Ta. 12 Các con nên hân hoan, mừng rỡ vì sẽ được giải thưởng lớn dành sẵn trên trời. Ngày xưa, các nhà tiên tri cũng từng bị bức hại như thế." 13 "Các con là muối của đất; nếu các con đánh mất phẩm chất của mình, làm sao lấy lại được? Các con sẽ trở thành vô dụng, bị vứt bỏ và chà đạp như muối hết mặn. 14 Các con là ánh sáng của thế giới, như một thành phố sáng rực trên đỉnh núi cho mọi người nhìn thấy trong đêm tối. 15 Không ai thắp đèn rồi đậy kín, nhưng đem đặt trên giá đèn để soi sáng mọi người trong nhà. 16 Cũng thế, các con phải soi sáng cho mọi người, để họ thấy việc làm tốt đẹp của các con và ca ngợi Cha các con trên trời." 17 "Đừng tưởng Ta đến để hủy bỏ luật pháp và lời tiên tri. Không, Ta đến để hoàn thành luật pháp và thực hiện các lời tiên tri. 18 Ta nói quả quyết: Một khi trời đất vẫn còn thì không một chi tiết nào trong luật pháp bị xóa bỏ, trước khi mục đích luật pháp được hoàn thành. 19 Người nào phạm điều răn nhỏ nhất và quyến rũ người khác làm theo là người hèn mọn nhất trong Nước Trời. Trái lại, người nào vâng giữ điều răn và dạy người khác làm theo là người lớn trong Nước Trời. 20 Ta

cảnh báo các con—nếu đức hạnh các con không
khá hơn các thầy dạy luật và Pha-ri-si, các con
sẽ không được vào Nước Trời." 21 "Các con
nghe người xưa nói: 'Các ngươi không được
giết người. Ai giết người phải bị đưa ra tòa xét
xử.' 22 Nhưng Ta phán: Người nào giận anh
chị em mình cũng phải bị xét xử; người nào
nặng lời nhiếc mắng anh chị em cũng phải ra
tòa; người nào nguyền rủa anh chị em sẽ bị lửa
địa ngục hình phạt. (Geenna g1067) 23 Vậy, khi các
con dâng lễ vật trước bàn thờ trong Đền Thờ,
chợt nhớ còn có điều bất hòa nào với anh chị
em, 24 các con cứ để lễ vật trên bàn thờ, đi làm
hòa với người đó, rồi hãy trở lại dâng lễ vật
lên Đức Chúa Trời. 25 Khi có việc tranh chấp,
nên tìm cách thỏa thuận với đối phương trước
khi quá muộn; nếu không, họ sẽ đưa các con ra
tòa, các con sẽ bị tống giam 26 và ở tù cho đến
khi trả xong đồng xu cuối cùng." 27 "Các con
có nghe luật pháp dạy: 'Các ngươi không được
ngoại tình.' 28 Nhưng Ta phán: Người nào nhìn
phụ nữ với con mắt thèm muốn là đã phạm tội
ngoại tình trong lòng rồi. 29 Nếu mắt bên phải
gây cho các con phạm tội, cứ móc nó ném đi,
vì thà chột mắt còn hơn cả thân thể bị ném
vào hỏa ngục. (Geenna g1067) 30 Nếu tay phải gây
cho các con phạm tội, cứ cắt bỏ đi, vì thà cụt
tay còn hơn cả thân thể bị sa vào hỏa ngục."
(Geenna g1067) 31 "Các con có nghe luật pháp dạy:
'Người nào ly dị vợ, phải trao cho vợ chứng
thư ly dị.' 32 Nhưng Ta phán: Nếu người nào
ly dị không phải vì vợ gian dâm, là gây cho
nàng phạm tội ngoại tình khi tái giá. Còn người
nào cưới nàng cũng phạm tội ngoại tình." 33
"Các con có nghe người xưa dạy: 'Không được
bội lời thề, nhưng phải làm trọn mọi điều thề
nguyện với Chúa Hằng Hữu.' 34 Nhưng Ta phán
cùng các con: Đừng bao giờ thề thốt! Đừng chỉ
trời mà thề, vì là ngai Đức Chúa Trời, 35 đừng
chỉ đất mà thề, vì là bệ chân Ngài; đừng chỉ
thành Giê-ru-sa-lem mà thề vì là thành của
Vua lớn. 36 Cũng đừng chỉ đầu mình mà thề vì
các con không thể thay đổi một sợi tóc thành
đen hay trắng. 37 Nhưng chỉ nên nói: 'Đúng'
hay 'Không' là đủ. Càng thề thốt càng chứng tỏ
mình sai quấy." 38 "Các con có nghe luật pháp
dạy: 'Người nào móc mắt người khác, phải bị
móc mắt; ai đánh gãy răng người, phải bị đánh
gãy răng.' 39 Nhưng Ta phán: Đừng chống cự
người ác! Nếu các con bị tát má bên này, cứ
đưa luôn má bên kia! 40 Nếu có người kiện các
con ra tòa để đoạt chiếc áo ngắn, cứ cho luôn
áo dài. 41 Nếu có ai bắt các con khuân vác một
dặm đường, nên đi luôn hai dặm. 42 Ai xin gì,
cứ cho; ai mượn gì, đừng từ chối." 43 "Các con
có nghe luật pháp nói: 'Yêu người lân cận' và
ghét người thù nghịch. 44 Nhưng Ta phán: Phải
yêu kẻ thù, và cầu nguyện cho người bức hại
các con. 45 Có như thế, các con mới xứng đáng
làm con cái Cha trên trời. Vì Ngài ban nắng cho
người ác lẫn người thiện, ban mưa cho người
công chính lẫn người bất chính. 46 Nếu các con
chỉ yêu những người yêu mình thì tốt đẹp gì
đâu? Người thu thuế cũng yêu nhau lối ấy. 47
Nếu các con chỉ kết thân với anh chị em mình
thì có hơn gì người khác? Người ngoại đạo
cũng kết thân như thế. 48 Các con phải toàn
hảo như Cha các con trên trời là toàn hảo."

6 "Phải thận trọng! Đừng phô trương các việc
từ thiện của mình, vì như thế các con sẽ mất
phần thưởng của Cha các con trên trời. 2 Khi
các con bố thí, đừng khua chiêng gióng trống
cho người ta chú ý ca ngợi như bọn đạo đức
giả từng làm trong hội đường và ngoài phố
chợ. Ta quả quyết bọn ấy không còn được khen
thưởng gì đâu. 3 Nhưng khi tay phải các con
cứu tế, đừng để tay trái biết. 4 Nên giữ cho kín
đáo và Cha các con là Đấng biết mọi việc kín
đáo sẽ thưởng cho các con." 5 "Khi các con cầu
nguyện, đừng bắt chước bọn đạo đức giả đứng
cầu nguyện giữa phố chợ và trong hội đường
cốt cho mọi người trông thấy. Ta cho các con
biết, bọn đó không còn được thưởng gì đâu. 6
Nhưng khi các con cầu nguyện, nên vào phòng
riêng đóng cửa lại, kín đáo cầu nguyện với Cha
trên trời, Cha các con biết hết mọi việc kín đáo

sẽ thưởng cho các con. 7 Khi cầu nguyện, các
con đừng lảm nhảm nhiều lời như người ngoại
đạo, vì họ tưởng phải lặp lại lời cầu nguyện
mới linh nghiệm. 8 Đừng bắt chước họ, vì Cha
các con biết rõ nguyện vọng các con trước khi
các con cầu xin! 9 Vậy, các con nên cầu nguyện
như sau: Lạy Cha chúng con trên trời, Danh
Cha được tôn thánh. 10 Xin Nước Cha sớm đến,
Ý muốn Cha thực hiện dưới đất như đã từng
thực hiện trên trời. 11 Xin cho chúng con đủ ăn
hằng ngày, 12 xin tha thứ hết lỗi lầm chúng
con, như chúng con tha lỗi cho người nghịch
cùng chúng con. 13 Xin đừng đưa chúng con
vào vòng cám dỗ, nhưng giải cứu chúng con
khỏi điều gian ác. 14 Cha các con trên trời sẽ
tha lỗi các con nếu các con tha lỗi cho người
khác, 15 Nhưng nếu các con không tha thứ,
Ngài cũng sẽ không tha thứ các con. 16 Khi
kiêng ăn, các con đừng đóng kịch như bọn đạo
đức giả để mặt mày hốc hác tiều tụy. Ta cho
các con biết, bọn ấy không còn được thưởng gì
đâu. 17 Nhưng khi các con kiêng ăn, phải rửa
mặt, chải đầu. 18 Như thế, ngoài Cha trên trời,
không ai biết các con đang đói. Cha các con là
Đấng biết hết mọi việc kín đáo sẽ thưởng cho
các con." 19 "Đừng tích trữ của cải dưới đất, là
nơi có mối mọt, ten rỉ dễ bị hư hỏng, hủy hoại,
và trộm đào gạch, khoét vách mà lấy. 20 Hãy
tích trữ của cải trên trời, là nơi không có mối
mọt, ten rỉ, chẳng bị hư hỏng, hủy hoại hay
trộm cắp bao giờ. 21 Vì của cải các con để đâu,
lòng các con sẽ bị thu hút vào đó. 22 Mắt là
ngọn đèn của thân thể. Nếu mắt các con sáng
suốt, cả con người mới trong sạch. 23 Nhưng
nếu mắt bị quáng lòa, cả thân thể sẽ tối tăm,
và cảnh tối tăm này thật là khủng khiếp! 24
Các con không thể làm tôi hai chủ, vì sẽ ghét
chủ này yêu chủ kia, trọng chủ này khinh chủ
khác. Các con không thể phụng sự cả Đức Chúa
Trời lẫn tiền tài. 25 Ta khuyên các con đừng lo
âu vì vấn đề cơm áo. Đời sống không quý hơn
thức ăn, thức uống sao? Thân thể không trọng
hơn quần áo sao? 26 Hãy xem loài chim. Chúng
chẳng gieo, gặt, cũng chẳng tích trữ vào kho,
nhưng Cha các con trên trời vẫn nuôi chúng.
Các con không có giá trị hơn loài chim sao? 27
Trong các con có ai lo âu mà kéo dài đời mình
thêm được một giờ không? 28 Sao các con lo
âu về quần áo? Hãy xem hoa huệ ngoài đồng,
chúng chẳng làm việc nặng nhọc, cũng chẳng
se tơ kéo chỉ. 29 Thế mà giàu có sang trọng như
Vua Sa-lô-môn cũng không được mặc áo đẹp
bằng hoa huệ. 30 Cỏ hoa ngoài đồng là loài sớm
nở tối tàn mà Đức Chúa Trời còn cho mặc đẹp
như thế, lẽ nào Ngài không cung cấp y phục
cho các con đầy đủ hơn sao? Tại sao các con
thiếu đức tin đến thế? 31 Vậy các con đừng
lo âu về điều này, và tự hỏi: 'Chúng ta sẽ ăn
gì? Chúng ta sẽ uống gì? Chúng ta sẽ mặc gì?'
32 Vì những điều này là điều người ngoại đạo
vẫn lo tìm kiếm, nhưng Cha các con trên trời
thừa biết nhu cầu của các con. 33 Nhưng trước
hết các con phải tìm kiếm nước của Đức Chúa
Trời và sống công chính, Ngài sẽ cung cấp đầy
đủ mọi nhu cầu cho các con. 34 Vì thế, các con
đừng lo âu về tương lai. Ngày mai sẽ lo việc
ngày mai. Nỗi khó nhọc từng ngày cũng đã đủ
rồi."

7 "Đừng lên án ai, các con sẽ khỏi bị lên án.
2 Vì các con đối với người ta cách nào, họ
sẽ đối với các con cách ấy. Các con lường cho
người ta mức nào, họ sẽ theo mức ấy lường
lại cho các con. 3 Sao các con nhìn thấy cái
dằm trong mắt người khác mà không biết có cả
khúc gỗ trong mắt mình? 4 Sao các con dám
nói: 'Này anh, để tôi lấy cái dằm trong mắt cho
anh' khi chính các con không thấy khúc gỗ
trong mắt mình? 5 Hạng đạo đức giả! Trước
hết phải lấy cái dằm ra khỏi mắt mình, mới có
thể thấy rõ và giúp đỡ người khác. 6 Đừng đưa
vật thánh cho người trụy lạc, đừng trao châu
ngọc cho heo vì họ sẽ chà đạp rồi quay lại tấn
công các con." 7 "Hãy xin, sẽ được. Hãy tìm, sẽ
gặp. Hãy gõ cửa, cửa sẽ mở ra. 8 Vì bất kỳ ai
xin, sẽ được, ai tìm, sẽ gặp và cửa sẽ mở cho
người nào gõ. 9 Có người cha nào khi con mình

xin bánh mà cho đá, 10 hay xin cá, lại cho rắn
chăng? 11 Các con vốn là người xấu xa còn biết
cho con mình vật tốt, huống chi Cha các con
trên trời chẳng ban vật tốt cho người cầu xin
Ngài sao?" 12 "Hãy làm cho người khác điều các
con muốn người ta làm cho mình. Câu này đúc
kết tất cả sự dạy của luật pháp và các sách tiên
tri." 13 "Vào Nước Đức Chúa Trời chỉ bằng cửa
hẹp, vì cửa rộng và đường thênh thang dẫn
xuống địa ngục; quá nhiều người chọn lối đi
dễ dãi đó! (questioned) 14 Còn cửa hẹp và đường
chật dẫn vào nguồn sống, lại có ít người tìm
thấy." 15 "Phải đề phòng các tiên tri giả đội
lốt chiên hiền lành trà trộn vào hàng ngũ các
con, kỳ thực chỉ là muông sói hay cắn xé. 16
Cứ nhìn vào hành động mà nhận ra chúng nó,
chẳng khác nào xem quả biết cây. Bụi gai độc
chẳng bao giờ sinh quả nho; gai xương rồng
không hề sinh quả vả. 17 Vì cây lành sinh quả
lành; cây độc sinh quả độc. 18 Loại cây lành
trong vườn chẳng bao giờ sinh quả độc; còn
loại cây độc cũng chẳng sinh quả lành. 19 Cây
nào không sinh quả lành đều bị chủ đốn bỏ. 20
Vậy, các con có thể nhận ra bọn giáo sư giả nhờ
xem hành động của chúng." 21 "Không phải
người nào gọi Ta: 'Chúa! Chúa!' cũng được vào
Nước Trời, chỉ những người vâng theo ý Cha
Ta trên trời mới được vào đó. 22 Trong ngày
phán xét sẽ có nhiều người phân trần: 'Thưa
Chúa! Chúa! Chúng tôi đã giới thiệu Chúa cho
nhiều người, đã dùng Danh Chúa để đuổi quỷ
và làm nhiều phép lạ.' 23 Nhưng Ta sẽ đáp: 'Ta
không hề biết các ngươi. Lui ngay cho khuất
mắt Ta, vì các ngươi chỉ làm việc gian ác.'" 24
"Ai nghe lời Ta và thực hành mới là người khôn
ngoan, giống như người xây nhà trên vầng đá
vững chắc. 25 Đến mùa mưa nước lũ, gió bão
thổi mạnh tàn phá, nhưng ngôi nhà không sụp
đổ vì đã xây trên vầng đá. 26 Còn ai nghe lời Ta
mà không thực hành là người khờ dại, chẳng
khác gì xây nhà trên bãi cát. 27 Đến mùa mưa
nước lũ, gió bão thổi tới tàn phá, ngôi nhà sụp
đổ, hư hại nặng nề." 28 Dân chúng nghe xong
đều ngạc nhiên về lời dạy của Chúa. 29 Vì Ngài
giảng dạy đầy uy quyền, khác hẳn các thầy dạy
luật của họ.

8 Khi Chúa Giê-xu xuống núi, có đoàn dân
đông đi theo. 2 Một người phong hủi đến
gần, quỳ trước mặt Chúa, nài xin: "Nếu Chúa
vui lòng, Chúa có thể chữa cho con được sạch."
3 Chúa Giê-xu đưa tay sờ người phong hủi và
phán: "Ta sẵn lòng, lành bệnh đi!" Lập tức bệnh
phong hủi biến mất. 4 Chúa Giê-xu phán với
anh: "Con đừng cho ai biết, nhưng cứ đến ngay
thầy tế lễ xin khám bệnh và dâng lễ vật như
luật pháp Môi-se ấn định, để chứng tỏ cho mọi
người biết con được lành." 5 Khi Chúa vào
thành Ca-bê-na-um, một viên đội trưởng La
Mã đến cầu cứu: 6 "Thưa Chúa, đầy tớ của tôi
đang nằm bại liệt ở nhà, đau đớn lắm." 7 Chúa
đáp: "Ta sẽ đến chữa lành cho anh ấy." 8 Viên
đội trưởng thưa: "Chúa không phải đến, vì tôi
không xứng đáng rước Chúa về nhà, Chúa chỉ
truyền lệnh từ đây, đầy tớ tôi sẽ được lành. 9
Tôi biết rõ, vì tôi thuộc quyền các cấp chỉ huy,
và dưới quyền tôi cũng có nhiều binh sĩ. Tôi
bảo tên này 'Đi,' nó đi, bảo tên kia 'Đến,' nó
đến. Tôi sai đầy tớ tôi 'Hãy làm việc này,' nó
liền vâng lời. Vậy Chúa chỉ cần ra lệnh, đầy tớ
tôi sẽ được lành." 10 Khi Chúa Giê-xu nghe điều
đó, Ngài ngạc nhiên quay lại với những người
theo Ngài, Ngài phán: "Thật, trong cả xứ Ít-ra-
ên, Ta cũng chưa thấy ai có đức tin như người
này! 11 Ta cho anh chị em biết, sẽ có nhiều dân
ngoại từ các nơi trên thế giới đến dự tiệc trên
Nước Trời với Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. 12
Trong khi đó, nhiều người Ít-ra-ên được gọi là
'con dân Nước Trời' lại bị ném ra chỗ tối tăm,
là nơi đầy tiếng than khóc và nghiến răng." 13
Chúa Giê-xu nói với viên đội trưởng: "Ông cứ
an tâm về nhà! Việc sẽ xảy ra đúng như điều
ông tin." Ngay giờ đó, người đầy tớ được lành.
14 Chúa Giê-xu vào nhà Phi-e-rơ, bà gia Phi-e-rơ
đang sốt nặng, nằm trên giường bệnh. 15 Khi
Chúa Giê-xu nắm tay bà, cơn sốt liền dứt. Bà
đứng dậy phục vụ Chúa. 16 Tối hôm ấy, người

ta đem nhiều người bị quỷ ám đến gặp Chúa Giê-xu. Chúa chỉ quở một lời, các quỷ liền ra khỏi. Ngài cũng chữa lành mọi người bệnh tại đó. **17** Đúng như Tiên tri Y-sai đã viết: "Người đã mang tật nguyền của chúng ta, gánh bệnh hoạn thay chúng ta." **18** Thấy đoàn dân đứng chung quanh quá đông, Chúa Giê-xu bảo các môn đệ sửa soạn vượt biển sang bờ bên kia. **19** Một thầy dạy luật đến thưa Chúa: "Thưa Thầy, dù Thầy đi đâu, tôi cũng xin theo!" **20** Nhưng Chúa Giê-xu đáp: "Con cáo có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ gối đầu!" **21** Một môn đệ tỏ vẻ do dự: "Thưa Chúa, đợi khi nào cha con mất, con sẽ theo Chúa." **22** Nhưng Chúa Giê-xu đáp: "Con cứ theo Ta ngay. Để những người chết phần tâm linh lo mai táng người chết của họ." **23** Chúa Giê-xu và các môn đệ xuống thuyền, vượt biển qua bờ bên kia. **24** Thình lình có trận bão nổi lên, sóng tràn ập vào thuyền. Nhưng Chúa Giê-xu đang ngủ. **25** Các môn đệ đến đánh thức Ngài, hớt hải thưa: "Chúa ơi, xin cứu chúng con, chúng con chết mất!" **26** Chúa Giê-xu đáp: "Sao các con sợ hãi thế? Đức tin các con thật kém cỏi!" Rồi Ngài đứng dậy quở gió và biển, lập tức biển lặng gió yên. **27** Các môn đệ kinh ngạc hỏi nhau: "Người là ai mà đến gió và biển cũng phải vâng lời?" **28** Qua đến bờ biển vùng Ga-đa-ren, có hai người bị quỷ ám đến gặp Chúa. Họ sống ngoài nghĩa địa, hung dữ đến nỗi chẳng ai dám đi ngang qua đó. **29** Họ kêu la: "Con Đức Chúa Trời! Ngài đến đây làm gì? Ngài đến hình phạt chúng tôi trước thời hạn của Chúa sao?" **30** Gần đó có bầy heo đông đang ăn. **31** Bọn quỷ nài nỉ: "Nếu Ngài đuổi chúng tôi, xin cho chúng tôi nhập vào bầy heo." **32** Chúa ra lệnh: "Đi ra!" Chúng ra khỏi hai người, nhập vào bầy heo. Cả bầy heo liền lao đầu qua bờ đá, rơi xuống biển, chết chìm dưới nước. **33** Bọn chăn heo chạy vào thành báo lại mọi việc, kể cả việc xảy ra cho các người bị quỷ ám. **34** Mọi người trong thành kéo ra xem Chúa Giê-xu. Khi nhìn thấy Chúa, họ nài xin Ngài đi nơi khác.

9 Chúa Giê-xu xuống thuyền vượt biển về thành Ca-bê-na-um là nơi Ngài thường cư trú. **2** Người ta mang đến một người bại nằm trên đệm. Thấy đức tin của họ, Chúa Giê-xu phán với người bại: "Hãy vững lòng, hỡi con! Tội lỗi con đã được tha rồi!" **3** Mấy thầy dạy luật nghĩ thầm: "Ông này phạm thượng quá! Không lẽ ông tự cho mình là Đức Chúa Trời sao?" **4** Chúa Giê-xu đọc được ý tưởng họ, liền hỏi: "Sao các ông nghĩ như thế? **5** Trong hai cách nói: 'Tội lỗi con đã được tha' hoặc 'Hãy đứng dậy và bước đi,' cách nào dễ hơn? **6** Để các ông biết Con Người ở trần gian có quyền tha tội, Ta sẽ chữa lành người bại này." Chúa Giê-xu quay lại phán cùng người bại: "Con đứng dậy! Đem đệm về nhà!" **7** Người bại liền vùng dậy và đi về nhà. **8** Dân chúng thấy việc xảy ra đều kinh sợ. Họ ca ngợi Đức Chúa Trời đã ban quyền năng phi thường cho loài người. **9** Trên đường đi, Chúa Giê-xu thấy Ma-thi-ơ đang làm việc tại sở thu thuế. Chúa gọi: "Con hãy theo Ta!" Ma-thi-ơ liền đứng dậy theo Ngài. **10** Chúa Giê-xu và các môn đệ ăn tối tại nhà Ma-thi-ơ. Có nhiều người thu thuế và người mang tiếng xấu trong xã hội ngồi ăn chung với Chúa. **11** Mấy thầy Pha-ri-si bất bình, đến chất vấn các môn đệ Ngài: "Sao Thầy các anh ngồi ăn với hạng người xấu xa đó?" **12** Chúa Giê-xu nghe điều đó, Ngài đáp: "Vì người bệnh mới cần y sĩ, chứ người khỏe mạnh không cần!" **13** Ngài tiếp: "Thôi, các ông cứ đi và học ý nghĩa câu Thánh Kinh này: 'Ta chẳng muốn sinh tế, lễ vật, Ta chỉ muốn lòng nhân từ.' Vì Ta đến trần gian không phải để gọi người thánh thiện, nhưng để kêu gọi người có tội." **14** Một hôm, các môn đệ của Giăng Báp-tít đến hỏi Chúa Giê-xu: "Tại sao môn đệ của Thầy không kiêng ăn, còn chúng tôi và các thầy Pha-ri-si đều phải kiêng ăn?" **15** Chúa Giê-xu đáp: "Bạn chàng rể có buồn rầu kiêng ăn trong ngày cưới không? Chỉ khi nào chàng rể đi, họ mới không thiết gì đến ăn uống nữa. **16** Không ai vá miếng vải mới vào áo cũ, vì miếng vá sẽ toạc ra, đường rách

càng rộng hơn. 17 Cũng không ai đổ rượu mới
vào bầu da cũ, vì bầu da sẽ nứt, rượu chảy hết,
mà bầu cũng không dùng được nữa. Muốn giữ
cho lâu dài, rượu mới phải đổ vào bầu mới." 18
Chúa Giê-xu đang giảng dạy, viên quản lý hội
đường Do Thái đến quỳ lạy trước mặt Ngài,
thưa: "Con gái tôi vừa chết! Xin Thầy đến đặt
tay trên mình nó, cho nó sống lại." 19 Chúa Giê-
xu và các môn đệ đến nhà viên quản lý. 20 Một
người phụ nữ mắc bệnh rong huyết đã mười
hai năm đi theo sau, sờ trôn áo Chúa, 21 vì bà
nghĩ: "Chỉ sờ áo Chúa là ta lành bệnh!" 22 Chúa
Giê-xu quay lại nhìn thấy bà liền bảo: "Con gái
Ta ơi, con cứ mạnh dạn! Đức tin của con đã
chữa cho con lành." Ngay lúc ấy, bà được lành
bệnh. 23 Khi Chúa Giê-xu vào nhà viên quản lý
hội đường, Ngài nhìn thấy dân chúng tụ tập
huyên náo và nghe nhạc tang lễ. 24 Chúa phán:
"Đi chỗ khác! Em bé chỉ ngủ chứ không chết
đâu!" Nhưng họ quay lại chế nhạo Ngài. 25 Khi
đám đông đi khỏi, Chúa Giê-xu vào bên giường
đứa bé, nắm tay nó. Nó liền đứng dậy, lành
mạnh như thường. 26 Tin ấy được loan truyền
khắp nơi. 27 Chúa Giê-xu đang đi, hai người
khiếm thị theo sau, kêu xin: "Lạy Con Vua Đa-
vít, xin thương xót chúng con!" 28 Khi Chúa
vào nhà, họ cũng theo vào. Chúa Giê-xu hỏi:
"Các con tin Ta có quyền chữa lành cho các
con không?" Họ đáp: "Thưa Chúa, chúng con
tin!" 29 Chúa sờ mắt hai người, rồi bảo: "Theo
đức tin các con, mắt các con phải được lành!"
30 Lập tức mắt hai người thấy rõ, Chúa phán
họ không được nói cho ai biết, 31 nhưng vừa
ra khỏi nhà, họ đồn Danh Chúa khắp nơi. 32
Họ vừa đi khỏi, người ta mang đến cho Chúa
một người câm bị quỷ ám. 33 Chúa đuổi quỷ,
người câm liền nói được. Dân chúng kinh ngạc
bảo nhau: "Đây là việc dị thường, chưa từng
thấy trong Ít-ra-ên!" 34 Nhưng các thầy Pha-
ri-si bình phẩm: "Ông ấy dùng quyền của quỷ
vương mà trừ quỷ." 35 Chúa Giê-xu đi khắp
các thành phố, làng mạc trong vùng, giảng dạy
trong các hội đường, công bố Tin Mừng Nước
Trời. Đến nơi nào, Ngài cũng chữa lành mọi
bệnh tật. 36 Thấy đoàn dân đông đảo, Chúa
động lòng thương xót vì họ yếu đuối khốn khổ,
tản lạc bơ vơ chẳng khác đàn chiên không có
người chăn. 37 Chúa phán cùng các môn đệ:
"Mùa gặt thật trúng, song thợ gặt quá ít. 38 Các
con hãy cầu xin Chủ mùa gặt đưa thêm nhiều
thợ gặt vào đồng lúa của Ngài!"

10 Chúa Giê-xu gọi mười hai sứ đồ đến gần,
cho họ quyền năng đuổi quỷ và chữa bệnh.
2 Đây là tên mười hai sứ đồ: Đầu tiên là Si-môn
(còn gọi là Phi-e-rơ), Kế đến là Anh-rê (em Si-
môn), Gia-cơ (con Xê-bê-đê), Giăng (em Gia-
cơ), 3 Phi-líp, Ba-thê-lê-my, Thô-ma, Ma-thi-ơ
(người thu thuế), Gia-cơ (con An-phê), Tha-
đê, 4 Si-môn (đảng viên Xê-lốt), Giu-đa Ích-ca-
ri-ốt (người phản Chúa sau này). 5 Chúa Giê-
xu sai mười hai sứ đồ lên đường và căn dặn:
"Đừng đi đến các dân ngoại hoặc vào các thành
của người Sa-ma-ri, 6 nhưng trước hết hãy đi
tìm các con chiên thất lạc của nhà Ít-ra-ên. 7
Hãy đi và loan báo cho họ biết Nước Trời đã
đến gần. 8 Hãy chữa lành bệnh tật, trị chứng
phong hủi, khiến người chết sống lại, đuổi quỷ
khỏi người bị ám. Hãy ban tặng như các con đã
được ban tặng. 9 Đừng mang theo vàng, bạc,
hoặc tiền đồng trong thắt lưng, 10 đừng mang
túi hành trang. Đừng mang thêm áo choàng,
giày dép, cũng đừng cầm gậy đi đường, vì các
con sẽ được người ta săn sóc, tiếp đãi. 11 Khi
vào thành phố hay xã thôn nào, nên tìm đến
nhà người chân thành xứng đáng, ở lại đó cho
đến khi đi nơi khác. 12 Khi xin phép ở lại, phải
tỏ tình thân thiện. 13 Nếu thấy họ xứng đáng,
các con cầu phước lành cho họ; nếu không,
phước lành sẽ trở về các con. 14 Nếu nhà nào
hay thành nào không tiếp rước, không nghe lời
các con, cứ giũ áo ra đi để chứng tỏ các con
không còn chịu trách nhiệm về số phận của
họ. 15 Ta nói quả quyết, đến ngày phán xét, các
thành gian ác như Sô-đôm và Gô-mô-rơ còn có
thể dung thứ hơn thành ấy. 16 Này, Ta sai các
con đi như chiên vào giữa bầy muông sói. Phải

thận trọng như rắn và hiền lành như bồ câu! **17** Phải đề phòng! Người ta sẽ bắt giải các con ra tòa, đánh đập các con giữa hội đường. **18** Vì Ta, họ sẽ giải các con đến trước mặt các vua và các tổng trấn. Đó là cơ hội để các con nói về Ta cho họ và cho các dân ngoại. **19** Khi bị đưa ra tòa, đừng lo phải nói những gì, vì đúng lúc, Đức Chúa Trời sẽ cho các con những lời đối đáp thích hợp. **20** Lúc ấy không phải các con nói nữa, nhưng chính Thánh Linh của Cha các con trên trời sẽ nói qua môi miệng các con. **21** Anh sẽ phản bội, đem nộp em cho người ta giết. Cha sẽ nộp con. Con cái sẽ phản nghịch, đưa cha mẹ vào chỗ chết. **22** Mọi người sẽ ganh ghét các con, vì các con là môn đệ Ta. Ai nhẫn nhục chịu đựng cho đến cuối cùng sẽ được cứu. **23** Nếu các con bị bức hại trong thành này, nên trốn qua thành khác. Trước khi các con đi khắp các thành của Ít-ra-ên, Con Người đã đến rồi. **24** Môn đệ không hơn thầy, và đầy tớ không hơn chủ. **25** Cùng lắm, môn đệ chịu khổ nhục bằng thầy, đầy tớ bị hành hạ bằng chủ. Người ta dám gọi Ta là quỷ vương, còn có tên xấu nào họ chẳng đem gán cho các con! **26** Đừng sợ họ, vì chẳng có gì che giấu mãi; tất cả các bí mật đều sẽ được công bố cho mọi người. **27** Những điều Ta dạy các con ban đêm, nên nói lớn giữa ban ngày; những lời Ta thì thầm bên tai, cứ loan báo cho mọi người biết. **28** Đừng sợ những người muốn giết hại các con vì họ chỉ có thể giết thể xác, mà không giết được linh hồn. Phải sợ Đức Chúa Trời, vì Ngài có quyền hủy diệt cả thể xác và linh hồn trong hỏa ngục. **(Geenna g1067)** **29** Hai con chim sẻ chỉ bán một xu, nhưng nếu Cha các con không cho phép, chẳng một con nào rơi xuống đất. **30** Ngài biết cả số tóc trên đầu các con nữa. **31** Vậy, đừng lo sợ, vì các con quý hơn chim sẻ. **32** Ai công khai xưng mình là môn đệ Ta, Ta cũng sẽ công nhận họ trước mặt Cha Ta trên trời. **33** Còn ai công khai chối bỏ Ta, Ta cũng chối bỏ họ trước mặt Cha Ta trên trời. **34** Đừng tưởng Ta đến để đem hòa bình cho thế giới! Không, Ta không đem hòa bình, nhưng đem gươm giáo. **35** 'Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, con dâu với mẹ chồng. **36** Kẻ thù không ở đâu xa, nhưng ở ngay trong nhà!' **37** Nếu các con yêu cha mẹ hơn Ta, các con không đáng làm môn đệ Ta. Ai yêu con trai, con gái mình hơn Ta cũng không đáng làm môn đệ Ta. **38** Nếu các con không vác cây thập tự mình theo Ta, các con không đáng làm môn đệ Ta. **39** Ai tham sống sợ chết sẽ mất mạng, nhưng ai hy sinh tính mạng vì Ta, sẽ được sống." **40** "Ai tiếp rước các con là tiếp rước Ta. Ai tiếp rước Ta là tiếp rước Cha Ta, Đấng sai Ta đến. **41** Nếu các con tiếp rước một nhà tiên tri vì tôn trọng người của Đức Chúa Trời, các con sẽ nhận phần thưởng như nhà tiên tri. Nếu các con tiếp rước một người công chính vì tôn trọng đức công chính, các con sẽ nhận phần thưởng như người công chính. **42** Nếu các con cho một người hèn mọn này uống một chén nước lạnh vì người ấy là môn đệ Ta, chắc chắn các con sẽ được tưởng thưởng."

11 Dặn bảo mười hai sứ đồ xong, Chúa Giê-xu đi vào các thành phố miền đó giảng dạy. **2** Giăng Báp-tít ở trong tù, nghe mọi việc Chúa Cứu Thế đã làm, liền sai các môn đệ mình đến hỏi Chúa: **3** "Thầy có phải là Chúa Cứu Thế không? Hay chúng tôi còn phải chờ đợi Đấng khác?" **4** Chúa Giê-xu đáp: "Cứ về thuật lại cho Giăng mọi việc anh chị em chứng kiến tại đây: **5** Người khiếm thị được thấy, người què được đi, người phong được sạch, người điếc được nghe, người chết sống lại, và người nghèo được nghe giảng Phúc Âm. **6** Cũng nhắn cho Giăng lời này: 'Phước cho người nào không nghi ngờ Ta.'" **7** Sau khi môn đệ Giăng đi khỏi, Chúa Giê-xu nói về Giăng với dân chúng: "Khi vào tìm Giăng trong đồng hoang, anh chị em mong sẽ gặp một người như thế nào? Người yếu ớt như lau sậy ngả theo chiều gió? **8** Hay người ăn mặc sang trọng? Không, người ăn mặc sang trọng chỉ sống trong cung điện. **9** Hay anh chị em đi tìm một nhà tiên tri? Đúng, Giăng chẳng những là nhà tiên tri mà còn quan trọng hơn nữa! **10**

Vì Thánh Kinh đã chép về Giăng: 'Này Ta sai sứ giả Ta đi trước Con, người sẽ dọn đường cho Con.' **11** Ta nói quả quyết, trong đời này chẳng có ai lớn hơn Giăng, nhưng trong Nước Trời, người nhỏ nhất còn lớn hơn Giăng! **12** Từ khi Giăng truyền giảng và làm báp-tem đến nay, có vô số người nhiệt thành lũ lượt vào Nước Trời, **13** vì tất cả luật pháp và lời tiên tri đều được công bố cho đến thời đại Giăng. **14** Nói rõ hơn, Giăng chính là Ê-li mà các tiên tri loan báo sẽ đến vào giai đoạn khởi đầu. **15** Ai có tai để nghe, nên lắng nghe! **16** Ta có thể so sánh thế hệ này với ai? Họ giống như đám trẻ chơi ngoài phố trách nhau: **17** 'Bọn tao diễn trò vui, bay không thích, mà diễn trò buồn, bay cũng không ưa!' **18** Thấy Giăng thường nhịn ăn, nhịn uống, họ bảo: 'Ông ấy bị quỷ ám!' **19** Thấy Con Người ăn uống, họ lại chỉ trích: 'Người này ham ăn mê uống, kết bạn với bọn người thu thuế và tội lỗi'. Nhưng phải chờ xem kết quả, mới biết thế nào là khôn ngoan thật!" **20** Rồi Chúa Giê-xu khởi sự lên án những thành phố đã chứng kiến rất nhiều phép lạ Chúa làm, nhưng vẫn ngoan cố không chịu ăn năn quay về với Đức Chúa Trời: **21** "Khốn cho thành Cô-ra-xin, khốn cho thành Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ Ta làm nơi đây được thực hiện tại thành Ty-rơ và thành Si-đôn, dân hai thành ấy hẳn đã mặc áo gai, rải tro lên đầu tỏ lòng ăn năn từ lâu rồi! **22** Đến ngày phán xét cuối cùng, Ty-rơ và Si-đôn còn đáng được dung thứ hơn Cô-ra-xin và Bết-sai-đa! **23** Còn thành Ca-bê-na-um được đem lên tận trời sao? Không, nó sẽ bị ném xuống hỏa ngục! Vì nếu các phép lạ Ta làm tại đây được thực hiện tại thành Sô-đôm, hẳn thành ấy còn tồn tại đến ngày nay. **(Hadēs g86)** **24** Đến ngày phán xét cuối cùng, Sô-đôm còn đáng được dung thứ hơn Ca-bê-na-um!" **25** Lúc ấy, Chúa Giê-xu cầu nguyện: "Thưa Cha, là Chúa Tể vũ trụ, Con tạ ơn Cha, vì đối với người tự cho là khôn ngoan, Cha đã giấu kín chân lý để tiết lộ cho con trẻ biết. **26** Thưa Cha, việc ấy đã làm Cha hài lòng! **27** Cha Ta đã giao hết mọi việc cho Ta. Chỉ một mình Cha biết Con, cũng chỉ một mình Con—và những người được Con tiết lộ—biết Cha mà thôi." **28** Rồi Chúa Giê-xu phán: "Hãy đến với Ta, những ai đang nhọc mệt và nặng gánh ưu tư, Ta sẽ cho các con được nghỉ ngơi. **29** Ta có lòng khiêm tốn, dịu dàng; hãy mang ách với Ta và học theo Ta, các con sẽ được an nghỉ trong tâm hồn. **30** Vì ách Ta êm dịu và gánh Ta nhẹ nhàng."

12 Một hôm, nhằm ngày Sa-bát, Chúa Giê-xu và các môn đệ đi ngang qua đồng lúa mì. Các môn đệ đói nên hái bông lúa, vò ăn. **2** Các thầy Pha-ri-si nhìn thấy, liền phàn nàn: "Môn đệ của Thầy làm thế là trái luật! Không được hái lúa vào ngày Sa-bát." **3** Chúa Giê-xu phán với họ: "Các ông chưa đọc chuyện vua Đa-vít và các bạn đồng hành bị đói sao? **4** Vua vào trong Đền Thờ ăn bánh thánh dành riêng cho các thầy tế lễ, và chia cho các bạn cùng ăn. Việc ấy chẳng trái luật sao? **5** Các ông cũng chưa đọc sách luật Môi-se nói về các thầy tế lễ phục vụ trong Đền Thờ phải làm việc ngày Sa-bát mà không mắc tội sao? **6** Tôi cho các ông biết, tại đây có Đấng cao trọng hơn Đền Thờ! **7** Nếu các ông hiểu ý nghĩa câu Thánh Kinh: 'Ta chẳng muốn sinh tế, lễ vật, Ta chỉ muốn lòng nhân từ,' hẳn các ông không còn lên án người vô tội. **8** Vì Con Người cũng là Chúa của ngày Sa-bát." **9** Chúa Giê-xu đến hội đường, **10** gặp một người bị teo bàn tay. Người Pha-ri-si hỏi Chúa Giê-xu: "Chữa bệnh trong ngày Sa-bát có hợp pháp không?" (Họ mong Ngài trả lời có, để họ có thể gài bẫy tố cáo Ngài). **11** Chúa Giê-xu đáp: "Nếu chiên của các ông bị rơi xuống hố trong ngày Sa-bát, các ông có tìm cách cứu nó lên ngay hôm ấy không? Dĩ nhiên các ông sẽ cứu nó. **12** Con người còn quý trọng hơn chiên biết bao! Phải, làm việc thiện trong ngày Sa-bát là hợp pháp!" **13** Rồi Chúa phán với người teo tay: "Con xòe bàn tay ra!" Anh vâng lời, bàn tay teo liền được lành như tay kia. **14** Các thầy Pha-ri-si bỏ về, họp nhau để tìm mưu giết Chúa Giê-xu. **15** Chúa Giê-xu biết

ý định họ, nên rời khỏi hội đường. Dân chúng kéo nhau theo Chúa rất đông. Ngài chữa lành mọi người bệnh **16** và cấm họ đừng cho người khác biết về Ngài. **17** Việc ấy xảy ra đúng theo lời Tiên tri Y-sai: **18** "Đây là Đầy tớ Ta, Người được Ta lựa chọn. Là Người Ta yêu quý, làm Ta thỏa lòng. Ta sẽ đổ Thánh Linh Ta trên Người, Người sẽ công bố công lý cho các dân tộc. **19** Người sẽ chẳng tranh giành, kêu la, cũng chẳng lớn tiếng ngoài đường phố. **20** Người sẽ chẳng bẻ cây sậy yếu nhất cũng chẳng dập tắt ngọn đèn mong manh. Cho đến lúc Người đưa công lý đến cuộc toàn thắng. **21** Danh Người sẽ là nguồn hy vọng cho mọi dân tộc." **22** Người ta mang đến Chúa Giê-xu một người bị quỷ ám, đã câm lại khiếm thị. Được Chúa chữa lành, người ấy liền nói và thấy được. **23** Dân chúng kinh ngạc bảo nhau: "Có thể Giê-xu này là Con của Đa-vít, là Đấng Mết-si-a không?" **24** Nhưng khi các thầy Pha-ri-si nghe về phép lạ thì nói: "Ông ấy dùng quyền của quỷ vương để đuổi quỷ." **25** Biết ý tưởng của họ, Chúa Giê-xu giảng giải: "Một quốc gia chia rẽ phải bị tiêu diệt. Một thành phố hay một gia đình chia rẽ cũng không thể bền vững. **26** Nếu Sa-tan đuổi Sa-tan thì nước nó bị chia rẽ và tự tiêu diệt. **27** Nếu Ta nhờ quyền năng Sa-tan để đuổi quỷ, môn đệ các ông sẽ nhờ quyền năng nào? Chính họ sẽ xét xử các ông. **28** Nhưng nếu Ta nhờ Thánh Linh của Đức Chúa Trời để đuổi quỷ, thì Nước của Đức Chúa Trời đã đến với các ông rồi! **29** Không ai vào nhà một người chủ nô cường bạo để giải cứu đám nô lệ mà trước hết không trói người ấy lại. Nếu không thắng Sa-tan, không ai đuổi quỷ của nó được. **30** Ai không hợp tác với Ta là chống lại Ta, ai không quy tụ quanh Ta sẽ bị phân tán. **31** Vậy Ta nói với các ông, mọi tội lỗi và lời phạm thượng của loài người đều có thể được tha thứ, ngay cả lời xúc phạm Chúa Cứu Thế; nhưng xúc phạm đến Chúa Thánh Linh sẽ chẳng bao giờ được tha. **32** Ai nói lời xúc phạm Con Người cũng được tha, nhưng ai xúc phạm đến Chúa Thánh Linh sẽ không bao giờ được tha, dù trong đời này hay đời sau. **(aiōn g165)** **33** Nhờ xem quả mà biết cây. Cây lành sinh quả lành. Cây độc sinh quả độc. **34** Loài rắn độc kia! Gian ác như các ông làm sao nói được lời ngay thẳng trong sạch? Vì do những điều chất chứa trong lòng mà miệng nói ra. **35** Người tốt do lòng thiện mà nói ra lời lành; người xấu do lòng ác mà nói ra lời dữ. **36** Ta nói với các ông, đến ngày phán xét cuối cùng, mọi người phải khai hết những lời vô ích mình đã nói. **37** Lời nói sẽ định đoạt số phận mỗi người vì do lời nói người này được tha bổng, cũng do lời nói, người kia bị kết tội." **38** Một hôm, các thầy dạy luật và Pha-ri-si đến thưa với Chúa Giê-xu: "Thưa thầy, chúng tôi muốn xem Thầy làm dấu lạ." **39** Chúa Giê-xu đáp: "Thế hệ gian ác, thông dâm này đòi xem dấu lạ, nhưng dấu lạ của tiên tri Giô-na cũng đủ rồi. **40** Như Giô-na đã nằm trong bụng cá ba ngày ba đêm, Con Người cũng sẽ vào lòng đất ba ngày ba đêm. **41** Đến ngày phán xét, người Ni-ni-ve sẽ đứng lên buộc tội thế hệ này. Vì khi Giô-na cảnh cáo, họ đã ăn năn lìa bỏ tội ác, quay về Đức Chúa Trời. Nhưng tại đây có Đấng lớn hơn Giô-na mà dân này không chịu ăn năn! **42** Đến ngày phán xét, Nữ hoàng Sê-ba sẽ đứng lên buộc tội thế hệ này, vì bà đã từ một nước xa xăm đến nghe lời lẽ khôn ngoan của Vua Sa-lô-môn, nhưng tại đây có Đấng lớn hơn Sa-lô-môn mà chẳng ai muốn nghe. **43** Khi tà linh ra khỏi một người, nó đi vào nơi hoang mạc, tìm chỗ nghỉ ngơi nhưng không tìm được. **44** Rồi nó nói: 'Ta sẽ trở lại người mà ta đã ra đi.' Lúc trở lại, thấy tấm lòng người ấy dọn dẹp sạch sẽ, nhưng vẫn còn vô chủ. **45** Nó liền rủ bảy quỷ khác độc ác hơn, cùng vào chiếm cứ tấm lòng ấy. Vậy người ấy lâm vào tình trạng bi thảm hơn trước." **46** Chúa Giê-xu đang giảng dạy dân chúng, mẹ và các em Ngài đến đứng bên ngoài muốn nói chuyện với Ngài. **47** Người ta nói với Chúa Giê-xu: "Mẹ và các em Thầy đứng bên ngoài, họ muốn nói chuyện với Thầy." **48** Chúa Giê-xu hỏi: "Ai là mẹ Ta? Ai là em Ta?" **49** Rồi Ngài chỉ các môn

đệ: "Đây là mẹ và anh chị em Ta. 50 Vì tất cả
những người làm theo ý muốn Cha Ta trên trời
đều là anh em, chị em, và mẹ Ta."

13 Cũng trong ngày đó, Chúa Giê-xu ra khỏi
nhà, đến bờ biển. 2 Dân chúng tụ tập rất
đông đảo, nên Chúa xuống một chiếc thuyền,
ngồi đó giảng dạy, còn dân chúng đứng trên bờ,
chăm chú nghe. 3 Chúa dùng nhiều ẩn dụ dạy
dỗ họ: "Một người ra đồng gieo lúa. 4 Lúc vãi
hạt giống, có hạt rơi trên đường mòn, liền bị
chim ăn sạch. 5 Có hạt dính vào lớp đất mỏng
phủ trên đá; cây non sớm mọc lên 6 nhưng
khi bị ánh mặt trời thiêu đốt, nó héo dần rồi
chết, vì rễ không bám sâu vào lòng đất. 7 Có
hạt rơi giữa bụi gai, bị gai mọc lên chặn nghẹt.
8 Những hạt gieo vào đất tốt kết quả gấp ba
mươi, sáu mươi, hay một trăm lần. 9 Ai có tai
để nghe, nên lắng nghe." 10 Các môn đệ đến và
hỏi Chúa: "Sao Thầy dùng những chuyện ẩn dụ
nói với dân chúng?" 11 Chúa đáp: "Các con hiểu
huyền nhiệm về Nước Trời, còn những người
khác không hiểu được. 12 Vì ai nghe lời dạy
Ta, sẽ cho thêm sự hiểu biết, nhưng ai không
nghe, dù còn gì cũng bị lấy đi. 13 Cho nên Ta
dùng ẩn dụ này: Vì họ nhìn, nhưng không thật
sự thấy. Họ nghe, nhưng không thật sự lắng
nghe hay hiểu gì. 14 Đúng như lời Tiên tri Y-
sai: 'Các ngươi nghe điều Ta nói mà các ngươi
không hiểu. Các ngươi thấy điều Ta làm mà
các ngươi không nhận biết. 15 Vì lòng dân này
chai lì, đôi tai nghễnh ngãng, và đôi mắt khép
kín— nên chúng không thể thấy, tai không thể
nghe, lòng không thể hiểu, và chúng không thể
quay về với Ta để được Ta chữa lành cho.' 16
Nhưng, phước cho mắt các con vì thấy được,
phước cho tai các con, vì nghe được. 17 Có biết
bao nhà tiên tri và người công chính thời xưa
mong mỏi được thấy những việc các con thấy,
và nghe những lời các con nghe, mà không
được. 18 Và đây là ý nghĩa ẩn dụ người gieo
giống. 19 Người nghe sứ điệp về Nước Trời mà
không hiểu chẳng khác gì hạt giống rơi nhằm
đường mòn chai đá. Vừa nghe xong, liền bị Sa-
tan đến cướp hạt giống đi, ấy là hạt giống đã
được gieo trong lòng. 20 Hạt giống rơi nơi lớp
đất mỏng phủ trên đá tượng trưng cho người
nghe Đạo, vội vui mừng tiếp nhận, 21 nhưng
quá hời hợt, rễ không vào sâu trong lòng. Khi
bị hoạn nạn, bức hại vì Đạo Đức Chúa Trời, họ
vội buông tay đầu hàng. 22 Hạt giống rơi nhằm
bụi gai là những người nghe đạo Đức Chúa Trời
nhưng quá lo âu về đời này và ham mê phú quý
đến nỗi làm cho Đạo bị nghẹt ngòi, không thể
nào kết quả được. (aiōn g165) 23 Còn hạt giống
rơi vào vùng đất tốt chỉ về người nghe Đạo
Đức Chúa Trời và hiểu rõ, nên đem lại kết quả
dồi dào ba mươi, sáu mươi, hay cả trăm lần
như lúc gieo trồng!" 24 Chúa Giê-xu kể cho dân
chúng nghe một câu chuyện khác: "Nước Trời
giống như một người gieo lúa ngoài đồng. 25
Đang đêm, lúc mọi người an giấc, kẻ thù đến
gieo cỏ dại lẫn với lúa. 26 Khi lúa lớn lên, trổ
bông kết hạt, cỏ dại cũng lớn theo. 27 Đầy tớ
đến trình với chủ: 'Thưa, trước kia chủ gieo lúa
nhưng bây giờ cỏ dại mọc đầy đồng!' 28 Chủ
giải thích: 'Kẻ thù gieo cỏ dại vào đó!' Đầy tớ
hỏi: 'Chủ muốn chúng tôi giẫy cỏ đi không?' 29
Chủ trả lời: 'Không, giẫy cỏ thế nào cũng động
đến lúa. 30 Cứ để yên cho đến mùa gặt, Ta sẽ
bảo thợ gặt gom cỏ dại đốt sạch, rồi thu lúa vào
kho.'" 31 Chúa Giê-xu kể tiếp: "Nước Trời giống
như hạt cải người ta gieo ngoài đồng. 32 Đó là
hạt nhỏ nhất trong các loại hạt giống, nhưng
khi mọc lên trở thành cây lớn, đến nỗi chim có
thể đến làm tổ trên cành." 33 Chúa Giê-xu còn
dạy ẩn dụ này nữa: "Nước Trời giống như men
làm bánh. Một thiếu phụ kia lấy men trộn vào
bột, nhồi cho đến lúc đống bột dậy lên." 34 Đó
là những ẩn dụ Chúa Giê-xu dạy dỗ dân chúng.
Ngài luôn luôn dùng ẩn dụ giảng dạy. 35 Đúng
như lời Đức Chúa Trời phán qua tiên tri: "Ta sẽ
dùng ẩn dụ giảng dạy Ta sẽ kể những huyền
nhiệm từ khi sáng tạo thế gian." 36 Rời đám
đông bên ngoài, Chúa Giê-xu đi vào nhà. Các
môn đệ Ngài thưa: "Xin Chúa giải thích cho
chúng con câu chuyện cỏ dại ngoài đồng." 37

Chúa Giê-xu đáp: "Con Người là người gieo lúa.
38 Đồng ruộng là thế gian. Hạt giống là công
dân Nước Trời. Còn cỏ dại là người theo quỷ
Sa-tan. 39 Kẻ thù gieo cỏ dại vào lúa chính là
ma quỷ; mùa gặt là ngày tận thế; thợ gặt là các
thiên sứ. (aiōn g165) 40 Cũng như cỏ dại bị gom
lại đốt đi, đến ngày tận thế, (aiōn g165) 41 Con
Người sẽ sai thiên sứ tập họp những kẻ gây
ra tội lỗi và người gian ác lại, 42 ném chúng
vào lò lửa là nơi đầy tiếng than khóc và nghiến
răng. 43 Còn những người công chính sẽ chiếu
sáng như mặt trời trong Nước Cha. Ai có tai để
nghe, nên lắng nghe!" 44 "Nước Trời giống như
châu báu chôn dưới đất. Có người tìm được, vui
mừng bán cả gia tài, lấy tiền mua miếng đất đó.
45 Nước Trời còn giống trường hợp nhà buôn
đi tìm ngọc quý. 46 Khi tìm thấy viên ngọc vô
giá, liền bán hết của cải để mua viên ngọc."
47 "Nước Trời cũng giống như người đánh cá
ném lưới xuống biển bắt đủ thứ cá. 48 Khi lưới
đã đầy, người ấy kéo vào bờ, ngồi chọn cá tốt
bỏ vào thùng, và vất bỏ mọi thứ khác. 49 Cũng
vậy, trong ngày tận thế, thiên sứ sẽ đến chia rẽ
người gian ác với người công chính, (aiōn g165)
50 ném người gian ác vào lò lửa, là nơi khóc lóc
và nghiến răng. 51 Các con có hiểu những ẩn
dụ ấy không?" Môn đệ đáp: "Thưa Thầy, hiểu."
52 Chúa lại tiếp: "Người nào vốn thông thạo
luật pháp, nay làm môn đệ Ta là người có hai
thứ châu báu: Châu báu cũ và châu báu mới."
53 Khi Chúa Giê-xu kể xong các ẩn dụ, Ngài rời
khỏi nơi đó. 54 Ngài trở về quê hương, ngồi
dạy dân chúng trong hội đường. Mọi người đều
kinh ngạc về lời lẽ khôn ngoan và các phép lạ
của Chúa. 55 Họ bảo nhau: "Ông ấy con nhà thợ
mộc, chúng ta đều biết cả! Mẹ là bà Ma-ri; các
em trai là Gia-cơ, Giô-sép, Si-môn, và Giu-đe.
56 Các em gái cũng đều sinh trưởng tại đây. Sao
ông ấy tài giỏi thế?" 57 Vì đó họ khước từ Ngài.
Nhưng Chúa Giê-xu phán với họ: "Các tiên tri
chẳng bao giờ được gia đình tôn kính, hay quê
hương ca ngợi." 58 Chúa làm rất ít phép lạ tại
quê hương, vì người ta không tin Ngài.

14 Khi Hê-rốt An-ti-ba, người cai trị Ga-li-
lê nghe về Chúa Giê-xu, 2 ông bảo các cận
thần: "Người này chắc là Giăng Báp-tít sống lại,
nên mới làm được nhiều việc dị thường như
thế!" 3 Trước đó ít lâu, vua đã bắt Giăng xiềng
lại và tống giam theo lời yêu cầu của Hê-rô-đia,
vợ Phi-líp, em Hê-rốt, 4 vì Giăng dám nói với
Hê-rốt "Bệ hạ lấy nàng là điều trái luật pháp."
5 Vua muốn giết Giăng, nhưng sợ dân chúng
nổi loạn, vì mọi người đều công nhận Giăng là
nhà tiên tri. 6 Trong buổi liên hoan mừng ngày
sinh Hê-rốt, con gái Hê-rô-đia ra khiêu vũ giữa
tiệc, khiến Hê-rốt say mê. 7 Vua thề sẽ cho cô
gái bất cứ điều gì cô xin. 8 Vì mẹ xúi giục, cô
gái xin lấy đầu Giăng Báp-tít để trên mâm. 9
Hê-rốt tỏ vẻ buồn phiền, nhưng đã lỡ thề, vua
không thể rút lời trước mặt quan khách, đành
ra lệnh làm theo ý cô gái. 10 Đao phủ chém
Giăng trong ngục, 11 đặt thủ cấp trên mâm,
đưa cô gái bưng về cho mẹ. 12 Các môn đệ của
Giăng đến lấy xác về mai táng, rồi báo mọi việc
cho Chúa Giê-xu. 13 Hay tin ấy, Chúa Giê-xu
xuống thuyền đến nơi thanh vắng. Nhưng dân
chúng biết được, liền từ nhiều thành phố, làng
mạc, theo đường bộ kéo nhau chạy trước đến
chỗ Chúa định đi. 14 Vừa lên bờ, thấy đoàn dân
đông đảo đang chờ đợi, Chúa động lòng thương
xót, chữa lành bệnh tật cho họ. 15 Gần tối, các
môn đệ đến bên Chúa, thưa: "Đã quá giờ ăn
tối; giữa nơi hoang vắng này chẳng có gì ăn
cả. Xin Thầy cho dân chúng giải tán, để họ vào
làng mua thức ăn." 16 Nhưng Chúa Giê-xu đáp:
"Họ chẳng cần đi đâu cả. Chính các con hãy
cho họ ăn!" 17 Các môn đệ ngạc nhiên: "Thầy
bảo sao? Chúng con chỉ có năm ổ bánh nhỏ và
hai con cá mà thôi!" 18 Chúa phán: "Đem lại
đây!" 19 Chúa cho dân chúng ngồi trên bãi cỏ.
Ngài cầm năm ổ bánh và hai con cá, ngước mắt
lên trời cảm tạ Đức Chúa Trời, rồi bẻ ra, đưa
các môn đệ phân phát cho dân chúng. 20 Mọi
người đều ăn no. Các môn đệ đi lượm những
mẩu bánh thừa, đựng được mười hai giỏ. 21 Số
người ăn bánh vào khoảng 5.000, không kể phụ

nữ và trẻ em! **22** Lập tức, Chúa Giê-xu bảo các
môn đệ xuống thuyền chèo trước qua bờ bên
kia, còn Ngài ở lại cho dân chúng ra về. **23** Sau
khi từ giã dân chúng, một mình Ngài lên núi
cầu nguyện. Đến tối, Chúa vẫn còn trên núi. **24**
Khi thuyền các môn đệ ra khơi, gặp sóng to
gió lớn nên họ phải chèo chống sóng lớn. **25**
Khoảng bốn giờ sáng, Chúa Giê-xu đi bộ trên
mặt nước đến gần thuyền. **26** Các môn đệ thấy
Chúa đi trên mặt nước, họ vô cùng hoảng sợ.
Trong cơn kinh hãi, họ thét lên: "Ma kìa!" **27**
Chúa liền trấn an: "Ta đây, các con đừng sợ!" **28**
Phi-e-rơ thưa: "Nếu đúng là Chúa, xin cho con
đi trên mặt nước đến gần Chúa." **29** Chúa Giê-
xu đáp: "Được, con lại đây!" Phi-e-rơ ra khỏi
thuyền, đi trên mặt nước lại gần Chúa. **30** Nhìn
thấy sóng gió chung quanh, Phi-e-rơ lo sợ, bắt
đầu chìm xuống nước, liền kêu lớn: "Chúa ơi,
xin cứu con!" **31** Chúa Giê-xu lập tức đưa tay
nắm chặt Phi-e-rơ: "Đức tin con thật kém cỏi!
Sao con nghi ngờ Ta?" **32** Chúa và Phi-e-rơ vừa
bước vào thuyền, sóng gió đều lặng yên. **33** Các
môn đệ thờ lạy Ngài và nhìn nhận: "Thầy đúng
là Con Đức Chúa Trời!" **34** Thuyền tới bờ bên
kia, đậu vào bến Ghê-nê-xa-rết. **35** Dân chúng
trong thành nhận ra Chúa Giê-xu, nên vội vã
vào các làng mạc chung quanh báo tin và đem
tất cả người bệnh đến với Chúa. **36** Họ xin Chúa
cho người bệnh sờ trôn áo Ngài; ai sờ áo Chúa
đều được lành.

15 Các thầy dạy luật và Pha-ri-si từ Giê-ru-
sa-lem đến chất vấn Chúa Giê-xu: **2** "Sao
môn đệ Thầy không tuân theo tục lệ của người
xưa truyền lại? Họ không rửa tay trước khi
ăn!" **3** Chúa Giê-xu đáp: "Thế sao tục lệ của các
ông vi phạm mệnh lệnh của Đức Chúa Trời? **4**
Đức Chúa Trời dạy: 'Phải hiếu kính cha mẹ,' và
'Ai nguyền rủa cha mẹ phải bị xử tử.' **5** Nhưng
các ông cho là đúng khi con cái nói với cha mẹ
rằng: 'Con không thể giúp cha mẹ. Vì con đã lấy
tiền phụng dưỡng cha mẹ dâng lên Đức Chúa
Trời.' **6** Như vậy, vì truyền thống của mình mà
các ông đã hủy bỏ lời của Đức Chúa Trời. **7**
Hạng đạo đức giả! Tiên tri Y-sai đã nói về các
ông thật đúng: **8** 'Miệng dân này nói lời tôn
kính Ta, nhưng lòng họ cách xa Ta. **9** Việc họ
thờ phượng Ta thật vô ích, thay vì vâng giữ
mệnh lệnh Ta, họ đem dạy luật lệ do họ đặt
ra.'" **10** Chúa Giê-xu gọi đoàn dân đến dạy bảo:
"Anh chị em hãy lắng nghe và cố hiểu lời này:
11 Vật đưa vào miệng không làm con người dơ
bẩn; nhưng điều gì ra từ miệng mới làm ô uế
con người." **12** Các môn đệ thưa: "Lời Thầy vừa
nói làm mất lòng phái Pha-ri-si." **13** Chúa Giê-
xu đáp: "Cây nào Cha Ta không trồng sẽ bị nhổ
đi. **14** Đừng tiếc làm gì! Họ đã mù quáng, lại
ra lãnh đạo đám người mù, nên chỉ đưa nhau
xuống hố thẳm." **15** Phi-e-rơ xin Chúa Giê-xu
giải nghĩa câu: "Vật vào miệng không làm dơ
bẩn con người ..." **16** Chúa Giê-xu đáp: "Con
cũng không hiểu nữa sao? **17** Con không biết
thức ăn vào miệng, chỉ qua dạ dày, rồi ra khỏi
thân thể sao? **18** Còn lời nói độc ác phát ra từ
lòng mới thật sự làm dơ bẩn con người. **19** Vì
từ lòng dạ con người sinh ra tư tưởng ác, như
giết người, ngoại tình, gian dâm, trộm cắp, dối
trá, và phỉ báng. **20** Những thứ ấy mới làm dơ
dáy con người. Trái lại, không làm lễ rửa tay
trước bữa ăn chẳng làm hoen ố tâm hồn con
người đâu." **21** Chúa Giê-xu rời xứ Ga-li-lê đến
phía bắc của miền Ty-rơ và Si-đôn. **22** Một phụ
nữ Ca-na-an ở vùng đó đến kêu xin: "Lạy Chúa,
Con Vua Đa-vít, xin thương xót tôi, vì con gái
tôi bị quỷ ám! Quỷ hành hạ nó kinh khiếp lắm!"
23 Chúa Giê-xu không đáp một lời. Các môn đệ
thưa: "Xin Thầy bảo bà ấy đi chỗ khác, vì bà kêu
la ồn ào quá." **24** Chúa Giê-xu quay lại bảo bà:
"Ta được sai đến đây để cứu giúp đàn chiên lạc
của Đức Chúa Trời—là nhà Ít-ra-ên." **25** Nhưng
bà đến gần Chúa, quỳ lạy cầu khẩn: "Xin Chúa
cứu giúp tôi!" **26** Chúa Giê-xu đáp: "Đâu có thể
lấy bánh của con cái đem ném cho chó ăn!" **27**
Bà thưa: "Vâng, đúng thế! Nhưng chó chỉ ăn
bánh vụn trên bàn chủ rơi xuống!" **28** Chúa
Giê-xu nói với bà: "Bà là người có đức tin lớn.
Lời cầu xin của bà đã được chấp thuận." Ngay

lúc đó, con gái bà được lành. **29** Chúa Giê-xu đi dọc theo bờ biển Ga-li-lê, lên ngồi trên ngọn đồi. **30** Một đoàn dân đông mang theo người què, người khiếm thị, người câm, người tàn tật, và các bệnh khác đem đặt trước Chúa Giê-xu. Chúa chữa lành tất cả. **31** Thật là một cảnh tượng lạ lùng: Người câm nói, người què đi, người khiếm thị thấy rõ, người bệnh tật được chữa lành. Ai nấy đều ngạc nhiên sững sờ, rồi ngợi tôn Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên. **32** Chúa Giê-xu gọi các môn đệ đến gần bảo: "Ta thương đoàn dân này. Họ ở đây với Ta đã ba ngày, thức ăn đã hết. Ta không muốn để họ nhịn đói ra về, vì có thể bị ngất xỉu giữa đường." **33** Các môn đệ thưa: "Giữa chỗ hoang vắng, chúng ta tìm bánh đâu cho đủ để đãi đoàn dân đông đảo này?" **34** Chúa Giê-xu hỏi: "Các con có bao nhiêu bánh?" Họ đáp: "Thưa, còn bảy ổ bánh và mấy con cá nhỏ." **35** Chúa bảo dân chúng ngồi xuống đất. **36** Ngài cầm bảy ổ bánh và mấy con cá, tạ ơn Đức Chúa Trời, rồi bẻ ra trao cho môn đệ đem phân phát cho đoàn dân. **37** Sau khi tất cả đều ăn no, người ta lượm thức ăn thừa, đựng đầy bảy giỏ. **38** Số người ăn bánh được 4.000, chưa kể phụ nữ, thiếu nhi. **39** Chúa Giê-xu cho dân chúng ra về, còn Ngài xuống thuyền đến vùng Ma-ga-đan.

16 Một hôm, các thầy Pha-ri-si và Sa-đu-sê muốn gài bẫy Chúa Giê-xu nên đến xin Ngài làm một dấu lạ trên trời. **2** Chúa đáp: "Các ông biết nói rằng: 'Trời đỏ ban chiều thì ngày mai sẽ nắng ráo; **3** buổi sáng, trời đỏ âm u, thì suốt ngày mưa bão.' Các ông rất thạo thời tiết, nhưng các ông chẳng hiểu dấu hiệu của thời đại! **4** Thế hệ gian ác, hoài nghi này đòi xem dấu lạ trên trời, nhưng dấu lạ Giô-na cũng đủ rồi!" Nói xong, Chúa Giê-xu bỏ đi nơi khác. **5** Khi thuyền cập bến bên kia, các môn đệ Chúa mới biết họ quên mang theo bánh. **6** Chúa Giê-xu cảnh báo họ: "Các con phải cẩn thận, đề phòng men của phái Pha-ri-si và Sa-đu-sê." **7** Các môn đệ tự trách nhau vì họ quên đem bánh theo. **8** Chúa Giê-xu biết được, liền quở họ: "Đức tin các con thật kém cỏi! Sao cứ lo lắng vì không có thức ăn? **9** Các con chưa hiểu sao? Các con không nhớ năm ổ bánh Ta cho 5.000 người ăn mà còn thừa bao nhiêu giỏ? **10** Cũng không nhớ bảy ổ bánh Ta cho 4.000 người ăn mà còn thừa bao nhiêu giỏ sao? **11** Tại sao các con nghĩ Ta nói về thức ăn? Ta bảo các con phải đề phòng men của phái Pha-ri-si và Sa-đu-sê." **12** Lúc ấy các môn đệ mới hiểu Chúa không nói về men làm bánh, nhưng về lời dạy sai lạc của các thầy Pha-ri-si và Sa-đu-sê. **13** Khi đến thành Sê-sa-rê Phi-líp, Chúa hỏi các môn đệ: "Người ta nói Con Người là ai?" **14** Các môn đệ đáp: "Thưa, có người nói Thầy là Giăng Báp-tít, người khác cho là Ê-li, người lại bảo là Giê-rê-mi hoặc một nhà tiên tri khác." **15** Chúa lại hỏi: "Các con biết Ta là ai không?" **16** Si-môn Phi-e-rơ thưa: "Thầy là Đấng Mết-si-a, Con Đức Chúa Trời hằng sống!" **17** Chúa Giê-xu đáp: "Si-môn, con Giô-na, Đức Chúa Trời ban phước cho con! Vì chính Cha Ta trên trời đã bày tỏ cho con biết sự thật đó, chứ không phải loài người. **18** Giờ đây, Ta sẽ gọi con là Phi-e-rơ (nghĩa là 'đá'), Ta sẽ xây dựng Hội Thánh Ta trên vầng đá này, quyền lực của hỏa ngục không thắng nổi Hội Thánh đó. **(Hadēs g86)** **19** Ta sẽ trao chìa khóa Nước Trời cho con, cửa nào con đóng dưới đất, cũng sẽ đóng lại trên trời, cửa nào con mở dưới đất, cũng sẽ mở ra trên trời!" **20** Rồi Chúa Giê-xu cấm các môn đệ không được cho ai biết Ngài là Đấng Mết-si-a. **21** Từ lúc đó, Chúa Giê-xu nói rõ cho các môn đệ biết chương trình Chúa đến Giê-ru-sa-lem, chịu nhiều đau khổ do các trưởng lão, các trưởng tế, và các thầy dạy luật. Ngài bị giết, nhưng ba ngày sau sẽ sống lại. **22** Phi-e-rơ đưa Chúa ra một nơi, can gián: "Đức Chúa Trời chẳng bao giờ để việc ấy xảy đến cho Chúa đâu!" **23** Chúa Giê-xu quay lại với Phi-e-rơ và phán: "Lui đi, Sa-tan! Đừng hòng cám dỗ Ta! Ngươi chỉ suy luận theo quan điểm loài người chứ không theo ý Đức Chúa Trời!" **24** Rồi Chúa Giê-xu phán với các môn đệ: "Nếu ai muốn làm môn đệ Ta, phải

phủ nhận chính mình, vác cây thập tự mình theo Ta. **25** Ai tham sống sợ chết, sẽ mất mạng. Ai hy sinh tính mạng vì Ta, sẽ được sống. **26** Nếu một người chiếm được cả thế giới nhưng mất linh hồn thì có ích gì? Vì không có gì đánh đổi được linh hồn. **27** Vì Con Người sẽ trở lại với các thiên sứ trong vinh quang của Cha Ngài để thưởng phạt mỗi người tùy theo việc họ làm. **28** Ta cho các con biết, một vài người đang đứng đây sẽ còn sống cho đến khi nhìn thấy Con Người vào trong Nước Ngài."

17 Sáu ngày sau, Chúa Giê-xu đem riêng Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng, em Gia-cơ lên một ngọn núi cao. **2** Chúa hóa hình ngay trước mặt họ, gương mặt Chúa sáng rực như mặt trời, áo Ngài trắng như ánh sáng. **3** Thình lình Môi-se và Ê-li hiện ra thưa chuyện với Chúa Giê-xu. **4** Phi-e-rơ buột miệng: "Thưa Chúa, ở đây thật tuyệt! Nếu Chúa muốn, con sẽ dựng ba chiếc lều cho Chúa, Môi-se và Ê-li." **5** Khi Phi-e-rơ đang nói, một đám mây sáng chói bao phủ mọi người, và từ trong mây có tiếng phán: "Đây là Con yêu dấu của Ta, làm hài lòng Ta hoàn toàn! Mọi người phải nghe lời Con." **6** Các môn đệ vô cùng kinh hãi, quỳ sấp mặt xuống đất. **7** Chúa Giê-xu đến bên cạnh sờ họ, phán: "Đứng dậy, đừng sợ hãi." **8** Họ nhìn lên, chỉ còn thấy một mình Chúa Giê-xu. **9** Lúc xuống núi, Chúa dặn họ: "Đừng thuật lại cho ai những việc các con vừa thấy, cho đến khi Con Người từ cõi chết sống lại." **10** Các môn đệ hỏi: "Sao các thầy dạy luật quả quyết Ê-li phải đến trước Đấng Mết-si-a?" **11** Chúa Giê-xu đáp: "Ê-li đến trước để chuẩn bị mọi việc. **12** Nhưng Ta phán với các con, Ê-li đã đến rồi, nhưng chẳng ai nhìn nhận, lại còn bị nhiều người bạc đãi. Chính Con Người cũng sẽ chịu đau khổ dưới tay những người ấy." **13** Các môn đệ hiểu Chúa đang nói với họ về Giăng Báp-tít. **14** Dưới chân núi, một đoàn dân đông đang chờ đợi Chúa. Một người bước tới, quỳ xuống trước mặt Ngài: **15** "Thưa Chúa, xin thương xót con trai tôi vì nó bị điên loạn, thường bị ngã vào lửa và rơi xuống nước, khốn khổ lắm! **16** Tôi đã mang đến cho các môn đệ Chúa, nhưng họ không chữa được."

17 Chúa Giê-xu trách: "Những người ngoan cố hoài nghi kia, Ta phải ở với các anh bao lâu nữa? Phải chịu đựng các anh cho đến bao giờ? Đem ngay đứa bé lại đây!" **18** Chúa quở trách quỷ. Quỷ liền ra khỏi đứa bé. Từ giờ đó, đứa bé được lành. **19** Các môn đệ hỏi riêng Chúa Giê-xu: "Sao chúng con không đuổi quỷ ấy được?" **20** Chúa Giê-xu đáp: "Vì đức tin các con quá kém cỏi. Với đức tin bằng hạt cải, các con có thể bảo hòn núi này: 'Dời đi chỗ khác,' nó sẽ đi ngay. Chẳng có việc gì các con không làm được. **21** Nếu không cầu nguyện và kiêng ăn, các con không thể đuổi thứ quỷ này được." **22** Một hôm, ở xứ Ga-li-lê, Chúa Giê-xu phán với các môn đệ: "Con Người sẽ bị phản bội, nộp vào tay người ta, **23** họ sẽ giết Ngài, nhưng ba ngày sau, Ngài sẽ sống lại." Và các môn đệ buồn bã lắm. **24** Về đến thành Ca-bê-na-um, Phi-e-rơ bị các nhân viên thu thuế Đền Thờ gạn hỏi: "Thầy của anh có đóng thuế Đền Thờ không?" **25** Phi-e-rơ đáp: "Có chứ!" Rồi ông đi vào nhà. Nhưng vừa định thưa chuyện với Chúa, thì Ngài đã hỏi trước: "Con nghĩ sao, Phi-e-rơ? Các vua chúa đánh thuế con cái trong nhà hay người ngoài?" **26** Phi-e-rơ thưa: "Người ngoài!" Chúa Giê-xu phán: "Vậy con cái trong nhà khỏi đóng thuế! **27** Nhưng chúng ta không muốn để người ta phiền lòng, bây giờ con hãy ra biển câu cá. Được con cá đầu tiên, con banh miệng nó sẽ thấy một đồng bạc. Con lấy đồng bạc đó đem đóng thuế cho Ta với con."

18 Lúc ấy, các môn đệ đến hỏi Chúa Giê-xu: "Ai là người cao trọng nhất trong Nước Trời?" **2** Chúa Giê-xu gọi một đứa trẻ đến gần, cho đứng giữa đám đông, **3** rồi Ngài dạy: "Ta quả quyết với các con, nếu không được đổi mới, thành như em bé, các con sẽ chẳng được vào Nước Trời. **4** Ai khiêm tốn hạ mình như em bé này, là người cao trọng nhất trong Nước Trời. **5** Ai nhân danh Ta tiếp rước một em bé như nó, tức là tiếp rước Ta. **6** Nhưng nếu ai

làm cho một em bé đã theo Ta mất đức tin, thì thà buộc cối đá vào cổ người ấy ném xuống biển còn hơn! **7** Khốn cho thế giới đầy dẫy cạm bẫy tội lỗi! Cạm bẫy tất nhiên phải có, nhưng khốn cho ai gài bẫy để người khác phạm tội! **8** Vậy nếu tay hay chân xui các con phạm tội, hãy cắt bỏ nó đi! Thà què cụt mà vào cõi sống còn hơn lành lặn mà bị quăng vào lửa đời đời. **(aiōnios g166)** **9** Nếu mắt xui các con phạm tội, hãy móc nó vứt đi! Thà chột mắt mà vào cõi sống còn hơn đủ hai mắt mà xuống hỏa ngục. **(Geenna g1067)** **10** Các con phải thận trọng, đừng bao giờ khinh thường các em bé này! Vì Ta cho các con biết, thiên sứ của các em luôn luôn được quyền đến gần Cha Ta trên trời. **11** Vì Ta đến trần gian để cứu vớt người lầm đường lạc lối." **12** "Các con nghĩ xem, một người nuôi một trăm con chiên, nếu có một con thất lạc, người ấy không bỏ chín mươi chín con trên đồi, lặn lội tìm kiếm con chiên đi lạc hay sao? **13** Khi tìm được, ta quả quyết rằng người ấy vui mừng về con đó hơn về chín mươi chín con không lạc. **14** Cũng thế, Cha các con trên trời chẳng muốn một em nào trong đám trẻ này bị hư vong." **15** "Nếu anh chị em có lỗi với con, nên đến nói riêng cho người ấy biết. Nếu người ấy giác ngộ nhận lỗi, thì con được lại anh chị em. **16** Nếu người ấy không nghe, con nên mời một vài nhân chứng đến xác nhận điều con nói. **17** Nếu người ấy vẫn không nhận lỗi, con báo cho Hội Thánh. Nếu ngoan cố không nghe Hội Thánh, người ấy sẽ bị Hội Thánh xem như người thu thuế và người ngoại. **18** Ta quả quyết với các con, điều gì các con cấm đoán dưới đất sẽ bị cấm đoán trên trời, điều gì các con cho thực hành dưới đất sẽ được thực hành trên trời. **19** Ta cũng quả quyết điều này: Nếu hai người trong các con trên đất đồng tâm cầu xin bất cứ điều gì, Cha Ta trên trời sẽ thực hiện điều đó. **20** Nếu hai ba người trong các con nhân danh Ta họp mặt, Ta sẽ đến với họ." **21** Phi-e-rơ đến với Chúa và hỏi: "Con phải tha thứ mấy lần cho người có lỗi với con? Bảy lần là nhiều phải không, thưa Chúa?" **22** Chúa Giê-xu đáp: "Không, không phải bảy lần, nhưng bảy mươi lần bảy! **23** Vậy nên, Nước Trời giống như cuộc kết toán sổ sách của một vị vua. **24** Khi đang tính sổ, người ta điệu vào một người mắc nợ vua mười nghìn ta-lâng. **25** Vì anh không có tiền trả, vua truyền lệnh đem bán anh, vợ con và tài sản để lấy tiền trả nợ. **26** Nhưng anh quỳ xuống van lạy: 'Xin vua triển hạn cho, tôi sẽ trả dần số nợ.' **27** Vua thương hại, tha hết nợ và trả tự do cho anh. **28** Anh hí hửng ra về, giữa đường gặp người bạn nợ mình một trăm đồng, liền túm cổ đòi trả nợ ngay. **29** Người bạn quỳ xuống năn nỉ: 'Xin anh triển hạn, tôi sẽ trả cho anh sòng phẳng.' **30** Nhưng anh không chịu, nhẫn tâm bắt bỏ tù cho đến khi trả hết nợ. **31** Bạn hữu thấy chuyện đau lòng, liền báo lên vua mọi việc đã xảy ra. **32** Vua cho bắt người đã được tha hết nợ đến, khiển trách: 'Ngươi thật độc ác, bần tiện! Ta đã tha món nợ lớn cho ngươi vì ngươi khẩn khoản nài xin. **33** Sao ngươi không biết thương xót bạn, như ta đã thương xót ngươi?' **34** Vua nổi giận, ra lệnh giam anh vào xà lim cho đến ngày thanh toán xong món nợ khổng lồ! **35** Cha Ta trên trời đối xử với người không tha thứ anh chị em mình cũng như thế!"

19 Giảng dạy xong, Chúa Giê-xu lìa xứ Ga-li-lê, đến miền đông sông Giô-đan, xứ Giu-đê. **2** Một đoàn dân đông đi theo Chúa. Ngài chữa cho những người bệnh được lành. **3** Các thầy Pha-ri-si đến chất vấn để gài bẫy Chúa: "Thầy nghĩ sao? Bất luận vì lý do nào, người chồng cũng được phép ly dị vợ mình không?" **4** Chúa Giê-xu đáp: "Các ông không đọc Thánh Kinh sao? Thánh Kinh chép rằng từ ban đầu 'Đức Chúa Trời tạo nên người nam, người nữ.' **5** Và: 'Người nam phải lìa cha mẹ để kết hợp với vợ mình, hai người thành một.' **6** Vợ chồng không phải là hai nữa, nhưng chỉ là một. Vậy chẳng ai có thể phân ly những người Đức Chúa Trời đã phối hợp." **7** Họ lại hỏi: "Nếu thế, tại sao Môi-se dạy người chồng khi muốn ly dị,

phải trao cho vợ chứng thư ly dị và cho nàng đi?” 8 Chúa Giê-xu đáp: “Môi-se cho phép ly dị vì lòng dạ các ông cứng cỏi, nhưng đó không phải ý định của Đức Chúa Trời từ ban đầu. 9 Ta quả quyết điều này, người nào ly dị vợ, rồi cưới vợ khác là phạm tội ngoại tình—trừ trường hợp ly dị vì vợ gian dâm.” 10 Các môn đệ của Chúa Giê-xu thưa: “Nếu thế, thà đừng cưới vợ còn hơn!” 11 Chúa Giê-xu đáp: “Không phải mọi người đều có thể sống độc thân, chỉ những người được Đức Chúa Trời giúp đỡ mà thôi. 12 Có người không có khả năng sinh sản từ lúc lọt lòng mẹ; có người mất khả năng ấy vì tay người ta; cũng có người từ khước hôn nhân vì Nước Trời. Người nào có đủ sức, cứ theo đó mà sống.” 13 Người ta đem trẻ con đến gần Chúa Giê-xu để Ngài đặt tay cầu nguyện. Các môn đệ quở trách họ, không cho quấy rầy Chúa. 14 Nhưng Chúa Giê-xu phán: “Cứ để trẻ con đến gần Ta, đừng ngăn cản, vì Nước Trời thuộc về những người giống các em ấy.” 15 Trước khi đi nơi khác, Chúa đặt tay lên đầu ban phước cho các em. 16 Một thanh niên đến hỏi Chúa: “Thưa Thầy, tôi phải làm điều thiện gì để được sống vĩnh cửu?” (aiōnios g166) 17 Chúa Giê-xu đáp: “Tại sao anh hỏi Ta về điều thiện? Chỉ có một Đấng Thánh Thiện là Đức Chúa Trời. Muốn hưởng sự sống vĩnh cửu, anh phải vâng giữ các điều răn.” 18 Anh hỏi tiếp: “Thưa, những điều nào?” Chúa Giê-xu đáp: “Ngươi không được giết người. Ngươi không được ngoại tình. Ngươi không được trộm cắp. Ngươi không được làm chứng dối. 19 Phải hiếu kính cha mẹ. Yêu người lân cận như chính mình.” 20 Anh tự hào: “Tôi đã vâng giữ những điều ấy. Vậy tôi còn thiếu gì nữa?” 21 Chúa Giê-xu đáp: “Muốn được hoàn toàn, anh về bán hết tài sản lấy tiền phân phát cho người nghèo để chứa của cải trên trời, rồi theo Ta.” 22 Nghe Chúa dạy, người thanh niên buồn rầu bỏ đi, vì anh rất giàu có. 23 Chúa Giê-xu phán với các môn đệ: “Người giàu vào Nước Trời thật khó! 24 Ta cho các con biết, lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước của Đức Chúa Trời!” 25 Nghe Chúa dạy, các môn đệ đều kinh ngạc: “Vậy thì ai được cứu?” 26 Chúa Giê-xu nhìn các môn đệ: “Đối với loài người, việc ấy không ai làm được. Nhưng Đức Chúa Trời làm mọi việc được cả!” 27 Phi-e-rơ thưa: “Chúng con đã bỏ tất cả để theo Thầy, vậy chúng con sẽ được gì?” 28 Chúa Giê-xu đáp: “Ta quả quyết với các con: Đến lúc Con Người ngồi trên ngai vinh quang, các con là môn đệ Ta cũng sẽ ngồi trên mười hai ngai để xét xử mười hai đại tộc Ít-ra-ên. 29 Người nào bỏ nhà cửa, anh chị em, cha mẹ, vợ con và tài sản mình để theo Ta, sẽ nhận lại gấp trăm lần, và sẽ hưởng sự sống vĩnh cửu. (aiōnios g166) 30 Tuy nhiên, nhiều người đang dẫn đầu sẽ lui lại hàng cuối, và nhiều người đang ở hàng cuối sẽ vượt lên hàng đầu!”

20 “Nước Trời giống như người chủ vườn nho, sáng sớm đi mướn công nhân về hái nho trong vườn. 2 Chủ thỏa thuận trả mỗi ngày một đồng bạc, và đưa họ vào vườn làm việc. 3 Vài giờ sau, chủ ra phố, thấy một số người đang đứng chờ xin việc làm. 4 Chủ bảo: ‘Vào vườn tôi hái nho, tôi sẽ trả tiền công sòng phẳng cho!’ 5 Khoảng mười hai giờ trưa và ba giờ chiều, chủ lại mướn thêm công nhân như trước. 6 Độ năm giờ chiều, chủ lại ra phố, thấy còn một số người đứng đó, liền hỏi: ‘Sao hôm nay các anh không làm việc?’ 7 Họ đáp: ‘Vì không ai mướn chúng tôi.’ Chủ bảo: ‘Vào vườn tôi hái nho!’ 8 Đến tối, chủ bảo quản gia gọi công nhân vào lãnh tiền, người vào làm sau được phát trước. 9 Bắt đầu, người làm từ năm giờ chiều vào, mỗi người lãnh được một đồng bạc. 10 Lần lượt đến người làm từ sáng sớm, tưởng sẽ được nhiều hơn, nhưng mỗi người cũng lãnh được một đồng bạc. 11 Nhận tiền xong, họ phản đối: 12 ‘Mấy người đến sau chỉ làm có một giờ, sao chủ trả cho họ bằng chúng tôi? Chúng tôi phải làm việc vất vả và phơi nắng suốt ngày!’ 13 Nhưng chủ trả lời: ‘Này bạn, tôi chẳng xử tệ với bạn đâu! Chính bạn đã thỏa thuận làm việc mỗi ngày một đồng bạc. 14 Cầm tiền về đi! Chẳng qua là

tôi muốn trả cho mấy người đến sau bằng bạn. **15** Chẳng có gì trái lẽ khi tôi sử dụng tiền tôi theo ý muốn. Hay bạn nổi lòng ganh tị thấy tôi tử tế rộng rãi với họ sao?'" **16** Chúa kết luận: "Người đầu lui lại hàng cuối và người cuối vượt lên hàng đầu là thế." **17** Trên đường lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đem riêng mười hai sứ đồ ra một nơi, cho họ biết những việc sắp xảy ra. **18** Chúa phán: "Hãy lắng nghe, chúng ta sẽ lên Giê-ru-sa-lem, Con Người sẽ bị phản bội, nộp cho các thầy trưởng tế và các thầy dạy luật, họ sẽ lên án xử tử Ngài. **19** Rồi họ sẽ giao nộp Ngài cho chính quyền La Mã; người La Mã sẽ chế giễu, đánh đập và đóng đinh Ngài vào cây thập tự. Nhưng đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại." **20** Mẹ của Gia-cơ và Giăng, con trai Xê-bê-đê đem hai con mình đến gần Chúa, quỳ lạy Ngài để xin một ân huệ. **21** Chúa hỏi: "Bà muốn xin gì?" Bà thưa: "Xin Chúa cho hai con tôi được ngồi bên phải và bên trái ngai của Chúa trên Nước Trời." **22** Chúa đáp: "Bà không hiểu điều bà cầu xin!" Rồi Ngài quay lại hỏi Gia-cơ và Giăng: "Các con có thể uống chén mà Ta sắp uống không?" Họ liền đáp: "Thưa Thầy, chúng con uống được!" **23** Chúa Giê-xu dạy: "Các con sẽ uống chén Ta. Nhưng việc ngồi bên cạnh Ta, Ta không có quyền định đoạt, vì những chỗ ấy dành cho những người Cha Ta lựa chọn." **24** Mười sứ đồ kia rất bực tức khi hay được điều Gia-cơ và Giăng cầu xin. **25** Nhưng Chúa gọi họ đến dạy bảo: "Các con biết vua chúa các dân tộc nước ngoài cai trị rất tàn ác, và bọn quan lại cũng đua nhau hà hiếp dân chúng. **26** Nhưng giữa các con, không ai làm điều đó. Trái lại, ai muốn làm lớn phải làm tôi tớ người khác. **27** Ai muốn lãnh đạo phải làm nô lệ cho anh chị em. **28** Các con nên bắt chước Con Người, vì Ta đến trần gian không phải để cho người phục vụ, nhưng để phục vụ người, và hy sinh tính mạng cứu chuộc nhiều người." **29** Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ rời thành Giê-ri-cô, một đoàn dân đông đi theo Ngài. **30** Có hai người khiếm thị đang ngồi bên lề đường, nghe Chúa Giê-xu đi ngang qua, liền kêu lớn: "Lạy Chúa, Con Vua Đa-vít, xin thương xót chúng con!" **31** Đoàn dân quở hai người khiếm thị, bảo không được la lối om sòm, nhưng hai người lại kêu lớn hơn: "Lạy Chúa, Con Vua Đa-vít, xin thương xót chúng con!" **32** Chúa Giê-xu dừng bước, cho gọi họ đến và hỏi: "Các anh muốn Ta giúp gì đây?" **33** Họ thưa: "Lạy Chúa, xin cho mắt chúng con được sáng!" **34** Chúa Giê-xu thương xót họ và sờ mắt hai người. Lập tức mắt họ được sáng, họ liền đi theo Chúa.

21 Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ gần đến Giê-ru-sa-lem, ngang làng Bê-pha-giê trên sườn núi Ô-liu, Chúa Giê-xu sai hai môn đệ đi trước **2** và dặn: "Các con đi thẳng vào làng trước mặt, sẽ thấy một con lừa cái buộc bên cạnh một lừa con. Cứ mở dây dắt chúng về đây cho Ta! **3** Nếu có ai hỏi, các con trả lời: 'Chúa cần dùng chúng,' người ta sẽ cho đi." **4** Việc xảy ra đúng theo lời tiên tri: **5** "Hãy loan báo cho người Ít-ra-ên: 'Vua các ngươi đang đến thăm. Ngài khiêm tốn cưỡi lừa con— là con lừa cái.'" **6** Hai môn đệ vâng lệnh ra đi, làm đúng điều Chúa Giê-xu dạy. **7** Họ dắt lừa cái và lừa con về, lót áo mình trên lưng để Chúa lên cưỡi. **8** Trong dân chúng, nhiều người lấy áo mình trải trên đường, người khác bẻ nhánh cây rải trước mặt Chúa. **9** Người vượt lên trước, người chạy theo sau, tung hô: "Chúc tụng Con Vua Đa-vít! Phước cho Đấng nhân danh Chúa Hằng Hữu mà đến! Chúc tụng Đức Chúa Trời trên nơi chí cao!" **10** Cả thành Giê-ru-sa-lem náo động khi Chúa tiến vào thành. Họ hỏi: "Ông này là ai?" **11** Đám đông theo Chúa đáp: "Nhà Tiên Tri Giê-xu, ở Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê!" **12** Chúa Giê-xu đi thẳng vào Đền Thờ, đuổi hết những người mua bán ra ngoài, lật đổ bàn của bọn đổi tiền và ghế của bọn bán bồ câu. **13** Chúa nói với họ: "Thánh Kinh chép: 'Đền Thờ Ta là nơi cầu nguyện,' nhưng các người đã biến thành sào huyệt trộm cướp!" **14** Lúc ấy, những người mù lòa, què quặt kéo nhau đến với Chúa trong Đền Thờ và được chữa lành. **15** Tuy nhiên, các

thầy trưởng tế và thầy dạy luật thấy các phép lạ Chúa thực hiện và nghe tiếng trẻ con hoan hô: “Con Vua Đa-vít” vang dậy Đền Thờ, họ rất bực tức, **16** đến chất vấn Chúa Giê-xu: “Thầy có nghe bọn trẻ con nói gì không?” Chúa Giê-xu đáp: “Có! Thế các ông chưa đọc câu Thánh Kinh: ‘Người sẽ được các em bé miệng còn hôi sữa ca ngợi’ sao?” **17** Rồi Chúa bỏ họ, ra khỏi thủ đô, về trọ tại làng Bê-tha-ni đêm ấy. **18** Sáng hôm sau, Chúa Giê-xu trở lại Giê-ru-sa-lem, Ngài đói; **19** Ngài thấy một cây vả bên vệ đường, liền lại gần nhưng không thấy trái, chỉ toàn cành lá rườm rà. Chúa quở: “Cây này sẽ chẳng bao giờ ra trái nữa!” Cây vả lập tức héo khô. **(aiōn g165)** **20** Các môn đệ ngạc nhiên hỏi: “Làm sao cây vả khô héo nhanh chóng như thế?” **21** Chúa Giê-xu đáp: “Ta quả quyết với các con, nếu các con có đức tin, không chút nghi ngờ, không những các con bảo cây vả khô đi, mà còn có thể ra lệnh thì núi này cũng bị bứng lên và quăng xuống biển. **22** Bất cứ điều gì các con cầu xin và tin quyết, các con sẽ nhận được.” **23** Chúa Giê-xu vào Đền Thờ và bắt đầu giảng dạy, thình lình, các thầy trưởng tế và các trưởng lão bước vào và hỏi Chúa: “Thầy cậy uy quyền gì để làm việc đó? Ai ủy quyền cho Thầy?” **24** Chúa Giê-xu đáp: “Tôi cũng hỏi một câu, nếu các ông trả lời được, tôi sẽ giải đáp câu hỏi của các ông. **25** Lễ báp-tem của Giăng bắt nguồn từ đâu? Từ trời hay từ người?” Họ thảo luận với nhau: “Nếu chúng ta nói từ trời, ông ấy sẽ hỏi: Sao các ông không tin Giăng? **26** Nếu chúng ta nói từ người, thì nguy với dân chúng vì dân chúng đều công nhận Giăng là tiên tri của Đức Chúa Trời.” **27** Vậy họ thưa với Chúa: “Chúng tôi không biết!” Chúa Giê-xu đáp: “Nếu thế, Ta cũng không nói cho các ông biết nguồn gốc uy quyền của Ta.” **28** “Các ông nghĩ thế nào về chuyện này: Người kia có hai con trai. Ông bảo đứa con trưởng: ‘Con ơi, hôm nay con ra vườn nho làm việc!’ **29** Nó đáp: ‘Con không muốn đi,’ nhưng sau hối hận, ra vườn làm việc. **30** Người cha lại sai đứa con thứ ra vườn. Nó nhanh nhẩu đáp: ‘Vâng, con sẽ đi ngay,’ nhưng cứ ở nhà, không chịu đi. **31** Vậy người con nào vâng lời cha?” Họ đáp: “Người con trưởng.” Chúa Giê-xu tiếp: “Tôi quả quyết với các ông, người thu thuế và gái giang hồ sẽ vào Nước Trời trước các ông. **32** Vì Giăng bảo các ông ăn năn, quay về Đức Chúa Trời, nhưng các ông không nghe; còn bọn thu thuế và gái giang hồ tin lời Giăng. Các ông đã thấy rõ nhưng vẫn không chịu ăn năn và không tin lời Giăng.” **33** “Các ông nghe thêm ẩn dụ này: Người kia trồng một vườn nho, dựng hàng rào chung quanh, đào hầm ép nho, xây tháp canh, cho đầy tớ mướn rồi lên đường đi xa. **34** Đến mùa hái nho, chủ sai người nhà về thu hoa lợi. **35** Nhưng họ bị các đầy tớ bắt giữ; người bị đánh đập, người bị giết, người bị ném đá. **36** Chủ lại phái đến một nhóm tôi tớ đông hơn nữa. Họ cũng bị các đầy tớ đối xử tàn tệ và giết hại như trước. **37** Sau hết, chủ sai con trai mình đến gặp các đầy tớ, vì nghĩ rằng họ sẽ kính nể con mình. **38** Nhưng, khi vừa thấy con trai chủ, các đầy tớ bảo nhau: ‘Nó là con thừa tự, chúng ta phải giết nó để chiếm đoạt tài sản!’ **39** Họ liền bắt người con, kéo ra ngoài vườn nho rồi giết đi. **40** Vậy, khi chủ vườn nho trở về sẽ đối xử với các đầy tớ ấy ra sao?” **41** Các lãnh đạo tôn giáo đáp: “Chủ sẽ tiêu diệt bọn gian ác ấy, cho người khác mướn vườn, canh tác và nộp hoa lợi đúng mùa.” **42** Chúa Giê-xu hỏi: “Các ông chưa đọc lời Thánh Kinh này sao? ‘Tảng đá bị thợ xây nhà loại ra đã trở thành tảng đá móng. Đây là việc Chúa Hằng Hữu đã thực hiện, và đó là điều kỳ diệu trước mắt chúng ta.’ **43** Ta cho các ông biết: Chỗ của các ông trong Nước của Đức Chúa Trời sẽ dành cho những người biết nộp cho Chúa phần hoa lợi của Ngài. **44** Ai ngã vào tảng đá sẽ bị tan xác, còn tảng đá ấy rơi nhằm ai, sẽ nghiền họ ra bụi.” **45** Các thầy trưởng tế và Pha-ri-si nghe Chúa giải thích ẩn dụ, biết Ngài ám chỉ họ, **46** nên tìm cách bắt Chúa, nhưng còn e ngại dân chúng, vì dân chúng đều công nhận Chúa Giê-xu là nhà tiên tri.

22 Chúa Giê-xu phán thêm một ẩn dụ: **2** "Nước Trời được ví như một nhà vua tổ
chức tiệc cưới cho thái tử. **3** Vua cho người
nhắc nhở tân khách đã được mời đến dự tiệc,
nhưng họ đều từ chối! **4** Vua lại sai người khác
giục giã: 'Tiệc đã dọn sẵn. Bò và thú béo đã
nấu xong. Mời tân khách đến dự!' **5** Nhưng họ
chẳng quan tâm, mỗi người cứ lo việc riêng.
Người đi thăm ruộng, người đi buôn bán. **6** Có
người lại bắt các sứ giả hạ nhục và giết đi. **7**
Vua nổi giận, cho quân đội tiêu diệt bọn sát
nhân và thiêu hủy thành của họ. **8** Rồi vua bảo
các cận thần: 'Tiệc cưới đã dọn xong, nhưng
khách được mời đều không xứng đáng. **9** Vậy,
cứ đi ra các đường phố lớn, gặp ai cũng mời về
dự tiệc!' **10** Họ đi khắp các ngã đường, đem về
đủ hạng người, không phân biệt tốt xấu, nên
phòng tiệc đầy dẫy tân khách ăn uống nhộn
nhịp. **11** Khi vua vào phòng tiệc, vua gặp một vị
khách không mặc trang phục cho lễ cưới. **12**
Vua hỏi: 'Này bạn, sao đã vào đây mà không
mặc áo lễ?' Nhưng người ấy không đáp lại. **13**
Vua truyền cho thuộc hạ: 'Hãy trói người ấy,
ném ra ngoài, vào chỗ tối tăm đầy tiếng khóc
lóc và nghiến răng.' **14** Vì nhiều người được
mời, nhưng ít người được chọn." **15** Các thầy
Pha-ri-si họp nhau bàn mưu gài bẫy Chúa Giê-
xu để có lý do bắt Ngài. **16** Họ sai vài môn đệ
của họ cùng đi với các đảng viên Hê-rốt đến hỏi
Chúa: "Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy là người
chân chính, lấy công tâm giảng dạy Đạo Đức
Chúa Trời, không nể sợ, thiên vị ai. **17** Xin Thầy
cho biết: Có nên nộp thuế cho Sê-sa không?" **18**
Chúa Giê-xu biết rõ dụng ý họ, liền bảo: "Hạng
đạo đức giả! Các ông muốn gài bẫy Ta sao? **19**
Đưa Ta xem một đồng bạc nộp thuế!" Khi họ
đưa cho Ngài một đồng bạc La Mã, **20** Chúa hỏi:
"Hình và tên ai đây?" **21** Họ đáp: "Sê-sa." Chúa
dạy: "Vậy, hãy nộp cho Sê-sa những gì của Sê-
sa! Hãy trả lại cho Đức Chúa Trời những gì
thuộc về Ngài!" **22** Họ sững sờ, không biết nói
gì nên rút lui ngay. **23** Cũng ngày hôm ấy, các
thầy Sa-đu-sê (chủ trương không có sự sống
lại) đến hỏi Chúa: **24** "Thưa Thầy, Môi-se đã
dạy: 'Nếu người đàn ông nào qua đời không
có con, thì em trai người đó sẽ lấy vợ goá của
anh để sinh con nối dõi cho anh.' **25** Chúng tôi
gặp trường hợp: Gia đình kia có bảy anh em,
người anh cả cưới vợ rồi chết không con, để
vợ lại cho em. **26** Rồi từ người thứ hai, thứ ba,
cho đến người thứ bảy, việc xảy ra giống hệt
như thế. **27** Sau đó, người đàn bà cũng chết. **28**
Đến ngày sống lại, người đàn bà ấy sẽ làm vợ ai
trong bảy anh em? Vì tất cả đều đã cưới nàng."
29 Chúa Giê-xu đáp: "Các ông lầm lẫn vì không
hiểu Thánh Kinh, cũng chẳng hiểu quyền năng
Đức Chúa Trời. **30** Khi sống lại, không ai còn
cưới vợ lấy chồng nữa, mọi người đều giống
như thiên sứ trên trời. **31** Về sự sống lại của
người chết, các ông chưa đọc Lời Đức Chúa
Trời phán với các ông sao? Sau nhiều năm Áp-
ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp qua đời, Đức Chúa
Trời phán: **32** 'Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-
ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa
Trời của Gia-cốp.' Ngài không phải là Đức Chúa
Trời của người chết, nhưng Đức Chúa Trời của
người sống." **33** Dân chúng ngạc nhiên và khâm
phục các lời dạy của Chúa. **34** Khi các thầy Pha-
ri-si nghe tin Chúa khiến cho các thầy Sa-đu-
sê cứng họng, họ liền họp nhau tìm cách gài
bẫy Ngài. **35** Một thầy Pha-ri-si làm luật gia đến
chất vấn Chúa: **36** "Thưa Thầy, điều răn nào
quan trọng nhất trong luật pháp Môi-se?" **37**
Chúa Giê-xu đáp: "'Phải yêu thương Chúa Hằng
Hữu là Đức Chúa Trời ngươi với cả tấm lòng,
linh hồn, và trí tuệ!' **38** Đó là điều răn thứ nhất
và quan trọng nhất. **39** Điều răn thứ hai cũng
giống như thế: 'Yêu người lân cận như chính
mình.' **40** Hai điều răn ấy làm nền tảng cho tất
cả luật pháp và lời tiên tri. Ai giữ hai điều răn
ấy là giữ được toàn bộ luật pháp." **41** Thấy các
thầy Pha-ri-si vây quanh mình, Chúa Giê-xu
hỏi: **42** "Các ông nghĩ thế nào về Đấng Mết-
si-a? Ngài là dòng dõi của ai?" Họ đáp: "Con
của Đa-vít." **43** Chúa Giê-xu hỏi tiếp: "Tại sao
Đa-vít được Chúa Thánh Linh cảm hứng, gọi

Đấng Mết-si-a là 'Chúa tôi'? Vì Đa-vít nói: 44 'Chúa Hằng Hữu phán cùng Chúa tôi: Hãy ngồi bên phải Ta cho đến chừng Ta đặt kẻ thù dưới gót chân Con.' 45 Đa-vít đã gọi Đấng Mết-si-a là 'Chúa tôi,' thì sao Đấng Mết-si-a có thể là dòng dõi của Đa-vít được?" 46 Các thầy Pha-ri-si không biết giải đáp thế nào. Không ai dám chất vấn Chúa nữa.

23 Chúa Giê-xu dặn dân chúng và các môn đệ. 2 "Các thầy dạy luật và Pha-ri-si đều chiếm địa vị của Môi-se. 3 Các con nên vâng lời họ, nhưng đừng bắt chước việc họ làm, vì họ dạy thật giỏi nhưng không thực hành. 4 Họ đặt ra bao nhiêu luật lệ khắt khe buộc người khác phải vâng giữ, nhưng chính họ không giữ một điều nào. 5 Làm việc gì, họ cũng nhằm mục đích phô trương. Họ đeo các thẻ bài da thật lớn, mặc áo lễ thêu tua dài thậm thượt. 6 Họ ưa ngồi ghế danh dự trong phòng tiệc và hội đường. 7 Họ thích được người ta kính chào ngoài đường phố và xưng họ là 'Thầy.' 8 Các con đừng chịu người ta gọi mình là 'Thầy,' vì chỉ Đức Chúa Trời là Thầy, còn các con đều là anh chị em. 9 Đừng nhận người nào làm 'Cha' vì chỉ Đức Chúa Trời là Cha của mọi người. 10 Đừng chịu ai gọi mình là 'Chủ' vì các con chỉ có một Chủ là Chúa Cứu Thế. 11 Ai là người lớn hơn hết giữa các ngươi, phải là đầy tớ. 12 Ai tự đề cao sẽ bị hạ thấp, ai khiêm tốn hạ mình sẽ được nâng cao. 13 Khốn cho giới dạy luật và Pha-ri-si, hạng đạo đức giả! Các ông đóng sập cửa Nước Trời trước mặt người ta. Các ông đã không chịu bước vào mà ai muốn vào lại ngăn cản. 14 Khốn cho các ông, giới dạy luật và Pha-ri-si, hạng đạo đức giả! Các ông làm ra vẻ thánh thiện bằng cách đọc những bài cầu nguyện cho dài giữa đám đông, đồng thời cướp đoạt nhà cửa của những quả phụ. Vì thế các ông sẽ bị hình phạt nặng hơn. 15 Khốn cho các ông, các thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Các ông đi khắp các đường thủy, đường bộ tuyển mộ một người theo phe mình, để rồi huấn luyện người ấy trở thành hiểm độc gấp đôi các ông. (Geenna g1067) 16 Khốn cho các ông, hạng lãnh đạo mù quáng! Các ông dạy người ta: 'Lời thề trước Đền Thờ của Đức Chúa Trời không quan trọng, nhưng ai chỉ vàng của Đền Thờ mà thề mới buộc phải giữ lời thề ấy.' 17 Thật là mù quáng, khờ dại! Chính Đền Thờ làm cho vàng ra thánh, vậy giữa vàng và Đền Thờ, bên nào quan trọng hơn? 18 Các ông còn dạy lời thề 'trước bàn thờ' không quan trọng, nhưng ai thề trước 'lễ vật trên bàn thờ' mới phải giữ lời thề. 19 Thật là mù quáng! Chính bàn thờ làm cho lễ vật ra thánh, vậy giữa bàn thờ và lễ vật, bên nào quan trọng hơn? 20 Vì ai thề trước bàn thờ là hứa nguyện trước bàn thờ và lễ vật trên bàn thờ. 21 Ai thề 'trước Đền Thờ' là hứa nguyện trước Đền Thờ và Đức Chúa Trời ngự trong Đền Thờ. 22 Ai 'chỉ trời' mà thề là hứa nguyện trước ngai Đức Chúa Trời và Đấng ngự trên ngai. 23 Khốn cho giới dạy luật và Pha-ri-si, hạng người giả hình! Các ông dâng một phần mười bạc hà, thì là và rau cần mà bỏ qua những điều quan trọng hơn trong luật pháp: công lý, nhân từ và thành tín. Đúng ra phải giữ những điều này, nhưng không được bỏ những điều kia. 24 Hạng lãnh đạo mù quáng, các ông vờ lọc cho ra con muỗi mà nuốt chửng con lạc đà! 25 Khốn cho giới dạy luật và Pha-ri-si, hạng đạo đức giả! Các ông lau chùi bên ngoài bát đĩa còn bên trong lại đầy dẫy những tham nhũng và phóng dục. 26 Này, phái Pha-ri-si mù quáng, trước hết phải rửa sạch bề trong bát đĩa rồi bề ngoài mới sạch. 27 Khốn cho giới dạy luật và Pha-ri-si, hạng giả nhân giả nghĩa! Các ông đạo đức giả! Các ông giống những ngôi cổ mộ, sơn phết bên ngoài thật đẹp mà bên trong đầy xương người chết và mọi thứ dơ bẩn. 28 Cũng thế, các ông khoác chiếc áo đạo đức để che dấu lòng đạo đức giả, vô đạo. 29 Khốn cho giới dạy luật và Pha-ri-si, hạng đạo đức giả! Các ông xây mộ cho các nhà tiên tri và trang trí đài kỷ niệm các nhà đạo đức 30 rồi tuyên bố: 'Nếu sống vào thời ấy, chúng tôi đã không về chung phần với tổ phụ mà sát hại các nhà tiên tri.' 31 Các ông tự nhận

mình là con cháu kẻ giết các tiên tri! 32 Các ông
theo gót người xưa, làm cho tội ác của họ thêm
đầy tràn. 33 Hỡi loài rắn độc! Dòng dõi rắn lục!
Làm sao các ngươi thoát khỏi đoán phạt của địa
ngục? (Geenna g1067) 34 Vì thế, Ta sẽ sai các tiên
tri, các nhà triết học, và giáo sư đến với các
ông. Các ông sẽ đóng đinh người này trên cây
thập tự, đánh đập người khác rách da nát thịt
trong các hội đường, truy nã họ từ thành này
sang thành khác. 35 Như thế, các ông phải chịu
trách nhiệm về máu của những người công
chính đổ ra khắp đất, từ máu A-bên cho đến
máu Xa-cha-ri, con trai Ba-ra-chi, người đã bị
các ông giết giữa Đền Thờ và bàn thờ. 36 Ta
quả quyết với các ông, chính thế hệ này phải
chịu trách nhiệm hoàn toàn." 37 "Ôi Giê-ru-sa-
lem, Giê-ru-sa-lem, thành đã giết các nhà tiên
tri, và ném đá các sứ giả của Đức Chúa Trời! Đã
bao lần Ta muốn tập họp các con như gà mẹ
túc gà con về ấp ủ dưới cánh, nhưng chẳng ai
nghe. 38 Vì thế, nhà các con sẽ hoang vắng tiêu
điều. 39 Ta cho các con biết điều này, các con sẽ
không còn thấy Ta nữa, cho đến ngày các con
nói: 'Chúc tụng Đấng nhân danh Chúa Hằng
Hữu mà đến!'"

24 Chúa Giê-xu bước ra khỏi Đền Thờ, các
môn đệ lại gần, xin Ngài xem các công
trình kiến trúc Đền Thờ. 2 Nhưng Chúa đáp:
"Đền Thờ nguy nga các con trông thấy đây, một
ngày kia sẽ bị san bằng, không có đến hai tảng
đá chồng lên nhau nữa!" 3 Khi Chúa Giê-xu
ngồi trên núi Ô-liu, các môn đệ đến hỏi riêng:
"Xin Thầy cho chúng con biết khi nào việc ấy
xảy ra, và có dấu hiệu gì báo trước ngày Chúa
trở lại và thời kỳ tận thế?" (aiōn g165) 4 Chúa Giê-
xu đáp: "Phải thận trọng để các con khỏi bị lừa
gạt! 5 Nhiều người sẽ mạo Danh Ta, tự xưng
là 'Đấng Mết-si-a.' Họ sẽ làm cho nhiều người
lầm lạc. 6 Các con sẽ nghe chiến tranh bùng
nổ, và những tin tức khủng khiếp về chiến
tranh. Đừng bối rối, vì các biến cố ấy phải xảy
ra, nhưng chưa đến ngày tận thế. 7 Dân tộc
này sẽ tiến đánh dân tộc khác, nước nọ tuyên
chiến với nước kia. Nhiều xứ sẽ gặp nạn đói và
động đất. 8 Đó chỉ là giai đoạn đầu của cơn đại
nạn. 9 Khi ấy, người ta sẽ khủng bố, bức hại, và
giết các con. Tất cả các dân tộc đều ghen ghét
các con vì các con thuộc về Ta. 10 Nhiều người
sẽ bỏ đạo, phản bội nhau và ghen ghét nhau.
11 Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên quyến rũ nhiều
người vào con đường lầm lạc. 12 Vì tội ác lan
tràn, tình yêu thương của nhiều người sẽ lạnh
nhạt. 13 Nhưng ai nhẫn nhục chịu đựng cho
đến cuối cùng, sẽ được cứu. 14 Phúc Âm Nước
Trời phải được công bố khắp thế giới cho mọi
dân tộc đều biết, rồi mới đến ngày tận thế. 15
Khi các con thấy vật ghê tởm đặt tại Nơi Thánh
mà tiên tri Đa-ni-ên đã nói trước (người đọc
phải lưu ý!) 16 Ai đang ở xứ Giu-đê phải trốn
lên miền đồi núi. 17 Ai đứng ngoài hiên đừng
quay vào nhà góp nhặt của cải. 18 Ai ở ngoài
đồng, đừng trở về nhà lấy áo. 19 Trong những
ngày đó, không ai khổ cho bằng phụ nữ có thai
hay có con mọn. 20 Các con hãy cầu nguyện để
cuộc lánh nạn đừng xảy vào ngày thứ bảy hay
giữa mùa Đông. 21 Vì khi ấy sẽ có tai họa khủng
khiếp chưa từng thấy từ khi sáng thế đến bây
giờ, và trong tương lai cũng chẳng bao giờ có
nữa. 22 Nếu những ngày tai họa không được
rút ngắn, cả nhân loại sẽ bị diệt vong. Nhưng vì
con dân Chúa, số ngày khủng khiếp sẽ giảm
bớt. 23 Khi ấy, nếu ai bảo các con: 'Kìa, Đấng
Mết-si-a ở đây,' hay 'Ngài ở kia' thì đừng tin.
24 Vì những đấng Mết-si-a giả hay tiên tri giả
sẽ xuất hiện và làm phép lạ để lừa gạt nhiều
người, có thể đánh lừa cả con dân Chúa. 25 Ta
nói trước để các con đề phòng. 26 Nếu có người
bảo: 'Kìa, Đấng Mết-si-a ở ngoài hoang mạc,'
thì đừng bận tâm và đi tìm. Hoặc họ nói: 'Chúa
đang ẩn nơi kia,' cũng đừng tin. 27 Vì như chớp
nhoáng chiếu rực khắp vòm trời trong nháy
mắt, Đông phương hay Tây phương sẽ đồng
thời thấy Con Người đến. 28 Xác chết nằm đâu,
chim kên kên tụ họp tại đó. 29 Ngay sau ngày
đại nạn, mặt trời sẽ tối tăm, mặt trăng cũng
không chiếu sáng, các vì sao trên trời sẽ rơi

rụng, và các quyền lực dưới bầu trời sẽ rung chuyển. **30** Khi ấy, dấu hiệu Con Người trở lại địa cầu sẽ xuất hiện trên trời, khắp thế giới sẽ than khóc. Mọi dân tộc sẽ trông thấy Con Người giáng xuống trong mây trời với vinh quang và uy quyền tuyệt đối. **31** Ngài sẽ sai các thiên sứ thổi kèn vang dội để tập họp con dân Ngài chọn khắp bốn phương, từ những nơi chân trời góc biển. **32** Hãy học bài học cây vả. Khi cây đâm chồi nẩy lộc, các con biết sắp đến mùa hạ. **33** Cũng thế, khi thấy các biến cố ấy, các con biết ngày Chúa trở lại rất gần, như ngay bên cửa. **34** Ta quả quyết, thời đại này chưa chấm dứt, các biến cố ấy đã xảy ra rồi. **35** Trời đất sẽ tiêu tan nhưng lời Ta vẫn còn mãi mãi. **36** Không một ai biết được ngày giờ tận thế. Các thiên sứ trên trời và Ta cũng thế. Chỉ Cha biết mà thôi. **37** Khi Con Người đến sẽ giống như thời Nô-ê. **38** Người ta vẫn an nhiên hưởng thụ—cưới gả, tiệc tùng—cho đến khi Nô-ê vào tàu. **39** Chẳng ai tin nước lụt sẽ tràn ngập, cuốn sạch mọi người. Ngày Con Người trở lại cũng thế. **40** Khi ấy, hai người đang làm ruộng, một người được rước đi, người kia bị bỏ lại. **41** Hai người đang xay lúa, một người được rước đi, người kia bị bỏ lại. **42** Các con phải cảnh giác! Vì không biết lúc nào Chúa mình sẽ đến. **43** Nên nhớ, nếu chủ nhà biết trước giờ nào bọn gian phi đến, tất phải canh gác đề phòng để khỏi bị mất trộm. **44** Các con phải luôn luôn sẵn sàng vì Con Người sẽ đến vào giờ các con không ngờ." **45** "Ai là quản gia trung thành, khôn ngoan, được chủ ủy thác coi sóc người nhà và phân phát thực phẩm cho họ đúng giờ? **46** Người ấy sẽ được khen ngợi khi chủ trở về thấy đã làm trọn bổn phận. **47** Ta quả quyết, chủ sẽ cho người ấy cai quản tất cả tài sản mình. **48** Còn quản gia bất trung sẽ tự nhủ: 'Chủ ta còn lâu mới về,' **49** rồi hành hạ người đầy tớ, ăn uống say sưa. **50** Chủ sẽ trở về trong giờ nó không ngờ. **51** Nó sẽ bị hình phạt nặng nề, và chịu chung số phận với bọn giả nhân giả nghĩa, mãi mãi than khóc và nghiến răng."

25 "Lúc ấy, Nước Trời sẽ giống trường hợp mười cô trinh nữ cầm đèn đi rước chàng rể. **2** Năm cô dại, và năm cô khôn. **3** Năm cô dại cầm đèn mà quên đem thêm dầu, **4** trong khi các cô khôn đem dầu theo để châm vào đèn. **5** Vì chàng rể đến trễ, các cô đều ngủ gục. **6** Đến khuya, có tiếng gọi: 'Chàng rễ sắp đến! Mau ra nghênh tiếp!' **7** Tất cả trinh nữ bừng tỉnh, mở mắt chuẩn bị đèn dầu. **8** Các cô dại thấy đèn mình cạn dầu sắp tắt, liền nài nỉ các bạn chia cho tí dầu. **9** Các cô khôn từ khước: 'Chúng tôi không có đủ dầu để chia sớt. Các chị nên ra quán mua.' **10** Khi các cô ra quán, chàng rể đến. Năm cô sẵn sàng chờ đợi đều được vào dự tiệc cưới, rồi cửa đóng lại. **11** Còn năm cô dại khi quay lại, đứng ngoài gõ cửa, nài nỉ: 'Xin mở cửa cho chúng tôi!' **12** Nhưng chàng rể đáp: 'Các cô phải đi nơi khác! Muộn quá rồi!' **13** Vậy, phải cảnh giác chờ đợi! Vì các con không biết ngày giờ Ta trở lại." **14** "Nước Trời cũng giống trường hợp người chủ sắp lên đường viễn du, gọi các đầy tớ vào, ủy thác cho họ tài sản mình. **15** Chủ giao cho người thứ nhất năm túi bạc, người thứ hai, hai túi bạc, và người thứ ba một túi bạc. **16** Sau khi chủ lên đường, người lãnh năm túi bạc lập tức kinh doanh, lời được năm túi bạc. **17** Người nhận hai túi bạc cũng đầu tư, thu lời hai túi bạc. **18** Còn người nhận một túi bạc đào đất chôn giấu số bạc của chủ. **19** Sau một thời gian khá lâu, chủ trở về, tính sổ với các đầy tớ. **20** Người nhận năm túi bạc đem thêm năm túi bạc đến trình: 'Thưa chủ, năm túi bạc chủ giao, tôi làm lời thêm được năm túi nữa.' **21** Chủ khen: 'Tốt lắm, đầy tớ ngay thật và trung tín. Con đã trung tín trong việc nhỏ, nên sẽ được ủy thác nhiều việc lớn. Hãy cùng chung vui với Ta!' **22** Người lãnh hai túi bạc cũng bước đến: 'Thưa chủ, hai túi bạc chủ giao, tôi làm lợi thêm được hai túi nữa.' **23** Chủ khen: 'Tốt lắm, đầy tớ ngay thật và trung tín. Con đã trung tín trong việc nhỏ, nên sẽ được ủy thác nhiều việc lớn. Hãy cùng chung vui với ta!' **24** Người nhận một túi bạc đến phân trần:

‘Thưa chủ, tôi biết chủ khắt khe, hay gặt hái
trong chỗ không gieo, thu hoạch ở nơi không
trồng. 25 Vì lo sợ, nên tôi tìm chỗ chôn giấu
tiền của chủ, và đây, tôi xin gửi lại số tiền cho
chủ.’ 26 Chủ quở trách: ‘Anh thật gian ngoa lười
biếng! Đã biết ta thu hoạch lợi tức, 27 sao anh
không gửi số vàng ấy vào ngân hàng để khi ta
về sẽ lấy cả vốn lẫn lời?’ 28 Rồi chủ ra lệnh:
‘Đem số tiền này cho người có mười túi bạc. 29
Vì ai có, sẽ được thêm đến mức dư dật; còn
ai không có, dù còn gì cũng bị lấy đi. 30 Còn
tên đầy tớ vô dụng kia, đem quăng nó vào chỗ
tối tăm, đầy tiếng than khóc và nghiến răng.’”
31 “Khi Con Người trở lại địa cầu trong vinh
quang với tất cả các thiên sứ thánh, Ta sẽ ngồi
trên ngôi vinh quang. 32 Tất cả dân tộc sẽ tập
họp trước mặt Ta. Ta sẽ phân chia họ làm hai,
như người chăn chia chiên với dê, 33 sắp người
công chính đứng bên phải và người gian ác bên
trái. 34 Vua sẽ nói với nhóm người bên phải:
‘Những người được Cha Ta ban phước! Hãy vào
hưởng cơ nghiệp Ta đã chuẩn bị cho các con
từ khi sáng tạo trời đất. 35 Vì lúc Ta đói, các
con cho Ta ăn. Ta khát, các con cho Ta uống.
Ta là khách lạ, các con tiếp rước Ta về nhà.
36 Ta trần truồng, các con mặc áo cho Ta. Ta
đau yếu, các con chăm sóc Ta. Ta bị tù, các con
thăm viếng Ta.’ 37 Lúc ấy, những người công
chính sẽ ngạc nhiên: ‘Thưa Chúa, có khi nào
chúng con thấy Chúa đói mà mời ăn? Hay thấy
Chúa khát mà mời uống? 38 Hoặc gặp Chúa là
khách lạ mà tiếp đãi? Thấy Chúa trần truồng
mà mặc quần áo? 39 Hay biết Chúa đau ốm và
bị tù mà thăm viếng đâu?’ 40 Và Vua giải thích:
‘Ta quả quyết với các con, khi các con tiếp đãi
anh em và chị em Ta tức là tiếp đãi Ta!’ 41 Rồi
Vua quay sang nhóm người bên trái và nói:
‘Những người gian ác đáng nguyền rủa kia! Đi
ngay vào lò lửa đời đời không hề tắt dành cho
quỷ vương và các quỷ sứ. (aiōnios g166) 42 Vì Ta
đói các ngươi không cho Ta ăn. Ta khát các
ngươi không cho Ta uống. 43 Ta là khách lạ, các
ngươi không tiếp đón Ta. Ta trần truồng, các
ngươi không mặc áo cho Ta. Ta đau ốm và bị
tù, các ngươi không thăm viếng Ta!’ 44 Họ sẽ
thắc mắc: ‘Thưa Chúa, chúng con có bao giờ
thấy Chúa đói, khát, khách lạ, trần truồng, đau
ốm, hay bị giam cầm đâu mà săn sóc giúp đỡ?’
45 Ngài sẽ đáp: ‘Ta quả quyết với các ngươi,
khi các ngươi từ chối không cứu giúp một anh
em và chị em hèn mọn nhất của Ta, tức là các
ngươi khước từ Ta.’ 46 Rồi người ác bị đưa vào
nơi hình phạt đời đời, còn người công chính
được hưởng sự sống vĩnh cửu.” (aiōnios g166)

26 Giảng dạy xong, Chúa Giê-xu bảo các môn
đệ: 2 “Các con biết còn hai ngày nữa đến
lễ Vượt Qua, Con Người sẽ bị phản bội và đóng
đinh trên cây thập tự.” 3 Chính lúc ấy, các thầy
trưởng tế và các trưởng lão họp tại dinh thầy
thượng tế Cai-phe, 4 tìm âm mưu để bắt giết
Chúa Giê-xu. 5 Họ quyết định chờ qua ngày lễ,
để dân chúng khỏi náo động. 6 Chúa Giê-xu
vào nhà Si-môn, một người phong hủi tại làng
Bê-tha-ni. 7 Chúa đang ngồi ăn, một thiếu phụ
bước vào, mang theo bình ngọc thạch đựng
dầu thơm rất đắt tiền. Chị đổ trên đầu Chúa. 8
Các môn đệ tức giận trách: “Phí của quá! 9 Sao
không đem bán bình dầu thơm lấy số tiền lớn
cứu trợ người nghèo?” 10 Biết dụng ý của họ,
Chúa Giê-xu can thiệp: “Sao các con quở trách
chị ấy? Chị đã làm một việc tốt đẹp cho Ta. 11
Các con còn nhiều cơ hội giúp đỡ người nghèo,
nhưng không có Ta luôn luôn. 12 Chị đã xức
dầu tẩm liệm thân Ta trước ngày mai táng. 13
Ta cho các con biết, việc làm của chị hôm nay
sẽ được nhắc nhở ca tụng khắp thế giới, tại
những nơi Phúc Âm được truyền bá.” 14 Lúc ấy,
một trong mười hai sứ đồ tên Giu-đa Ích-ca-ri-
ốt đến tiếp xúc với các thầy trưởng tế. 15 Giu-
đa hỏi: “Nếu tôi bắt Thầy tôi nộp cho các ông,
các ông thưởng bao nhiêu?” Họ đồng ý trả ba
mươi lạng bạc, và cân ngay số bạc cho Giu-đa.
16 Từ đó, Giu-đa tìm cơ hội nộp Chúa Giê-xu.
17 Ngày đầu lễ Vượt Qua—trong ngày lễ này,
người Do Thái chỉ ăn bánh không men—các
môn đệ đến hỏi Chúa Giê-xu: “Thầy muốn ăn lễ

Vượt Qua tại đâu? Xin Thầy chỉ bảo để chúng
con sửa soạn." 18 Chúa đáp: "Các con vào thành
tìm một người, rồi nói: 'Thầy bảo: Giờ Ta gần
đến, Ta và các môn đệ sẽ dự lễ Vượt Qua tại
nhà anh.'" 19 Các môn đệ làm đúng theo lời
Chúa Giê-xu và chuẩn bị lễ Vượt Qua. 20 Đến
tối, Chúa Giê-xu ngồi ăn với mười hai sứ đồ. 21
Giữa bữa ăn, Chúa phán: "Ta quả quyết, một
người trong các con sẽ phản Ta!" 22 Các môn
đệ vô cùng buồn bực, lần lượt hỏi Chúa: "Thưa
Chúa, có phải con không?" 23 Chúa đáp: "Người
nào nhúng bánh vào đĩa với Ta là người phản
Ta. 24 Con Người phải chết như lời Thánh Kinh
nói trước. Nhưng khốn cho kẻ phản Con Người.
Thà nó chẳng sinh ra còn hơn!" 25 Giu-đa cũng
giả vờ hỏi: "Thưa Thầy, có phải con không?"
Chúa Giê-xu đáp: "Chính con đã nói điều đó."
26 Khi đang ăn, Chúa Giê-xu lấy bánh, cảm tạ
rồi bẻ ra trao cho các môn đệ. Ngài dạy: "Đây là
thân thể Ta, các con hãy lấy ăn." 27 Chúa cũng
rót nước nho, cảm tạ Đức Chúa Trời rồi đưa
cho các môn đệ: 28 "Các con hãy uống vì đây
là máu Ta, máu đổ ra cho nhiều người được
tha tội, ấn chứng Giao Ước mới giữa Đức Chúa
Trời và nhân loại. 29 Ta cho các con biết: Ta sẽ
không uống nước nho này nữa cho đến ngày
uống nước nho mới với các con trong Nước
Cha Ta." 30 Hát thánh ca xong, Chúa và các
môn đệ lên núi Ô-liu. 31 Chúa Giê-xu phán với
họ: "Đêm nay, các con đều lìa bỏ Ta. Vì Thánh
Kinh đã viết: 'Ta sẽ đánh người chăn, và bầy
chiên tan tác.' 32 Nhưng sau khi sống lại, Ta sẽ
qua xứ Ga-li-lê gặp các con." 33 Phi-e-rơ thưa:
"Dù mọi người lìa bỏ Thầy, con cũng sẽ chẳng
bao giờ xa Thầy." 34 Chúa Giê-xu đáp: "Ta quả
quyết với con, Phi-e-rơ—đêm nay trước khi gà
gáy, con sẽ chối Ta ba lần." 35 Phi-e-rơ thưa:
"Dù phải chết với Thầy, con cũng sẽ không bao
giờ chối Thầy!" Các môn đệ khác cũng đều quả
quyết như thế. 36 Chúa Giê-xu đi với các môn
đệ vào vườn Ghết-sê-ma-nê, Ngài phán: "Các
con ngồi đây, đợi Ta đi cầu nguyện đàng kia!"
37 Chúa chỉ đem Phi-e-rơ cùng hai con trai của
Xê-bê-đê, Gia-cơ và Giăng, theo Ngài. Từ lúc
đó, Ngài cảm thấy đau buồn sầu não vô cùng.
38 Ngài phán với họ: "Linh hồn Ta buồn rầu tột
độ! Các con ở đây thức canh với Ta." 39 Chúa
đi một quãng, rồi quỳ gối sấp mặt xuống đất
cầu nguyện: "Cha ơi! Nếu có thể được, xin cho
Con khỏi uống chén này. Nhưng xin theo ý Cha,
chứ không theo ý Con." 40 Khi quay lại, Chúa
thấy ba môn đệ đang ngủ, Chúa phán với Phi-
e-rơ: "Con không thức với Ta được một giờ
sao? 41 Phải tỉnh thức và cầu nguyện để khỏi
sa vào vòng cám dỗ. Vì tâm linh thật muốn,
nhưng thể xác yếu đuối!" 42 Chúa Giê-xu đi
cầu nguyện lần thứ nhì: "Cha ơi! Nếu chén
này không thể dẹp bỏ được cho đến khi Con
uống xong, xin ý Cha được thực hiện." 43 Lần
này, Chúa quay lại thấy các môn đệ vẫn ngủ,
mắt nhắm nghiền. 44 Vậy, Ngài đi cầu nguyện
lần thứ ba, cũng xin như lần trước. 45 Chúa
trở lại, bảo các môn đệ: "Giờ này các con còn
ngủ và nghỉ ngơi sao? Đã đến lúc Con Người bị
phản nộp vào tay bọn gian ác. 46 Đứng dậy, đi
với Ta! Này, kẻ phản Ta đã tới!" 47 Chúa Giê-
xu còn đang nói, Giu-đa, một trong mười hai
sứ đồ xông đến. Theo sau, có một đoàn người
cầm gươm dao, gậy gộc, là tay sai của các thầy
trưởng tế và các trưởng lão. 48 Tên phản Chúa,
Giu-đa, ra ám hiệu: "Tôi hôn người nào, các
anh cứ bắt giữ ngay!" 49 Giu-đa trân tráo xông
thẳng đến chào Chúa Giê-xu: "Lạy Thầy!" rồi
hôn Chúa. 50 Chúa Giê-xu đáp: "Bạn ơi, cứ làm
cho xong việc của bạn đi!" Bọn kia liền xông
vào bắt giữ Chúa Giê-xu. 51 Một môn đệ của
Chúa rút gươm chém đầy tớ của thầy thượng
tế, đứt mất một vành tai. 52 Tuy nhiên, Chúa
Giê-xu bảo: "Hãy tra ngay gươm vào vỏ! Vì ai
cầm gươm sẽ bị giết bằng gươm. 53 Con chẳng
biết Ta có quyền xin Cha mười hai quân đoàn
thiên sứ đến bảo vệ Ta sao? 54 Nhưng nếu thế
thì lời Thánh Kinh đã viết về các việc này làm
sao ứng nghiệm được?" 55 Chúa Giê-xu hỏi
đoàn người bắt Ngài: "Ta đâu phải trộm cướp
mà các ông đem gươm dao, gậy gộc đến bắt?

Hằng ngày Ta vẫn ngồi giảng dạy trong Đền Thờ, sao các ông không bắt Ta? **56** Nhưng mọi việc xảy ra đây đều làm ứng nghiệm lời các nhà tiên tri trong Thánh Kinh." Khi ấy, tất cả các môn đệ đều bỏ Ngài và chạy. **57** Bắt được Chúa rồi, họ giải Ngài đến dinh thầy thượng tế Cai-phe. Các thầy dạy luật và các trưởng lão đã họp mặt đông đủ trong dinh. **58** Trong khi đó, Phi-e-rơ theo sau Chúa xa xa, cho đến khi vào sân dinh thầy thượng tế. Ông len lỏi ngồi chung với bọn tuần cảnh để theo dõi mọi diễn biến. **59** Các thầy trưởng tế và cả Hội Đồng Quốc Gia tìm bằng chứng dối để khép Chúa Giê-xu vào tội tử hình. **60** Dù nhiều người đứng lên vu cáo đủ điều, nhưng họ vẫn chưa tìm thấy bằng chứng nào có đủ giá trị. Cuối cùng, hai người tiến lên tố cáo: **61** "Người này đã nói: 'Ta sẽ phá nát Đền Thờ của Đức Chúa Trời rồi xây cất lại trong ba ngày.'" **62** Thầy thượng tế vùng đứng dậy, hỏi Chúa Giê-xu: "Sao, ông trả lời thế nào về lời tố cáo đó?" **63** Nhưng Chúa Giê-xu vẫn im lặng không đáp. Thầy thượng tế tiếp: "Tôi buộc ông thề trước Đức Chúa Trời Hằng Sống—hãy nói cho chúng tôi biết, ông có phải là Đấng Mết-si-a, Con Đức Chúa Trời không?" **64** Chúa Giê-xu đáp: "Các ông đã nói vậy! Trong tương lai, các ông sẽ thấy Con Người ngồi bên phải Đức Chúa Trời và cỡi mây trời trở lại trần gian." **65** Thầy thượng tế xé toạc chiếc áo lễ đang mặc, thét lên: "Phạm thượng! Chúng ta cần gì nhân chứng nữa! Quý ngài vừa nghe tận tai lời phạm thượng đó. **66** Vậy quý ngài quyết định thế nào?" Họ đáp: "Nó đáng bị tử hình!" **67** Họ đua nhau khạc nhổ vào mặt Chúa Giê-xu, đánh đấm, tát tai Ngài, **68** rồi nói: "Này, Đấng Mết-si-a! Đoán xem ai vừa đánh anh đó?" **69** Trong khi đó, Phi-e-rơ vẫn ngồi ngoài sân. Một đầy tớ gái đến nhìn mặt ông và nói: "Anh cũng là một trong các môn đệ của Giê-xu, người Ga-li-lê." **70** Nhưng Phi-e-rơ chối trước mặt mọi người: "Chị nói gì, tôi không hiểu!" **71** Thấy ông đi ra cổng, một chị đầy tớ khác báo cho bọn gác cổng: "Anh này là môn đệ của Giê-xu người Na-xa-rét." **72** Phi-e-rơ lại chối: "Tôi thề chẳng hề quen biết người đó!" **73** Một lát sau, bọn người đứng chung quanh lại tố Phi-e-rơ: "Đúng rồi! Anh cũng là một trong bọn họ; anh nói đặc giọng Ga-li-lê, còn chối cãi gì nữa!" **74** Phi-e-rơ liền thề: "Sự rủa sả ở trên tôi nếu tôi dối trá—tôi không hề quen biết người đó!" Lập tức có tiếng gà gáy. **75** Phi-e-rơ sực nhớ lời Chúa Giê-xu: "Trước khi gà gáy, con sẽ chối Ta ba lần." Rồi ông bước ra ngoài, khóc lóc đắng cay.

27 Trời vừa sáng, các thầy trưởng tế và các trưởng lão bàn định kế hoạch giết Chúa Giê-xu. **2** Họ xiềng Ngài thật chặt rồi giải qua Phi-lát, tổng trấn La Mã. **3** Khi Giu-đa, người phản Chúa, thấy Chúa bị kết án nặng nề, thì hối hận. Ông liền đem ba mươi miếng bạc trả lại các thầy trưởng tế và các trưởng lão. **4** Giu-đa than thở: "Tôi có tội, vì phản bội người vô tội!" Họ lạnh lùng đáp: "Mặc anh chứ! Việc ấy liên hệ gì đến chúng tôi?" **5** Giu-đa ném bạc vào trong Đền Thờ rồi ra ngoài thắt cổ chết. **6** Các thầy trưởng tế lượm bạc lên, bảo nhau: "Bạc này dính dấp máu người, không được để trong kho báu của Đền Thờ." **7** Họ quyết định dùng số bạc mua đám đất của thợ gốm để làm nghĩa trang chôn người nước ngoài. **8** Vì thế, người ta gọi đám đất đó là Cánh Đồng Máu. **9** Việc xảy ra đúng theo lời Tiên tri Giê-rê-mi: "Họ lấy ba mươi miếng bạc, là giá người Ít-ra-ên định cho một người, **10** và dùng số bạc mua cánh đồng của thợ gốm, như lời Chúa Hằng Hữu truyền bảo tôi." **11** Chúa Giê-xu đứng trước Phi-lát, tổng trấn La Mã. Tổng trấn hỏi: "Anh có phải là Vua người Do Thái không?" Chúa Giê-xu đáp: "Ông đã nói điều đó." **12** Nhưng khi các thầy trưởng tế và các trưởng lão tranh nhau vu cáo, Chúa Giê-xu vẫn im lặng. **13** Phi-lát nhắc: "Anh không nghe họ tố cáo anh đủ điều đó sao?" **14** Nhưng Chúa Giê-xu vẫn im lặng, khiến tổng trấn vô cùng ngạc nhiên. **15** Hằng năm, đến Lễ Vượt Qua, tổng trấn có lệ tha một tử tù theo lời thỉnh cầu của dân chúng. **16** Năm ấy, có một phạm nhân nổi tiếng tên Ba-

ra-ba. 17 Khi thấy dân chúng tụ tập đông đảo
trước dinh, Phi-lát hỏi: "Các anh muốn ta tha
ai? Ba-ra-ba hay Giê-xu còn gọi là Đấng Mết-
si-a?" 18 (Vì Phi-lát biết rõ họ bắt nộp Chúa
Giê-xu chỉ vì lòng ganh ghét). 19 Giữa lúc Phi-
lát đang ngồi xử án, vợ ông sai người đến dặn:
"Đừng động đến người vô tội đó, vì đêm qua
tôi có một cơn ác mộng kinh khiếp về người."
20 Nhưng các thầy trưởng tế và các trưởng lão
sách động quần chúng xin Phi-lát phóng thích
Ba-ra-ba và xử tử Chúa Giê-xu. 21 Tổng trấn
hỏi lại: "Trong hai người, các anh muốn ta tha
ai?" Dân chúng đáp: "Ba-ra-ba!" 22 Phi-lát hỏi
tiếp: "Vậy ta phải làm gì với Giê-xu còn gọi là
Đấng Mết-si-a?" Họ la lớn: "Đóng đinh hắn!"
23 Phi-lát hỏi: "Tại sao? Người phạm tội gì?"
Nhưng họ gầm thét: "Đóng đinh hắn trên cây
thập tự!" 24 Phi-lát thấy mình không kiểm soát
nổi dân chúng, cuộc náo loạn sắp bùng nổ, nên
ông lấy nước rửa tay trước mặt mọi người và
tuyên bố: "Ta vô tội về máu của Người này.
Trách nhiệm về phần các anh!" 25 Cả đoàn dân
đều thét lên: "Cứ đòi nợ máu ấy nơi chúng tôi
và con cháu chúng tôi!" 26 Vậy, Phi-lát phóng
thích Ba-ra-ba cho họ, đồng thời sai đánh Chúa
Giê-xu rồi giao cho lính đem đóng đinh trên
cây thập tự. 27 Quân lính La Mã giải Chúa Giê-
xu vào dinh tổng trấn, rồi tập họp cả đại đội
vây quanh Ngài. 28 Họ lột áo rồi khoác cho Ngài
tấm áo choàng màu tía. 29 Họ bện chiếc mão
bằng gai đội lên đầu Chúa và đặt vào tay phải
Ngài một cây gậy bằng sậy. Rồi họ quỳ xuống
trước mặt Ngài, chế giễu: "Lạy Vua người Do
Thái!" 30 Họ lại khạc nhổ vào mặt Chúa, lấy gậy
đập lên đầu Ngài. 31 Chế giễu xong, họ cởi áo
choàng ra, mặc áo lại cho Chúa rồi dẫn Ngài đi
đóng đinh trên cây thập tự. 32 Vừa lên đường,
quân lính thấy Si-môn, người xứ Ly-bi, liền bắt
anh vác cây thập tự cho Chúa. 33 Đoàn người
tiến lên đồi Gô-gô-tha (nghĩa là đồi Sọ). 34 Họ
cho Chúa uống rượu thuốc để xoa dịu cơn đau,
nhưng Ngài nếm qua rồi không chịu uống. 35
Quân lính đóng đinh Chúa trên cây thập tự.
Họ gieo súc sắc chia nhau bộ áo của Ngài, 36
rồi ngồi canh gác chung quanh cây thập tự. 37
Họ treo trên đầu Ngài tấm bảng ghi tội trạng:
"Đây là Giê-xu, Vua người Do Thái." 38 Bọn lính
cũng đóng đinh hai tướng cướp trên cây thập
tự, một tên bên phải, một tên bên trái Chúa.
39 Khách qua đường lắc đầu, sỉ nhục Chúa: 40
"Anh đòi phá nát Đền Thờ rồi xây lại trong ba
ngày, sao không tự giải cứu đi! Nếu anh là Con
Đức Chúa Trời, sao không xuống khỏi cây thập
tự đi!" 41 Các thầy trưởng tế, thầy dạy luật,
và các trưởng lão cũng mỉa mai: 42 "Nó cứu
người khác giỏi lắm mà cứu mình không nổi!
Vua người Do Thái hả? Phải xuống khỏi cây
thập tự chúng ta mới tin! 43 Nó tin cậy Đức
Chúa Trời, lại tự xưng là Con Đức Chúa Trời.
Nếu Ngài nhìn nhận nó, hẳn Ngài phải cứu nó!"
44 Hai tướng cướp bị đóng đinh bên cạnh Chúa
cũng hùa theo sỉ nhục Ngài. 45 Từ trưa đến 3
giờ chiều, khắp nơi đều tối đen như mực. 46
Lúc ba giờ, Chúa Giê-xu kêu lớn: "Ê-li, Ê-li, lam-
ma-sa-bách-ta-ni?" nghĩa là: "Đức Chúa Trời
ơi! Đức Chúa Trời ơi! Sao Ngài lìa bỏ Con?" 47
Nghe tiếng kêu, mấy người đứng gần bảo: "Này,
hắn gọi Ê-li!" 48 Một người chạy đi lấy bông
đá, tẩm rượu chua, buộc vào đầu cây gậy đưa
lên cho Chúa nhấm. 49 Những người khác lại
bảo: "Ta chờ xem Ê-li có đến cứu nó không!"
50 Chúa Giê-xu kêu lên một tiếng lớn nữa, rồi
tắt hơi. 51 Lập tức, bức màn trong Đền Thờ bị
xé đôi từ trên xuống dưới. Đất rúng động dữ
dội, đá lớn vỡ ra. 52 Các cửa mộ mở tung và
nhiều người thánh đã chết được sống lại. 53 Họ
ra khỏi mộ, đợi đến khi Chúa sống lại mới vào
thành thánh Giê-ru-sa-lem xuất hiện cho nhiều
người xem thấy. 54 Viên đại đội trưởng cũng
như quân lính La Mã đang canh giữ Chúa thấy
cơn động đất và các diễn biến ấy, đều khiếp
sợ và nhìn nhận: "Người này thật đúng là Con
Đức Chúa Trời!" 55 Nhóm phụ nữ theo phục vụ
Chúa từ xứ Ga-li-lê, đều đứng từ xa mà nhìn. 56
Trong số ấy có Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri (mẹ của
Gia-cơ và Giô-sép), và bà Xê-bê-đê, mẹ Gia-cơ

và Giăng. **57** Đến tối, Giô-sép—một người giàu
có ở vùng A-ri-ma-thê—cũng là môn đệ của
Chúa Giê-xu— **58** đến xin Phi-lát cho lãnh xác
Chúa Giê-xu. Phi-lát ra lệnh giao xác Chúa cho
ông. **59** Giô-sép hạ thi hài Chúa xuống, khâm
liệm bằng một cây vải gai sạch, **60** rồi đem an
táng trong huyệt đá của riêng ông mà ông mới
đục trong sườn núi. Giô-sép lăn một tảng đá
lớn chặn trước cửa mộ, rồi ra về. **61** Còn Ma-ri
Ma-đơ-len và Ma-ri, mẹ Gia-cơ vẫn ngồi trước
mộ. **62** Hôm sau, kế ngày chuẩn bị lễ Vượt Qua,
các thầy trưởng tế và thầy Pha-ri-si đến gặp
Phi-lát. **63** Họ thỉnh cầu: "Chúng tôi nhớ khi
còn sống tên lừa bịp này đã nói: 'Sau ba ngày
tôi sẽ sống lại.' **64** Để đề phòng mưu gian, xin
tổng trấn ra lệnh canh gác mộ nó thật nghiêm
ngặt suốt ba ngày, như thế môn đệ nó không
thể đánh cắp xác nó rồi phao tin rằng nó sống
lại! Nếu mưu gian ấy được thành, việc dối gạt
này sẽ tai hại hơn lần trước." **65** Phi-lát đáp:
"Các anh có lính canh, cứ việc canh gác cho
cẩn mật!" **66** Họ liền niêm phong tảng đá và đặt
lính canh gác ngôi mộ.

28 Sáng Chúa Nhật, trời mới rạng đông, Ma-
ri Ma-đơ-len và Ma-ri, mẹ Gia-cơ đi thăm
mộ Chúa. **2** Thình lình, có trận động đất dữ dội!
Một thiên sứ của Chúa từ trời giáng xuống, lăn
tảng đá khỏi cửa mộ và ngồi lên trên. **3** Mặt
thiên sứ sáng như chớp nhoáng, áo trắng như
tuyết. **4** Bọn lính canh run rẩy khiếp sợ, trở nên
bất động như xác chết. **5** Thiên sứ bảo: "Đừng
sợ, tôi biết các bà tìm Chúa Giê-xu, Đấng đã
chịu đóng đinh trên cây thập tự. **6** Nhưng Chúa
không ở đây đâu, Ngài sống lại rồi đúng như lời
Ngài nói. Hãy đến xem chỗ Chúa đã nằm **7** và
lập tức đi loan tin cho các môn đệ biết Chúa đã
sống lại! Hiện nay Chúa đi trước lên xứ Ga-li-lê
để gặp các môn đệ Ngài tại đó. Xin các bà ghi
nhớ!" **8** Họ vừa sợ vừa mừng, vội vàng ra khỏi
mộ, chạy đi báo tin cho các môn đệ. **9** Nhưng
bất ngờ họ gặp Chúa Giê-xu. Thấy Ngài chào
mừng, họ liền đến gần, ôm chân Chúa và thờ
lạy Ngài. **10** Chúa Giê-xu phán bảo họ: "Đừng
sợ! Các con cứ đi báo tin mừng cho các anh
chị em Ta để họ lên xứ Ga-li-lê họp mặt với
Ta." **11** Trong khi các bà đi về, bọn lính canh
cũng chạy về thành báo mọi việc cho các thầy
trưởng tế. **12** Họ họp kín với các trưởng lão rồi
cho bọn lính thật nhiều tiền **13** và dặn: "Các
anh cứ phao tin rằng giữa đêm, các anh đang
ngủ, bọn môn đệ đã lẻn vào lấy trộm xác Giê-
xu. **14** Nếu vụ này tới tai tổng trấn, chúng ta sẽ
tìm cách giải thích để các anh khỏi bị liên lụy."
15 Bọn lính nhận tiền và làm theo chỉ thị. Đến
ngày nay, giữa vòng người Do Thái, người ta
vẫn còn nghe lời đồn đại đó. **16** Mười một sứ đồ
đến xứ Ga-li-lê, lên ngọn núi Chúa Giê-xu đã
hẹn. **17** Vừa thấy Chúa, họ đều quỳ xuống thờ
lạy Ngài, nhưng một vài người còn nghi ngờ.
18 Chúa Giê-xu đến gần các môn đệ, ân cần dặn
bảo: "Tất cả uy quyền trên trời dưới đất đều
giao về tay Ta. **19** Vậy, các con hãy đi dìu dắt tất
cả các dân tộc làm môn đệ Ta, làm báp-tem cho
họ nhân danh Cha, Con, và Chúa Thánh Linh,
20 và dạy họ vâng giữ mọi mệnh lệnh Ta! Chắc
chắn Ta ở với các con luôn luôn, từ nay cho
đến ngày tận thế." **(aiōn g165)**

Mác

1 Phúc Âm của Chúa Giê-xu, Đấng Mết-si-a,
Con Đức Chúa Trời, bắt đầu được công bố **2** như nhà Tiên tri Y-sai đã viết: “Này, Ta sẽ sai
sứ giả Ta đi trước Con, người sẽ dọn đường cho
Con. **3** Người là tiếng gọi nơi hoang dã: ‘Chuẩn
bị cho đường Chúa Hằng Hữu đến! Dọn sạch
đường chờ đón Ngài!’” **4** Sứ giả đó là Giăng
Báp-tít. Ông sống trong đồng hoang, rao giảng
mọi người phải chịu báp-tem, để chứng tỏ lòng
ăn năn tội lỗi, và quay về với Đức Chúa Trời
để được tha tội. **5** Dân chúng từ Giê-ru-sa-lem
và khắp xứ Giu-đê lũ lượt kéo đến nghe Giăng
giảng dạy. Sau khi họ xưng tội, Giăng làm báp-
tem cho họ trong dòng sông Giô-đan. **6** Giăng
mặc áo lông lạc đà, thắt dây lưng da, ăn châu
chấu và mật ong rừng. **7** Giăng thường tuyên
bố: “Có một Người đến sau tôi—cao quý hơn
tôi vô cùng, chính tôi cũng không đáng hầu hạ
Người hay mở dây giày cho Người. **8** Tôi chỉ
làm báp-tem cho anh chị em bằng nước, nhưng
Người sẽ làm báp-tem bằng Chúa Thánh Linh!”
9 Một hôm, Chúa Giê-xu từ Na-xa-rét xứ Ga-li-
lê đến bờ sông Giô-đan nhờ Giăng làm báp-tem.
10 Ngay khi bước lên khỏi nước, Chúa thấy các
tầng trời mở ra, và Chúa Thánh Linh giáng trên
Ngài như bồ câu. **11** Có tiếng vang dội từ trời:
“Con là Con yêu dấu của Ta, làm hài lòng Ta
hoàn toàn.” **12** Chúa Thánh Linh liền thúc giục
Chúa Giê-xu vào hoang mạc xứ Giu-đê. **13** Ngài
ở đó một mình trong bốn mươi ngày cho Sa-
tan cám dỗ. Chung quanh Ngài chỉ toàn là dã
thú. Sau đó, các thiên sứ đến phục vụ Ngài. **14**
Sau khi Giăng bị tù, Chúa Giê-xu quay về xứ
Ga-li-lê truyền giảng Phúc Âm của Đức Chúa
Trời. **15** Ngài tuyên bố: “Thời kỳ đã đến, Nước
của Đức Chúa Trời đã gần! Phải ăn năn tội lỗi
và tin nhận Phúc Âm!” **16** Một hôm đang đi dọc
theo bờ biển Ga-li-lê, Chúa thấy hai anh em Si-
môn và Anh-rê đang thả lưới đánh cá, vì họ
làm nghề chài lưới. **17** Chúa Giê-xu gọi họ: “Hãy
theo Ta! Ta sẽ đào luyện các con thành người
đánh lưới người.” **18** Họ liền bỏ lưới chài, đi
theo Chúa. **19** Đi thêm một quãng nữa, Chúa
Giê-xu thấy hai anh em Gia-cơ và Giăng, con
trai Xê-bê-đê, đang ngồi vá lưới trên thuyền.
20 Chúa cũng gọi họ. Hai anh em liền từ giã Xê-
bê-đê, cha mình, trong thuyền và mấy người
làm công, rồi đi theo Ngài. **21** Sau đó, Chúa Giê-
xu và các môn đệ đến thành phố Ca-bê-na-um.
Khi ấy nhằm ngày Sa-bát, Chúa vào hội đường
giảng dạy. **22** Người ta ngạc nhiên về lời dạy
của Chúa, vì Ngài giảng dạy đầy uy quyền, khác
hẳn các thầy dạy luật. **23** Lúc ấy, một người bị
quỷ ám đang ngồi trong hội đường bỗng la lên:
24 “Giê-xu người Na-xa-rét! Ngài định làm gì
chúng tôi? Có phải Ngài đến tiêu diệt chúng tôi
không? Tôi biết Ngài là Đấng Thánh của Đức
Chúa Trời!” **25** Chúa Giê-xu quở trách quỷ: “Hãy
im đi! Mau ra khỏi người này.” **26** Quỷ liền hét
lên, vật nhào người ấy rồi ra khỏi. **27** Mọi người
đều kinh ngạc vô cùng, bàn tán xôn xao về việc
vừa xảy ra. Họ bảo nhau: “Đạo mới này là đạo
gì đây? Lạ thật, cả đến ác quỷ cũng phải tuân
lệnh Ngài!” **28** Việc Chúa đuổi quỷ được đồn
ra nhanh chóng khắp xứ Ga-li-lê. **29** Rời hội
đường, Chúa Giê-xu cùng Gia-cơ và Giăng đến
nhà Si-môn và Anh-rê. **30** Bà gia Si-môn đang bị
sốt nặng, nằm trên giường. Các môn đệ đến
thưa với Chúa. **31** Chúa bước lại, nắm tay bà
đỡ dậy, cơn sốt liền dứt. Bà đứng dậy tiếp đãi
mọi người. **32** Lúc mặt trời lặn, người ta đem
tất cả người bệnh và người bị quỷ ám đến gặp
Chúa Giê-xu. **33** Dân thành Ca-bê-na-um tụ họp
trước cửa, xem Chúa chữa bệnh. **34** Tối hôm đó,
Chúa Giê-xu chữa lành rất nhiều người bệnh
và đuổi nhiều ác quỷ. Tuy nhiên, Chúa không
cho phép các quỷ lên tiếng, vì chúng biết Ngài
là Con Đức Chúa Trời. **35** Sáng hôm sau, lúc
trời còn tối, Chúa Giê-xu thức dậy đi một mình
vào nơi thanh vắng để cầu nguyện. **36** Si-môn
và các môn đệ khác đi tìm Chúa. **37** Gặp Chúa,
họ thưa: “Mọi người đều tìm kiếm Thầy!” **38**
Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Chúng ta còn phải đi
đến những thành khác nữa để truyền giảng

Phúc Âm. Chính vì lý do đó mà Ta đến trần gian.” **39** Rồi Ngài đi khắp xứ Ga-li-lê, giảng dạy trong các hội đường, giải cứu nhiều người khỏi ác quỷ. **40** Một người phong hủi đến quỳ trước mặt Chúa Giê-xu, cầu xin: “Nếu Chúa vui lòng, Chúa có thể chữa cho con lành bệnh.” **41** Chúa Giê-xu động lòng thương xót, đưa tay sờ người phong hủi và phán: “Ta sẵn lòng, lành bệnh đi!” **42** Lập tức bệnh phong hủi biến mất, người bệnh được chữa lành. **43** Chúa Giê-xu bảo anh ấy đi ngay, và nghiêm nghị căn dặn: **44** “Con đừng cho ai biết về điều này. Nhưng cứ đến ngay thầy tế lễ xin kiểm tra lại cho con. Dâng lễ vật như luật pháp Môi-se đã ấn định, để chứng tỏ cho mọi người biết con được sạch.” **45** Nhưng anh ấy đi đến đâu cũng khoe mình được Chúa chữa lành. Người ta đến vây quanh Chúa, đến nỗi Ngài không thể công khai vào thành, phải ở lại nơi vắng vẻ. Dân chúng khắp nơi kéo đến với Ngài.

2 Mấy ngày sau, Chúa Giê-xu về thành Ca-bê-na-um. Mọi người hay tin Chúa trở về, **2** đều kéo đến đông đảo, từ trong nhà ra ngoài cửa, chẳng còn chỗ chen chân. Trong khi Chúa đang giảng dạy Đạo của Đức Chúa Trời cho họ, **3** có bốn người khiêng đến một người bại nằm trên đệm. **4** Biết không thể chen qua đám đông, họ liền dỡ mái nhà, dòng người bại xuống trước mặt Chúa Giê-xu. **5** Thấy đức tin của họ, Chúa Giê-xu phán bảo người bại: “Con ơi, tội lỗi con được tha rồi!” **6** Mấy thầy dạy luật ngồi đó nghĩ thầm: **7** “Phạm thượng thật! Không lẽ ông này tưởng mình là Đức Chúa Trời sao? Ngoài Đức Chúa Trời còn ai có quyền tha tội!” **8** Chúa Giê-xu hiểu thấu tư tưởng họ, liền hỏi: “Tại sao các ông thắc mắc về điều đó? **9** Trong hai việc ‘Tội con đã được tha’ và ‘Hãy đứng dậy, vác đệm, và bước đi,’ thì việc nào dễ hơn? **10** Để các ông biết Con Người ở trần gian có quyền tha tội, Ta sẽ chữa lành người bại này.” Rồi Chúa Giê-xu quay lại phán cùng người bại: **11** “Con hãy đứng dậy, vác đệm của con về nhà!” **12** Người bại lập tức vùng dậy, xếp đệm vác đi, ngay trước mặt mọi người. Ai nấy đều kinh ngạc, ca ngợi Đức Chúa Trời và bảo nhau: “Thật là việc phi thường, chưa bao giờ thấy!” **13** Sau đó, Chúa Giê-xu trở ra bờ biển giảng dạy; dân chúng tụ họp quanh Ngài. **14** Đi dọc theo bờ biển, Chúa thấy Lê-vi, con An-phê đang làm việc tại sở thu thuế, Ngài bảo: “Hãy theo Ta và trở nên môn đệ Ta!” Lê-vi liền đứng dậy và theo Ngài. **15** Tối hôm đó, Chúa Giê-xu và các môn đệ dự tiệc tại nhà Lê-vi. Nhiều người thu thuế, bạn Lê-vi, và những người mang tiếng xấu trong xã hội, đi theo Chúa và ngồi ăn chung với Ngài. **16** Mấy thầy dạy luật và Pha-ri-si thấy Chúa ăn uống với những người này, liền hỏi môn đệ Ngài: “Tại sao Thầy các anh ngồi ăn chung với hạng người đó?” **17** Chúa Giê-xu liền đáp: “Vì người bệnh mới cần y sĩ, chứ khỏe mạnh không cần! Ta đến trần gian không phải để thuyết giảng cho người thánh thiện, nhưng để kêu gọi người có tội quay về Đức Chúa Trời.” **18** Một hôm, môn đệ của Giăng và các thầy Pha-ri-si đều kiêng ăn. Họ đến hỏi Chúa Giê-xu: “Tại sao môn đệ của Thầy không kiêng ăn như chúng tôi?” **19** Chúa Giê-xu đáp: “Bạn chàng rể có kiêng ăn trong ngày cưới không? Nếu chàng rể còn đó, họ chẳng kiêng ăn đâu! **20** Nhưng khi chàng rể ra đi, họ không thiết gì đến ăn uống nữa! **21** Không ai vá miếng vải mới vào áo cũ, vì miếng vá sẽ toạc ra, và đường rách càng rộng hơn. **22** Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ, vì rượu sẽ làm nứt bầu, rượu chảy hết mà bầu cũng hỏng. Rượu mới phải đổ vào bầu mới.” **23** Vào một ngày Sa-bát, Chúa Giê-xu và các môn đệ đi ngang qua đồng lúa mì. Thấy các môn đệ Chúa hái bông lúa, **24** mấy thầy Pha-ri-si liền phàn nàn với Chúa Giê-xu: “Kìa, tại sao họ hái lúa vào ngày Sa-bát?” **25** Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Các ông chưa đọc chuyện Đa-vít và các bạn đồng hành bị đói sao? **26** Vua vào trong nhà của Đức Chúa Trời (thời A-bia-tha giữ chức thầy thượng tế) ăn bánh thánh dành riêng cho các thầy tế lễ, và phân phát cho các bạn cùng ăn. Việc ấy cũng trái luật!” **27** Rồi Chúa Giê-xu

phán với họ: “Ngày Sa-bát được lập ra để giúp
loài người, chứ không phải loài người được tạo
nên để phục vụ ngày Sa-bát. 28 Cho nên, Con
Người cũng là Chúa của ngày Sa-bát!”

3 Lần khác, Chúa Giê-xu đến hội đường, gặp
một người bị teo bàn tay. 2 Hôm ấy nhằm
ngày Sa-bát, người ta chăm chú theo dõi xem
Chúa có chữa bệnh cho người ấy không, để lấy
cớ tố cáo Ngài. 3 Chúa Giê-xu phán bảo người
teo tay: “Hãy đi và đứng trước mặt mọi người.”
4 Rồi Chúa quay sang hỏi họ: “Trong ngày Sa-
bát, làm điều thiện là hợp pháp, hay làm điều
ác? Ngày ấy nên cứu người hay hại người?”
Nhưng không ai dám trả lời. 5 Chúa đưa mắt
nhìn họ, vừa giận vừa buồn vì họ dửng dưng
trước khổ đau của đồng loại. Ngài bảo người
teo tay: “Con xòe bàn tay ra!” Anh vâng lời,
bàn tay liền được lành! 6 Các thầy Pha-ri-si ra
về, liền họp với đảng Hê-rốt tìm mưu giết Chúa
Giê-xu. 7 Chúa Giê-xu và các môn đệ đến bờ
biển. Một đoàn dân đông đảo đi theo Chúa. Họ
đến từ Ga-li-lê, Giu-đê, 8 Giê-ru-sa-lem, I-đu-
mê, miền đông sông Giô-đan, và từ những nơi
xa xôi như Ty-rơ, Si-đôn. Họ nghe tin đồn về
các phép lạ Chúa làm, nên kéo nhau đến gặp
Ngài. 9 Chúa Giê-xu dặn các môn đệ chuẩn bị
một chiếc thuyền, phòng khi bị dân chúng xô
đẩy thì Ngài lên thuyền. 10 Chúa chữa lành cho
nhiều người, nên vô số người bệnh chen lấn
quanh Ngài, cố sờ Ngài cho được. 11 Những
người bị quỷ ám thấy Ngài liền quỳ xuống, lớn
tiếng thưa: “Thầy là Con Đức Chúa Trời!” 12
Nhưng Chúa Giê-xu nghiêm cấm chúng không
được nói cho người ta biết về Ngài. 13 Chúa
Giê-xu đi lên núi, gọi theo một số người Ngài
lựa chọn. 14 Chúa bổ nhiệm mười hai sứ đồ để
họ theo Ngài thường xuyên, và sai họ đi công
bố Phúc Âm 15 với quyền năng đuổi quỷ. 16 Đây
là tên mười hai sứ đồ: Si-môn (Chúa đặt tên là
Phi-e-rơ) 17 Gia-cơ và Giăng, (con của Xê-bê-
đê, nhưng Chúa Giê-xu gọi họ là “Con của Sấm
Sét”), 18 Anh-rê, Phi-líp, Ba-thê-lê-my, Ma-thi-
ơ, Thô-ma, Gia-cơ (con của An-phê), Tha-đê Si-
môn (đảng viên Xê-lốt), 19 Giu-đa Ích-ca-ri-ốt
(về sau phản Chúa). 20 Khi Chúa Giê-xu trở về
nhà, dân chúng tụ họp mỗi lúc một đông, đến
nỗi Ngài không có thì giờ ăn uống. 21 Gia đình
Ngài được tin, liền tìm cách cầm giữ Ngài, vì
cho rằng Ngài bị mất trí. 22 Nhưng các thầy
dạy luật từ Giê-ru-sa-lem về lại nói: “Ông ấy bị
quỷ Sa-tan ám nên nhờ quyền của quỷ vương
để đuổi quỷ.” 23 Chúa Giê-xu mời những người
đó đến, giải thích: “Làm sao Sa-tan có thể đuổi
Sa-tan? 24 Một nước chia rẽ phải sụp đổ, 25
một gia đình chia rẽ phải tan nát. 26 Nếu Sa-tan
chống lại Sa-tan, nước nó sẽ bị chia rẽ, không
còn tồn tại nữa. 27 Không ai vào nhà một người
chủ nô cường bạo để giải cứu đám nô lệ mà
trước hết không trói người ấy lại. Nếu không
thắng Sa-tan, không thể đuổi quỷ sứ của nó
được. 28 Ta quả quyết với các ông, mọi tội lỗi
và lời xúc phạm của loài người đều có thể được
tha. 29 Nhưng ai xúc phạm đến Chúa Thánh
Linh sẽ chẳng bao giờ được tha. Đó là một tội
đời đời.” (aiōn g165, aiōnios g166) 30 Chúa bảo thế, vì
trong khi Ngài nhờ quyền năng Chúa Thánh
Linh để đuổi quỷ, họ vẫn nói rằng Ngài nhờ
quỷ vương. 31 Mẹ và các em Chúa Giê-xu đến
thăm Chúa. Họ đứng bên ngoài và nhờ người
gọi Ngài. 32 Đám đông đang ngồi chung quanh
Chúa Giê-xu, có người thưa với Ngài: “Mẹ và
các em Thầy ở phía ngoài, muốn gặp Thầy.”
33 Chúa Giê-xu hỏi: “Ai là mẹ Ta, ai là em Ta?”
34 Quay nhìn những người ngồi chung quanh,
Ngài bảo: “Đây là mẹ Ta và anh chị em Ta. 35 Vì
tất cả những người làm theo ý muốn Đức Chúa
Trời đều là anh em, chị em, và mẹ Ta.”

4 Một lần khác, Chúa Giê-xu giảng dạy bên bờ
biển. Dân chúng tụ tập quá đông, nên Ngài
ngồi trên một chiếc thuyền, còn dân chúng
đứng quanh trên bờ. 2 Ngài dùng nhiều ẩn dụ
dạy dỗ họ, một trong những ẩn dụ đó là: 3 “Một
người ra đồng gieo lúa. 4 Khi đang gieo, có hạt
rơi trên đường mòn, bị chim ăn hết. 5 Có hạt
rơi nhằm lớp đất mỏng phủ trên đá. Cây non
mọc lên rất nhanh. 6 Nhưng khi bị ánh nắng

mặt trời thiêu đốt, nó héo dần rồi chết, vì rễ không bám sâu vào lòng đất. 7 Có hạt rơi giữa bụi gai, bị gai mọc lên chặn nghẹt, không kết quả được. 8 Những hạt gieo vào đất tốt kết quả gấp ba mươi, sáu mươi, hay một trăm lần. 9 Ai có tai để nghe, nên lắng nghe!" 10 Khi dân chúng về hết, mười hai sứ đồ và các môn đệ khác xin Chúa Giê-xu giải thích ý nghĩa của ẩn dụ. 11 Chúa đáp: "Đức Chúa Trời cho các con hiểu huyền nhiệm về Nước của Đức Chúa Trời, còn những người khác chỉ được nghe ẩn dụ, 12 đúng như Thánh Kinh đã chép: 'Họ thấy những điều Ta làm, nhưng họ sẽ chẳng học được gì. Họ nghe những điều Ta nói, nhưng họ sẽ không hiểu. Vì nếu hiểu, họ sẽ quay về với Ta để được tha tội.'" 13 Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ: "Nếu các con không hiểu ẩn dụ này, làm sao có thể hiểu những ẩn dụ khác? 14 Người gieo giống là người đi công bố Phúc Âm. 15 Hạt giống rơi trên đường mòn, là Đạo gieo vào lòng người cứng cỏi, liền bị Sa-tan đến cướp đi. 16 Lớp đất mỏng phủ trên đá tượng trưng cho người nghe Đạo vội vui mừng tiếp nhận, 17 nhưng rễ quá hời hợt, mầm sống không vào sâu trong lòng. Khi bị hoạn nạn, bức hại vì Đạo Đức Chúa Trời, họ vội buông tay đầu hàng. 18 Đất có gai gốc tượng trưng cho tấm lòng những người nghe Đạo, 19 nhưng quá lo âu về đời này, ham mê phú quý và những lạc thú khác, đến nỗi làm cho Đạo bị nghẹt ngòi, không thể nào kết quả được. (aiōn g165) 20 Đất tốt tượng trưng cho tấm lòng những người nghe Đạo và tiếp nhận, nên đem lại kết quả dồi dào, dìu dắt ba mươi, sáu mươi, hay cả trăm người vào Nước Trời!" 21 Rồi Chúa Giê-xu phán cùng các môn đệ: "Không ai thắp đèn rồi đậy kín, nhưng đem đặt trên giá đèn để soi sáng khắp nơi. 22 Tất cả những việc giấu kín, một ngày kia sẽ phải phơi bày trước ánh sáng. 23 Ai có tai để nghe, nên lắng nghe." 24 Ngài tiếp: "Phải để ý đến những lời các con nghe: Các con lường cho người ta mức nào, người ta sẽ lường lại cho các con mức đó, mà còn gắt gao hơn nữa. 25 Vì ai có sẽ được cho thêm, nhưng ai không có, dù còn gì cũng bị mất luôn." 26 Chúa Giê-xu kể ẩn dụ khác: "Nước của Đức Chúa Trời giống trường hợp người kia gieo lúa trong ruộng. 27 Ngày qua tháng lại, lúa mọc và lớn lên; người ấy không cần theo dõi, 28 vì đất làm cho lúa mọc. Trước hết, hạt giống thành cây mạ, lớn lên trổ bông rồi kết hạt. 29 Khi lúa chín, người ấy trở lại, đem liềm theo gặt hái." 30 Chúa Giê-xu kể tiếp: "Ta phải diễn tả Nước của Đức Chúa Trời cách nào? Nên dùng ẩn dụ gì? 31 Nước của Đức Chúa Trời giống như một hạt cải rất nhỏ. Đó là hạt nhỏ nhất trong các loại hạt giống, nhưng khi gieo xuống đất, 32 nó mọc thành cây lớn, cành lá sum suê đến nỗi chim chóc có thể làm tổ trên đó." 33 Chúa Giê-xu dùng nhiều ẩn dụ giảng dạy dân chúng, tùy theo trình độ hiểu biết của họ. 34 Ngài luôn luôn dùng ẩn dụ để giảng dạy, nhưng khi họp riêng với môn đệ, Ngài giải thích ý nghĩa. 35 Đến tối, Chúa Giê-xu bảo các môn đệ: "Chúng ta qua bờ bên kia!" 36 Sau khi từ giã dân chúng, môn đệ rước Ngài xuống thuyền chèo đi. Có nhiều thuyền khác cùng theo. 37 Thình lình, một cơn bão nổi lên, các lượn sóng lớn bủa vào thuyền, đến nỗi thuyền ngập nước gần chìm. 38 Chúa Giê-xu đang gối đầu nằm ngủ phía sau lái. Họ hốt hoảng đánh thức Ngài dậy, la lên: "Thầy ơi, chúng ta sắp chết chìm! Thầy không lo sao?" 39 Khi Chúa Giê-xu thức dậy, Ngài liền quở gió và ra lệnh cho biển: "Yên lặng đi!" Gió liền ngưng bặt và biển lặng yên! 40 Rồi Ngài bảo các môn đệ: "Sao các con sợ hãi đến thế? Các con không có đức tin sao?" 41 Mọi người đều khiếp sợ bảo nhau: "Người là ai mà đến gió và biển cũng phải vâng lời?"

5 Vậy họ đến bờ bên kia, thuộc vùng Ga-đa-ren. 2 Lúc Chúa Giê-xu bước lên bờ, một người bị quỷ ám từ trong nghĩa địa chạy đến gặp Ngài. 3 Anh ấy sống trong bãi tha ma, mạnh mẽ dữ tợn vô cùng. 4 Mỗi khi bị xiềng tay còng chân, anh liền bứt xiềng đập còng bỏ đi, chẳng ai đủ sức trị nổi. 5 Suốt ngày đêm, anh lang thang giữa nghĩa trang, trên đồi núi, kêu la và

lấy đá nhọn rạch mình. 6 Khi Chúa Giê-xu còn ở từ xa, anh đã thấy Ngài, vội chạy đến quỳ xuống thờ lạy. 7 Anh run rẩy hét lên: "Giê-xu, Con Đức Chúa Trời Chí Cao! Ngài định làm gì tôi? Nhân danh Đức Chúa Trời, xin đừng hành hại tôi!" 8 Anh nói thế vì Chúa Giê-xu ra lệnh: "Ác quỷ, hãy ra khỏi người này." 9 Chúa Giê-xu hỏi: "Mày tên gì?" Đáp: "Tôi tên Quân Đoàn, vì chúng tôi rất đông." 10 Bọn quỷ cầu xin Ngài đừng đuổi chúng ra khỏi vùng đó. 11 Trên sườn núi, có bầy heo đông đúc đang ăn. 12 Bọn quỷ nài nỉ: "Xin Chúa cho chúng tôi nhập vào bầy heo đó." 13 Chúa Giê-xu cho phép. Bọn quỷ ra khỏi người bị ám, nhập vào bầy heo. Cả bầy heo độ 2.000 con, liền lao đầu qua bờ đá rơi xuống biển, chết chìm hết. 14 Bọn chăn heo chạy vào thành và thôn xóm gần đó báo tin. Mọi người đổ xô ra xem cho tường tận. 15 Họ đến gần Chúa Giê-xu, thấy người vốn bị quỷ ám ngồi đó, áo quần tươm tất, trí óc tỉnh táo, thì họ khiếp sợ. 16 Những người chứng kiến việc ấy đều thuật lại từng chi tiết về người bị quỷ ám và những con heo. 17 Đoàn dân nài xin Chúa Giê-xu đi nơi khác. 18 Vì thế, Chúa Giê-xu lui về thuyền. Người vốn bị quỷ ám xin đi theo Ngài. 19 Nhưng Chúa Giê-xu bảo: "Con về nhà, kể cho bạn hữu nghe những việc diệu kỳ Đức Chúa Trời đã làm cho con, và lòng nhân từ của Ngài đối với con." 20 Người ấy đi khắp vùng Mười Thành, rao giảng những việc lớn lao Chúa Giê-xu đã làm cho mình; mọi người nghe chuyện đều kinh ngạc. 21 Khi Chúa Giê-xu vượt biển trở lại bờ bên kia, dân chúng tụ họp quanh Ngài. 22 Giai-ru, viên quản lý nhà hội đến và quỳ trước mặt Chúa, 23 khẩn khoản: "Con gái tôi sắp chết, xin Thầy làm ơn đến đặt tay trên mình nó cứu nó sống." 24 Chúa Giê-xu đi với ông, dân chúng chen lấn chung quanh Ngài. 25 Trong đám đông, có một phụ nữ bị bệnh rong huyết đã mười hai năm. 26 Bà khổ sở vì lâu nay đã chạy lắm thầy nhiều thuốc, hao tốn tiền của mà vẫn không khỏi bệnh. 27 Bà nghe đồn về quyền năng của Chúa Giê-xu, nên len vào đám đông, đến sau lưng Chúa và sờ áo Ngài. 28 Bà tự nhủ: "Ta chỉ cần sờ áo Chúa là được lành!" 29 Ngay khi bà sờ áo Chúa, huyết liền cầm lại, bà biết mình đã lành bệnh! 30 Lập tức, Chúa Giê-xu nhận biết có quyền lực chữa bệnh từ Ngài phát ra, nên nhìn quanh đám đông và hỏi: "Ai vừa sờ áo Ta?" 31 Các môn đệ thưa: "Bao nhiêu người đang chen lấn quanh Thầy, sao Thầy còn hỏi ai đụng vào Thầy?" 32 Nhưng Chúa cứ nhìn quanh, tìm người đã sờ áo Ngài. 33 Người phụ nữ run rẩy, sợ hãi, biết mình đã lành bệnh, đến quỳ dưới chân Chúa, trình bày tất cả sự thật. 34 Chúa nói với bà: "Con ơi, đức tin con đã chữa cho con lành. Con về nhà bình an, mạnh khỏe." 35 Trong khi Chúa còn đang nói, người nhà Giai-ru đến báo tin: "Con gái ông chết rồi! Đừng làm phiền Thầy nữa!" 36 Nhưng Chúa Giê-xu chẳng quan tâm đến lời trình báo. Ngài bảo Giai-ru: "Đừng sợ. Hãy vững lòng tin." 37 Chúa Giê-xu không cho ai đi theo Ngài, ngoài Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng. 38 Khi đến nhà Giai-ru, Ngài thấy cả nhà huyên náo vì những tiếng than khóc kêu la. 39 Vừa bước vào, Chúa hỏi mọi người: "Tại sao khóc lóc ồn ào thế? Em bé chỉ ngủ chứ không chết đâu." 40 Họ quay lại chế nhạo Ngài, nhưng Ngài bảo mọi người lui ra, rồi đưa cha cô bé và ba môn đệ vào phòng. 41 Cầm tay nó, Chúa gọi: "Con ơi, dậy đi!" 42 Cô bé liền đứng dậy, bước đi. (Nó đã được mười hai tuổi). Cha mẹ nó ngạc nhiên, sững sờ. 43 Chúa Giê-xu dặn họ đừng đồn việc đó ra, và bảo cho cô bé ăn.

6 Chúa Giê-xu rời khỏi miền đó, cùng các môn đệ trở về quê hương. 2 Đến ngày Sa-bát, Chúa đến hội đường giảng dạy. Mọi người đều ngạc nhiên về sự khôn ngoan và các phép lạ của Chúa, vì Ngài cũng là người Na-xa-rét như họ. 3 Họ bảo nhau: "Ông này làm nghề thợ mộc, con bà Ma-ri, anh của Gia-cơ, Giô-sép, Giu-đa, và Si-môn. Các em gái của ông ấy cũng chẳng xa lạ gì!" Vì thế họ khước từ Ngài. 4 Chúa Giê-xu bảo họ: "Nhà tiên tri không bao giờ được gia đình bà con tôn kính, quê hương ca ngợi!" 5 Vì họ không tin, nên Ngài không thể làm phép lạ

lớn lao tại đây, chỉ đặt tay chữa lành một vài người bệnh. **6** Chúa ngạc nhiên vì lòng không tin của họ. Rồi Chúa Giê-xu đi sang các làng khác giảng dạy. **7** Chúa gọi mười hai sứ đồ, sai đi từng đôi, và ban cho mỗi người quyền năng đuổi quỷ. **8** Ngài dặn họ đừng mang theo hành trang, trừ một cây gậy nhỏ—không lương thực, không túi bao, không tiền bạc, **9** không đem thêm áo choàng, chỉ mang dép vào chân. **10** Chúa phán: "Vào làng nào, các con cứ ở luôn một nhà cho đến khi qua làng khác. **11** Nếu làng nào không tiếp rước và nghe lời các con, cứ giũ áo ra đi để chứng tỏ các con không còn trách nhiệm gì về số phận của họ." **12** Các sứ đồ lên đường giảng dạy, khuyên giục mọi người phải ăn năn tội lỗi. **13** Họ đuổi quỷ, xức dầu, chữa lành nhiều người bệnh. **14** Vua Hê-rốt An-ti-pa được trình báo đầy đủ về các hoạt động của Chúa Giê-xu, vì danh tiếng Ngài đồn ra khắp nơi. Vua nghĩ Chúa là Giăng Báp-tít sống lại, nên mới làm được nhiều việc dị thường như thế. **15** Có người nói Chúa là Tiên tri Ê-li, người khác cho Ngài là một tiên tri như các tiên tri lớn ngày xưa. **16** Nhưng Hê-rốt đã nghe tin về Chúa Giê-xu, nên ông nói: "Không, đây chính là Giăng mà ta chém đầu, nay ông ấy sống lại." **17** Vì trước đó, Hê-rốt đã sai lính bắt Giăng xiềng lại trong ngục về việc Hê-rô-đia. Bà là vợ Phi-líp, em vua, nhưng Hê-rốt lại cưới bà. **18** Giăng nói với Hê-rốt: "Lấy vợ của em mình là trái với luật Đức Chúa Trời." **19** Cho nên Hê-rô-đia căm giận, muốn giết Giăng trả thù, nhưng không làm gì được. **20** Trái lại, Hê-rốt kính nể Giăng, biết ông là người thánh thiện, nên tìm cách bảo vệ. Vua thích nghe Giăng thuyết giảng, mặc dù mỗi khi nghe, vua thường bối rối. **21** Cuối cùng, dịp may của Hê-rô-đia đã đến. Kỷ niệm sinh nhật, Vua Hê-rốt thết tiệc đãi các cận thần, quan viên chức cao, và các nhà lãnh đạo xứ Ga-li-lê. **22** Giữa bữa tiệc, con gái Hê-rô-đia ra khiêu vũ, khiến vua và các quan khách đều say mê. **23** Vua hứa với cô gái: "Con muốn xin gì, ta cũng cho, dù xin phân nửa nước, ta cũng bằng lòng." **24** Cô gái liền ra hỏi mẹ: "Con phải cầu xin điều gì?" Hê-rô-đia xúi con: "Con hãy xin cái đầu Giăng Báp-tít!" **25** Cô gái vội vã trở vào tâu với vua: "Ngay bây giờ, xin vua cho con cái đầu của Giăng Báp-tít để trên mâm!" **26** Nghe vậy, vua rất buồn phiền, nhưng đã lỡ thề, không thể nuốt lời trước mặt quan khách. **27** Vua lập tức sai đao phủ đi lấy đầu Giăng. Đao phủ vào chém Giăng trong ngục, **28** đặt thủ cấp trên mâm, đưa cô gái bưng về cho mẹ. **29** Hay tin ấy, các môn đệ của Giăng đến lấy xác về chôn cất. **30** Các sứ đồ trở về phúc trình với Chúa Giê-xu mọi điều họ đã làm và giảng dạy. **31** Chúa Giê-xu bảo: "Chúng ta nên đi riêng đến chỗ thanh tĩnh nghỉ ngơi một lúc!" Vì quá nhiều người đến xin gặp Chúa, nên Ngài và các môn đệ không có thì giờ ăn uống. **32** Chúa và các môn đệ xuống thuyền đến nơi vắng vẻ. **33** Thấy thuyền rời bến, dân chúng đoán biết chỗ Ngài định đi, nên tìm đường tắt, kéo nhau chạy bộ đến trước. **34** Vừa đặt chân lên bờ, Chúa Giê-xu động lòng thương xót, vì họ như chiên không có người chăn. Ngài tiếp tục dạy dỗ họ. **35** Đến chiều tối, các môn đệ thưa với Chúa: "Thưa Thầy ở đây hoang vắng quá, mà trời đã gần tối. **36** Xin Thầy cho họ giải tán để họ vào làng gần đây mua thức ăn!" **37** Nhưng Chúa Giê-xu đáp: "Chính các con hãy cho họ ăn!" Các môn đệ thưa: "Đem cả gia tài mua bánh mới có thể đãi đám đông này!" **38** Chúa hỏi: "Các con xem ở đây có bao nhiêu ổ bánh?" Các môn đệ kiểm kê rồi trở lại trình: "Thưa, có năm ổ bánh và hai con cá!" **39** Chúa Giê-xu ra lệnh cho dân chúng ngồi xuống từng nhóm trên bãi cỏ. **40** Họ ngồi thành từng nhóm năm mươi hoặc một trăm người. **41** Chúa Giê-xu cầm năm ổ bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời cảm tạ Đức Chúa Trời rồi bẻ ra, đưa các môn đệ phân phát cho dân chúng. **42** Mọi người đều ăn no nê. **43** Các môn đệ đi lượm những mẩu bánh và cá còn thừa, đựng đầy mười hai giỏ. **44** Riêng số đàn ông dự bữa ăn hôm đó lên đến 5.000 người. **45** Lập tức, Chúa Giê-xu bảo các môn đệ

xuống thuyền qua thành Bết-sai-đa, còn Ngài ở lại cho dân chúng ra về. **46** Sau đó, Chúa lên núi cầu nguyện. **47** Đến tối, thuyền các môn đệ đã ra khơi, Chúa vẫn còn trên bờ. **48** Ngài thấy họ phải ra sức chèo chống, vì thuyền ngược gió. Khoảng ba giờ sáng, Chúa Giê-xu đi bộ trên mặt nước, và định vượt lên trước họ. **49** Thấy có người đi trên mặt nước, các môn đệ rú lên kinh khủng, vì ngỡ là ma. **50** Mọi người trông thấy Ngài đều khiếp đảm. Nhưng Chúa Giê-xu trấn an: "Ta đây, các con đừng sợ!" **51** Chúa bước vào thuyền, sóng gió liền lặng yên. Ai nấy ngạc nhiên vô cùng. **52** Họ vẫn không hiểu phép lạ hóa bánh ra nhiều vì tâm trí vẫn đóng kín. **53** Đến bờ bên kia, họ neo thuyền tại bến Ghê-nê-xa-rết. **54** Mọi người vừa bước lên bờ, dân chúng nhận ra Chúa Giê-xu ngay, **55** nên vội vã chạy vào các thôn xóm khiêng người bệnh đến với Chúa. **56** Chúa đi đến đâu—nơi làng mạc, thành phố, hay thôn quê—người ta đều đem người bệnh lại các khu họp chợ, xin Chúa cho họ sờ trôn áo Ngài, ai sờ áo Chúa đều được lành.

7 Một hôm, các thầy Pha-ri-si và thầy dạy luật từ Giê-ru-sa-lem đến gặp Chúa Giê-xu. **2** Họ thấy các môn đệ của Chúa không rửa tay trước khi ăn. **3** (Theo tục lệ cổ truyền, người Do Thái, đặc biệt là người Pha-ri-si, đều rảy nước trên cánh tay trước khi ăn. **4** Mỗi khi đi phố về, họ đều tẩy uế như thế, rồi mới ngồi vào bàn ăn. Họ còn làm nhiều điều khác theo tục lệ, như làm phép tẩy uế nồi niêu, bát đĩa ...) **5** Các thầy Pha-ri-si và thầy dạy luật chất vấn Chúa: "Tại sao môn đệ Thầy không rửa tay trước khi ăn theo tục lệ cổ truyền?" **6** Chúa Giê-xu đáp: "Các ông đạo đức giả! Tiên tri Y-sai đã miêu tả các ông thật đúng: 'Miệng dân này nói lời tôn kính Ta, nhưng lòng họ cách xa Ta. **7** Việc họ thờ phượng Ta thật vô ích, thay vì vâng giữ mệnh lệnh Ta, họ đem dạy luật lệ do họ đặt ra!' **8** Các ông vâng giữ tục lệ của loài người, mà bỏ qua mệnh lệnh của Đức Chúa Trời." **9** Chúa tiếp: "Các ông khéo léo chối bỏ luật Đức Chúa Trời để giữ tục lệ của các ông. **10** Chẳng hạn khi Môi-se dạy: 'Phải hiếu kính cha mẹ,' và 'Ai nguyền rủa cha mẹ phải bị xử tử.' **11** Nhưng các ông cho là đúng khi con cái nói với cha mẹ rằng những gì con có thể giúp cha mẹ là Co-ban (nghĩa là lễ vật đã dâng lên Đức Chúa Trời), **12** rồi các ngươi không cho phép người ấy làm gì cho cha mẹ mình nữa. **13** Như vậy, vì truyền thống của mình mà các ông đã hủy bỏ lời của Đức Chúa Trời. Các ông còn làm nhiều điều khác cũng sai quấy như thế!" **14** Sau đó Chúa Giê-xu gọi đoàn dân đến, Ngài phán: "Anh chị em lắng nghe và cố hiểu lời này: **15** Người ta bị dơ bẩn không phải vì những vật từ bên ngoài vào, nhưng vì những điều ra từ trong lòng." **17** Khi Chúa Giê-xu rời đám đông vào nhà, các môn đệ thắc mắc, hỏi Ngài về câu ẩn dụ ấy. **18** Chúa đáp: "Các con cũng không hiểu nữa sao? Các con không biết thức ăn không làm cho con người ô uế sao? **19** Vì nó không vào trong lòng, chỉ đi qua cơ quan tiêu hóa rồi ra khỏi thân thể." (Lời Chúa dạy cho thấy các thực phẩm đều không ô uế). **20** Chúa dạy tiếp: "Những điều ra từ trong lòng mới làm cho con người dơ bẩn. **21** Vì từ bên trong, từ tâm hồn con người, sinh ra những tư tưởng ác, như gian dâm, trộm cắp, giết người, ngoại tình, **22** tham lam, độc ác, lừa dối, phóng đãng, ganh ghét, phỉ báng, kiêu căng, và dại dột. **23** Chính những thứ xấu xa từ bên trong mới làm con người dơ bẩn." **24** Sau đó, Chúa Giê-xu rời xứ Ga-li-lê, đến miền Ty-rơ và Si-đôn. Khi vào nhà, Ngài không muốn cho ai biết, nhưng không sao giấu được. **25** Một người phụ nữ có con gái bị quỷ ám, nghe Chúa đến, lập tức ra quỳ trước mặt Ngài, **26** van xin Ngài đuổi quỷ cho con gái mình. Bà là người Hy Lạp gốc Sy-rô Phê-ni-xi, **27** Chúa Giê-xu phán với bà: "Ta phải cứu giúp người Ít-ra-ên trước! Đâu có thể lấy bánh của con đem ném cho chó!" **28** Bà thưa: "Vâng, đúng thế thưa Chúa! Nhưng chó chỉ ăn bánh vụn của con cái từ trên bàn rơi xuống!" **29** Chúa đáp: "Bà đã nói thế, cứ về nhà đi! Quỷ

đã ra khỏi con gái bà rồi!" **30** Về đến nhà, bà thấy con gái mình nằm trên giường tỉnh táo, không bị quỷ ám nữa. **31** Từ Ty-rơ, Chúa Giê-xu qua Si-đôn, xuống vùng Mười Thành và đến biển Ga-li-lê. **32** Người ta đem đến một người điếc và ngọng, nài xin Chúa Giê-xu đặt tay chữa lành. **33** Chúa Giê-xu dắt anh ra khỏi đám đông, đặt ngón tay vào lỗ tai và lấy nước bọt thấm vào lưỡi anh, **34** rồi ngước mắt lên trời, thở mạnh và bảo: "Mở ra!" **35** Lập tức, anh ấy nghe hoàn hảo, lưỡi anh được thong thả nên anh nói năng rõ ràng. **36** Chúa Giê-xu bảo mọi người đừng thuật chuyện đó với ai, nhưng càng ngăn cấm, người ta càng phổ biến rộng hơn. **37** Ai nấy đều ngạc nhiên vô cùng, bảo nhau: "Ngài làm gì cũng tuyệt diệu! Đến cả người điếc nghe được, người câm nói được."

8 Cũng vào thời gian ấy, một đám đông nhóm họp với Chúa cho đến khi hết lương thực. Chúa Giê-xu gọi các môn đệ lại gần, bảo: **2** "Ta thương đoàn dân này đã ở với Ta ba ngày, thức ăn đã hết. **3** Nếu Ta để họ nhịn đói ra về, họ sẽ ngất xỉu dọc đường, vì nhiều người ở rất xa." **4** Các môn đệ thưa: "Làm sao tìm đủ thức ăn cho họ giữa nơi hoang vắng này?" **5** Chúa Giê-xu hỏi: "Các con còn thức ăn không?" Họ đáp: "Thưa, còn bảy ổ bánh." **6** Chúa Giê-xu truyền lệnh cho dân chúng ngồi xuống đất, rồi cầm bảy ổ bánh tạ ơn Đức Chúa Trời, bẻ ra đưa các môn đệ phân phát cho dân chúng. **7** Các môn đệ cũng tìm được mấy con cá nhỏ; Chúa tạ ơn rồi bảo môn đệ đem phân phát. **8** Sau khi tất cả đều ăn no, người ta lượm thức ăn thừa, đựng được bảy giỏ. **9** Riêng số đàn ông dự bữa ăn ấy vào khoảng 4.000 người, rồi Chúa Giê-xu cho họ ra về sau khi ăn xong. **10** Liền sau đó, Ngài và các môn đệ xuống thuyền đến Đan-ma-nu-tha. **11** Hay tin Chúa đến, các thầy Pha-ri-si tới tranh luận với Ngài. Họ muốn gài bẫy, nên xin Ngài làm một dấu lạ trên trời. **12** Nghe vậy, Chúa thở dài và đáp: "Tại sao thế hệ này đòi xem dấu lạ? Ta cho các ông biết, sẽ chẳng có dấu lạ nào theo ý muốn các ông cả." **13** Rồi Ngài bỏ họ xuống thuyền, sang bờ bên kia. **14** Lúc ấy các môn đệ quên mang thức ăn theo, trong thuyền chỉ còn một ổ bánh. **15** Chúa Giê-xu khuyên: "Các con phải cẩn thận, đề phòng men của phái Pha-ri-si và đảng Hê-rốt!" **16** Các môn đệ tranh luận với nhau vì họ quên đem bánh theo. **17** Chúa Giê-xu biết được, liền quở trách: "Sao các con cứ lo không có thức ăn? Các con chẳng biết, chẳng hiểu gì ư? Lòng các con chai lì rồi sao? **18** Các con có mắt sao không nhìn, có tai sao không nghe? Các con cũng chẳng nhớ gì sao? **19** Này, khi Ta chia năm ổ bánh cho 5.000 người ăn, các con lượm bánh thừa được bao nhiêu giỏ?" Họ đáp: "Thưa, mười hai giỏ." **20** "Còn lúc Ta chia bảy ổ bánh cho 4.000 người, các con lượm được bao nhiêu giỏ?" Họ đáp: "Thưa, bảy giỏ." **21** Chúa hỏi tiếp: "Bây giờ các con hiểu chưa?" **22** Khi họ đến Bết-sai-đa, người ta đem lại một người khiếm thị, nài xin Chúa Giê-xu đặt tay chữa lành. **23** Chúa Giê-xu nắm tay anh khiếm thị dắt ra khỏi làng, thoa nước bọt vào mắt, rồi đặt tay lên. Ngài hỏi: "Con thấy gì không?" **24** Anh ngước nhìn, đáp: "Thưa có, con thấy người ta chập chờn như cây cối đi qua đi lại." **25** Chúa Giê-xu lại đặt tay trên mắt anh. Anh khiếm thị chăm chú nhìn, mắt liền được sáng, thấy rõ mọi vật. **26** Chúa Giê-xu bảo anh về nhà và căn dặn: "Con đừng trở vào làng!" **27** Chúa Giê-xu và các môn đệ đi đến các làng gần thành Sê-sa-rê Phi-líp. Dọc đường, Ngài hỏi: "Người ta nói Ta là ai?" **28** Các môn đệ đáp: "Có người nói Thầy là Giăng Báp-tít, người cho là Ê-li, người bảo là nhà tiên tri." **29** Chúa hỏi tiếp: "Còn các con biết Ta là ai không?" Phi-e-rơ thưa: "Thầy là Đấng Mết-si-a." **30** Nhưng Chúa Giê-xu nghiêm cấm họ không được nói cho ai biết. **31** Lúc ấy Chúa Giê-xu bắt đầu cho các môn đệ biết Con Người sẽ chịu nhiều thống khổ, bị các trưởng lão, trưởng tế, và các thầy dạy luật khai trừ và giết đi, nhưng sau ba ngày sẽ sống lại. **32** Chúa Giê-xu trình bày thật rõ ràng. Phi-e-rơ liền đem riêng Chúa ra, trách: "Thầy chớ nên nói thế!" **33** Chúa Giê-xu quay

lại nhìn các môn đệ, và quở Phi-e-rơ: "Lui đi, Sa-tan! Ngươi chỉ suy luận theo quan điểm loài người, chứ không theo ý Đức Chúa Trời." **34** Sau đó, Chúa gọi các môn đệ và dân chúng đến gần, dạy bảo: "Nếu ai muốn làm môn đệ Ta, phải phủ nhận chính mình, vác cây thập tự mình theo Ta. **35** Ai tham sống sợ chết sẽ mất mạng, nhưng ai vì Ta và vì Phúc Âm mà hy sinh tính mạng, sẽ được sống. **36** Nếu một người chiếm được cả thế giới nhưng mất linh hồn thì có ích gì? **37** Có cái gì đáng giá hơn linh hồn? **38** Ai hổ thẹn về Ta và về Đạo Ta trong thời đại tội lỗi, thông dâm này, Con Người cũng sẽ hổ thẹn về họ khi Ta trở lại trong vinh quang của Cha Ta với các thiên sứ thánh."

9 Chúa Giê-xu bảo các môn đệ: "Ta cho các con biết, một vài người đang đứng đây sẽ còn sống cho đến khi nhìn thấy Nước của Đức Chúa Trời thiết lập với uy quyền vĩ đại!" **2** Sáu ngày sau, Chúa Giê-xu đem riêng Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng lên một ngọn núi cao. Chúa hóa hình ngay trước mặt họ. **3** Áo Ngài trắng và chói sáng, trên đời này không có cách gì phiếu trắng đến thế. **4** Ê-li và Môi-se hiện ra, hầu chuyện với Chúa. **5** Phi-e-rơ buột miệng: "Thưa Thầy, ở đây thật tuyệt! Chúng con sẽ dựng ba chiếc lều—một cho Thầy, một cho Môi-se, và một cho Ê-li." **6** Nhưng Phi-e-rơ không biết mình nói gì, vì các môn đệ đều khiếp sợ. **7** Một đám mây kéo đến bao phủ mọi người, và từ trong mây có tiếng phán: "Đây là Con yêu dấu của Ta. Hãy nghe lời Người." **8** Các môn đệ lập tức nhìn quanh, nhưng chỉ thấy một mình Chúa Giê-xu. **9** Khi xuống núi, Chúa dặn ba môn đệ đừng thuật lại cho ai việc họ vừa thấy, trước khi Con Người từ cõi chết sống lại. **10** Các môn đệ vâng lời Chúa, nhưng bàn cãi với nhau "sống lại từ cõi chết" có nghĩa gì? **11** Họ hỏi: "Tại sao các thầy dạy luật quả quyết Ê-li phải đến trước Đấng Mết-si-a?" **12** Chúa Giê-xu đáp: "Đúng! Ê-li đến trước để chuẩn bị mọi việc. Thánh Kinh cũng chép Con Người phải chịu nhiều thống khổ và bị chế giễu khinh bỉ. **13** Ta cho các con biết, Ê-li đã đến rồi, nhưng bị người ta bạc đãi đúng như Thánh Kinh đã viết." **14** Xuống đến chân núi, Chúa thấy một đoàn dân rất đông bao vây các môn đệ của Ngài, và các thầy dạy luật đang tranh luận với họ. **15** Vừa thấy Chúa Giê-xu, dân chúng rất ngạc nhiên, chạy ra chào đón Ngài. **16** Chúa Giê-xu hỏi: "Các anh chị em đang bàn cãi gì đó?" **17** Một người trong đám đông lên tiếng: "Thưa Thầy, tôi đem con trai tôi đến xin Thầy cứu giúp, nó bị quỷ ám không nói được. **18** Mỗi khi quỷ nhập, nó bị vật nhào xuống đất, sùi bọt mép, nghiến răng rồi cứng đờ ra. Tôi xin các môn đệ Thầy đuổi quỷ cho, nhưng họ không đuổi được." **19** Chúa Giê-xu trách: "Những người hoài nghi kia! Ta phải ở với các người bao lâu nữa, phải chịu đựng các người đến bao giờ? Đem ngay đứa trẻ lại đây." **20** Vậy họ mang đứa trẻ đến. Nhưng khi quỷ thấy Chúa Giê-xu, nó liền khiến đứa trẻ co giật, ngã nhào xuống đất, lăn lộn và miệng sùi bọt mép. **21** Chúa Giê-xu hỏi cha đứa trẻ: "Nó bị hành hạ thế này bao lâu rồi?" Ông đáp: "Thưa, từ khi còn nhỏ. **22** Quỷ đã ném nó vào lửa, xuống sông để giết nó. Nếu Thầy có thể cứu nó, xin thương xót giúp cho!" **23** Chúa Giê-xu ngắt lời: "Sao ông nói 'nếu có thể'? Ai tin, mọi việc đều được cả." **24** Cha đứa trẻ lập tức la lên: "Tôi tin, xin giúp tôi thắng hơn sự vô tín của tôi." **25** Thấy dân chúng tụ tập mỗi lúc một đông, Chúa Giê-xu liền quở trách quỷ: "Quỷ câm và điếc kia! Ta ra lệnh: phải ra khỏi đứa trẻ này, không được nhập vào nó nữa!" **26** Quỷ liền hét lớn; đứa trẻ bị động kinh dữ dội, rồi quỷ ra khỏi. Đứa trẻ nằm bất động như xác chết, nên mọi người đều nói: "Nó chết rồi." **27** Nhưng Chúa Giê-xu nắm tay nâng nó lên, nó liền đứng dậy. **28** Khi vào nhà, các môn đệ hỏi riêng Chúa: "Sao chúng con không đuổi quỷ ấy được?" **29** Chúa Giê-xu đáp: "Những trường hợp này, cần phải cầu nguyện mới đuổi quỷ được." **30** Rời miền đó, Chúa Giê-xu và các môn đệ đi ngang qua xứ Ga-li-lê, nhưng Chúa không muốn cho ai biết, **31** vì Ngài có ý dành thì giờ dạy dỗ các môn đệ.

Ngài bảo họ: “Con Người sẽ bị phản bội, nộp
vào tay người ta. Ngài sẽ bị giết, nhưng ba ngày
sau, Ngài sẽ sống lại.” 32 Các môn đệ không
hiểu nổi lời Ngài dạy, nhưng sợ không dám hỏi
lại. 33 Chúa và các môn đệ về thành Ca-bê-na-
um. Khi vào nhà, Chúa Giê-xu hỏi: “Dọc đường
các con bàn cãi gì với nhau đó?” 34 Họ không
dám trả lời, vì khi đi đường, họ tranh luận với
nhau xem người nào cao trọng nhất trong các
môn đệ. 35 Chúa ngồi xuống, gọi mười hai sứ
đồ lại gần, và phán: “Ai muốn làm lớn, phải
chịu phận nhỏ, làm đầy tớ người khác.” 36 Rồi
Ngài đặt một đứa trẻ giữa các môn đệ, ôm nó
trong vòng tay, và dạy: 37 “Ai nhân danh Ta tiếp
rước một em bé như nó, tức là tiếp rước Ta.
Còn ai tiếp Ta, là tiếp rước Đấng đã sai Ta.” 38
Sứ đồ Giăng trình với Chúa: “Thưa Thầy, chúng
con thấy có người nhân danh Thầy đuổi quỷ,
chúng con đã cấm vì họ không ở trong nhóm
chúng ta.” 39 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Đừng
ngăn cấm, vì không ai có thể nhân danh Ta làm
phép lạ, rồi quay lại nói nghịch Ta. 40 Ai không
chống chúng ta là theo chúng ta. 41 Nếu ai cho
các con một chén nước vì các con là môn đệ
của Chúa Cứu Thế, Ta quả quyết người ấy sẽ
được tưởng thưởng. 42 Nhưng nếu ai phá hoại
đức tin của một em bé đã theo Ta, thì thà buộc
cối đá vào cổ người ấy ném xuống biển còn
hơn! 43 Nếu tay các con xui các con phạm tội,
hãy cắt nó đi! Thà cụt một tay mà lên thiên
đàng, còn hơn đủ hai tay mà bị ném vào lửa địa
ngục không hề tắt. (Geenna g1067) 45 Nếu chân
xui các con phạm tội, hãy chặt nó đi! Thà cụt
một chân mà có sự sống đời đời còn hơn đủ
hai chân mà bị ném vào hỏa ngục. (Geenna g1067)
47 Nếu mắt xui các con phạm tội, hãy móc nó
đi! Thà chột mắt vào Nước của Đức Chúa Trời,
còn hơn đủ hai mắt mà bị quăng vào hỏa ngục,
(Geenna g1067) 48 ‘nơi sâu bọ không hề chết và lửa
không hề tàn.’ 49 Vì mọi người sẽ bị muối bằng
lửa. 50 Muối là vật hữu ích, nhưng nếu muối
mất mặn, làm sao lấy lại vị mặn được nữa? Các
con đừng đánh mất bản chất của mình, và hãy
sống hòa thuận với nhau.”

10 Sau đó, Chúa Giê-xu rời thành Ca-bê-na-
um, đến xứ Giu-đê và miền đông sông Giô-
đan. Dân chúng tụ họp đông đảo nghe Ngài
giảng dạy như thường lệ. 2 Các thầy Pha-ri-
si đến chất vấn Chúa, cố gài bẫy Ngài. Họ hỏi:
“Thầy nghĩ sao? Người chồng được phép ly dị
vợ mình không?” 3 Chúa Giê-xu hỏi lại: “Môi-
se dạy thế nào về việc ấy?” 4 Họ đáp: “Môi-se
đã cho phép! Chồng khi muốn ly dị, phải trao
cho vợ chứng thư ly dị và cho nàng đi.” 5 Chúa
Giê-xu giảng giải: “Vì lòng dạ các ông cứng cỏi,
Môi-se mới lập điều luật đó. 6 Nhưng từ ban
đầu, ‘Đức Chúa Trời tạo nên người nam người
nữ.’ 7 ‘Vì thế, người nam phải lìa cha mẹ để kết
hợp với vợ, hai người thành một, 8 vợ chồng
không phải là hai nữa, nhưng chỉ là một.’ 9 Vậy
chẳng ai có thể phân ly những người Đức Chúa
Trời đã phối hợp.” 10 Khi về nhà, các môn đệ lại
hỏi Chúa vấn đề đó. 11 Chúa giải thích: “Người
nào ly dị vợ rồi cưới vợ khác là phạm tội ngoại
tình. 12 Và người đàn bà nào ly dị chồng rồi lấy
chồng khác, cũng phạm tội ngoại tình.” 13 Một
ngày kia, các cha mẹ đem con mình đến gần
Chúa Giê-xu, để Ngài đặt tay ban phước cho
chúng, nhưng các môn đệ quở trách họ, không
cho quấy rầy Chúa. 14 Thấy thế, Chúa Giê-xu
không hài lòng. Ngài bảo các môn đệ: “Cứ để
trẻ con đến gần Ta, đừng ngăn cản, vì Nước của
Đức Chúa Trời thuộc về những người giống
các con trẻ ấy. 15 Ta cho các con biết: Ai không
tiếp nhận Đức Chúa Trời như con trẻ, sẽ không
được vào Nước của Đức Chúa Trời.” 16 Rồi Ngài
bồng các em, đặt tay lên đầu, ban phước cho.
17 Khi Chúa Giê-xu sửa soạn lên đường, một
người chạy đến quỳ xuống hỏi: “Thưa Thầy
Thánh Thiện, tôi phải làm gì để được sống vĩnh
cửu?” (aiōnios g166) 18 Chúa Giê-xu đáp: “Sao anh
gọi Ta là Thánh Thiện? Chỉ có một Đấng Thánh
Thiện là Đức Chúa Trời. 19 Anh hẳn biết các
điều răn: ‘Các ngươi không được giết người;
các ngươi không được ngoại tình; các ngươi

không được trộm cắp; các ngươi không được
làm chứng dối; đừng gian lận và phải hiếu kính
cha mẹ.'" 20 Anh hăng hái: "Từ thuở nhỏ đến
giờ, tôi luôn vâng giữ các điều răn đó!" 21 Chúa
Giê-xu nhìn anh, lòng đầy thương mến: "Anh
còn thiếu một điều: Về bán hết tài sản, lấy tiền
phân phát cho người nghèo để chứa của cải
trên trời, rồi hãy theo làm môn đệ Ta." 22 Nghe
Chúa dạy, anh ủ rũ mặt mày, bỏ đi, vì anh rất
giàu có. 23 Chúa Giê-xu nhìn quanh, bảo các
môn đệ: "Người giàu rất khó vào Nước của
Đức Chúa Trời!" 24 Nghe lời ấy, các môn đệ
đều ngạc nhiên. Chúa Giê-xu dạy tiếp: "Này các
con, người nào cậy mình giàu có, rất khó vào
Nước của Đức Chúa Trời. 25 Lạc đà chui qua
lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước của
Đức Chúa Trời!" 26 Các môn đệ đều sững sờ:
"Vậy thì ai được cứu?" 27 Chúa Giê-xu nhìn
họ và đáp: "Đối với loài người, việc ấy không
ai làm được. Nhưng Đức Chúa Trời làm mọi
việc đều được cả!" 28 Phi-e-rơ thưa: "Chúng
con đã bỏ tất cả để theo Thầy." 29 Chúa Giê-
xu đáp: "Ta quả quyết với các con: Không ai
bỏ nhà cửa, anh chị em, cha mẹ, vợ con, tài
sản vì Ta và vì Phúc Âm 30 mà trong đời này,
không nhận lại gấp trăm lần nhà cửa, anh chị
em, cha mẹ, vợ con, tài sản, với sự bức hại.
Trong đời sau người ấy còn được sống vĩnh
cửu. (aiōn g165, aiōnios g166) 31 Nhưng nhiều người
đang cao trọng sẽ kém cao trọng, và người kém
cao trọng sẽ vượt lên hàng cao trọng." 32 Trên
đường lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đi trước,
các môn đệ theo sau, ngạc nhiên và sợ hãi.
Chúa đem riêng mười hai sứ đồ, nói cho biết
những việc sắp xảy ra: 33 "Lên đến Giê-ru-sa-
lem, Con Người sẽ bị phản bội, bắt nộp cho các
thầy trưởng tế và thầy dạy luật, họ sẽ lên án xử
tử Người, rồi giao nộp Người cho người La Mã.
34 Họ sẽ chế giễu, phỉ nhổ, đánh đập, và giết
Người, nhưng ba ngày sau, Người sẽ sống lại."
35 Gia-cơ và Giăng, hai con trai Xê-bê-đê, đến
thưa với Chúa: "Xin Thầy cho chúng con một
ân huệ." 36 Chúa hỏi: "Các con muốn xin gì?"
37 Họ đáp: "Xin Thầy cho hai anh em chúng con
được ngồi bên phải và bên trái ngai vinh quang
của Thầy trên Nước Trời." 38 Nhưng Chúa Giê-
xu bảo: "Các con không hiểu điều mình cầu xin.
Các con có uống chén đắng Ta sắp uống và chịu
nổi báp-tem đau đớn Ta phải chịu không?" 39
Họ đáp: "Thưa Thầy được!" Chúa Giê-xu dạy:
"Các con sẽ uống chén Ta và chịu báp-tem Ta,
40 nhưng về việc ngồi cạnh Ta, Ta không có
quyền định đoạt, vì những chỗ ấy dành cho
những người đã được Cha Ta chỉ định." 41
Mười sứ đồ kia rất bực tức khi nghe Gia-cơ và
Giăng cầu xin. 42 Chúa Giê-xu gọi họ đến dạy
bảo: "Các con biết vua chúa các dân tộc nước
ngoài cai trị rất tàn ác, và bọn quan lại cũng hà
hiếp nhân dân, 43 nhưng giữa các con không ai
làm điều đó. Trái lại ai muốn làm lớn, phải làm
đầy tớ người khác. 44 Ai muốn lãnh đạo, phải
làm nô lệ mọi người. 45 Vì Con Người đến trần
gian không phải để cho người phục vụ, nhưng
để phục vụ người, và hy sinh tính mạng cứu
chuộc nhiều người." 46 Sau đó, mọi người đến
Giê-ri-cô. Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ rời
thành phố này, có đoàn dân đông đi theo. Ba-ti-
mê (con của Ti-mê), người hành khất mù ngồi
bên lề đường, 47 nghe nói Chúa Giê-xu ở Na-
xa-rét sắp đi ngang qua, liền gọi lớn: "Lạy Giê-
xu, Con Vua Đa-vít, xin thương xót con!" 48
Nhiều người quở mắng, bảo anh không được la
lối. Nhưng anh cứ gân cổ kêu lớn hơn: "Lạy
Con Vua Đa-vít, xin thương xót con!" 49 Chúa
Giê-xu dừng bước, bảo: "Gọi anh ấy đến đây!"
Họ lại đổi giọng: "Kìa Chúa gọi anh đấy! Vui
lên đi!" 50 Ba-ti-mê liền vất áo choàng, đứng
dậy đến gần Chúa Giê-xu. 51 Chúa Giê-xu hỏi:
"Con muốn Ta giúp gì đây?" Anh mù liền đáp:
"Lạy Thầy, xin cho con thấy được!" 52 Chúa
Giê-xu phán với anh: "Con cứ đi, đức tin con đã
chữa cho con lành!" Lập tức, Ba-ti-mê được
sáng mắt, rồi cùng đám đông đi theo Chúa.

11 Khi đến gần Giê-ru-sa-lem, ngang làng Bê-
pha-giê và Bê-tha-ni, trên núi Ô-liu, Chúa
Giê-xu sai hai môn đệ đi trước. 2 Ngài dặn họ:

"Các con cứ đi đến làng trước mặt, vừa vào
làng, sẽ thấy một con lừa con chưa ai cưỡi đang
cột tại đó. Cứ mở dây dắt lừa về đây cho Ta. 3
Nếu ai hỏi, các con trả lời: 'Chúa cần dùng nó,
rồi sẽ trả ngay.'" 4 Hai môn đệ vâng lệnh ra
đi, quả nhiên thấy lừa con buộc nơi cổng bên
đường. Khi họ mở dây, 5 có mấy người đứng đó
hỏi: "Các ông mở lừa làm gì?" 6 Hai môn đệ lặp
lại những lời Chúa Giê-xu đã dặn, người ta liền
để cho đi. 7 Họ đem lừa con về cho Chúa, lấy
áo mình lót trên lưng lừa để Ngài lên cưỡi. 8
Nhiều người trải áo trên đường, người khác
rải lá cây vừa bẻ ngoài đồng. 9 Người đi trước,
người theo sau đều tung hô: "Chúc tụng Đức
Chúa Trời! Phước cho Đấng nhân danh Chúa
Hằng Hữu mà đến! 10 Phước cho Vương Quốc
sắp đến của tổ phụ Đa-vít! Chúc tụng Đức Chúa
Trời trên nơi chí cao!" 11 Chúa Giê-xu đến Giê-
ru-sa-lem, vào trong Đền Thờ. Sau khi quan sát
mọi vật, Ngài rời khỏi đó vì trời đã tối. Ngài
đem mười hai sứ đồ trở lại Bê-tha-ni. 12 Hôm
sau, khi rời Bê-tha-ni, Chúa đói. 13 Từ xa, Ngài
thấy một cây vả sum suê, liền lại gần hái trái,
nhưng chỉ thấy lá, vì chưa tới mùa. 14 Chúa
quở cây ấy: "Từ nay về sau, không ai ăn trái của
cây này nữa!" Các môn đệ đều nghe lời đó. (aiōn
g165) 15 Trở lại Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu vào
Đền Thờ, đuổi hết những người mua bán ra
ngoài. Ngài lật đổ bàn của bọn đổi tiền, ghế của
bọn bán bồ câu, 16 và cấm không cho đem hàng
hóa vào Đền Thờ. 17 Chúa phán với họ: "Thánh
Kinh chép: 'Đền Thờ Ta là nơi muôn dân cầu
nguyện,' nhưng các người đã biến thành sào
huyệt trộm cướp." 18 Các thầy trưởng tế và
thầy dạy luật biết được việc đó, liền tìm cách
thủ tiêu Ngài, nhưng họ sợ dân nổi loạn, vì dân
chúng hết sức hâm mộ lời Ngài giảng dạy. 19
Đến tối, Chúa và các môn đệ ra khỏi thành. 20
Sáng hôm sau, đi ngang qua cây vả, các môn đệ
thấy nó khô từ gốc đến ngọn. 21 Nhớ lại lời
Chúa Giê-xu đã phán, Phi-e-rơ kêu lên: "Thầy
ơi, cây vả Thầy quở hôm qua nay đã chết khô
rồi!" 22 Chúa Giê-xu đáp: "Các con phải có đức
tin nơi Đức Chúa Trời. 23 Ta quả quyết, nếu
người nào có niềm tin vững chắc không chút
nghi ngờ, có thể ra lệnh thì núi này cũng bị
bứng lên, quăng xuống biển. 24 Vì thế, Ta bảo
các con: Khi cầu nguyện, hãy tin đã được, tất
các con xin gì được nấy. 25 Khi các con cầu
nguyện, nếu có điều bất bình với ai, hãy tha
thứ để Cha các con trên trời tha lỗi các con." 27
Chúa Giê-xu và các môn đệ trở vào thành Giê-
ru-sa-lem. Khi Ngài đang đi trong sân Đền Thờ,
các thầy trưởng tế, các thầy dạy luật và các
trưởng lão đến hỏi Ngài: 28 "Thầy cậy uy quyền
gì để làm các việc đó? Ai ủy quyền cho Thầy?"
29 Chúa Giê-xu đáp: "Ta cũng hỏi các ông một
câu, nếu các ông trả lời được, Ta sẽ giải đáp
câu hỏi của các ông. 30 Lễ báp-tem của Giăng
bắt nguồn từ trời hay từ người?" 31 Họ thảo
luận với nhau: "Nếu ta nói từ trời, ông ấy sẽ
hỏi: Sao các ông không tin Giăng? 32 Nếu ta nói
từ người, thì sợ dân chúng, vì dân chúng đều
công nhận Giăng là nhà tiên tri của Đức Chúa
Trời." 33 Vậy nên, họ thưa với Chúa: "Chúng
tôi không biết!" Chúa Giê-xu đáp: "Nếu thế Ta
cũng không nói cho các ông biết nguồn gốc uy
quyền của Ta."

12 Chúa Giê-xu dạy họ với câu chuyện: "Người
kia trồng một vườn nho, dựng hàng rào
chung quanh, đào hầm ép nho, xây tháp canh,
cho người khác mướn, rồi lên đường đi xa.
2 Tới mùa hái nho, chủ sai người nhà về thu
hoa lợi. 3 Nhưng người ấy bị các đầy tớ bắt
giữ, đánh đập, và đuổi về tay không. 4 Chủ sai
người thứ hai, nhưng bị họ sỉ nhục và đánh vỡ
đầu. 5 Một người khác được chủ sai đi, lại bị
chúng hạ sát. Nhiều người đến sau cũng đều bị
đánh, giết. 6 Cuối cùng, chủ chỉ còn người con
trai yêu quý. Chủ sai con đến, vì nghĩ rằng họ
sẽ kính nể con mình. 7 Nhưng các đầy tớ bảo
nhau: 'Nó là con thừa tự, giết nó đi, sản nghiệp
sẽ về tay chúng ta!' 8 Họ liền bắt giết người
con, ném thây bên ngoài vườn nho." 9 Chúa
Giê-xu hỏi: "Vậy, chủ vườn nho sẽ đối xử ra
sao? Chắc chắn chủ sẽ đến tiêu diệt mấy đầy

tớ ấy, giao vườn cho người khác mướn. 10 Các
ông chưa đọc câu Thánh Kinh này sao? 'Tảng
đá bị thợ xây nhà loại ra đã trở thành tảng đá
móng. 11 Đây là việc Chúa Hằng Hữu đã thực
hiện, và đó là việc diệu kỳ trước mắt chúng
ta.'" 12 Các nhà lãnh đạo Do Thái biết Chúa
ám chỉ họ, nên tìm cách bắt Ngài, nhưng còn
e ngại dân chúng. Cuối cùng, họ bỏ đi. 13 Sau
đó, họ cử mấy người thuộc phái Pha-ri-si và
đảng Hê-rốt đến gặp Chúa Giê-xu, tìm cách gài
bẫy trong lời nói, để có cớ bắt Ngài. 14 Họ hỏi:
"Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy là người chân
chính, không nể sợ, thiên vị ai, chỉ lấy công
tâm giảng dạy Đạo Đức Chúa Trời. Xin Thầy
cho biết nộp thuế cho Sê-sa có đúng luật hay
không? 15 Chúng tôi có nên nộp thuế không?"
Chúa Giê-xu biết rõ đạo đức giả của họ, liền
đáp: "Các ông muốn gài bẫy Ta sao? Đưa một
đồng bạc cho Ta xem!" 16 Họ trao đồng bạc cho
Chúa. Ngài hỏi: "Hình và tên ai đây?" Họ đáp:
"Sê-sa." 17 Chúa Giê-xu phán: "Hãy nộp cho Sê-
sa những gì của Sê-sa, và trả lại Đức Chúa Trời
những gì thuộc về Đức Chúa Trời." Họ ngẩn
ngơ trước câu trả lời của Chúa. 18 Các thầy Sa-
đu-sê—chủ trương không có sự sống lại—đến
hỏi Chúa Giê-xu: 19 "Thưa Thầy, Môi-se truyền
lại cho chúng ta luật này: Nếu người đàn ông
nào qua đời không có con, thì em trai người đó
sẽ lấy vợ goá của anh để sinh con nối dõi cho
anh. 20 Gia đình kia có bảy anh em. Người anh
cả lấy vợ rồi chết không con. 21 Người thứ hai
lấy vợ góa của anh, cũng chết không con. Người
thứ ba cũng vậy. 22 Cứ thế, cả bảy anh em đều
qua đời không con nối dõi. Cuối cùng, người
phụ nữ cũng chết. 23 Vậy đến ngày sống lại,
người phụ nữ đó sẽ làm vợ ai, vì cả bảy người
đều đã cưới nàng?" 24 Chúa Giê-xu đáp: "Các
ông lầm lẫn, vì không hiểu Thánh Kinh, cũng
chẳng biết quyền năng Đức Chúa Trời. 25 Vì
khi người ta sống lại, sẽ không còn cưới vợ lấy
chồng nữa, ai nấy đều giống như thiên sứ trên
trời. 26 Về người chết sống lại, các ông không
đọc sách Môi-se, chỗ viết về bụi gai cháy sao?
Đức Chúa Trời phán cùng Môi-se: 'Ta là Đức
Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của
Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp.' 27 Ngài là
Đức Chúa Trời của người sống, không phải của
người chết. Các ông lầm to rồi." 28 Một thầy
dạy luật theo dõi cuộc tranh luận, thấy Chúa
đối đáp lưu loát, liền hỏi: "Thưa Thầy, trong
các điều răn, điều nào quan trọng hơn cả?" 29
Chúa Giê-xu đáp: "Điều răn quan trọng nhất là:
'Hỡi người Ít-ra-ên, hãy lắng nghe! Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta là Chân Thần duy
nhất. 30 Phải yêu thương Đức Chúa Trời với cả
tấm lòng, linh hồn, trí tuệ, và năng lực.' 31 Điều
răn thứ hai cũng quan trọng: 'Yêu người lân
cận như chính mình.' Không còn điều răn nào
lớn hơn hai điều ấy." 32 Thầy dạy luật thưa:
"Thầy dạy rất đúng! Đức Chúa Trời là Chân
Thần duy nhất, ngoài Ngài không có Thần nào
khác. 33 Yêu thương Ngài với tất cả tấm lòng,
trí óc, năng lực và yêu thương người lân cận
như chính mình thật tốt hơn dâng mọi lễ vật
và sinh tế cho Đức Chúa Trời." 34 Thấy người
đó hiểu đúng ý nghĩa luật pháp, Chúa khen:
"Ông không xa Nước của Đức Chúa Trời đâu!"
Sau đó không ai dám chất vấn Ngài điều gì nữa.
35 Trong lúc giảng dạy tại Đền Thờ, Chúa Giê-xu
hỏi: "Tại sao các thầy dạy luật nói Đấng Mết-
si-a là con của Đa-vít? 36 Chính Đa-vít được
Chúa Thánh Linh cảm hứng đã nói: 'Chúa Hằng
Hữu phán cùng Chúa tôi: Hãy ngồi bên phải
Ta cho đến chừng Ta đặt kẻ thù dưới gót chân
Con.' 37 Chính Đa-vít đã gọi Đấng Mết-si-a là
'Chúa tôi,' thì sao Đấng Mết-si-a là dòng dõi
của Đa-vít được?" Nghe Chúa giảng dạy, dân
chúng thích thú vô cùng. 38 Chúa Giê-xu dạy
tiếp: "Phải đề phòng các thầy dạy luật, vì họ
thích mặc áo lễ thật dài, mong được người ta
kính chào ngoài đường phố, 39 ưa ngồi ghế
danh dự trong hội đường và phòng tiệc. 40 Họ
làm ra vẻ thánh thiện bằng cách đọc những
bài cầu nguyện dông dài, nhưng đồng thời lại
cướp đoạt nhà cửa của những quả phụ cô đơn!
Vì thế, họ sẽ bị hình phạt nặng nề hơn nữa!" 41

Sau đó, Chúa Giê-xu đến ngồi đối ngang hộp tiền dâng trong Đền Thờ, xem người ta dâng tiền. Có lắm người giàu dâng rất nhiều, **42** cũng có một quả phụ nghèo khổ đến bỏ vào hộp hai đồng xu. **43** Chúa Giê-xu gọi các môn đệ lại bảo: "Ta cho các con biết, bà quả phụ nghèo này đã dâng nhiều hơn mọi người. **44** Vì ai cũng lấy của thừa thãi đem dâng, nhưng bà này tuy túng ngặt đã dâng tất cả tiền mình có."

13 Khi Chúa Giê-xu bước ra khỏi Đền Thờ, một môn đệ thưa: "Thầy xem, Đền Thờ này thật tráng lệ, trang trí toàn đá quý cả!" **2** Chúa Giê-xu đáp: "Đền Thờ vĩ đại các con trông thấy đây, một ngày kia sẽ bị san bằng, không còn đến hai tảng đá chồng lên nhau nữa!" **3** Khi Chúa Giê-xu ngồi trên núi Ô-liu đối ngang Đền Thờ, Phi-e-rơ, Gia-cơ, Giăng, và Anh-rê đến hỏi riêng: **4** "Xin Thầy cho chúng con biết bao giờ việc ấy xảy ra, và có dấu hiệu gì báo trước?" **5** Chúa Giê-xu đáp: "Phải đề phòng, để các con khỏi bị lừa gạt. **6** Nhiều người sẽ mạo danh Ta, tự xưng 'ta là Đấng Mết-si-a.' Họ làm cho nhiều người lầm lạc. **7** Các con sẽ nghe chiến tranh bùng nổ, và những tin tức khủng khiếp về chiến tranh, nhưng các con đừng bối rối, vì những biến cố ấy phải xảy ra, nhưng chưa đến ngày tận thế. **8** Dân tộc này sẽ tiến đánh dân tộc khác, nước nọ tuyên chiến với nước kia. Nhiều xứ sẽ bị động đất và đói kém. Đó chỉ là giai đoạn đầu của cơn đại nạn. **9** Phải đề phòng! Người ta sẽ bắt giải các con ra tòa, đánh đập các con giữa hội đường. Vì Ta, các con sẽ bị xét xử trước mặt các vua và các tổng trấn. Đó là cơ hội để các con nói về Ta cho họ. **10** Vì Phúc Âm phải được công bố cho mọi dân tộc đều biết, rồi mới đến ngày tận thế. **11** Khi bị bắt đưa ra tòa, các con đừng lo phải nói những gì, nhưng chỉ nói những điều Chúa cho biết vào giờ đó. Lúc ấy không phải các con nói, nhưng chính Chúa Thánh Linh sẽ nói cho các con. **12** Anh sẽ phản bội em, đem nộp em cho người ta giết, cha sẽ nộp con, con cái sẽ phản nghịch, đưa cha mẹ vào chỗ chết. **13** Mọi người sẽ ganh ghét các con vì các con thuộc về Ta. Nhưng ai nhẫn nhục chịu đựng đến cuối cùng sẽ được cứu. **14** Khi các con thấy vật ghê tởm đặt tại Đền Thờ." (Người đọc phải lưu ý!) "Ai đang ở xứ Giu-đê, phải trốn lên miền đồi núi, **15** ai đang đứng ngoài hiên, đừng quay vào nhà góp nhặt của cải. **16** Ai ở ngoài đồng, đừng trở về nhà lấy áo. **17** Trong những ngày đó, không ai khổ cho bằng đàn bà có thai hay người mẹ có con còn bú! **18** Các con hãy cầu nguyện để biến cố đó đừng xảy ra vào mùa Đông. **19** Vì lúc ấy sẽ có tai họa khủng khiếp chưa từng thấy trong lịch sử từ khi Đức Chúa Trời sáng tạo trời đất, và trong tương lai cũng chẳng bao giờ có nữa. **20** Nếu Đức Chúa Trời không rút ngắn những ngày tai họa, cả nhân loại sẽ bị diệt vong. Nhưng vì con dân Ngài, Chúa sẽ giảm bớt những ngày đó. **21** Khi ấy, nếu ai bảo các con: 'Đấng Mết-si-a vừa đến nơi kia,' hay 'Ngài ở đây,' các con đừng tin. **22** Vì những đấng Mết-si-a giả hay tiên tri giả sẽ xuất hiện và làm phép lạ để lừa gạt nhiều người, có thể đánh lừa cả con dân Chúa. **23** Các con phải đề phòng! Ta đã nói trước mọi việc rồi! **24** Trong những ngày đó, sau cơn đại nạn, mặt trời sẽ tối tăm, mặt trăng cũng không chiếu sáng, **25** các vì sao trên trời sẽ rơi rụng, và các quyền lực dưới bầu trời sẽ rung chuyển. **26** Nhân loại sẽ trông thấy Con Người giáng xuống trong mây trời, với vinh quang và uy quyền tuyệt đối. **27** Ta sẽ sai các thiên sứ tập họp con dân Ta khắp bốn phương, từ những nơi chân trời góc biển. **28** Các con nên rút tỉa bài học cây vả. Khi cây đâm chồi nảy lộc, các con biết sắp đến mùa hạ. **29** Cũng thế, khi thấy các dấu hiệu ấy xuất hiện, các con biết ngày Ta trở lại rất gần, Ta đã đến ngay bên cửa. **30** Ta quả quyết, thế hệ này chưa qua đi thì các biến cố ấy đã xảy ra rồi. **31** Trời đất sẽ tiêu tan nhưng lời Ta vẫn còn mãi mãi. **32** Không một ai biết được ngày giờ tận thế. Ngay cả thiên sứ và chính Con Người cũng không biết. Chỉ Cha biết mà thôi. **33** Các con phải đề phòng, cảnh giác, vì không biết Ta đến giờ nào!

34 Như trường hợp chủ nhà đi xa, giao cho đầy
tớ mỗi người một việc, và bảo người gác cổng
phải thức canh. 35 Cũng thế, các con phải cảnh
giác! Vì các con không biết giờ nào chủ nhà
trở lại—có thể lúc trời vừa tối, hoặc nửa đêm,
lúc gà gáy, hay buổi bình minh. 36 Nếu chủ trở
về bất ngờ, đừng để chủ bắt gặp các con đang
ngủ. 37 Lời Ta dặn các con, Ta cũng nói với mọi
người: Phải cảnh giác chờ đợi Ta trở lại!"

14 Còn hai ngày nữa đến lễ Vượt Qua và lễ
Bánh Không Men—các thầy trưởng tế và
thầy dạy luật tìm cơ hội bắt giữ Chúa Giê-xu
và bí mật giết. 2 Họ cùng đồng ý: "Không làm
trong ngày lễ Vượt Qua, để khỏi gây náo động
trong dân chúng." 3 Lúc ấy, Chúa Giê-xu đến
nhà Si-môn, một người phong hủi tại Bê-tha-
ni. Giữa bữa ăn, một phụ nữ bước vào, mang
theo bình ngọc thạch đựng dầu cam tùng đắt
tiền. Bà mở nắp đổ dầu trên đầu Ngài. 4 Có
người trông thấy, tức giận bảo: "Thật phí của!
Bình dầu thơm này rất quý giá! 5 Sao bà không
bán bình này giá hơn một năm tiền lương, và
đem tiền ấy giúp người nghèo!" Rồi họ nặng lời
quở trách bà. 6 Nhưng Chúa Giê-xu can thiệp:
"Để mặc người, đừng la rầy! Người đã làm một
việc tốt đẹp cho Ta. 7 Các con luôn luôn gặp
người nghèo, có thể giúp đỡ họ khi nào tùy ý,
nhưng các con không ở bên Ta mãi. 8 Người
này đã hết sức cố gắng, xức dầu tẩm liệm thân
Ta trước khi chôn cất. 9 Ta cho các con biết,
việc làm của người phụ nữ hôm nay sẽ được
nhắc nhở ca tụng khắp thế giới, tại những nơi
Phúc Âm được truyền bá." 10 Sau đó, Giu-đa
Ích-ca-ri-ốt, một trong mười hai sứ đồ, đến
tiếp xúc với các thầy trưởng tế bàn mưu nộp
Chúa Giê-xu cho họ. 11 Nghe Giu-đa đề nghị, họ
rất mừng rỡ, hứa sẽ thưởng tiền. Vậy, Giu-đa
lo tìm cơ hội nộp Chúa Giê-xu. 12 Ngày đầu của
lễ Bánh Không Men, khi chiên con bị giết cho
lễ Vượt Qua, các môn đệ đến hỏi Chúa: "Thầy
muốn ăn lễ Vượt Qua tại đâu? Xin Thầy chỉ bảo
để chúng con sửa soạn." 13 Chúa Giê-xu liền sai
hai môn đệ đến Giê-ru-sa-lem và căn dặn: "Các
con vào thành, sẽ gặp một người xách vò nước;
người ấy đi đâu, cứ theo đó. 14 Khi vào nhà, các
con nói với chủ nhà: 'Thầy hỏi: Phòng dành
riêng cho Ta và các môn đệ ăn lễ Vượt Qua ở
đâu?' 15 Chủ nhà sẽ chỉ cho các con một phòng
rộng trên lầu, trang bị đầy đủ. Các con cứ dọn
tiệc tại đó." 16 Hai môn đệ ra đi, gặp mọi điều
đúng như lời Chúa dặn, và chuẩn bị lễ Vượt
Qua. 17 Tối hôm đó, Chúa Giê-xu và mười hai
sứ đồ cùng đến. 18 Khi mọi người đang ngồi ăn,
Chúa Giê-xu phán: "Ta quả quyết, một người
trong các con sẽ phản Ta." 19 Các môn đệ rất
buồn bực, lần lượt hỏi: "Thưa Thầy, có phải
con không?" 20 Chúa đáp: "Đó là một trong số
mười hai người các con, là người đang nhúng
bánh vào đĩa với Ta. 21 Vì Con Người phải hy
sinh như lời Thánh Kinh đã nói. Nhưng khốn
cho kẻ phản Con Người, thà nó chẳng sinh ra
còn hơn!" 22 Khi đang ăn, Chúa lấy bánh, cảm
tạ Đức Chúa Trời rồi bẻ ra trao cho các môn đệ:
"Đây là thân thể Ta, các con hãy lấy ăn!" 23
Ngài cũng rót nước nho, cảm tạ rồi đưa cho
các môn đệ cùng uống. 24 Chúa giải thích: "Đây
là máu Ta, máu đổ ra cho nhiều người, để ấn
chứng giao ước mới giữa Đức Chúa Trời và
nhân loại. 25 Ta cho các con biết: Ta sẽ không
uống nước nho này nữa cho đến ngày uống
nước nho mới trong Nước của Đức Chúa Trời."
26 Hát thánh ca xong, Chúa Giê-xu và các môn
đệ đi lên núi Ô-liu. 27 Chúa Giê-xu nói với các
môn đệ: "Các con sẽ lìa bỏ Ta như Thánh Kinh
đã viết: 'Ta sẽ đánh Người Chăn, và bầy chiên
sẽ chạy tan tác.' 28 Nhưng sau khi Ta sống lại
từ cõi chết, Ta sẽ qua xứ Ga-li-lê trước để gặp
các con tại đó." 29 Phi-e-rơ thưa: "Con sẽ chẳng
xa Thầy, dù mọi người bỏ chạy!" 30 Chúa Giê-xu
đáp: "Ta quả quyết với con, Phi-e-rơ—đêm nay,
trước khi gà gáy lần thứ hai, con sẽ chối Ta ba
lần." 31 Nhưng Phi-e-rơ cam kết: "Con thà chết
chứ không chối Thầy đâu!" Các môn đệ khác
cũng đều quả quyết như thế. 32 Chúa Giê-xu và
các môn đệ vào vườn ô-liu gọi là Ghết-sê-ma-
nê, Ngài bảo họ: "Các con ngồi đây, trong khi Ta

đi và cầu nguyện." **33** Chúa chỉ đem Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng theo Ngài. Từ lúc đó, Ngài cảm thấy bối rối, sầu não vô cùng. **34** Ngài nói: "Linh hồn Ta buồn rầu tột độ! Các con ở đây và thức canh với Ta." **35** Chúa đi một quãng, rồi quỳ sấp dưới đất, cầu xin cho giờ phút khủng khiếp đừng đến với Ngài nếu có thể được. **36** Ngài cầu nguyện: "Thưa Cha, Cha có quyền làm mọi việc, xin cho Con khỏi uống chén này, nhưng xin theo ý Cha, chứ không theo ý Con." **37** Khi trở lại, Chúa thấy các môn đệ đang ngủ gục. Ngài gọi Phi-e-rơ: "Si-môn, con ngủ sao? Con không thức với Ta được một giờ sao? **38** Phải tỉnh thức và cầu nguyện để khỏi sa vào vòng cám dỗ. Vì tâm linh thật muốn, nhưng thể xác yếu đuối." **39** Chúa Giê-xu lại đi và cầu xin như lần trước. **40** Lần này quay lại, Chúa thấy các môn đệ vẫn ngủ, mắt nhắm nghiền, không đối đáp gì được. **41** Trở lại lần thứ ba, Chúa bảo họ: "Bây giờ các con vẫn còn ngủ sao? Đủ rồi! Đã đến lúc Con Người bị phản nộp vào tay bọn gian ác. **42** Đứng dậy, đi với Ta. Kìa, kẻ phản Ta đã tới!" **43** Ngay khi Chúa Giê-xu đang nói, Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ, xông đến. Theo sau là một toán người cầm gươm dao, gậy gộc, do các thầy trưởng tế, các thầy dạy luật, và các trưởng lão sai đến. **44** Tên phản Chúa đã ra ám hiệu: "Tôi hôn người nào, các anh cứ bắt dẫn đi!" **45** Vì vậy, vừa đến nơi, Giu-đa trân tráo xông lên chào Chúa: "Lạy Thầy!" Rồi nó hôn Chúa. **46** Bọn kia liền bắt giữ Chúa Giê-xu. **47** Nhưng có một người đứng gần đó rút gươm chém đầy tớ của thầy thượng tế, đứt mất một vành tai. **48** Chúa Giê-xu hỏi họ: "Ta đâu phải trộm cướp mà các ông đem gươm dao, gậy gộc đến bắt? **49** Hằng ngày Ta vẫn ở với các ông, giảng dạy trong Đền Thờ, sao các ông không bắt Ta? Nhưng những việc này xảy ra để làm ứng nghiệm lời tiên tri trong Thánh Kinh nói về Ta." **50** Tất cả môn đệ đều bỏ Chúa trốn biệt. **51** Có một thanh niên đi theo Chúa, chỉ choàng trên người một tấm khăn. Toán người kia túm bắt anh, **52** nhưng anh buông tấm khăn, trần truồng chạy trốn. **53** Người ta giải Chúa Giê-xu đến dinh thầy thượng tế, nơi các thầy trưởng tế, các trưởng lão, và các thầy dạy luật đã họp mặt đông đủ. **54** Phi-e-rơ theo sau Chúa xa xa, cho đến khi vào sân dinh thầy thượng tế. Ông ngồi chung với bọn tuần cảnh, sưởi ấm bên đống lửa. **55** Các thầy trưởng tế và cả Hội Đồng Quốc Gia tìm bằng chứng để ghép Chúa Giê-xu vào tội tử hình, nhưng không tìm được. **56** Nhiều người vu cáo Chúa đủ điều, nhưng lời chứng của họ mâu thuẫn nhau. **57** Sau đó, có người đứng lên làm chứng dối rằng: **58** "Chúng tôi nghe người này nói: 'Ta sẽ phá nát Đền Thờ do con người xây cất, rồi trong ba ngày Ta sẽ dựng một Đền Thờ khác, không bởi tay con người.'" **59** Ngay điểm này, lời tố cáo của họ cũng không phù hợp nhau. **60** Thầy thượng tế đứng dậy giữa hội đồng và hỏi Chúa: "Sao? Anh trả lời thế nào về lời tố cáo đó?" **61** Nhưng Chúa Giê-xu vẫn im lặng, không đáp một lời. Thầy thượng tế hỏi tiếp: "Anh có phải là Đấng Mết-si-a, Con của Đấng Phước Lành không?" **62** Chúa Giê-xu đáp: "Phải, chính Ta. Rồi đây các ông sẽ thấy Con Người ngồi bên phải ngai của Đức Chúa Trời quyền năng, và cỡi mây trời trở lại trần gian." **63** Thầy thượng tế xé áo mình và nói: "Chúng ta cần gì nhân chứng nữa! **64** Quý Ngài vừa nghe tận tai lời phạm thượng. Vậy quý ngài quyết định thế nào?" Các lãnh tụ Do Thái đều đồng ý lên án tử hình Chúa Giê-xu. **65** Người ta khạc nhổ vào mặt Chúa, bịt mắt Chúa, đánh đấm Ngài rồi nói: "Thử đoán xem, ai vừa đánh anh đó?" Bọn lính canh cũng vả vào mặt Ngài và giải đi. **66** Phi-e-rơ đang ở ngoài sân, một đầy tớ gái của thầy thượng tế bước đến, **67** thấy ông đang ngồi sưởi, lại gần nhìn mặt rồi nói: "Anh cũng là đồ đệ của Giê-xu, người Na-xa-rét!" **68** Nhưng Phi-e-rơ chối: "Chị nói gì tôi không hiểu!" Rồi ông đi ra cổng liền có tiếng gà gáy. **69** Chị đầy tớ nhìn thấy, báo cho những người đứng chung quanh: "Anh ấy theo phe Giê-xu đó!" **70** Phi-e-rơ liền chối một lần nữa. Một lát sau, những người đứng chung quanh tố

Phi-e-rơ: “Đúng rồi! Anh cũng thuộc bọn Giê-xu, vì anh là người Ga-li-lê.” 71 Phi-e-rơ liền thề độc: “Tôi không biết người mấy ông nói đó là ai cả! Nếu tôi dối, xin sự rủa sả giáng trên tôi.” 72 Vừa lúc ấy, gà gáy lần thứ hai. Phi-e-rơ sực nhớ lại lời Chúa Giê-xu: “Trước khi gà gáy lần thứ hai, con sẽ chối Ta ba lần!” Ông liền thổn thức khóc.

15 Ngay sáng hôm sau, các thầy trưởng tế, các trưởng lão, các thầy dạy luật, và cả Hội Đồng Quốc Gia họp nhau thảo luận. Họ trói Chúa Giê-xu lại và giải Ngài qua Phi-lát, tổng trấn La Mã. 2 Phi-lát hỏi Chúa: “Anh có phải là Vua người Do Thái không?” Chúa Giê-xu đáp: “Phải.” 3 Các thầy trưởng tế tố cáo Ngài nhiều tội. 4 Phi-lát hỏi Chúa: “Anh không trả lời gì hết sao? Người ta tố cáo anh đủ điều đó!” 5 Chúa Giê-xu vẫn không đáp, khiến Phi-lát rất ngạc nhiên. 6 Hằng năm đến lễ Vượt Qua, Phi-lát có lệ phóng thích một người tù theo thỉnh nguyện của dân chúng. 7 Năm ấy có Ba-ra-ba bị giam trong ngục cùng một số phạm nhân can tội cố sát, nhân cuộc nổi dậy chống chính quyền La Mã. 8 Dân chúng kéo đến xin Phi-lát phóng thích một người tù theo thông lệ. 9 Phi-lát hỏi: “Các anh muốn ta tha Vua người Do Thái không?” 10 Vì Phi-lát biết rõ các thầy trưởng tế bắt Chúa nộp cho ông chỉ vì lòng ganh ghét. 11 Nhưng các thầy trưởng tế sách động quần chúng yêu cầu Phi-lát phóng thích Ba-ra-ba. 12 Phi-lát hỏi lại: “Còn người các anh gọi là Vua người Do Thái, ta phải xử sao đây?” 13 Họ hét lớn: “Đóng đinh nó trên cây thập tự!” 14 Phi-lát hỏi: “Tại sao? Người ấy có tội gì đâu?” Nhưng họ gầm thét: “Đóng đinh hắn trên cây thập tự!” 15 Để mua chuộc lòng dân, Phi-lát phóng thích Ba-ra-ba cho họ, đồng thời sai đánh Chúa Giê-xu rồi giao cho lính đem đóng đinh trên cây thập tự. 16 Quân lính giải Chúa vào dinh tổng trấn, rồi tập họp cả đại đội. 17 Chúng mặc cho Ngài tấm áo màu tía, bện chiếc mão bằng gai đội lên đầu Ngài. 18 Chúng giả vờ chào: “Lạy Vua người Do Thái!” 19 Rồi lấy gậy sậy đập lên đầu Chúa, khạc nhổ vào mặt Chúa, và quỳ gối lạy. 20 Chế giễu xong, chúng cởi áo màu tía ra, mặc áo dài lại cho Chúa, rồi dẫn Ngài đi đóng đinh trên cây thập tự. 21 Si-môn, người xứ Ly-bi, vừa từ thôn quê lên Giê-ru-sa-lem, bị bọn lính bắt vác cây thập tự cho Chúa Giê-xu. (Si-môn là cha của A-lét-xan-đơ và Ru-phu). 22 Bọn lính giải Chúa lên đồi Gô-gô-tha (nghĩa là Đồi Sọ). 23 Chúng cho Ngài uống rượu pha với chất nhựa thơm, nhưng Ngài không uống. 24 Bọn lính đóng đinh Chúa trên cây thập tự. Chúng gieo súc sắc chia nhau bộ áo của Ngài, mỗi người lãnh một phần. 25 Chúa bị đóng đinh vào khoảng chín giờ sáng. 26 Tấm bảng tội trạng ghi mấy chữ: “Vua người Do Thái.” 27 Bọn lính cũng đóng đinh hai tướng cướp trên cây thập tự, một tên bên phải, một tên bên trái Chúa. 28 Việc xảy ra đúng như lời tiên tri trong Thánh Kinh: “Ngài bị kể vào hàng phạm nhân.” 29 Khách qua đường lắc đầu, sỉ nhục Chúa: “Ha! Anh đòi phá nát Đền Thờ rồi xây lại trong ba ngày! 30 Sao không tự giải cứu và xuống khỏi cây thập tự đi!” 31 Các thầy trưởng tế và các thầy dạy luật cũng chế nhạo: “Hắn cứu người khác giỏi lắm mà cứu mình không nổi! 32 Này, Đấng Mết-si-a, Vua người Do Thái! Phải xuống khỏi cây thập tự cho chúng tôi thấy, chúng tôi mới tin chứ!” Hai tên cướp bị đóng đinh với Chúa cũng sỉ nhục Ngài. 33 Lúc giữa trưa, khắp đất đều tối đen như mực cho đến ba giờ chiều. 34 Đúng ba giờ, Chúa Giê-xu kêu lớn: “Ê-li, Ê-li, la-ma-sa-bách-ta-ni” nghĩa là “Đức Chúa Trời ơi! Đức Chúa Trời ơi! Sao Ngài lìa bỏ Con?” 35 Nghe tiếng kêu, mấy người đứng gần bảo: “Này, hắn gọi Ê-li!” 36 Một người chạy đi lấy bông đá tẩm rượu chua, buộc vào đầu cây sậy đưa lên cho Chúa nhấm, và nói: “Để chờ xem Ê-li có đến đem hắn xuống không!” 37 Chúa Giê-xu kêu lên một tiếng lớn, rồi tắt thở. 38 Bức màn trong Đền Thờ bị xé làm đôi từ trên xuống dưới. 39 Viên đội trưởng La Mã đứng trước cây thập tự, thấy Chúa qua đời như thế, liền nhìn nhận: “Người này đúng là Con Đức Chúa Trời!” 40

Một số phụ nữ nhìn từ xa. Trong số đó có Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri (mẹ Gia-cơ nhỏ và Giô-sép), cùng Sa-lô-mê. **41** Khi Chúa còn ở Ga-li-lê, họ đã cùng nhiều phụ nữ khác đi theo phục vụ Ngài. Họ mới theo Chúa lên Giê-ru-sa-lem để dự lễ Vượt Qua. **42** Hôm đó, nhằm ngày thứ Sáu, là ngày chuẩn bị, trước ngày Sa-bát. Đến chiều tối, **43** Giô-sép, người A-ri-ma-thê, một nhân viên có uy tín trong Hội Đồng Quốc Gia, từng trông đợi Nước của Đức Chúa Trời, đã bạo dạn đến xin Phi-lát cho lãnh xác Chúa Giê-xu. **44** Phi-lát không tin Chúa Giê-xu đã chết, nên gọi viên đại đội trưởng đến phối kiểm. **45** Khi viên sĩ quan xác nhận Chúa Giê-xu đã tắt hơi, Phi-lát cho phép Giô-sép được lãnh xác Ngài. **46** Giô-sép mua một cây vải gai, gỡ xác Chúa Giê-xu xuống khâm liệm, chôn trong huyệt đá đục bên sườn núi, rồi lăn một tảng đá lớn chặn trước cửa mộ. **47** Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri, mẹ Giô-sép theo dõi nên biết nơi an táng Chúa Giê-xu.

16 Chiều thứ Bảy, nhằm ngày Sa-bát kết thúc, Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri, mẹ Gia-cơ, và Sa-lô-mê đi mua hương liệu ướp xác Chúa Giê-xu. **2** Sáng sớm Chúa Nhật, lúc mặt trời mới mọc, họ rủ nhau đi thăm mộ, **3** dọc đường băn khoăn không biết phải nhờ ai lăn tảng đá khỏi cửa mộ. **4** Nhưng khi đến nơi, thì tảng đá lớn đã được lăn đi rồi. **5** Khi bước vào trong mộ, họ thấy một thanh niên mặc áo trắng ngồi bên phải, họ giật mình hoảng sợ. **6** Thanh niên nói: "Đừng sợ! Tôi biết các bà tìm Chúa Giê-xu ở Na-xa-rét. Ngài chịu đóng đinh nhưng đã sống lại rồi, không còn ở đây đâu! Hãy xem chỗ người ta đặt xác Ngài, **7** và đi báo cho các môn đệ Ngài và cho Phi-e-rơ biết Chúa đi trước lên xứ Ga-li-lê để gặp họ, đúng như Ngài đã phán dặn." **8** Các bà run rẩy, sợ hãi chạy ra và trốn khỏi mộ. Họ sợ hãi đến nỗi không nói gì được với ai. **9** **(note: The most reliable and earliest manuscripts do not include Mark 16:9-20.)** Sau khi sống lại sáng sớm Chúa Nhật, Chúa Giê-xu hiện ra trước nhất cho Ma-ri Ma-đơ-len, người được Ngài giải thoát khỏi bảy quỷ dữ. **10** Ma-ri liền đi báo tin cho các môn đệ trong lúc họ than khóc Ngài. **11** Nghe nói Chúa Giê-xu sống lại và Ma-ri đã thấy Ngài, các môn đệ đều không tin. **12** Sau đó, Chúa lấy hình dạng khác hiện ra cho hai môn đệ đang trên đường về quê. **13** Hai người ấy liền quay lại Giê-ru-sa-lem thuật cho các môn đệ khác, nhưng cũng chẳng ai tin. **14** Về sau, Chúa hiện ra cho mười một sứ đồ giữa một bữa ăn. Ngài quở trách họ đã hoài nghi, cứng lòng không tin lời những người gặp Ngài sống lại. **15** Chúa phán các môn đệ: "Hãy đi khắp thế giới, công bố Phúc Âm cho cả nhân loại. **16** Ai tin và chịu báp-tem sẽ được cứu, còn ai không tin sẽ bị kết tội. **17** Người tin Ta sẽ thực hiện những phép lạ này: Nhân danh Ta đuổi quỷ, nói những ngôn ngữ mới, **18** bắt rắn trong tay hay uống phải thuốc độc cũng không bị hại, đặt tay trên các người bệnh thì họ được lành." **19** Phán dặn các môn đệ xong, Chúa Cứu Thế Giê-xu được tiếp rước lên trời, ngồi bên phải ngai Đức Chúa Trời. **20** Các môn đệ đi khắp nơi công bố Phúc Âm. Chúa cùng làm việc với các môn đệ, xác nhận lời họ truyền giảng bằng nhiều phép lạ.

Lu-ca

1 Thưa ngài Thê-ô-phi-lơ thân kính, trước đây
đã có nhiều người ghi chép những sự việc
đã hoàn thành giữa chúng ta. **2** Họ biên soạn
theo lời tường thuật của các môn đệ đầu tiên
và của nhiều nhân chứng. **3** Do đó, tôi đã sưu
tầm, kiểm chứng tất cả sử liệu và viết lại theo
thứ tự để kính gửi ngài xem. **4** Ước mong công
trình khảo cứu này chứng tỏ những điều ngài
đã học hỏi là chính xác. **5** Thời Vua Hê-rốt cai
trị xứ Giu-đê, thầy Tế lễ Xa-cha-ri, thuộc ban
A-bi-gia, lo việc tế lễ trong Đền Thờ. Vợ là Ê-li-
sa-bét cũng thuộc dòng họ A-rôn. **6** Ông bà là
người công chính trước mặt Đức Chúa Trời,
vâng giữ trọn vẹn điều răn và luật lệ của Ngài.
7 Họ không có con vì Ê-li-sa-bét hiếm muộn,
và cả hai đều đã cao tuổi. **8** Một hôm, Xa-cha-
ri vào Đền Thờ lo việc tế lễ theo phiên thứ. **9**
Ông bắt thăm nhằm phần việc dâng hương cho
Chúa trong Đền Thờ. **10** Lúc ông dâng hương,
dân chúng cầu nguyện ngoài sân. **11** Thình lình,
một thiên sứ của Chúa hiện đến với ông, đứng
bên phải bàn thờ dâng hương. **12** Xa-cha-ri
nhìn thấy, giật mình hoảng sợ. **13** Thiên sứ nói:
"Xa-cha-ri, đừng sợ! Tôi đến báo tin Đức Chúa
Trời đã nghe lời ông cầu nguyện. Ê-li-sa-bét, vợ
ông sẽ sinh con trai, hãy đặt tên con trẻ ấy là
Giăng. **14** Con trẻ sẽ là niềm vui lớn cho ông
bà, và nhiều người cũng sẽ hân hoan khi nó
ra đời, **15** vì con trẻ sẽ được quý trọng trước
mặt Chúa. Con trẻ ấy sẽ không bao giờ uống
rượu nhưng được đầy dẫy Chúa Thánh Linh từ
khi còn trong lòng mẹ. **16** Con trẻ sẽ dìu dắt
nhiều người Ít-ra-ên trở về với Chúa là Đức
Chúa Trời của họ. **17** Con trẻ sẽ có tinh thần
và khí lực dũng mãnh như tiên tri Ê-li thời
xưa. Con trẻ sẽ dọn đường cho Chúa, chuẩn bị
dân chúng sẵn sàng đón tiếp Ngài. Con trẻ sẽ
hòa giải cha với con, làm cho kẻ bội nghịch trở
nên khôn ngoan như người công chính." **18**
Xa-cha-ri nói với thiên sứ: "Việc đó làm sao
thực hiện được? Vì tôi đã già, vợ tôi cũng đã
cao tuổi lắm rồi!" **19** Thiên sứ đáp: "Tôi là Gáp-
ri-ên! Tôi thường đứng trước mặt Đức Chúa
Trời. Chính Ngài sai tôi đến báo tin mừng cho
ông. **20** Ông không tin lời tôi, nên sẽ bị câm cho
đến khi đứa trẻ ra đời. Nhưng lời tôi nói, đến
đúng kỳ sẽ thành sự thật." **21** Dân chúng đứng
bên ngoài chờ Xa-cha-ri, ngạc nhiên vì ông ở
quá lâu trong Đền Thờ. **22** Lúc trở ra, Xa-cha-ri
không nói được, phải dùng tay ra dấu, nên họ
biết ông vừa thấy khải tượng trong Đền Thờ.
23 Khi mãn phiên phục vụ, Xa-cha-ri về nhà. **24**
Sau đó, Ê-li-sa-bét có thai, sống ẩn dật trong
năm tháng. **25** Bà tự nhủ: "Chúa thật nhân từ,
Ngài đã xóa bỏ sự nhục nhã cho ta rồi!" **26** Qua
tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-
ri-ên đến thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, **27** đến
thăm Ma-ri là một trinh nữ đã hứa hôn với
Giô-sép, thuộc dòng Vua Đa-vít. **28** Thiên sứ
nói: "Chào cô, người được ơn của Chúa! Chúa ở
với cô!" **29** Ma-ri bối rối, tự hỏi lời chào ấy có
nghĩa gì. **30** Thiên sứ giải thích: "Đừng sợ, vì
Đức Chúa Trời đã ban đặc ân cho cô. **31** Cô sắp
có thai, sinh con trai, và đặt tên là Giê-xu. **32**
Con Trai đó rất cao quý, sẽ được xưng là Con
của Đấng Chí Cao. Chúa là Đức Chúa Trời sẽ
ban cho Ngài ngôi vua của Đa-vít. **33** Ngài sẽ
cai trị Ít-ra-ên mãi mãi; nước Ngài tồn tại đời
đời." **(aiōn g165)** **34** Ma-ri hỏi thiên sứ: "Tôi là
trinh nữ, làm sao có con được?" **35** Thiên sứ
đáp: "Chúa Thánh Linh sẽ giáng trên cô, quyền
năng Đấng Chí Cao sẽ bao phủ cô, cho nên Con
Thánh sinh ra sẽ được gọi là Con Đức Chúa
Trời. **36** Như trường hợp Ê-li-sa-bét, bà con của
cô là người đã già, quá tuổi sinh nở, mà cũng
có thai được sáu tháng rồi. **37** Vì chẳng có việc
gì Đức Chúa Trời không làm được." **38** Ma-ri
thưa: "Tôi là đầy tớ Chúa, sẵn sàng vâng theo ý
muốn Chúa. Xin Chúa thực hiện mọi điều ông
nói." Sau đó thiên sứ rời khỏi cô. **39** Mấy ngày
sau, Ma-ri vội vã lên đường, đến một thành
phố miền đồi núi xứ Giu-đê, **40** nơi Xa-cha-ri
sinh sống. Cô vào nhà và chào thăm Ê-li-sa-
bét. **41** Vừa nghe tiếng Ma-ri chào, thai trong

bụng Ê-li-sa-bét liền nhảy mừng, Ê-li-sa-bét
được đầy dẫy Chúa Thánh Linh. 42 Ê-li-sa-bét
vui mừng và nói lớn với Ma-ri: "Cô là người
được phước nhất trong giới phụ nữ! Thai trong
lòng cô thật phước hạnh lớn lao! 43 Thật vinh
dự cho tôi vì được mẹ Chúa tôi đến thăm! 44
Vừa nghe cô chào hỏi, thai trong bụng tôi đã
nhảy mừng. 45 Đức Chúa Trời ban phước cho
cô, vì cô tin lời Ngài hứa sẽ thành sự thật." 46
Ma-ri đáp: "Tâm hồn tôi ca ngợi Chúa. 47 Tâm
linh tôi hân hoan vì Đức Chúa Trời, Đấng Cứu
Rỗi tôi. 48 Chúa đã lưu ý đến nô tỳ hèn mọn
của Ngài, và từ nay, mọi thế hệ sẽ khen tôi là
người được phước. 49 Đấng Toàn Năng đã làm
những việc lớn cho tôi, Danh Ngài là Thánh. 50
Ngài thương xót người kính sợ Ngài từ đời này
sang đời khác. 51 Khi cánh tay Ngài đưa ra thể
hiện quyền năng, mưu trí người kiêu ngạo liền
tan biến. 52 Ngài truất phế các vua chúa xuống
và cất nhắc người thấp hèn lên. 53 Ngài cho
người đói được no nê và đuổi người giàu về tay
không. 54 Ngài nhớ lại sự thương xót, nên cứu
giúp Ít-ra-ên, đầy tớ Ngài. 55 Vì Ngài đã hứa
với tổ phụ chúng ta, với Áp-ra-ham và cả dòng
dõi người đến muôn đời." (aiōn g165) 56 Ma-ri ở
lại với Ê-li-sa-bét độ ba tháng rồi trở về nhà
mình. 57 Đến ngày mãn nguyệt, Ê-li-sa-bét sinh
được một con trai. 58 Bà con láng giềng đều
hoan hỉ khi nghe tin Chúa thương xót bà cách
đặc biệt. 59 Được tám ngày, họ đến làm lễ cắt
bì cho đứa bé, và định đặt tên nó là Xa-cha-ri,
theo tên cha, 60 nhưng mẹ đứa bé quả quyết:
"Không! Tên nó là Giăng!" 61 Họ nói: "Họ hàng
ta đâu có ai mang tên đó?" 62 Rồi ra dấu hỏi
Xa-cha-ri muốn đặt tên gì cho đứa bé? 63 Ông
sai lấy bảng viết: "Tên nó là Giăng!" Mọi người
đều kinh ngạc. 64 Ngay lúc ấy, Xa-cha-ri nói
được, và ca ngợi Đức Chúa Trời. 65 Hàng xóm
láng giềng đều kinh sợ, đồn việc ấy khắp miền
đồi núi xứ Giu-đê. 66 Mọi người nghe chuyện
đều ngẫm nghĩ: "Không biết tương lai đứa bé
sẽ ra sao? Vì rõ ràng tay Chúa phù hộ nó." 67
Xa-cha-ri được đầy dẫy Chúa Thánh Linh, liền
nói tiên tri: 68 "Tôn ngợi Chúa là Đức Chúa
Trời của Ít-ra-ên, vì Ngài đã thăm viếng và cứu
chuộc dân Ngài. 69 Ngài sai Đấng Cứu Rỗi đến
với chúng tôi, sinh ra trong dòng họ Đa-vít, đầy
tớ Ngài, 70 đúng theo lời hứa của Ngài qua môi
miệng các tiên tri thánh ngày xưa. (aiōn g165) 71
Ngài sẽ giải cứu chúng tôi khỏi kẻ thù nghịch
và người ghen ghét chúng tôi. 72 Ngài bày tỏ
lòng thương xót tổ phụ chúng tôi, nhớ lại giao
ước thánh của Ngài— 73 giao ước Ngài đã thề
với Áp-ra-ham, tổ phụ chúng tôi. 74 Chúng tôi
được giải thoát khỏi kẻ thù nghịch, cho chúng
tôi được mạnh dạn phụng sự Đức Chúa Trời,
75 và mãi mãi sống thánh thiện, công chính
trước mặt Ngài. 76 Còn con, con trai bé nhỏ của
ta, sẽ được xưng là tiên tri của Đấng Chí Cao,
vì con sẽ dọn đường cho Chúa. 77 Con sẽ chỉ
cho dân Ngài biết con đường cứu rỗi nhờ sự
tha tội. 78 Bởi lòng thương xót của Đức Chúa
Trời, mà ánh bình minh sắp chiếu trên chúng
ta, 79 soi sáng người ngồi trong cõi tối tăm và
dưới bóng tử vong, dìu dắt chúng ta vào nẻo an
lành." 80 Giăng lớn lên, có ý chí mạnh mẽ. Ông
sống trong hoang mạc cho đến khi công khai tỏ
mình trước người Ít-ra-ên.

2 Thời đó, Hoàng đế La Mã Âu-gút-tơ ra lệnh
kiểm kê dân số khắp Đế quốc La Mã. 2 (Đây
là cuộc kiểm kê dân số đầu tiên, được thực
hiện thời Qui-ri-ni làm tổng trấn xứ Sy-ri.) 3
Mọi người đều phải về quê đăng ký. 4 Vì Giô-
sép thuộc dòng họ Đa-vít, nên phải từ thành
Na-xa-rét xứ Ga-li-lê, về làng Bết-lê-hem, xứ
Giu-đê, quê hương Vua Đa-vít, 5 đăng ký cho
mình và cô Ma-ri, vị hôn thê đang có thai. 6
Về đến Bết-lê-hem, Ma-ri tới ngày sinh nở. 7
Cô sinh con trai đầu lòng, lấy khăn bọc lại, đặt
trong máng cỏ, vì nhà quán không còn chỗ trọ.
8 Tại miền đó, có mấy người chăn chiên đang
ở ngoài đồng, thức đêm canh giữ bầy chiên.
9 Thình lình, một thiên sứ của Chúa hiện ra,
hào quang Chúa chói lòa khắp nơi. Họ vô cùng
kinh hãi, 10 nhưng thiên sứ liền trấn an: "Đừng
sợ, tôi đến báo cho các anh một tin mừng. Tin

này sẽ đem lại niềm vui lớn cho mọi người. **11** Đêm nay, Đấng Cứu Rỗi—phải, Đấng Mết-si-a, là Chúa—đã ra đời tại Bết-lê-hem, thành Đa-vít! **12** Các anh sẽ nhận ra Ngài bởi dấu hiệu: Các anh gặp một em bé quấn khăn nằm trong máng cỏ." **13** Thình lình, vô số các thiên sứ hiện ra, hợp với thiên sứ ấy ca ngợi Đức Chúa Trời: **14** "Vinh quang Đức Chúa Trời nơi chí cao, bình an dưới đất cho người được ơn!" **15** Khi các thiên sứ lên trời, các người chăn chiên bảo nhau: "Chúng ta hãy tới làng Bết-lê-hem xem chuyện lạ Chúa vừa cho biết!" **16** Họ vội vã đến nơi, gặp Ma-ri, Giô-sép, và thấy Con Trẻ đang nằm trong máng cỏ. **17** Họ liền thuật lại việc vừa xảy ra và những lời thiên sứ nói về Con Trẻ. **18** Mọi người nghe đều ngạc nhiên, **19** riêng Ma-ri ghi nhớ từng chi tiết và suy nghiệm trong lòng. **20** Các người chăn chiên trở về, ca tụng Đức Chúa Trời về những điều nghe thấy, đúng như lời thiên sứ nói. **21** Tám ngày sau, Con Trẻ chịu lễ cắt bì và được đặt tên là Giê-xu, như thiên sứ đã dặn trước khi Ngài giáng sinh. **22** Khi những ngày thanh tẩy theo luật Môi-se đã mãn sau khi sinh con, Ma-ri và Giô-sép đem Con Trẻ lên Giê-ru-sa-lem dâng lên Chúa. **23** Vì luật Chúa dạy: "Mọi con trai đầu lòng phải dâng lên Chúa Hằng Hữu," **24** và "dâng một cặp chim cu hay bồ câu tơ" theo luật định của Chúa. **25** Lúc đó, tại Giê-ru-sa-lem có một người tên là Si-mê-ôn. Ông là người công chính, mộ đạo, và ngày đêm trông đợi Đấng Mết-si-a đến để giải cứu Ít-ra-ên. Chúa Thánh Linh ngự trong lòng ông, **26** và cho biết ông sẽ được thấy Đấng Mết-si-a của Chúa trước khi qua đời. **27** Hôm đó, Chúa Thánh Linh thúc giục ông vào Đền Thờ, nhằm lúc Ma-ri và Giô-sép đem Con Trẻ đến dâng lên Chúa đúng theo luật lệ. **28** Si-mê-ôn bồng Con Trẻ và tôn ngợi Đức Chúa Trời: **29** "Lạy Chúa Chí Cao, bây giờ con có thể an vui qua đời, theo lời hứa của Ngài. **30** Vì chính mắt con đã thấy Đấng Cứu Chuộc **31** mà Ngài chuẩn bị cho nhân loại. **32** Ngài là ánh sáng rọi đường cho các dân tộc, là vinh quang cho người Ít-ra-ên, dân Ngài!" **33** Giô-sép và Ma-ri kinh ngạc về những lời Si-mê-ôn nói về Con Trẻ. **34** Sau khi cầu phước lành cho hai người, Si-mê-ôn nói riêng với Ma-ri: "Con Trẻ này sẽ làm cho nhiều người Ít-ra-ên vấp ngã trong khi nhiều người được giải cứu. Con Trẻ sẽ bị người ta chống đối. **35** Kết quả là những tư tưởng thầm kín của họ bị phơi ra ánh sáng. Còn bà sẽ bị đau đớn như gươm đâm thấu vào tâm hồn bà!" **36** Hôm đó, nữ Tiên tri An-ne cũng có mặt trong Đền Thờ. Bà là con gái của Pha-nu-ên, thuộc đại tộc A-se, trước kia đã sống với chồng được bảy năm, **37** rồi ở góa cho đến năm tám mươi bốn tuổi. Bà cứ ở luôn trong Đền Thờ, ngày đêm thờ phượng Đức Chúa Trời, kiêng ăn và cầu nguyện. **38** Lúc Si-mê-ôn nói chuyện với Ma-ri và Giô-sép, bà cũng vừa tới đó, cảm tạ Đức Chúa Trời và báo cho mọi người biết Đấng Cứu Chuộc họ trông đợi đã đến rồi. **39** Sau khi làm xong mọi việc theo luật pháp của Chúa, Giô-sép và Ma-ri trở về Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê. **40** Tại đó, Con Trẻ lớn lên, khỏe mạnh, đầy khôn ngoan, và ơn phước của Đức Chúa Trời. **41** Hằng năm, Giô-sép và Ma-ri đều lên Giê-ru-sa-lem dự lễ Vượt Qua. **42** Khi Chúa Giê-xu được mười hai tuổi, Ngài theo cha mẹ đi dự lễ. **43** Sau đó, cha mẹ trở về nhà. Chúa Giê-xu vẫn ở tại Giê-ru-sa-lem mà ông bà không biết. **44** Họ đinh ninh Ngài cùng đi với đám đông, nên cứ đi suốt một ngày, đến tối mới tìm trong nhóm bà con bạn hữu. **45** Tìm không được, họ trở lại Giê-ru-sa-lem. **46** Ba ngày sau, ông bà tìm gặp Ngài đang ngồi trong Đền Thờ, giữa các thầy dạy luật, chất vấn và bàn cãi nhiều vấn đề quan trọng. **47** Mọi người đều ngạc nhiên về kiến thức và lời đối đáp của Ngài. **48** Thấy thế cha mẹ Ngài vô cùng sửng sốt. Mẹ Ngài trách: "Con ơi, sao con để cha mẹ như thế này? Cha mẹ phải vất vả lo lắng tìm con!" **49** Ngài hỏi: "Cha mẹ tìm con làm chi? Cha mẹ không biết con phải lo việc Cha con sao?" **50** Nhưng ông bà chẳng hiểu Ngài nói gì. **51** Sau đó, Ngài trở về Na-xa-rét, phục tùng cha mẹ. Mẹ Ngài ghi nhớ mọi việc

trong lòng. **52** Chúa Giê-xu càng thêm khôn lớn,
càng đẹp lòng Đức Chúa Trời và mọi người.

3 Năm thứ mười lăm đời Hoàng đế La Mã Ti-
be-rơ. Khi đó Phi-lát làm tổng trấn xứ Giu-
đê; Hê-rốt làm vua xứ Ga-li-lê; em Hê-rốt là
Phi-líp cai trị xứ I-tu-rê và Tra-cô-nít; Ly-sa-nia
cai trị xứ A-bi-len. **2** An-ne và Cai-phe giữ chức
thượng tế. Bấy giờ, Giăng, con Xa-cha-ri, nghe
tiếng gọi của Đức Chúa Trời trong hoang mạc.
3 Giăng đi khắp lưu vực sông Giô-đan, dạy mọi
người phải chịu báp-tem để chứng tỏ lòng ăn
năn, và quay về Đức Chúa Trời để được tha tội.
4 Theo lời Tiên tri Y-sai nói về Giăng: "Người là
tiếng gọi nơi hoang dã: 'Phải dọn đường cho
Chúa! Ngay thật mở lòng chờ đón Ngài! **5** Hãy
lấp đầy các thung lũng, và san phẳng các núi
đồi. Hãy làm cho thẳng những khúc quanh co,
và san cho bằng những chỗ gồ ghề. **6** Và nhân
loại sẽ thấy sự cứu chuộc từ Đức Chúa Trời.'" **7**
Giăng cảnh cáo đoàn dân đến xin chịu báp-tem:
"Con cái loài rắn! Làm sao các ông có thể tránh
thoát hình phạt của Đức Chúa Trời? **8** Muốn
chịu báp-tem, các ông phải có một đời sống
mới, chứng tỏ lòng ăn năn trở lại với Đức Chúa
Trời. Đừng tưởng mình là dòng dõi Áp-ra-ham
thì Đức Chúa Trời sẽ dung tha, vì Đức Chúa
Trời có quyền biến những hòn đá này thành
con cháu Áp-ra-ham. **9** Lưỡi búa xét đoán của
Đức Chúa Trời đã vung lên! Cây nào không sinh
quả tốt sẽ bị Ngài đốn và ném vào lửa!" **10**
Dân chúng hỏi: "Vậy chúng tôi phải làm gì?"
11 Giăng đáp: "Phải chia cơm sẻ áo cho người
nghèo!" **12** Những người thu thuế—hạng người
mang tiếng xấu trong xã hội—cũng đến chịu
báp-tem. Họ hỏi: "Chúng tôi phải làm gì?" **13**
Ông đáp: "Phải liêm khiết, đừng lạm thu các
sắc thuế nhà nước đã ấn định." **14** Các quân
nhân cũng hỏi: "Còn chúng tôi phải làm gì?"
Giăng đáp: "Đừng áp bức hay vu cáo để tống
tiền, nhưng phải bằng lòng với đồng lương của
mình!" **15** Lúc ấy, mọi người trông đợi Đấng
Mết-si-a đều muốn biết Giăng có phải là Đấng
Mết-si-a không. **16** Giăng giải đáp: "Tôi chỉ làm
báp-tem bằng nước, nhưng Đấng sắp đến sẽ
làm báp-tem bằng Chúa Thánh Linh và lửa.
Người cao quý hơn tôi vô cùng, tôi không đáng
mở quai dép cho Người. **17** Người sẽ sảy lúa
thật sạch, đem trữ lúa vào kho, và đốt rơm rác
trong lò lửa chẳng hề tắt." **18** Giăng còn dùng
nhiều lời khuyến cáo khác mà công bố Phúc
Âm. **19** Giăng còn công khai chỉ trích Hê-rốt
An-ti-pa, vua chư hầu, vì vua cưới em dâu là
Hê-rô-đia, vợ của em mình, và làm nhiều việc
gian ác. **20** Hê-rốt còn làm thêm một điều ác
nữa là bắt Giăng giam vào ngục. **21** Khi toàn
dân đều được báp-tem, Chúa Giê-xu cũng chịu
báp-tem. Lúc Ngài đang cầu nguyện, bầu trời
mở ra, **22** Chúa Thánh Linh lấy hình chim bồ
câu ngự xuống trên Ngài, và có tiếng từ trời
tuyên phán: "Con là Con yêu dấu của Ta, làm
hài lòng Ta hoàn toàn." **23** Khi Chúa Giê-xu bắt
đầu chức vụ, tuổi Ngài khoảng ba mươi. Người
ta tin Chúa Giê-xu là con Giô-sép. Giô-sép con
Hê-li. **24** Hê-li con Mát-tát. Mát-tát con Lê-vi.
Lê-vi con Mên-chi. Mên-chi con Gia-ne. Gia-ne
con Giô-sép. **25** Giô-sép con Ma-ta-thia. Ma-ta-
thia con A-mốt. A-mốt con Na-hum. Na-hum
con Ếch-li. Ếch-li con Na-ghê. **26** Na-ghê con
Ma-át. Ma-át con Ma-ta-thia. Ma-ta-thia con
Sê-mê-in. Sê-mê-in con Giô-sếch. Giô-sếch con
Giô-đa. **27** Giô-đa con Giô-a-nan. Giô-a-nan con
Rê-sa. Rê-sa con Xô-rô-ba-bên. Xô-rô-ba-bên
con Sa-la-thi-ên. Sa-la-thi-ên con Nê-ri. **28** Nê-
ri con Mên-chi. Mên-chi con A-đi. A-đi con Cô-
sam. Cô-sam con Ên-ma-đan. Ên-ma-đan con Ê-
rơ. **29** Ê-rơ con Giô-suê. Giô-suê con Ê-li-ê-se. Ê-
li-ê-se con Giô-rim. Giô-rim con Mát-thát. Mát-
thát con Lê-vi. **30** Lê-vi con Si-mê-ôn. Si-mê-
ôn con Giu-đa. Giu-đa con Giô-sép. Giô-sép con
Giô-nam. Giô-nam con Ê-li-a-kim. **31** Ê-li-a-kim
con Mê-lê-a. Mê-lê-a con Mên-na. Mên-na con
Mát-ta-tha. Mát-ta-tha con Na-than. Na-than
con Đa-vít. **32** Đa-vít con Gie-sê. Gie-sê con Ô-
bết. Ô-bết con Bô-ô. Bô-ô con Sa-la. Sa-la con
Na-ách-son. **33** Na-ách-son con A-mi-na-đáp. A-
mi-na-đáp con Át-min. Át-min con A-rơ-ni. A-

rơ-ni con Ếch-rôm. Ếch-rôm con Pha-rê. Pha-rê con Giu-đa. 34 Giu-đa con Gia-cốp. Gia-cốp con Y-sác. Y-sác con Áp-ra-ham. Áp-ra-ham con Tha-rê. Tha-rê con Na-cô. 35 Na-cô con Sê-rúc. Sê-rúc con Rê-hu. Rê-hu con Bê-léc. Bê-léc con Hê-be. Hê-be con Sa-la. 36 Sa-la con Cai-nam. Cai-nam con A-bác-sát. A-bác-sát con Sem. Sem con Nô-ê. Nô-ê con Lê-méc. 37 Lê-méc con Mê-tu-sê-la. Mê-tu-sê-la con Hê-nóc. Hê-nóc con Gia-rết. Gia-rết con Ma-ha-la-ên. Ma-ha-la-ên con Kê-nan. 38 Kê-nan con Ê-nót. Ê-nót con Sết. Sết con A-đam. A-đam con Đức Chúa Trời.

4 Chúa Giê-xu đầy dẫy Chúa Thánh Linh, từ bờ
sông Giô-đan trở về, liền được Chúa Thánh
Linh đưa vào hoang mạc, 2 nơi ma quỷ cám dỗ
trong bốn mươi ngày. Chúa nhịn ăn suốt thời
gian ấy, nên Ngài đói. 3 Sau đó ma quỷ đến cám
dỗ: "Thầy cứ hóa đá thành bánh mà ăn! Có thế
mới chứng tỏ Thầy là Con Đức Chúa Trời!" 4
Nhưng Chúa Giê-xu đáp: "Thánh Kinh chép:
'Người ta sống không phải chỉ nhờ bánh.'" 5
Sau đó, Sa-tan đem Chúa lên cao, chỉ cho Ngài
xem tất cả các nước trên thế giới trong giây
phút. 6 Và hứa: "Tôi sẽ cho Thầy tất cả uy
quyền và vinh quang của các nước đó. Vì tất
cả đã giao cho tôi, tôi muốn cho ai tùy ý. 7
Tôi sẽ cho Thầy tất cả, nếu Thầy thờ lạy tôi."
8 Chúa Giê-xu đáp: "Thánh Kinh dạy: 'Ngươi
chỉ thờ lạy Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời
ngươi, và chỉ phụng sự Ngài mà thôi.'" 9 Sa-tan
đưa Ngài đến Giê-ru-sa-lem, đặt Ngài trên nóc
Đền Thờ mà xúi giục: "Nếu Thầy là Con Đức
Chúa Trời, Thầy cứ lao mình xuống đi! 10 Vì
Thánh Kinh chép: 'Đức Chúa Trời sẽ sai thiên
sứ bảo vệ Con. 11 Và đưa tay nâng đỡ Con, cho
chân Con khỏi vấp vào đá.'" 12 Chúa Giê-xu
đáp: "Thánh Kinh cũng dạy: 'Ngươi đừng thách
thức Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời ngươi!'"
13 Sau khi ma quỷ cám dỗ Chúa Giê-xu đủ cách,
nó tạm lìa Ngài. 14 Chúa Giê-xu trở về xứ Ga-
li-lê, đầy quyền năng Chúa Thánh Linh. Danh
tiếng Ngài đồn ra khắp vùng. 15 Ngài giảng dạy
trong các hội đường, được mọi người ca ngợi.
16 Chúa Giê-xu về Na-xa-rét, nơi Ngài sống từ
thuở bé, Chúa thường vào hội đường vào ngày
Sa-bát và đứng dậy đọc Thánh Kinh. 17 Người
ta trao sách tiên tri Y-sai, Ngài mở ra đọc: 18
"Thánh Linh Chúa ngự trên tôi, Chúa ủy nhiệm
tôi truyền giảng Phúc Âm cho người nghèo.
Ngài sai tôi loan tin tù nhân được giải thoát,
người khiếm thị được sáng, người bị áp bức
được tự do, 19 và Chúa Hằng Hữu sẵn sàng ban
ân lành cho người tin nhận Ngài." 20 Chúa gấp
sách trả cho người giúp việc hội đường và ngồi
xuống. Mọi người chăm chú nhìn Ngài. 21 Chúa
mở lời: "Hôm nay lời Thánh Kinh mà các người
vừa nghe đó đã được ứng nghiệm!" 22 Cả hội
đường đều tán thưởng và ngạc nhiên về những
lời dạy cao sâu của Chúa. Họ hỏi nhau: "Ông
ấy có phải con Giô-sép không?" 23 Chúa đáp:
"Hẳn các ông muốn áp dụng tục ngữ này cho
tôi: 'Y sĩ, hãy chữa lành cho mình đi!' Ý các ông
là 'Hãy làm phép lạ tại quê nhà như đã thực
hiện tại Ca-bê-na-um.' 24 Nhưng tôi cho các
ông biết, chẳng có tiên tri nào được quê hương
mình hoan nghênh cả. 25 Thật thế, ngày xưa
khi người Ít-ra-ên bị hạn hán ba năm rưỡi và
nạn đói lớn, dù trong nước có rất nhiều quả
phụ, 26 nhưng tiên tri Ê-li được Đức Chúa Trời
sai đến nhà một quả phụ nước ngoài tại Sa-
rép-ta, xứ Si-đôn. 27 Cũng vậy, vào đời tiên tri
Ê-li-sê, nhiều người Ít-ra-ên mắc bệnh phong
hủi, nhưng chỉ có Na-a-man, người Sy-ri được
chữa lành." 28 Nghe Chúa dạy, mọi người trong
hội đường đều giận dữ, 29 xông lại kéo Ngài ra
ngoài thành, đẩy Ngài lên sườn núi, định xô
Ngài xuống vực thẳm. 30 Nhưng Chúa lách qua
đám đông, đi nơi khác. 31 Chúa trở lại thành Ca-
bê-na-um, xứ Ga-li-lê, và Ngài vào hội đường
giảng dạy nhằm ngày Sa-bát. 32 Dân chúng
rất ngạc nhiên, vì lời Chúa đầy uy quyền. 33
Trong hội đường, một người bị quỷ ám kêu lên:
34 "Giê-xu người Na-xa-rét! Ngài định làm gì
chúng tôi? Có phải Ngài đến tiêu diệt chúng tôi
không? Tôi biết Ngài là Đấng Thánh của Đức
Chúa Trời!" 35 Chúa Giê-xu quở trách quỷ. Ngài

phán: “Im đi! Hãy ra khỏi người này.” Quỷ vật nhào anh ấy trước mặt mọi người, rồi ra khỏi, không làm thiệt hại gì. **36** Ai nấy kinh ngạc bảo nhau: “Lời Ngài đầy uy quyền đến nỗi quỷ cũng phải tuân lệnh.” **37** Việc Chúa đuổi quỷ được đồn ra khắp xứ. **38** Rời hội đường, Chúa Giê-xu đến nhà Si-môn. Bà gia Si-môn đang sốt nặng, mọi người xin Ngài chữa cho bà. **39** Chúa đến bên giường quở cơn sốt; lập tức bà hết sốt, đứng dậy tiếp đãi mọi người. **40** Lúc mặt trời lặn, người ta đem tất cả người bệnh tật đến gần Chúa Giê-xu. Ngài đặt tay chữa lành từng người. **41** Chúa cũng đuổi quỷ cho nhiều người. Các quỷ bị trục xuất thường kêu lớn: “Ngài là Con Đức Chúa Trời!” Nhưng Chúa quở trách, không cho chúng lên tiếng, vì chúng biết Ngài là Đấng Mết-si-a. **42** Sáng hôm sau, Chúa Giê-xu đến nơi vắng vẻ. Dân chúng đi tìm Ngài khắp nơi. Tìm gặp Chúa, họ nài xin Ngài ở lại, đừng rời khỏi xứ họ. **43** Nhưng Chúa đáp: “Ta còn phải truyền giảng Phúc Âm Nước của Đức Chúa Trời tại nhiều nơi khác nữa. Đó là lý do Ta được sai đến trần gian.” **44** Vậy Ngài tiếp tục đi khắp xứ Giu-đê, giảng dạy trong các hội đường.

5 Một hôm, Chúa Giê-xu giảng dạy trên bờ biển Ghê-nê-xa-rết. Dân chúng chen lấn đến gần để nghe lời Đức Chúa Trời. **2** Chúa thấy hai chiếc thuyền đậu gần bờ, mấy người đánh cá đã ra khỏi thuyền giặt lưới. **3** Bước lên thuyền của Si-môn, Chúa Giê-xu bảo ông đẩy ra khỏi bờ một quãng rồi ngồi trên thuyền dạy dỗ dân chúng. **4** Sau đó, Chúa nói với Si-môn: “Con chèo ra chỗ nước sâu thả lưới, sẽ bắt được nhiều cá.” **5** Si-môn đáp: “Thưa Thầy, anh em chúng con đánh cá quần quật suốt đêm mà chẳng được gì. Nhưng Thầy đã bảo, chúng con xin thử một lần nữa xem!” **6** Họ liền thả lưới và bắt được nhiều cá đến nỗi lưới sắp rách! **7** Họ gọi bạn chài trên thuyền kia đến tiếp tay. Cả hai chiếc thuyền đều tràn ngập cá, gần chìm. **8** Thấy việc lạ xảy ra, Si-môn Phi-e-rơ quỳ xuống trước mặt Chúa Giê-xu: “Lạy Chúa, xin lìa xa con, vì con là người tội lỗi, không xứng đáng ở gần Chúa.” **9** Vì mẻ lưới quá nhiều cá, nên các tay chài chuyên nghiệp vô cùng kinh ngạc. **10** Cả bạn của ông là Gia-cơ và Giăng, hai con trai Xê-bê-đê, cũng đều kinh ngạc. Chúa Giê-xu bảo Phi-e-rơ: “Đừng sợ, từ nay con sẽ đi cứu vớt đồng loại!” **11** Sau khi đưa thuyền vào bờ, họ bỏ tất cả đi theo Chúa Giê-xu. **12** Chúa Giê-xu đến làng kia, một người mắc bệnh phong hủi thật nặng gặp Ngài, liền sấp mặt xuống đất nài xin: “Nếu Chúa vui lòng, Chúa có thể chữa cho con lành bệnh.” **13** Chúa Giê-xu đưa tay sờ anh và nói: “Ta sẵn lòng, lành bệnh đi!” Lập tức bệnh phong hủi biến mất. **14** Chúa phán dặn: “Con đừng cho ai biết, nhưng cứ đi ngay đến thầy tế lễ xin khám bệnh và dâng lễ vật như luật Môi-se ấn định để chứng tỏ cho mọi người biết con được lành.” **15** Tiếng đồn về quyền năng Chúa Giê-xu loan truyền nhanh chóng, dân chúng lũ lượt kéo đến nghe Ngài giảng dạy và xin chữa bệnh. **16** Nhưng Chúa thường lui vào nơi vắng vẻ để cầu nguyện. **17** Một hôm, trong khi Chúa Giê-xu giảng dạy, các thầy Pha-ri-si và dạy luật ngồi nghe. Họ đến từ các làng mạc xứ Ga-li-lê, xứ Giu-đê, và Giê-ru-sa-lem. Chúa Giê-xu đầy dẫy quyền năng của Chúa Hằng Hữu, sẵn sàng chữa bệnh. **18** Người ta khiêng vào một người bại nằm trên đệm. Họ cố chen qua đám đông đến gần Chúa Giê-xu, **19** nhưng không thể đến gần Ngài vì đông người quá. Nên họ phải lên dỡ mái nhà, dòng người bại nằm trên đệm xuống giữa đám đông, trước mặt Chúa. **20** Thấy đức tin của họ, Chúa bảo người bại: “Tội lỗi con được tha rồi!” **21** Các thầy Pha-ri-si và dạy luật thì thầm với nhau: “Ông này là ai mà phạm thượng quá! Ngoài Đức Chúa Trời, còn ai có quyền tha tội!” **22** Biết ý tưởng họ, Chúa Giê-xu hỏi: “Tại sao các ông thắc mắc về điều đó? **23** Trong hai việc chữa bệnh và tha tội, việc nào dễ hơn? **24** Để các ông biết Con Người ở trần gian có quyền tha tội, Ta sẽ chữa lành người bại này.” Rồi Chúa Giê-xu quay lại phán cùng người bại: “Hãy đứng dậy, đem đệm của con và đi về nhà!” **25** Lập tức người bại vùng dậy, xếp đệm

mang về nhà, ca ngợi Đức Chúa Trời. **26** Mọi
người đều kinh ngạc, ca ngợi Đức Chúa Trời.
Họ sợ sệt bảo nhau: "Hôm nay chúng ta thấy
những việc dị thường!" **27** Đi khỏi đó, Chúa
Giê-xu thấy Lê-vi, một người thu thuế đang
làm việc tại sở. Chúa gọi Lê-vi: "Con hãy theo
Ta!" **28** Lê-vi bỏ hết, đứng dậy theo Ngài. **29** Lê-
vi mở tiệc tại nhà mình khoản đãi Chúa. Nhiều
người thu thuế, bạn Lê-vi, và nhiều người khác
được mời đến dự. **30** Các thầy Pha-ri-si và dạy
luật phàn nàn với các môn đệ của Chúa Giê-xu:
"Sao các ông ăn uống với hạng người xấu xa
đó?" **31** Chúa Giê-xu đáp: "Người bệnh mới cần
y sĩ chứ người khỏe mạnh không cần. **32** Ta
đến trần gian không phải để thuyết giảng cho
người công chính, nhưng để kêu gọi người có
tội ăn năn, quay về Đức Chúa Trời." **33** Người
ta còn phàn nàn với Chúa Giê-xu: "Môn đệ của
Giăng cũng như môn đệ phái Pha-ri-si thường
kiêng ăn cầu nguyện, trong khi môn đệ của
Thầy cứ ăn uống." **34** Chúa Giê-xu đáp: "Chẳng
lẽ các ông muốn bạn chàng rể phải nhịn ăn
trong ngày cưới sao? **35** Chỉ khi nào chàng rể ra
đi, họ mới không thiết gì đến ăn uống nữa." **36**
Chúa Giê-xu dạy tiếp ẩn dụ: "Không ai xé áo
mới để lấy vải vá áo cũ. Như thế, không những
phá nát áo mới, mà miếng vải mới cũng không
xứng hợp với áo cũ. **37** Cũng không ai đổ rượu
mới vào bầu da cũ, vì rượu mới sẽ làm nứt bầu,
rượu chảy hết mà bầu cũng không dùng được.
38 Rượu mới phải đổ vào bầu mới. **39** Sau khi
uống rượu cũ, người ta không thích rượu mới
nữa, vì cho rằng 'rượu cũ ngon hơn.'"

6 Một ngày Sa-bát, Chúa Giê-xu và các môn
đệ đi ngang qua đồng lúa mì. Các môn đệ
hái bông lúa, chà cho tróc vỏ rồi ăn. **2** Các thầy
Pha-ri-si liền phàn nàn: "Các ông làm thế là
trái luật! Không được hái lúa vào ngày Sa-bát!"
3 Chúa Giê-xu đáp: "Các ông chưa đọc Kinh
Thánh về điều Đa-vít và các bạn đồng hành bị
đói sao? **4** Vua vào Đền Thờ, ăn bánh thánh
dành riêng cho các thầy tế lễ, còn đưa cho các
bạn ăn nữa. Việc đó không trái luật sao?" **5**
Rồi Chúa Giê-xu tiếp: "Con Người là Chúa, cũng
là Chúa của ngày Sa-bát." **6** Một ngày Sa-bát
khác, Chúa Giê-xu vào hội đường giảng dạy,
gặp một người bị teo bàn tay phải. **7** Các thầy
dạy luật và Pha-ri-si chăm chú theo dõi, xem
Chúa Giê-xu có chữa bệnh trong ngày Sa-bát
không, để lấy cớ tố cáo Ngài. **8** Nhưng Chúa
Giê-xu biết ý tưởng họ. Ngài bảo người teo tay:
"Hãy đứng dậy và đến trước mặt mọi người."
Anh ấy liền vâng lời. **9** Chúa Giê-xu quay sang
các thầy Pha-ri-si và dạy luật "Tôi hỏi các ông,
ngày Sa-bát làm điều thiện là hợp pháp, hay
làm điều ác? Nên cứu người hay hại người?" **10**
Chúa nhìn quanh mọi người rồi phán với người
teo tay: "Hãy xòe bàn tay ra!" Anh làm theo,
bàn tay liền được lành. **11** Các thầy Pha-ri-si và
thầy dạy luật rất giận dữ, bàn nhau tìm mưu
giết Ngài. **12** Một hôm, Chúa Giê-xu lên núi cầu
nguyện với Đức Chúa Trời suốt đêm. **13** Đến
sáng, Ngài gọi các môn đệ đến, chọn mười hai
người làm sứ đồ. Dưới đây là tên của họ: **14**
Si-môn (Chúa đặt tên là Phi-e-rơ), Anh-rê (em
Phi-e-rơ), Gia-cơ, Giăng, Phi-líp, Ba-thê-lê-my,
15 Ma-thi-ơ, Thô-ma, Gia-cơ (con An-phê), Si-
môn (thuộc đảng Xê-lốt), **16** Giu-đa (con Gia-
cơ), và Giu-đa Ích-ca-ri-ốt (về sau phản Chúa).
17 Xuống núi, Chúa Giê-xu và các sứ đồ đến một
khu đất bằng phẳng, nhiều môn đệ đứng chung
quanh. Dân chúng đông đảo từ xứ Giu-đê, Giê-
ru-sa-lem, và từ miền duyên hải xa xôi như Ty-
rơ và Si-đôn. **18** Họ kéo đến nghe Ngài giảng
dạy và xin trị bệnh. Các người bị quỷ ám cũng
được chữa lành. **19** Mọi người tìm cách lại gần
sờ Chúa, vì quyền năng từ Ngài phát ra chữa
lành bệnh tật cho họ. **20** Nhìn các môn đệ, Chúa
Giê-xu dạy: "Phước cho các con đang nghèo
khổ, vì Nước của Đức Chúa Trời thuộc về các
con. **21** Phước cho các con đang đói khát, vì
sẽ được no đủ. Phước cho các con đang than
khóc, vì đến lúc sẽ vui cười. **22** Phước cho các
con khi bị người ta thù ghét, xua đuổi, nhục
mạ, nguyền rủa vì Con Người. **23** Gặp cảnh ngộ
ấy, các con hãy vui mừng nhảy múa, vì sẽ được

phần thưởng lớn dành sẵn trên trời. Ngày xưa
các nhà tiên tri cũng từng bị đối xử như thế."
24 "Nhưng khốn cho người giàu có, vì chỉ được
sung sướng tạm thời. 25 Khốn cho người đang
no chán, vì sẽ phải đói khổ. Khốn cho người
đang cười cợt, vì sẽ phải than khóc. 26 Khốn
cho người được quần chúng ca ngợi, vì các tiên
tri giả ngày xưa cũng từng được ca ngợi như
thế." 27 "Các con hãy nghe: Phải yêu kẻ thù,
lấy ân báo oán. 28 Phải cầu phước cho người
nguyền rủa mình, cầu nguyện cho người ngược
đãi mình. 29 Nếu các con bị ai tát má bên này,
cứ đưa luôn má bên kia! Nếu có ai đoạt áo dài,
cứ cho luôn áo ngắn! 30 Ai xin gì, cứ cho; ai
chiếm đoạt gì, đừng tìm cách lấy lại! 31 Hãy
làm cho người khác điều các con muốn người
ta làm cho mình! 32 Nếu các con chỉ yêu những
người yêu mình thì có gì đáng khen đâu? Người
tội lỗi cũng yêu nhau lối ấy. 33 Nếu các con
chỉ lấy ân báo ân thì tốt đẹp gì đâu? Người tội
lỗi cũng cư xử như thế. 34 Nếu các con chỉ
cho những người sòng phẳng vay mượn thì ân
nghĩa gì! Người gian ác cũng cho vay như thế,
và đòi lại đầy đủ. 35 Phải yêu kẻ thù! Làm ơn
cho họ. Cứ cho mượn, đừng đòi lại. Như thế,
phần thưởng các con trên trời sẽ rất lớn. Các
con sẽ được làm con Đấng Chí Cao, vì chính
Ngài ban ơn cho người bội bạc và người gian
ác. 36 Phải có lòng thương người như Cha của
các con đầy lòng thương." 37 "Đừng chỉ trích
lên án ai, các con sẽ khỏi bị chỉ trích lên án.
Hãy tha thứ, các con sẽ được tha thứ. 38 Các
con cho gì, sẽ nhận nấy. Người ta sẽ lấy thùng
lớn đong đầy, nhận chặt, lắc, và đổ thêm cho
tràn rồi trao cho các con. Các con lường cho
người ta mức nào, người ta sẽ lường lại mức
đó." 39 Chúa Giê-xu còn dạy ẩn dụ này: "Người
khiếm thị làm sao dẫn đường cho người khiếm
thị? Cả hai sẽ đưa nhau xuống hố thẳm. 40 Môn
đệ không hơn thầy, nhưng nếu được rèn luyện
đầy đủ, sẽ giống thầy mình. 41 Sao các con nhìn
thấy cái dằm trong mắt người khác, mà không
biết có cả khúc gỗ trong mắt mình? 42 Sao các
con dám nói: 'Này anh, để tôi lấy cái dằm trong
mắt cho anh' khi chính các con không thấy
khúc gỗ trong mắt mình? Hạng đạo đức giả,
trước hết phải lấy khúc gỗ khỏi mắt mình, mới
có thể thấy rõ để giúp đỡ người khác." 43 "Cây
lành không sinh quả độc; cây độc cũng không
sinh quả lành. 44 Nhờ xem quả mà biết cây. Bụi
gai không bao giờ sinh quả vả, bụi gai độc cũng
không sinh quả nho. 45 Người tốt do lòng thiện
mà nói ra lời lành. Người xấu do lòng ác mà nói
ra lời dữ. Vì do những điều chất chứa trong
lòng mà miệng nói ra." 46 "Sao các con gọi Ta
là 'Chúa, Chúa!' mà không vâng lời Ta? 47 Ta
sẽ chỉ cho các con biết người nào đến với Ta,
nghe lời Ta, và làm theo Ta là thế nào. 48 Ví
như người cất nhà biết đào móng, đặt nền trên
vầng đá vững chắc. Khi nước lụt dâng lên, dòng
nước cuốn mạnh, nhưng nhà không lay chuyển
vì được xây cất kiên cố. 49 Nhưng ai nghe lời Ta
mà không thực hành, giống như người cất nhà
không xây nền. Khi bị dòng nước cuốn mạnh,
nó sẽ sụp đổ tan tành."

7 Giảng dạy xong, Chúa Giê-xu trở về thành
Ca-bê-na-um. 2 Lúc ấy, đầy tớ thân tín của
viên đội trưởng La Mã đau nặng gần chết. 3
Nghe đồn về Chúa Giê-xu, ông nhờ các trưởng
lão Do Thái mời Ngài chữa bệnh cho đầy tớ
mình. 4 Họ đến gặp Chúa Giê-xu, khẩn khoản
nài xin: "Ông ấy xứng đáng được Thầy giúp
đỡ, 5 vì ông thương dân tộc chúng ta, lo xây
cất hội đường cho chúng ta." 6 Chúa Giê-xu đi
với họ. Khi Chúa gần đến nhà, viên đội trưởng
nhờ mấy người bạn ra đón, thưa với Ngài: "Xin
Chúa đừng nhọc công, vì tôi không xứng đáng
rước Chúa về nhà. 7 Tôi cũng không xứng đáng
đi đón Chúa. Chỉ xin Chúa đứng đây truyền
lệnh, đầy tớ tôi sẽ được lành. 8 Tôi biết rõ, vì
tôi thuộc quyền các cấp chỉ huy, và dưới quyền
tôi cũng có nhiều binh sĩ. Tôi bảo tên này 'Đi,'
nó đi, bảo tên kia 'Đến,' nó đến. Tôi sai đầy tớ
tôi 'Hãy làm việc này,' nó liền vâng lời. Vậy
Chúa chỉ cần ra lệnh, đầy tớ tôi sẽ được lành."
9 Chúa Giê-xu ngạc nhiên, quay lại bảo đoàn

dân: “Trong cả xứ Ít-ra-ên, Ta chưa thấy ai có đức tin như người này.” **10** Bạn hữu của viên đội trưởng về nhà, thấy đầy tớ đã lành mạnh. **11** Sau đó, Chúa Giê-xu và các môn đệ đến thành Na-in, một đoàn dân đông theo Ngài. **12** Gần đến cổng thành, Chúa gặp đám tang một thiếu niên, con trai duy nhất của một quả phụ. Dân trong thành đưa đám rất đông. **13** Thấy bà mẹ kêu khóc, Chúa động lòng thương xót, liền bảo: “Bà đừng khóc nữa!” **14** Ngài tiến tới đặt tay trên quan tài, các người khiêng liền dừng lại. Chúa gọi: “Con ơi, Ta bảo con ngồi dậy!” **15** Thiếu niên liền ngồi dậy và bắt đầu nói chuyện. Chúa giao cậu lại cho bà mẹ. **16** Dân chúng đều kinh sợ, ca tụng Đức Chúa Trời: “Nhà tiên tri vĩ đại đã xuất hiện giữa chúng ta,” và “Đức Chúa Trời đã đến cứu giúp dân Ngài.” **17** Tin này đồn ra khắp xứ Giu-đê và các miền phụ cận. **18** Môn đệ Giăng Báp-tít trình báo cho ông mọi việc Chúa Giê-xu thực hiện. **19** Giăng sai hai môn đệ đến hỏi Chúa: “Thầy có phải là Đấng Mết-si-a không? Hay chúng tôi còn phải chờ đợi một Đấng khác?” **20** Hai môn đệ của Giăng đến gặp Chúa Giê-xu và nói với Ngài: “Giăng Báp-tít sai chúng tôi đến hỏi: ‘Có phải Thầy là Đấng Mết-si-a hay chúng tôi phải đợi một đấng khác?’” **21** Chính giờ đó, Chúa Giê-xu chữa lành nhiều người bệnh tật, yếu đau, đuổi quỷ cho dân chúng, cũng có nhiều người khiếm thị được thấy. **22** Rồi Ngài phán với các môn đệ của Giăng: “Hãy trở lại với Giăng và thuật lại mọi việc các anh vừa thấy và nghe—người khiếm thị được nhìn thấy, người què được đi, người phong hủi được sạch, người điếc được nghe, người chết sống lại, và người nghèo được nghe giảng Phúc Âm. **23** Cũng nhắn cho Giăng lời này: ‘Phước cho người nào không nghi ngờ Ta.’” **24** Sau khi môn đệ Giăng ra về, Chúa Giê-xu nói về Giăng với dân chúng: “Khi vào tìm Giăng trong hoang mạc, anh chị em mong sẽ gặp một người như thế nào? Người yếu ớt như lau sậy ngả theo chiều gió? **25** Hay người ăn mặc sang trọng? Không, những người sống xa hoa, ăn mặc sang trọng chỉ ở trong cung điện. **26** Hay anh chị em đi tìm một nhà tiên tri? Đúng, Giăng chẳng những là nhà tiên tri mà còn quan trọng hơn nữa! **27** Vì Thánh Kinh đã chép về Giăng: ‘Này, Ta sai sứ giả đi trước Con, và người sẽ dọn đường cho Con.’ **28** Ta cho anh chị em biết, trong đời này chẳng có ai lớn hơn Giăng, nhưng người nhỏ nhất trong Nước của Đức Chúa Trời còn lớn hơn Giăng!” **29** Tất cả những người nghe Giăng giảng dạy, kể cả người xấu xa nhất, đều vâng phục ý muốn của Đức Chúa Trời, xin Giăng làm báp-tem. **30** Nhưng các thầy Pha-ri-si và dạy luật từ chối chương trình của Đức Chúa Trời, không chịu xin Giăng làm báp-tem. **31** Chúa Giê-xu hỏi: “Ta có thể so sánh thế hệ này với ai? Ta phải diễn tả họ như thế nào? **32** Họ giống đám trẻ chơi ngoài phố trách nhau: ‘Chúng tôi diễn trò vui, mà các anh không nhảy múa, vậy chúng tôi diễn trò buồn, các anh cũng không khóc than.’ **33** Vì Giăng Báp-tít không ăn bánh hay uống rượu, các ngươi nói: ‘Ông ấy bị quỷ ám.’ **34** Thấy Con Người ăn uống, các ngươi chỉ trích: ‘Người này ham ăn mê uống, kết bạn với bọn xấu xa và tội lỗi!’ **35** Nhưng phải chờ xem thành quả mới biết thế nào là khôn ngoan thật.” **36** Một thầy Pha-ri-si mời Chúa Giê-xu về nhà dự tiệc. Khi Chúa ngồi bàn ăn, **37** một người phụ nữ trụy lạc trong thành hay tin liền đem bình ngọc thạch đựng dầu thơm **38** đến quỳ dưới chân Chúa mà khóc, nước mắt chảy xuống chân Ngài. Chị lấy tóc mình lau, rồi hôn và xức dầu thơm lên chân Chúa. **39** Chủ nhà trông thấy, vốn biết lai lịch chị này, nên tự nhủ: “Nếu ông này là nhà tiên tri, hẳn biết rõ chị ấy là người tội lỗi xấu xa!” **40** Biết ý nghĩ ấy, Chúa Giê-xu lên tiếng: “Si-môn, Ta muốn hỏi ông điều này.” Si-môn thưa: “Xin Thầy cứ dạy.” **41** Chúa Giê-xu kể câu chuyện này: “Có hai người thiếu nợ của chủ, một người thiếu 500 miếng bạc và một người thiếu 50 miếng bạc. **42** Nhưng không ai có tiền trả nợ, nên chủ tha cho cả hai. Theo ý ông, người nào yêu thương chủ nhiều hơn?” **43** Si-

môn trả lời: “Tôi nghĩ người được tha nợ nhiều hơn.” Chúa Giê-xu khen: “Ông đáp đúng.” **44** Rồi hướng về người phụ nữ, Chúa phán với Si-môn: “Hãy xem người phụ nữ đang quỳ đây. Từ khi Ta vào nhà, ông không đem nước cho Ta rửa chân, nhưng chị đã lấy nước mắt rửa chân Ta, rồi lấy tóc lau cho khô. **45** Ông không hôn mừng Ta, nhưng từ lúc Ta vào đây, chị này không ngớt hôn chân Ta. **46** Ông không xức dầu trên đầu Ta, nhưng chị đã thoa dầu thơm lên chân Ta. **47** Chị này được tha thứ nhiều tội lỗi nên yêu thương nhiều. Còn ông được tha thứ ít, nên yêu thương ít.” **48** Rồi Chúa Giê-xu phán với người phụ nữ: “Tội lỗi con được tha rồi.” **49** Những người cùng ngồi ăn với Chúa hỏi nhau: “Ông này là ai mà có quyền tha tội?” **50** Chúa Giê-xu phán với người phụ nữ: “Đức tin con đã cứu con, Hãy đi về bình an.”

8 Sau đó, Chúa Giê-xu đi khắp các thành phố, làng mạc, công bố Phúc Âm về Nước của Đức Chúa Trời. Mười hai sứ đồ cùng đi với Ngài. **2** Nhiều phụ nữ từng được Chúa đuổi quỷ, chữa bệnh, cũng đi theo Ngài. Trong số đó có Ma-ri Ma-đơ-len, người được Chúa giải thoát khỏi bảy quỷ; **3** Gian-nơ, vợ Chu-xa, quản lý hoàng cung Hê-rốt; Su-danh, và nhiều bà khác nữa, đã dâng tiền ủng hộ Chúa Giê-xu và các môn đệ. **4** Một đoàn dân đông từ nhiều thành phố kéo nhau đến tụ họp chung quanh Chúa Giê-xu. Ngài dạy họ ẩn dụ này: **5** “Một người ra đồng gieo lúa. Khi vãi hạt giống, có hạt rơi trên đường mòn, bị người ta dẫm lên, rồi chim ăn sạch. **6** Có hạt rơi nhằm lớp đất mỏng phủ trên đá, cây mọc lên khô héo ngay, vì thiếu hơi ẩm. **7** Có hạt rơi vào giữa bụi gai, bị gai mọc lên chặn nghẹt. **8** Nhưng hạt gieo vào đất tốt, lớn lên kết quả gấp trăm lần.” Khi nói những lời này, Chúa gọi lớn: “Ai có tai để nghe, hãy lắng nghe!” **9** Các môn đệ xin Chúa giải thích ý nghĩa ẩn dụ. **10** Chúa đáp: “Đức Chúa Trời cho các con hiểu huyền nhiệm về Nước của Đức Chúa Trời. Nhưng Ta dùng ẩn dụ để dạy những người khác để ứng nghiệm lời Thánh Kinh đã chép: ‘Họ nhìn mà không thấy. Họ nghe mà không hiểu.’ **11** Đây là ý nghĩa của ẩn dụ: Hạt giống là Đạo Đức Chúa Trời. **12** Những hạt rơi trên đường mòn là Đạo gieo vào lòng người cứng cỏi, bị ma quỷ đến cướp đi, không cho họ tin nhận để được cứu. **13** Hạt giống rơi nơi lớp đất mỏng phủ trên đá tượng trưng cho người nghe Đạo liền vui lòng tiếp nhận, nhưng quá hời hợt, mầm sống không vào sâu trong lòng. Khi bị cám dỗ, họ liền bỏ Đạo. **14** Hạt giống rơi nhằm bụi gai là những người nghe Đạo nhưng mãi lo âu về đời này, ham mê phú quý và lạc thú trần gian, làm cho Đạo bị nghẹt ngòi, nên họ không thể giúp người khác tin nhận Phúc Âm. **15** Hạt giống gieo vào đất tốt là những người thành tâm vâng phục, nghe Đạo liền tin nhận và kiên tâm phổ biến cho nhiều người cùng tin.” **16** “Không ai thắp đèn rồi đậy kín, nhưng đem đặt trên giá đèn để soi sáng mọi người trong nhà. **17** Chẳng có gì che kín mãi, tất cả các điều bí mật sẽ bị phơi bày trước ánh sáng. **18** Vậy hãy thận trọng về cách các con nghe, vì ai có sẽ được cho thêm, còn ai không có, dù tưởng mình có gì cũng bị mất luôn.” **19** Mẹ và các em của Chúa Giê-xu đến tìm Ngài, nhưng đông người quá, không đến gần Ngài được. **20** Có người thưa với Chúa: “Mẹ và các em Thầy đang chờ bên ngoài, muốn gặp Thầy.” **21** Chúa Giê-xu đáp: “Mẹ và em Ta là những người nghe và làm theo lời Đức Chúa Trời.” **22** Một hôm, Chúa Giê-xu bảo các môn đệ: “Chúng ta hãy qua bên kia bờ hồ.” Vậy, họ bước vào thuyền và chèo đi. **23** Khi thuyền đang chạy, Chúa Giê-xu nằm ngủ. Thình lình, một cơn bão nổi lên, nước tràn vào thuyền thật nguy ngập. **24** Các môn đệ đến đánh thức Ngài dậy, hớt hải thưa: “Thầy ơi, chúng ta chết mất!” Chúa Giê-xu thức dậy quở sóng gió. Sóng gió liền ngưng; biển lặng yên. **25** Chúa hỏi các môn đệ: “Đức tin các con ở đâu?” Mọi người đều kinh ngạc, sợ hãi bảo nhau: “Người là ai, mà có quyền lực bảo sóng gió phải vâng lời Người!” **26** Thuyền cập bến vùng Ga-đa-ren, phía Đông biển Ga-li-

lê. 27 Chúa vừa lên bờ, một người bị quỷ ám
trong thành đến gặp Ngài. Từ lâu, anh sống
lang thang ngoài nghĩa địa, không nhà cửa,
không quần áo. 28 Vừa thấy Chúa và nghe Ngài
ra lệnh đuổi quỷ, anh hét lớn, quỳ xuống trước
mặt Ngài, kêu la: "Giê-xu, Con Đức Chúa Trời
Chí Cao, Ngài định làm gì tôi? Tôi van Ngài
đừng hành hạ tôi!" 29 Trước kia quỷ thường
điều khiển anh, dù anh bị còng tay xiềng chân,
quỷ cũng xúi anh bẻ còng bứt xiềng, chạy vào
hoang mạc. 30 Chúa Giê-xu hỏi: "Mầy tên gì?"
Đáp: "Quân Đoàn"—vì có rất nhiều quỷ ở trong
người ấy. 31 Bọn quỷ năn nỉ Chúa đừng đuổi
chúng xuống vực sâu. (Abyssos g12) 32 Trên sườn
núi có bầy heo đông đang ăn, bọn quỷ xin Chúa
cho chúng nhập vào bầy heo. Vậy Chúa Giê-xu
cho phép. 33 Chúng liền ra khỏi người bị ám,
nhập vào bầy heo. Bầy heo đua nhau lao đầu
qua bờ đá rơi xuống biển, chết chìm tất cả. 34
Bọn chăn heo liền chạy vào thành phố và thôn
xóm gần đó báo tin. 35 Dân chúng đổ ra xem.
Họ đến gần Chúa, thấy người vốn bị quỷ ám, áo
quần tươm tất, trí óc tỉnh táo, đang ngồi dưới
chân Chúa Giê-xu, thì khiếp sợ. 36 Những người
chứng kiến việc đuổi quỷ thuật lại mọi chi tiết.
37 Quá kinh hãi, tất cả dân chúng vùng Ga-đa-
ren xin Chúa Giê-xu đi nơi khác. Vậy, Chúa Giê-
xu xuống thuyền trở qua bờ bên kia. 38 Người
vốn bị quỷ ám xin đi theo. Nhưng Chúa Giê-xu
không cho, Ngài bảo: 39 "Hãy về nhà, thuật lại
những việc lạ lùng Đức Chúa Trời đã làm cho
con." Người ấy đi khắp thành phố công bố việc
lớn lao Chúa Giê-xu đã làm cho mình. 40 Trở lại
bờ bên kia, Chúa Giê-xu được dân chúng đón
tiếp, vì họ chờ đợi Ngài. 41 Giai-ru, viên quản
lý hội đường đến quỳ dưới chân Chúa Giê-xu,
khẩn khoản mời Ngài về nhà, 42 vì đứa con gái
duy nhất của ông lên mười hai tuổi đang hấp
hối. Khi đi đường, dân chúng chen lấn chung
quanh Chúa. 43 Trong đám đông có một phụ
nữ bị bệnh rong huyết mười hai năm, đã chạy
chữa nhiều thầy lắm thuốc, nhưng không lành.
44 Bà đến sau lưng Chúa, sờ trôn áo Ngài, lập
tức huyết cầm lại. 45 Chúa Giê-xu hỏi: "Ai sờ
đến Ta vậy?" Không thấy ai nhận, Phi-e-rơ lên
tiếng: "Thưa Thầy, biết bao nhiêu người đang
chen lấn quanh Thầy mà!" 46 Nhưng Chúa Giê-
xu đáp: "Có người vừa sờ áo Ta, vì Ta biết có
quyền lực trong Ta phát ra." 47 Biết không thể
giấu được nữa, người phụ nữ run rẩy đến quỳ
trước mặt Chúa, thưa thật giữa công chúng tại
sao mình đã sờ áo Chúa và lập tức được lành.
48 Chúa phán: "Con ơi, đức tin con đã chữa cho
con lành. Hãy về nhà bình an!" 49 Khi Chúa còn
đang nói, người nhà Giai-ru đến báo tin: "Con
gái ông chết rồi, đừng làm phiền Thầy nữa!" 50
Nghe tin ấy, Chúa Giê-xu bảo Giai-ru: "Đừng sợ,
cứ vững lòng tin, con ông sẽ được lành." 51
Đến nhà, Chúa Giê-xu không cho ai vào, ngoài
Phi-e-rơ, Gia-cơ, Giăng, và cha mẹ cô bé. 52 Cả
nhà đang than khóc kêu la, nhưng Chúa phán:
"Đừng khóc nữa! Em bé chỉ ngủ chứ không
chết đâu!" 53 Nhưng đám đông quay lại chế
nhạo Ngài, vì biết cô bé đã chết rồi. 54 Chúa
nắm tay cô bé, gọi: "Dậy đi, con!" 55 Cô bé sống
lại, liền đứng dậy. Chúa Giê-xu bảo cho nó ăn.
56 Cha mẹ cô bé quá ngạc nhiên, nhưng Chúa
dặn đừng nói cho ai biết.

9 Ngày kia, Chúa Giê-xu gọi mười hai sứ đồ,
ban cho mỗi người quyền năng đuổi quỷ
và chữa bệnh. 2 Rồi Ngài sai họ đi công bố
Phúc Âm Nước của Đức Chúa Trời và chữa lành
người bệnh. 3 Ngài phán dặn họ: "Đừng mang
theo hành trang, không gậy, không bao, không
lương thực tiền bạc, cũng không đem thêm
áo choàng. 4 Vào làng nào, các con cứ ở luôn
một nhà cho đến khi qua làng khác. 5 Nếu làng
nào không tiếp rước các con, cứ giũ áo ra đi để
chứng tỏ không còn trách nhiệm gì về số phận
của họ." 6 Các sứ đồ đi khắp các làng, công bố
Phúc Âm và chữa lành người bệnh. 7 Khi Hê-
rốt An-ti-pa, cai trị xứ Giu-đê, nghe phúc trình
về các hoạt động của Chúa Giê-xu thì hoang
mang lo sợ. Có người nói rằng Giăng Báp-tít
đã sống lại từ cõi chết. 8 Người khác cho rằng
Chúa Giê-xu là Ê-li hay là một trong các tiên tri

ngày xưa sống lại từ cõi chết. **9** Hê-rốt nói: "Ta
đã chém đầu Giăng rồi, còn người này là ai mà
làm nhiều việc dị thường như thế?" Và vua tìm
cách gặp Chúa. **10** Các sứ đồ trở về trình báo
công việc. Nghe xong, Chúa đem riêng họ đến
thành Bết-sai-đa. **11** Nhưng dân chúng biết tin,
liền kéo nhau theo Ngài. Chúa tiếp đón đoàn
dân, giảng dạy về Nước của Đức Chúa Trời và
chữa lành người bệnh. **12** Trời gần tối, mười
hai sứ đồ đến thưa với Chúa: "Xin Thầy cho
dân chúng giải tán để họ có thể vào làng xóm
gần đây mua thức ăn và tìm chỗ nghỉ đêm, vì
nơi này hoang vắng quá!" **13** Nhưng Chúa Giê-
xu đáp: "Chính các con phải cho họ ăn." Các
sứ đồ ngạc nhiên: "Chúng con chỉ có năm ổ
bánh và hai con cá. Hay Thầy muốn chúng con
mua thức ăn cho cả đoàn dân này?" **14** Riêng
số đàn ông đã lên đến 5.000 người. Chúa Giê-
xu đáp: "Các con cho họ ngồi từng nhóm năm
mươi người." **15** Các môn đệ vâng lời, cho dân
chúng ngồi xếp hàng. **16** Chúa Giê-xu cầm năm
ổ bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời cảm
tạ Đức Chúa Trời, rồi bẻ ra, đưa các môn đệ,
phân phát cho dân chúng. **17** Mọi người đều
ăn no, sau đó các môn đệ đi lượm những mẩu
bánh thừa, được mười hai giỏ! **18** Một hôm,
Chúa Giê-xu rời đám đông để đi cầu nguyện
riêng, các môn đệ quây quần bên cạnh Ngài.
Chúa hỏi họ: "Người ta nói Ta là ai?" **19** Các
môn đệ thưa: "Có người nói Thầy là Giăng Báp-
tít, người khác cho là Ê-li, người lại bảo là một
nhà tiên tri đời xưa sống lại." **20** Chúa hỏi tiếp:
"Còn các con nói Ta là ai?" Phi-e-rơ thưa: "Thầy
là Đấng Mết-si-a do Đức Chúa Trời sai xuống
trần gian." **21** Chúa Giê-xu căn dặn các môn đệ
không được nói cho ai biết Ngài là ai. **22** Chúa
phán: "Con Người phải chịu nhiều thống khổ,
bị các trưởng lão, trưởng tế, và các thầy dạy
luật khai trừ và bị giết, nhưng sau ba ngày sẽ
sống lại." **23** Chúa phán cùng đám đông: "Nếu
ai muốn làm môn đệ Ta, phải phủ nhận chính
mình, hằng ngày vác cây thập tự mình theo
Ta. **24** Ai tham sống sợ chết sẽ mất mạng. Ai
hy sinh tính mạng vì Ta, sẽ được sống. **25** Nếu
một người chiếm được cả thế giới nhưng bản
thân phải hư vong thì có ích gì? **26** Ai hổ thẹn
về Ta và Đạo Ta, Con Người cũng sẽ hổ thẹn
về họ khi Ta trở lại trong vinh quang của Ta,
của Cha, và các thiên sứ thánh. **27** Ta cho các
con biết, một vài người đang đứng đây sẽ còn
sống cho đến khi nhìn thấy Nước Đức Chúa
Trời." **28** Tám ngày sau, Chúa Giê-xu đem Phi-
e-rơ, Gia-cơ, và Giăng lên núi để cầu nguyện. **29**
Đang cầu nguyện, gương mặt Chúa biến đổi
sáng rực, y phục Ngài trắng và chói sáng. **30**
Thình lình Môi-se và Ê-li hiện ra trong vinh
quang hầu chuyện với Chúa. **31** Họ đề cập đến
việc Chúa sắp chịu chết tại Giê-ru-sa-lem để
hoàn thành chương trình của Đức Chúa Trời.
32 Phi-e-rơ và hai bạn đều ngủ mê. Lúc tỉnh dậy,
họ thấy vinh quang của Chúa Giê-xu, và hai
người đứng cạnh Ngài. **33** Khi Môi-se và Ê-li
từ giã Chúa, Phi-e-rơ bỗng buột miệng: "Thưa
Thầy, ở đây thật tuyệt! Chúng con sẽ dựng ba
chiếc lều cho Thầy, Môi-se, và Ê-li." Nhưng Phi-
e-rơ không biết mình nói gì. **34** Ngay lúc ấy,
một đám mây kéo đến bao phủ mọi người, các
môn đệ đều kinh hãi. **35** Từ trong mây có tiếng
phán: "Đây là Con Ta, Đấng Ta lựa chọn! Mọi
người phải nghe lời Con!" **36** Khi tiếng ấy vừa
dứt, các môn đệ chỉ thấy một mình Chúa Giê-
xu. Họ giữ kín chuyện đó rất lâu, không nói
cho ai biết. **37** Hôm sau, Chúa Giê-xu và các
môn đệ vừa xuống núi, một đoàn dân đông
kéo đến. **38** Trong đám đông, một người kêu
lớn: "Thưa Thầy, xin cứu con tôi, đứa con trai
duy nhất của tôi! **39** Quỷ nhập vào nó, khiến nó
la hét bất chợt và bị động kinh sùi bọt mép.
Quỷ hành hạ nó luôn, ít khi để yên. **40** Tôi nài
xin các môn đệ Thầy đuổi quỷ cho, nhưng họ
không đuổi nổi." **41** Chúa Giê-xu trách: "Những
người ngoan cố hoài nghi kia! Ta phải ở đây
chịu đựng các ngươi đến bao giờ? Hãy đem
đứa bé lại đây!" **42** Khi đứa bé đến gần, quỷ
vật nó nhào xuống đất, động kinh dữ dội. Chúa
Giê-xu đuổi quỷ, chữa lành đứa bé và giao lại

cho người cha. 43 Mọi người đều kinh ngạc
trước quyền năng phi thường của Đức Chúa
Trời. Trong lúc dân chúng đang thán phục các
phép lạ Ngài thực hiện, Chúa Giê-xu nói với
các môn đệ: 44 "Các con ghi nhớ lời này. Con
Người sẽ bị phản bội và nộp vào tay người ta!"
45 Nhưng các môn đệ không hiểu lời Ngài dạy,
vì trí óc họ như bị đóng kín. Họ lại sợ, không
dám hỏi Ngài. 46 Các môn đệ tranh luận với
nhau, xem người nào cao trọng nhất. 47 Chúa
Giê-xu biết ý tưởng họ, nên đem một đứa trẻ
đến bên cạnh. 48 Ngài phán cùng họ: "Ai nhân
danh Ta tiếp rước một em bé như nó, tức là
tiếp rước Ta. Còn ai tiếp rước Ta là tiếp rước
Đấng đã sai Ta. Trong các con, ai nhỏ nhất lại là
người cao trọng nhất." 49 Giăng thưa với Chúa
Giê-xu: "Thưa Thầy, chúng con thấy có người
nhân danh Thầy đuổi quỷ, chúng con đã cấm
vì họ không thuộc nhóm chúng ta." 50 Nhưng
Chúa Giê-xu đáp "Đừng cấm! Vì ai không chống
các con là theo các con." 51 Gần đến ngày về
trời, Chúa Giê-xu cương quyết lên Giê-ru-sa-
lem. 52 Ngài sai mấy người đi trước, vào một
làng Sa-ma-ri sửa soạn chỗ trọ cho Ngài. 53
Nhưng dân làng không chịu tiếp rước Chúa, vì
biết Ngài muốn lên Giê-ru-sa-lem. 54 Thấy thế,
Gia-cơ và Giăng hỏi Chúa Giê-xu: "Thưa, Chúa
muốn chúng con khiến lửa từ trời xuống thiêu
đốt họ không?" 55 Nhưng Chúa Giê-xu quay lại
trách hai người, 56 rồi dẫn môn đệ qua làng
khác. 57 Đang đi trên đường, có người đến thưa
với Chúa Giê-xu: "Dù Thầy đi đâu, tôi cũng xin
theo." 58 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: "Con cáo có
hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không
có chỗ gối đầu." 59 Chúa gọi một người khác:
"Hãy theo Ta." Người ấy đồng ý, nhưng thưa
rằng: "Thưa Chúa, trước hết xin cho con về
nhà chôn cha con." 60 Chúa Giê-xu đáp: "Cứ để
những người chết phần tâm linh lo mai táng
người chết của họ. Còn con phải đi công bố
Phúc Âm của Nước Đức Chúa Trời." 61 Cũng có
người trả lời: "Thưa Chúa, con sẽ theo Chúa,
nhưng trước hết xin để con về từ giã gia đình
con." 62 Nhưng Chúa Giê-xu phán với người
ấy: "Ai xao lãng công tác Ta ủy thác, đã đặt tay
cầm cày còn ngoảnh nhìn lại phía sau, là người
không xứng hợp với Nước của Đức Chúa Trời."

10 Sau đó, Chúa chọn thêm bảy mươi hai môn
đệ, sai từng đôi đi trước đến các thành
phố làng mạc, là những nơi Ngài định viếng
thăm. 2 Ngài phán bảo họ: "Mùa gặt thật trúng,
nhưng thợ gặt còn ít. Các con hãy cầu xin Chủ
mùa gặt đưa thêm nhiều thợ gặt vào đồng lúa
của Ngài. 3 Sửa soạn lên đường! Ta sai các con
ra đi như chiên vào giữa bầy muông sói. 4
Đừng đem theo tiền bạc, túi bao, hay giày dép.
Đừng dừng lại chào hỏi ai dọc đường. 5 Khi
vào nhà nào, các con cầu phước cho nhà đó. 6
Nếu nhà ấy xứng đáng, họ sẽ được phước lành.
Nếu không, phước lành sẽ trở về với các con. 7
Khi vào thành nào, cứ ở trong một nhà, đừng
bỏ nhà này sang nhà khác. Khi người ta mời,
các con cứ ăn uống, vì người làm việc xứng
đáng được tiếp đãi. 8 Nếu thành nào tiếp rước
và dọn thức ăn, các con cứ ăn. 9 Các con chữa
lành người bệnh, và báo cho họ biết: 'Nước của
Đức Chúa Trời gần đến.' 10 Nếu thành nào từ
chối không tiếp rước, các con phải cảnh cáo: 11
'Chúng tôi giũ áo ra đi, không còn chịu trách
nhiệm về thành này nữa. Nhưng đừng quên
Nước của Đức Chúa Trời gần đến!' 12 Ta quả
quyết, đến ngày phán xét, thành phố gian ác
như Sô-đôm còn có thể dung thứ hơn thành ấy.
13 Khốn cho thành Cô-ra-xin, khốn cho thành
Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ Ta làm nơi đây
được thực hiện tại thành Ty-rơ và Si-đôn, dân
hai thành ấy hẳn đã mặc áo gai, rải tro lên đầu
tỏ lòng ăn năn từ lâu rồi! 14 Đến ngày phán
xét, Ty-rơ và Si-đôn còn đáng được dung thứ
hơn Cô-ra-xin và Bết-sai-đa. 15 Còn thành Ca-
bê-na-um được đem lên tận trời sao?—Không,
nó sẽ bị ném xuống cõi chết." (Hadēs g86) 16 Chúa
phán với các môn đệ: "Ai nghe các con là nghe
Ta. Ai từ chối các con là từ chối Ta. Và ai từ
chối Ta, là từ chối Đức Chúa Trời, Đấng đã sai
Ta." 17 Bảy mươi hai môn đệ trở về, mừng rỡ

báo: “Thưa Chúa, nhờ Danh Chúa, ngay đến
các quỷ cũng vâng phục chúng con!” 18 Chúa
đáp: “Ta thấy Sa-tan như tia chớp từ trời sa
xuống. 19 Ta cho các con uy quyền để thắng
mọi quyền lực thù nghịch, chà đạp rắn rết,
bò cạp. Chẳng có gì làm hại các con được. 20
Tuy nhiên, điều đáng mừng không phải vì quỷ
vâng phục các con, nhưng vì tên các con được
ghi ở trên trời.” 21 Lúc ấy, Chúa Giê-xu tràn
ngập niềm vui của Chúa Thánh Linh. Ngài cầu
nguyện: “Thưa Cha, Chúa của trời và đất, Con
tạ ơn Cha, vì Cha đã giấu kín những điều này
đối với người tự cho là khôn ngoan và thông
sáng mà bày tỏ cho trẻ con biết. Thưa Cha, việc
ấy đã làm Cha hài lòng. 22 Cha đã giao hết mọi
việc cho Con. Chỉ một mình Cha biết Con cũng
chỉ một mình Con—và những người được Con
bày tỏ—biết Cha mà thôi.” 23 Chúa quay lại
phán riêng với các môn đệ: “Phước cho mắt
các con vì thấy được những điều đó. 24 Có biết
bao nhà tiên tri và vua chúa thời xưa ước ao
được thấy những việc các con thấy, được nghe
những lời các con nghe, mà không được.” 25
Một thầy dạy luật muốn thử Chúa Giê-xu đứng
lên hỏi: “Thưa Thầy, tôi phải làm gì để được
sự sống vĩnh cửu?” (aiōnios g166) 26 Chúa Giê-xu
hỏi lại: “Luật pháp Môi-se dạy điều gì? Ông đã
đọc thế nào về điều đó?” 27 Thầy dạy luật đáp:
“Phải yêu thương Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa
Trời ngươi với cả tấm lòng, linh hồn, năng
lực, và trí óc. Và yêu người lân cận như chính
mình.” 28 Chúa Giê-xu dạy: “Đúng! Cứ làm theo
đó, ông sẽ được sống!” 29 Nhưng thầy dạy luật
muốn biện hộ là người công chính, nên hỏi lại
Chúa Giê-xu: “Ai là người lân cận tôi?” 30 Để
trả lời, Chúa Giê-xu kể câu chuyện này: “Một
người Do Thái đi từ Giê-ru-sa-lem xuống Giê-
ri-cô, giữa đường bị cướp. Chúng lột hết quần
áo, tiền bạc, đánh đập tàn nhẫn rồi bỏ nằm dở
sống dở chết bên vệ đường. 31 Tình cờ, một
thầy tế lễ đi ngang qua, thấy nạn nhân liền
tránh sang bên kia đường, rồi đi luôn. 32 Một
người Lê-vi đi qua trông thấy, cũng bỏ đi. 33
Đến lượt người Sa-ma-ri qua đường nhìn thấy
nạn nhân thì động lòng thương xót, 34 nên lại
gần, lấy dầu ô-liu và rượu thoa vết thương và
băng bó lại, rồi đỡ nạn nhân lên lưng lừa mình,
chở đến quán trọ chăm sóc. 35 Hôm sau, người
ấy trao cho chủ quán một số tiền bảo săn sóc
nạn nhân và dặn: ‘Nếu còn thiếu, khi trở về tôi
sẽ trả thêm.’” 36 Chúa Giê-xu hỏi: “Vậy, trong
ba người đó, ai là người lân cận với người bị
cướp?” 37 Thầy dạy luật đáp: “Người đã bày
tỏ lòng nhân từ của mình.” Chúa Giê-xu dạy:
“Hãy đi và làm đúng như vậy.” 38 Chúa Giê-
xu và các môn đệ trên đường lên Giê-ru-sa-
lem, họ đi đường đến một làng kia, có một phụ
nữ tên Ma-thê rước Chúa vào nhà. 39 Em cô là
Ma-ri ngồi dưới chân Chúa nghe Ngài giảng
dạy. 40 Còn Ma-thê bận rộn lo việc tiếp đãi. Một
lúc sau, Ma-thê đến với Chúa Giê-xu và phàn
nàn: “Chúa không thấy em con ngồi không, để
một mình con làm hết mọi việc sao? Xin Chúa
bảo nó giúp con.” 41 Nhưng Chúa đáp: “Ma-thê,
con bận rộn lo lắng nhiều việc, 42 nhưng chỉ có
một việc cần thiết. Ma-ri đã chọn phần việc ấy
nên không ai truất phần của em con được.”

11 Một hôm Chúa Giê-xu vừa cầu nguyện
xong, một môn đệ đến với Ngài và thưa:
“Xin Chúa dạy chúng con cầu nguyện, như
Giăng đã dạy môn đệ mình.” 2 Chúa Giê-xu
đáp: “Các con nên cầu nguyện như sau: Lạy
Cha, nguyện Danh Cha được tôn thánh. Nước
Cha sớm thể hiện. 3 Xin cho chúng con đủ ăn
hằng ngày, 4 xin tha tội lỗi chúng con, như
chúng con tha người phạm tội nghịch cùng
chúng con. Xin đừng để chúng con vào vòng
bị cám dỗ.” 5 Để dạy thêm về sự cầu nguyện,
Chúa kể chuyện này: “Nếu nửa đêm các con
đến nhà bạn mình để mượn ba ổ bánh. Các con
nói với người ấy: 6 ‘Vì tôi có người bạn ở xa
vừa tới thăm, nhưng trong nhà thức ăn đã hết.’
7 Nhưng người ấy trả lời vọng ra: ‘Đừng làm
phiền tôi! Cửa khóa rồi, các con tôi đang ngủ
với tôi. Không thể nào dậy lấy bánh cho anh!’
8 Ta quả quyết với các con, dù anh ấy không

dậy vì nể bạn, nhưng cũng phải dậy trao đủ
bánh cho bạn, vì người này kiên nhẫn gõ cửa. 9
Việc cầu nguyện cũng thế: Hãy xin, sẽ được,
hãy tìm, sẽ gặp, hãy gõ cửa, cửa sẽ mở ra. 10 Vì
bất kỳ ai xin sẽ được. Ai tìm sẽ gặp. Và cửa sẽ
mở cho người nào gõ. 11 Có người cha nào khi
con mình xin bánh mà cho đá, xin cá mà cho
rắn. 12 Hay xin trứng lại cho bò cạp không?
13 Các con vốn là người xấu xa còn biết cho
con mình vật tốt, huống chi Cha các con ở trên
trời chẳng ban Chúa Thánh Linh cho người cầu
xin Ngài sao?" 14 Chúa Giê-xu đuổi quỷ khỏi
một người câm, người này liền nói được. Dân
chúng kinh ngạc vô cùng, 15 nhưng có người
bảo: "Ông ấy nhờ uy quyền của Bê-ên-xê-bun
để đuổi quỷ." 16 Những người khác, muốn gài
bẫy Chúa, nên xin Ngài làm một dấu lạ trên
trời. 17 Biết ý tưởng họ, Chúa giảng giải: "Một
nước chia rẽ sẽ bị tiêu diệt, một gia đình phân
ly phải tan nát. 18 Các ông nói Ta nhờ quyền
năng của Sa-tan. Nếu nước của Bê-ên-xê-bun
chia rẽ, làm sao nó còn tồn tại! 19 Nếu Ta nhờ
quyền năng Bê-ên-xê-bun để đuổi quỷ, môn đệ
các ông sẽ nhờ quyền năng nào? Chính họ sẽ
xét xử các ông. 20 Nhưng nếu Ta nhờ quyền
năng của Đức Chúa Trời để đuổi quỷ thì Nước
Đức Chúa Trời đã đến với các ông rồi. 21 Một
người chủ cường bạo vũ trang đầy đủ canh gác
lâu đài mình để giữ của. 22 Nhưng khi có người
mạnh hơn xông vào, hạ được người chủ độc ác,
người ấy tước đoạt vũ khí của người chủ, và
đem chia của cải cướp được. 23 Ai không hợp
tác với Ta là chống nghịch Ta, ai không quy tụ
quanh Ta sẽ bị phân tán. 24 Khi quỷ ra khỏi một
người, liền đến vùng khô khan tìm nơi an nghỉ,
nhưng không tìm được, quỷ tự nhủ: 'Ta sẽ trở
về với nạn nhân cũ.' 25 Lúc trở lại, thấy lòng
người đã dọn dẹp sạch sẽ, 26 quỷ liền rủ bảy
quỷ khác độc ác hơn vào chiếm cứ tấm lòng
này. Vậy người ấy lâm vào tình trạng bi thảm
hơn trước." 27 Khi Chúa đang giảng dạy, một
phụ nữ trong đám đông nói lớn: "Phước cho
mẹ của Thầy—người đã sinh thành và dưỡng
dục Thầy!" 28 Chúa Giê-xu đáp: "Ai nghe và làm
theo lời Đức Chúa Trời còn được phước hơn
nữa." 29 Dân chúng tụ tập mỗi lúc một đông,
Chúa Giê-xu tiếp tục giảng dạy: "Thế hệ này
thật gian ác! Họ đòi xem dấu lạ, nhưng dấu lạ
Giô-na cũng đủ rồi. 30 Dấu lạ ấy chứng tỏ cho
người Ni-ni-ve biết Đức Chúa Trời đã sai Giô-
na, thì dấu lạ của Con Người sẽ minh chứng
cho thế hệ này thấy Đức Chúa Trời đã sai Ta
xuống đời. 31 Đến ngày phán xét, Nữ hoàng Sê-
ba sẽ đứng lên buộc tội thế hệ này, vì bà đến từ
một nước xa xăm đến nghe lời lẽ khôn ngoan
của Vua Sa-lô-môn. Nhưng tại đây có Đấng cao
trọng hơn Sa-lô-môn mà chẳng ai muốn nghe.
32 Đến ngày phán xét, người Ni-ni-ve cũng sẽ
đứng lên buộc tội thế hệ này. Vì nghe Giô-na
cảnh cáo, họ đã ăn năn lìa bỏ tội ác, quay về
Đức Chúa Trời. Nhưng tại đây có Đấng cao
trọng hơn Giô-na mà dân này không chịu ăn
năn." 33 "Không ai thắp đèn rồi đậy kín, nhưng
đem đặt trên giá đèn để mọi người trong nhà
đều thấy ánh sáng. 34 Mắt là ngọn đèn của thân
thể. Nếu mắt các con sáng suốt, cả con người
mới trong sạch. Nhưng nếu mắt bị quáng lòa,
cả con người sẽ tối tăm. 35 Vậy phải thận trọng,
đừng để ánh sáng trong các con thành tối tăm.
36 Nếu cả con người các con sáng láng, không
phần nào tối tăm, các con sẽ rực rỡ như ánh
đèn thật sáng rọi vào các con." 37 Chúa Giê-xu
giảng dạy xong, một thầy Pha-ri-si mời Chúa
ăn tối. Ngài đến nhà, ngồi vào bàn. 38 Thầy
Pha-ri-si rất ngạc nhiên thấy Chúa không rửa
tay trước khi ăn theo tục lệ Do Thái. 39 Chúa
dạy: "Phái Pha-ri-si các ông chỉ lo rửa bề ngoài
chén đĩa, nhưng trong lòng đầy tham nhũng,
độc ác. 40 Thật khờ dại! Đức Chúa Trời đã tạo
ra bề ngoài, lẽ nào không dựng nên bề trong
sao? 41 Cứ rộng lòng cứu trợ người nghèo, tất
nhiên các ông sẽ được tinh sạch. 42 Khốn cho
phái Pha-ri-si! Các ông dâng một phần mười
bạc hà, cửu lý hương, và các thứ rau cỏ, nhưng
lại bỏ quên công lý và tình yêu của Đức Chúa
Trời. Dâng phần mười là đúng, nhưng không

được bỏ những điều quan trọng kia. 43 Khốn
cho phái Pha-ri-si! Các ông ưa ngồi ghế danh
dự trong hội đường, thích được người ta kính
chào ngoài đường phố. 44 Khốn cho các ông, vì
các ông giống như nấm mồ hoang không dấu
tích, người ta dẫm lên mà không biết." 45 Nghe
Chúa quở trách, một thầy dạy luật thưa: "Thầy
nói thế là sỉ nhục luôn cả giới chúng tôi nữa."
46 Chúa Giê-xu đáp: "Khốn cho giới dạy luật!
Các ông đặt ra bao nhiêu luật lệ khắt khe buộc
người khác vâng giữ, trong khi chính các ông
không giữ một điều nào! 47 Các ông xây mộ
cho các nhà tiên tri bị tổ tiên các ông sát hại.
48 Vậy các ông tán thưởng hành động của tổ
tiên, họ giết các nhà tiên tri, còn các ông xây
mộ. 49 Vì thế, Đức Chúa Trời đã nói: 'Ta sẽ sai
các tiên tri và sứ đồ đến, nhưng họ sẽ xử tử
người này, khủng bố người kia.' 50 Thế hệ các
ông phải chịu trách nhiệm về máu các tiên tri
của Đức Chúa Trời đổ ra từ thuở sáng tạo trời
đất đến nay, 51 từ máu A-bên cho đến máu Xa-
cha-ri, người bị giết giữa bàn thờ và Đền Thờ.
Phải, Ta xác nhận chắc chắn rằng thế hệ này
phải lãnh trọn trách nhiệm. 52 Khốn cho giới
dạy luật, vì các ông cố tình che lấp chân lý! Đã
không tin, các ông còn ngăn cản, không cho
người khác tìm hiểu chân lý." 53 Khi Chúa Giê-
xu rời nơi đó, các thầy dạy luật và Pha-ri-si vô
cùng giận dữ. 54 Họ đặt nhiều câu hỏi hóc búa
về mọi vấn đề, cố gài bẫy để có lý do bắt Ngài.

12 Lúc ấy, dân chúng tụ họp mỗi lúc một
đông, hằng nghìn người chen lấn dẫm
lên nhau. Chúa Giê-xu quay lại các môn đệ và
cảnh báo: "Phải đề phòng men của phái Pha-ri-
si—hạng đạo đức giả! 2 Chẳng có gì che giấu
mãi, tất cả các điều bí mật đều sẽ công bố cho
mọi người. 3 Chuyện các con nói ban đêm,
người ta sẽ nghe giữa ban ngày. Những lời các
con thì thầm trong phòng kín sẽ được loan báo
nơi công cộng! 4 Các bạn hữu ta ơi, đừng sợ
những người muốn giết các con; họ chỉ có thể
giết thể xác, mà không giết được linh hồn. 5
Vậy các con phải sợ ai? Phải sợ Đức Chúa Trời,
vì Ngài có quyền sinh sát và ném vào hỏa ngục.
Phải, Ngài là Đấng phải sợ. (Geenna g1067) 6 Năm
con chim sẻ chỉ bán được vài xu, nhưng Đức
Chúa Trời chẳng quên một con nào. 7 Ngài biết
cả số tóc trên đầu các con nữa. Vậy đừng lo sợ,
vì các con quý hơn chim sẻ. 8 Thật Ta cho các
con biết, ai công khai xưng mình là môn đệ Ta,
Con Người cũng sẽ công nhận họ trước mặt
các thiên sứ của Đức Chúa Trời. 9 Còn ai công
khai chối bỏ Ta, Ta cũng sẽ chối bỏ họ trước
mặt các thiên sứ của Đức Chúa Trời. 10 Ai xúc
phạm đến Con Người còn có thể được tha thứ,
nhưng ai xúc phạm đến Chúa Thánh Linh sẽ
chẳng bao giờ được tha đâu. 11 Khi các con bị
đem ra xét xử trong hội đường, trước mặt các
nhà lãnh đạo và cầm quyền, đừng lo phải nói
những gì, 12 vì đúng lúc đó, Chúa Thánh Linh
sẽ dạy các con những lời phải nói." 13 Trong
đám đông có người lên tiếng: "Thưa Thầy, xin
bảo anh tôi chia gia tài cho tôi." 14 Nhưng Chúa
Giê-xu đáp: "Ai cử Ta làm phán quan, phân chia
gia tài cho các ngươi?" Rồi Ngài phán: 15 "Phải
đề phòng, đừng để lòng tham lam lôi cuốn. Vì
đời sống con người không cốt ở chỗ giàu có dư
dật đâu." 16 Và Chúa kể câu chuyện: "Người
giàu kia trúng mùa, thu hoạch hoa lợi dư dật.
17 Kho lúa quá đầy, không còn chỗ chứa thêm,
ông phải suy tính mãi. 18 Cuối cùng, ông quyết
định: 'Được rồi, ta sẽ phá nhà kho cũ, xây kho
mới lớn hơn. Như thế, sẽ có đủ chỗ chứa tất
cả lúa, và hoa lợi. 19 Xong xuôi, ta sẽ tự nhủ:
Của cải này có thể tiêu dùng hàng chục năm.
Thôi, ta hãy nghỉ ngơi, ăn uống vui chơi!' 20
Nhưng Đức Chúa Trời bảo: 'Ngươi thật dại dột!
Tối nay ngươi qua đời, của cải dành dụm đó
để cho ai?'" 21 "Người nào lo làm giàu dưới
trần gian nhưng nghèo nàn trong mối liên hệ
với Đức Chúa Trời cũng dại dột như thế." 22
Chúa Giê-xu dạy các môn đệ: "Đừng lo âu về
vấn đề đủ thức ăn để ăn hay đủ quần áo để
mặc. 23 Vì đời sống quý hơn thức ăn, thân thể
quý hơn quần áo. 24 Hãy xem loài quạ. Chúng
chẳng gieo, chẳng gặt, cũng chẳng có vựa lẫm

lương thực, thế mà chúng vẫn sống, vì được Đức Chúa Trời nuôi. Các con còn quý hơn loài chim biết bao! **25** Trong các con, có ai lo âu mà kéo dài đời mình thêm được một giờ không? **26** Việc nhỏ nhặt đó còn không làm nổi, tại sao các con phải lo âu những việc lớn? **27** Hãy xem hoa huệ. Chúng chẳng làm việc nặng nhọc, cũng chẳng se tơ kéo chỉ, thế mà giàu có sang trọng như Sa-lô-môn cũng không được mặc áo đẹp bằng loài hoa đó. **28** Cỏ hoa ngoài đồng là loài sớm nở tối tàn mà Đức Chúa Trời còn cho mặc đẹp như thế, lẽ nào Ngài không cung cấp y phục cho các con đầy đủ sao? Tại sao các con yếu đức tin đến thế? **29** Cũng đừng bận tâm lo nghĩ về cơm ăn áo mặc, **30** là những điều dân ngoại đạo mãi lo tìm kiếm, vì Cha các con thừa biết nhu cầu của các con. **31** Trái lại, phải tìm kiếm Nước của Đức Chúa Trời, Ngài sẽ cung cấp đầy đủ mọi nhu cầu cho các con. **32** Bầy chiên bé nhỏ của Ta, đừng lo sợ, vì Cha các con rất vui lòng ban Nước Trời cho các con. **33** Các con hãy bán tài sản cứu trợ người nghèo. Hãy sắm cho mình túi không hư, tích trữ tài sản không hao mòn trên trời. Vì trên đó không bị trộm cắp, cũng không có mối mọt làm hư hại. **34** Của cải các con để đâu, lòng các con sẽ bị thu hút vào đó." **35** "Phải mặc áo sẵn sàng phục vụ và thắp đèn lên, **36** như đầy tớ chờ đợi chủ dự tiệc cưới về, khi chủ về đến và gõ cửa, lập tức mở cửa cho chủ. **37** Đầy tớ sẽ được khen thưởng nếu chủ trở về thấy sẵn sàng chờ đợi. Chắc chắn chủ sẽ cho ngồi vào bàn, thắt lưng dọn ăn cho họ. **38** Dù lúc chiều tối hay nửa đêm hoặc trước rạng đông, chủ về nhà thấy họ sẵn sàng, chủ sẽ khen thưởng. **39** Hãy nhớ điều này: Nếu chủ nhà biết trước giờ bọn gian phi đến, hẳn sẽ không bị mất trộm. **40** Vậy các con phải sẵn sàng, vì Con Người sẽ đến vào giờ các con không ngờ." **41** Phi-e-rơ thưa: "Những lời này, Chúa dạy riêng anh chị em chúng con, hay chung cho mọi người?" **42** Chúa đáp: "Người quản gia trung thành khôn ngoan là người được chủ ủy thác coi sóc người nhà và phân phát thực phẩm cho họ đúng giờ. **43** Nếu chủ trở về và thấy quản gia làm đúng như vậy, người ấy sẽ được thưởng. **44** Ta quả quyết với các con, chủ sẽ cho cai quản tất cả tài sản mình. **45** Nhưng nếu quản gia tự nhủ: 'Chủ ta còn lâu mới về,' rồi hành hạ đầy tớ nam nữ, ăn uống say sưa. **46** Chủ sẽ trở về trong giờ nó không ngờ! Nó sẽ bị hình phạt nặng nề, và chịu chung số phận với bọn bất trung. **47** Bị phạt nặng như thế, vì nó đã biết ý chủ nhưng không làm, cũng chẳng chuẩn bị sẵn sàng. **48** Nhưng người nào không biết mà phạm lỗi, sẽ bị hình phạt nhẹ hơn. Ai được giao cho nhiều, sẽ bị đòi hỏi nhiều, vì trách nhiệm nặng nề hơn." **49** "Ta đến để đem lửa xuống trần gian. Ta mong muốn đám lửa bắt đầu bốc cháy. **50** Có một lễ báp-tem của sự thống khổ đang chờ đợi Ta, Ta đau xót biết bao cho đến khi chịu xong lễ báp-tem đó! **51** Đừng tưởng Ta đến để đem hòa bình cho thế giới. Không, Ta đến để chia loài người làm hai! **52** Từ đây, một nhà có năm người sẽ chia rẽ chống đối nhau, hai chống ba, và ba chống hai. **53** 'Cha sẽ chia rẽ với con trai và con trai chống nghịch với cha; mẹ nghịch cùng con gái và con gái chống nghịch với mẹ; mẹ chồng nghịch cùng con dâu và con dâu chống nghịch với mẹ chồng.'" **54** Chúa Giê-xu quay sang dân chúng và phán: "Khi thấy mây tụ lại phương Tây, anh chị em nói trời sắp mưa, và trời mưa thật. **55** Khi gió Nam thổi, anh chị em đoán trời oi bức, quả đúng như thế. **56** Hạng đạo đức giả! Anh chị em rất thạo xem dấu hiệu trên trời dưới đất, nhưng sao không tìm hiểu dấu hiệu thời đại? **57** Sao không biết tự xét thế nào là đúng? **58** Nếu có việc tranh tụng, nên cố gắng điều đình với đối phương trước khi quá muộn. Nếu không, họ sẽ đưa anh chị em ra tòa, anh chị em sẽ bị tống giam, **59** và ngồi tù cho đến khi trả xong đồng nợ cuối cùng."

13 Lúc ấy, có người thuật cho Chúa Giê-xu chuyện Phi-lát giết mấy người Ga-li-lê, khi họ đang dâng sinh tế tại Đền Thờ. **2** Chúa Giê-xu hỏi: "Anh chị em tưởng mấy người đó bị

giết vì phạm tội nặng hơn những người Ga-li-lê khác sao? 3 Không đâu! Chính anh chị em cũng bị hư vong nếu không ăn năn tội lỗi, quay về với Đức Chúa Trời. 4 Còn mười tám người bị tháp Si-lô sập xuống đè chết, có phải vì họ nhiều tội nhất trong thành Giê-ru-sa-lem không? 5 Không đâu! Anh chị em cũng sẽ bị hư vong nếu không chịu ăn năn." 6 Rồi Chúa kể ẩn dụ này: "Người kia trồng cây vả trong vườn, thường ra xem có trái không, nhưng chẳng thấy. 7 Ông bảo người làm vườn: 'Ba năm nay tôi đến hái trái mà không thấy. Anh đốn nó đi, để làm gì choán đất.' 8 Người làm vườn thưa: 'Xin chủ hoãn cho nó một năm nữa. Tôi sẽ chăm sóc, bón phân thật nhiều. 9 Nếu không kết quả, khi ấy ông hãy đốn.'" 10 Một ngày Sa-bát, Chúa Giê-xu đang giảng dạy trong hội đường, 11 Ngài thấy một phụ nữ tàn tật bởi tà linh, lưng bị còng đã mười tám năm, không đứng thẳng lên được. 12 Chúa gọi bà lại, bảo: "Bà được giải thoát khỏi bệnh tật rồi!" 13 Chúa đặt tay trên bà, lập tức bà đứng thẳng lên, vui mừng ca ngợi Đức Chúa Trời! 14 Viên quản lý hội đường tức giận, vì Chúa Giê-xu chữa bệnh vào ngày Sa-bát. Ông nói với dân chúng: "Mỗi tuần có sáu ngày làm việc, anh chị em muốn xin chữa bệnh cứ đến những ngày ấy, chứ đừng đến ngày Sa-bát." 15 Nhưng Chúa đáp: "Ông chỉ đạo đức giả! Vào ngày Sa-bát, các ông không thả bò lừa ra khỏi chuồng cho chúng đi uống nước sao? 16 Người phụ nữ này, con gái Áp-ra-ham bị Sa-tan trói buộc đã mười tám năm, sao không thể giải thoát cho bà vào ngày Sa-bát?" 17 Nghe Chúa quở trách, bọn thù nghịch lấy làm xấu hổ, còn dân chúng vui mừng vì những việc diệu kỳ Ngài đã làm. 18 Chúa Giê-xu giảng dạy: "Nước của Đức Chúa Trời được ví như điều gì? Chúng ta nên dùng hình ảnh nào để so sánh với Nước của Đức Chúa Trời? 19 Nước của Đức Chúa Trời giống như hạt cải gieo ngoài vườn. Nó mọc lên thành cây lớn, chim chóc có thể đến làm tổ trên cành." 20 Chúa hỏi: "Nước của Đức Chúa Trời được ví như điều gì? 21 Nước của Đức Chúa Trời giống như men mà một phụ nữ lấy trộn vào bột, nhồi cho đến lúc đống bột dậy lên." 22 Tiếp tục cuộc hành trình lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đi qua các thành phố, làng mạc, dạy dỗ dân chúng. 23 Có người hỏi: "Thưa Chúa, chỉ ít người được cứu thôi sao?" Chúa đáp: 24 "Phải gắng sức đi cửa hẹp vào Nước của Đức Chúa Trời, vì có nhiều người cố gắng, nhưng không vào được. 25 Khi chủ đã khóa cửa, nếu anh chị em đứng ngoài gõ và năn nỉ: 'Thưa chủ, xin mở cho chúng tôi!' Chủ sẽ trả lời: 'Ta không bao giờ biết các ngươi và các ngươi đến từ đâu.' 26 Anh chị em sẽ phân trần: 'Chúng tôi từng ăn chung với chủ, và chủ từng dạy dỗ trong thành chúng tôi'. 27 Nhưng chủ sẽ đáp: 'Ta không biết các ngươi. Quân gian ác, hãy lui đi.' 28 Anh chị em sẽ khóc lóc nghiến răng khi nhìn thấy Áp-ra-ham, Y-sác, Gia-cốp, và tất cả nhà tiên tri đều ở trong Nước của Đức Chúa Trời, còn các ngươi bị quăng ra ngoài. 29 Người từ bốn phương sẽ đến dự tiệc trong Nước của Đức Chúa Trời. 30 Chú ý điều này: Những người dường như kém quan trọng bấy giờ sẽ trở nên cao trọng, và những người bây giờ cao trọng lúc ấy sẽ kém quan trọng." 31 Ngay lúc đó, mấy thầy Pha-ri-si đến báo tin: "Vua Hê-rốt đang tìm giết Thầy, xin Thầy lánh đi nơi khác!" 32 Chúa Giê-xu đáp: "Các ông nói cho tên cáo đó biết, ngày nay, ngày mai Ta vẫn còn đuổi quỷ và chữa bệnh cho dân chúng, đến ngày thứ ba Ta mới hoàn tất mục đích của Ta. 33 Phải, hôm nay, ngày mai, và ngày kia Ta vẫn tiếp tục hành trình. Vì tiên tri của Đức Chúa Trời không thể chết nơi nào khác hơn Giê-ru-sa-lem! 34 Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, thành đã giết các nhà tiên tri, ném đá sát hại sứ giả của Đức Chúa Trời! Đã bao lần Ta muốn tập họp ngươi như gà mẹ túc con về ấp ủ dưới cánh, nhưng chẳng ai nghe. 35 Vậy, nhà của ngươi sẽ bị bỏ hoang. Ta cho ngươi biết, ngươi sẽ không còn thấy Ta nữa, cho đến ngày ngươi nói: 'Phước cho Đấng nhân danh Chúa Hằng Hữu mà đến!'"

14 Một ngày Sa-bát, Chúa Giê-xu dự tiệc tại
nhà một lãnh đạo Pha-ri-si, còn dân chúng
theo dõi Ngài rất kỹ. **2** Trước mặt Ngài có người
bị bệnh phù. **3** Chúa Giê-xu hỏi những người
Pha-ri-si và thầy dạy luật: "Chữa bệnh vào ngày
Sa-bát có hợp pháp không?" **4** Nhưng họ không
trả lời. Chúa Giê-xu rờ người bệnh và chữa lành
rồi cho về. **5** Chúa hỏi các thầy dạy luật và Pha-
ri-si: "Trong ngày Sa-bát, nếu bò lừa của các
ngươi chẳng may té xuống hố, các ngươi không
kéo nó lên sao." **6** Họ không trả lời được. **7**
Chúa Giê-xu để ý thấy nhiều người khách được
mời ăn, muốn ngồi chỗ danh dự đầu bàn, nên
Ngài khuyên: **8** "Khi được mời dự tiệc cưới, các
ông đừng ngồi chỗ danh dự. Vì nếu có người
quan trọng hơn các ông cũng được mời, **9** chủ
sẽ đưa họ đến và bảo các ông nhường chỗ. Lúc
ấy các ông sẽ hổ thẹn xuống ngồi tận cuối bàn!
10 Vậy các ông nên chọn chỗ thấp nhất, chủ nhà
trông thấy sẽ mời lên chỗ tốt hơn. Các ông sẽ
được vinh dự trước mặt quan khách. **11** Vì ai tự
đề cao sẽ bị hạ xuống, còn ai hạ mình sẽ được
nâng cao." **12** Chúa quay sang chủ tiệc: "Khi đãi
tiệc, đừng mời bạn hữu, anh chị em, bà con,
hay láng giềng giàu có, vì họ sẽ mời ngươi để
đáp lễ. **13** Trái lại, nên mời người nghèo khổ,
tàn tật, đui què. **14** Đến kỳ người công chính
sống lại, Đức Chúa Trời sẽ ban thưởng, vì ông
đã mời những người không thể mời lại mình."
15 Nghe Chúa Giê-xu dạy, một thực khách lên
tiếng: "Phước cho người được dự tiệc trong
Nước của Đức Chúa Trời!" **16** Chúa Giê-xu liền
kể chuyện này: "Người kia mở tiệc lớn, mời rất
nhiều người. **17** Đến giờ, ông sai đầy tớ đi báo
cho tân khách: 'Tiệc đã dọn, xin mời đến dự.' **18**
Nhưng mọi người đều kiếm cớ khước từ. Người
này trả lời: 'Tôi mới mua đám ruộng, phải đi
xem, xin cho tôi cáo từ.' **19** Người kia nêu lý
do: 'Tôi vừa mua năm đôi bò, sắp đem cày thử,
xin cho tôi kiếu.' **20** Người khác thoái thác: 'Tôi
mới cưới vợ, không đến được.' **21** Đầy tớ trở về
phúc trình mọi việc. Chủ tức giận nói: 'Hãy đi
mau ra các đường lớn, ngõ hẻm trong thành
phố, và mời về những người nghèo đói, tàn tật,
khiếm thị, và khuyết tật.' **22** Tuy nhiên, bàn tiệc
vẫn còn nhiều chỗ trống. **23** Chủ lại bảo đầy tớ:
'Vào các con đường nhỏ trong làng, gặp ai mời
nấy, đưa về cho đầy nhà. **24** Vì những người ta
mời trước đây sẽ không được nếm một chút gì
trên bàn tiệc của ta.'" **25** Dân chúng theo Chúa
Giê-xu thật đông đảo. Ngài quay lại giảng giải:
26 "Ai theo Ta mà không yêu Ta hơn cha mẹ,
vợ con, anh em, chị em, và hơn cả tính mạng
mình, thì không thể làm môn đệ Ta. **27** Ai không
vác cây thập tự mình theo Ta cũng không thể
làm môn đệ Ta. **28** Vậy anh chị em phải suy
nghĩ kỹ! Có ai trước khi xây nhà mà không tính
toán mọi phí tổn, liệu mình có đủ sức làm cho
xong? **29** Nếu không, mới đặt nền đã ngưng vì
hết tiền, sẽ bị mọi người chê cười: **30** 'Người
này xây cất nửa chừng đã bỏ cuộc vì không đủ
khả năng.' **31** Có vua nào trước khi ra trận mà
không bàn tính cẩn thận, với 10.000 quân trong
tay, liệu có thể chống lại 20.000 địch quân đang
tiến đánh mình không? **32** Nếu không thể, vua
phải sai sứ giả cầu hòa khi địch quân còn ở xa.
33 Cũng vậy, nếu anh chị em không bỏ hết mọi
điều mình có, anh chị em không thể làm môn
đệ Ta. **34** Muối là vật hữu ích. Nhưng nếu muối
mất mặn, làm sao lấy lại vị mặn được nữa? **35**
Muối ấy chẳng dùng làm gì được, dù làm phân
bón cũng không, đành phải vứt bỏ đi. Ai có tai
để nghe, hãy lắng nghe!"

15 Những người thu thuế và người bị xã hội
coi là tội lỗi thường đến nghe Chúa Giê-
xu giảng dạy, **2** nên các thầy Pha-ri-si và thầy
dạy luật phàn nàn Chúa hay giao du, ăn uống
với hạng người tội lỗi xấu xa! **3** Vì thế, Chúa
Giê-xu kể câu chuyện này: **4** "Trong các ông
có ai nuôi một trăm con chiên, nếu một con
thất lạc, người ấy không bỏ chín mươi chín con
kia trong đồng hoang, lặn lội đi tìm cho ra con
chiên lạc hay sao? **5** Khi tìm được, người ấy vui
mừng vác nó lên vai về nhà, **6** mời bạn hữu
láng giềng đến, hớn hở nói: 'Hãy chung vui với
tôi, vì tôi đã tìm được con chiên thất lạc!' **7**

Cũng thế, thiên đàng sẽ vui mừng vì một tội
nhân ăn năn quay về Đức Chúa Trời, hơn là
chín mươi chín người công chính không cần
ăn năn!" 8 "Bà kia có mười đồng bạc quý, nhỡ
đánh mất một đồng, lẽ nào bà không thắp đèn,
quét nhà, kiếm cho ra đồng bạc hay sao? 9
Khi tìm được, bà gọi bạn hữu láng giềng đến,
mừng rỡ nói: 'Hãy chung vui với tôi, vì tôi đã
tìm được đồng bạc bị mất.' 10 Cũng thế, các
thiên sứ của Đức Chúa Trời sẽ vui mừng khi
một tội nhân ăn năn." 11 Chúa Giê-xu kể tiếp:
"Người kia có hai con trai. 12 Người con thứ
nói với cha: 'Xin cha chia cho con phần gia tài
thuộc về con trước khi cha chết.' Vậy, người
cha bằng lòng, chia gia tài cho con. 13 Ít ngày
sau, cậu thu hết của cải mình, lên đường đến
xứ xa lạ, ở đó chỉ ăn chơi, phung phí hết tiền
bạc. 14 Cậu vừa sạch túi, xứ ấy bị nạn đói lớn.
Quá túng quẫn, 15 cậu phải đi làm công cho
người bản xứ. Họ sai cậu ra đồng chăn heo. 16
Bụng đói cồn cào, cậu muốn ăn vỏ đậu heo ăn,
nhưng chẳng ai cho. 17 Cuối cùng, cậu cũng
tỉnh ngộ, nghĩ thầm: 'Ở nhà cha ta, biết bao đầy
tớ đều có thức ăn dư dật, mà ta ở đây sắp chết
đói. 18 Ta phải trở về và thưa với cha: "Con thật
có tội với Trời và với cha, 19 không đáng làm
con của cha nữa. Xin cha nhận con làm đầy tớ
cho cha!"' 20 Cậu liền đứng dậy trở về nhà cha.
Khi cậu còn ở từ xa, cha vừa trông thấy, động
lòng thương xót, vội chạy ra ôm chầm lấy con
mà hôn. 21 Cậu thưa với cha: 'Con thật có tội
với Trời và với cha, không đáng làm con của
cha nữa.' 22 Nhưng người cha ngắt lời, bảo đầy
tớ: 'Mau lên! Lấy áo tốt nhất mặc cho cậu, đeo
nhẫn vào tay, mang giày vào chân. 23 Hãy bắt
bò con béo làm thịt để chúng ta ăn mừng! 24 Vì
con ta đã chết mà bây giờ lại sống, đã lạc mất
mà bây giờ lại tìm được.' Và tiệc mừng bắt đầu.
25 Lúc ấy, người con cả đang làm việc ngoài
đồng. Về gần đến nhà, nghe tiếng đàn nhạc và
nhảy múa, 26 cậu gọi một đầy tớ đến hỏi lý do.
27 Đầy tớ báo: 'Em cậu mới về, bình an khỏe
mạnh, cha cậu vui mừng cho giết bò con béo
mở tiệc liên hoan.' 28 Người con cả tức giận
không chịu vào nhà, người cha phải ra năn nỉ,
29 nhưng cậu nói: 'Bao nhiêu năm con làm việc
cực nhọc, chưa hề dám trái lệnh cha. Thế mà
cha chẳng cho một con dê con để đãi bạn hữu.
30 Còn con trai này của cha đã tiêu sạch tiền của
cha với bọn điếm đĩ rồi trở về, cha lại làm thịt
bò con béo ăn mừng!' 31 Người cha đáp: 'Con
ơi, con luôn luôn ở cạnh cha, tất cả tài sản của
cha là của con. 32 Nhưng chúng ta nên mở tiệc
ăn mừng, vì em con đã chết bây giờ lại sống!
Em con đã lạc mất mà bây giờ lại tìm được!'"

16 Chúa Giê-xu kể cho các môn đệ câu chuyện
này: "Người nhà giàu kia mướn một viên
quản gia. Sau có người tố cáo quản gia phung
phí tiền của chủ. 2 Chủ liền gọi quản gia đến
bảo: 'Anh làm gì tôi biết hết! Vậy phải lo kết
toán sổ sách, vì anh bị sa thải.' 3 Quản gia nghĩ
thầm: 'Phải làm gì đây? Chủ đuổi ta rồi? Ta
không đủ sức cuốc đất. Còn đi ăn mày? Thật
xấu hổ! 4 Được rồi, ta đã có cách! Rồi đây khi
rời khỏi chỗ này, sẽ không thiếu người tiếp ta
vào nhà!' 5 Anh lần lượt gọi những người mắc
nợ của chủ mình đến. Anh hỏi người thứ nhất:
'Ông thiếu chủ tôi bao nhiêu?' 6 Đáp: 'Một trăm
thùng dầu ô-liu!' Quản gia bảo: 'Tôi trả giấy
nợ lại đây. Viết ngay giấy khác: Nợ năm chục.'
7 Anh hỏi người kế tiếp: 'Ông nợ chủ của tôi
bao nhiêu?' Đáp: 'Một nghìn giạ lúa.' Anh giục:
'Giấy nợ đây, cầm lấy! Viết ngay giấy khác: Tám
trăm giạ.' 8 Chủ phải khen quản gia bất lương
đã hành động khôn khéo! Vì người thế gian
vẫn xử sự khôn lanh hơn con cái sự sáng. (aiōn
g165) 9 Ta khuyên các con phải biết dùng của
cải trần gian kết bạn, để khi tiền của hết, các
con được tiếp vào nhà đời đời. (aiōnios g166) 10
Ai trung thành trong việc nhỏ cũng sẽ trung
thành trong việc lớn. Ai bất chính trong việc
nhỏ cũng sẽ bất chính trong việc lớn. 11 Nếu
các con không trung tín về của cải trần gian,
còn ai đem của cải đời đời giao cho các con? 12
Nếu các con gian lận của cải người khác, còn ai
cho các con bảo vật làm của riêng? 13 Không ai

có thể làm tôi hai chủ, vì sẽ ghét chủ này yêu chủ kia, trọng chủ này, khinh chủ khác. Các con không thể phụng sự cả Đức Chúa Trời lẫn Tiền Tài." 14 Các thầy Pha-ri-si vốn tham tiền nghe Chúa dạy liền chế giễu Ngài. 15 Chúa nói với họ: "Trước mặt người ta, các ông làm ra vẻ đạo đức, nhưng Đức Chúa Trời biết rõ lòng dạ các ông. Các ông được người ta tôn trọng nhưng đối với Đức Chúa Trời, các ông thật ghê tởm. 16 Luật pháp Môi-se và các sách tiên tri được ban bố cho đến thời Giăng. Từ đó Phúc Âm được truyền giảng, mọi người hăng hái chen nhau vào Nước của Đức Chúa Trời. 17 Tuy nhiên, dù trời đất tiêu tan, không một chi tiết nào trong luật pháp bị mất hiệu lực. 18 Thí dụ, một người ly dị vợ, rồi cưới vợ khác là phạm tội ngoại tình, còn ai cưới đàn bà bị chồng ly dị cũng phạm tội ngoại tình." 19 Chúa Giê-xu phán: "Có một người giàu hằng ngày sống xa hoa trên nhung lụa. 20 Trước cổng nhà, một người nghèo tên La-xa-rơ mình đầy ghẻ lở đến nằm. 21 La-xa-rơ ước ao được những thức ăn rơi rớt từ trên bàn người giàu. Nhưng chỉ có vài con chó đến liếm ghẻ lở cho người. 22 Rồi người nghèo chết, được thiên sứ đem đặt vào lòng Áp-ra-ham. Người giàu cũng chết, người ta đem chôn, 23 linh hồn ông đến chỗ của những người chết chịu khổ hình. Tại đó, người giàu nhìn lên, thấy Áp-ra-ham ở nơi xa với La-xa-rơ. (Hadēs g86) 24 Người giàu kêu xin: 'Lạy tổ Áp-ra-ham, xin thương xót con. Xin sai La-xa-rơ nhúng đầu ngón tay vào nước, đến đây nhỏ vào lưỡi con cho mát, vì con bị đốt trong lò lửa này, đau đớn quá!' 25 Nhưng Áp-ra-ham đáp: 'Con không nhớ con đã ích kỷ hưởng thụ suốt đời sao? Còn La-xa-rơ phải khổ sở. Bây giờ, La-xa-rơ được an ủi tại đây, còn con phải chịu đau khổ. 26 Hơn nữa, giữa chúng ta có một vực thẳm ngăn cách, ai muốn từ đây qua đó, hay từ đó qua đây đều không được.' 27 Người giàu thưa: 'Vậy, xin tổ Áp-ra-ham làm ơn sai La-xa-rơ đến nhà cha con. 28 Vì con có năm anh em, con muốn anh ấy cảnh cáo họ để khi chết họ khỏi phải xuống nơi khổ hình này.' 29 Áp-ra-ham đáp: 'Đã có Môi-se và các tiên tri cảnh cáo họ. Anh em còn có thể đọc những điều họ viết.' 30 Người giàu nài nỉ: 'Thưa tổ Áp-ra-ham, không được đâu! Nếu có người chết sống lại cảnh cáo, họ mới ăn năn tội của họ và quay lại với Đức Chúa Trời.' 31 Nhưng Áp-ra-ham nói: 'Nếu không tin lời Môi-se và các tiên tri, dù có người chết sống lại, họ cũng chẳng tin đâu.'"

17 Một hôm, Chúa Giê-xu dạy các môn đệ: "Cạm bẫy tội lỗi không thể nào không có, nhưng khốn cho ai gài bẫy cho người khác phạm tội. 2 Ai xui các em bé này phạm tội, thì thà buộc cối đá vào cổ người ấy ném xuống biển còn hơn. 3 Các con phải thận trọng! Nếu anh chị em con có lỗi, hãy khiển trách; khi họ ăn năn, phải tha thứ. 4 Dù người ấy có lỗi với con đến bảy lần trong một ngày, mỗi lần đều đến xin lỗi, con cũng phải tha thứ." 5 Các sứ đồ thưa với Chúa: "Xin Chúa cho chúng con có lòng tin vững mạnh!" 6 Chúa đáp: "Nếu đức tin bằng hạt cải, các con có thể bảo cây dâu: 'Hãy tự bứng lên và trồng xuống biển' nó sẽ tuân lệnh ngay! 7 Một người đầy tớ đi cày hay đi chăn về, không lẽ người chủ nói: 'Hãy đến và ăn với ta'? 8 Không, chủ nói: 'Hãy chuẩn bị dọn ăn cho ta, phục vụ trong khi ta ăn, rồi ngươi ăn sau.' 9 Chủ không cần phải cám ơn, vì đó là bổn phận đầy tớ. 10 Cũng thế, khi các con vâng lời Ta, làm xong những việc Đức Chúa Trời, các con hãy nói: 'Chúng con là đầy tớ vô dụng chỉ làm theo bổn phận của chúng con.'" 11 Trên đường lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đến ranh giới xứ Ga-li-lê và xứ Sa-ma-ri. 12 Lúc Ngài sắp vào một làng kia, mười người phong hủi đứng từ xa, 13 kêu lớn: "Lạy Giê-xu, xin thương xót chúng con!" 14 Khi thấy họ, Chúa phán: "Cứ đến trình diện với thầy tế lễ." Họ vừa lên đường, bệnh phong hủi liền sạch và biến mất. 15 Một người thấy mình được lành, quay lại mừng rỡ: "Tạ ơn Đức Chúa Trời, con lành bệnh rồi!" 16 Anh cúi sấp mặt xuống đất nơi chân Chúa Giê-xu, tạ ơn Ngài. Người này là người

Sa-ma-ri. 17 Chúa Giê-xu hỏi: "Có phải Ta chữa
lành mười người? Vậy, còn chín người kia đâu?
18 Chỉ có người nước ngoài này trở lại tạ ơn
Đức Chúa Trời sao?" 19 Rồi Chúa Giê-xu phán
với người ấy: "Con đứng dậy và lên đường! Đức
tin con đã chữa cho con lành." 20 Một hôm, các
thầy Pha-ri-si hỏi Chúa Giê-xu: "Khi nào Nước
của Đức Chúa Trời mới thể hiện?" Chúa Giê-xu
đáp: "Nước của Đức Chúa Trời không thể hiện
trong thế giới hữu hình này! 21 Người ta không
thể nói Nước của Đức Chúa Trời ở miền này
hay xứ kia, vì Nước của Đức Chúa Trời ở trong
lòng người." 22 Sau đó, Chúa nói với các môn
đệ: "Sẽ có lúc các con mong mỏi được thấy
ngày của Con Người trở lại, nhưng chẳng thấy.
23 Các con sẽ nghe người ta nói: 'Kìa, Con Người
ở nơi này,' hay 'Ngài nơi kia,' đừng theo họ. 24
Vì Con Người sẽ trở lại như chớp nhoáng xuất
hiện khắp vòm trời trong nháy mắt, bất cứ nơi
nào cũng thấy Con Người. 25 Nhưng trước hết
Con Người phải chịu thống khổ, bị thế hệ này
chối bỏ. 26 Ngày Con Người trở lại, thế giới vẫn
giống như thời Nô-ê. 27 Trong những ngày đó,
người ta vẫn hưởng thụ—cưới gả, tiệc tùng cho
đến khi Nô-ê vào tàu, rồi nước lụt tràn ngập
tiêu diệt mọi người. 28 Và thế gian sẽ giống
như thời của Lót. Người ta vẫn làm những việc
thường ngày của họ—ăn uống, mua bán, trồng
tỉa, và xây cất— 29 cho đến ngày Lót ra khỏi
thành Sô-đôm. Lửa và diêm sinh từ trời trút
xuống hủy diệt tất cả dân thành ấy. 30 Phải,
ngày Con Người trở lại cũng sẽ như thế. 31
Ngày ấy, ai đang đứng ngoài hiên, đừng vào
nhà góp nhặt của cải. Ai ở ngoài đồng, đừng trở
về nhà. 32 Phải nhớ bài học của vợ Lót! 33 Ai giữ
sự sống, sẽ bị mất, nếu ai mất sự sống, thì sẽ
được lại. 34 Đêm đó, hai người ngủ chung một
giường; một người được rước đi, người kia bị
bỏ lại. 35 Hai người phụ nữ đang xay lúa chung
một cối xay; một người được rước đi, người kia
bị bỏ lại. 36 Hai người đang làm ruộng ngoài
đồng; một người được rước đi, người kia bị bỏ
lại." 37 Các môn đệ hỏi: "Thưa Chúa, việc đó sẽ
xảy ra tại đâu?" Chúa Giê-xu đáp: "Xác chết
nằm đâu, chim kên kên tụ họp ở đó."

18 Chúa Giê-xu kể câu chuyện dạy các môn
đệ phải bền lòng cầu nguyện, không bao
giờ mỏi mệt: 2 "Tại thành phố kia có một phán
quan không kính sợ Đức Chúa Trời, cũng chẳng
vị nể ai. 3 Trong thành phố ấy có một quả phụ
đến xin phán quan xét xử và nói: 'Xin xét công
minh cho tôi để chống lại kẻ thù tôi.' 4 Vị phán
quan chẳng quan tâm, tuy thế, về sau ông tự
nhủ: 'Dù ta không kính sợ Đức Chúa Trời, cũng
chẳng vị nể ai, 5 nhưng chị này làm phiền ta
quá, ta phải xét xử công bằng để chị khỏi đến
quấy rầy, làm nhức đầu ta!'" 6 Chúa dạy tiếp:
"Các con có nghe lời phán quan bất công ấy nói
không? 7 Lẽ nào Đức Chúa Trời lại không xem
xét bênh vực những đứa con yêu ngày đêm
kêu xin Ngài mà lại chậm đến giải cứu họ sao?
8 Chắc chắn Ngài sẽ vội vàng xét xử công minh
cho họ. Nhưng khi Con Người trở lại, sẽ còn có
đức tin trên mặt đất không?" 9 Chúa Giê-xu
kể câu chuyện dạy những ai lên mặt đạo đức,
khinh người: 10 "Có hai người lên Đền Thờ cầu
nguyện. Một là thành viên Pha-ri-si, còn người
kia là người thu thuế. 11 Thầy Pha-ri-si đứng
cầu nguyện: 'Cảm tạ Đức Chúa Trời, tôi không
có tội như người ta. Tôi không gian lận, bất
công, ngoại tình. Khác hẳn tên thu thuế kia! 12
Mỗi tuần tôi kiêng ăn hai ngày và dâng lên Đức
Chúa Trời một phần mười các thứ lợi tức.' 13
Còn người thu thuế đứng xa xa, không dám
ngẩng mặt lên, chỉ đấm ngực than thở: 'Lạy
Đức Chúa Trời, xin thương xót con, vì con là
người tội lỗi.' 14 Ta nói với các con, người tội
lỗi này, không phải là người Pha-ri-si, trở về
nhà mình được xưng là công chính. Vì ai tự đề
cao sẽ bị hạ xuống, còn ai hạ mình sẽ được đề
cao." 15 Một hôm, cha mẹ đem con của họ đến
gần Chúa để Ngài đặt tay và ban phước cho các
em. Nhưng các môn đệ trách mắng không cho
quấy rầy Ngài. 16 Chúa Giê-xu gọi các em đến
và nói với các môn đệ: "Cứ để trẻ con lại gần
Ta. Đừng ngăn cản! Vì Nước của Đức Chúa Trời

thuộc về những người giống các em này. **17** Ta quả quyết với các con, ai không tiếp nhận Đức Chúa Trời như con trẻ, sẽ không được vào Nước của Đức Chúa Trời." **18** Một nhà lãnh đạo tôn giáo hỏi Chúa Giê-xu: "Thưa Thầy nhân lành, tôi phải làm gì để được sống vĩnh cửu?" **(aiōnios g166)** **19** Chúa Giê-xu đáp: "Tại sao ngươi gọi Ta là nhân lành? Chỉ có một Đấng nhân lành là Đức Chúa Trời. **20** Hẳn ngươi biết các điều răn: 'Các ngươi không được ngoại tình. Các ngươi không được giết người. Các ngươi không được trộm cắp. Các ngươi không được làm chứng dối. Phải hiếu kính cha mẹ.'" **21** Ông tự hào: "Từ thuở nhỏ đến giờ, tôi luôn luôn vâng giữ các điều răn đó!" **22** Chúa Giê-xu khuyên: "Ông còn thiếu một điều. Bán hết tài sản lấy tiền phân phát cho người nghèo để chứa của cải trên trời, rồi theo làm môn đệ Ta." **23** Nghe Chúa dạy, ông rất buồn rầu vì tài sản quá nhiều. **24** Chúa Giê-xu nhìn ông, nói với các môn đệ: "Người giàu vào Nước của Đức Chúa Trời thật khó! **25** Lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước của Đức Chúa Trời." **26** Mọi người nghe đều ngạc nhiên: "Vậy thì ai được cứu?" **27** Chúa đáp: "Đức Chúa Trời làm những việc người ta không thể làm được." **28** Phi-e-rơ thưa: "Chúng con đã bỏ nhà cửa để theo Thầy!" **29** Chúa Giê-xu dạy: "Đúng vậy, Ta bảo đảm với các con, ai bỏ nhà cửa, anh chị em, cha mẹ, vợ con vì Nước của Đức Chúa Trời, **30** sẽ nhận lại gấp trăm lần trong đời này, và đời sau được sống vĩnh cửu." **(aiōn g165, aiōnios g166)** **31** Chúa Giê-xu đem riêng mười hai sứ đồ ra, và phán: "Hãy lắng nghe, chúng ta sẽ lên Giê-ru-sa-lem, tất cả những lời tiên tri đã viết về Con Người sẽ được ứng nghiệm. **32** Ngài sẽ bị bắt nộp cho người La Mã. Ngài sẽ bị chế giễu, nhục mạ, phỉ nhổ. **33** Họ sẽ đánh đập rồi giết Ngài, nhưng sau ba ngày, Ngài sẽ sống lại." **34** Nhưng các sứ đồ không hiểu Chúa nói gì, vì trí óc họ như bị đóng kín. **35** Khi Chúa Giê-xu đến gần thành Giê-ri-cô, một người khiếm thị ngồi ăn xin bên đường. **36** Khi anh nghe tiếng huyên náo, liền hỏi chuyện gì xảy ra. **37** Họ nói với ông rằng có Giê-xu, người Na-xa-rét đi qua đây. **38** Anh gọi lớn: "Lạy Chúa Giê-xu, Con của Đa-vít, xin thương xót con!" **39** Những người đi trước la anh: "Im đi!" Nhưng anh la to hơn: "Con của Đa-vít, xin thương xót con!" **40** Chúa Giê-xu nghe anh, Ngài dừng lại và ra lệnh đem anh ấy đến với Ngài. Khi anh đến gần, Chúa Giê-xu hỏi: **41** "Con muốn Ta giúp gì đây?" Anh mừng rỡ: "Lạy Chúa, xin cho mắt con thấy được." **42** Chúa Giê-xu truyền lệnh: "Sáng mắt lại! Đức tin con đã chữa cho con lành." **43** Lập tức anh thấy được rõ ràng và đi theo Chúa Giê-xu, vừa đi vừa cảm tạ Đức Chúa Trời. Mọi người chứng kiến đều ca ngợi Đức Chúa Trời.

19 Chúa Giê-xu vào Giê-ri-cô, đi ngang qua thành. **2** Ở đó có một người tên Xa-chê. Ông là trưởng ban thuế vụ và giàu có. **3** Ông cố tìm cách nhìn mặt Chúa Giê-xu nhưng không thấy được, vì ông quá thấp, dân chúng lại quá đông. **4** Ông vội chạy trước mọi người và trèo lên cây sung nhìn xuống, vì Chúa Giê-xu sắp đi ngang qua đó. **5** Khi Chúa Giê-xu đến nơi ấy, Ngài nhìn lên Xa-chê và gọi đích danh ông: "Xa-chê! Xuống mau! Hôm nay Ta sẽ làm khách tại nhà ông." **6** Xa-chê vội vàng nhảy xuống, mừng rỡ rước Chúa Giê-xu về nhà. **7** Nhưng dân chúng bất mãn, họ phàn nàn: "Người này vào nhà người tội lỗi xấu xa." **8** Nhưng Xa-chê đến đứng trước mặt Chúa và nói: "Thưa Chúa, con sẽ lấy phân nửa tài sản phân phát cho người nghèo. Nếu làm thiệt hại ai điều gì, con xin đền gấp tư." **9** Chúa Giê-xu phán: "Nhà này hôm nay được hưởng ơn cứu rỗi, vì Xa-chê cũng là con cháu Áp-ra-ham. **10** Vì Con Người đến trần gian để tìm và cứu những người hư vong." **11** Đám đông vẫn đang nghe Chúa Giê-xu giảng dạy. Vì gần đến Giê-ru-sa-lem, Chúa kể thêm một câu chuyện vì dân chúng tưởng đã đến lúc thiết lập Nước của Đức Chúa Trời tại thế gian. Ngài phán: **12** "Một hoàng thân sắp đi xa nhận lễ tấn phong để về làm vua xứ mình. **13** Trước khi lên đường, ông gọi mười đầy tớ đến

giao cho mười nén bạc và dặn: 'Hãy dùng số bạc
này để kinh doanh khi ta đi vắng.' 14 Nhưng
dân bản xứ ghét ông nên họ gửi phái đoàn theo
sau ông và phản đối: 'Chúng tôi không muốn
ông ấy làm vua của chúng tôi.' 15 Khi được tấn
phong làm vua, ông trở về và cho gọi mười đầy
tớ mà ông đã giao bạc đến báo lợi tức. 16 Người
thứ nhất đến trình: 'Thưa chủ, nén bạc của
chủ đã sinh lợi mười lần!' 17 Vua khen: 'Tốt
lắm, ngươi rất ngay thật. Vì ngươi trung thành
trong việc nhỏ, ta sẽ cho ngươi cai trị mười
thành phố.' 18 Người thứ hai đến trình: 'Thưa
chủ, nén bạc của chủ đã làm lợi được năm lần!'
19 Vua khen: 'Tốt lắm, ngươi sẽ cai trị năm
thành phố.' 20 Nhưng người thứ ba mang trả
lại số bạc ban đầu và nói: 'Thưa chủ, nén bạc
chủ giao, tôi vẫn còn giữ cẩn thận đây. 21 Tôi
sợ chủ lắm, vì chủ rất nghiêm khắc, muốn thu
hoạch nơi mình không kinh doanh, gặt hái chỗ
mình không gieo trồng.' 22 Vua quát: 'Ngươi là
đầy tớ gian ngoa! Miệng lưỡi ngươi đã buộc tội
ngươi, ta cứ theo lời ngươi nói mà xử ngươi.
Đã biết ta nghiêm khắc, muốn thu hoạch nơi
không kinh doanh, gặt hái nơi không cày cấy, 23
sao ngươi không đem bạc gửi vào ngân hàng?
Ít nhất cũng thu được lời cho đến khi ta về.' 24
Rồi vua ra lệnh cho những người đứng gần:
'Hãy lấy nén bạc của đầy tớ này đem cho người
có mười nén.' 25 Họ nói: 'Nhưng, thưa chủ, anh
ấy đã có mười nén rồi!' 26 Vua đáp: 'Đúng thế!
Ai có, sẽ cho thêm, nhưng ai không có, dù còn
gì cũng bị mất luôn. 27 Và bây giờ, những kẻ
thù đã chống đối ta, đem chúng ra đây hành
hình trước mặt ta.'" 28 Dạy xong, Chúa Giê-xu
đem các môn đệ lên Giê-ru-sa-lem. 29 Đến làng
Bê-pha-giê và Bê-tha-ni trên núi Ô-liu, Chúa sai
hai môn đệ đi lên trước: 30 "Hãy đi thẳng đến
làng phía trước, vừa vào làng, các con sẽ thấy
một con lừa con chưa ai cưỡi, đang cột tại đó.
Cứ mở dây dắt nó về đây! 31 Nếu có ai hỏi: 'Tại
sao các ông tháo lừa ra?' Các con hãy trả lời:
'Chúa cần dùng nó.'" 32 Hai môn đệ vâng lời ra
đi, quả nhiên mọi việc xảy ra như lời Chúa Giê-
xu phán dặn. 33 Thấy họ mở dây lừa, người chủ
lừa hỏi: "Các ông mở dây làm gì?" 34 Hai môn
đệ đáp: "Chúa cần dùng nó." 35 Vậy, họ dẫn lừa
về cho Chúa Giê-xu, lót áo mình trên lưng nó,
nâng Ngài lên cưỡi. 36 Dân chúng trải áo dọc
theo đường Chúa cưỡi lừa đi qua. 37 Lúc đến
quãng đường dốc núi Ô-liu, đoàn môn đệ đông
đảo vừa đi vừa tung hô ngợi tôn Đức Chúa
Trời về những phép lạ họ đã thấy. 38 "Hoan hô
Vua, Đấng nhân danh Chúa Hằng Hữu mà đến!
Thiên cung thái hòa, và vinh quang trên nơi chí
cao!" 39 Nhưng mấy thầy Pha-ri-si trong đám
đông lên tiếng phản đối: "Xin Thầy quở môn
đệ đừng reo hò như thế!" 40 Chúa đáp: "Nếu họ
im lặng, đá sẽ tung hô!" 41 Khi gần đến Giê-ru-
sa-lem, vừa trông thấy thành phía trước, Chúa
bắt đầu khóc: 42 "Ngày nay Giê-ru-sa-lem đã
biết cơ hội hưởng thái bình đang ở trong tầm
tay mà không chịu nắm lấy! 43 Rồi đây quân
thù sẽ đến đắp lũy, bao vây, phong tỏa. 44 Họ
san bằng thành quách, tiêu diệt dân chúng và
con cái trong thành. Quân thù ngươi sẽ không
để lại một viên đá nào ở đây, vì thành phố này
đã khước từ cơ hội cứu rỗi dành cho mình."
45 Chúa Giê-xu vào Đền Thờ và bắt đầu đuổi
những người buôn bán thú vật cho việc sinh tế
ra ngoài. 46 Ngài phán cùng họ: "Thánh Kinh
công bố: 'Đền Thờ Ta là nơi cầu nguyện,' nhưng
các ngươi đã biến thành sào huyệt trộm cướp."
47 Sau đó, Chúa vào Đền Thờ giảng dạy mỗi
ngày, nhưng các thầy trưởng tế, thầy dạy luật,
và các lãnh đạo tìm cách giết Ngài. 48 Nhưng
họ chưa tìm được kế gì, vì dân chúng ngưỡng
mộ Chúa, chăm chỉ nghe Ngài giảng dạy.

20 Một hôm, Chúa Giê-xu đang giảng dạy cho
dân chúng và rao truyền Phúc Âm trong
sân Đền Thờ, các thầy trưởng tế, các thầy dạy
luật, và các trưởng lão đến hỏi: 2 "Xin Thầy cho
chúng tôi biết, Thầy cậy uy quyền gì để làm
những việc đó? Ai ủy quyền cho Thầy?" 3 Chúa
đáp: "Ta cũng hỏi các ngươi một câu: 4 Lễ báp-
tem của Giăng bắt nguồn từ trời hay từ người?"
5 Họ thảo luận với nhau: "Nếu chúng ta nói từ

trời, ông ấy sẽ hỏi: Sao các ngươi không tin
Giăng? 6 Còn nếu chúng ta nói từ người, dân
chúng sẽ ném đá chúng ta, vì dân chúng đều
công nhận Giăng là nhà tiên tri." 7 Vậy họ đáp
rằng: "Chúng tôi không biết." 8 Chúa Giê-xu
đáp: "Nếu thế, Ta cũng không nói cho các ông
biết nguồn gốc uy quyền của Ta." 9 Chúa Giê-
xu kể câu chuyện này cho dân chúng: "Người
kia trồng một vườn nho, cho đầy tớ mướn, rồi
đi xa một thời gian khá lâu. 10 Đến mùa hái
nho, chủ sai người nhà về thu hoa lợi. Nhưng
các đầy tớ đánh đập và đuổi về tay không. 11
Chủ sai người khác, lại bị đánh đập sỉ nhục và
đuổi về tay không. 12 Người thứ ba cũng bị
đánh đập đến mang thương tích, rồi đuổi đi.
13 Chủ vườn nho tự nghĩ: 'Phải làm sao đây?
Được rồi! Ta sẽ sai con trai yêu quý của ta đến,
chắc họ phải kính nể con ta.' 14 Thấy con trai
chủ, các đầy tớ bảo nhau: 'Nó là con thừa tự.
Giết nó đi, sản nghiệp sẽ về tay chúng ta!' 15 Và
họ kéo người con ra ngoài vườn, giết đi." Chúa
Giê-xu hỏi: "Vậy, chủ vườn nho sẽ đối xử với
các đầy tớ cách nào? 16 Ta quả quyết với anh
chị em—chắc chắn chủ sẽ đến tiêu diệt họ và
giao vườn cho người khác mướn." Người nghe
góp ý kiến: "Mong không ai làm như mấy đầy
tớ đó!" 17 Chúa Giê-xu nhìn họ và phán: "Vậy
câu Thánh Kinh này có nghĩa gì: 'Tảng đá bị thợ
xây nhà loại ra đã trở thành tảng đá móng?' 18
Ai ngã vào tảng đá sẽ bị tan xác, còn tảng đá
ấy rơi nhằm ai, sẽ nghiền họ ra bụi." 19 Nghe
xong, các thầy dạy luật và các thầy trưởng tế
muốn bắt Chúa Giê-xu ngay vì họ biết Ngài ám
chỉ họ—họ là những đầy tớ gian ác. Nhưng họ
không dám ra tay, vì sợ dân chúng nổi loạn.
20 Để tìm cơ hội, các lãnh đạo sai thám tử giả
làm người thành thật. Họ cốt gài bẫy để bắt
Chúa Giê-xu nộp cho chính quyền La Mã. 21 Họ
hỏi Chúa: "Thưa Thầy, chúng tôi biết lời Thầy
dạy rất ngay thẳng. Thầy không thiên vị ai, chỉ
lấy công tâm giảng dạy đạo Đức Chúa Trời. 22
Xin Thầy cho biết có nên nộp thuế cho Sê-sa
không?" 23 Biết rõ âm mưu của họ, Chúa Giê-
xu nói: 24 "Đưa Ta xem một đồng La Mã. Hình
và tên ai trên đồng bạc này?" Họ đáp: "Sê-sa."
25 Chúa dạy: "Đem nộp cho Sê-sa những gì của
Sê-sa, và trả lại Đức Chúa Trời những gì thuộc
về Đức Chúa Trời." 26 Thế là âm mưu gài bẫy
Chúa trước công chúng bị thất bại. Sững sờ vì
câu trả lời của Chúa, họ cứng miệng không biết
nói gì. 27 Các thầy Sa-đu-sê—các lãnh đạo tôn
giáo chủ trương không có sự sống lại từ cõi
chết. Họ đặt câu hỏi: 28 "Thưa Thầy, luật Môi-
se dạy nếu người đàn ông nào qua đời không
có con, thì em trai người đó sẽ lấy vợ goá của
anh để sinh con nối dõi cho anh. 29 Trường
hợp nhà kia có bảy anh em. Người anh cả cưới
vợ rồi chết không con. 30 Người thứ hai cưới
vợ góa của anh, cũng chết không con. 31 Người
thứ ba cũng vậy. Cứ thế, cả bảy người đều chết
không con. 32 Cuối cùng người phụ nữ cũng
chết. 33 Đến ngày sống lại, người phụ nữ đó sẽ
làm vợ ai? Vì cả bảy người đều đã cưới nàng!"
34 Chúa Giê-xu đáp: "Hôn nhân là việc của loài
người trên đất. (aiōn g165) 35 Còn người được
sống lại trong Nước Trời không ai còn cưới gả
nữa. (aiōn g165) 36 Họ sẽ không chết nữa, nhưng
giống như thiên sứ. Họ là con cái Đức Chúa
Trời, vì được Ngài cho sống lại. 37 Về vấn đề
người chết sống lại, chính Môi-se đã đề cập
trong trang sách viết về bụi gai cháy. Ông gọi
Chúa là 'Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức
Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-
cốp.' 38 Chúa là Đức Chúa Trời của người sống,
không phải của người chết. Vậy đối với Đức
Chúa Trời, mọi người đều sống." 39 Các thầy
dạy luật đứng nghe buột miệng khen: "Thầy
giải đáp hay thật!" 40 Sau đó không ai dám hỏi
Ngài nữa. 41 Chúa Giê-xu hỏi họ: "Tại sao người
ta nói Đấng Mết-si-a thuộc dòng dõi Đa-vít? 42
Vì chính Đa-vít đã viết trong Thi Thiên: 'Chúa
Hằng Hữu phán bảo Chúa tôi: Hãy ngồi bên
phải Ta 43 cho đến chừng Ta đặt kẻ thù dưới
gót chân Con.' 44 Đa-vít đã gọi Đấng Mết-si-a
là 'Chúa,' thì sao Đấng Mết-si-a có thể thuộc
dòng dõi Đa-vít được?" 45 Khi dân chúng đang

lắng nghe, Chúa nói với các môn đệ: 46 "Phải
đề phòng các thầy dạy luật, vì họ thích mặc
áo lễ thật dài, mong được người ta kính chào
ngoài đường phố, ưa ngồi ghế danh dự trong
hội đường và phòng tiệc. 47 Họ làm ra vẻ thánh
thiện bằng cách đọc những bài cầu nguyện dài
dòng, nhưng đồng thời lại cướp đoạt nhà cửa
của những quả phụ cô đơn. Vì thế, họ sẽ bị
trừng phạt nặng hơn!"

21 Chúa Giê-xu đang ở trong Đền Thờ, Ngài
nhìn thấy nhiều người giàu có bỏ tiền
dâng vào hộp. 2 Rồi một quả phụ nghèo đến
dâng hai đồng xu. 3 Chúa Giê-xu phán: "Ta quả
quyết với các con, quả phụ nghèo khổ này dâng
nhiều hơn tất cả những người kia, 4 vì họ lấy
của thừa thãi đem dâng, còn bà này tuy túng
ngặt đã dâng tất cả tiền mình có để sống qua
ngày." 5 Một vài môn đệ trầm trồ khen ngợi
những tảng đá đẹp đẽ và các vật trang trí lộng
lẫy trong Đền Thờ. 6 Nhưng Chúa Giê-xu phán:
"Trong tương lai, tất cả công trình kiến trúc
các con thấy đây sẽ sụp đổ tan tành. Không
còn một tảng đá nào chồng lên tảng đá nào!" 7
Các môn đệ hỏi: "Thưa Thầy, bao giờ việc đó
xảy ra? Có dấu hiệu gì báo trước không?" 8
Chúa đáp: "Các con phải thận trọng để khỏi
bị lừa gạt. Vì nhiều người sẽ mạo Danh Ta, tự
xưng 'ta là Đấng Mết-si-a' và nói rằng 'ngày tận
thế đã đến!' Nhưng các con đừng tin họ. 9 Khi
nghe có chiến tranh, loạn lạc, các con đừng
khiếp sợ. Những biến cố ấy phải xảy ra trước,
nhưng chưa đến ngày tận thế." 10 Chúa dạy
tiếp: "Dân tộc này sẽ tấn công dân tộc khác,
và nước nọ tuyên chiến với nước kia. 11 Sẽ có
động đất dữ dội, nhiều xứ bị đói kém và bệnh
dịch. Sẽ có những biến cố khủng khiếp và trên
trời sẽ có nhiều dấu lạ. 12 Nhưng trước khi các
việc ấy xảy ra, có thời gian cho sự bức hại lớn.
Các con sẽ bị hành hạ, khủng bố, giải ra hội
đường và bị bỏ tù. Các con sẽ bị giải đến tòa án
các vua và các tổng trấn vì các con thuộc về Ta.
13 Đó là cơ hội để các con làm chứng về Ta. 14
Các con đừng lo phải tự biện hộ thế nào, 15 vì
Ta sẽ cho các con lời lẽ khôn ngoan, lập luận
đanh thép, kẻ thù không tranh luận, bài bác
nổi. 16 Ngay những người thân yêu nhất của
các con như cha mẹ, anh chị em, bà con, bạn
hữu cũng sẽ phản bội, bắt các con nộp cho kẻ
thù và một số người trong các con sẽ bị giết.
17 Mọi người sẽ ghen ghét các con, vì các con
thuộc về Ta, 18 nhưng một sợi tóc trên đầu các
con cũng không mất. 19 Cứ nhẫn nhục chịu
đựng cho đến cuối cùng, các con sẽ được cứu.
20 Khi các con thấy Giê-ru-sa-lem bị kẻ thù bao
vây, các con biết thời kỳ tàn phá đã đến. 21 Lúc
ấy, ai ở trong xứ Giu-đê phải trốn lên miền đồi
núi, ai ở trong thành phải chạy ra ngoài, ai ở
ngoài thành đừng tìm cách trở vào. 22 Vì đó là
thời kỳ đoán phạt của Đức Chúa Trời theo đúng
lời tiên tri trong Thánh Kinh. 23 Trong những
ngày ấy, không ai khổ cho bằng đàn bà có thai
hay còn cho con bú. Tai họa đau thương sẽ trút
trên đất nước và dân tộc này. 24 Họ sẽ bị quân
thù tàn sát và lưu đày khắp thế giới. Giê-ru-sa-
lem sẽ bị các dân ngoại chà đạp cho đến thời kỳ
của dân ngoại đến và chấm dứt. 25 Nhiều dấu
lạ sẽ hiện ra trên mặt trời, mặt trăng, và các vì
sao. Dưới đất, các dân tộc đều hoang mang rối
loạn trước cảnh biển động, sóng thần. 26 Người
ta sẽ ngất xỉu khiếp sợ đợi chờ những biến cố
sắp diễn ra trên mặt đất, và các quyền lực dưới
bầu trời cũng rung chuyển. 27 Bấy giờ nhân
loại sẽ thấy Con Người giáng xuống trong mây
trời với uy quyền và vinh quang tuyệt đối. 28
Khi những việc đó bắt đầu, các con hãy đứng
dậy và ngước nhìn lên! Vì sự cứu rỗi của con
đang gần đến." 29 Chúa giải thích: "Các con
xem cây vả và các loài cây khác. 30 Khi cây đâm
chồi trổ lá, các con biết gần tới mùa hạ. 31 Cũng
thế, khi thấy những biến cố ấy xảy ra, các con
biết Nước của Đức Chúa Trời đã gần. 32 Ta quả
quyết với các con, thời đại này chưa chấm dứt,
các biến cố ấy đã xảy ra rồi. 33 Trời đất sẽ tiêu
tan, nhưng lời Ta vẫn còn mãi mãi. 34 Phải thận
trọng! Đừng buông mình vào đời sống phóng
đãng, say sưa, bận tâm lo lắng việc đời này, để

khi ngày ấy đến, các con khỏi bị bất ngờ 35 như
mắc bẫy. Ngày ấy cũng sẽ đến bất ngờ cho mọi
người trên mặt địa cầu. 36 Các con phải luôn
luôn cảnh giác; hãy cầu nguyện để có đủ sức
vượt qua mọi cảnh hoạn nạn và nghênh đón
Con Người." 37 Ngày nào cũng thế, ban ngày
Chúa Giê-xu vào Đền Thờ giảng dạy, ban đêm,
Ngài về nghỉ trên núi Ô-liu. 38 Dân chúng đến
Đền Thờ thật sớm mỗi sáng để nghe Ngài.

22 Đã gần đến ngày Lễ Bánh Không Men, gọi
là lễ Vượt Qua. 2 Các thầy trưởng tế và
thầy dạy luật tìm cách giết Chúa Giê-xu, nhưng
họ sợ dân chúng nổi loạn. 3 Quỷ Sa-tan nhập
vào Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, là một trong mười hai
sứ đồ. 4 Giu-đa tìm gặp các thầy trưởng tế và
các viên chỉ huy lính gác Đền Thờ để bàn cách
tốt nhất nộp Chúa Giê-xu cho họ. 5 Họ mừng
lắm, hứa sẽ thưởng tiền. 6 Từ đó, Giu-đa tìm cơ
hội nộp Chúa lúc không có dân chúng ở gần
Ngài. 7 Đến ngày Lễ Bánh Không Men, người Do
Thái giết chiên con để ăn với bánh không men.
8 Chúa Giê-xu sai Phi-e-rơ và Giăng đi trước và
phán: "Hãy đi và chuẩn bị bữa tiệc cho chúng
ta." 9 Họ hỏi Chúa: "Thưa Thầy, chúng con sẽ
dọn tiệc tại đâu?" 10 Chúa đáp: "Vừa khi vào
Giê-ru-sa-lem, các con sẽ gặp một người xách
vò nước. Người ấy vào nhà nào, các con cứ
theo vào, 11 nói với chủ nhà: 'Thầy hỏi: Phòng
khách dành riêng cho Ta và các môn đệ ăn lễ
Vượt Qua ở đâu?' 12 Chủ nhà sẽ chỉ cho các con
một phòng rộng trên lầu đầy đủ tiện nghi. Các
con hãy dọn tiệc tại đó." 13 Họ ra đi gặp mọi
điều đúng như lời Chúa dạy và họ chuẩn bị bữa
ăn lễ Vượt Qua ở đó. 14 Đến giờ dự lễ, Chúa
Giê-xu ngồi ăn với các sứ đồ. 15 Chúa Giê-xu
phán: "Ta rất muốn dự lễ Vượt Qua này với các
con trước khi chịu thống khổ. 16 Ta cho các con
biết: Ta sẽ không dự tiệc này nữa cho đến khi
mục đích bữa tiệc được hoàn thành trong Nước
của Đức Chúa Trời." 17 Chúa lấy chén nước nho
tạ ơn Đức Chúa Trời và phán: "Các con cầm
chén này chia nhau uống đi. 18 Vì từ nay, Ta
sẽ không uống nước nho này nữa cho đến khi
Nước của Đức Chúa Trời được thể hiện." 19
Ngài lấy bánh, tạ ơn Đức Chúa Trời, bẻ ra trao
cho các môn đệ: "Đây là thân thể Ta, vì các con
mà hy sinh. Hãy ăn để tưởng niệm Ta." 20 Cũng
thế, sau bữa ăn, Chúa cầm chén nước nho và
bảo: "Chén này là giao ước mới giữa Đức Chúa
Trời và nhân loại, ấn chứng bằng máu Ta, máu
phải đổ ra vì các con. 21 Nhưng tại bàn này,
kẻ phản Ta đang ngồi ăn chung với Ta. 22 Con
Người phải hy sinh đúng theo chương trình
Đức Chúa Trời, nhưng khốn cho kẻ phản Ngài!"
23 Các môn đệ hỏi nhau ai là người phản Chúa.
24 Rồi họ bắt đầu tranh luận với nhau xem ai
cao trọng nhất giữa vòng họ. 25 Chúa Giê-xu
dạy: "Vua chúa các dân tộc nước ngoài cai trị
tàn ác; người áp bức dân chúng lại được gọi là
ân nhân. 26 Nhưng giữa các con, ai muốn làm
lớn phải chịu phận nhỏ, ai muốn lãnh đạo phải
làm đầy tớ. 27 Ai lớn hơn? Người ngồi ở bàn ăn
và người phục vụ? Nhưng Ta ở giữa các con
như người phục vụ vậy. 28 Vì các con trung
thành với Ta trong những ngày thử thách 29 và
vì Cha đã ủy quyền cai trị cho Ta, nên Ta cũng
cho các con quyền đó. 30 Các con sẽ được ăn
uống chung bàn với Ta trong Nước Ta và ngồi
trên ngai xét xử mười hai đại tộc Ít-ra-ên." 31
"Si-môn, Si-môn, Sa-tan đã xin phép thử thách
con như người ta sàng sảy lúa. 32 Nhưng Ta đã
cầu nguyện cho con khỏi thiếu đức tin. Sau khi
con ăn năn, hãy gây dựng đức tin cho anh chị
em con!" 33 Phi-e-rơ đáp: "Thưa Chúa, con sẵn
sàng ngồi tù, chịu chết với Thầy!" 34 Nhưng
Chúa Giê-xu phán: "Phi-e-rơ ơi, Ta cho con biết,
trước khi gà gáy đêm nay, con sẽ chối Ta ba
lần." 35 Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ: "Khi Ta sai
các con đi truyền giáo, không mang theo tiền
bạc, túi bao hay giày dép, các con có thiếu thốn
gì không?" Họ đáp: "Thưa không!" 36 Chúa
tiếp: "Nhưng bây giờ lại khác. Ai có tiền bạc
hay túi bao, cứ mang theo. Ai không có gươm,
nên bán áo choàng mà mua. 37 Vì lời tiên tri
này sắp ứng nghiệm: 'Người sẽ bị kể vào hàng
phạm nhân.' Phải, các lời tiên tri nói về Ta đều

sẽ ứng nghiệm." **38** Các môn đệ đáp: "Thưa Thầy, chúng con có hai thanh gươm đây." Chúa đáp: "Đủ rồi." **39** Rời phòng tiệc, Chúa Giê-xu lên núi Ô-liu như thường lệ. Các môn đệ đi theo Ngài. **40** Đến nơi, Ngài nói với họ: "Các con phải cầu nguyện để khỏi bị cám dỗ." **41** Rồi Chúa đi, quãng chừng ném một viên đá, và quỳ xuống cầu nguyện: **42** "Thưa Cha, nếu Cha vui lòng, xin cho Con khỏi uống chén này. Nhưng xin ý Cha được thực hiện, chứ không theo ý Con." **43** Lúc ấy, một thiên sứ đến thêm sức cho Ngài. **44** Trong lúc đau đớn thống khổ, Chúa cầu nguyện càng tha thiết, mồ hôi toát ra như những giọt máu nhỏ xuống đất. **45** Cầu nguyện xong, Chúa đứng lên, trở lại với các môn đệ, thấy họ đang ngủ vì quá buồn rầu. **46** Chúa gọi: "Sao các con ngủ? Hãy thức dậy cầu nguyện để khỏi bị cám dỗ." **47** Nhưng khi Chúa Giê-xu còn đang nói, một đám đông kéo tới, do Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ dẫn đường. Giu-đa trân tráo tới gần hôn Chúa Giê-xu. **48** Nhưng Chúa Giê-xu trách: "Giu-đa, con lấy cái hôn để phản Con Người sao?" **49** Các môn đệ thấy việc xảy ra, liền hỏi: "Thưa Chúa, chúng con nên cầm gươm chiến đấu không?" **50** Một môn đệ vung gươm chém đứt vành tai phải của đầy tớ thầy thượng tế. **51** Nhưng Chúa Giê-xu ngăn lại: "Đừng đánh chém nữa." Rồi Ngài đặt tay chữa lành tai người đầy tớ. **52** Chúa Giê-xu hỏi các thầy trưởng tế, các viên chỉ huy lính gác Đền Thờ và các trưởng lão: "Ta đâu phải trộm cướp mà các ông cầm gươm dao, gậy gộc đến bắt? **53** Hằng ngày Ta vẫn ở với các ông trong Đền Thờ, sao các ông không bắt Ta? Nhưng nay đã đến giờ của các ông, giờ của quyền lực tối tăm." **54** Vậy họ bắt Chúa giải đến dinh thầy thượng tế. Phi-e-rơ theo sau Chúa xa xa. **55** Bọn lính nhóm một đống lửa ngoài sân rồi ngồi lại sưởi, Phi-e-rơ len vào ngồi với họ. **56** Một đầy tớ gái thấy ông bên đống lửa liền nhìn mặt: "Anh này là một trong nhóm người theo Giê-xu!" **57** Nhưng Phi-e-rơ chối: "Chị ơi, tôi không biết ông ấy đâu!" **58** Một lúc sau, người khác thấy Phi-e-rơ liền nói: "Anh cũng thuộc bọn đó!" Phi-e-rơ cãi: "Không phải đâu!" **59** Chừng một giờ sau, người khác nữa quả quyết: "Đúng rồi! Anh này là một trong số họ, vì cũng là người Ga-li-lê!" **60** Nhưng Phi-e-rơ lại chối: "Ông ơi, tôi không hiểu ông nói gì hết!" Ngay lúc ấy, có tiếng gà gáy. **61** Chúa quay lại nhìn Phi-e-rơ. Chợt nhớ lời Chúa: "Trước khi gà gáy đêm nay, con sẽ chối Ta ba lần." **62** Phi-e-rơ bước ra ngoài khóc lóc đắng cay. **63** Bọn người canh giữ Chúa Giê-xu bắt đầu chế giễu, đánh đập Ngài. **64** Chúng bịt mắt, đấm Ngài rồi hỏi: "Thử đoán xem ai vừa đánh anh đó?" **65** Chúng sỉ nhục Ngài đủ điều. **66** Sáng sớm hôm sau, hội đồng được triệu tập, gồm các trưởng lão, các thầy trưởng tế, và các thầy dạy luật. Chúa Giê-xu bị giải ra trước hội đồng, rồi họ chất vấn: **67** "Hãy cho chúng tôi biết, anh có phải là Đấng Mết-si-a không?" Chúa đáp: "Dù Ta nói, các ông cũng không tin. **68** Và nếu Ta hỏi, các ông cũng không trả lời. **69** Nhưng từ nay, Con Người sẽ ngồi bên phải ngai quyền năng của Đức Chúa Trời." **70** Cả Hội đồng đều hỏi: "Vậy anh là Con Đức Chúa Trời sao?" Chúa đáp: "Chính các ông đã nói vậy!" **71** Họ bảo nhau: "Chúng ta cần gì nhân chứng nữa, vì chính miệng nó đã khai ra rồi!"

23 Toàn thể hội đồng đứng dậy, giải Chúa qua dinh Phi-lát, tổng trấn La Mã. **2** Họ bắt đầu tố cáo: "Chúng tôi bắt được người này xúi dân nổi loạn, bảo đừng đóng thuế cho chính quyền La Mã và tự xưng là Đấng Mết-si-a, tức là Vua." **3** Phi-lát hỏi Chúa: "Anh có phải là vua người Do Thái không?" Chúa Giê-xu đáp: "Ông đã nói như thế." **4** Phi-lát quay sang bảo các trưởng tế và đám đông: "Ta không thấy người này phạm luật gì cả!" **5** Nhưng họ cố buộc tội: "Người này sách động dân chúng khắp xứ Giu-đê, bắt đầu ở xứ Ga-li-lê, và bây giờ đến Giê-ru-sa-lem!" **6** Phi-lát hỏi: "Anh này là người Ga-li-lê sao?" **7** Khi biết Chúa là người Ga-li-lê, Phi-lát liền ra lệnh giải Ngài đến cho Hê-rốt An-ti-pa vì Ga-li-lê dưới quyền của Hê-rốt. Lúc ấy vua cũng có mặt tại Giê-ru-sa-lem. **8** Gặp Chúa

Giê-xu, Hê-rốt rất mừng vì đã nghe danh tiếng
Ngài và ước ao xem Ngài làm phép lạ. 9 Hê-rốt
hỏi Chúa Giê-xu nhiều câu nhưng Chúa Giê-xu
không trả lời. 10 Trong lúc đó, các thầy trưởng
tế và thầy dạy luật đều gay gắt buộc tội Ngài.
11 Vua Hê-rốt và bọn lính tỏ vẻ khinh bỉ và bắt
đầu chế giễu Chúa Giê-xu. Họ mặc cho Ngài
một chiếc áo sặc sỡ rồi giải Ngài về cho Phi-
lát. 12 (Trước kia, Hê-rốt và Phi-lát thù ghét
nhau, nhưng hôm đó trở thành bạn hữu.) 13
Phi-lát cho gọi các thầy trưởng tế, các nhà lãnh
đạo, và dân chúng họp lại, 14 rồi tuyên bố: "Các
ông bắt giải và tố cáo người này về tội phản
nghịch, xúi dân làm loạn. Trước mặt các ông, ta
đã tra xét tỉ mỉ các lời tố cáo đó nhưng đương
sự thật vô tội. 15 Vua Hê-rốt cũng không buộc
tội được, nên trao trả đương sự về đây. Như
thế, người này không làm gì đáng tội tử hình
cả. 16 Vì vậy, ta sẽ đánh đòn rồi trả tự do." 18
Nhưng dân chúng đồng thanh kêu gào: "Xử tử
nó đi và tha Ba-ra-ba cho chúng tôi!" 19 (Ba-ra-
ba đang bị tù vì giết người và nổi loạn tại Giê-
ru-sa-lem.) 20 Phi-lát muốn tha Chúa Giê-xu
nên tìm cách khuyên giải họ. 21 Nhưng họ cứ
la hét: "Đóng đinh nó trên cây thập tự!" 22 Phi-
lát hỏi lần thứ ba: "Tại sao? Người ấy có tội gì
đâu? Ta không thấy tội gì đáng xử tử cả. Để ta
sai đánh đòn rồi thả ra." 23 Nhưng dân chúng
lớn tiếng gào thét, khăng khăng đòi xử tử Chúa
Giê-xu. Cuối cùng, tiếng gào thét của họ thắng
thế. 24 Phi-lát đành tuyên án tử hình Chúa Giê-
xu theo lời họ yêu cầu. 25 Cũng thể theo ý họ,
Phi-lát phóng thích Ba-ra-ba, người đang ngồi
tù vì nổi loạn và giết người. Rồi ông giao Chúa
Giê-xu cho họ hành hình theo ý muốn. 26 Trên
đường giải Chúa Giê-xu ra pháp trường, họ gặp
Si-môn, người xứ Ly-bi vừa từ thôn quê lên
Giê-ru-sa-lem, liền bắt anh vác cây thập tự cho
Chúa Giê-xu. 27 Một đoàn dân rất đông kéo
theo sau, nhiều phụ nữ vừa đi vừa than khóc.
28 Nhưng Chúa Giê-xu quay lại và phán với họ:
"Con gái Giê-ru-sa-lem, đừng than khóc Ta,
nhưng hãy khóc cho bản thân và con cái mình!
29 Vì sắp đến ngày con cái bị coi là điều bất
hạnh. Người ta sẽ bảo nhau: 'Phước cho phụ
nữ chẳng từng thai nghén, chẳng phải lo bú
mớm cho con.' 30 Người ta sẽ cầu xin núi: 'Hãy
ngã lên chúng tôi,' và nài xin các đồi: 'Hãy chôn
chúng tôi.' 31 Vì nếu họ đối xử với Ta là Cây
Hằng Sống thế này, số phận các bà sẽ ra sao?"
32 Hai tử tội cũng bị giải ra pháp trường với
Chúa. 33 Đến ngọn đồi Sọ, họ đóng đinh Chúa
và hai tử tội trên cây thập tự, một tên bên phải
và một tên bên trái Ngài. 34 Chúa Giê-xu cầu
nguyện: "Thưa Cha, xin tha tội cho họ, vì họ
không biết mình làm điều gì." Rồi bọn lính gieo
súc sắc chia nhau bộ áo của Ngài. 35 Dân chúng
đứng quanh đưa mắt nhìn. Các cấp lãnh đạo
Do Thái chế nhạo Ngài: "Nó chỉ giỏi cứu người
khác! Nếu nó đúng là Đấng Mết-si-a của Đức
Chúa Trời, Đấng Được Lựa Chọn thì phải tự giải
cứu đi chứ!" 36 Bọn lính cũng giễu cợt Chúa,
đưa rượu chua cho Ngài uống 37 và mỉa mai:
"Nếu anh là Vua người Do Thái, sao không tự
cứu thoát?" 38 Phía trên đầu Ngài, có treo tấm
bảng ghi mấy chữ: "Đây là Vua người Do Thái."
39 Một tử tội bị đóng đinh bên cạnh cũng nhiếc
móc Chúa: "Anh không phải là Đấng Mết-si-a
sao? Hãy tự giải thoát và cứu bọn tôi với!" 40
Nhưng tên kia trách nó: "Anh không sợ Đức
Chúa Trời sao? 41 Mặc dù chịu chung một bản
án tử hình, nhưng anh và tôi đền tội thật xứng
đáng; còn Người này có tội gì đâu?" 42 Rồi anh
quay lại: "Thưa Chúa Giê-xu, khi về Nước Chúa,
xin nhớ đến con!" 43 Chúa Giê-xu đáp: "Ta hứa
chắc chắn, hôm nay con sẽ ở với Ta trong thiên
đàng!" 44 Khoảng giữa trưa, mặt trời không
chiếu sáng nữa, bóng tối bao trùm khắp đất cho
đến ba giờ chiều. 45 Mặt trời trở nên tối. Bức
màn trong Đền Thờ thình lình bị xé làm đôi. 46
Chúa Giê-xu kêu lớn: "Thưa Cha, Con xin giao
thác linh hồn Con trong tay Cha!" Nói xong,
Ngài tắt thở. 47 Viên đại đội trưởng La Mã thấy
cảnh tượng ấy liền ngợi tôn Đức Chúa Trời và
nhìn nhận: "Chắc chắn, Người này là vô tội!"
48 Dân chúng đi xem cuộc hành hình đều đấm

ngực ra về. **49** Những người quen biết Chúa Giê-xu và nhóm phụ nữ đã theo Ngài từ xứ Ga-li-lê, đều đứng xa mà nhìn. **50** Có một người đạo đức và công chính tên Giô-sép. Ông là thành viên trong Hội Đồng Quốc Gia, **51** nhưng ông không tán thành quyết định và hành động của những người lãnh đạo tôn giáo. Ông là người A-ri-ma-thê, xứ Giu-đê, và ông vẫn trông đợi Nước của Đức Chúa Trời xuất hiện. **52** Ông đến xin Phi-lát cho lãnh xác Chúa Giê-xu. **53** Ông hạ xác Chúa xuống, lấy một cuộn vải gai khâm liệm, rồi đặt vào huyệt đá đục sẵn trong sườn núi, chưa hề chôn ai. **54** Hôm ấy nhằm chiều thứ Sáu, ngày chuẩn bị, và sắp đến ngày Sa-bát. **55** Nhóm phụ nữ theo Chúa từ xứ Ga-li-lê cũng chứng kiến việc chôn cất và biết ngôi mộ Chúa **56** Họ trở về nhà sửa soạn các loại hương liệu và dầu thơm để ướp xác Chúa. Hôm sau nhằm ngày Sa-bát, họ nghỉ ngơi theo luật lệ.

24 Sáng sớm Chúa Nhật, các bà ấy thăm mộ Chúa, đem theo các hương liệu đã chuẩn bị. **2** Tới nơi, họ thấy tảng đá lớn chặn trước cửa mộ đã lăn qua một bên. **3** Bước vào mộ không thấy xác Chúa Giê-xu. **4** Họ hoang mang, không biết việc gì xảy ra. Thình lình có hai người nam mặc áo sáng ngời xuất hiện trước mặt. **5** Các bà sợ quá, cúi mặt xuống đất. Hai người hỏi: "Tại sao các bà đi tìm người sống giữa vòng những người chết? **6** Chúa không ở đây đâu, Ngài sống lại rồi! Hãy nhớ Ngài đã phán lúc còn ở Ga-li-lê rằng, **7** Con Người phải bị phản nộp vào tay bọn gian ác, bị đóng đinh trên cây thập tự, đến ngày thứ ba sẽ sống lại." **8** Họ liền nhớ lại lời Chúa phán. **9** Vậy, họ chạy về Giê-ru-sa-lem, thuật chuyện cho mười một sứ đồ và mọi người họ gặp. **10** Những người đi thăm mộ gồm có Ma-ri Ma-đơ-len, Gian-nơ, Ma-ri mẹ Gia-cơ, và những người phụ nữ khác nữa là những người thuật chuyện cho các sứ đồ mọi việc xảy ra. **11** Các sứ đồ hoài nghi, cho là chuyện hoang đường, nên họ không tin. **12** Nhưng Phi-e-rơ chạy đến mộ, cúi xuống nhìn vào trong chỉ thấy vải liệm còn đó. Ông về nhà, ngạc nhiên về những gì xảy ra. **13** Cũng trong ngày đó, hai môn đệ đi đường về làng Em-ma-út. Làng này cách Giê-ru-sa-lem bảy dặm. **14** Hai người vừa đi vừa bàn luận về cái chết của Chúa Giê-xu. **15** Đang lúc bàn cãi, thình lình Chúa Giê-xu đến gần, đi sát bên họ. **16** Nhưng họ không nhận ra Ngài. **17** Chúa hỏi: "Anh em đang thảo luận gì thế?" Họ dừng lại, nét mặt buồn bã. **18** Cơ-lê-ô-ba, một trong hai người trả lời: "Trong cả thành Giê-ru-sa-lem, chắc chỉ một mình ông không biết những biến cố vừa xảy ra mấy ngày nay!" **19** Chúa Giê-xu hỏi: "Việc gì thế?" Họ nói: "Nhà Tiên tri Giê-xu, người Na-xa-rét bị giết rồi! Ngài giảng dạy đầy uy quyền, công khai làm nhiều phép lạ trước mặt Đức Chúa Trời và toàn thể dân chúng. **20** Nhưng các thầy trưởng tế và các nhà lãnh đạo quốc gia đã bắt Ngài nộp cho chính quyền La Mã. Họ tuyên án tử hình và đóng đinh Ngài trên cây thập tự. **21** Chúng tôi tin tưởng Ngài là Đấng Mết-si-a đến giải cứu Ít-ra-ên. Việc xảy ra đã ba ngày rồi! **22** Hơn nữa, mới sáng hôm nay, những phụ nữ trong nhóm chúng tôi đi thăm mộ Ngài trở về làm chúng tôi sửng sốt. **23** Họ không thấy xác Ngài đâu cả, lại gặp các thiên sứ báo tin Ngài đã sống lại! **24** Một vài môn đệ chạy đến mộ; quả đúng như lời các bà ấy nói, họ chẳng tìm thấy xác Ngài!" **25** Chúa Giê-xu nói với họ: "Anh em thật dại dột, chậm tin lời các tiên tri trong Thánh Kinh. **26** Các tiên tri chẳng nói Đấng Mết-si-a phải chịu khổ hình, rồi mới đến ngày quang vinh sao?" **27** Chúa Giê-xu giải thích những phần Thánh Kinh viết về Ngài, từ các sách Môi-se đến các sách tiên tri. **28** Gần đến làng Em-ma-út, Chúa Giê-xu tỏ vẻ muốn đi xa hơn nữa, **29** nhưng hai người cố nài Ngài ở lại với họ, vì trời sắp tối. Ngài nhận lời dừng lại. **30** Khi ngồi vào bàn ăn, Chúa cầm bánh tạ ơn Đức Chúa Trời, rồi bẻ ra trao cho họ. **31** Thình lình, hai người như được mở mắt, nhận ra Chúa Giê-xu. Nhưng ngay lúc ấy, Ngài biến mất! **32** Hai người bảo nhau: "Dọc đường, Chúa nói chuyện và giải nghĩa Thánh Kinh, lời

Ngài nung nấu lòng dạ chúng ta biết bao!” **33** Lập tức, họ quay lại Giê-ru-sa-lem, gặp mười một sứ đồ đang họp với các môn đệ khác. **34** Các sứ đồ cho họ biết: “Chắc chắn Chúa sống lại rồi! Ngài vừa hiện ra cho Phi-e-rơ.” **35** Hai người liền thuật chuyện Chúa Giê-xu hiện ra với họ trên đường làng, và họ nhìn ra Chúa khi Ngài bẻ bánh. **36** Lúc họ đang nói, thình lình Chúa Giê-xu đến đứng giữa họ. Ngài nói: “Bình an cho các con.” **37** Ai nấy đều khiếp sợ, tưởng thấy thần linh. **38** Chúa hỏi: “Sao các con sợ? Sao vẫn còn nghi ngờ? **39** Hãy xem tay chân Ta! Chính Ta đây! Hãy sờ Ta xem, vì thần linh đâu có thân thể như Ta!” **40** Ngài vừa nói vừa đưa tay chân cho họ xem. **41** Trong lúc họ bỡ ngỡ vì quá ngạc nhiên và vui mừng, Chúa liền hỏi: “Các con có gì ăn không?” **42** Họ dâng lên Ngài một miếng cá nướng. **43** Ngài cầm lấy ăn trước mặt mọi người. **44** Chúa nhắc nhở: “Trước đây, khi còn ở với các con, Ta đã từng nói mọi lời Môi-se, các tiên tri, và các Thi Thiên viết về Ta đều phải được ứng nghiệm.” **45** Rồi Chúa mở trí cho họ hiểu Thánh Kinh. **46** Ngài nhấn mạnh: “Thánh Kinh chép: Đấng Mết-si-a phải chịu thống khổ, đến ngày thứ ba sẽ sống lại. **47** Phúc Âm cứu rỗi phải được công bố cho tất cả dân tộc, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem: ‘Ai ăn năn trở về với Ta sẽ được tha tội.’ **48** Các con đã chứng kiến các việc đó. **49** Ta sẽ sai Chúa Thánh Linh đến với các con như Cha đã hứa. Vậy các con cứ chờ đợi trong thành này, cho đến khi đầy dẫy quyền năng thiên thượng.” **50** Chúa Giê-xu dẫn các môn đệ đến gần làng Bê-tha-ni rồi đưa tay ban phước cho họ. **51** Đang khi ban phước, Chúa lìa họ, lên trời. **52** Các môn đệ thờ lạy Ngài, rồi trở về Giê-ru-sa-lem, lòng đầy vui mừng. **53** Họ cứ ở trong Đền Thờ, ngợi tôn Đức Chúa Trời.

Giăng

1 Ban đầu có Ngôi Lời, Ngôi Lời ở với Đức Chúa
Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời. **2** Ngài ở
với Đức Chúa Trời từ nguyên thủy vì Ngài là
Đức Chúa Trời ngôi hai. **3** Đức Chúa Trời đã
sáng tạo vạn vật, mọi loài trong vũ trụ đều do
tay Chúa tạo nên. **4** Ngôi Lời là nguồn sống bất
diệt, và nguồn sống ấy soi sáng cả nhân loại.
5 Ánh sáng chiếu rọi trong bóng tối dày đặc,
nhưng bóng tối không tiếp nhận ánh sáng. **6**
Đức Chúa Trời sai một người, Giăng Báp-tít, **7**
để làm chứng về ánh sáng của nhân loại cho
mọi người tin nhận. **8** Giăng không phải là ánh
sáng; nhưng để làm chứng về ánh sáng. **9** Đấng
là ánh sáng thật, nay xuống trần gian chiếu
sáng mọi người. **10** Chúa đã đến thăm thế giới
do chính Ngài sáng tạo, nhưng thế giới không
nhận biết Ngài. **11** Chúa Cứu Thế đã sống giữa
lòng dân tộc, nhưng dân tộc Chúa khước từ
Ngài. **12** Tuy nhiên, tất cả những người tiếp
nhận Chúa đều được quyền làm con cái Đức
Chúa Trời—tiếp nhận Chúa là đặt niềm tin nơi
Chúa— **13** Những người ấy được chính Đức
Chúa Trời sinh thành, chứ không sinh ra theo
huyết thống, hay theo tình ý loài người. **14** Ngôi
Lời đã trở nên con người, cư ngụ giữa chúng
ta. Ngài đầy tràn ơn phước và chân lý. Chúng
tôi đã ngắm nhìn vinh quang rực rỡ của Ngài,
đúng là vinh quang Con Một của Cha. **15** Giăng
lớn tiếng giới thiệu Chúa: "Đây là Người tôi
thường nhắc đến khi tôi nói: 'Người đến sau tôi
nhưng cao cả hơn tôi vì Người có trước tôi.'"
16 Do ơn phước đầy dẫy của Chúa, chúng tôi
được hưởng hạnh phúc ngày càng dư dật. **17**
Ngày xưa luật pháp được ban hành qua Môi-se,
nhưng ngày nay ơn phước và chân lý của Đức
Chúa Trời được ban qua Chúa Cứu Thế Giê-xu.
18 Không ai nhìn thấy Đức Chúa Trời, ngoại trừ
Chúa Cứu Thế là Con Một của Đức Chúa Trời.
Chúa sống trong lòng Đức Chúa Trời và xuống
đời dạy cho loài người biết về Đức Chúa Trời.
19 Các nhà lãnh đạo Do Thái cử một phái đoàn
gồm các thầy tế lễ và những người phụ giúp
Đền Thờ từ Giê-ru-sa-lem đến hỏi Giăng: "Ông
là ai?" **20** Biết họ hiểu lầm, Giăng trả lời dứt
khoát: "Tôi không phải là Đấng Mết-si-a." **21**
Họ hỏi tiếp: "Vậy ông là ai? Ông có phải là Ê-li
không?" Giăng đáp: "Không phải!" "Ông là Nhà
Tiên Tri phải không?" "Cũng không." **22** "Thế
ông là ai? Xin cho chúng tôi biết để về trình với
những người đã sai phái chúng tôi." **23** Giăng
đáp như lời của Tiên tri Y-sai đã nói: "Tôi là
tiếng gọi nơi hoang mạc: 'Hãy đắp cho thẳng
con đường của Chúa Hằng Hữu.'" **24** Những
người được phái Pha-ri-si sai đến **25** hỏi ông:
"Nếu ông không phải là Đấng Mết-si-a, cũng
không phải Ê-li hay Nhà Tiên Tri, sao ông dám
làm lễ báp-tem?" **26** Giăng nói với họ: "Tôi chỉ
làm báp-tem bằng nước, nhưng có Người đang
sống giữa các ông mà các ông không nhận biết.
27 Người đến sau tôi nhưng tôi không xứng
đáng mở quai dép của Người." **28** Việc ấy xảy ra
tại làng Bê-tha-ni thuộc miền đông sông Giô-
đan, là nơi Giăng làm báp-tem. **29** Hôm sau,
Giăng thấy Chúa Giê-xu đi về hướng mình nên
ông nói: "Kìa! Chiên Con của Đức Chúa Trời,
Đấng tẩy sạch tội lỗi nhân loại! **30** Người là
Đấng mà tôi từng nhắc đến khi nói: 'Có một
Người đến sau tôi, nhưng cao trọng hơn tôi,
vì Người vốn có trước tôi.' **31** Tôi chưa từng
biết Người, nhưng tôi đến làm báp-tem bằng
nước để Người được bày tỏ cho người Ít-ra-
ên." **32** Giăng lại xác nhận: "Tôi đã nhìn thấy
Chúa Thánh Linh từ trời giáng xuống như bồ
câu đậu trên Người. **33** Trước kia tôi chưa từng
biết Người, nhưng khi Đức Chúa Trời sai tôi
làm báp-tem đã phán dặn tôi: 'Con thấy Chúa
Thánh Linh xuống ngự trên ai, Người ấy sẽ làm
báp-tem bằng Chúa Thánh Linh.' **34** Chính tôi
đã thấy việc xảy ra với Chúa Giê-xu nên tôi
xác nhận Người là Con Đức Chúa Trời." **35** Qua
ngày sau, Giăng đang đứng nói chuyện với hai
môn đệ. **36** Thấy Chúa Giê-xu đi ngang qua,
Giăng nhìn Ngài và công bố: "Đây là Chiên Con
của Đức Chúa Trời!" **37** Hai môn đệ của Giăng

nghe xong, họ liền đi theo Chúa Giê-xu. **38** Chúa Giê-xu quay lại, thấy họ theo mình, liền hỏi: "Các anh tìm chi?" Họ đáp: "Ra-bi (nghĩa là 'Thầy'), Thầy ở đâu?" **39** Chúa phán: "Hãy đến và xem." Họ đến chỗ Chúa trọ và ở lại với Ngài từ bốn giờ chiều cho đến tối. **40** Anh-rê, em Si-môn Phi-e-rơ là một trong hai người đã nghe những điều Giăng nói và đi theo Chúa Giê-xu. **41** Anh-rê đi tìm anh mình là Si-môn và báo tin: "Chúng tôi đã gặp Đấng Mết-si-a" (nghĩa là "Chúa Cứu Thế"). **42** Rồi Anh-rê đưa Si-môn đến với Chúa Giê-xu. Nhìn Si-môn, Chúa Giê-xu phán: "Con là Si-môn, con Giăng—nhưng từ nay sẽ gọi con là Sê-pha" (nghĩa là "Phi-e-rơ"). **43** Sáng hôm sau, Chúa Giê-xu quyết định lên xứ Ga-li-lê. Chúa tìm gặp Phi-líp và phán: "Hãy theo Ta!" **44** Phi-líp quê ở Bết-sai-đa (bên bờ biển Ga-li-lê), đồng hương với Anh-rê và Phi-e-rơ. **45** Phi-líp gặp Na-tha-na-ên, liền mách: "Chúng tôi vừa gặp Người mà Môi-se và các nhà tiên tri đã nói trước! Người là Chúa Giê-xu, con ông Giô-sép, quê làng Na-xa-rét." **46** Na-tha-na-ên ngạc nhiên: "Na-xa-rét! Có điều gì tốt ra từ Na-xa-rét đâu?" Phi-líp đáp: "Hãy tự mình đến và xem." **47** Vừa thấy Na-tha-na-ên, Chúa Giê-xu nhận xét: "Đây là một người chân thật, đúng là con cháu của Ít-ra-ên." **48** Na-tha-na-ên hỏi: "Con chưa hề gặp Thầy, sao Thầy biết con?" Chúa Giê-xu đáp: "Ta đã thấy con dưới cây vả, trước khi Phi-líp gọi con." **49** Na-tha-na-ên nhìn nhận: "Thưa Thầy, Thầy là Con Đức Chúa Trời—Vua của Ít-ra-ên!" **50** Chúa Giê-xu phán: "Con nghe Ta thấy con dưới cây vả nên con tin. Rồi đây con sẽ thấy nhiều việc kỳ diệu hơn." **51** Chúa phán: "Ta quả quyết với con, con sẽ thấy bầu trời rộng mở và thiên sứ của Đức Chúa Trời lên xuống trên Con Người, chính Ngài là chiếc cầu giữa trời và đất."

2 Hai ngày sau, mẹ Chúa Giê-xu đi dự tiệc cưới tại làng Ca-na, xứ Ga-li-lê. **2** Chúa Giê-xu và các môn đệ cũng được mời dự tiệc. **3** Khi rượu nho đã hết, mẹ Chúa Giê-xu nói với Ngài: "Họ đã hết rượu rồi." **4** Chúa Giê-xu đáp: "Thưa mẹ, việc ấy có liên hệ gì đến chúng ta? Thời điểm của con chưa đến." **5** Nhưng mẹ Chúa bảo những đầy tớ: "Hãy làm theo những gì Ngài bảo." **6** Trong nhà có sáu cái chum bằng đá đựng nước dùng để tẩy trần theo phong tục Do Thái. Mỗi chum chứa 75 đến 113 lít. **7** Chúa Giê-xu phán với những đầy tớ: "Hãy múc nước đổ đầy các chum đó." Khi các chum đã đầy nước, **8** Chúa phán: "Bây giờ các anh múc ra, đem cho ông chủ tiệc." Vậy những đầy tớ làm y theo lời Chúa phán dặn. **9** Chủ tiệc nếm nước đã hóa thành rượu nho, không biết rượu này lấy từ đâu (dù các đầy tớ đều biết rõ), nên gọi chú rể mà khen: **10** "Ai cũng đãi rượu ngon trước, đến khi tân khách uống say mới dọn rượu thường. Anh thật khác người, giữ rượu ngon đến giờ này mới đem ra!" **11** Việc xảy ra tại làng Ca-na, xứ Ga-li-lê, là phép lạ đầu tiên của Chúa Giê-xu biểu lộ vinh quang của Ngài. Các môn đệ đều tin Ngài. **12** Sau tiệc cưới, Chúa cùng với mẹ, các em trai, và các môn đệ trở về thành Ca-bê-na-um, và ở lại đó vài ngày. **13** Gần đến lễ Vượt Qua của người Do Thái, Chúa Giê-xu lên Giê-ru-sa-lem. **14** Thấy nhiều người bày bán bò, chiên, bồ câu, và đổi bạc ngay trong Đền Thờ. **15** Chúa Giê-xu bện dây làm roi đuổi hết bọn ấy khỏi Đền Thờ. Chúa cũng xua đuổi chiên, bò, vãi tiền, và lật đổ bàn của bọn đổi bạc. **16** Chúa phán bọn bán bồ câu: "Dẹp hết đi! Đừng biến nhà Cha Ta thành chợ buôn bán!" **17** Các môn đệ sực nhớ lời Thánh Kinh: "Lòng nhiệt thành về nhà Chúa nung nấu tôi." **18** Những người lãnh đạo Do Thái hỏi: "Thầy làm phép lạ gì để chứng tỏ Thầy có thẩm quyền dẹp sạch Đền Thờ?" **19** Chúa Giê-xu đáp: "Cứ phá Đền Thờ này đi, trong ba ngày Ta sẽ xây lại." **20** Họ chế nhạo: "Người ta xây Đền Thờ mất bốn mươi sáu năm, còn Thầy chỉ xây cất trong ba ngày!" **21** Thật ra, Chúa Giê-xu nói "Đền Thờ này" là chỉ thân thể Ngài. **22** Đến khi Chúa sống lại từ cõi chết, các môn đệ nhớ lại lời ấy nên họ càng tin Thánh Kinh và lời Chúa Giê-xu đã phán. **23** Khi Chúa Giê-xu ở Giê-ru-sa-lem dự lễ Vượt

Qua, nhiều người tin Chúa vì thấy các phép lạ Ngài làm. **24** Nhưng Chúa Giê-xu không tin cậy họ vì Ngài biết rõ mọi người. **25** Chẳng cần ai nói, Chúa biết hết lòng dạ con người.

3 Có một nhà lãnh đạo Do Thái thuộc phái Pha-ri-si, tên là Ni-cô-đem. **2** Một buổi tối, ông đến để nói chuyện với Chúa Giê-xu: "Thưa Thầy, chúng tôi biết Đức Chúa Trời sai Thầy xuống để dạy chúng tôi, nếu Đức Chúa Trời không ở cùng Thầy, chẳng ai thực hiện nổi những phép lạ Thầy đã làm." **3** Chúa Giê-xu đáp: "Ta quả quyết với ông, nếu ông không tái sinh, ông không thấy được Nước của Đức Chúa Trời." **4** Ni-cô-đem thắc mắc: "Người đã già làm cách nào tái sinh được? Không lẽ trở vào lòng mẹ để sinh ra lần nữa sao?" **5** Chúa Giê-xu đáp: "Ta chắc chắn với ông: Nếu không nhờ nước và Chúa Thánh Linh sinh ra, không ai được vào Nước của Đức Chúa Trời. **6** Thể xác chỉ sinh ra thể xác, nhưng Chúa Thánh Linh mới sinh ra tâm linh. **7** Vậy, đừng ngạc nhiên khi nghe Ta nói: 'Ông phải tái sinh.' **8** Gió thổi hướng nào cũng được. Nghe tiếng gió, nhưng ông không biết gió đến từ đâu hay sẽ đi đâu. Người được Chúa Thánh Linh sinh thành cũng thế." **9** Ni-cô-đem lại hỏi: "Làm sao thực hiện được điều đó?" **10** Chúa Giê-xu đáp: "Ông làm giáo sư Do Thái mà chưa hiểu điều căn bản đó sao? **11** Đây là sự thật, chúng ta nói điều chúng ta biết, làm chứng điều chúng ta thấy, nhưng các ông không chấp nhận. **12** Ta nói những việc dưới đất, các ông còn không tin, làm sao các ông tin được những việc trên trời? **13** Không bao giờ có ai lên trời. Ngoại trừ Con Người từ trời xuống trần gian. **14** Như Môi-se đã treo con rắn giữa hoang mạc, Con Người cũng phải bị treo lên, **15** để bất cứ người nào tin Ngài đều được sự sống vĩnh cửu. **(aiōnios g166)** **16** Vì Đức Chúa Trời yêu thương nhân loại đến nỗi hy sinh Con Một của Ngài, để tất cả những người tin nhận Con đều không bị hư vong nhưng được sự sống vĩnh cửu. **(aiōnios g166)** **17** Đức Chúa Trời sai Con Ngài xuống thế không phải để phán xét, nhưng để nhờ Ngài mà loài người được cứu. **18** Ai tin Con sẽ không bị phán xét, ai không tin đã bị phán xét rồi, vì không tin nhận Con Một của Đức Chúa Trời. **19** Bị phán xét vì ánh sáng của Đức Chúa Trời đã soi chiếu thế giới, nhưng loài người thích bóng tối hơn ánh sáng, vì họ làm những việc ám muội. **20** Ai làm việc gian ác đều ghét ánh sáng, không dám đến gần ánh sáng, vì sợ tội ác mình bị phát hiện. **21** Ngược lại, người làm điều chân thật thích gần ánh sáng, vì ánh sáng phát hiện công việc tốt đẹp họ làm theo ý muốn Đức Chúa Trời." **22** Sau đó, Chúa Giê-xu và các môn đệ rời Giê-ru-sa-lem và đi qua xứ Giu-đê. Chúa Giê-xu ở lại một thời gian để làm báp-tem cho dân chúng. **23** Lúc ấy, Giăng Báp-tít cũng làm báp-tem tại Ê-nôn, gần Sa-lem, vì tại đó có rất nhiều nước; và người ta cứ kéo đến với ông để được làm báp-tem. **24** (Lúc này Giăng chưa bị giam cầm.) **25** Một người Do Thái tranh luận với các môn đệ của Giăng về lễ báp-tem. **26** Vậy môn đệ của Giăng đến và nói với ông: "Thưa thầy, Người mà thầy đã gặp bên kia sông Giô-đan, là Người được thầy chứng nhận là Đấng Mết-si-a, hiện đang làm báp-tem. Dân chúng đều đến với Người thay vì đến với chúng ta." **27** Giăng đáp: "Nếu Đức Chúa Trời không cho, không ai có khả năng làm nổi việc gì. **28** Có các anh làm chứng, tôi đã nói: 'Tôi không phải là Đấng Mết-si-a. Tôi chỉ là người đi trước dọn đường cho Ngài.' **29** Trong cuộc hôn nhân, chàng rể là nhân vật chính, còn bạn chàng rể chỉ có nhiệm vụ chuẩn bị xếp đặt mọi việc, rồi chờ đợi. Người bạn sẽ khấp khởi vui mừng khi nghe tin chàng rể đến. Đó là niềm vui của tôi. **30** Chúa phải trở nên cao trọng, còn tôi phải hạ xuống thấp. **31** Chúa từ trời đến, nên Ngài cao trọng hơn tất cả. Chúng ta là người phàm nên chỉ biết nói việc trần gian, nhưng Chúa từ trời đến, nên siêu việt hơn mọi người. **32** Chúa kể lại những điều Ngài đã thấy và nghe, nhưng không ai tin lời chứng của Ngài! **33** Ai tin lời chứng của Chúa đều nhìn nhận Đức Chúa Trời là Nguồn Chân Lý. **34** Sứ giả của Đức Chúa Trời

chỉ rao truyền lời Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời ban Chúa Thánh Linh cho Ngài không giới hạn. **35** Chúa Cha yêu Con Ngài và giao cho Con uy quyền tuyệt đối. **36** Ai tin Con Đức Chúa Trời đều được sự sống vĩnh cửu, còn ai không vâng phục Ngài chẳng được sự sống ấy mà còn mang án phạt của Đức Chúa Trời." **(aiōnios g166)**

4 Chúa Giê-xu nghe tin phái Pha-ri-si đã được báo rằng Ngài làm báp-tem và thu nạp nhiều môn đệ hơn Giăng **2** (thật ra Chúa Giê-xu không làm báp-tem cho họ—các môn đệ Ngài đã làm báp-tem). **3** Vì thế, Chúa rời xứ Giu-đê và qua xứ Ga-li-lê. **4** Theo lộ trình, Chúa phải đi ngang qua xứ Sa-ma-ri. **5** Gần đến làng Si-kha trong xứ Sa-ma-ri, gần khu đất mà Gia-cốp cho con mình là Giô-sép. **6** Tại đó có giếng Gia-cốp; vì đi đường mệt mỏi, Chúa Giê-xu ngồi nghỉ bên giếng vào lúc giữa trưa. **7** Thấy một phụ nữ Sa-ma-ri đến múc nước, Chúa Giê-xu nói: "Xin cho Ta uống nước!" **8** Lúc đó, Chúa ở một mình vì các môn đệ đã vào thành mua thức ăn. **9** Người phụ nữ ngạc nhiên, vì người Do Thái không bao giờ giao thiệp với người Sa-ma-ri. Chị nói với Chúa Giê-xu: "Ông là người Do Thái, còn tôi là phụ nữ Sa-ma-ri. Sao ông lại xin tôi cho uống nước?" **10** Chúa Giê-xu đáp: "Nếu chị biết được tặng phẩm Đức Chúa Trời dành cho chị, và biết Người đang nói với chị là ai, tất chị sẽ xin Ta cho nước hằng sống." **11** Chị hỏi: "Thưa ông, giếng thì sâu mà ông không có gàu dây gì cả, làm sao ông múc được nước sống đó? **12** Liệu ông tài giỏi hơn tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp sao? Người đã để giếng này lại cho chúng tôi. Chính người, con cái và súc vật người đều uống giếng này." **13** Chúa Giê-xu đáp: "Ai uống nước này sẽ còn khát mãi. **14** Nhưng uống nước Ta cho sẽ chẳng bao giờ khát nữa; nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong tâm hồn, tuôn tràn mãi mãi sức sống vĩnh cửu." **(aiōn g165, aiōnios g166)** **15** Chị mừng rỡ: "Thưa ông, xin ông cho tôi uống nước ấy cho đã khát, để khỏi cực nhọc đến đây múc nước nữa." **16** Chúa Giê-xu phán: "Chị đi về gọi chồng đến đây!" **17** Chị đáp: "Tôi không có chồng." Chúa Giê-xu nói: "Chị nói chị không chồng cũng phải— **18** vì chị đã có năm đời chồng, còn người đang sống với chị cũng chẳng phải chồng chị. Chị đã nói sự thật!" **19** Chị sợ hãi nhìn nhận: "Ông thật là nhà tiên tri, biết hết mọi việc. **20** Xin cho tôi biết, người Sa-ma-ri chúng tôi thờ Đức Chúa Trời trên đỉnh núi này. Tại sao người Do Thái các ông bảo Giê-ru-sa-lem mới đúng là nơi thờ phượng?" **21** Chúa Giê-xu đáp: "Chị cứ tin lời Ta, đã đến lúc người ta không thờ phượng Cha trên núi này hay Giê-ru-sa-lem nữa. **22** Người Sa-ma-ri không hiểu rõ sự thờ phượng, còn người Do Thái chúng tôi biết rõ, vì sự cứu rỗi nhân loại bắt đầu từ người Do Thái. **23** Nhưng giờ đã đến—khi những người thật tâm thờ phượng Cha trong tâm linh và trong chân lý. Chúa Cha nhìn vào những người thờ phượng Ngài cách ấy. **24** Vì Đức Chúa Trời là Thần Linh, nên Ngài muốn con người thờ phượng Ngài trong tâm linh và trong chân lý." **25** Chị thưa: "Tôi biết Đấng Mết-si-a sẽ đến—Đấng được gọi là Chúa Cứu Thế. Khi Ngài đến, Ngài sẽ chỉ dẫn mọi việc cho chúng ta." **26** Kế đến, Chúa Giê-xu phán với chị: "Ta chính là Đấng Mết-si-a!" **27** Lúc ấy, các môn đệ trở lại. Họ ngạc nhiên thấy Chúa nói chuyện với một phụ nữ, nhưng không ai dám hỏi: "Thầy cần gì?" hay "Tại sao Thầy nói chuyện với chị ấy?" **28** Người phụ nữ bỏ vò nước bên giếng, chạy vào làng, hăng say nói với mọi người: **29** "Hãy đến và xem có một người nói đúng tất cả những việc tôi đã làm. Đó không phải là Đấng Mết-si-a sao?" **30** Dân chúng kéo nhau đến gặp Chúa. **31** Thấy thế, các môn đệ nài nỉ Chúa Giê-xu: "Xin Thầy dùng ít thức ăn." **32** Nhưng Chúa Giê-xu đáp: "Ta đã có thức ăn mà các con không biết." **33** Các môn đệ hỏi nhau: "Ai đã mang thức ăn cho Thầy khi chúng ta đi vắng?" **34** Chúa Giê-xu giải thích: "Thức ăn của Ta là làm theo ý muốn của Đấng sai Ta và làm trọn công việc Ngài. **35** Các con nói: 'Còn bốn tháng nữa mới đến mùa gặt.' Nhưng các con cứ phóng rộng tầm mắt xem

khắp cánh đồng. Lúa đã chín vàng, sẵn chờ gặt hái. **36** Thợ gặt được thưởng công để đưa nhiều linh hồn vào cõi sống vĩnh cửu, nên cả người gieo lẫn người gặt đều vui mừng. **(aiōnios g166)** **37** Thật đúng với câu: 'Người này gieo, người khác gặt.' **38** Ta sai các con gặt hái ở những cánh đồng các con không gieo trồng; người khác đã gieo, nay các con gặt hái." **39** Nhiều người Sa-ma-ri trong làng Si-kha tin nhận Chúa Giê-xu nhờ lời chứng của phụ nữ: "Người nói đúng tất cả những việc tôi đã làm!" **40** Gặp Chúa bên bờ giếng, họ nài xin Chúa ở lại với họ. Vậy, Chúa lưu lại hai ngày, **41** nghe lời Chúa giảng dạy, có thêm nhiều người tin nhận. **42** Họ nói với người phụ nữ: "Bây giờ chúng tôi tin, không phải chỉ nhờ lời chứng của chị, nhưng chúng tôi đã nghe Chúa dạy, và biết Ngài là Chúa Cứu Thế của thế giới." **43** Hai ngày sau, Chúa Giê-xu lên đường về xứ Ga-li-lê. **44** Chính Chúa đã xác nhận rằng nhà tiên tri chẳng được quê hương mình tôn trọng. **45** Đến nơi, Ngài được người Ga-li-lê niềm nở tiếp đón, vì họ có về Giê-ru-sa-lem dự lễ Vượt Qua và chứng kiến những việc Ngài đã làm. **46** Chúa lại vào làng Ca-na, xứ Ga-li-lê, là nơi Chúa đã hóa nước thành rượu. **47** Một viên chức có con trai đau nặng gần chết, nghe tin Chúa Giê-xu từ Giu-đê về Ga-li-lê, vội vã đến nài nỉ Chúa Giê-xu xuống thành Ca-bê-na-um chữa bệnh cho con. **48** Chúa Giê-xu hỏi: "Nếu không nhìn thấy phép lạ, các ông chẳng bao giờ tin Ta." **49** Viên chức khẩn khoản: "Thưa Chúa, xin Chúa đến trước khi con tôi chết." **50** Chúa Giê-xu phán với ông: "Hãy về đi. Con ông sẽ sống!" Ông tin lời Chúa Giê-xu và tất tả về nhà. **51** Giữa đường, gặp người nhà đến báo tin con trai đã lành bệnh. **52** Ông hỏi họ con trai ông hết đau vào khi nào, họ thưa: "Trưa hôm qua, vào lúc một giờ, cơn sốt dứt hẳn!" **53** Ông nhận ra đúng vào giờ ấy Chúa Giê-xu phán: "Con ông sẽ sống." Ông và cả gia đình đều tin nhận Chúa Giê-xu. **54** Đó là phép lạ thứ nhì Chúa Giê-xu làm tại xứ Ga-li-lê, sau chuyến đi Giu-đê.

5 Sau đó, Chúa Giê-xu lên Giê-ru-sa-lem dự một kỳ lễ của người Do Thái. **2** Trong thành, gần Cửa Chiên, có ao Bê-tết-đa, chung quanh ao có năm vòm cổng. **3** Rất đông người bệnh tật như khiếm thị, tàn tật, và tê liệt nằm chờ chung quanh ao. **5** Trong số người bệnh, có một người bệnh đã ba mươi tám năm. **6** Chúa Giê-xu nhìn thấy, biết anh mắc bệnh kinh niên, nên Ngài hỏi: "Anh muốn được lành không?" **7** Người bệnh đáp: "Thưa ông, chẳng có ai đưa tôi xuống ao khi nước động. Lúc tôi đến nơi, đã có người xuống trước tôi rồi!" **8** Chúa Giê-xu phán: "Hãy đứng lên, vác đệm đi về nhà!" **9** Người bệnh tức khắc được lành, cuốn đệm mang đi. Hôm ấy nhằm ngày Sa-bát. **10** Người Do Thái ngăn anh lại. Họ nói với người được chữa lành: "Anh không được làm gì trong ngày Sa-bát! Luật không cho phép anh mang đệm đi như thế!" **11** Nhưng anh đáp: "Chính người chữa bệnh cho tôi đã nói: 'Hãy vác đệm và đi.'" **12** Họ nói: "Ai dám bảo anh như thế?" **13** Nhưng anh không biết người chữa bệnh cho mình là ai, vì Chúa Giê-xu đã đi lẫn vào đám đông. **14** Một lúc sau, Chúa Giê-xu tìm anh trong Đền Thờ và phán: "Đã lành bệnh rồi; từ nay anh đừng phạm tội nữa, để khỏi sa vào tình trạng thê thảm hơn trước." **15** Anh liền đi báo cho các nhà lãnh đạo Do Thái biết Chúa Giê-xu đã chữa bệnh cho anh. **16** Do đó, các nhà lãnh đạo Do Thái hạch tội Chúa Giê-xu vì đã vi phạm luật lệ ngày Sa-bát **17** Nhưng Chúa Giê-xu đáp: "Trước nay, Cha Ta luôn luôn làm việc thiện, Ta cũng làm việc thiện như Ngài." **18** Các nhà lãnh đạo Do Thái càng muốn giết Chúa. Vì chẳng những Chúa vi phạm ngày Sa-bát, Ngài còn gọi Đức Chúa Trời là Cha, chứng tỏ mình bình đẳng với Đức Chúa Trời. **19** Chúa Giê-xu dạy tiếp: "Ta quả quyết với các ông, Con không thể tự mình làm việc gì. Con chỉ làm những việc Con thấy Cha làm. Bất kỳ Cha làm việc gì, Con cũng làm như thế. **20** Cha yêu Con, chỉ dẫn cho Con mọi đều Cha làm. Đúng vậy, Cha sẽ chỉ cho Con những việc kỳ diệu hơn việc chữa lành người

bệnh này. Các ông sẽ kinh ngạc vô cùng. 21 Như Cha đã kêu người chết sống lại, thì người nào Con muốn, Con cũng sẽ cho họ sống lại. 22 Cha không xét xử một ai. Vì đã giao trọn quyền xét xử cho Con, 23 để mọi người biết tôn kính Con cũng như tôn kính Cha. Ai không tôn kính Con cũng không tôn kính Cha, là Đấng sai Con xuống đời. 24 Ta quả quyết với các ông, ai nghe lời Ta mà tin Đức Chúa Trời, Đấng đã sai Ta thì được sự sống vĩnh cửu. Người ấy không bị kết tội, nhưng đã thoát chết mà vào cõi sống. (aiōnios g166) 25 Tôi nhấn mạnh đã đến lúc người chết nghe tiếng gọi của Ta—tức tiếng gọi của Con Đức Chúa Trời. Người nào lắng lòng nghe sẽ được sống. 26 Cha là Nguồn Sống, nên Con Ngài cũng là Nguồn Sống. 27 Cha đã giao quyền xét xử loài người cho Con, vì Ngài là Con Người. 28 Đừng ngạc nhiên! Sắp đến giờ mọi người chết nằm dưới mộ sâu sẽ nghe tiếng gọi của Con Đức Chúa Trời, 29 và bước ra khỏi mộ. Người làm điều thiện sống lại để được sống mãi còn người làm ác sống lại để chịu hình phạt. 30 Ta không thể tự mình làm điều gì. Ta chỉ xét xử theo điều Ta đã nghe nơi Đức Chúa Trời. Vì thế, Ta xét xử công minh, vì Ta không theo ý mình, nhưng theo ý Đấng đã sai Ta." 31 "Nếu Ta tự làm chứng cho mình, các ông cho là không đáng tin. 32 Nhưng có Đấng khác làm chứng cho Ta, Ta chắc chắn lời chứng của Đấng ấy về Ta là thật. 33 Các ông đã cử người đến tra hỏi Giăng Báp-tít, và Giăng đã làm chứng về sự thật về Ta. 34 Tuy Ta không cần nhờ lời chứng của người nào, nhưng Ta nhắc đến Giăng để các ông tin và được cứu. 35 Giăng như bó đuốc thắp sáng một thời gian, và các ông tạm vui hưởng ánh sáng ấy. 36 Nhưng Ta còn có bằng chứng cao trọng hơn lời chứng của Giăng—sự giảng dạy của Ta và phép lạ của Ta. Cha đã giao những việc cho Ta thực hiện, và các việc ấy chứng tỏ Cha đã sai Ta. 37 Chính Cha cũng làm chứng cho Ta. Các ông chẳng hề nghe tiếng phán của Ngài, cũng chưa bao giờ nhìn thấy mặt Ngài, 38 các ông không vâng giữ lời Ngài trong lòng, vì các ông không tin Ta—Đấng Ngài đã sai đến. 39 Các ông tra cứu Thánh Kinh vì tưởng nhờ cố gắng học hỏi mà được sự sống vĩnh cửu. Chính Thánh Kinh cũng làm chứng về Ta! (aiōnios g166) 40 Nhưng các ông không muốn đến với Ta để nhận sự sống. 41 Ta không cần các ông ca tụng, 42 vì Ta biết các ông chẳng có lòng kính mến Đức Chúa Trời. 43 Ta nhân danh Cha đến đây, nhưng các ông không tiếp nhận Ta. Ngược lại, các ông sẵn sàng hoan nghênh người không được Đức Chúa Trời sai phái. 44 Các ông tin Ta sao được! Vì các ông vẫn thích đề cao người khác, để rồi họ đáp lễ ca tụng các ông, chứ không lưu ý đến lời khen chê của Đức Chúa Trời. 45 Các ông đừng tưởng Ta sẽ tố cáo các ông trước mặt Cha. Môi-se sẽ tố cáo các ông! Phải, chính Môi-se, người các ông đặt hy vọng. 46 Nếu các ông tin Môi-se, các ông cũng tin Ta, vì Môi-se đã viết về Ta. 47 Nhưng các ông không tin lời Môi-se, làm sao tin lời nói của Ta?"

6 Sau đó, Chúa Giê-xu xuống thuyền qua bên kia biển Ga-li-lê, cũng gọi là biển Ti-bê-ri-át. 2 Một đoàn dân đông theo Chúa vì được xem Chúa làm phép lạ, chữa lành bệnh tật. 3 Chúa Giê-xu lên một ngọn đồi, ngồi giữa các môn đệ. 4 (Hôm ấy gần đến lễ Vượt Qua của người Do Thái.) 5 Chúa Giê-xu nhìn đoàn dân đông đảo đang chen chúc nhau đến gần. Quay sang Phi-líp, Chúa hỏi: "Chúng ta mua thức ăn tại đâu để đãi dân chúng?" 6 Chúa chỉ muốn thử Phi-líp, vì Ngài biết Ngài sẽ làm gì. 7 Phi-líp thưa: "Nếu chúng ta làm việc cả tháng, chúng ta cũng không đủ tiền để chia cho mỗi người một ít." 8 Sứ đồ Anh-rê, em của Si-môn Phi-e-rơ, thưa: 9 "Có cậu bé đem theo năm ổ bánh lúa mạch và hai con cá. Nhưng chẳng thấm gì với đoàn dân đông đảo này!" 10 Chúa Giê-xu phán: "Hãy bảo mọi người ngồi xuống." Mọi người chia nhau ngồi trên các bãi cỏ. (Riêng số đàn ông đã lên đến 5.000). 11 Chúa Giê-xu cầm bánh, tạ ơn Đức Chúa Trời và chia cho mỗi người, rồi đem cá phân phát. Ai muốn ăn bao nhiêu tùy thích. 12

Khi dân chúng no nê rồi, Chúa Giê-xu nói với
các môn đệ: “Hãy đi nhặt những mẩu bánh còn
thừa, đừng bỏ phí!” 13 Họ đi lượm nhưng mẩu
vụn của năm ổ bánh mà người ta ăn còn thừa,
đựng đầy mười hai giỏ. 14 Dân chúng thấy phép
lạ Chúa làm, họ bảo nhau: “Ngài đúng là Nhà
Tiên Tri chúng ta đang mong đợi.” 15 Chúa Giê-
xu thấy họ sắp tạo áp lực đưa Ngài lên làm vua,
Chúa liền đi lên núi một mình. 16 Chiều hôm ấy,
các môn đệ của Chúa Giê-xu đến bờ biển chờ
Ngài. 17 Trời đã tối mà Chúa Giê-xu vẫn chưa
đến. Họ xuống thuyền, định sang thành Ca-bê-
na-um. 18 Mặt biển nổi sóng vì gió thổi mạnh.
19 Chèo đi được ba hay bốn dặm, bỗng các môn
đệ thấy Chúa Giê-xu đi trên mặt nước đến gần
thuyền. Họ đều khiếp sợ, 20 nhưng Chúa gọi
họ: “Đừng sợ. Ta đây!” 21 Lúc ấy, họ mới dám
mời Chúa lên thuyền, và lập tức con thuyền
cập bến đúng nơi họ muốn đi. 22 Sáng hôm sau,
đoàn dân bên kia bờ biển nhìn sang, chỉ thấy
chiếc thuyền của các môn đệ, vì lúc thuyền rời
bến, không có Chúa Giê-xu đi theo. 23 Lúc ấy,
có mấy chiếc thuyền từ cảng Ti-bê-ri-át đến
đậu gần nơi Chúa đãi dân chúng ăn bánh hôm
trước. 24 Thấy bên bờ này không có Chúa Giê-
xu, các môn đệ Chúa cũng đã đi rồi, đoàn dân
xuống thuyền qua Ca-bê-na-um tìm Ngài. 25
Gặp Chúa bên bờ biển, họ hỏi: “Thầy đến đây
bao giờ?” 26 Chúa Giê-xu đáp: “Ta quả quyết
với anh chị em, anh chị em tìm Ta không phải
vì tin Ta sau khi thấy Ta làm phép lạ, nhưng vì
được ăn bánh no nê thỏa thích. 27 Đừng nhọc
công tìm kiếm thức ăn dễ hư nát. Nhưng hãy
cất công tìm kiếm sự sống vĩnh cửu mà Con
Người ban cho anh chị em. Chính vì mục đích
ấy mà Đức Chúa Trời là Cha đã ấn chứng cho.”
(aiōnios g166) 28 Họ hỏi: “Chúng tôi phải làm gì
cho đẹp ý Đức Chúa Trời?” 29 Chúa Giê-xu đáp:
“Anh chị em chỉ làm một việc Đức Chúa Trời
muốn: Tin Đấng mà Ngài đã sai đến.” 30 Họ
thắc mắc: “Thầy làm phép lạ gì cho chúng tôi
thấy, rồi chúng tôi mới tin Thầy. Thầy có thể
làm gì? 31 Tổ phụ chúng tôi đã ăn bánh ma-
na trong hành trình xuyên hoang mạc! Như
Thánh Kinh đã ghi: ‘Môi-se cho họ ăn bánh từ
trời.’” 32 Chúa Giê-xu giải thích: “Ta quả quyết
với anh chị em, không phải Môi-se cho anh chị
em bánh từ trời. Chính Cha Ta đã làm. Ngày
nay, Ngài đã cho anh chị em bánh thật từ trời.
33 Bánh thật của Đức Chúa Trời là Đấng từ trời
xuống và ban cho nhân loại sự sống vĩnh cửu.”
34 Họ yêu cầu: “Thưa Thầy, xin Thầy cho chúng
tôi bánh ấy hằng ngày.” 35 Chúa Giê-xu đáp: “Ta
là Bánh Hằng Sống. Ai đến cùng Ta chẳng bao
giờ đói. Ai tin Ta chẳng bao giờ khát. 36 Nhưng
anh chị em không tin Ta dù anh chị em đã thấy
Ta. 37 Vậy nên, người nào Cha dành cho Ta sẽ
đến với Ta và Ta chẳng bao giờ xua đuổi họ. 38
Vì Ta từ trời xuống, không phải để làm theo
ý mình, nhưng để thực hiện ý muốn của Đức
Chúa Trời, Đấng đã sai Ta. 39 Và đây là ý muốn
của Đức Chúa Trời, Ta sẽ không làm mất một
người nào trong những người Ngài giao cho Ta,
nhưng cho họ sống lại trong ngày cuối cùng. 40
Vì ý muốn của Cha Ta là những người thấy Con
và tin Ngài đều được sự sống vĩnh cửu và được
sống lại trong ngày cuối cùng.” (aiōnios g166) 41
Người Do Thái lẩm bẩm trách Chúa vì Ngài nói:
“Ta là Bánh từ trời xuống.” 42 Họ nói: “Ông ấy
chẳng phải là Giê-xu, con trai của Giô-sép sao?
Chúng ta đều biết cha và mẹ của ông ấy. Thế
mà ông ấy dám nói: ‘Ta từ trời xuống’ sao?” 43
Chúa Giê-xu nói với họ: “Hãy thôi phàn nàn về
những gì Ta nói. 44 Chẳng một người nào đến
với Ta nếu không được Cha Ta thu hút. Người
đến với Ta sẽ được Ta cho sống lại trong ngày
cuối cùng. 45 Như có viết trong Thánh Kinh:
‘Họ sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ.’ Hễ ai nghe
lời Cha và chịu Ngài dạy dỗ đều đến với Ta. 46
(Chẳng có người nào nhìn thấy Cha, ngoại trừ
Ta, Người được Đức Chúa Trời sai đến, đã thấy
Ngài.) 47 Tôi quả quyết với anh chị em, ai tin Ta
sẽ được sự sống vĩnh cửu. (aiōnios g166) 48 Phải,
Ta là Bánh Hằng Sống! 49 Tổ phụ anh chị em ăn
bánh ma-na trong hoang mạc rồi cũng chết. 50
Ai ăn Bánh từ trời xuống, chẳng bao giờ chết.

51 Ta là Bánh Hằng Sống từ trời xuống. Ai ăn
Bánh này sẽ được sự sống đời đời; Bánh cứu
sống nhân loại chính là thân thể Ta." (aiōn g165)
52 Người Do Thái cãi nhau: "Làm sao ông này
cắt thịt mình cho chúng ta ăn được?" 53 Chúa
Giê-xu nhắc lại: "Ta quả quyết với anh chị em,
nếu không ăn thịt và uống máu của Con Người,
anh chị em không có sự sống thật. 54 Ai ăn thịt
Ta và uống máu Ta sẽ được sự sống vĩnh cửu;
Ta sẽ khiến người ấy sống lại trong ngày cuối
cùng. (aiōnios g166) 55 Vì thịt Ta là thức ăn thật,
máu Ta là nước uống thật. 56 Ai ăn thịt Ta và
uống máu Ta là người sống trong Ta và Ta sống
trong người ấy. 57 Như Cha Hằng sống là Đấng
sai Ta xuống đời làm Nguồn Sống cho Ta; cũng
vậy, Ta cũng làm Nguồn Sống cho người nào
tiếp nhận Ta. 58 Ta là Bánh thật từ trời xuống.
Ai ăn Bánh này sẽ không chết như tổ phụ của
anh chị em (dù họ đã ăn bánh ma-na) nhưng
sẽ được sống đời đời." (aiōn g165) 59 Chúa giảng
dạy những lời ấy trong hội đường Do Thái tại
Ca-bê-na-um. 60 Nhiều môn đệ phàn nàn: "Lời
dạy này khó quá. Ai có thể chấp nhận được?"
61 Nghe các môn đệ than phiền, Chúa Giê-xu
liền hỏi: "Các con bất mãn vì những lời Ta dạy
sao? 62 Các con sẽ nghĩ thế nào nếu thấy Con
Người trở về thiên đàng? 63 Chúa Thánh Linh
ban sự sống mới. Xác thịt chẳng làm chi được.
Lời Ta dạy biểu hiện Chúa Thánh Linh và đầy
sức sống. 64 Nhưng trong các con vẫn có người
ngoan cố không tin Ta." (Vì Chúa Giê-xu biết
từ đầu ai cứng cỏi không tin, và Ngài biết ai
sẽ phản Ngài.) 65 Chúa dạy tiếp: "Vì thế Ta đã
bảo các con, nếu Cha Ta không cho, chẳng ai
đến cùng Ta được." 66 Từ đó, nhiều môn đệ
bỏ cuộc, không theo Ngài nữa. 67 Chúa Giê-
xu hỏi mười hai sứ đồ: "Còn các con muốn bỏ
Ta không?" 68 Si-môn Phi-e-rơ thưa: "Thưa
Chúa, chúng con sẽ đi theo ai? Chúa đem lại
cho chúng con Đạo sống vĩnh cửu. (aiōnios g166)
69 Chúng con tin và biết Chúa là Đấng Thánh
của Đức Chúa Trời." 70 Chúa Giê-xu đáp: "Ta
lựa chọn có mười hai người thân tín, mà một
người đã thành ác quỷ." 71 Chúa muốn nói
về Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, con Si-môn, một trong
mười hai sứ đồ, người sẽ phản Chúa sau này.

7 Sau đó, Chúa Giê-xu đi thăm khắp xứ Ga-li-
lê. Chúa không muốn qua xứ Giu-đê, vì các
nhà lãnh đạo Do Thái đang tìm giết Ngài. 2 Lúc
ấy lễ Lều Tạm của người Do Thái gần đến, 3
các em trai của Chúa Giê-xu nói với Ngài: "Anh
nên qua xứ Giu-đê, cho các môn đệ anh chứng
kiến phép lạ của anh! 4 Muốn được danh tiếng,
đâu cần lẩn tránh giấu giếm! Nếu anh muốn
làm việc lớn, cứ ra mặt cho thiên hạ biết rõ!" 5
Ngay cả các em của Chúa cũng chưa tin Ngài. 6
Chúa Giê-xu đáp: "Chưa đến giờ anh qua đó,
còn các em đi lúc nào cũng được. 7 Người ta
không thể ghét các em, nhưng họ ghét anh vì
anh tố cáo tội ác của họ. 8 Các em cứ đi dự lễ.
Anh chưa đi vì chưa phải lúc." 9 Nói chuyện
xong, Chúa Giê-xu vẫn ở lại xứ Ga-li-lê. 10 Khi
các em Ngài đã đi dự lễ, Chúa Giê-xu cũng
kín đáo lên đường, tránh sự dòm ngó của mọi
người. 11 Các nhà lãnh đạo Do Thái tìm Chúa
trong kỳ lễ và hỏi xem có ai trông thấy Ngài
không. 12 Dân chúng thì thầm bàn tán về Chúa.
Có người nói: "Ông ấy thật là nhân đức," người
khác bảo: "Không, ông ấy chỉ khéo mị dân!" 13
Tuy nhiên, không ai dám công khai nói về Chúa
vì sợ các nhà lãnh đạo Do Thái. 14 Đến giữa kỳ
lễ, Chúa Giê-xu xuất hiện trong Đền Thờ và bắt
đầu giảng dạy. 15 Dân chúng ngạc nhiên hỏi
nhau: "Ông này có được học đâu, sao mà uyên
bác thế?" 16 Chúa Giê-xu đáp: "Ta không đặt ra
những lời này. Đó là lời Đức Chúa Trời, Đấng
sai Ta xuống trần gian. 17 Người nào sẵn lòng
làm theo ý muốn Đức Chúa Trời hẳn biết lời Ta
dạy là của Đức Chúa Trời hay của Ta. 18 Người
trình bày tư tưởng riêng chỉ mong người đời ca
tụng, còn người tìm vinh dự cho Đấng sai mình
mới đúng là người tốt và chân thật. 19 Môi-se
đã ban hành luật pháp cho các ngươi, nhưng
chẳng một ai vâng giữ! Sao các ngươi lại nói Ta
phạm luật và tìm cách giết Ta?" 20 Dân chúng
không hiểu, vội trả lời: "Ông bị quỷ ám rồi sao?

Có ai tìm giết ông đâu?" **21** Chúa Giê-xu đáp:
"Ta đã làm một phép lạ trong ngày Sa-bát, các
ngươi đều kinh ngạc. **22** Chính các người theo
lệnh Môi-se cắt bì cho con cháu vào ngày Sa-
bát. (Thật ra tục lệ ấy đã có từ thời các tổ tiên,
không phải đến đời Môi-se mới có). **23** Nếu các
ngươi cắt bì vào ngày Sa-bát để khỏi phạm luật
Môi-se, tại sao các ngươi nổi giận khi Ta chữa
lành cho một người bệnh trong ngày Sa-bát? **24**
Các ngươi đừng phê phán hời hợt, nhưng phải
lấy công tâm mà xét cho thật công bằng." **25**
Trong số người sống ở Giê-ru-sa-lem, có người
hỏi: "Có phải đây là người mà các cấp lãnh đạo
đang tìm giết không? **26** Sao họ để yên cho ông
ấy giảng dạy công khai như thế? Không lẽ các
cấp lãnh đạo thừa nhận ông là Đấng Mết-si-
a sao? **27** Vô lý! Vì chúng ta biết ông này đến
từ đâu. Khi Đấng Mết-si-a đến, Ngài chỉ đơn
giản xuất hiện; không một ai biết Ngài đến từ
đâu." **28** Lúc ấy Chúa Giê-xu đang giảng dạy
trong Đền Thờ. Ngài lớn tiếng tuyên bố: "Phải,
các ngươi biết Ta, các ngươi biết Ta từ đâu
đến. Tuy nhiên, không phải Ta tự ý xuống đời,
nhưng Đấng sai Ta là Nguồn Chân Lý, các ngươi
chẳng biết Ngài. **29** Còn Ta biết Ngài, vì Ta từ
Ngài mà ra và Ngài đã sai Ta đến." **30** Các nhà
lãnh đạo lại tìm cách bắt Chúa, nhưng không ai
tra tay trên Ngài vì giờ Ngài chưa đến. **31** Nhiều
người trong đoàn dân tại Đền Thờ tin Chúa. Họ
nói: "Đấng Mết-si-a chúng ta đang mong đợi có
làm nhiều phép lạ hơn Người này không?" **32**
Phái Pha-ri-si nghe dân chúng bàn tán về Chúa
liền hợp với các thầy trưởng tế sai cảnh vệ Đền
Thờ đi bắt Chúa Giê-xu. **33** Chúa nói với họ: "Ta
còn ở đây với các người một thời gian ngắn,
rồi Ta sẽ về với Đấng đã sai Ta. **34** Lúc ấy các
người có tìm Ta cũng không gặp. Vì các người
không thể đến nơi Ta ở." **35** Các nhà lãnh đạo
Do Thái bảo nhau: "Ông ấy đi đâu mà tìm không
được? Hay ông ấy định ra nước ngoài giảng
đạo cho người Do Thái di cư hoặc truyền giáo
cho người Hy Lạp? **36** Câu: 'Các người có tìm Ta
cũng không gặp,' và 'Các người không thể đến
nơi Ta ở' có ẩn ý gì?" **37** Ngày cuối trong kỳ
lễ là ngày long trọng nhất, Chúa Giê-xu đứng
lên, lớn tiếng kêu gọi: "Người nào khát hãy đến
với Ta mà uống. **38** Người nào tin Ta sẽ được
các mạch nước hằng sống tuôn trào không dứt
trong lòng, đúng như Thánh Kinh đã chép." **39**
(Chúa ngụ ý nói về Chúa Thánh Linh mà người
nào tin Ngài sẽ tiếp nhận vào lòng. Lúc ấy Chúa
Thánh Linh chưa giáng xuống vì Chúa Giê-xu
chưa được vinh quang). **40** Nghe Chúa kêu gọi,
trong dân chúng có nhiều người nhìn nhận:
"Ông ấy đúng là nhà tiên tri." **41** Người khác
nói: "Đây chính là Đấng Mết-si-a." Nhưng một
số khác thắc mắc: "Đấng Mết-si-a sao quê quán
ở Ga-li-lê? **42** Thánh Kinh chẳng dạy rõ Đấng
Mết-si-a thuộc dòng dõi Đa-vít, quê ở Bết-lê-
hem, là làng mà Vua Đa-vít đã sinh ra sao?"
43 Dân chúng chia rẽ nhau vì Chúa. **44** Có mấy
người định bắt Chúa nhưng không ai đụng đến
Ngài được. **45** Các tuần cảnh Đền Thờ quay về
tay không. Các thầy trưởng tế và các thầy Pha-
ri-si hỏi: "Sao không giải nó về đây?" **46** Họ
thưa: "Chúng tôi chưa bao giờ nghe ai giảng
dạy tuyệt diệu như ông ấy!" **47** Mấy thầy Pha-
ri-si bực tức: "Các anh cũng bị mê hoặc nữa
sao? **48** Các anh thấy có ai trong giới lãnh đạo
và phái Pha-ri-si tin theo nó không? **49** Chỉ có
đám dân dốt đặc không biết gì về luật pháp tin
theo nó mà thôi. Đức Chúa Trời sẽ nguyền rủa
họ!" **50** Ni-cô-đem, một người trong giới lãnh
đạo, trước đây có đến yết kiến Chúa Giê-xu,
phát biểu: **51** "Theo pháp luật, chúng ta không
có quyền kết án ai trước khi thẩm vấn điều tra
cẩn thận." **52** Nhưng họ cãi lại: "Ông cũng là
người Ga-li-lê sao? Hãy khảo cứu tìm tòi đi,
chẳng có nhà tiên tri nào xuất thân từ Ga-li-lê
cả!" **53** Cuộc họp giải tán, ai nấy đều trở về nhà
mình.

8 Chúa Giê-xu lên núi Ô-liu nghỉ đêm. **2** Mới
rạng đông, Chúa đã trở lại Đền Thờ. Dân
chúng kéo nhau đến gần, Ngài ngồi xuống dạy
dỗ họ. **3** Chúa đang giảng dạy, các thầy dạy luật
và Pha-ri-si dẫn đến một thiếu phụ bị bắt về tội

ngoại tình, để chị đứng trước đám đông. **4** Họ chất vấn Chúa Giê-xu: "Thưa Thầy, chị này bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình. **5** Theo luật Môi-se, người ngoại tình phải bị ném đá xử tử. Còn Thầy nghĩ sao?" **6** Họ cố ý gài bẫy để tìm lý do tố cáo Ngài, nhưng Chúa Giê-xu cúi xuống, lấy ngón tay viết trên mặt đất. **7** Họ cứ hỏi mãi, Chúa đứng dậy và trả lời: "Trong các ông, người nào vô tội hãy ném đá chị ấy trước đi!" **8** Chúa lại cúi xuống viết trên mặt đất. **9** Nghe câu ấy, họ lần lượt bỏ đi, người lớn tuổi đi trước cho đến khi chỉ còn một mình Chúa Giê-xu với thiếu phụ đó. **10** Chúa Giê-xu đứng lên hỏi: "Này chị, họ đi đâu hết cả? Không có ai lên án chị sao?" **11** Chị đáp: "Thưa Chúa, không ai cả." Chúa Giê-xu ôn tồn: "Ta cũng không lên án con đâu. Con về đi, từ nay đừng phạm tội nữa!" **12** Sau đó, Chúa Giê-xu dạy dân chúng: "Ta là nguồn sáng cho nhân loại. Người nào theo Ta, sẽ không quờ quạng trong bóng tối, nhưng có ánh sáng sự sống soi đường." **13** Các thầy Pha-ri-si bắt bẻ: "Thầy tự khoa trương thì ai tin được!" **14** Chúa Giê-xu đáp: "Dù Ta tự làm chứng, lời chứng ấy vẫn xác thực, vì Ta biết rõ Ta từ đâu đến, và sẽ về đâu, còn các ông chẳng biết gì về Ta cả. **15** Các ông dựa theo bề ngoài mà phê phán, còn Ta hiện giờ không kết án ai. **16** Nhưng nếu cần phê phán, Ta luôn luôn xét xử đúng sự thật, vì Cha là Đấng sai Ta xuống trần gian vẫn ở với Ta. **17** Theo luật các ông, lời chứng giống nhau của hai người được nhận là xác thực. **18** Ta làm chứng và Cha là Đấng sai Ta cũng làm chứng cho Ta." **19** Họ hỏi: "Cha Thầy ở đâu?" Chúa Giê-xu đáp: "Các ông không biết Ta, cũng chẳng biết Cha Ta. Nếu các ông biết Ta, hẳn sẽ biết Cha Ta." **20** Chúa Giê-xu dạy những lời ấy tại kho bạc của Đền Thờ. Nhưng không ai dám bắt Chúa vì giờ Ngài chưa đến. **21** Chúa Giê-xu lại phán với họ: "Khi Ta ra đi, các ông sẽ tìm kiếm Ta và sẽ chết trong tội lỗi mình, nhưng các ông không thể tìm đến nơi Ta đi." **22** Họ thắc mắc: "Ông ấy đi tự tử sao? Ông ấy có ý gì khi nói: 'Các ông không thể đến nơi Ta đi'?" **23** Chúa Giê-xu tiếp tục: "Các ông sinh ra từ dưới đất; còn Ta từ trời xuống. Các ông thuộc trần gian; nhưng Ta không thuộc trần gian. **24** Đó là tại sao Ta nói các ông sẽ chết trong tội lỗi mình; nếu các ông không tin Ta là Đấng đó, các ông sẽ chết trong tội lỗi mình." **25** Họ lại hỏi: "Vậy, Thầy là ai?" Chúa Giê-xu đáp: "Ta đã xác nhận nhiều lần. **26** Đáng lẽ Ta nói nhiều điều và lên án các ông, nhưng Ta chỉ truyền lại những điều Ta nghe Đấng sai Ta phán dạy, vì Ngài là nguồn chân lý." **27** Họ vẫn không hiểu Ngài đang nói về Cha Ngài. **28** Chúa Giê-xu tuyên bố: "Khi các ông treo Con Người trên cây thập tự, các ông sẽ biết Ta là ai. Ta không tự ý làm việc gì, nhưng chỉ nói những điều Cha đã dạy Ta. **29** Đấng sai Ta vẫn ở với Ta, không bao giờ để Ta cô đơn, vì Ta luôn luôn làm vui lòng Ngài." **30** Nghe Chúa giảng dạy, nhiều người tin Ngài. **31** Chúa Giê-xu nói với dân chúng là những người tin Ngài: "Nếu các con tiếp tục vâng lời Ta dạy, các con mới thật là môn đệ Ta. **32** Các con sẽ biết chân lý và chân lý sẽ giải cứu các con." **33** Họ nói: "Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, không bao giờ làm nô lệ ai, sao Thầy nói chúng tôi được giải thoát?" **34** Chúa Giê-xu đáp: "Ta quả quyết với các người, người nào phạm tội là nô lệ của tội lỗi. **35** Thân phận nô lệ rất bấp bênh, tạm bợ, khác hẳn địa vị vững vàng của con cái trong gia đình. **(aiōn g165)** **36** Nếu được Con Đức Chúa Trời giải thoát, các người mới thật sự được tự do. **37** Vẫn biết các người là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các người lại tìm cách giết Ta vì lời Ta dạy không lọt vào tai, vào lòng các người. **38** Ta chỉ nói những điều Cha Ta dạy bảo, còn các người làm những điều học với cha mình." **39** Họ cãi: "Cha chúng tôi là Áp-ra-ham!" Chúa Giê-xu đáp: "Nếu đúng là con cháu Áp-ra-ham, các người phải hành động như Áp-ra-ham. **40** Nhưng các người đang tìm cách giết Ta chỉ vì Ta trình bày chân lý Ta đã nghe nơi Đức Chúa Trời. Áp-ra-ham đâu có làm việc đó! **41** Thật cha nào con nấy, thấy việc con làm người ta

biết ngay được cha. Các người làm những việc
cha mình thường làm." Họ cãi: "Chúng tôi đâu
phải con hoang! Chúng tôi chỉ có một Cha là
Đức Chúa Trời." **42** Chúa Giê-xu đáp: "Nếu Đức
Chúa Trời là Cha các người, các người đã yêu
mến Ta, vì Ta từ Đức Chúa Trời đến đây. Đức
Chúa Trời sai Ta, chứ Ta không tự ý đến. **43**
Sao các người không chịu hiểu những điều Ta
nói? Vì các người không thể nghe lời Ta! **44** Các
người là con của quỷ vương nên chỉ thích làm
những điều nó muốn. Từ ban đầu nó đã giết
người và chối bỏ chân lý, vì trong nó chẳng có
gì chân thật. Nó nói dối theo bản tính tự nhiên,
vì nó là kẻ nói dối và cha của mọi người nói
dối. **45** Vì thế, khi Ta nói thật, các người không
tin Ta. **46** Có ai trong các người kết tội Ta được
không? Ta đã nói thật, sao các người không
chịu tin Ta? **47** Con cái Đức Chúa Trời luôn luôn
nghe lời Đức Chúa Trời. Các người không chịu
nghe theo lời Đức Chúa Trời chỉ vì các người
không phải là con cái Ngài." **48** Người Do Thái
nhiếc mắng Chúa: "Thầy là người Sa-ma-ri bị
quỷ ám, không đúng sao?" **49** Chúa Giê-xu đáp:
"Ta không bị quỷ ám, nhưng Ta chúc tụng Cha
Ta, còn các người sỉ nhục Ta. **50** Ta không tìm
vinh dự cho mình, nhưng Đức Chúa Trời ban
vinh dự và quyền xét xử cho Ta. **51** Ta nói quả
quyết, ai vâng giữ lời Ta sẽ chẳng bao giờ chết!"
(aiōn g165) **52** Người Do Thái bực tức: "Rõ ràng
Thầy bị quỷ ám. Ngay đến Áp-ra-ham và các
nhà tiên tri cũng chết, thế mà Thầy dám nói:
'Ai vâng lời Ta sẽ chẳng bao giờ chết!' **(aiōn g165)**
53 Liệu Thầy lớn hơn Áp-ra-ham, tổ phụ chúng
tôi là người đã chết sao? Thầy tài giỏi hơn các
nhà tiên tri đã qua đời sao? Thầy nghĩ mình là
ai?" **54** Chúa Giê-xu đáp: "Nếu Ta tự đề cao thì
chẳng vinh quang gì. Nhưng Cha Ta ban vinh
dự cho Ta. Các người nói: 'Ngài là Đức Chúa
Trời chúng tôi,' **55** nhưng các người không biết
Ngài. Còn Ta biết Ngài. Nếu nói Ta không biết
Ngài, là Ta nói dối như các người! Nhưng Ta
biết Ngài và vâng giữ lời Ngài. **56** Áp-ra-ham,
tổ phụ các người rất hân hoan khi biết được
thời kỳ Ta xuống đời. Người biết trước nên
vô cùng mừng rỡ." **57** Người Do Thái mỉa mai:
"Thầy chưa đầy năm mươi tuổi mà đã thấy Áp-
ra-ham!" **58** Chúa Giê-xu đáp: "Ta quả quyết
với các người, trước khi Áp-ra-ham ra đời đã
có Ta!" **59** Họ lượm đá định ném Chúa. Nhưng
Chúa Giê-xu tránh mặt họ và rời khỏi Đền Thờ.

9 Đang đi, Chúa Giê-xu gặp một người khiếm
thị từ lúc sơ sinh. **2** Các môn đệ hỏi Chúa:
"Thưa Thầy, vì tội của ai mà anh này từ lúc
mới sinh đã mù lòa như thế? Tội của anh hay
của cha mẹ anh?" **3** Chúa Giê-xu đáp: "Không
phải vì tội của ai cả! Đức Chúa Trời muốn dùng
anh này để chứng tỏ quyền năng siêu việt của
Ngài. **4** Khi còn ban ngày Ta phải làm những
việc Cha Ta giao thác; trong đêm tối không còn
cơ hội làm việc nữa. **5** Khi còn ở trần gian, Ta
là Nguồn Sáng cho nhân loại." **6** Nói xong Chúa
nhổ nước bọt xuống đất, hòa bùn thoa vào mắt
người khiếm thị. **7** Ngài phán: "Hãy xuống ao
Si-lô rửa mắt cho sạch" (chữ Si-lô có nghĩa là
"được sai đi"). Người khiếm thị đi rửa, trở về
liền được sáng mắt! **8** Hàng xóm láng giềng
và người quen biết anh hành khất khiếm thị
đều kinh ngạc hỏi nhau: "Đây có phải là người
thường ngồi ăn xin không?" **9** Vài người nói
chính là anh ấy, người khác lại bảo: "Không
phải đâu, chỉ trông giống anh ấy thôi!" Nhưng
người ăn xin lên tiếng xác nhận: "Tôi là người
đó!" **10** Họ hỏi: "Làm sao mắt anh được lành?"
11 Anh đáp: "Một người tên Giê-xu đã hòa bùn
xức mắt tôi và bảo tôi đi rửa dưới ao Si-lô. Tôi
vâng lời đến đó rửa nên thấy được!" **12** Họ lại
hỏi: "Ông ấy đâu rồi?" Anh đáp: "Tôi không
biết." **13** Họ dắt anh đến trình các thầy Pha-ri-
si, **14** vì Chúa Giê-xu hòa bùn mở mắt cho anh
nhằm ngày Sa-bát. **15** Các thầy Pha-ri-si cũng
hỏi anh tại sao mắt được lành. Anh thưa: "Ông
ấy thoa bùn vào mắt tôi, tôi rửa đi thì thấy
được!" **16** Các thầy Pha-ri-si nói: "Ông ấy không
phải là người của Đức Chúa Trời, vì không tôn
trọng ngày Sa-bát." Nhưng người khác cãi lại:
"Người có tội đâu làm nỗi phép lạ ấy?" Vậy,

giữa họ có sự chia rẽ. **17** Họ quay lại hỏi anh khiếm thị mới được sáng mắt: "Anh nghĩ thế nào về người đã chữa mắt cho anh?" Anh thưa: "Tôi nghĩ ông ấy là một tiên tri." **18** Các nhà lãnh đạo Do Thái vẫn không tin chuyện anh khiếm thị được sáng mắt nên gọi cha mẹ anh đến. **19** Họ hỏi: "Có phải người này là con ông bà không? Có phải nó bị mù từ lúc mới sinh không? Thế sao bây giờ nó thấy được?" **20** Cha mẹ anh đáp: "Nó đúng là con trai chúng tôi, khiếm thị từ lúc mới sinh, **21** nhưng chúng tôi không biết tại sao nó thấy được hay ai chữa mắt cho nó. Nó đã khôn lớn có thể trả lời, xin các ông cứ hỏi nó." **22** Cha mẹ anh nói thế vì sợ các cấp lãnh đạo Do Thái, là người đã thông báo sẽ khai trừ khỏi hội đường những ai nhìn nhận Chúa Giê-xu là Đấng Mết-si-a. **23** Đó là lý do họ nói: "Nó đã đủ tuổi. Hãy hỏi nó." **24** Một lần nữa, họ gọi người khiếm thị mới được chữa lành đến và nói: "Hãy ca tụng Đức Chúa Trời! Chúng ta biết Giê-xu này là người tội lỗi." **25** Anh đáp: "Tôi không biết ông ấy có tội lỗi hay không, nhưng tôi chỉ biết trước tôi khiếm thị mà nay được sáng!" **26** Họ lại hỏi: "Ông ấy làm gì? Chữa mắt anh cách nào?" **27** Anh than phiền: "Này! Tôi đã nói rồi. Sao các ông không lưu ý? Các ông muốn nghe lần nữa? Hay các ông muốn làm môn đệ ông ấy?" **28** Họ mắng: "Hạng người như mày mới làm môn đệ ông ấy, còn chúng ta là môn đệ Môi-se! **29** Chúng ta biết Môi-se được hầu chuyện Đức Chúa Trời, còn người này chúng ta chẳng biết tông tích từ đâu!" **30** Anh trả lời: "Lạ lùng chưa! Ông ấy đã mở mắt cho tôi được sáng, mà các ông bảo không biết ai sai ông ấy đến? **31** Chúng ta đều biết Đức Chúa Trời không bao giờ nghe lời cầu xin của người tội lỗi, nhưng Ngài chỉ nhậm lời người tôn kính và vâng lời Ngài. **32** Xưa nay, chưa bao giờ có ai chữa lành người khiếm thị từ lúc sơ sinh. **(aiōn g165)** **33** Nếu ông ấy không do Đức Chúa Trời sai đến thì làm việc này sao được?" **34** Họ bực tức mắng: "Mày mới sinh ra tội lỗi đã đầy mình, còn muốn lên mặt dạy đời sao?" Rồi anh bị họ trục xuất khỏi hội đường. **35** Chúa Giê-xu nghe tin liền tìm anh hỏi: "Anh có tin Con Người không?" **36** Anh đáp: "Thưa, Người ấy là ai? Xin ông cho biết để tôi tin." **37** Chúa Giê-xu đáp: "Anh đã gặp Người ấy và Người đang nói chuyện với anh đây!" **38** Anh cung kính: "Thưa Chúa, con tin!" rồi quỳ xuống thờ lạy Chúa Giê-xu. **39** Chúa Giê-xu dạy: "Ta xuống trần gian để phán xét, giúp người mù được sáng, và cho người sáng biết họ đang mù." **40** Mấy thầy Pha-ri-si đứng gần nghe câu ấy, liền chất vấn: "Thầy bảo chúng tôi mù sao?" **41** Chúa Giê-xu đáp: "Nếu các ông biết mình mù thì được khỏi tội. Nhưng các ông cứ cho mình sáng nên tội vẫn còn."

10 "Ta quả quyết với các ông, người nào không dám đi qua cửa, nhưng leo rào vào chuồng chiên là quân trộm cướp. **2** Người qua cửa vào chuồng mới là người chăn chiên. **3** Người gác mở cửa đón người chăn, chiên nghe tiếng liền chạy đến. Người chăn gọi tên từng con chiên và dẫn ra khỏi chuồng. **4** Khi chiên ra hết, người chăn đi trước, đàn chiên theo sau vì quen tiếng người chăn. **5** Chiên không theo người lạ nhưng chạy trốn vì không quen tiếng người lạ." **6** Khi Chúa Giê-xu kể ẩn dụ này, người nghe không hiểu ý, **7** nên Chúa giải thích cho họ: "Thật ra, Ta là cửa vào chuồng chiên. **8** Bọn trộm cướp đã đến trước Ta nhưng chiên không nghe theo họ. **9** Ta là cái cửa, ai vào cửa này sẽ được cứu rỗi, tự do đi lại và tìm gặp đồng cỏ xanh tươi. **10** Kẻ trộm chỉ đến ăn cắp, giết hại, và tàn phá, còn Ta đến để đem lại sự sống sung mãn. **11** Ta là người chăn từ ái. Người chăn từ ái sẵn sàng hy sinh tính mạng vì đàn chiên. **12** Người chăn thuê không phải là người chăn thật, đàn chiên không phải của nó, nên gặp muông sói là nó bỏ chạy. Muông sói sẽ vồ lấy chiên, đuổi chiên chạy tán loạn. **13** Nó bỏ chạy không lo nghĩ đến chiên vì nó chỉ chăn thuê kiếm tiền. **14** Ta là người chăn từ ái; Ta biết chiên Ta, và chiên Ta biết Ta, **15** cũng như Cha Ta biết Ta và Ta biết Cha. Ta sẵn lòng

hy sinh tính mạng vì chiên. 16 Ta còn nhiều
chiên khác không thuộc chuồng này, Ta phải
dẫn chúng về. Chúng sẽ nghe theo tiếng Ta,
rồi chỉ có một đàn chiên với một người chăn
duy nhất. 17 Cha yêu mến Ta vì Ta hy sinh tính
mạng và Ta được lại. 18 Không ai có quyền giết
Ta. Ta tình nguyện hy sinh. Ta có quyền hy
sinh tính mạng và có quyền lấy lại. Vì Cha đã
bảo Ta thi hành lệnh ấy." 19 Nghe Chúa dạy,
người Do Thái lại chia rẽ nhau vì Ngài. 20 Có
người nói: "Ông này bị quỷ ám rồi lên cơn nói
sảng, các ông còn nghe làm gì?" 21 Người khác
cãi: "Người bị quỷ ám đâu nói được những lời
ấy! Quỷ làm sao chữa lành người khiếm thị?"
22 Vào mùa Đông, có lễ Cung Hiến Đền Thờ tại
Giê-ru-sa-lem. 23 Chúa Giê-xu đang đi qua dưới
Hành Lang Sa-lô-môn trong khuôn viên Đền
Thờ. 24 Các nhà lãnh đạo Do Thái vây quanh
Chúa và chất vấn: "Thầy cứ để chúng tôi hoang
mang đến bao giờ? Nếu Thầy là Đấng Mết-si-
a, cứ nói thẳng cho chúng tôi biết!" 25 Chúa
Giê-xu đáp: "Ta đã nói mà các ông không tin.
Bao nhiêu phép lạ Ta nhân danh Cha thực hiện
đều là bằng chứng hiển nhiên. 26 Nhưng các
ông vẫn không tin, vì các ông không phải chiên
của Ta. 27 Đàn chiên Ta nghe tiếng Ta; Ta biết
chúng và chúng theo Ta. 28 Ta cho chúng sự
sống vĩnh cửu, chúng chẳng bị hư vong, và
chẳng ai có thể cướp chúng khỏi tay Ta. (aiōn
g165, aiōnios g166) 29 Cha Ta đã cho Ta đàn chiên
đó. Cha Ta có uy quyền tuyệt đối, nên chẳng
ai có thể cướp chiên khỏi tay Cha. 30 Ta với
Cha là một." 31 Các nhà lãnh đạo Do Thái lại
lượm đá để ném Chúa. 32 Chúa Giê-xu hỏi: "Ta
đã làm trước mắt các ông bao nhiêu phép lạ
theo lệnh Cha Ta. Vì lý do nào các ông ném đá
Ta?" 33 Họ đáp: "Không phải vì ông làm phép lạ
mà chúng tôi ném đá, nhưng vì ông đã phạm
thượng! Ông là người mà dám tự xưng là Đức
Chúa Trời." 34 Chúa Giê-xu giải thích: "Như đã
viết trong Thánh Kinh, Đức Chúa Trời phán với
các lãnh đạo: 'Ta phán, các ngươi là thần!' 35
Một khi Đức Chúa Trời gọi những người nghe
lời Ngài là thần—câu này trích trong Thánh
Kinh, mà Thánh Kinh không thể sai lầm— 36 thì
khi Ta nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, vì Ngài ủy
thác cho Ta chức vụ thánh và sai Ta xuống trần
gian, tại sao các ông tố cáo Ta xúc phạm Đức
Chúa Trời? 37 Nếu Ta không làm công việc kỳ
diệu của Đức Chúa Trời, các ông đừng tin Ta.
38 Nhưng nếu Ta làm công việc Ngài, dù không
tin Ta, các ông cũng phải tin công việc Ta. Nhờ
đó các ông sẽ nhận thức rằng Cha ở trong Ta,
và Ta ở trong Cha." 39 Một lần nữa, họ cố bắt
Chúa, nhưng Ngài lánh đi nơi khác. 40 Chúa
vượt qua sông Giô-đan đến ngụ tại nơi Giăng
làm báp-tem khi trước. 41 Nhiều người đi theo
Chúa và nhìn nhận: "Dù Giăng không làm phép
lạ, nhưng mọi điều Giăng nói về Ngài đều đúng
cả." 42 Tại đây có nhiều người tin Chúa Giê-xu.

11 Có một người tên La-xa-rơ đang bị bệnh.
Ông sống tại Bê-tha-ni cùng với hai em
gái là Ma-ri và Ma-thê. 2 Ma-ri là người xức
dầu thơm cho Chúa và lấy tóc mình lau chân
Ngài. La-xa-rơ, anh nàng, bệnh ngày càng trầm
trọng. 3 Hai chị em liền sai người đến thưa với
Chúa Giê-xu: "Thưa Chúa, người bạn thân yêu
của Chúa đang đau nặng." 4 Nghe tin ấy, Chúa
Giê-xu phán: "Bệnh của La-xa-rơ không đến nỗi
thiệt mạng. Nhưng sẽ làm rạng danh Đức Chúa
Trời, và Con của Đức Chúa Trời cũng được vinh
quang." 5 Chúa Giê-xu yêu mến Ma-thê, Ma-ri,
và La-xa-rơ, 6 tuy nhiên, khi nghe tin La-xa-
rơ bị bệnh, Chúa không đến ngay, nhưng ở lại
thêm hai ngày nơi Ngài đang trọ. 7 Sau đó, Chúa
nói với các môn đệ: "Chúng ta hãy trở về xứ
Giu-đê." 8 Các môn đệ Ngài thưa: "Thưa Thầy,
hôm trước các nhà lãnh đạo Do Thái định ném
đá Thầy. Sao Thầy còn qua đó làm gì?" 9 Chúa
Giê-xu đáp: "Trong một ngày chỉ mười hai giờ
có ánh sáng. Ai đi trong những giờ ấy sẽ không
vấp ngã vì có ánh sáng của thế giới này. 10
Nhưng ai đi trong đêm tối sẽ vấp ngã vì không
có ánh sáng." 11 Chúa tiếp: "La-xa-rơ, bạn Ta
đang ngủ, nay Ta đi đánh thức người dậy." 12
Các môn đệ thưa: "Thưa Chúa, nếu anh ấy ngủ,

anh ấy sẽ mau lành bệnh!" 13 Chúa Giê-xu ngụ ý
nói La-xa-rơ đã chết, nhưng các môn đệ tưởng
Chúa Giê-xu nói về giấc ngủ thường. 14 Vì thế
Chúa nói rõ với họ: "La-xa-rơ đã chết. 15 Cơ hội
này giúp các con thêm đức tin, nên Ta mừng
vì không có mặt Ta tại đó. Nào, chúng ta hãy
đến thăm anh ấy." 16 Thô-ma, cũng gọi là Song
Sinh, khuyến khích các môn đệ khác: "Chúng
ta cứ theo Thầy, sẵn sàng chết với Thầy!" 17
Khi Chúa Giê-xu đến Bê-tha-ni, Ngài thấy La-
xa-rơ đã được an táng bốn ngày rồi. 18 Làng
Bê-tha-ni chỉ cách Giê-ru-sa-lem độ vài dặm, 19
nên có nhiều người đến an ủi Ma-thê và Ma-
ri về sự mất mát của họ. 20 Nghe Chúa Giê-xu
đến, Ma-thê ra ngoài nghênh tiếp. Nhưng Ma-
ri vẫn ở trong nhà. 21 Ma-thê thưa với Chúa
Giê-xu: "Thưa Chúa, nếu Chúa đến ngay hôm
ấy, thì anh con đã không chết! 22 Nhưng con
biết bây giờ Chúa xin điều gì, Đức Chúa Trời
cũng cho cả." 23 Chúa Giê-xu phán: "Anh con
sẽ sống lại." 24 Ma-thê đáp: "Con biết anh con
sẽ sống lại vào ngày phục sinh sau cùng." 25
Chúa Giê-xu phán: "Ta là sự sống lại và nguồn
sống. Người nào tin Ta sẽ sống, dù đã chết rồi.
26 Những ai đang sống mà tin Ta sẽ không bao
giờ chết. Con có tin điều này không, Ma-thê?"
(aiōn g165) 27 Ma-thê thưa: "Thưa Chúa, con tin!
Con tin Chúa là Đấng Mết-si-a, Con Đức Chúa
Trời, Đấng phải đến thế gian." 28 Nói xong, Ma-
thê về nhà gọi riêng Ma-ri bảo: "Thầy đến rồi!
Thầy gọi em đó!" 29 Ma-ri vội vàng đứng dậy đi
đón Chúa. 30 Lúc ấy Chúa Giê-xu chưa vào làng
mà vẫn còn ở nơi Ma-thê gặp Ngài. 31 Thấy
Ma-ri vội vã đứng dậy ra đi, những người Do
Thái đến chia buồn cũng đi theo, vì tưởng cô ra
mộ La-xa-rơ khóc lần nữa. 32 Khi Ma-ri đến
và thấy Chúa Giê-xu, cô quỳ dưới chân Ngài
và nói: "Thưa Chúa, nếu Chúa đến ngay hôm
ấy, thì anh con không chết." 33 Chúa Giê-xu
thấy Ma-ri khóc, những người Do Thái đi theo
cô cũng khóc, nên tâm linh Ngài xúc động. 34
Chúa hỏi: "Các con an táng anh ấy tại đâu?" Họ
thưa: "Thưa Chúa, mời Chúa đến và xem." 35
Rồi Chúa Giê-xu khóc. 36 Thấy thế, người Do
Thái bảo nhau: "Xem kìa, ông ấy thương La-xa-
rơ biết chừng nào!" 37 Có người nói: "Ông ấy
đã mở mắt người khiếm thị. Lẽ nào không cứu
được La-xa-rơ khỏi chết sao?" 38 Chúa Giê-xu
càng đau lòng hơn nữa, bước đến mộ. Ngôi mộ
đục trong sườn núi, có tảng đá chặn bên ngoài.
39 Chúa nói với họ: "Hãy lăn tảng đá đi." Nhưng
Ma-thê, em gái của người chết, ngăn lại: "Thưa
Chúa, bây giờ đã có mùi, vì chôn cất bốn ngày
rồi." 40 Chúa Giê-xu đáp: "Ta đã chẳng từng bảo
con rằng nếu con tin, con sẽ thấy vinh quang
của Đức Chúa Trời sao?" 41 Họ lăn tảng đá đi.
Chúa Giê-xu ngước mắt lên trời và cầu nguyện:
"Thưa Cha, Con cảm tạ Cha vì nghe lời Con cầu
xin. 42 Con biết Cha luôn luôn nghe lời Con cầu
xin, nhưng Con nói lên để những người đứng
quanh đây tin Cha đã sai Con xuống trần." 43
Cầu nguyện xong, Chúa Giê-xu gọi lớn: "La-xa-
rơ, ra đây!" 44 Người chết ra khỏi mộ, tay chân
còn quấn vải liệm, mặt phủ khăn. Chúa Giê-xu
phán: "Hãy mở vải liệm để anh ấy đi!" 45 Nhiều
người Do Thái đến thăm Ma-ri, đã tin Chúa
Giê-xu khi họ thấy việc xảy ra. 46 Nhưng có vài
người khác đến với phái Pha-ri-si và nói với
họ về những việc Chúa Giê-xu đã làm. 47 Các
thầy trưởng tế và các thầy Pha-ri-si liền triệu
tập hội đồng công luận. Họ hỏi nhau: "Chúng
ta phải tìm biện pháp cứng rắn vì người này
đã làm nhiều phép lạ hiển nhiên. 48 Nếu cứ
để yên không can thiệp, dân chúng sẽ tin theo
người, rồi quân đội La Mã sẽ đến tàn phá Đền
Thờ và tiêu diệt đất nước chúng ta." 49 Cai-phe,
thầy thượng tế đương thời lên tiếng: "Các ông
không biết mình đang nói gì! 50 Các ông không
nhận thấy rằng, thà một người chết thay cho
toàn dân còn hơn để cả dân tộc bị tiêu diệt."
51 Ông không nói lời này theo ý mình; nhưng
trong cương vị thầy thượng tế, ông nói tiên tri
về việc Chúa Giê-xu sẽ hy sinh vì dân tộc. 52
Không riêng dân tộc Do Thái nhưng vì tất cả
con cái Đức Chúa Trời khắp thế giới sẽ được
Ngài quy tụ làm một dân tộc. 53 Từ hôm ấy, các

cấp lãnh đạo Do Thái âm mưu giết Chúa Giê-xu.
54 Vì thế, Chúa Giê-xu không công khai hoạt
động trong xứ Giu-đê như trước. Ngài đến làng
Ép-ra-im, gần hoang mạc, và ở lại đó với các
môn đệ của mình. **55** Gần đến lễ Vượt Qua của
người Do Thái, dân chúng khắp nơi kéo về Giê-
ru-sa-lem tẩy uế để chuẩn bị dự lễ. **56** Họ đi
tìm Chúa Giê-xu khắp khu vực Đền Thờ và bàn
tán xôn xao: "Anh chị em nghĩ thế nào? Ông ấy
không về dự lễ Vượt Qua sao?" **57** Lúc ấy, các
thầy trưởng tế và phái Pha-ri-si đã ra lệnh hễ
ai gặp Chúa tại đâu, phải báo ngay để họ đến
bắt Ngài.

12 Sáu ngày trước lễ Vượt Qua, Chúa Giê-
xu đến làng Bê-tha-ni, vào nhà La-xa-
rơ—người mà Chúa đã kêu sống lại. **2** Anh em
La-xa-rơ mời Chúa Giê-xu dự tiệc. Ma-thê phục
vụ, còn La-xa-rơ ngồi bàn tiếp Chúa và các
tân khách. **3** Ma-ri lấy một cân dầu cam tùng
nguyên chất rất quý đổ lên chân Chúa Giê-xu,
rồi lấy tóc mình lau. Hương thơm ngào ngạt
khắp nhà. **4** Nhưng Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, môn đệ
sau này phản Chúa, nói: **5** "Chai dầu thơm ấy
giá khoảng một năm làm công. Sao cô không
đem bán nó lấy bạc bố thí cho người nghèo?"
6 Anh nói thế không phải vì thương người
nghèo, nhưng vì anh là tên trộm cắp, và từ khi
anh giữ túi tiền nên thường quen thói lấy tiền
trong túi. **7** Chúa Giê-xu phán: "Đừng quấy rầy
cô ấy. Cô ấy dành chai dầu này cho ngày mai
táng Ta. **8** Các con có dịp giúp đỡ người nghèo
luôn, nhưng không có Ta ở bên mình mãi mãi."
9 Nghe tin Chúa Giê-xu đang ở làng Bê-tha-ni,
người Do Thái kéo đến rất đông, ngoài mục
đích gặp Chúa, họ còn muốn thấy La-xa-rơ là
người Chúa kêu sống lại. **10** Các thầy trưởng
tế hay tin liền quyết định giết La-xa-rơ, **11** vì
nhiều người Do Thái nhân La-xa-rơ sống lại đã
bỏ họ và tin nhận Chúa Giê-xu. **12** Hôm sau,
được tin Chúa Giê-xu trên đường lên Giê-ru-sa-
lem sắp vào thành, một đoàn dân đông đảo về
dự lễ Vượt Qua, **13** liền lũ lượt kéo ra đường,
mỗi người cầm cành cây cọ đi đón Chúa. Dân
chúng nô nức tung hô: "Chúc tụng Đức Chúa
Trời! Phước cho Đấng nhân danh Chúa Hằng
Hữu mà đến! Hoan hô Vua Ít-ra-ên!" **14** Chúa
Giê-xu gặp một lừa con liền cỡi đi, đúng như
lời tiên tri đã nói: **15** "Dân chúng Giê-ru-sa-lem,
đừng sợ hãi! Vì Vua các ngươi đang ngự đến,
cỡi trên lưng lừa con." **16** Lúc ấy, các môn đệ
Chúa chưa hiểu. Nhưng sau khi Chúa Giê-xu
được vinh quang, họ nhớ lại và nhận thấy bao
nhiêu lời tiên tri đều ứng nghiệm ngay trước
mắt họ. **17** Những người chứng kiến việc Chúa
Giê-xu gọi La-xa-rơ ra khỏi mộ, khiến ông sống
lại từ cõi chết, cũng tường thuật chuyện ấy cho
mọi người nghe. **18** Đó là lý do dân chúng ùn
ùn kéo ra nghênh đón Chúa—vì họ đã nghe về
những phép lạ này. **19** Các thầy Pha-ri-si bảo
nhau: "Chúng ta thất bại rồi! Tất cả dân chúng
đều theo ông ấy hết!" **20** Trong đoàn dân lên
Giê-ru-sa-lem dự lễ Vượt Qua, có vài người Hy
Lạp. **21** Họ đến tìm Phi-líp, người làng Bết-sai-
đa, xứ Ga-li-lê. Họ nói: "Thưa ông, chúng tôi
xin được gặp Chúa Giê-xu." **22** Phi-líp bàn với
Anh-rê, rồi hai người đến trình với Chúa Giê-
xu. **23** Chúa Giê-xu đáp: "Đã đến giờ Con Người
trở về nhà vinh quang rồi. **24** Ta quả quyết với
các người, nếu hạt lúa kia không được gieo vào
lòng đất và chết đi, nó chỉ là một hạt giống lẻ
loi. Nhưng nếu chết đi, nó sinh sôi nẩy nở rất
nhiều. **25** Ai quý chuộng mạng sống mình sẽ
mất nó. Ai hy sinh tính mạng trong đời này,
sẽ được sự sống vĩnh cửu. **(aiōnios g166)** **26** Ai
phục vụ Ta đều phải theo Ta, vì Ta ở đâu, người
phục vụ Ta cũng ở đó. Ai phục vụ Ta sẽ được
Cha Ta tôn trọng. **27** Bây giờ linh hồn Ta phiền
não quá. Ta có thể nói: 'Xin Cha cho Con thoát
khỏi giờ này' không? Không, chính vì việc ấy
mà Ta xuống trần gian. **28** Thưa Cha, xin Danh
Cha được ngợi tôn!" Bỗng có tiếng vang dội từ
trời: "Ta đã làm vinh hiển rồi, Ta sẽ còn làm
vinh hiển nữa." **29** Nghe tiếng ấy, dân chúng
đứng chung quanh tưởng là tiếng sấm, trong
khi những người khác lại bảo một thiên sứ đã
nói chuyện với Ngài. **30** Chúa Giê-xu giải thích:

“Tiếng ấy vang ra không phải vì Ta mà vì các
người. 31 Đã đến lúc thế gian bị xét xử, và Sa-
tan, kẻ thống trị thế gian bị trục xuất. 32 Còn
Ta, khi bị treo lên khỏi mặt đất, Ta sẽ kéo mọi
người đến cùng Ta.” 33 Chúa nói câu này để
chỉ Ngài sẽ chết cách nào. 34 Đám đông thắc
mắc: “Chúng tôi hiểu từ Thánh Kinh cho biết
Đấng Mết-si-a sống vĩnh viễn. Sao Thầy nói
Con Người sẽ chết. Con Người này là ai?” (aiōn
g165) 35 Chúa Giê-xu đáp: “Các ngươi chỉ còn
hưởng ánh sáng trong một thời gian ngắn. Vậy
hãy bước đi khi còn ánh sáng. Khi bóng đêm
phủ xuống, các ngươi sẽ chẳng nhìn thấy gì. 36
Hãy tin cậy ánh sáng đang khi còn ánh sáng; để
các ngươi trở nên con cái của ánh sáng.” Nói
xong những điều đó, Chúa Giê-xu đi và lánh
khỏi họ. 37 Dù Chúa Giê-xu đã làm bao nhiêu
phép lạ trước mắt, người Do Thái vẫn không
tin Ngài. 38 Thật đúng như lời Tiên tri Y-sai đã
nói: “Lạy Chúa Hằng Hữu, ai tin lời giảng của
chúng con? Ai thấy được cánh tay uy quyền
của Chúa Hằng Hữu?” 39 Nhưng dân chúng
không thể tin, vì như Y-sai đã nói: 40 “Chúa
khiến mắt họ đui mù và lòng họ cứng cỏi chai
đá— để mắt họ không thể thấy, lòng họ không
thể hiểu, và họ không thể quay về với Ta để Ta
chữa lành cho họ.” 41 Y-sai nói tiên tri về Chúa
Giê-xu, vì ông đã được chiêm ngưỡng và nói về
vinh quang của Đấng Mết-si-a. 42 Tuy nhiên, có
nhiều người trong giới lãnh đạo Do Thái tin
Chúa mà không dám công nhận, vì sợ phái Pha-
ri-si khai trừ. 43 Họ thích được loài người tán
tụng hơn là Đức Chúa Trời khen ngợi. 44 Chúa
Giê-xu nói lớn với đoàn dân: “Ai tin Ta, không
chỉ tin Ta, nhưng tin Đức Chúa Trời, Đấng đã
sai Ta. 45 Ai thấy Ta là thấy Đấng đã sai Ta. 46
Ta đến như ánh sáng chiếu rọi trong thế gian
tối tăm này, vì vậy ai tin Ta sẽ không còn lẩn
quẩn trong bóng tối nữa. 47 Người nào nghe
lời Ta mà không vâng giữ, Ta cũng không kết
tội, vì lần này Ta đến thế gian không phải để
kết tội, nhưng để cứu chuộc. 48 Nhưng ai chối
bỏ Ta, không chịu tiếp nhận lời Ta đều sẽ bị
kết tội, chính lời Ta nói hôm nay sẽ kết tội họ
trong ngày phán xét. 49 Ta không nói theo ý Ta.
Nhưng Cha là Đấng sai Ta đã truyền cho Ta nói.
50 Ta biết mệnh lệnh Ngài đem lại sự sống vĩnh
cửu; vậy Ta chỉ nói những lời Cha đã truyền
dạy cho Ta.” (aiōnios g166)

13 Đêm trước lễ Vượt Qua, Chúa Giê-xu biết
sắp đến giờ Ngài rời thế gian để về với
Cha của Ngài. Chúa yêu thương các môn đệ
của mình trong thời gian Ngài thi hành chức
vụ trên đất, và Chúa vẫn yêu họ cho đến cuối
cùng. 2 Trong giờ ăn tối, quỷ vương thúc đẩy
Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, con Si-môn, phản Chúa Giê-
xu. 3 Chúa Giê-xu biết rõ Chúa Cha đã trao mọi
quyền hành cho Ngài và Ngài từ Đức Chúa Trời
đến, nay sắp trở về với Đức Chúa Trời. 4 Vì thế,
Chúa đứng dậy, ra khỏi bàn ăn, cởi áo ngoài,
lấy khăn quấn ngang lưng, 5 và đổ nước vào
chậu. Chúa lần lượt rửa chân cho các môn đệ,
rồi Ngài dùng khăn quấn ngang lưng mà lau
cho họ. 6 Khi Chúa Giê-xu đến bên Si-môn Phi-
e-rơ, Phi-e-rơ hỏi Ngài: “Thưa Chúa, sao Chúa
lại rửa chân cho con?” 7 Chúa Giê-xu đáp: “Bây
giờ con chưa hiểu được việc Ta làm, nhưng sau
này con sẽ hiểu.” 8 Phi-e-rơ thưa: “Con chẳng
dám để Chúa rửa chân cho con bao giờ!” Chúa
Giê-xu đáp: “Nếu Ta không rửa chân cho con,
con không thuộc về Ta.” (aiōn g165) 9 Si-môn Phi-
e-rơ sốt sắng: “Thưa Chúa, đã rửa chân thì xin
Chúa rửa luôn cả tay và gội đầu cho con nữa!”
10 Chúa Giê-xu đáp: “Ai đã tắm xong chỉ cần
rửa chân là toàn thân sạch sẽ. Các con đã được
sạch, nhưng không phải tất cả đều sạch đâu!”
11 Vì Chúa Giê-xu biết rõ người phản Ngài. Đó
là lý do Ngài nói: “Không phải tất cả đều sạch
đâu.” 12 Rửa chân cho môn đệ xong, Chúa mặc
áo ngoài, ngồi vào bàn ăn và hỏi: “Các con có
hiểu việc Ta vừa làm cho các con không? 13 Các
con gọi Ta bằng ‘Thầy,’ bằng ‘Chúa’ là đúng, vì
đó là sự thật. 14 Ta là Chúa và là Thầy mà rửa
chân cho các con, thì các con cũng phải rửa
chân cho nhau. 15 Ta nêu gương để các con noi
theo điều Ta làm. 16 Ta quả quyết với các con,

đầy tớ không cao trọng hơn chủ. Hay sứ giả
không quan trọng hơn người sai phái mình. 17
Bây giờ các con đã biết những điều này, các
con phải thực hành mới được Đức Chúa Trời
ban phước." 18 "Ta không nói về tất cả các con;
Ta biết rõ từng người Ta lựa chọn. Nhưng để
ứng nghiệm lời Thánh Kinh đã chép: 'Người
ăn bánh Ta trở mặt phản Ta.' 19 Nay Ta cho
các con biết trước, để khi việc xảy đến, các
con sẽ tin Ta là Đấng Mết-si-a. 20 Ta quả quyết
với các con, ai tiếp nhận sứ giả Ta là tiếp nhận
Ta, và ai tiếp nhận Ta là tiếp nhận Cha, Đấng
đã sai Ta." 21 Sau khi dạy những lời ấy, tâm
hồn Chúa Giê-xu xúc động, Ngài tiết lộ: "Ta quả
quyết với các con, một người trong các con
sẽ phản Ta!" 22 Các môn đệ hoang mang nhìn
nhau không biết Ngài nói về ai. 23 Thấy môn đệ
Chúa Giê-xu yêu ngồi bên cạnh Ngài, 24 Si-môn
Phi-e-rơ ra dấu bảo bạn hỏi: "Chúa đang nói
về ai?" 25 Môn đệ ấy dựa sát vào ngực Chúa
Giê-xu và hỏi: "Thưa Chúa, người đó là ai?" 26
Chúa Giê-xu đáp: "Là người sẽ lấy miếng bánh
Ta sắp nhúng đây." Chúa nhúng bánh rồi trao
cho Giu-đa, con trai Si-môn Ích-ca-ri-ốt. 27 Khi
Giu-đa đã ăn bánh, quỷ Sa-tan liền nhập vào
lòng. Chúa Giê-xu phán cùng Giu-đa: "Việc con
làm, hãy làm nhanh đi." 28 Những người ngồi
chung quanh không hiểu Chúa Giê-xu nói về
việc gì. 29 Giu-đa làm thủ quỹ, nên có người
tưởng Chúa Giê-xu bảo Giu-đa đi mua sắm cho
lễ Vượt Qua, hoặc đi cứu trợ người nghèo. 30
Lấy miếng bánh xong, Giu-đa vội vã ra đi trong
đêm tối. 31 Khi Giu-đa đi rồi, Chúa Giê-xu dạy:
"Đã đến giờ Con Người được tôn vinh, Đức
Chúa Trời cũng được rạng danh vì Con Ngài. 32
Đã đến lúc Đức Chúa Trời cho Con Ngài vinh
quang rực rỡ. Phải, Đức Chúa Trời sắp tôn vinh
Con Ngài. 33 Các con thân yêu! Ta còn ở với các
con không bao lâu nữa. Các con sẽ tìm kiếm Ta,
nhưng không thể đến nơi Ta đi, như lời Ta đã
nói với người Do Thái. 34 Ta cho các con một
điều răn mới: Các con phải yêu nhau như Ta
đã yêu các con. 35 Các con có yêu nhau, mọi
người mới biết các con là môn đệ Ta." 36 Si-
môn Phi-e-rơ hỏi: "Thưa Chúa, Chúa đi đâu?"
Chúa Giê-xu đáp: "Hiện nay con chưa theo Ta
được, nhưng sau này con sẽ theo Ta." 37 Phi-e-
rơ thắc mắc: "Thưa Chúa, tại sao con không thể
theo Chúa ngay bây giờ? Con sẵn sàng hy sinh
tính mạng vì Chúa." 38 Chúa Giê-xu đáp: "Con
hy sinh tính mạng vì Ta sao? Ta quả quyết với
con, Phi-e-rơ—đêm nay trước khi gà gáy, con
sẽ chối Ta ba lần."

14 "Lòng các con đừng xao xuyến. Các con
đang tin cậy Đức Chúa Trời thể nào, hãy
tin Ta thể ấy. 2 Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ
ở. Nếu không, Ta đã nói cho các con rồi. Ta
đi chuẩn bị chỗ ở cho các con. 3 Khi chuẩn bị
xong, Ta sẽ trở lại đón các con về với Ta để
các con ở cùng Ta mãi mãi. 4 Các con đều biết
đường đến nơi Ta đi." 5 Thô-ma thưa: "Chúng
con không biết Chúa đi đâu, làm sao biết đường
mà đến?" 6 Chúa Giê-xu đáp: "Ta là con đường,
chân lý, và nguồn sống. Nếu không nhờ Ta,
không ai được đến với Cha. 7 Đã biết Ta, các
con cũng biết Cha Ta. Từ nay, các con biết Ngài
và đã thấy Ngài!" 8 Phi-líp nói: "Thưa Chúa, xin
chỉ Cha cho chúng con là đủ." 9 Chúa Giê-xu
đáp: "Này Phi-líp, Ta ở với các con đã lâu mà
con chưa biết Ta sao? Ai thấy Ta tức là thấy
Cha! Sao con còn xin Ta chỉ Cha cho các con? 10
Con không tin Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta
sao? Những lời Ta nói với các con không phải
Ta tự nói, nhưng chính Cha ở trong Ta đã nói
ra lời Ngài. 11 Các con phải tin Ta ở trong Cha
và Cha ở trong Ta. Nếu không, các con hãy tin
công việc Ta. 12 Ta quả quyết với các con, ai tin
Ta sẽ làm những việc Ta làm, lại làm việc lớn
hơn nữa, vì Ta sắp về với Cha. 13 Các con nhân
danh Ta cầu xin bất cứ điều gì, Ta sẽ làm cho
để Cha được tôn vinh. 14 Phải, các con nhân
danh Ta cầu xin bất cứ điều gì, Ta sẽ làm cho!"
15 "Nếu các con yêu thương Ta, hãy vâng giữ
mệnh lệnh Ta. 16 Ta sẽ cầu xin Cha ban cho các
con Đấng An Ủi khác để sống với các con mãi
mãi. (aiōn g165) 17 Ngài là Chúa Thánh Linh, Thần

Chân lý. Thế gian không thể tiếp nhận Ngài, vì
họ chẳng thấy cũng chẳng biết Ngài. Nhưng
các con biết Ngài vì Ngài vẫn sống với các con
và sẽ ở trong các con. **18** Ta không để các con
bơ vơ như trẻ mồ côi, Ta sẽ đến với các con. **19**
Không bao lâu nữa người đời chẳng còn thấy
Ta, nhưng các con sẽ thấy Ta, vì Ta sống thì các
con cũng sẽ sống. **20** Ngày Ta sống lại, các con
sẽ biết Ta ở trong Cha, các con ở trong Ta và Ta
ở trong các con. **21** Ai vâng giữ mệnh lệnh Ta là
người yêu thương Ta. Người yêu thương Ta sẽ
được Cha Ta yêu thương. Ta cũng yêu thương
và cho người ấy biết Ta." **22** Giu-đa (không phải
Ích-ca-ri-ốt, nhưng là một môn đệ khác cùng
tên) hỏi Chúa: "Thưa Chúa, tại sao Chúa không
cho cả thế gian cùng biết, mà chỉ bày tỏ cho
chúng con?" **23** Chúa Giê-xu đáp: "Ta chỉ bày tỏ
cho những người yêu thương Ta và vâng giữ
lời Ta. Cha Ta yêu thương họ, Chúng Ta sẽ đến
và sống với họ. **24** Người không yêu thương Ta
chẳng vâng giữ lời Ta. Lời các con nghe Ta nói
chẳng phải của Ta nhưng của Cha là Đấng đã
sai Ta. **25** Ta phán với các con những điều này
khi Ta còn ở với các con. **26** Nhưng Đấng An Ủi
là Chúa Thánh Linh mà Cha nhân danh Ta sai
đến, sẽ dạy dỗ các con mọi điều, nhắc các con
nhớ mọi lời Ta đã phán. **27** Ta để lại cho các
con sự bình an trong tâm hồn. Ta ban cho các
con sự bình an, chẳng phải sự bình an của trần
gian cho. Lòng các con đừng bối rối, sợ hãi. **28**
Các con ghi nhớ lời Ta đã phán: Ta đi rồi sẽ trở
lại với các con. Nếu các con yêu thương Ta, các
con vui mừng khi Ta về với Cha, vì Cha cao quý
hơn Ta. **29** Nay Ta nói trước, để khi việc xảy ra,
các con sẽ tin lời Ta. **30** Ta không còn thì giờ nói
nhiều với các con nữa, vì Sa-tan sắp đến. Nó
không có quyền gì trên Ta, **31** nhưng nhân loại
phải biết Ta yêu Cha Ta và làm mọi điều Cha
truyền bảo. Này, chúng ta hãy đi nơi khác."

15 "Ta là cây nho thật, Cha Ta trồng cây ấy.
2 Cành nào trong Ta không kết quả đều
bị Ngài cắt bỏ. Ngài tỉa những cành ra trái để
trái càng sai trĩu. **3** Các con đã được Cha Ta tỉa
sửa và làm thanh sạch do lời Ta dạy bảo. **4** Các
con cứ sống trong Ta, Ta sẽ sống trong các con
luôn. Cành nho không thể ra trái khi lìa thân
cây; cũng vậy các con không thể tự kết quả một
khi lìa khỏi Ta. **5** Phải, Ta là cây nho, các con
là cành. Người nào sống trong Ta và được Ta
sống trong lòng sẽ kết quả dồi dào, vì ngoài
Ta các con chẳng làm chi được. **6** Người nào
rời khỏi Ta sẽ bị vứt bỏ như những cành nho
bị cắt, phơi khô, người ta gom lại đốt. **7** Nếu
các con tiếp tục ở trong Ta và lời Ta ở trong
các con thì các con xin gì được nấy! **8** Các con
kết nhiều quả, tỏ ra xứng đáng làm môn đệ Ta,
là các con đem vinh quang về cho Cha Ta. **9**
Ta yêu các con tha thiết như Cha yêu Ta. Hãy
cứ sống trong tình yêu của Ta. **10** Khi các con
vâng giữ mệnh lệnh Ta là các con tiếp tục sống
trong tình yêu của Ta, cũng như Ta vâng giữ
mệnh lệnh Cha và sống mãi trong tình yêu của
Ngài. **11** Ta dạy các con những điều ấy để các
con được niềm vui của Ta, và niềm vui của các
con càng dư dật. **12** Đây là mệnh lệnh Ta: Các
con hãy yêu nhau như Ta đã yêu các con. **13**
Người có tình yêu lớn nhất là người hy sinh
tính mạng vì bạn hữu. **14** Nếu các con vâng giữ
mệnh lệnh Ta thì các con là bạn hữu Ta. **15** Ta
không gọi các con là đầy tớ nữa, vì chủ không
tin tưởng đầy tớ mình. Nhưng Ta gọi các con là
bạn hữu Ta vì Ta tiết lộ cho các con mọi điều
Cha Ta đã dạy. **16** Không phải các con đã chọn
Ta nhưng Ta đã chọn các con. Ta bổ nhiệm, và
sai phái các con đi để đem lại kết quả lâu dài;
nhờ đó, các con nhân danh Ta cầu xin Cha điều
gì, Ngài sẽ ban cho các con. **17** Đây là điều răn
của Ta: Hãy yêu nhau." **18** "Nếu người đời thù
ghét các con, hãy nhớ họ đã thù ghét Ta trước
các con. **19** Nếu các con là người của thế gian,
sẽ được họ yêu mến, nhưng các con không
thuộc về thế gian, vì Ta đã chọn lựa các con,
nên họ thù ghét các con. **20** Các con không nhớ
lời Ta dạy các con sao? 'Đầy tớ không hơn chủ.'
Nếu thế gian bức hại Ta, họ cũng sẽ bức hại các
con; nếu họ vâng giữ lời Ta họ cũng sẽ vâng

giữ lời các con. **21** Nhưng vì thù ghét Danh Ta
họ sẽ bức hại các con, bởi họ không biết Đấng
đã sai Ta. **22** Nếu Ta không đến giảng giải cho
họ, thì họ không mắc tội. Nhưng bây giờ họ
không còn lý do chữa tội được nữa. **23** Người
nào ghét Ta cũng ghét Cha Ta. **24** Nếu Ta không
thực hiện trước mắt họ những phép lạ chẳng
ai làm được, thì họ khỏi mắc tội. Nhưng họ đã
thấy những việc ấy mà vẫn thù ghét Ta và Cha
Ta. **25** Đúng như lời Thánh Kinh: 'Họ ghét Ta vô
cớ!' **26** Nhưng Ta sẽ sai Đấng An Ủi đến với các
con—là Thần Chân Lý. Ngài đến từ Cha và Ngài
sẽ làm chứng về Ta. **27** Các con cũng sẽ làm
chứng về Ta vì các con đã ở với Ta từ ban đầu."

16 "Ta đã dạy các con những điều ấy để khi
gặp khó khăn, các con sẽ không vấp ngã.
2 Người ta sẽ khai trừ các con. Sẽ có lúc mọi
người nghĩ rằng giết các con là phục vụ Đức
Chúa Trời. **3** Họ giết các con vì họ không biết
Đức Chúa Trời và cũng không biết Ta. **4** Ta cho
các con biết để khi các việc ấy xảy ra, các con
nhớ rõ Ta báo trước rồi. Trước kia Ta chưa nói
vì Ta còn ở với các con." **5** "Bây giờ Ta sắp trở
về với Đấng đã sai Ta, nhưng chẳng ai trong các
con lưu ý hỏi Ta đi đâu. **6** Trái lại lòng các con
phiền muộn vì những điều Ta nói. **7** Dù vậy, Ta
đi là ích lợi cho các con, vì nếu Ta không đi,
Đấng An Ủi sẽ không đến với các con. Khi Ta
đi, Ta sẽ sai Ngài đến với các con. **8** Khi Ngài
đến, Ngài sẽ chứng tỏ cho nhân loại biết họ
lầm lạc trong tội lỗi, sẽ dìu dắt họ trở về đường
công chính, và giúp họ hiểu công lý của Đức
Chúa Trời. **9** Họ tội lỗi vì không chịu tin Ta. **10**
Về sự công chính Ta đã dành cho họ khi Ta về
cùng Cha, và các con sẽ không thấy Ta nữa. **11**
Công lý sẽ đến vì những người cai trị thế gian
này đã bị phán xét. **12** Ta còn nhiều điều muốn
nói với các con, nhưng hiện giờ các con chưa
hiểu. **13** Khi Thần Chân Lý đến, Ngài sẽ dạy cho
các con biết chân lý toàn diện. Ngài không nói
theo ý mình, nhưng truyền lại những điều Ngài
đã nghe và nói cho các con biết những việc
tương lai. **14** Thần Chân Lý sẽ tôn vinh Ta, vì
Ngài sẽ cho các con biết sự thật về vinh quang
Ta. **15** Mọi điều Cha có đều thuộc về Ta, nên Ta
nói: Thần Chân Lý sẽ cho các con biết sự thật
về vinh quang Ta." **16** "Chẳng bao lâu, các con
không thấy Ta nữa, nhưng chỉ một thời gian
ngắn các con lại gặp Ta." **17** Vài môn đệ hỏi
nhau: "Lời Thầy có nghĩa gì khi nói: 'Chẳng bao
lâu nữa các con không thấy Ta, nhưng chỉ một
thời gian ngắn các con lại gặp Ta,' và 'Ta sắp về
với Cha'? **18** Và ý Thầy nói 'một thời gian ngắn'
là bao lâu? Chúng ta không hiểu được." **19** Chúa
Giê-xu biết họ đang hoang mang, Ngài phán:
"Các con không hiểu lời Ta vừa nói sao? **20** Ta
cho các con biết, các con sẽ than khóc về những
việc sắp xảy đến cho Ta nhưng người đời sẽ
mừng rỡ. Các con sẽ đau buồn, nhưng nỗi buồn
ấy sẽ biến thành niềm vui, vì các con lại gặp Ta.
21 Người mẹ sắp đến giờ sinh nở phải chịu đau
đớn, buồn lo. Nhưng sau khi sinh con, người
mẹ vui mừng và quên hết đau đớn. **22** Tuy hiện
nay các con đau buồn, nhưng chẳng bao lâu Ta
sẽ gặp các con, lòng các con sẽ tràn ngập niềm
vui bất tận. **23** Lúc ấy các con sẽ không còn thắc
mắc hỏi han gì nữa. Ta quả quyết với các con,
các con nhân danh Ta cầu xin điều gì, Cha cũng
ban cho. **24** Trước nay, các con chưa nhân danh
Ta cầu xin điều chi cả. Cứ cầu xin đi, các con sẽ
được, để lòng các con tràn ngập vui mừng. **25**
Ta thường dùng ẩn dụ để dạy dỗ các con. Sẽ
đến lúc Ta không dùng ẩn dụ nữa, nhưng giải
bày trực tiếp về Cha cho các con. **26** Lúc ấy các
con sẽ nhân danh Ta cầu xin, không phải chỉ có
Ta cầu thay cho các con, nhưng chính các con
cầu xin Cha, **27** vì Cha cũng yêu các con bởi các
con yêu Ta và tin rằng Ta được Đức Chúa Trời
sai đến. **28** Ta từ Cha xuống trần gian, nay Ta
sắp rời trần gian trở về với Cha." **29** Các môn
đệ thưa: "Thưa Thầy, bây giờ Thầy giảng giải
rõ ràng, không còn dùng ẩn dụ nữa. **30** Bây giờ
chúng con biết Thầy thấu hiểu mọi việc, chẳng
cần ai hỏi Thầy. Vì thế chúng con tin Thầy đến
từ Đức Chúa Trời." **31** Chúa Giê-xu hỏi: "Bây
giờ các con tin rồi sao? **32** Sắp đến lúc các con

ly tán mỗi người một ngã, bỏ Ta lại một mình. Nhưng Ta không cô đơn bao giờ vì Cha ở với Ta. 33 Ta nói cho các con những điều ấy để các con được bình an trong Ta. Thế gian sẽ gây đủ thứ hoạn nạn khốn khổ cho các con. Nhưng đừng nản lòng vì Ta đã chiến thắng thế gian."

17 Sau khi dạy dỗ xong, Chúa Giê-xu ngước mắt lên trời cầu nguyện: "Thưa Cha, giờ đã đến, xin Cha bày tỏ vinh quang Con để Con làm rạng rỡ vinh quang Cha. 2 Cha đã trao cho Con uy quyền trên cả nhân loại, để Con ban sự sống vĩnh cửu cho những người Cha đã giao thác. (aiōnios g166) 3 Họ được sống vĩnh cửu khi nhận biết Cha là Đức Chúa Trời chân thật duy nhất, và nhìn nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng Ngài sai đến. (aiōnios g166) 4 Con đã làm rạng rỡ vinh quang Cha trên đất, hoàn tất mọi việc Cha ủy thác. 5 Thưa Cha, giờ đây xin Cha làm sáng tỏ vinh quang Con trước mặt Cha, là vinh quang chung của Cha và Con trước khi sáng tạo trời đất. 6 Con đã giãi bày Danh Cha cho những người Cha chọn giữa thế gian và giao thác cho Con. Họ luôn thuộc về Cha. Cha đã giao họ cho Con, và họ luôn vâng giữ lời Cha. 7 Họ biết rõ mọi điều Con có đều do Cha cho, 8 vì Cha dạy Con điều gì, Con cũng truyền cho họ. Họ nhận và biết rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng Cha đã sai Con. 9 Giờ đây, Con không cầu nguyện cho thế gian, nhưng Con cầu xin cho những người Cha đã giao thác, 10 vì họ vẫn thuộc về Cha cũng như mọi người của Cha đều thuộc về Con. Họ chính là vinh quang của Con. 11 Con sắp từ giã thế gian để trở về với Cha, nhưng họ vẫn còn ở lại. Thưa Cha Chí Thánh, xin lấy Danh Cha bảo vệ những người Cha giao cho Con để họ đồng tâm hợp nhất như Cha với Con. 12 Trong thời gian sống với họ, Con luôn luôn bảo vệ, che chở họ trong Danh Cha. Mọi người Cha giao thác, Con đều bảo vệ an toàn, ngoại trừ một người ngoan cố đi vào con đường chết, đúng như Thánh Kinh đã chép. 13 Con sắp về với Cha. Nhưng khi còn ở thế gian, Con cho họ biết những điều này để lòng họ được tràn ngập niềm vui của Con. 14 Con đã truyền lời Cha cho họ, nên người đời thù ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian cũng như Con không thuộc về thế gian. 15 Con không cầu xin Cha rút họ ra khỏi thế gian, nhưng xin Cha giữ họ khỏi điều gian ác. 16 Họ không thuộc về thế gian cũng như Con không thuộc về thế gian. 17 Xin Cha dùng chân lý thánh hóa họ. Lời Cha chính là chân lý. 18 Như Cha đã sai Con vào thế gian, Con cũng sai họ đi khắp thế giới. 19 Con đã cho chính mình là của lễ thánh hóa vì họ, để họ được thánh hóa nhờ chân lý của Cha. 20 Không những Con cầu xin cho họ, Con còn cầu xin cho những người sẽ tin Con nhờ lời chứng của họ. 21 Xin Cha cho các môn đệ mới cũ đều hợp nhất, cũng như Cha và Con là một—Cha ở trong Con, thưa Cha, và Con ở trong Cha. Để họ ở trong Chúng Ta, rồi nhân loại sẽ tin rằng Cha đã sai Con. 22 Con đã cho họ vinh quang Cha cho Con, để họ hợp nhất như Cha và Con đã hợp nhất. 23 Con ở trong họ và Cha ở trong Con để giúp họ hoàn toàn hợp nhất. Nhờ đó nhân loại sẽ biết Cha đã sai Con đến, và Cha yêu họ như Cha đã yêu Con. 24 Thưa Cha, Con muốn Con ở đâu, những người Cha giao cho Con cũng ở đó để họ chiêm ngưỡng vinh quang Cha đã cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng tạo trời đất! 25 Thưa Cha Công Chính, thế gian không biết Cha, nhưng Con biết; và những môn đệ này cũng biết Cha đã sai Con. 26 Con đã bày tỏ Cha cho họ, và Con sẽ giãi bày thêm nữa. Để tình yêu của Cha cho Con sẽ ở trong họ, và để Con sống trong lòng họ."

18 Cầu nguyện xong, Chúa Giê-xu dẫn các môn đệ qua thung lũng Kít-rôn, vào khu vườn ô-liu. 2 Giu-đa là người phản bội cũng biết rõ vườn ấy, vì Chúa Giê-xu thường đến đây với các môn đệ. 3 Giu-đa hướng dẫn một đội tuần cảnh và chức dịch của các thầy trưởng tế và Pha-ri-si, mang theo đèn, đuốc, và vũ khí đến vườn ô-liu. 4 Chúa Giê-xu biết rõ mọi việc sắp xảy ra, nên bước tới hỏi: "Các người tìm ai?" 5 Họ hùng hổ: "Giê-xu, người Na-xa-rét."

Chúa Giê-xu đáp: “Chính Ta đây!” (Lúc ấy Giu-đa, người phản Chúa, cũng đứng chung với họ).
6 Nghe Chúa Giê-xu đáp: “Chính Ta đây,” cả bọn
bị dội lại và té xuống đất. **7** Chúa lại hỏi: “Các
người tìm ai?” Họ đáp: “Giê-xu, người Na-xa-
rét.” **8** Chúa Giê-xu nhắc lại: “Ta đã nói với các
người là chính Ta đây! Nếu các người tìm bắt
Ta, hãy để những người này đi tự do!” **9** Việc
xảy ra đúng như lời Chúa hứa: “Con không
để mất một người nào Cha đã giao cho Con.”
10 Si-môn Phi-e-rơ rút gươm chém rơi vành
tai phải của Man-chu, đầy tớ của thầy thượng
tế. **11** Nhưng Chúa Giê-xu phán cùng Phi-e-rơ:
“Hãy tra gươm vào vỏ! Lẽ nào Ta không uống
chén thống khổ mà Cha đã dành cho Ta sao?”
12 Lập tức, viên chỉ huy đội tuần cảnh và các
chức dịch bắt trói Chúa Giê-xu. **13** Trước hết,
họ giải Chúa đến dinh An-ne, cha vợ của Cai-
phe. Cai-phe đang giữ chức thượng tế. **14** Cai-
phe đã có lần tuyên bố với các lãnh đạo Do
Thái: “Thà một người chết thay cho dân tộc là
hơn.” **15** Theo sau Chúa Giê-xu, có Si-môn Phi-
e-rơ và một môn đệ khác. Nhờ quen biết thầy
thượng tế, môn đệ ấy được vào dinh với Chúa.
16 Còn Phi-e-rơ đứng ngoài cổng. Vì môn đệ
ấy quen biết thầy thượng tế trở ra xin cô gái
gác cổng cho Phi-e-rơ vào. **17** Cô hỏi Phi-e-rơ:
“Anh không phải là môn đệ ông ấy sao?” Phi-e-
rơ đáp: “Không, không phải tôi.” **18** Đêm càng
lạnh, các chức dịch và các đầy tớ của những
thầy tế lễ nhóm một đám lửa rồi quây quần
ngồi sưởi. Phi-e-rơ cũng đứng sưởi với họ. **19**
Thầy thượng tế hỏi Chúa Giê-xu về các môn đệ
và lời giáo huấn của Ngài. **20** Chúa Giê-xu đáp:
“Ai cũng biết Ta giảng dạy điều gì. Ta thường
giảng dạy trong các hội trường và Đền Thờ,
nơi mọi người thường tập họp lại. Ta chẳng
có điều gì giấu diếm. **21** Tại sao các người hỏi
Ta, mà không hỏi những người đã nghe Ta?
Họ biết rõ những điều Ta nói.” **22** Một trong
những lính tuần cảnh Đền Thờ đứng gần tát
vào mặt Chúa Giê-xu, quát lên: “Ngươi dám nói
năng như thế với thầy thượng tế sao?” **23** Chúa
Giê-xu đáp: “Nếu Ta nói sai, xin anh cho biết
chỗ sai. Còn Ta nói đúng, tại sao anh đánh Ta?”
24 An-ne ra lệnh giải Chúa Giê-xu, vẫn đang bị
trói, qua dinh thầy thượng tế Cai-phe. **25** Lúc ấy
Si-môn Phi-e-rơ vẫn đứng sưởi ngoài sân, các
anh tuần cảnh đứng bên cạnh hỏi: “Anh không
phải môn đệ ông ấy sao?” Ông chối: “Không,
không phải tôi.” **26** Nhưng một đầy tớ trong
nhà thầy thượng tế, là bà con với người bị Phi-
e-rơ chém đứt tai, hỏi: “Chính mắt tôi thấy anh
đứng trong vườn ô-liu với ông ấy mà!” **27** Phi-
e-rơ lại chối lần nữa. Lập tức có tiếng gà gáy.
28 Cuộc xét xử Chúa Giê-xu trước Cai-phe kết
thúc lúc trời vừa sáng. Rồi Ngài bị giải đến dinh
tổng trấn La Mã. Những người buộc tội Ngài
không dám vào dinh vì sợ bị ô uế, họ sợ không
được dự lễ Vượt Qua. **29** Vì thế Tổng trấn Phi-
lát phải ra ngoài và hỏi: “Các anh tố cáo người
này về tội gì?” **30** Họ đáp: “Nếu hắn không phải
là người gian ác, chúng tôi đâu dám giải lên
ngài!” **31** Phi-lát nói với họ: “Hãy đem ông ấy đi
và xử ông ấy theo luật các anh!” Các lãnh đạo
Do Thái đáp: “Chúng tôi không có phép xử tử
ai, yêu cầu tổng trấn xử nó!” **32** (Điều này ứng
nghiệm lời Chúa Giê-xu báo trước Ngài phải
chết cách nào.) **33** Rồi Phi-lát trở vào dinh hỏi
Chúa Giê-xu: “Ngươi có phải là vua người Do
Thái không?” **34** Chúa Giê-xu hỏi lại: “Đây là
câu hỏi của ông hay của người khác nói với
ông về Ta?” **35** Phi-lát xẵng giọng: “Ta là người
Do Thái sao? Chính người dân của anh và các
thầy trưởng tế của họ bắt anh giải lên cho ta
xử. Anh làm gì mà họ muốn giết anh?” **36** Chúa
Giê-xu đáp: “Vương Quốc của Ta không phải
là vương quốc trên đất. Nếu thế, các môn đệ
của Ta đã chiến đấu để bảo vệ Ta không cho
người Do Thái bắt. Nhưng Vương Quốc của Ta
không thuộc thế giới này.” **37** Phi-lát hỏi: “Thế
anh là vua sao?” Chúa Giê-xu đáp: “Ông nói Ta
là vua. Thật, Ta sinh ra và xuống trần gian để
làm chứng về chân lý. Những ai yêu chuộng
chân lý đều nhận ra điều Ta phán là thật.” **38**
Phi-lát thắc mắc: “Chân lý là gì?” Ông bước ra

ngoài tuyên bố: “Ta không thấy người này có tội gì cả. 39 Nhưng theo thông lệ, mỗi năm đến lễ Vượt Qua, ta ân xá cho các anh một phạm nhân. Các anh muốn ta tha ‘Vua của người Do Thái’ không?” 40 Nhưng họ thét lên: “Không! Không phải người này. Chúng tôi muốn ông tha Ba-ra-ba!” (Ba-ra-ba bị tù vì nổi loạn và giết người.)

19 Phi-lát ra lệnh đánh đòn Chúa Giê-xu. 2 Bọn lính đan một vương miện bằng gai đội lên đầu Chúa, và họ khoác lên người Chúa chiếc áo dài màu tía. 3 Họ xúm lại chế giễu: “Kính mừng vua người Do Thái!” Họ lại tát vào mặt Chúa. 4 Phi-lát bước ra sân một lần nữa, tuyên bố với người Do Thái: “Này, ta giao người ấy lại cho các anh, nhưng nên hiểu rõ ràng rằng ta không tìm thấy người có tội gì.” 5 Chúa Giê-xu bước ra, đầu đội mão gai, mình khoác áo dài tía. Phi-lát nói: “Người ấy kia kìa!” 6 Các thầy trưởng tế và các lính tuần cảnh Đền Thờ vừa thấy Chúa liền reo hò: “Đóng đinh hắn! Đóng đinh hắn!” Phi-lát đáp: “Các anh cứ đóng đinh đi! Ta không thấy người này có tội.” 7 Các lãnh đạo Do Thái cãi: “Theo luật của chúng tôi, hắn phải bị xử tử, vì hắn tự xưng là Con của Đức Chúa Trời.” 8 Phi-lát nghe lời đó càng thêm sợ hãi. 9 Ông đem Chúa Giê-xu vào dinh và hỏi một lần nữa: “Anh từ đâu đến?” Nhưng Chúa Giê-xu không đáp một lời. 10 Phi-lát hỏi: “Sao anh không trả lời? Anh không biết ta có quyền tha anh, cũng có quyền đóng đinh anh sao?” 11 Chúa Giê-xu đáp: “Ông không có quyền gì trên Ta cả, nếu không do trên ban cho. Vì vậy người bắt Ta giải nộp cho ông còn nặng tội hơn ông nữa.” 12 Nghe Chúa giải đáp, Phi-lát tìm cách phóng thích Ngài, nhưng các lãnh đạo Do Thái dọa: “Nếu ông tha người này, thì ông không trung thành với hoàng đế. Ai tự xưng mình là vua tức là người phản nghịch với hoàng đế.” 13 Nghe họ nói vậy, Phi-lát liền ra lệnh giải Chúa Giê-xu ra cho ông xử tại Tòa Lát Đá (tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Ga-ba-tha.) 14 Hôm ấy nhằm ngày chuẩn bị lễ Vượt Qua. Phi-lát nói với người Do Thái: “Đây, vua của các anh!” 15 Họ kêu gào: “Giết hắn đi! Giết hắn đi! Hãy đóng đinh hắn!” Phi-lát hỏi: “Không lẽ ta đem đóng đinh vua các anh sao?” Các thầy trưởng tế đáp: “Ngoài Sê-sa, chúng tôi không có vua nào khác.” 16 Kế đến Phi-lát giao Chúa Giê-xu cho họ đóng đinh. Vậy họ dẫn Chúa Giê-xu đi. 17 Chúa vác cây thập tự lên ngọn đồi Sọ, (tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Gô-gô-tha). 18 Tại đây họ đóng đinh Chúa trên cây thập tự. Cũng có hai tướng cướp bị đóng đinh hai bên Chúa, mỗi bên một người. 19 Phi-lát cho treo tấm bảng trên cây thập tự, ghi dòng chữ: “Giê-xu người Na-xa-rét, Vua người Do Thái.” 20 Nhiều người xem thấy dòng chữ đó, vì nơi Chúa Giê-xu bị đóng đinh rất gần thành phố, và tấm bảng viết bằng tiếng Hê-bơ-rơ, La-tinh, và Hy Lạp. 21 Các thầy trưởng tế đến khiếu nại với Phi-lát: “Xin đừng viết: ‘Vua người Do Thái,’ nhưng sửa lại ‘Người này nói: Ta là Vua người Do Thái.’” 22 Phi-lát gắt lên: “Không, điều gì ta viết thì ta đã viết xong rồi.” 23 Sau khi mấy người lính đóng đinh Chúa Giê-xu, họ chia áo xống Ngài làm bốn phần, mỗi người lấy một phần. Họ cũng lấy áo dài của Chúa, đó là tấm áo dệt từ trên xuống không có đường may. 24 Họ nói: “Tốt hơn là đừng xé áo ra, chúng ta hãy gieo súc sắc xem tấm áo đó về phần ai.” Việc xảy ra đúng như lời Thánh Kinh: “Họ chia nhau áo xống Ta và bắt thăm lấy áo dài Ta.” Đó là điều mà họ đã làm. 25 Đứng gần cây thập tự có mẹ Chúa Giê-xu, dì Chúa là Ma-ri (vợ Cơ-lưu-ba), và Ma-ri Ma-đơ-len. 26 Khi Chúa Giê-xu thấy mẹ và môn đệ Ngài yêu đứng bên cạnh, Chúa nói với mẹ: “Thưa bà, anh này là con của bà.” 27 Chúa cũng nói với môn đệ ấy: “Đây là mẹ của con.” Từ đó môn đệ ấy rước bà về nhà phụng dưỡng. 28 Chúa Giê-xu biết sứ mệnh đã xong, và muốn làm đúng lời Thánh Kinh, Chúa nói: “Ta khát.” 29 Tại đó có một bình giấm. Có người lấy miếng bông đá tẩm đầy giấm đặt lên cành phương thảo, đưa kề miệng Chúa. 30 Khi Chúa Giê-xu nếm giấm rồi, Ngài phán: “Mọi việc đã hoàn thành!” Rồi Ngài gục

đầu, trút linh hồn. **31** Khi ấy là ngày Chuẩn Bị, nên người Do Thái không muốn để xác người phơi trên cây thập tự vào ngày Sa-bát (hơn nữa ngày Sa-bát này rất long trọng vì trùng với lễ Vượt Qua). Vậy nên họ yêu cầu Phi-lát ra lệnh đánh gãy chân từng người cho đến chết. Rồi họ đem các thi thể xuống. **32** Mấy người lính đến đánh gãy chân hai tướng cướp bị đóng đinh với Chúa Giê-xu. **33** Nhưng khi đến gần Chúa Giê-xu, họ thấy Chúa đã chết nên không đánh gãy chân Ngài. **34** Nhưng một người lính lấy giáo đâm xuyên sườn Chúa, lập tức máu và nước đổ ra. **35** (Tác giả đã chứng kiến việc đó và ghi chép cách trung thực để bạn đọc tin nhận.) **36** Mọi việc diễn ra đúng theo lời Thánh Kinh đã nói: "Không một cái xương nào của Ngài bị gãy," **37** và "Họ sẽ nhìn thấy Người họ đã đâm."

38 Sau đó, Giô-sép, người A-ri-ma-thê, từng làm môn đệ Chúa cách kín đáo (vì ông sợ các lãnh đạo Do Thái), đến xin phép Phi-lát cho nhận thi hài Chúa Giê-xu. Được Phi-lát phép, Giô-sép gỡ thi hài Chúa xuống. **39** Ni-cô-đem là người đã hầu chuyện với Chúa ban đêm cũng đem 32,7 ký nhựa thơm trầm hương đến. **40** Hai ông dùng hương liệu và vải gai mịn tẩm liệm thi hài Chúa, theo tục lệ Do Thái. **41** Tại chỗ Chúa đóng đinh, có một khu vườn và một ngôi mộ chưa dùng. **42** Vì đó là ngày chuẩn bị cho lễ Vượt Qua của người Do Thái và ngôi mộ này cũng gần, nên họ an táng Chúa Giê-xu tại đó.

20 Sáng Chúa Nhật, lúc trời còn tờ mờ, Ma-ri Ma-đơ-len đến viếng mộ Chúa và thấy tảng đá lấp cửa mộ đã lăn qua một bên. **2** Cô vội chạy và tìm Si-môn Phi-e-rơ và môn đệ Chúa Giê-xu yêu. Cô báo tin: "Người ta đã dời thi hài Chúa Giê-xu khỏi mộ, không biết họ đặt Ngài tại đâu!" **3** Phi-e-rơ và môn đệ kia liền chạy đến mộ. **4** Cả hai cùng chạy, nhưng môn đệ kia chạy nhanh hơn Phi-e-rơ, nên đến mộ trước. **5** Anh cúi xuống nhìn vào mộ, thấy vải liệm nhưng không dám vào. **6** Si-môn Phi-e-rơ đến sau, bước vào trong mộ, thấy vải liệm còn đó, **7** tấm khăn trùm đầu Chúa Giê-xu thì cuốn lại để một bên, không nằm chung với vải liệm. **8** Môn đệ đến mộ trước cũng theo vào, anh nhìn thấy và tin— **9** vì đến lúc ấy, các môn đệ chưa hiểu lời Thánh Kinh nói Chúa Giê-xu sẽ sống lại từ cõi chết. **10** Rồi hai môn đệ trở về nhà. **11** Ma-ri đứng bên mộ mà khóc, nước mắt đầm đìa, cô cúi xuống nhìn trong mộ. **12** Cô thấy hai thiên sứ mặc áo trắng, một vị ngồi phía đầu, một vị ngồi phía chân nơi Chúa Giê-xu đã nằm. **13** Hai thiên sứ hỏi: "Tại sao cô khóc?" Cô đáp: "Vì người ta dời thi hài Chúa tôi đi mất, tôi không biết họ để Ngài tại đâu!" **14** Nói xong, cô quay đầu nhìn lại, thấy có người đứng sau lưng. Đó là Chúa Giê-xu, nhưng cô không nhận ra Ngài. **15** Chúa Giê-xu hỏi: "Tại sao cô khóc? Cô tìm ai?" Cô tưởng là người làm vườn nên dò hỏi: "Thưa ông, nếu ông có đem thi hài Chúa đi đâu, xin làm ơn cho tôi biết để tôi đem về!" **16** Chúa Giê-xu gọi: "Ma-ri!" Cô xoay hẳn người lại, mừng rỡ kêu lên: "Ra-bu-ni!" (tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là "Thầy"). **17** Chúa Giê-xu phán: "Đừng cầm giữ Ta, vì Ta chưa lên cùng Cha. Nhưng hãy đi tìm anh em Ta, nói với họ rằng: 'Ta lên cùng Cha Ta cũng là Cha của các con, cùng Đức Chúa Trời Ta cũng là Đức Chúa Trời của các con.'" **18** Ma-ri Ma-đơ-len đi tìm các môn đệ khác và nói với họ: "Tôi vừa gặp Chúa!" Rồi cô thuật lại mọi điều Ngài dạy.

19 Ngay tối hôm ấy, các môn đệ họp mặt với nhau, cửa phòng đóng thật chặt, vì họ sợ các lãnh đạo Do Thái. Thình lình, Chúa Giê-xu đến đứng giữa họ! Chúa phán: "Bình an cho các con." **20** Nói xong, Chúa đưa sườn và tay cho họ xem. Được gặp Chúa, các môn đệ vô cùng mừng rỡ! **21** Chúa Giê-xu phán tiếp: "Bình an cho các con. Cha đã sai Ta cách nào, Ta cũng sai các con cách ấy." **22** Rồi Chúa hà hơi trên các môn đệ và phán: "Hãy tiếp nhận Chúa Thánh Linh. **23** Các con tha tội cho ai, người ấy sẽ được tha tội. Các con buộc tội cho ai, người ấy sẽ bị buộc tội."

24 Một trong mười hai môn đệ, có Thô-ma (biệt danh là Song Sinh), không có mặt lúc Chúa Giê-xu đến. **25** Các môn đệ kia báo

tin: “Chúng tôi mới gặp Chúa!” Nhưng Thô-ma đáp: “Tôi không tin trừ khi chính mắt tôi thấy dấu đinh trên bàn tay Chúa, tay tôi sờ vết thương, và đặt tay tôi vào sườn Ngài!” **26** Tám ngày sau, các môn đệ lại họp trong nhà ấy, lần này Thô-ma cũng có mặt. Cửa ngõ đều đóng chặt, bất thình lình, như lần trước, Chúa Giê-xu đến đứng giữa họ. Chúa phán: “Bình an cho các con.” **27** Chúa phán riêng với Thô-ma: “Hãy đặt ngón tay con vào đây và nhìn bàn tay Ta. Hãy đặt bàn tay con vào sườn Ta. Đừng hoài nghi nữa. Hãy tin!” **28** Thô-ma thưa: “Lạy Chúa tôi và Đức Chúa Trời tôi!” **29** Chúa Giê-xu phán với ông: “Con tin vì con thấy Ta. Phước cho những người chưa thấy mà tin Ta!” **30** Các môn đệ còn chứng kiến nhiều phép lạ khác do Chúa Giê-xu thực hiện, nhưng không thể chép tất cả vào sách này, **31** Nhưng chỉ xin ghi lại một số phép lạ để giúp người đọc tin nhận Chúa Giê-xu là Đấng Mết-si-a, là Con Đức Chúa Trời, và nhờ niềm tin đó, chúng ta hưởng được sự sống vĩnh viễn trong Danh Chúa.

21 Sau đó, Chúa Giê-xu đến gặp các môn đệ lần nữa tại bờ biển Ga-li-lê. Chuyện xảy ra thế này. **2** Có nhiều môn đệ có mặt tại đó—Si-môn Phi-e-rơ, Thô-ma (cũng gọi là Song Sinh), Na-tha-na-ên quê làng Ca-na, xứ Ga-li-lê, hai con trai của Xê-bê-đê, và hai môn đệ nữa. **3** Si-môn Phi-e-rơ nói: “Tôi sẽ đi đánh cá!” Mọi người đều tán thành: “Chúng tôi cùng đi với anh!” Họ xuống thuyền thả lưới suốt đêm nhưng chẳng được con cá nào. **4** Đến rạng đông, Chúa Giê-xu đứng trên bờ, nhưng các môn đệ không nhận ra Ngài là ai. **5** Ngài gọi lớn: “Có bắt được cá không, các con?” Họ đáp: “Thưa không!” **6** Ngài phán: “Hãy thả lưới bên phải mạn thuyền thì sẽ được!” Họ vâng lời nên được rất nhiều cá, không thể kéo lưới vào thuyền. **7** Môn đệ Chúa Giê-xu yêu nói với Phi-e-rơ: “Đó là Chúa!” Khi Si-môn Phi-e-rơ nghe đó là Chúa, ông liền khoác áo (vì ông cởi áo lúc làm việc), nhảy ùm xuống nước lội vào bờ. **8** Các môn đệ khác chèo thuyền vào, kéo theo mẻ lưới đầy cá, vì chỉ cách bờ độ 90 mét. **9** Khi lên bờ, các môn đệ thấy có sẵn bánh mì và một đám lửa, trên lửa có cá đang nướng. **10** Chúa Giê-xu phán: “Hãy đem cá các con mới bắt lại đây!” **11** Si-môn Phi-e-rơ kéo lưới vào bờ. Lưới đầy cá lớn, đếm được 153 con, cá nhiều thế mà lưới vẫn không đứt. **12** Chúa Giê-xu phán: “Hãy lại đây ăn sáng!” Không một môn đệ nào dám hỏi: “Ngài là ai?” Vì họ biết chắc chắn đó là Chúa. **13** Chúa Giê-xu lấy bánh và cá trao cho các môn đệ. **14** Đây là lần thứ ba Chúa Giê-xu hiện ra với các môn đệ từ khi Ngài sống lại. **15** Sau khi ăn sáng xong, Chúa Giê-xu hỏi Si-môn Phi-e-rơ: “Si-môn, con Giăng, con yêu Ta hơn những người này không?” Phi-e-rơ đáp: “Vâng, Chúa biết con yêu Chúa.” Chúa Giê-xu phán: “Hãy chăn chiên con Ta!” **16** Chúa Giê-xu lặp lại câu hỏi: “Si-môn, con Giăng, con yêu Ta không?” Phi-e-rơ quả quyết: “Thưa Chúa, Chúa biết con yêu Chúa.” Chúa Giê-xu dạy: “Hãy chăn đàn chiên Ta!” **17** Chúa hỏi lần thứ ba: “Si-môn, con Giăng, con yêu Ta không?” Phi-e-rơ đau buồn vì Chúa Giê-xu hỏi mình câu ấy đến ba lần. Ông thành khẩn: “Thưa Chúa, Chúa biết mọi sự, Chúa biết con yêu Chúa!” Chúa Giê-xu phán: “Hãy chăn đàn chiên Ta! **18** Ta quả quyết với con, khi con còn trẻ, con tự sức làm mọi việc; con tự mặc đồ và muốn đi đâu tùy ý. Nhưng về già, con phải đưa tay ra, người ta sẽ mặc đồ cho con, và dắt con đến nơi con không muốn.” **19** Chúa Giê-xu ngụ ý cho biết ông phải chết cách nào để làm vinh quang Đức Chúa Trời. Sau đó, Chúa Giê-xu phán với ông: “Hãy theo Ta!” **20** Phi-e-rơ quay lại, thấy môn đệ Chúa Giê-xu yêu—người đã dựa vào ngực Chúa trong buổi ăn tối cuối cùng mà hỏi rằng: “Thưa Chúa, ai là người phản Chúa?” **21** Thấy người ấy đi theo, Phi-e-rơ hỏi Chúa Giê-xu: “Thưa Chúa, anh ấy sẽ ra sao?” **22** Chúa Giê-xu đáp: “Nếu Ta muốn cho anh ấy sống đến ngày Ta trở lại, thì liên hệ gì đến con? Phần con hãy theo Ta!” **23** Do đó, có tin đồn trong cộng đồng những người tin rằng môn đệ ấy sẽ không chết. Nhưng đó

không phải là điều Chúa Giê-xu nói. Ngài chỉ
nói: “Nếu Ta muốn cho anh ấy sống đến ngày
Ta trở lại, thì liên hệ gì đến con?” **24** Chính
môn đệ ấy chứng kiến mọi việc vừa kể và ghi
lại những dòng chữ này. Ai cũng biết lời chứng
của người ấy là chân thật. **25** Chúa Giê-xu còn
làm nhiều việc khác. Nếu người ta ghi chép đầy
đủ, tôi chắc rằng cả thế giới cũng không có chỗ
chứa hết những sách đã được viết.

Công Vụ Các Sứ đồ

1 Thưa Ngài Thê-ô-phi-lơ thân kính, trong
sách trước, tôi đã tường thuật mọi điều Chúa
Giê-xu làm và dạy từ ban đầu **2** cho đến ngày
Ngài được tiếp đón về trời sau khi Ngài cậy
Chúa Thánh Linh ban huấn thị cho các sứ đồ
Ngài đã chọn. **3** Chúa nêu nhiều bằng cớ vững
chắc chứng tỏ Ngài đang sống sau khi chịu
đóng đinh. Suốt bốn mươi ngày, Chúa cho các
sứ đồ gặp Ngài nhiều lần để dạy họ về Nước
của Đức Chúa Trời. **4** Khi họp mặt, Chúa phán
dặn: "Các con đừng vội ra khỏi thành Giê-ru-
sa-lem, nhưng phải ở lại chờ đợi điều Cha hứa,
như Ta đã nói trước. **5** Vì Giăng chỉ làm báp-
tem bằng nước, nhưng ít ngày nữa các con
sẽ được báp-tem bằng Chúa Thánh Linh." **6**
Trong một buổi họp, các sứ đồ hỏi Chúa Giê-xu:
"Thưa Chúa, có phải đây là lúc Chúa khôi phục
nước Ít-ra-ên không?" **7** Chúa đáp: "Các con
không nên tìm biết giờ khắc do Cha ấn định;
việc đó thuộc quyền của Ngài, **8** nhưng khi
Chúa Thánh Linh giáng trên các con, các con sẽ
nhận được quyền năng làm chứng cho Ta tại
Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, và
khắp thế giới." **9** Dạy bảo các sứ đồ xong, Chúa
được tiếp rước lên trời đang khi họ ngắm nhìn
Ngài. Một đám mây che khuất Chúa, không ai
còn trông thấy nữa. **10** Các sứ đồ còn đăm đăm
nhìn lên trời, thình lình có hai người đàn ông
mặc áo trắng đến gần. **11** Họ hỏi: "Này các anh
Ga-li-lê, các anh đứng ngóng lên trời làm chi?
Chúa Giê-xu vừa được tiếp đón về trời cũng
sẽ trở lại y như cách Ngài lên trời!" **12** Các sứ
đồ liền xuống núi Ô-liu, trở về Giê-ru-sa-lem.
Núi ấy chỉ cách Giê-ru-sa-lem độ một cây số. **13**
Khi đến nơi, họ họp nhau trên một phòng cao
nơi họ đang ở. Sau đây là tên những người có
mặt: Phi-e-rơ, Giăng, Gia-cơ, Anh-rê, Phi-líp,
Thô-ma, Ba-thê-lê-my, Ma-thi-ơ, Gia-cơ (con
của An-phê), Si-môn (Xê-lốt), và Giu-đa (con
của Gia-cơ). **14** Ngoài các sứ đồ còn có các phụ
nữ cùng bà Ma-ri, mẹ của Chúa Giê-xu và các
em trai của Chúa Giê-xu. Tất cả đều đồng tâm
bền chí cầu nguyện. **15** Một hôm, giữa buổi họp
của 120 môn đệ của Chúa, Phi-e-rơ đứng lên
nói: **16** "Thưa các anh em, lời Thánh Kinh phải
được ứng nghiệm. Trong một bài thơ của Vua
Đa-vít, Chúa Thánh Linh đã báo trước về Giu-
đa, người điềm chỉ cho những người bắt Chúa
Giê-xu. **17** Giu-đa vốn thuộc hàng ngũ chúng
ta, dự phần phục vụ với chúng ta." **18** (Giu-
đa lấy tiền thưởng của mình để mua một đám
ruộng. Té nhào xuống đó, nứt bụng và đổ ruột
ra. **19** Chuyện ấy cả dân thành Giê-ru-sa-lem
đều biết rõ, nên họ gọi miếng đất ấy là "Cánh
Đồng Máu" theo thổ ngữ là Hắc-ên-đa-ma.) **20**
Phi-e-rơ nói tiếp: "Đúng như sách Thi Thiên đã
chép: 'Nhà cửa nó hoang vắng tiêu điều, nơi
ở của nó không còn ai lưu trú.' Cũng có chép
'Một người khác phải lãnh nhiệm vụ nó.' **21**
Vậy, bây giờ phải chọn một người thay thế Giu-
đa, là người từng đi với chúng ta trong suốt
thời gian chúng ta theo Chúa Giê-xu đi đây đó—
22 từ lúc Giăng bắt đầu làm báp-tem cho đến
ngày Chúa về trời. Phải cử một người hiệp với
chúng ta làm chứng cho mọi người biết Chúa
Giê-xu đã sống lại." **23** Các môn đệ đề cử hai
người là Giô-sép, tức là Ba-sa-ba (cũng gọi là
Giúc-tu) và Ma-thia. **24** Rồi họ cầu nguyện: "Lạy
Chúa, Ngài biết rõ lòng người. Xin Chúa chọn
một trong hai người này thay thế Giu-đa **25** để
làm sứ đồ phục vụ Chúa, vì Giu-đa đã phản bội
và đi vào nơi dành riêng cho mình." **26** Họ bắt
thăm trúng Ma-thia, nên ông được bổ nhiệm
làm sứ đồ cùng với mười một sứ đồ khác.

2 Đến ngày lễ Ngũ Tuần, các môn đệ Chúa
đều họp mặt đông đủ. **2** Thình lình, có tiếng
động từ trời như luồng gió mạnh thổi vào đầy
nhà. **3** Các môn đệ thấy những chiếc lưỡi bằng
lửa xuất hiện, đậu trên đầu mỗi người. **4** Tất
cả đều đầy dẫy Chúa Thánh Linh, và bắt đầu
nói ngôn ngữ do Chúa Thánh Linh ban cho. **5**
Lúc đó, tại Giê-ru-sa-lem có những người Do
Thái và người mộ đạo từ nhiều dân tộc về dự
lễ. **6** Tiếng ồn ào vang ra, một đám đông kéo

đến, vô cùng kinh ngạc vì nghe các môn đệ nói
đúng ngôn ngữ của chính mình. **7** Họ sửng sốt
hỏi nhau: "Những người này là người Ga-li-lê,
8 nhưng chúng ta nghe họ nói ngôn ngữ của
chúng ta! **9** Này, chúng ta đây là người Bạc-thê,
Mê-đi, Ê-la-mít, người từ Mê-sô-pô-ta-ni, Giu-
đê, Cáp-ba-đốc, Bông-ty, và Tiểu Á, **10** Phi-ri-gi,
Bam-phi-ly, Ai Cập, và các vùng thuộc Ly-bi gần
Sy-ren, du khách từ La Mã **11** (cả người Do Thái
và người nước ngoài theo đạo Do Thái), người
Cơ-rết và A-rập. Tất cả chúng ta đều nghe họ
dùng ngôn ngữ của chúng ta để nói về những
việc kỳ diệu Đức Chúa Trời đã thực hiện!" **12**
Mọi người kinh ngạc, bối rối hỏi nhau: "Việc
này có nghĩa gì đây?" **13** Nhưng có người lại
chế giễu: "Họ say rượu đó!" **14** Nhưng Phi-e-
rơ cùng mười một sứ đồ đứng lên giải thích:
"Xin lắng nghe tôi, thưa anh chị em, là người
Do Thái, và những người sinh sống tại Giê-ru-
sa-lem! Xin đừng hiểu lầm việc này. **15** Những
người này không say rượu như anh chị em lầm
tưởng. Vì bây giờ mới chín giờ sáng. **16** Nhưng
việc này đã được Tiên tri Giô-ên báo trước: **17**
Đức Chúa Trời dạy: 'Trong những ngày cuối
cùng, Ta sẽ đổ Thần Ta trên mọi người. Con
trai và con gái họ sẽ nói tiên tri. Thanh niên sẽ
thấy khải tượng, và phụ lão sẽ được báo mộng.
18 Trong những ngày ấy, Ta sẽ đổ Thần Ta đầy
dẫy trên các đầy tớ Ta—cả nam lẫn nữ— và họ
sẽ nói tiên tri. **19** Ta sẽ tạo những hiện tượng
lạ trên trời và làm những dấu lạ dưới đất—
như máu, lửa, và luồng khói. **20** Mặt trời sẽ
tối đen như mực, và mặt trăng đỏ như máu
trước ngày lớn và vinh quang của Chúa Hằng
Hữu. **21** Khi ấy, ai cầu khẩn Danh Chúa Hằng
Hữu đều được cứu.' **22** Thưa toàn dân Ít-ra-
ên, xin lắng nghe! Đức Chúa Trời đã công khai
xác nhận Giê-xu người Na-xa-rét là Chúa Cứu
Thế, bằng cách dùng tay Ngài thực hiện ngay
trước mắt anh chị em những phép lạ, dấu lạ
và việc phi thường. **23** Đức Chúa Trời đã biết
điều sẽ xảy ra, và chương trình của Ngài được
thực hiện qua việc Chúa Giê-xu bị phản nộp.
Anh chị em đã mượn tay những người vô luật,
đóng đinh và giết Ngài trên cây thập tự. **24**
Nhưng Đức Chúa Trời cho Ngài sống lại, giải
thoát Ngài khỏi nỗi thống khổ của sự chết, vì
âm phủ không có quyền giam giữ Ngài. **25** Như
Vua Đa-vít đã chép về Ngài: 'Tôi luôn thấy Chúa
Hằng Hữu trước mặt tôi. Tôi không nao núng,
vì Ngài ở bên cạnh tôi. **26** Do đó, lòng tôi hân
hoan, lưỡi tôi mừng rỡ tôn ngợi Ngài! Thân xác
tôi an nghỉ trong hy vọng. **27** Vì Chúa không bỏ
rơi linh hồn tôi trong Âm Phủ, cũng chẳng để
Đấng Thánh của Chúa bị rữa nát. **(Hadēs g86)** **28**
Bởi Chúa đã chỉ cho tôi con đường sống, và cho
tôi nức lòng mừng rỡ trước mặt Chúa.' **29** Thưa
anh chị em, xin suy nghĩ điều này! Anh chị em
đã biết rõ rằng Đa-vít, tổ phụ chúng ta đã qua
đời và được an táng trong lăng mộ hiện còn
trong thành này. **30** Tuy nhiên, người là một
nhà tiên tri, người biết Đức Chúa Trời đã thề
hứa sẽ đặt một hậu tự thuộc dòng dõi Đa-vít
ngồi trên ngôi báu. **31** Đa-vít đã thấy và báo
trước sự sống lại của Đấng Mết-si-a. Người nói
rằng Đức Chúa Trời sẽ không bỏ Đấng Mết-si-a
nơi âm phủ hay để cho thân thể Đấng ấy rữa
nát. **(Hadēs g86)** **32** Đức Chúa Trời đã khiến Chúa
Giê-xu sống lại, và tất cả chúng tôi đều chứng
kiến điều này. **33** Ngài được rước lên ngồi bên
phải ngai Đức Chúa Trời. Ngài đã nhận lãnh
Chúa Thánh Linh theo lời hứa của Đức Chúa
Cha và đổ Chúa Thánh Linh xuống cho chúng
ta, như anh chị em thấy và nghe hôm nay. **34** Vì
chính Đa-vít chưa lên trời nhưng đã nói: 'Chúa
Hằng Hữu phán với Chúa tôi: "Hãy ngồi bên
phải Ta **35** cho đến chừng Ta đặt kẻ thù dưới
gót chân Con."' **36** Vậy, xin mỗi người trong Ít-
ra-ên nhận thức cho chắc chắn rằng Chúa Giê-
xu mà anh chị em đóng đinh trên cây thập tự
đã được Đức Chúa Trời tôn làm Chúa và Đấng
Mết-si-a!" **37** Nghe lời giảng giải, dân chúng
cảm động sâu xa, liền hỏi Phi-e-rơ và các sứ
đồ: "Thưa các ông, chúng tôi phải làm chi?" **38**
Phi-e-rơ đáp: "Anh chị em phải ăn năn tội lỗi
và trở về cùng Đức Chúa Trời, mỗi người phải

nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu chịu báp-tem
để được tha tội. Rồi anh chị em sẽ nhận được
Chúa Thánh Linh. 39 Vì Chúa hứa ban Chúa
Thánh Linh cho anh chị em và con cháu anh
chị em, cho cả dân ngoại—tức những người
mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta kêu gọi."
40 Phi-e-rơ tiếp tục giảng dạy, trình bày nhiều
bằng chứng rồi khích lệ: "Anh chị em hãy thoát
ly thế hệ gian tà này!" 41 Nhiều người tiếp
nhận lời Chúa và chịu báp-tem. Trong ngày
đó có độ 3.000 người tin Chúa. 42 Các tín hữu
chuyên tâm vâng giữ lời dạy của các sứ đồ,
thông công, và chia sẻ thức ăn (kể cả lễ bẻ bánh
tưởng niệm Chúa), và cầu nguyện. 43 Mọi tín
hữu đều kinh sợ vì các sứ đồ làm nhiều phép lạ
và việc phi thường. 44 Tất cả các tín hữu đều
sát cánh nhau và góp tài sản làm của chung. 45
Họ bán của cải, sản nghiệp, rồi chia cho nhau
theo nhu cầu mỗi người. 46 Anh chị em tín hữu
đồng tâm nhóm họp hằng ngày tại Đền Thờ, rồi
về bẻ bánh tưởng niệm Chúa từ nhà này qua
nhà khác, ăn chung với nhau cách vui vẻ, chân
thành. 47 Họ luôn ca ngợi Đức Chúa Trời và
được mọi người quý mến. Mỗi ngày Chúa cứ
tăng thêm số người được cứu.

3 Một hôm, vào buổi cầu nguyện ba giờ chiều,
Phi-e-rơ và Giăng lên Đền Thờ. 2 Tại Cửa
Đẹp của Đền Thờ, có một anh bị liệt chân từ lúc
mới sinh, hằng ngày nhờ người khiêng đến để
xin tiền những người vào Đền Thờ. 3 Anh liệt
chân trông thấy Phi-e-rơ và Giăng sắp bước
vào trong, liền ngửa tay xin bố thí. 4 Phi-e-rơ
và Giăng nhìn thẳng mặt anh, rồi Phi-e-rơ nói:
"Anh nhìn chúng tôi đây!" 5 Người liệt chân
ngó chăm hai ông, mong sẽ được ít tiền bố thí.
6 Nhưng Phi-e-rơ nói: "Tôi không có bạc hay
vàng. Nhưng tôi sẽ cho anh điều tôi có. Nhân
danh Chúa Cứu Thế Giê-xu ở Na-xa-rét, hãy
đứng dậy và bước đi!" 7 Đồng thời Phi-e-rơ
nắm tay phải anh liệt chân kéo lên. Lập tức bàn
chân và mắt cá anh lành mạnh. 8 Anh vùng
đứng dậy và bắt đầu bước đi! Rồi anh theo hai
sứ đồ vào Đền Thờ, vừa đi, vừa nhảy, vừa ngợi
tôn Đức Chúa Trời. 9 Dân chúng đều thấy anh
bước đi và ngợi tôn Đức Chúa Trời. 10 Họ nhận
ra anh là người liệt chân vẫn ngồi ăn xin tại
Cửa Đẹp, nên đều sửng sốt. 11 Thấy anh nắm
tay Phi-e-rơ và Giăng, họ vô cùng kinh ngạc,
kéo nhau chạy theo đến Hành Lang Sa-lô-môn.
12 Phi-e-rơ quay lại giảng giải: "Thưa người Ít-
ra-ên, sao anh chị em ngạc nhiên về điều này?
Tại sao anh chị em nhìn chúng tôi như thế?
Anh chị em tưởng nhờ quyền phép hay công
đức của chúng tôi mà người liệt chân đi được
sao? 13 Đó là do Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham,
Y-sác, và Gia-cốp—Đức Chúa Trời của tổ tiên
chúng ta—Đấng đã làm vinh quang Chúa Giê-
xu, Đầy Tớ Ngài. Đây là Chúa Giê-xu mà anh
chị em đã bắt giải nạp cho Phi-lát và ngoan cố
chống đối khi Phi-lát định thả Ngài. 14 Anh chị
em đã khước từ Đấng Thánh và Công Chính để
xin phóng thích một kẻ giết người. 15 Anh chị
em đã giết Chúa Sự Sống, nhưng Đức Chúa Trời
đã cho Ngài sống lại. Và chúng tôi đây đều là
nhân chứng cho sự thật này! 16 Nhờ tin Danh
Chúa Giê-xu, người liệt chân đang đứng trước
mặt anh chị em đây được lành. Đức tin trong
Danh Chúa Giê-xu đã chữa cho anh này khỏi
tật nguyền như anh chị em vừa chứng kiến. 17
Thưa anh chị em, tôi biết anh chị em cũng như
các nhà lãnh đạo đã hành động cách vô ý thức.
18 Việc này xảy ra đúng theo lời Đức Chúa Trời
dùng các nhà tiên tri báo trước về Đấng Mết-si-
a—rằng Chúa phải chịu thống khổ. 19 Vậy, anh
chị em hãy ăn năn trở về với Đức Chúa Trời
để tội lỗi được tẩy sạch. 20 Như thế, thời kỳ
tươi mới mà Chúa ban cho sẽ đến, và Ngài sẽ
sai Chúa Giê-xu, tức Đấng Mết-si-a của anh chị
em trở lại với anh chị em. 21 Hiện nay Chúa
Giê-xu còn phải ở lại thiên đàng cho đến thời
kỳ phục hưng vạn vật, như điều Đức Chúa Trời
đã phán dạy từ xưa, qua môi miệng các nhà
tiên tri thánh. (aiōn g165) 22 Môi-se đã nói: 'Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta sẽ dấy lên
từ giữa anh chị em một Đấng Tiên Tri như tôi.
Hãy lắng nghe cẩn thận mọi điều Ngài phán

dạy.’ 23 Môi-se còn nói: ‘Ai không vâng lời Tiên
Tri ấy sẽ bị khai trừ khỏi con dân Đức Chúa
Trời.’” 24 “Thật thế, tất cả nhà tiên tri từ Sa-
mu-ên về sau đều báo trước những việc ngày
nay. 25 Anh chị em là con cháu các nhà tiên
tri và là người thừa hưởng giao ước Đức Chúa
Trời đã lập với tổ tiên ta. Đức Chúa Trời đã hứa
với Áp-ra-ham: ‘Nhờ hậu tự của con, cả nhân
loại sẽ hưởng hạnh phước.’ 26 Vậy Đức Chúa
Trời đã tấn phong Đầy Tớ Ngài và sai Người
đem hạnh phước cho anh chị em trước hết, dìu
dắt mỗi người rời bỏ con đường tội lỗi.”

4 Trong khi Phi-e-rơ và Giăng đang nói chuyện
với dân chúng, thình lình các thầy tế lễ, viên
chỉ huy đội tuần cảnh Đền Thờ, và các thầy Sa-
đu-sê xông vào bắt hai ông. 2 Họ bực tức vì Phi-
e-rơ và Giăng dạy dỗ dân chúng và truyền giảng
về sự sống lại của Chúa Giê-xu. 3 Lúc ấy trời
đã tối, nên họ bắt hai ông giam vào ngục cho
đến sáng hôm sau. 4 Tuy nhiên, nhiều người
đã tin Chúa khi nghe lời truyền giảng, nên số
người tin tăng lên khoảng 5.000 người, không
kể phụ nữ và trẻ em. 5 Qua ngày sau, Hội Đồng
Quốc Gia gồm các nhà lãnh đạo, các trưởng
lão, và các thầy dạy giáo luật họp tại Giê-ru-
sa-lem. 6 Có thầy thượng tế An-ne, cùng với
Cai-phe, Giăng, A-lét-xan-đơ, và những người
khác trong gia tộc thầy thượng tế. 7 Họ giải
hai sứ đồ đến và tra vấn: “Các anh nhờ quyền
lực nào chữa bệnh? Các anh nhân danh ai?” 8
Phi-e-rơ được đầy dẫy Chúa Thánh Linh, giải
đáp: “Thưa các nhà lãnh đạo và các trưởng lão,
9 hôm nay chúng tôi bị bắt vì làm phước cho
một người tàn tật và bị tra hỏi về cách chữa
lành người ấy. 10 Xin quý vị và toàn dân Ít-ra-
ên lưu ý, đây là nhờ Danh Chúa Cứu Thế Giê-
xu ở Na-xa-rét, Đấng mà quý vị đã đóng đinh
nhưng Đức Chúa Trời đã cho Ngài sống lại từ
cõi chết. 11 Nhờ Chúa Giê-xu, người khuyết tật
này được lành mạnh và đứng trước mặt quý vị.
‘Chúa là Tảng Đá bị thợ xây nhà loại bỏ, nhưng
đã trở thành Tảng Đá móng.’ 12 Chẳng có sự
cứu rỗi trong đấng nào khác! Vì dưới bầu trời
này, chúng ta không thể kêu cầu danh nào khác
để được cứu rỗi.” 13 Mọi người đều ngạc nhiên
khi thấy Phi-e-rơ và Giăng rất can đảm, dù họ ít
học. Họ cũng nhận ra hai ông đã từng sống với
Chúa Giê-xu. 14 Nhưng thấy người liệt chân đã
được chữa lành đứng cạnh hai ông, họ không
biết ăn nói làm sao. 15 Vậy, họ ra lệnh đem
hai ông ra khỏi hội đồng và bắt đầu thảo luận.
16 Họi hỏi nhau: “Chúng ta phải xử hai người
này thế nào? Thật, họ đã làm một phép lạ hiển
nhiên, cả dân thành Giê-ru-sa-lem đều biết rõ,
chúng ta không thể chối cãi. 17 Nhưng để việc
này không đồn ra trong dân chúng, chúng ta
phải cảnh cáo, không cho họ truyền bá Danh
Chúa Giê-xu nữa!” 18 Họ đòi các sứ đồ vào và
ra lệnh cấm giảng dạy trong Danh Chúa Giê-xu.
19 Nhưng Phi-e-rơ và Giăng trả lời: “Các ông
nghĩ Đức Chúa Trời muốn chúng tôi vâng lời
các ông hay vâng lời Ngài? 20 Chúng tôi không
thể ngưng nói những điều chúng tôi đã thấy
và nghe.” 21 Sau khi hăm dọa lần nữa, họ thả
hai ông ra vì sợ dân chúng, họ không biết phải
trừng phạt thế nào. Vì dân chúng đều ngợi tôn
Đức Chúa Trời 22 về phép lạ này—chữa lành
người liệt chân trên bốn mươi năm. 23 Vừa
được tự do, Phi-e-rơ và Giăng liền trở về với
anh chị em tín hữu, kể lại những lời hăm dọa
của các trưởng tế và các trưởng lão. 24 Nghe
xong, mọi người đồng lòng cầu xin Đức Chúa
Trời: “Lạy Chúa Chí Cao, Đấng Sáng Tạo trời và
đất, biển, và vạn vật trong đó. 25 Chúa Thánh
Linh của Ngài đã phán qua môi miệng Đa-vít,
tổ tiên chúng con và là đầy tớ Ngài: ‘Tại sao
các quốc gia cuồng giận? Tại sao các dân tộc
âm mưu vô ích? 26 Các vua trên thế giới nổi
dậy; các cai trị liên minh chống lại Chúa Hằng
Hữu và Đấng Mết-si-a của Ngài?’ 27 Thật vậy,
việc này đã xảy ra trong thành phố này! Hê-
rốt, Bôn-xơ Phi-lát, dân ngoại, và người Ít-ra-
ên đã cấu kết nhau chống lại Chúa Giê-xu, Đầy
Tớ Thánh của Ngài, Đấng mà Ngài xức dầu. 28
Nhưng vô tình họ đã thực hiện chương trình
của Ngài. 29 Lạy Chúa, xin ghi nhớ lời người

đe dọa và xin cho các đầy tớ Chúa đủ can đảm
công bố lời Chúa. **30** Xin Chúa đưa tay chữa
bệnh; thực hiện phép lạ và việc quyền năng
nhân danh Chúa Giê-xu, Đầy Tớ Thánh của
Ngài!" **31** Khi cầu nguyện xong, phòng họp rúng
chuyển, mọi người đều đầy tràn Chúa Thánh
Linh. Và họ công bố đạo Đức Chúa Trời cách
dạn dĩ. **32** Số tín hữu đông đảo ấy đều đồng tâm
hiệp ý. Không ai coi tài sản mình là của riêng,
nhưng kể mọi vật là của chung. **33** Các sứ đồ
đầy dẫy quyền năng, truyền giảng sự sống lại
của Chúa Giê-xu, và ơn phước của Đức Chúa
Trời ngập tràn trên họ. **34** Không một tín hữu
nào túng thiếu vì nhiều người bán nhà cửa,
ruộng đất **35** và trao tiền cho các sứ đồ phân
phối cho tín hữu tùy theo nhu cầu mỗi người.
36 Chẳng hạn có Giô-sép—thuộc đại tộc Lê-vi,
sinh quán ở đảo Síp, được các sứ đồ gọi là Ba-
na-ba (nghĩa là "Con Trai của Sự An Ủi"). **37**
Ông cũng bán đám đất của mình rồi trao tiền
cho các sứ đồ.

5 Có một người tên A-na-nia, cùng với vợ là
Sa-phi-ra đem bán tài sản mình. **2** Ông đồng
ý với vợ cất bớt một số tiền, rồi trao phần còn
lại cho các sứ đồ. **3** Nhưng Phi-e-rơ hỏi: "A-na-
nia, sao anh để Sa-tan xâm chiếm tâm hồn, xui
anh dối Chúa Thánh Linh, giữ lại một phần tiền
bán đất? **4** Khi chưa bán, đất đó chẳng phải
thuộc quyền sở hữu của anh sao? Lúc bán rồi,
anh vẫn có quyền sử dụng tiền đó. Tại sao anh
âm mưu việc ác trong lòng? Đây không phải
anh dối người, nhưng dối Đức Chúa Trời!" **5**
A-na-nia nghe xong liền ngã xuống, tắt thở.
Người nào nghe tin ấy đều khiếp sợ. **6** Các
thanh niên đứng dậy khâm liệm xác A-na-nia,
mang đi chôn. **7** Độ ba giờ sau, vợ A-na-nia đến,
không hay biết việc mới xảy ra. **8** Phi-e-rơ hỏi:
"Xin chị cho biết đây có phải tất cả số tiền bán
đất không?" Chị đáp: "Thưa đúng, đó là tất cả
tiền bán đất!" **9** Phi-e-rơ nói: "Tại sao anh chị
đồng lòng thách thức Thánh Linh của Chúa?
Này, những người chôn chồng chị đã về đến
ngoài cửa, họ cũng sẽ đem chị đi luôn!" **10** Sa-
phi-ra lập tức ngã nhào dưới chân Phi-e-rơ và
tắt thở. Các thanh niên bước vào, thấy chị đã
chết, liền đem ra mai táng bên chồng. **11** Cả Hội
Thánh đều kinh hãi. Người ngoài nghe chuyện
đều khiếp sợ. **12** Các sứ đồ làm nhiều phép lạ và
việc kỳ diệu giữa dân chúng. Tất cả tín hữu đều
đồng tâm hội họp tại Hành Lang Sa-lô-môn.
13 Người ngoài không ai dám đến họp, dù mọi
người đều kính phục những người theo Chúa.
14 Dù vậy, càng ngày càng nhiều người nam và
người nữ tin Chúa, và số tín hữu cứ tăng thêm.
15 Người ta khiêng người bệnh ra đường, đặt
trên giường hay trên đệm, để khi Phi-e-rơ đi
qua, bóng ông cũng che được một số người.
16 Dân chúng ở các thành gần Giê-ru-sa-lem
cũng lũ lượt kéo đến, mang theo người bệnh
và người bị quỷ ám, và tất cả đều được chữa
lành. **17** Thầy thượng tế và các phụ tá thuộc
phái Sa-đu-sê vô cùng ghen ghét các sứ đồ. **18**
Họ bắt các sứ đồ giam vào ngục. **19** Nhưng đêm
ấy, một thiên sứ của Chúa mở cổng ngục đem
họ ra, căn dặn: **20** "Hãy vào Đền Thờ, công bố
cho dân chúng nghe Lời Hằng Sống!" **21** Tảng
sáng, các sứ đồ vào Đền Thờ, như lời được dặn
bảo, họ bắt đầu giảng dạy. Thầy thượng tế và
các phụ tá đến, triệu tập Hội Đồng Quốc Gia,
gồm toàn thể nhà lãnh đạo Ít-ra-ên. Họ ra lệnh
giải các sứ đồ ra xét xử. **22** Nhưng khi tuần
cảnh vào ngục, không thấy họ đâu cả, liền trở
về trình: **23** "Chúng tôi thấy ngục thất khóa kỹ
càng, lính canh gác ngoài cửa. Nhưng khi mở
cửa ra, chúng tôi không thấy ai cả!" **24** Viên chỉ
huy đội tuần cảnh Đền Thờ và các thầy trưởng
tế đều lúng túng, không biết xử trí thế nào. **25**
Ngay lúc ấy, có người đến báo: "Những người bị
giam đã vào trong Đền Thờ, dạy dỗ dân chúng."
26 Viên chỉ huy và đội tuần cảnh Đền Thờ bắt
giải các sứ đồ đi, nhưng không dám dùng bạo
lực vì sợ dân chúng ném đá. **27** Họ giải các sứ
đồ ra trước Hội Đồng Quốc Gia, thầy thượng tế
chất vấn: **28** "Chúng ta đã truyền lệnh nghiêm
cấm các anh nhân danh Người ấy giảng dạy,
nhưng bây giờ đạo lý của các anh đã tràn ngập

Giê-ru-sa-lem, các anh muốn bắt chúng ta chịu trách nhiệm về máu của Người ấy sao?" **29** Nhưng Phi-e-rơ và các sứ đồ trả lời: "Chúng tôi phải vâng lời Đức Chúa Trời hơn vâng lời loài người. **30** Đức Chúa Trời của tổ tiên chúng tôi đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ cõi chết sau khi các ông đã giết Ngài trên cây thập tự. **31** Đức Chúa Trời đã đưa Ngài lên địa vị tột đỉnh, tôn Ngài làm Lãnh Tụ và Chúa Cứu Thế. Nhờ đó người Ít-ra-ên có cơ hội ăn năn và được tha tội. **32** Chúng tôi là nhân chứng biết rõ việc ấy và Chúa Thánh Linh mà Đức Chúa Trời ban cho những người vâng lời Ngài cũng làm chứng với chúng tôi." **33** Nghe xong, các nhà lãnh đạo Do Thái vô cùng tức giận và định tâm giết các sứ đồ. **34** Nhưng có một người Pha-ri-si, tên Ga-ma-li-ên, giáo sư dạy luật, được dân chúng kính trọng, từ hàng ghế hội đồng đứng lên, ra lệnh đem các sứ đồ ra ngoài trong chốc lát. **35** Ông nói: "Thưa những đồng nghiệp Ít-ra-ên, xin quý vị thận trọng khi xét xử những người này! **36** Trước đây, Thêu-đa nổi loạn, xưng hùng xưng bá, chiêu tập độ 400 người, nhưng hắn bị giết, tất cả bè đảng đều tan rã. **37** Sau đó, Giu-đa ở Ga-li-lê nổi dậy vào thời kỳ kiểm kê dân số, kéo theo khá đông người, nhưng rồi hắn cũng chết và những người đi theo hắn bỏ chạy tan lạc. **38** Cho nên, trường hợp những người này, tôi xin quý vị hãy tránh xa và để mặc họ. Vì nếu mưu lược và phong trào này do họ phát động, tự nó sẽ sụp đổ. **39** Nhưng nếu là do Đức Chúa Trời, quý vị không thể tiêu diệt, trái lại, quý vị còn vô tình chiến đấu chống lại Đức Chúa Trời!" **40** Họ nghe theo lời khuyên, cho giải các sứ đồ vào, sai đánh đòn. Họ nghiêm cấm không cho các sứ đồ nói đến Danh Chúa Giê-xu, rồi thả họ đi. **41** Các sứ đồ được tự do ra về, vui mừng sung sướng vì được công nhận là người xứng đáng chịu sỉ nhục vì Danh Chúa Giê-xu. **42** Mỗi ngày, họ cứ tiếp tục dạy dỗ và truyền giảng về "Chúa Giê-xu là Đấng Mết-si-a" tại Đền Thờ và trong nhà các tín hữu.

6 Lúc ấy, số tín hữu càng gia tăng nhanh chóng. Các tín hữu nói tiếng Hy Lạp than phiền những tín hữu nói tiếng Hê-bơ-rơ vì các quả phụ trong nhóm họ không được cấp phát thực phẩm đầy đủ. **2** Mười hai sứ đồ triệu tập toàn thể tín hữu và tuyên bố: "Chúng tôi không thể bỏ việc giảng dạy lời của Đức Chúa Trời để lo phân phối lương thực. **3** Vậy xin anh em cử bảy người được tiếng khen, đầy dẫy Chúa Thánh Linh và khôn ngoan để chúng tôi ủy thác việc này. **4** Còn chúng tôi sẽ chuyên lo cầu nguyện và truyền giảng Đạo Chúa." **5** Đề nghị này được toàn thể tín hữu chấp thuận. Họ chọn Ê-tiên (một người đầy đức tin và Chúa Thánh Linh), Phi-líp, Bô-cô-rơ, Ni-ca-nô, Ti-môn, Ba-mê-na, và Ni-cô-la là người An-ti-ốt (mới theo Do Thái giáo). **6** Bảy người này trình diện và được các sứ đồ đặt tay cầu nguyện. **7** Đạo của Đức Chúa Trời phát triển mạnh. Số tín hữu tại Giê-ru-sa-lem ngày càng gia tăng đông đảo, cũng có nhiều thầy tế lễ Do Thái theo Đạo nữa. **8** Ê-tiên, một người đầy ơn và quyền năng của Đức Chúa Trời, làm nhiều việc kỳ diệu và phép lạ vĩ đại giữa dân chúng. **9** Một số người Do Thái thuộc Hội Đồng của Các Nô Lệ Được Trả Tự Do hợp với người Do Thái ở Ly-bi, A-léc-xan-ri-a, Si-li-si, và Tiểu Á, nổi lên tranh luận với Ê-tiên. **10** Nhưng họ không thể đấu trí với ông hoặc chống lại Chúa Thánh Linh là Đấng hướng dẫn ông. **11** Vì vậy, họ ngầm xúi giục mấy người khác phao tin: "Chúng tôi có nghe người này xúc phạm Môi-se và Đức Chúa Trời." **12** Họ sách động quần chúng, xúi giục các trưởng lão, các thầy dạy luật, rồi xông vào bắt Ê-tiên giải đến trước Hội Đồng Quốc Gia. **13** Những nhân chứng khai gian: "Người này luôn luôn xúc phạm Đền Thờ thánh và chống lại luật Môi-se. **14** Chúng tôi nghe họ nói Giê-xu người Na-xa-rét sẽ phá hủy Đền Thờ và thay đổi luật lệ Môi-se đã truyền dạy." **15** Mọi người trong Hội Đồng Quốc Gia chăm chú nhìn Ê-tiên, vì thấy gương mặt ông sáng rực như diện mạo thiên sứ.

7 Thầy thượng tế hỏi Ê-tiên: "Lời tố cáo đó
đúng không?" **2** Ê-tiên đáp: "Thưa các vị lãnh
đạo, xin nghe tôi trình bày. Đức Chúa Trời vinh
quang đã hiện ra với Áp-ra-ham, tổ phụ chúng
ta, khi ông còn ở Mê-sô-pô-ta-ni, chưa dời đến
Cha-ran. **3** Đức Chúa Trời phán với người: 'Hãy
rời bỏ quê hương, thân tộc và đi đến xứ Ta sẽ
chỉ cho.' **4** Áp-ra-ham ra khỏi xứ Canh-đê và
định cư tại Cha-ran cho đến ngày cha ông qua
đời. Sau đó, Đức Chúa Trời đem ông đến vùng
đất mà hiện các ông đang sống. **5** Đức Chúa
Trời không cho ông sản nghiệp gì trong xứ,
dù chỉ một tấc đất cũng không. Nhưng Đức
Chúa Trời hứa sẽ ban cả xứ cho ông và hậu tự
làm sản nghiệp, dù lúc ấy ông chưa có con. **6**
Đức Chúa Trời còn báo trước rằng dòng dõi
của ông sẽ kiều ngụ nơi đất khách, làm nô lệ và
bị ngược đãi trong 400 năm. **7** Đức Chúa Trời
cũng hứa: 'Chính Ta sẽ phạt dân tộc đã bắt họ
làm nô lệ, rồi họ sẽ ra đi, và đến thờ phượng
Ta tại nơi này.' **8** Đức Chúa Trời lập giao ước
với Áp-ra-ham, dùng lễ cắt bì làm dấu hiệu. Vì
thế, khi sinh Y-sác được tám ngày, Áp-ra-ham
làm lễ cắt bì cho con. Y-sác sinh Gia-cốp, Gia-
cốp sinh mười hai trưởng tộc. **9** Các trưởng tộc
ghen ghét Giô-sép, nên bán ông làm nô lệ, ông
bị đưa xuống Ai Cập. Nhưng Đức Chúa Trời ở
với ông, **10** và giải cứu ông khỏi mọi khốn khổ.
Đức Chúa Trời cho ông khôn ngoan lỗi lạc, đến
nỗi ông được Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, trọng đãi
và phong chức tể tướng, thống lãnh cả hoàng
gia. **11** Lúc ấy, nạn đói lan tràn khắp Ai Cập và
Ca-na-an, mọi người khốn khổ, tổ phụ chúng
ta hết sạch lương thực. **12** Gia-cốp nghe bên
Ai Cập bán lúa, liền sai các con đi mua. **13** Khi
họ đến Ai Cập lần thứ hai, Giô-sép tiết lộ danh
tính mình cho các anh em, rồi giới thiệu họ với
vua Pha-ra-ôn. **14** Giô-sép sai rước cha mình,
là Gia-cốp, và gia đình họ hàng xuống Ai Cập,
tất cả là bảy mươi lăm người. **15** Vậy, Gia-cốp
qua xứ Ai Cập rồi từ trần. Các trưởng tộc cũng
lần lượt qua đời. **16** Hài cốt họ được dời về Si-
chem và cải táng tại nghĩa địa mà Áp-ra-ham
đã mua của con cháu Hê-mô, tại Si-chem. **17**
Sắp đến thời kỳ Đức Chúa Trời thực hiện lời
hứa với Áp-ra-ham, dân số Ít-ra-ên gia tăng
nhanh chóng ở Ai Cập. **18** Nhưng một vua mới
lên ngôi, không biết gì về Giô-sép. **19** Vua đã
bóc lột dân ta, ngược đãi áp bức cha mẹ ta, bắt
họ vứt bỏ trẻ sơ sinh không cho bé nào sống
sót. **20** Lúc ấy Môi-se ra đời—một bé kháu khỉnh
trước mặt Đức Chúa Trời. Em bé ấy chỉ được
nuôi dưỡng ba tháng tại nhà cha. **21** Khi bị bỏ
xuống sông, Môi-se được công chúa Ai Cập vớt
về nuôi dưỡng như con. **22** Môi-se được học
hỏi, hấp thụ kiến thức văn hóa Ai Cập, và ông
có năng lực trong cả lời nói lẫn việc làm. **23** Khi
Môi-se được bốn mươi tuổi, ông quyết định đi
thăm các anh em mình, là người Ít-ra-ên. **24**
Ông thấy một người Ai Cập đang hành hạ một
người Ít-ra-ên, Môi-se liền bênh vực, đánh chết
người Ai Cập để trả thù. **25** Môi-se đinh ninh
anh em mình biết Chúa dùng mình giải cứu họ,
nhưng họ không hiểu. **26** Hôm sau, ông bắt gặp
hai người Ít-ra-ên đánh nhau. Ông cố gắng hòa
giải: 'Này các anh! Các anh là anh em với nhau.
Tạo sao các anh đánh nhau?' **27** Nhưng người
ngược đãi anh em mình xô Môi-se ra, sừng sộ
hỏi: 'Ai cử anh cai trị và xét xử chúng tôi? **28**
Anh muốn giết tôi như anh giết người Ai Cập
hôm qua sao?' **29** Nghe lời tố cáo, Môi-se liền
trốn đi kiều ngụ trong xứ Ma-đi-an. Tại đây ông
sinh được hai con trai. **30** Bốn mươi năm sau,
một thiên sứ xuất hiện gặp Môi-se trong hoang
mạc, gần núi Si-nai, giữa một bụi gai đang bốc
cháy. **31** Môi-se trông thấy thì ngạc nhiên, bước
lại gần nhìn cho rõ, liền nghe tiếng Chúa Hằng
Hữu phán: **32** 'Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ
con—tức Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác,
và Gia-cốp.' Môi-se run sợ, chẳng dám nhìn lên.
33 Nhưng Chúa Hằng Hữu phán: 'Hãy cởi dép
ra, vì nơi con đứng là đất thánh. **34** Ta đã thấy
nỗi gian khổ của dân Ta ở Ai Cập, đã nghe tiếng
than van, nên Ta xuống giải cứu họ. Lại đây, Ta
sẽ sai con sang Ai Cập.' **35** Vậy, Đức Chúa Trời
sai cùng một người đã bị dân mình khước từ:

‘Ai cử anh cai trị và xét xử chúng tôi?’ Nhưng qua vị thiên sứ hiện ra với ông nơi bụi gai, Đức Chúa Trời lại sai Môi-se đi lãnh đạo và cứu dân tộc. **36** Chính Môi-se đã hướng dẫn họ ra khỏi Ai Cập, thực hiện nhiều phép lạ và việc diệu kỳ tại xứ Ai Cập, trên Biển Đỏ, trong hoang mạc suốt bốn mươi năm. **37** Chính Môi-se đã nói với người Ít-ra-ên: ‘Đức Chúa Trời sẽ dấy lên một Tiên Tri như tôi từ giữa vòng con dân Ngài.’ **38** Môi-se ở với hội chúng của Đức Chúa Trời tức là tổ tiên chúng ta trong hoang mạc, khi thiên sứ nói chuyện với ông trên núi Si-nai. Tại đó, Môi-se nhận lãnh Lời Hằng Sống để lưu truyền cho chúng ta. **39** Nhưng tổ tiên chúng ta không vâng phục Môi-se. Họ khước từ ông và muốn trở về Ai Cập. **40** Họ nói với A-rôn: ‘Xin lập các thần để dìu dắt chúng tôi, vì không biết việc gì đã xảy đến cho Môi-se, người đưa chúng tôi ra khỏi Ai Cập.’ **41** Nên họ đúc tượng bò con, dâng sinh tế cho thần tượng và ăn mừng. **42** Thế rồi Đức Chúa Trời lìa bỏ họ, để mặc cho họ thờ phượng tinh tú, như có chép trong sách tiên tri: ‘Chẳng phải các ngươi đã từng dâng sinh tế cho Ta suốt bốn mươi năm trong hoang mạc sao, hỡi Ít-ra-ên? **43** Không, các ngươi khiêng theo tà thần— bàn thờ thần Mô-lóc, và ngôi sao thần Rom-pha, là những thần tượng các ngươi tạo ra để thờ lạy. Nên Ta sẽ lưu đày các ngươi qua bên kia xứ Ba-by-lôn.’ **44** Tổ tiên ta đã khiêng Đền Tạm theo họ trong hoang mạc. Nó được làm đúng theo kiểu mẫu Đức Chúa Trời truyền bảo Môi-se. **45** Thế hệ sau, được Giô-suê lãnh đạo đánh các dân là dân bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi xứ, họ cũng mang Đền Tạm theo vào đất mới. Họ dựng Đền Tạm tại đó cho đến đời Vua Đa-vít. **46** Đa-vít được đẹp lòng Đức Chúa Trời, nên xin lập Đền Thờ cho Đức Chúa Trời của Gia-cốp. **47** Nhưng Sa-lô-môn mới là người xây cất Đền Thờ cho Chúa. **48** Tuy nhiên, Đấng Chí Cao không ở trong Đền Thờ do tay người. Như lời tiên tri: **49** ‘Trời là ngai Ta, và đất là bệ chân Ta. Các con sẽ cất đền thờ gì cho Ta?’ Chúa Hằng Hữu hỏi. ‘Nơi nào là chỗ nghỉ ngơi cho Ta? **50** Chẳng phải chính tay Ta đã sáng tạo trời và đất sao?’ **51** Các ông là những người ngoan cố! Các ông có lòng chai tai nặng! Các ông mãi luôn chống đối Chúa Thánh Linh sao? Các ông hành động giống hệt tổ tiên mình! **52** Có nhà tiên tri nào mà tổ tiên các ông chẳng bức hại? Ngày xưa, họ giết những người báo trước sự xuất hiện của Đấng Công Chính—tức Đấng Mết-si-a mà các ông đã phản bội và sát hại Ngài. **53** Các ông đã nhận lãnh luật pháp của Đức Chúa Trời do thiên sứ ban hành, nhưng chẳng bao giờ vâng giữ.” **54** Nghe đến đây, các cấp lãnh đạo Do Thái vô cùng giận dữ và nghiến răng với Ê-tiên. **55** Nhưng Ê-tiên đầy dẫy Chúa Thánh Linh, ngước mặt nhìn lên trời, thấy vinh quang Đức Chúa Trời và Chúa Giê-xu đứng bên phải Đức Chúa Trời. **56** Ê-tiên nói: “Kìa, tôi thấy bầu trời mở rộng và Con Người đang đứng bên phải Đức Chúa Trời!” **57** Nhưng họ bịt tai, gào thét, cùng xông vào bắt Ê-tiên. **58** Họ đẩy ông ra ngoài thành rồi ném đá giết ông. Các nhân chứng cởi áo dài đặt dưới chân một thanh niên tên là Sau-lơ. **59** Đang khi bị ném đá tới tấp, Ê-tiên cầu nguyện: “Lạy Chúa Giê-xu, xin tiếp nhận linh hồn con!” **60** Rồi ông quỳ xuống, kêu lớn tiếng: “Lạy Chúa, xin đừng quy tội này cho họ!” Vừa dứt lời, ông tắt thở.

8 Sau-lơ là một trong các nhân chứng, và ông hết sức tán thành việc giết Ê-tiên. Lúc ấy, Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem bị bức hại dữ dội. Trừ các sứ đồ, mọi người đều đi tản mác các nơi trong xứ Giu-đê và Sa-ma-ri. **2** Tuy nhiên, có mấy người mộ đạo lo chôn cất Ê-tiên và than khóc ông rất nhiều. **3** Còn Sau-lơ phá hoại Hội Thánh, đi từng nhà lùng bắt các tín hữu nam nữ, dùng bạo lực giam vào ngục. **4** Các tín hữu tản mác khắp nơi, đến đâu cũng truyền bá Phúc Âm về Chúa Giê-xu. **5** Phi-líp đến thành Sa-ma-ri truyền giảng về Đấng Mết-si-a. **6** Dân chúng đồng lòng lắng nghe ông giảng dạy, vì thấy các phép lạ ông thực hiện. **7** Nhiều ác quỷ kêu la khi bị trục xuất. Nhiều người tê liệt, què quặt được chữa lành. **8** Dân chúng trong thành

rất hân hoan. 9 Lúc ấy có một thầy phù thủy
tên là Si-môn, đã nhiều năm mê hoặc người Sa-
ma-ri và tự cho mình là người vĩ đại. 10 Mọi
người, từ trẻ đến già thường nói về ông như
"Đấng Vĩ Đại—Đấng Quyền Năng của Đức Chúa
Trời." 11 Họ nghe theo ông vì lâu nay ông dùng
ma thuật làm họ kinh ngạc. 12 Nhưng bấy giờ
dân chúng tin nhận sứ điệp Phi-líp giảng về
Phúc Âm Nước Đức Chúa Trời và Danh Chúa
Cứu Thế Giê-xu. Nhiều người, cả nam lẫn nữ
đều chịu báp-tem. 13 Chính Si-môn cũng xin
theo Đạo, chịu báp-tem và ở luôn bên cạnh Phi-
líp. Thấy các việc kỳ diệu và phép lạ lớn lao
Phi-líp làm, Si-môn kinh ngạc vô cùng. 14 Các
sứ đồ tại Giê-ru-sa-lem nghe tin xứ Sa-ma-ri đã
tiếp nhận sứ điệp của Đức Chúa Trời, liền sai
Phi-e-rơ và Giăng đến thăm. 15 Tới nơi, hai ông
cầu nguyện cho tín hữu Sa-ma-ri được nhận
lãnh Chúa Thánh Linh. 16 Chúa Thánh Linh
chưa giáng trên những người vừa tin, họ chỉ
mới chịu báp-tem nhân danh Chúa Giê-xu. 17
Phi-e-rơ và Giăng đặt tay trên những người
này, và họ liền nhận lãnh Chúa Thánh Linh. 18
Thấy hai sứ đồ đặt tay trên ai, người ấy nhận
được Chúa Thánh Linh. Si-môn đem bạc dâng
cho hai sứ đồ. 19 Ông năn nỉ: "Xin quý ông cho
tôi quyền phép ấy, để người nào tôi đặt tay lên
cũng nhận lãnh Chúa Thánh Linh!" 20 Nhưng
Phi-e-rơ đáp: "Tiền bạc anh cũng hư vong theo
anh, vì anh dám đem bạc mua ân tứ của Đức
Chúa Trời! 21 Anh chẳng dự phần gì trong công
cuộc cứu rỗi, vì lòng anh gian tà trước mặt
Đức Chúa Trời. 22 Anh phải ăn năn tội lỗi, và
cầu nguyện với Chúa. Có lẽ Chúa sẽ tha thứ
cho anh tư tưởng tà ác ấy, 23 vì tôi thấy anh
đầy ganh ghét đắng cay và bị tội lỗi trói buộc."
24 Si-môn khẩn khoản: "Xin các ông cầu Chúa
giùm tôi, để tôi thoát khỏi những điều kinh
khiếp ấy!" 25 Sau khi làm chứng và công bố lời
Chúa tại Sa-ma-ri, Phi-e-rơ và Giăng trở về Giê-
ru-sa-lem. Trên đường về, họ truyền bá Phúc
Âm tại nhiều làng mạc Sa-ma-ri. 26 Một thiên
sứ của Chúa nói với Phi-líp: "Hãy đứng dậy đi
về hướng nam, tới quãng đường giữa Giê-ru-
sa-lem và Ga-xa, là nơi hoang vắng!" 27 Phi-líp
đứng dậy lên đường trong khi viên quản đốc
ngân khố Nữ hoàng Can-đác nước Ê-thi-ô-pi,
một vị thái giám quyền uy, cũng đi đường ấy.
Thái giám vừa lên Giê-ru-sa-lem thờ phượng,
28 và đang trên đường trở về. Ông ngồi xe đọc
sách tiên tri Y-sai. 29 Chúa Thánh Linh phán
bảo Phi-líp: "Hãy tiến lên và đuổi theo xe đó!"
30 Phi-líp chạy đến, nghe hoạn quan đang đọc
sách tiên tri Y-sai. Phi-líp hỏi: "Ông có hiểu
điều ông đang đọc không?" 31 Thái giám trả
lời: "Không có người giải nghĩa, làm sao tôi
hiểu được!" Rồi ông mời Phi-líp lên xe ngồi với
mình. 32 Đoạn Thánh Kinh ông đọc như sau:
"Người khác nào chiên bị dẫn đến lò thịt. Như
chiên con nín lặng trước mặt thợ hớt lông,
Người không hề mở miệng phản đối. 33 Người
ta sỉ nhục Người, bất chấp cả công lý. Còn ai sẽ
kể lại cuộc đời Người? Vì mạng sống Người đã
bị cất khỏi mặt đất." 34 Thái giám hỏi Phi-líp:
"Nhà tiên tri nói về ai đây? Về chính ông ấy hay
người nào khác?" 35 Bắt đầu từ đoạn Thánh
Kinh ấy, Phi-líp giảng giải Phúc Âm về Chúa
Giê-xu. 36 Dọc đường, đi ngang chỗ có nước,
thái giám hỏi: "Sẵn nước đây! Có gì ngăn trở
tôi chịu báp-tem không?" 38 Thái giám ra lệnh
dừng xe, hai người xuống nước và Phi-líp làm
báp-tem cho thái giám. 39 Họ vừa ra khỏi nước,
Thánh Linh của Chúa đem Phi-líp đi ngay. Thái
giám không thấy ông nữa, nhưng cứ hân hoan
lên đường. 40 Được Chúa đưa đến thành A-xốt,
Phi-líp tiếp tục công bố Phúc Âm tại các thành
phố trên đường đi đến hải cảng Sê-sa-rê.

9 Sau-lơ vẫn tiếp tục đe dọa giết hại các tín
hữu của Chúa. Ông đến cùng thầy thượng
tế, 2 xin người viết thư gửi cho các hội đường
tại Đa-mách, yêu cầu giúp ông lùng bắt những
ai theo Đạo—cả nam lẫn nữ—trói lại giải về
Giê-ru-sa-lem. 3 Trên đường gần đến thành
Đa-mách, thình lình có ánh sáng từ trời chiếu
rọi chung quanh Sau-lơ. 4 Ông ngã xuống đất
và nghe có tiếng gọi: "Sau-lơ, Sau-lơ, sao con

bức hại Ta?" 5 Sau-lơ sợ hãi hỏi: "Chúa là ai?"
Tiếng ấy đáp: "Ta là Giê-xu, mà con đang bức
hại! 6 Con hãy đứng dậy đi vào thành, người ta
sẽ chỉ dẫn cho con điều phải làm." 7 Những
bạn đồng hành của Sau-lơ đứng lặng yên kinh
ngạc, vì nghe tiếng người nói nhưng chẳng
thấy ai. 8 Sau-lơ đứng dậy, mắt vẫn mở nhưng
không thấy được. Người ta nắm tay dắt ông
vào thành Đa-mách. 9 Suốt ba ngày, Sau-lơ mù
hẳn, không ăn cũng chẳng uống. 10 Tại Đa-
mách có một tín hữu tên A-na-nia. Chúa gọi
ông trong một khải tượng: "A-na-nia!" Ông
thưa: "Lạy Chúa, con đây!" 11 Chúa phán: "Con
đứng dậy đi đến Đường Thẳng, tìm nhà Giu-đa,
hỏi thăm Sau-lơ người Tạt-sơ. Sau-lơ hiện đang
cầu nguyện. 12 Ta đã tỏ khải tượng cho người
ấy thấy một người tên là A-na-nia sẽ đến đặt
tay, để người sáng mắt lại." 13 Nhưng A-na-nia
thưa: "Lạy Chúa, con nghe tên này đã bức hại
Hội Thánh của Chúa tại Giê-ru-sa-lem. 14 Và
tại đây, người này cũng được thầy thượng tế
ủy quyền bắt trói những người kêu cầu Danh
Chúa." 15 Nhưng Chúa phán: "Con cứ đi, Ta đã
lựa chọn người này để truyền bá Danh Ta cho
dân ngoại, cho các vua cũng như cho người Ít-
ra-ên. 16 Ta sẽ tỏ cho Sau-lơ biết sẽ phải chịu
nhiều khổ nạn vì Danh Ta." 17 A-na-nia đi tìm
Sau-lơ, đặt tay trên ông nói: "Anh Sau-lơ, Chúa
Giê-xu đã hiện ra, gặp anh trên đường. Ngài sai
tôi đến đây, để anh được sáng mắt lại và đầy
dẫy Chúa Thánh Linh." 18 Lập tức, có vật gì
như cái vảy từ mắt Sau-lơ rơi xuống, và ông
thấy rõ. Ông liền đứng dậy chịu báp-tem. 19
Sau khi ăn uống, sức khỏe hồi phục. Sau-lơ ở lại
với các tín hữu tại Đa-mách vài ngày. 20 Ngay
sau đó ông đến các hội đường công bố về Chúa
Giê-xu, ông nói: "Ngài thật là Con Đức Chúa
Trời!" 21 Mọi người nghe đều kinh ngạc hỏi
nhau: "Đây không phải là người đã từng bức
hại các môn đệ của Chúa Giê-xu tại Giê-ru-sa-
lem, và đến Đa-mách để bắt trói họ, giải về cho
các thầy trưởng tế sao?" 22 Nhưng Sau-lơ giảng
dạy ngày càng mạnh mẽ, dùng lập luận đanh
thép chứng minh Chúa Giê-xu là Đấng Mết-si-a,
khiến người Do Thái tại Đa-mách không bác
bỏ được. 23 Một thời gian sau, một số người
Do Thái bàn mưu sát hại Sau-lơ. 24 Họ sắp đặt
người ngày đêm canh gác cổng thành để giết
ông, nhưng Sau-lơ biết được âm mưu đó. 25
Khoảng giữa đêm, nhân lúc tối trời, các tín hữu
đặt ông vào chiếc thúng lớn rồi dòng xuống
bên ngoài vách thành. 26 Sau-lơ về Giê-ru-sa-
lem, cố gắng kết thân với các tín hữu, nhưng
họ đều sợ ông, nghi ngờ ông không thật lòng
tin Chúa. 27 Ba-na-ba đưa Sau-lơ đến giới thiệu
với các sứ đồ, thuật lại việc Sau-lơ đã thấy Chúa
trên đường đi Đa-mách, được nghe tiếng Chúa,
và sau đó đã can đảm công bố Danh Chúa Giê-
xu tại thành Đa-mách. 28 Từ đó, Sau-lơ ở lại
với các tín hữu, đi khắp thủ đô Giê-ru-sa-lem,
nhân danh Chúa truyền giảng Phúc Âm cách
dạn dĩ. 29 Ông cũng tranh luận với nhóm người
Do Thái nói tiếng Hy Lạp, nên họ tìm cách giết
ông. 30 Anh em tín hữu được tin ấy, liền đem
ông xuống hải cảng Sê-sa-rê, rồi đưa đi Tạt-
sơ, quê hương của ông. 31 Hội Thánh khắp xứ
Giu-đê, Ga-li-lê và Sa-ma-ri được hưởng một
thời kỳ bình an và ngày càng vững mạnh. Hội
Thánh càng tiến bộ trong niềm kính sợ Chúa
và nhờ sự khích lệ của Chúa Thánh Linh nên
số tín hữu ngày càng gia tăng. 32 Phi-e-rơ đi
khắp nơi và đến thăm các tín hữu tại Ly-đa.
33 Tại đó có một người tên là Ê-nê, bị bại nằm
liệt trên giường đã tám năm, 34 Phi-e-rơ bảo:
"Anh Ê-nê, Chúa Cứu Thế Giê-xu chữa cho anh
lành! Hãy đứng dậy dọn dẹp đệm của anh!" Lập
tức Ê-nê đứng dậy. 35 Tất cả người dân Ly-đa
và Sa-rôn thấy Ê-nê được lành, đều trở lại với
Chúa. 36 Tại Gia-pha có một nữ tín hữu tên
Ta-bi-tha (tiếng Hy Lạp là Đô-ca) chuyên làm
việc cứu tế, từ thiện. 37 Lúc đó bà mắc bệnh
rồi qua đời. Người ta tắm rửa thi hài, và đem
quàn tại căn phòng trên gác. 38 Nghe tin Phi-
e-rơ ở Ly-đa, gần Gia-pha, các tín hữu sai hai
người đi mời ông xuống gấp. 39 Phi-e-rơ đứng
dậy theo hai người ấy xuống Gia-pha. Đến nơi,

họ đưa ông lên căn phòng trên gác. Các quả phụ đứng đầy phòng, khóc lóc và đưa cho ông xem các chiếc áo dài, áo choàng mà Ta-bi-tha đã may cho họ. 40 Phi-e-rơ bảo họ ra ngoài rồi quỳ xuống cầu nguyện, và quay sang nói với thi hài: "Ta-bi-tha, trỗi dậy!" Ta-bi-tha mở mắt trông thấy Phi-e-rơ, liền ngồi dậy. 41 Ông đưa tay đỡ bà đứng lên, rồi gọi các tín hữu và các quả phụ đến, cho gặp người vừa sống lại. 42 Cả dân thành Gia-pha biết rõ việc ấy nên có nhiều người tin Chúa. 43 Phi-e-rơ ở lại Gia-pha lâu ngày, tại nhà Si-môn, thợ thuộc da.

10 Tại Sê-sa-rê, có một quan chỉ huy quân đội La Mã tên Cọt-nây, ông là đại đội trưởng trong trung đoàn Ý-đại-lợi. 2 Ông và mọi người trong nhà đều có lòng mộ đạo, kính sợ Đức Chúa Trời. Ông cứu tế dân nghèo cách rộng rãi và siêng năng cầu nguyện với Đức Chúa Trời. 3 Một hôm, vào khoảng ba giờ chiều, ông thấy rõ trong khải tượng, một thiên sứ của Đức Chúa Trời đến gọi "Cọt-nây!" 4 Cọt-nây nhìn sửng thiên sứ, sợ hãi: "Thưa ngài, có việc gì?" Thiên sứ đáp: "Lời cầu nguyện và việc cứu tế của ngươi đã được Đức Chúa Trời ghi nhận. 5 Bây giờ ông hãy cho người đến Gia-pha, mời một người tên là Si-môn Phi-e-rơ về đây. 6 Ông ấy đang trọ trong nhà Si-môn, thợ thuộc da, gần bờ biển. Phi-e-rơ sẽ bảo ông mọi việc phải làm." 7 Khi thiên sứ đi rồi, Cọt-nây gọi hai gia nhân và một binh sĩ có lòng mộ đạo trong đám thuộc hạ của ông. 8 Ông thuật cho họ nghe khải tượng rồi sai đi Gia-pha. 9 Hôm sau, khi người nhà Cọt-nây gần đến Gia-pha, Phi-e-rơ lên sân thượng cầu nguyện, lúc ấy vào khoảng giữa trưa. 10 Phi-e-rơ đang đói, muốn ăn, nhưng khi thức ăn đang được chuẩn bị, ông xuất thần, 11 thấy trời mở ra và một vật như tấm vải lớn buộc bốn góc hạ xuống đất, 12 trong đó có đủ loài thú vật, loài bò sát và loài chim trời. 13 Thình lình có tiếng gọi: "Phi-e-rơ hãy đứng dậy, làm thịt mà ăn." 14 Phi-e-rơ nói: "Lạy Chúa, con không dám, vì con không hề ăn vật gì không tinh sạch hay ô uế." 15 Tiếng ấy lại bảo ông lần nữa: "Vật gì được Đức Chúa Trời tẩy sạch thì không còn ô uế nữa." 16 Lời đó lặp lại ba lần. Rồi vật kia được thu lên trời. 17 Phi-e-rơ rất phân vân. Ý nghĩa khải tượng ấy là gì? Vừa lúc đó người nhà Cọt-nây tìm đến nhà của Si-môn. Họ đứng ngoài cổng 18 và hỏi có người nào tên Si-môn Phi-e-rơ tại đó không. 19 Phi-e-rơ đang ngẫm nghĩ về khải tượng thì nghe Chúa Thánh Linh phán: "Này! Có ba người đang tìm con. 20 Con cứ đứng dậy, xuống lầu và đi với họ. Đừng lo lắng, vì Ta đã sai họ đến." 21 Phi-e-rơ xuống bảo người nhà Cọt-nây: "Tôi chính là người các ông đang tìm. Các ông đến đây có việc gì?" 22 Họ đáp: "Đại đội trưởng Cọt-nây sai chúng tôi đến. Chủ chúng tôi là người công chính và kính sợ Đức Chúa Trời, được mọi người Do Thái kính trọng. Đức Chúa Trời sai thiên sứ bảo chủ chúng tôi mời ông về nhà để nghe lời ông chỉ dạy." 23 Phi-e-rơ đưa họ vào nhà nghỉ đêm. Sáng sau, ông lên đường với họ, có vài anh em tín hữu Gia-pha cùng đi. 24 Hôm sau, Phi-e-rơ đến Sê-sa-rê. Lúc ấy, Cọt-nây đã mời họ hàng, thân hữu họp lại chờ đợi. 25 Thấy Phi-e-rơ đến, Cọt-nây ra đón, quỳ lạy dưới chân. 26 Nhưng Phi-e-rơ đỡ Cọt-nây đứng dậy: "Xin ông đứng lên! Tôi cũng chỉ là người như ông." 27 Vừa nói vừa bước vào nhà, Phi-e-rơ nhận thấy có nhiều người đang nhóm họp. 28 Ông nói: "Quý vị đều biết rõ, người Do Thái không được phép kết thân hoặc giao thiệp với dân ngoại. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời đã dạy tôi không được phân biệt người ô uế hay người không tinh sạch. 29 Vì thế tôi không ngần ngại đến ngay khi quý ông mời. Vậy xin hỏi quý ông gọi tôi đến có việc gì?" 30 Cọt-nây trả lời: "Ba ngày trước, cũng vào giờ này, khoảng ba giờ chiều, tôi đang cầu nguyện trong nhà. Thình lình một người mặc áo sáng chói đến đứng trước mặt. 31 Người bảo tôi: 'Cọt-nây! Lời cầu nguyện ông đã được Chúa nghe, việc cứu tế ông đã được Ngài ghi nhận. 32 Vậy ông nên sai người đến Gia-pha mời Si-môn Phi-e-rơ. Ông ấy đang trọ tại nhà Si-môn, thợ thuộc da, ở cạnh bờ biển.' 33 Tôi lập tức sai

người mời ông, nay ông đã vui lòng đến tận
đây. Toàn thể chúng tôi đang nhóm họp trước
mặt Đức Chúa Trời để nghe tất cả những điều
Chúa đã truyền dạy ông." **34** Phi-e-rơ nói: "Bây
giờ, tôi biết chắc chắn Đức Chúa Trời không
thiên vị ai. **35** Bất cứ dân tộc nào, hễ ai kính sợ
Chúa và làm điều công chính, Chúa đều tiếp
nhận. **36** Chúa Cứu Thế Giê-xu là Chúa muôn
dân đã công bố Phúc Âm của Đức Chúa Trời
cho người Ít-ra-ên. **37** Như quý vị biết, sau khi
Giăng giảng dạy về lễ báp-tem, Đạo Chúa được
truyền giảng từ xứ Ga-li-lê, và phổ biến khắp
xứ Giu-đê. **38** Đức Chúa Trời đã cho Chúa Giê-
xu người Na-xa-rét đầy dẫy Chúa Thánh Linh
và quyền năng. Chúa Giê-xu đi khắp nơi làm
việc thiện và chữa lành những người bị quỷ
áp bức, vì Đức Chúa Trời ở với Ngài. **39** Chúng
tôi đã chứng kiến tất cả những việc Ngài làm
trong nước Ít-ra-ên và tại Giê-ru-sa-lem. Người
Do Thái đã giết Ngài trên cây thập tự, **40** nhưng
đến ngày thứ ba, Đức Chúa Trời cho Ngài sống
lại và hiện ra cho những người được Đức Chúa
Trời lựa chọn làm nhân chứng. **41** Ngài không
hiện ra cho mọi người, nhưng cho chúng tôi là
người Đức Chúa Trời đã chọn làm nhân chứng,
những người được ăn uống với Ngài sau khi
Ngài sống lại. **42** Chúa truyền lệnh cho chúng
tôi rao giảng Phúc Âm mọi nơi, làm chứng rằng
Đức Chúa Trời đã lập Ngài làm Chánh Án xét
xử mọi người sống và người chết. **43** Tất cả
các nhà tiên tri đều viết về Ngài rằng hễ ai tin
Ngài đều được tha tội nhờ Danh Ngài." **44** Phi-
e-rơ còn đang nói, Chúa Thánh Linh đã giáng
trên mọi người nghe. **45** Các tín hữu Do Thái
đi theo Phi-e-rơ đều kinh ngạc vì dân ngoại
cũng nhận được ân tứ của Chúa Thánh Linh.
46 Họ nghe những người ấy nói ngoại ngữ và
tôn vinh Đức Chúa Trời. Phi-e-rơ hỏi: **47** "Ai có
thể từ chối làm báp-tem bằng nước cho những
người này? Vì họ đã nhận lãnh Chúa Thánh
Linh cũng như chúng ta." **48** Vậy, ông làm báp-
tem cho họ nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu.
Sau đó họ mời ông ở lại thêm vài ngày.

11 Các sứ đồ và anh em tín hữu xứ Giu-đê
nghe tin dân ngoại cũng đã tiếp nhận Đạo
của Đức Chúa Trời. **2** Nhưng khi Phi-e-rơ trở về
Giê-ru-sa-lem, bị các tín hữu Do Thái chỉ trích.
3 Họ nói: "Ông đã vào nhà của dân ngoại và còn
ăn chung với họ nữa!" **4** Rồi Phi-e-rơ kể cho họ
từng việc đã xảy ra: **5** "Tại thành Gia-pha, tôi
đang cầu nguyện thì chợt xuất thần, thấy khải
tượng. Có vật gì giống như tấm vải lớn buộc
bốn góc từ trời sa xuống trước mặt tôi. **6** Tôi
chăm chú nhìn, thấy bên trong có các loài súc
vật, dã thú, loài bò sát, và loài chim trời. **7** Tôi
nghe có tiếng gọi: 'Hãy dậy, Phi-e-rơ; hãy dậy
làm thịt ăn.' **8** Nhưng tôi thưa: 'Lạy Chúa, con
không dám, vì con không hề ăn vật gì mà theo
luật Do Thái là ô uế hay không tinh sạch.' **9**
Tiếng từ trời lại phán: 'Vật gì Đức Chúa Trời đã
tẩy sạch thì không nên xem là ô uế nữa!' **10**
Tiếng đó lặp lại ba lần rồi mọi vật được thu
lên trời. **11** Ngay lúc ấy, có ba người từ Sê-sa-
rê đến, dừng chân trước nhà tôi đang trọ. **12**
Chúa Thánh Linh bảo tôi đừng e ngại, cứ đi với
họ. Ngoài ra có sáu anh em đây cùng đến nhà
Cọt-nây với tôi. **13** Chúng tôi nghe Cọt-nây kể
lại chuyện thiên sứ hiện đến bảo ông: 'Hãy sai
người đến Gia-pha mời Phi-e-rơ. **14** Người ấy sẽ
truyền lời Chúa cho ông, nhờ đó ông và mọi
người trong nhà sẽ được cứu!' **15** Khi tôi bắt
đầu giảng, Chúa Thánh Linh liền giáng trên họ
như Ngài đã giáng trên chúng ta lúc đầu. **16** Tôi
nhớ lại lời Chúa dạy: 'Giăng làm báp-tem bằng
nước, nhưng các con sẽ nhận báp-tem bằng
Chúa Thánh Linh.' **17** Vậy nếu Đức Chúa Trời
ban ân tứ cho dân ngoại như Ngài đã ban cho
chúng ta là người tin Chúa Cứu Thế Giê-xu, thì
tôi là ai mà dám ngăn cản Đức Chúa Trời?" **18**
Họ nghe xong liền thôi chỉ trích ông, và tôn
vinh Đức Chúa Trời: "Thế là Chúa cũng cho các
dân ngoại cơ hội ăn năn để được sự sống đời
đời." **19** Lúc các tín hữu tản mác khắp nơi vì vụ
áp bức sau khi Ê-tiên qua đời, một số đến tận
Phê-ni-xi, Síp, và An-ti-ốt truyền giáo, nhưng
chỉ cho người Do Thái. **20** Tuy nhiên, mấy tín

hữu quê ở Síp và Ly-bi đến An-ti-ốt giảng về Chúa Giê-xu cho người Hy Lạp. **21** Chúa cùng làm việc với họ, nên có đông người ăn năn tin Chúa. **22** Tin tức đưa về Giê-ru-sa-lem, Hội Thánh cử Ba-na-ba đến An-ti-ốt. **23** Khi đến nơi, thấy công việc của Đức Chúa Trời, ông rất vui mừng, khích lệ anh chị em hết lòng trung tín với Chúa. **24** Ba-na-ba là người đạo đức, đầy dẫy Chúa Thánh Linh và đức tin. Ông dìu dắt nhiều người đến với Chúa. **25** Sau đó, Ba-na-ba lên Tạt-sơ tìm Sau-lơ. **26** Ông tìm được Sau-lơ và đưa về An-ti-ốt. Suốt một năm, hai ông nhóm họp với Hội Thánh và huấn luyện rất nhiều người. (Tại An-ti-ốt, lần đầu tiên tín hữu được gọi là Cơ Đốc nhân.) **27** Trong khi đó, có mấy nhà tiên tri từ Giê-ru-sa-lem xuống An-ti-ốt. **28** Một nhà tiên tri tên A-ga-bút được Chúa Thánh Linh hướng dẫn, đứng lên giữa buổi họp báo trước rằng thế giới La Mã sẽ bị nạn đói lớn. (Quả nhiên, nạn đói xảy ra vào thời cai trị của Cơ-lốt.) **29** Các tín hữu tại An-ti-ốt quyết định mỗi người tùy theo khả năng gửi quà cứu trợ anh chị em tín hữu xứ Giu-đê. **30** Họ nhờ Ba-na-ba và Sau-lơ đem tặng phẩm về trao cho các trưởng lão tại Giê-ru-sa-lem.

12 Vào thời gian ấy, Vua Hê-rốt Ạc-ríp-ba thẳng tay bức hại một số người trong Hội Thánh. **2** Vua sai chém đầu Gia-cơ (anh của Giăng.) **3** Thấy người Do Thái hài lòng, Hê-rốt lại sai bắt Phi-e-rơ. (Khi ấy nhằm vào lễ Vượt Qua.) **4** Vua ra lệnh tống giam Phi-e-rơ, giao cho bốn đội canh gác mỗi đội bốn người, định sau lễ Vượt Qua sẽ đem xử tử trước dân chúng. **5** Vậy Phi-e-rơ bị giam trong ngục, còn Hội Thánh cứ tha thiết cầu nguyện cho ông trước mặt Chúa. **6** Trước ngày Hê-rốt định đem ông ra xử tử, Phi-e-rơ bị trói chặt bằng hai dây xích, nằm ngủ giữa hai binh sĩ. Trước cửa ngục có lính canh gác. **7** Thình lình, một thiên sứ của Chúa hiện đến, ánh sáng chói lòa soi vào ngục tối. Thiên sứ đập vào hông Phi-e-rơ, đánh thức ông và giục: "Dậy nhanh lên!" Dây xích liền rơi khỏi tay ông. **8** Thiên sứ tiếp: "Ông hãy mặc áo và mang dép vào!" Phi-e-rơ làm theo. Thiên sứ lại bảo: "Ông khoác áo choàng rồi theo tôi." **9** Phi-e-rơ theo thiên sứ đi ra nhưng không biết là chuyện thật, cứ ngỡ mình thấy khải tượng. **10** Thiên sứ dẫn Phi-e-rơ qua hai trạm gác, đến cổng sắt dẫn vào thành, cổng tự mở ra cho họ bước qua. Đi chung một quãng đường nữa, thì thình lình thiên sứ rời khỏi Phi-e-rơ. **11** Phi-e-rơ chợt tỉnh, tự nhủ: "Bây giờ tôi biết chắc Chúa đã sai thiên sứ giải thoát tôi khỏi tay Hê-rốt và âm mưu của người Do Thái." **12** Phi-e-rơ đến nhà Ma-ri, mẹ của Giăng, biệt danh là Mác. Trong nhà, nhiều người đang nhóm họp cầu nguyện. **13** Phi-e-rơ gõ cửa ngoài, người tớ gái tên Rô-đa ra nghe ngóng. **14** Nhận ra tiếng Phi-e-rơ, chị mừng quá, quên mở cửa, chạy vào báo tin Phi-e-rơ đã về tới cửa. **15** Mọi người trách: "Chị điên mất rồi!" Nhưng chị cứ quả quyết là thật. Họ dự đoán: "Chắc là thiên sứ của Phi-e-rơ." **16** Phi-e-rơ tiếp tục gõ. Mở cửa nhìn thấy ông, họ vô cùng sửng sốt. **17** Ông lấy tay ra dấu cho họ im lặng, rồi thuật việc Chúa giải cứu ông khỏi ngục. Ông nhờ họ báo tin cho Gia-cơ và các anh em, rồi lánh sang nơi khác. **18** Sáng hôm sau, quân lính xôn xao dữ dội vì không thấy Phi-e-rơ đâu cả. **19** Hê-rốt sai người tìm kiếm không được, liền ra lệnh điều tra và xử tử cả đội lính gác. Sau đó vua rời xứ Giu-đê xuống ở thành Sê-sa-rê. **20** Hê-rốt căm giận dân chúng hai thành Ty-rơ và Si-đôn. Tuy nhiên, sau khi mua chuộc được Ba-la-tút, cận thần của vua, để xin yết kiến vua, sứ giả hai thành phố đó đến xin cầu hòa, vì họ cần mua thực phẩm trong nước vua. **21** Đến ngày đã định, Hê-rốt mặc vương bào, ngồi trên ngai nói với dân chúng. **22** Dân chúng nhiệt liệt hoan hô, la lên: "Đây là tiếng nói của thần linh, không phải tiếng người!" **23** Lập tức một thiên sứ của Chúa đánh vua ngã bệnh vì vua đã giành vinh quang của Chúa mà nhận sự thờ lạy của dân chúng. Vua bị trùng ký sinh cắn lủng ruột mà chết. **24** Đạo của Đức Chúa Trời tiếp tục phát triển, số tín hữu càng gia tăng. **25** Sau khi hoàn thành

công tác, Ba-na-ba và Sau-lơ rời Giê-ru-sa-lem về An-ti-ốt, đem theo Giăng, biệt danh là Mác.

13 Hội Thánh An-ti-ốt có năm nhà tiên tri và giáo sư: Ba-na-ba, Si-mê-ôn (còn được gọi là "người đen"), Lu-si-út quê ở Ly-bi, Ma-na-ên, em kết nghĩa của vua chư hầu Hê-rốt, và Sau-lơ. **2** Hội Thánh đang thờ phượng Chúa và kiêng ăn, Chúa Thánh Linh bảo: "Hãy dành riêng Ba-na-ba và Sau-lơ cho Ta, để làm công việc Ta chỉ định." **3** Sau khi kiêng ăn cầu nguyện, Hội Thánh đặt tay và tiễn hai ông lên đường. **4** Được Chúa Thánh Linh ủy nhiệm, Ba-na-ba và Sau-lơ liền xuống Sê-lơ-xi đi thuyền đến đảo Síp. **5** Cập bến Sa-la-min, họ lần lượt công bố Đạo của Đức Chúa Trời trong các hội đường Do Thái khắp đảo Síp. Giăng Mác cũng đi theo phụ tá. **6** Sau khi đi khắp đảo, cuối cùng họ đến Pa-phô, ở đó có một phù thủy người Do Thái, là tiên tri giả tên Ba-giê-xu, biệt danh Ê-li-ma. **7** Ba-giê-xu quen thân thống đốc Sê-giu Phao-lút. Thống đốc là người khôn ngoan, sai mời Ba-na-ba và Sau-lơ đến giảng Đạo Chúa. **8** Nhưng phù thủy Ê-li-ma chống đối hai ông, tìm cách khuyên thống đốc đừng tin Chúa. **9** Bấy giờ Sau-lơ cũng gọi là Phao-lô, được đầy dẫy Chúa Thánh Linh, quắc mắt nhìn tên phù thủy: **10** "Anh là người đầy gian trá xảo quyệt, là ác quỷ, kẻ thù công lý! Anh không ngưng phá hoại công việc Chúa sao? **11** Này, Chúa ra tay phạt anh bị mù, không nhìn thấy mặt trời một thời gian." Lập tức bóng tối dày đặc bao phủ Ê-li-ma. Anh ta phải quờ quạng tìm người dẫn dắt. **12** Thấy việc phi thường, thống đốc liền tin Chúa và ngạc nhiên về Đạo Chúa. **13** Phao-lô và các bạn từ Pa-phô xuống tàu đi Bẹt-ga, xứ Bam-phi-ly, còn Giăng Mác rời họ trở về Giê-ru-sa-lem. **14** Từ Bẹt-ga, họ đến An-ti-ốt xứ Bi-si-đi. Vào ngày Sa-bát, họ vào thăm hội đường Do Thái. **15** Sau khi đọc sách luật Môi-se và các sách tiên tri, các quản lý hội đường sai người mời Phao-lô và Ba-na-ba: "Thưa các anh em, nếu các anh có lời khích lệ dân chúng, xin cứ nói!" **16** Phao-lô đứng dậy đưa tay chào và nói: "Thưa toàn dân Ít-ra-ên và anh chị em dân ngoại, là những người có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, xin lắng nghe tôi. **17** Đức Chúa Trời của dân tộc Ít-ra-ên đã chọn tổ tiên chúng ta, cho họ thịnh vượng tại xứ Ai Cập, dùng quyền năng phi thường dìu dắt họ ra khỏi xứ đó. **18** Suốt bốn mươi năm, Ngài nhẫn nại chịu đựng họ giữa hoang mạc. **19** Sau khi tiêu diệt bảy dân tộc xứ Ca-na-an, Ngài chia đất cho họ làm sản nghiệp. **20** Tất cả điều đó diễn ra trong 450 năm. Sau đó, Đức Chúa Trời lập các phán quan lãnh đạo họ đến đời tiên tri Sa-mu-ên. **21** Theo lời thỉnh cầu của dân chúng, Đức Chúa Trời lập Sau-lơ, con trai Kích, thuộc đại tộc Bên-gia-min làm vua trong bốn mươi năm. **22** Nhưng Đức Chúa Trời truất phế Sau-lơ và đặt Đa-vít lên ngôi, người được Đức Chúa Trời chứng nhận: 'Ta đã tìm thấy Đa-vít, con trai Gie-sê, là người làm Ta hài lòng; Đa-vít sẽ thực hiện chương trình Ta.' **23** Đúng theo lời hứa, Đức Chúa Trời lập Chúa Giê-xu, hậu tự Vua Đa-vít làm Đấng Cứu Rỗi của Ít-ra-ên! **24** Trước khi Chúa đến, Giăng Báp-tít đã dạy dân Ít-ra-ên phải ăn năn tội lỗi và chịu báp-tem. **25** Khi hoàn thành nhiệm vụ, Giăng tuyên bố: 'Anh em tưởng tôi là Đấng Mết-si-a sao? Không, tôi không phải là Đấng ấy! Nhưng Chúa sẽ sớm đến—tôi không đáng hầu hạ và mở quai dép cho Ngài.' **26** Thưa anh chị em—con cháu Áp-ra-ham và anh chị em dân ngoại, là những người có lòng kính sợ Đức Chúa Trời—sứ điệp cứu rỗi đã đến với chúng ta! **27** Vì dân thành Giê-ru-sa-lem và các cấp lãnh đạo không nhận biết Chúa Giê-xu, là Đấng đã được các vị tiên tri nói đến. Thay vào đó, họ kết án Ngài, và việc này làm ứng nghiệm các lời tiên tri thường được đọc trong ngày Sa-bát. **28** Dù không tìm được lý do khép Ngài vào tội tử hình, nhưng họ vẫn cứ xin Phi-lát giết Ngài. **29** Sau khi làm ứng nghiệm mọi lời đã chép về Chúa, họ gỡ thi thể Ngài khỏi cây thập tự và đặt trong ngôi mộ. **30** Nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại! **31** Trong nhiều ngày liên tiếp Chúa hiện ra gặp những người từng theo Ngài từ xứ Ga-li-lê

đến Giê-ru-sa-lem. Hiện nay họ còn làm chứng
về Ngài cho người Ít-ra-ên. 32 Chúng tôi xin
công bố Phúc Âm cho quý vị. Điều Đức Chúa
Trời hứa với tổ tiên chúng ta ngày trước, 33
Ngài đã thực hiện trong thời đại chúng ta, Ngài
đã khiến Chúa Giê-xu sống lại. Như Thi Thiên
thứ hai đã viết về Chúa Giê-xu: 'Ngươi là Con
Ta. Ngày nay Ta là Cha Ngươi.' 34 Vì Đức Chúa
Trời hứa cho Ngài sống lại, không bao giờ để
Ngài bị mục nát trong mộ phần. Đức Chúa Trời
phán: 'Ta sẽ cho Con đặc ân mà Ta đã hứa với
Đa-vít.' 35 Và 'Chúa không để Đấng Thánh Ngài
bị mục nát.' 36 Lời hứa ấy không phải nói về
Đa-vít, vì sau khi phục vụ Đức Chúa Trời suốt
đời, Đa-vít đã chết, được an táng bên cạnh tổ
phụ, và thi hài cũng rữa nát như mọi người.
37 Không, lời ấy nói về một Đấng khác—Đấng
được Đức Chúa Trời khiến sống lại và thân thể
Ngài không hề mục nát. 38 Vậy thưa anh chị
em, chúng tôi ở đây để công bố rằng nhờ Chúa
Giê-xu, chúng ta được ơn tha tội của Đức Chúa
Trời: 39 Ai tin Chúa Cứu Thế đều được Đức
Chúa Trời thừa nhận là người công chính. Đó
là điều mà luật pháp Môi-se không bao giờ làm
được. 40 Xin quý vị thận trọng vì có lời tiên tri
cảnh cáo: 41 'Này, những người nhạo báng, hãy
kinh ngạc, rồi bị diệt vong! Vì trong đời các
ngươi Ta sẽ làm một việc, một việc các ngươi
không thể tin dù có người thuật lại các ngươi
cũng chẳng tin.'" 42 Khi Phao-lô và Ba-na-ba
bước ra khỏi hội đường, dân chúng nài nỉ hai
ông trở lại giảng thêm Đạo Chúa vào tuần sau.
43 Giải tán xong, nhiều người Do Thái và người
bản xứ theo đạo Do Thái đi theo Phao-lô và Ba-
na-ba. Hai ông nói chuyện với họ và khích lệ
họ tiếp tục sống trong ơn Chúa. 44 Tuần sau
đó, hầu hết dân trong thành tập họp để nghe
Đạo Chúa. 45 Thấy quần chúng đông đảo, các
nhà lãnh đạo Do Thái sinh lòng ganh tị, phản
đối những lời Phao-lô giảng dạy và nhục mạ
ông. 46 Phao-lô và Ba-na-ba dõng dạc tuyên bố:
"Đạo Chúa được truyền giảng cho anh chị em
trước, nhưng anh chị em khước từ và xét mình
không đáng được sống vĩnh cửu, nên chúng tôi
quay sang dân ngoại. (aiōnios g166) 47 Vì Chúa đã
truyền dạy chúng tôi: 'Ta dùng con làm ánh
sáng cho các dân ngoại, để truyền Đạo cứu rỗi
khắp thế giới.'" 48 Khi dân ngoại nghe xong đều
vui mừng ca tụng Phúc Âm. Những người được
định cho sự sống vĩnh cửu đều tin Chúa. (aiōnios
g166) 49 Đạo Chúa được truyền bá khắp miền đó.
50 Nhưng các nhà lãnh đạo Do Thái xúi giục các
phụ nữ quý phái sùng đạo Do Thái và các nhà
chức trách thành phố tụ tập đám đông chống
nghịch Phao-lô và Ba-na-ba, đuổi hai ông khỏi
lãnh thổ. 51 Hai ông giũ áo ra đi, đến thành Y-
cô-ni. 52 Còn các tín hữu được đầy dẫy Chúa
Thánh Linh và tràn ngập vui mừng.

14 Việc xảy ra cũng như vậy tại Y-cô-ni,
Phao-lô và Ba-na-ba lại vào hội đường Do
Thái giảng dạy đến nỗi rất nhiều người Do Thái
và Hy Lạp tin Chúa. 2 Nhưng người Do Thái vô
tín xúi dân ngoại ác cảm với Phao-lô và Ba-na-
ba. 3 Tuy vậy, hai ông ở lại đó lâu ngày, bạo
dạn công bố Phúc Âm. Chúa dùng hai ông làm
nhiều phép lạ và việc diệu kỳ để minh chứng
Phúc Âm. 4 Dân chúng trong thành phố chia
làm hai phe, một phe theo người Do Thái, phe
kia ủng hộ các sứ đồ. 5 Một số dân ngoại hiệp
với người Do Thái và các cấp lãnh đạo âm mưu
tấn công và ném đá sát hại các sứ đồ; 6 nhưng
các sứ đồ biết được, liền lánh qua các thành
Lít-trơ, Đẹt-bơ thuộc xứ Ly-cao-ni và miền phụ
cận 7 để tiếp tục công bố Phúc Âm. 8 Tại Lít-trơ
có một người liệt chân từ lúc sơ sinh, không hề
bước đi được. 9 Anh này ngồi nghe Phao-lô
giảng. Phao-lô lưu ý, nhận thấy anh có đức tin,
có thể chữa lành được, 10 liền nói lớn: "Anh
hãy đứng thẳng lên!" Anh liệt chân nhảy lên
rồi bước đi. 11 Thấy việc lạ, dân chúng reo hò
bằng tiếng Ly-cao-ni: "Thần linh đã lấy hình
người, xuống thăm chúng ta!" 12 Họ gọi Ba-
na-ba là thần Dớt và Phao-lô là Héc-mê, vì ông
là diễn giả. 13 Trưởng tế đền thờ thần Dớt ở
trước cổng thành đem bò đực và tràng hoa đến
trước cổng, định cùng dân chúng dâng sinh tế.

14 Nhưng sứ đồ Ba-na-ba và Phao-lô biết ý họ,
liền xé áo, chạy vào giữa đám đông la lên: 15
"Các ông làm gì thế? Chúng tôi cũng là người
như các ông! Chúng tôi đến đây truyền giảng
Phúc Âm để các ông bỏ việc thờ phượng vô ích
này mà trở về với Đức Chúa Trời Hằng Sống.
Ngài đã sáng tạo trời, đất, biển và vạn vật trong
đó. 16 Trước kia Ngài đã để các dân tộc đi theo
đường lối riêng. 17 Nhưng Ngài vẫn luôn luôn
chứng tỏ sự hiện hữu của Ngài bằng những
phước lành như mưa móc từ trời, mùa màng
dư dật, thực phẩm dồi dào, tâm hồn vui thỏa."
18 Dù đã nói hết lời, các sứ đồ phải vất vả lắm
mới ngăn được dân chúng, không cho họ dâng
sinh tế cho mình. 19 Lúc ấy có mấy người Do
Thái từ An-ti-ốt và Y-cô-ni đến, sách động quần
chúng ném đá Phao-lô. Tưởng ông đã chết họ
kéo ông bỏ ra ngoài thành. 20 Nhưng khi các
tín hữu tụ họp chung quanh, Phao-lô đứng dậy
đi vào thành. Hôm sau, Phao-lô và Ba-na-ba
đi Đẹt-bơ. 21 Sau khi giảng Phúc Âm và giúp
nhiều người tin Chúa, hai ông trở lại Lít-trơ, Y-
cô-ni, và An-ti-ốt, 22 củng cố tinh thần các tín
hữu, khuyên họ cứ giữ vững đức tin, và dặn
họ rằng phải trải qua nhiều gian khổ mới vào
được Nước Trời. 23 Phao-lô và Ba-na-ba tuyển
chọn một số trưởng lão ở mỗi Hội Thánh, rồi
kiêng ăn, cầu nguyện, và ủy thác họ cho Chúa,
là Đấng họ đã tin. 24 Hai ông đi qua miền Bi-si-
đi, đến Bam-phi-ly, 25 giảng đạo tại Bẹt-ga rồi
xuống hải cảng A-tha-ly. 26 Cuối cùng, họ đi
thuyền về An-ti-ốt, nơi họ đã được Hội Thánh
ủy thác cho ơn phước Chúa và giao phó nhiệm
vụ vừa chu toàn. 27 Đến An-ti-ốt, hai ông triệu
tập Hội Thánh, tường thuật mọi việc Đức Chúa
Trời cùng làm với mình, và cách Chúa mở cửa
cứu rỗi cho các dân ngoại. 28 Hai ông ở lại An-
ti-ốt lâu ngày với các tín hữu.

15 Phao-lô và Ba-na-ba đang ở An-ti-ốt, một
nhóm người từ xứ Giu-đê xuống, dạy các
tín hữu: "Nếu không chịu cắt bì theo luật Môi-
se, anh em không được cứu rỗi." 2 Sau cuộc
tranh luận sôi nổi, mọi người quyết định cử
Phao-lô và Ba-na-ba cùng đi với mấy người
trong nhóm ấy lên Giê-ru-sa-lem trình bày vấn
đề cho các sứ đồ và trưởng lão. 3 Hội Thánh
tiễn họ lên Giê-ru-sa-lem, và họ ghé qua xứ
Phê-ni-xi và xứ Sa-ma-ri, họ tường thuật việc
các dân ngoại trở về với Chúa, nên anh em tín
hữu rất vui mừng. 4 Tới Giê-ru-sa-lem, họ được
Hội Thánh, các sứ đồ, và trưởng lão tiếp đón.
Phao-lô và Ba-na-ba trình báo mọi việc Chúa đã
cùng làm với mình. 5 Tuy nhiên, có mấy thầy
Pha-ri-si đã tin Chúa, đứng lên yêu cầu: "Phải
làm lễ cắt bì cho các tín hữu dân ngoại và buộc
họ phải giữ luật pháp Môi-se." 6 Các sứ đồ và
trưởng lão họp lại để cứu xét việc ấy. 7 Sau khi
thảo luận khá lâu, Phi-e-rơ đứng lên phát biểu:
"Thưa anh em, trước đây Đức Chúa Trời đã
chọn tôi giữa vòng anh em, sai đi truyền giảng
Phúc Âm cho dân ngoại để họ tin Chúa, như
anh em đã biết. 8 Đức Chúa Trời là Đấng biết rõ
lòng người, đã minh xác việc Ngài tiếp nhận
dân ngoại bằng cách ban Chúa Thánh Linh cho
họ cũng như cho chúng ta. 9 Chúa không phân
biệt họ với chúng ta vì Ngài cũng tẩy sạch lòng
họ một khi họ tin nhận Chúa. 10 Như thế, tại
sao anh em dám thách thức Chúa và quàng vào
cổ tín hữu dân ngoại cái ách mà tổ phụ chúng
ta và chính chúng ta chẳng từng mang nổi? 11
Anh em không tin chúng ta được cứu chỉ nhờ
ân sủng của Chúa Giê-xu cũng như họ sao?" 12
Cả hội nghị yên lặng nghe Phao-lô và Ba-na-ba
kể lại những phép lạ và việc diệu kỳ Chúa đã
dùng họ thực hiện giữa các dân ngoại. 13 Nghe
tường trình xong, Gia-cơ tuyên bố: "Xin anh
em lưu ý. 14 Phi-e-rơ vừa kể lại lúc Chúa mới
thăm viếng các dân ngoại lần đầu, Ngài đã cứu
vớt một số người để làm rạng Danh Ngài. 15
Việc ấy phù hợp với lời Chúa trong sách tiên
tri: 16 'Sau đó, Ta sẽ quay lại, dựng trại Đa-vít
đã sụp đổ. Ta sẽ tu bổ những chỗ đổ nát và xây
dựng lại, 17 hầu những người còn lại trong
nhân loại, có thể tìm kiếm Chúa Hằng Hữu, kể
cả dân ngoại— là những người mang Danh Ta.
Chúa Hằng Hữu đã phán vậy— 18 Chúa đã báo

trước những việc ấy từ xưa.’ (aiōn g165) 19 Theo
ý kiến tôi, không nên tạo khó khăn cho dân
ngoại mới trở lại với Đức Chúa Trời. 20 Chỉ nên
viết thư căn dặn họ đừng ăn của cúng thần
tượng, đừng gian dâm, đừng ăn máu, và thịt
thú vật chết ngạt. 21 Vì khắp các đô thị đều
có người giảng giải các luật lệ đó trong luật
pháp Môi-se vào mỗi ngày Sa-bát, trong các hội
đường Do Thái qua nhiều thế hệ rồi.” 22 Các sứ
đồ, trưởng lão, và cả Hội Thánh đồng ý cử hai
người trong giới lãnh đạo Hội Thánh là Giu-đa
(còn gọi là Ba-sa-ba) và Si-la cùng đi An-ti-ốt
với Phao-lô và Ba-na-ba. 23 Họ mang theo bức
thư nội dung như sau: “Các sứ đồ, trưởng lão
và anh em tín hữu tại Giê-ru-sa-lem. Thân gửi
anh em tín hữu dân ngoại tại An-ti-ốt, Sy-ri và
Si-li-si. 24 Chúng tôi nghe có mấy người từ đây
đi ra, đã gây hoang mang và làm rối loạn tinh
thần anh em. Chúng tôi không hề sai họ làm
việc ấy. 25 Vì thế chúng tôi đồng tâm hiệp ý
lựa chọn hai đại biểu đi theo hai anh em thân
yêu của chúng tôi là Ba-na-ba và Phao-lô, 26
hai người đã liều chết truyền giảng Danh Chúa
Cứu Thế Giê-xu. 27 Chúng tôi cử Giu-đa và Si-la
đến trình bày trực tiếp cho anh em vấn đề này.
28 Chúa Thánh Linh và chúng tôi đều không đặt
thêm gánh nặng gì cho anh em ngoài mấy điều
cần thiết: 29 Anh em đừng ăn của cúng thần
tượng, máu, thịt thú vật chết ngạt, và đừng
gian dâm. Anh em nên tránh những điều ấy.
Thân ái.” 30 Phái đoàn lên đường đến thành
An-ti-ốt, triệu tập Hội Thánh và trao bức thư.
31 Đọc thư xong, các tín hữu dân ngoại đều vui
mừng vì được khích lệ. 32 Giu-đa và Si-la, cả
hai tiên tri vốn có ân tứ giảng dạy, giãi bày lời
Chúa để khích lệ và củng cố đức tin các tín hữu.
33 Hai người ở tại An-ti-ốt ít lâu rồi anh em
tiễn họ về Hội Thánh Giê-ru-sa-lem. 34 Nhưng
Si-la quyết định ở lại. 35 Phao-lô và Ba-na-ba
cũng ở lại An-ti-ốt hợp tác với nhiều anh em,
tiếp tục giảng dạy Đạo Chúa. 36 Sau một thời
gian, Phao-lô đề nghị với Ba-na-ba: “Chúng ta
nên trở lại thăm viếng anh em tín hữu tại các
thành phố chúng ta đã truyền bá Đạo Chúa!” 37
Ba-na-ba đồng ý và muốn đem Mác đi theo. 38
Nhưng Phao-lô không đồng ý, vì trong chuyến
trước, khi đến Bam-phi-ly, Mác đã bỏ cuộc về
quê. 39 Vì bất đồng ý kiến, nên hai người chia
tay. Ba-na-ba đem Mác xuống tàu qua đảo Síp.
40 Còn Phao-lô chọn Si-la rồi lên đường, sau khi
được anh em giao thác mình cho ân sủng của
Chúa. 41 Ông thăm viếng xứ Sy-ri và Si-li-si,
giúp các Hội thánh thêm vững mạnh.

16 Lần đầu Phao-lô đến thành Đẹt-bơ và Lít-
trơ, tại Lít-trơ có một tính hữu trẻ tên Ti-
mô-thê. Mẹ cậu là tín hữu Do Thái, nhưng cha
là người Hy lạp. 2 Anh em ở Lít-trơ và Y-cô-
ni đều khen ngợi cậu, 3 vì vậy, Phao-lô muốn
đem Ti-mô-thê theo, nên ông làm lễ cắt bì cho
cậu. Vì người Do Thái ở các nơi ấy đều biết cha
cậu là người Hy Lạp. 4 Đoàn truyền giáo đến
thành phố nào cũng bảo các tín hữu phải vâng
giữ quyết nghị của các sứ đồ và các trưởng lão
tại Giê-ru-sa-lem. 5 Vậy đức tin của các Hội
Thánh càng vững mạnh và mỗi ngày số tín hữu
càng gia tăng. 6 Sau đó, Phao-lô và Si-la qua
các xứ Phi-ri-gi và Ga-la-ti, vì Chúa Thánh Linh
không cho giảng đạo ở Tiểu Á trong thời gian
ấy. 7 Khi đến ngang My-si-a, họ định vào xứ
Bi-thi-ni nhưng Thánh Linh của Chúa Giê-xu
không cho phép, 8 nên họ vượt qua xứ My-si-a
xuống thành Trô-ách. 9 Đêm ấy, Phao-lô thấy
khải tượng: Một người Ma-xê-đoan đứng trước
mặt ông van nài: “Xin đến xứ Ma-xê-đoan cứu
giúp chúng tôi.” 10 Được khải tượng ấy, chúng
tôi tìm cách đi Ma-xê-đoan ngay, vì tin chắc
Đức Chúa Trời bảo chúng tôi truyền giảng Phúc
Âm tại đó. 11 Từ Trô-ách, chúng tôi đáp tàu
thẳng qua Sa-mô-trắc, ngày sau tới Nê-a-bô-li,
12 rồi đến Phi-líp, thành phố của tỉnh Ma-xê-
đoan, thuộc địa La Mã, chúng tôi ở lại đây nhiều
ngày. 13 Ngày Sa-bát chúng tôi ra ngoài thành,
đến bên bờ sông là nơi người ta họp nhau cầu
nguyện. Chúng tôi ngồi giảng giải Phúc Âm cho
các phụ nữ đang họp. 14 Có bà Ly-đi, quê ở Thi-
a-ti-rơ, buôn vải nhuộm, là người sùng kính

Đức Chúa Trời. Được Chúa mở tâm trí, bà chăm chú nghe Phao-lô giảng dạy. **15** Cả gia đình bà đều chịu báp-tem. Bà mời chúng tôi về nhà: "Nếu các ông thấy tôi có lòng tin Chúa, xin kính mời các ông ở lại nhà tôi." **16** Một hôm, chúng tôi đến chỗ cầu nguyện bên bờ sông, gặp một đầy tớ gái bị quỷ ám, có thể bói số nên kiếm được nhiều tiền cho chủ. **17** Cô theo sau Phao-lô và chúng tôi, luôn miệng kêu lên: "Các ông này là đầy tớ của Đức Chúa Trời Chí Cao, đến đây giảng đạo cứu rỗi." **18** Việc này cứ xảy ra nhiều ngày liên tiếp đến nỗi Phao-lô phiền lắm, quay lại bảo quỷ: "Nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu, ta truyền bảo ngươi phải ra khỏi người này!" Lập tức quỷ bị trục xuất. **19** Những người chủ thấy không còn dùng cô để kiếm lợi được nữa, liền bắt Phao-lô và Si-la, đưa đến quảng trường. **20** Họ kéo hai ông đến trước các phán quan, vu cáo rằng: "Mấy người Do Thái này làm loạn trong thành phố chúng ta. **21** Họ xúi giục dân chúng làm những điều trái luật La Mã!" **22** Dân chúng cũng nổi dậy chống đối hai ông, nên các phán quan ra lệnh lột áo và đánh đòn. **23** Sau khi bị đánh đập tàn nhẫn, hai ông bị giam vào ngục. Viên giám ngục được lệnh canh gác nghiêm mật. **24** Viên giám ngục đem giam hai ông vào phòng tối và cùm chân lại. **25** Khoảng nửa đêm, Phao-lô và Si-la cầu nguyện và ca ngợi Chúa; các tù nhân đều lắng nghe. **26** Thình lình có trận động đất dữ dội. Nền ngục thất rung chuyển. Tất cả cửa ngục đều mở tung. Xiềng xích bị tháo rời ra cả. **27** Giám ngục thức giấc, thấy các cửa ngục đều mở, tưởng các tù nhân đã trốn thoát nên ông rút gươm tự sát, **28** nhưng Phao-lô kêu lớn: "Đừng hủy mình! Chúng tôi còn cả đây!" **29** Giám ngục sai lấy đèn rồi chạy vào phòng tối, run sợ quỳ dưới chân Phao-lô và Si-la. **30** Ông đưa hai người ra ngoài, rồi hỏi: "Thưa các ông, tôi phải làm gì để được cứu rỗi?" **31** Họ đáp: "Tin Chúa Giê-xu thì ông và cả nhà ông sẽ được cứu!" **32** Hai ông giảng giải Đạo Chúa cho giám ngục và mọi người trong nhà. **33** Ngay lúc đêm khuya, giám ngục đem hai ông đi rửa vết thương rồi lập tức tin Chúa và chịu báp-tem với cả gia đình. **34** Giám ngục đưa hai ông về nhà, dọn tiệc khoản đãi và hết sức vui mừng vì mình và cả nhà đã tin Đức Chúa Trời. **35** Đến sáng, các quan chức thành phố sai cảnh vệ đến nói với giám ngục: "Hãy phóng thích hai người ấy đi!" **36** Giám ngục thuật lại cho Phao-lô: "Các quan chức thành phố truyền thả ông và Si-la. Vậy xin các ông ra đi bình an." **37** Nhưng Phao-lô đáp: "Chúng tôi có quốc tịch La Mã. Khi chưa thành án, người ta đã đánh đòn chúng tôi trước công chúng, rồi giam vào ngục. Bây giờ lại muốn chúng tôi âm thầm ra đi sao? Không được! Chính họ phải đến đưa chúng tôi ra." **38** Cảnh vệ báo lên các quan chức thành phố. Biết mình đã hành động trái luật đối với công dân La Mã, các quan chức thành phố sợ hãi, **39** liền đến năn nỉ, đưa hai ông ra và xin rời khỏi thành phố. **40** Ra khỏi ngục, Phao-lô và Si-la đến nhà Ly-đi, khích lệ anh em tín hữu, rồi lên đường.

17 Phao-lô và Si-la đi qua Am-phi-bô-li và A-bô-lô-ni rồi đến Tê-sa-lô-ni-ca. Tại đây có một hội đường Do Thái. **2** Theo thói quen, Phao-lô vào hội đường. Trong ba ngày Sa-bát, ông giảng luận Thánh Kinh, **3** giải thích và minh chứng Đấng Mết-si-a phải chịu thống khổ, chịu chết, và sống lại. Ông nói: "Chúa Giê-xu mà tôi truyền giảng đây chính là Đấng Mết-si-a." **4** Nhiều người tin Chúa, đi theo Phao-lô và Si-la, gồm những người Hy Lạp kính sợ Chúa và các phụ nữ thượng lưu. **5** Nhưng người Do Thái ghen ghét, cổ động bọn côn đồ trong chợ tập họp đông đảo làm náo loạn thành phố. Chúng kéo vào nhà Gia-sôn, tìm hai ông để đưa ra hội đồng thành phố xét xử. **6** Tìm không được, chúng lôi Gia-sôn và những tín hữu khác đến trước Hội Đồng thành phố và lớn tiếng tố cáo: "Mấy người này làm rối loạn thành phố! **7** Gia-sôn đã chứa chấp họ! Họ phản nghịch Sê-sa, và tuyên truyền cho một vua khác là Giê-xu!" **8** Dân chúng và các nhà chức trách nghe tin đều xôn xao. **9** Nhưng khi Gia-sôn và các

tín hữu nộp đủ số tiền bảo lãnh, liền được thả ra. 10 Đêm đó, anh em đưa Phao-lô và Si-la đi gấp qua Bê-rê. Đến nơi, hai ông cũng vào thăm hội đường người Do Thái. 11 Người Bê-rê có tinh thần cởi mở hơn người Tê-sa-lô-ni-ca, vui lòng nghe Đạo Chúa, hằng ngày nghiên cứu Thánh kinh để kiểm chứng lời giảng của Phao-lô và Si-la có đúng không. 12 Nhờ đó nhiều người Do Thái tin Chúa, cũng như nhiều phụ nữ quý phái và đàn ông Hy Lạp nữa. 13 Nhưng người Do Thái ở Tê-sa-lô-ni-ca nghe tin Phao-lô đang truyền bá Đạo Chúa tại Bê-rê, liền đến sách động quần chúng gây rối loạn. 14 Lập tức anh em đưa Phao-lô ra miền biển, còn Si-la và Ti-mô-thê ở lại Bê-rê. 15 Vừa tới A-thên, Phao-lô bảo các người dẫn đường quay về mời Si-la và Ti-mô-thê đến gấp. 16 Đang chờ đợi tại A-thên, Phao-lô nhận thấy thành phố đầy dẫy thần tượng, nên tinh thần vô cùng phiền muộn. 17 Ông thảo luận với người Do Thái và người Hy Lạp theo đạo Do Thái trong hội đường, và những người ông gặp hằng ngày tại trung tâm thành phố. 18 Các triết gia phái Hưởng Lạc và phái Khắc Kỷ cũng tranh luận với ông. Khi Phao-lô giảng giải về Chúa Giê-xu và sự sống lại của Ngài thì họ hỏi: “Con vẹt kia muốn nói gì đây?” Người khác đáp: “Hình như ông ấy tuyên truyền cho các thần ngoại quốc.” 19 Họ đưa Phao-lô đến hội đồng A-rê-ô-pa rồi yêu cầu: “Xin ông thuyết trình triết lý mới mẻ đó! 20 Vì ông đề cập những chuyện mới lạ nên chúng tôi muốn biết ý nghĩa ra sao.” 21 (Toàn dân A-thên và kiều dân trong thành rất thích nói và nghe tư tưởng mới lạ.) 22 Phao-lô đứng trước hội đồng tuyên bố: “Thưa quý vị là người A-thên. Tôi nhận thấy quý vị có tinh thần tín ngưỡng cao độ trong mọi lãnh vực. 23 Khi đi khắp thành phố, tôi thấy một bàn thờ khắc dòng chữ: ‘Thờ Thần Không Biết.’ Thần quý vị không biết mà vẫn thờ kính đó chính là Thần tôi đang truyền giảng. 24 Đức Chúa Trời, Đấng sáng tạo vũ trụ và vạn vật, là Chúa của trời đất nên không ngự trong Đền Thờ do tay người xây dựng. 25 Chúa không thiếu thốn gì hết, không cần loài người phục dịch, vì chính Ngài ban sự sống, hơi thở và mọi vật cho mọi người. 26 Chúa tạo nên loài người, sinh thành mọi chủng tộc khắp mặt đất cùng một dòng máu, ấn định thời gian và ranh giới lãnh thổ cho họ sinh hoạt. 27 Chúa đã tạo điều kiện cho con người tìm kiếm Ngài và cố gắng vươn lên để tìm gặp Ngài. Tuy nhiên, Chúa chẳng cách xa ai cả. 28 Vì trong Chúa chúng ta được sống, hoạt động, và hiện hữu, như vài thi sĩ của quý vị đã viết: ‘Chúng ta cũng là dòng dõi của Ngài.’ 29 Đã là dòng dõi của Đức Chúa Trời, chúng ta đừng lầm tưởng Đức Chúa Trời giống như vàng, bạc, hoặc đá, được chạm trổ do nghệ thuật và sáng kiến của loài người. 30 Trước kia loài người không biết Đức Chúa Trời, Ngài đã rộng lòng tha thứ, nhưng bây giờ Chúa truyền cho mọi người khắp thế giới phải ăn năn thờ phượng Ngài. 31 Vì Đức Chúa Trời đã ấn định ngày xét xử cả nhân loại cách công minh, do Người mà Ngài tuyển chọn. Đức Chúa Trời đã xác nhận uy quyền của Người bằng cách cho Người sống lại.” 32 Nghe Phao-lô nói người chết sống lại, nhiều người chế giễu, nhưng những người khác yêu cầu: “Chúng tôi muốn nghe thêm chuyện ấy.” 33 Phao-lô từ giã họ ra đi, 34 nhưng một nhóm người theo ông và tin Chúa. Trong số đó có Đê-ni, một thành viên của hội đồng, bà Đa-ma-ri, cùng nhiều người khác.

18 Sau đó, Phao-lô rời A-thên đi Cô-rinh-tô. 2 Tại đây ông gặp A-qui-la, một người Do Thái quê ở Bông-tu, và vợ là Bê-rít-sin. Họ mới từ Ý-đại-lợi đến Cô-rinh-tô vì Hoàng đế Cơ-lốt ra lệnh trục xuất tất cả người Do Thái khỏi La Mã, 3 Phao-lô đến ở chung và làm việc với vợ chồng A-qui-la, vì cả ba đều làm nghề may lều. 4 Mỗi ngày Sa-bát, Phao-lô đến hội đường Do Thái, giảng luận và cố thuyết phục người Do Thái và Hy Lạp theo Chúa. 5 Khi Si-la và Ti-mô-thê từ Ma-xê-đoan đến, Phao-lô chỉ giảng đạo cho người Do Thái, dùng nhiều bằng cớ chứng minh Chúa Giê-xu là Đấng Mết-si-a. 6 Nhưng họ

chống đối ông và xúc phạm Chúa, nên ông giũ áo, tuyên bố: “Các ông phải chịu trách nhiệm và hình phạt. Đối với các ông, tôi vô tội. Từ nay tôi sẽ đem Phúc Âm đến cho dân ngoại.” **7** Rồi ông rời khỏi và đến nhà Ti-ti-u Giúc-tu, là một dân ngoại, người sùng kính Đức Chúa Trời. Nhà này ở bên cạnh hội đường Do Thái. **8** Cơ-rít-bu, quản lý hội đường, và cả nhà đều tin Chúa. Nhiều người Cô-rinh-tô nghe Đạo cũng quyết định tin Chúa và chịu báp-tem. **9** Một đêm, Chúa phán với Phao-lô trong khải tượng: “Đừng sợ! Cứ truyền giảng Phúc Âm, đừng nín lặng, **10** vì Ta ở cùng con luôn. Không ai làm hại con được, vì nhiều người trong thành này thuộc về Ta.” **11** Phao-lô ở Cô-rinh-tô một năm rưỡi, tiếp tục giảng Đạo của Đức Chúa Trời. **12** Khi Ga-li-ôn làm tổng trấn A-chai, người Do Thái toa rập nhau bắt Phao-lô đưa ra tòa. **13** Họ tố cáo Phao-lô vì đã “xúi giục dân chúng thờ lạy Đức Chúa Trời cách trái luật.” **14** Nhưng Phao-lô chưa kịp trả lời, thì Ga-li-ôn đã bảo những người tố cáo: “Này các anh Do Thái! Nếu đây là một trường hợp liên quan đến việc sai trái hay một tội hình nghiêm trọng thì tôi mới chịu khó nghe các anh kiện tụng. **15** Nhưng đây chỉ là vấn đề ngôn từ, danh hiệu, giáo luật của các anh; chính các anh phải tự giải quyết lấy! Tôi không xét xử các vụ đó!” **16** Rồi Ga-li-ôn đuổi họ ra khỏi tòa án. **17** Để phản ứng, người Hy Lạp bắt Sốt-then, quản lý hội đường Do Thái, đánh đòn ngay trước tòa án. Nhưng Ga-li-ôn chẳng hề quan tâm. **18** Phao-lô ở Cô-rinh-tô một thời gian rồi từ biệt anh em, cùng với Bê-rít-sin và A-qui-la đáp tàu qua xứ Sy-ri. Tại Sen-cơ-rê ông cạo đầu để kết thúc kỳ hứa nguyện theo phong tục Do Thái. **19** Khi đến Ê-phê-sô, Phao-lô để các bạn đồng hành dưới tàu, một mình vào hội đường giảng luận cho người Do Thái. **20** Họ mời ông ở lại, nhưng ông từ chối. **21** Ông nói: “Nếu Đức Chúa Trời cho phép, lần sau tôi sẽ trở lại thăm anh em!” Ông xuống tàu rời Ê-phê-sô. **22** Tàu cặp bến Sê-sa-rê, ông lên chào thăm Hội Thánh Giê-ru-sa-lem, rồi đi An-ti-ốt. **23** Về An-ti-ốt một thời gian, Phao-lô lại lên đường truyền giáo, lần lượt thăm viếng khắp tỉnh Ga-la-ti và Phi-ri-gi, giúp các tín hữu thêm vững mạnh trong Chúa. **24** Có một người Do Thái mới đến Ê-phê-sô tên là A-bô-lô, quê tại A-léc-xan-ri-a. Ông là một nhà hùng biện, uyên bác về Thánh Kinh Cựu Ước. **25** Được học Đạo Chúa, ông đầy nhiệt tâm giảng dạy về Chúa Giê-xu cách chính xác, dù ông chỉ học đến “lễ báp-tem của Giăng.” **26** Ông bắt đầu giảng giải Phúc Âm trong hội đường cách dũng cảm. Bê-rít-sin và A-qui-la nghe ông giảng, liền đón về nhà, giúp ông thấu triệt Đạo Chúa. **27** Khi A-bô-lô định đi A-chai, anh chị em ở Ê-phê-sô khuyến khích ông đi và viết thư xin các tín hữu tại đó đón tiếp ông. Đến nơi, ông giúp ích rất nhiều cho người đã nhờ ân sủng mà tin Chúa. **28** A-bô-lô công khai tranh luận với người Do Thái, dùng lập luận đanh thép và viện dẫn Thánh Kinh để chứng minh Chúa Giê-xu là Đấng Mết-si-a.

19 Trong khi A-bô-lô ở Cô-rinh-tô, Phao-lô đi lên các xứ miền Bắc, rồi xuống Ê-phê-sô. Gặp một số tín hữu, **2** ông hỏi: “Khi tin Chúa, anh em đã nhận được Chúa Thánh Linh chưa?” Họ đáp: “Chúng tôi chưa bao giờ nghe nói về Chúa Thánh Linh cả.” **3** Ông hỏi tiếp: “Thế anh em đã chịu báp-tem nào?” Họ đáp: “Báp-tem của Giăng.” **4** Phao-lô giải thích: “Báp-tem của Giăng chỉ về sự ăn năn tội lỗi. Giăng đã dạy dân chúng tin Đấng đến sau mình, tức là tin Chúa Giê-xu.” **5** Họ liền chịu báp-tem nhân danh Chúa Giê-xu. **6** Phao-lô đặt tay trên họ, Chúa Thánh Linh liền giáng xuống ngự vào lòng mỗi người, cho họ nói ngoại ngữ và lời tiên tri. **7** Số tín hữu Phao-lô làm báp-tem hôm ấy được mười hai người. **8** Phao-lô vào hội đường, dạn dĩ nói về Chúa liên tiếp trong ba tháng. Ông giảng luận về Nước của Đức Chúa Trời và thuyết phục nhiều người tin Chúa. **9** Nhưng có một số người cứng lòng không tin, trở mặt đả kích Đạo Chúa trước quần chúng. Phao-lô bỏ hội đường, đem các tín hữu về thảo luận riêng

tại trường học Ti-ra-nu. **10** Việc này được tiếp
tục suốt hai năm, Phúc Âm được phổ biến rộng
rãi đến nỗi dân chúng Tiểu Á, cả Do Thái và
Hy Lạp đều nghe Đạo Chúa. **11** Đức Chúa Trời
cho Phao-lô quyền năng làm nhiều phép lạ. **12**
Người ta chỉ cần lấy khăn tay, khăn choàng của
ông đặt trên người bệnh thì bệnh liền hết, quỷ
bị trục xuất. **13** Một nhóm người Do Thái đi từ
nơi này đến nơi khác để trừ quỷ. Họ đi khắp
nơi thử dùng Danh Chúa Giê-xu để chữa những
người bị quỷ ám: "Nhân danh Chúa Giê-xu mà
Phao-lô truyền giảng, ta trục xuất các ngươi!"
14 Bảy con trai của thầy trưởng tế Sê-va cũng
làm như vậy. **15** Nhưng quỷ trả lời: "Ta biết
Chúa Giê-xu và biết Phao-lô, còn các anh là ai?"
16 Người bị quỷ ám nhảy bổ vào đánh họ ngã
rập, khiến họ phải vất quần áo chạy trốn, mình
đầy thương tích. **17** Việc này đồn ra khắp thành
Ê-phê-sô, người Do Thái và Hy Lạp đều khiếp
sợ. Danh Chúa Giê-xu càng được tôn kính. **18**
Nhiều tín hữu đến xưng tội, khai ra những việc
xấu họ đã làm. **19** Có những thầy phù thủy đem
sách tà thuật gom lại đốt trước công chúng. Số
sách trị giá độ 50.000 miếng bạc. **20** Đạo Chúa
ngày càng phát triển mạnh mẽ. **21** Sau thời
gian ấy, Phao-lô có ý định đi thăm xứ Ma-xê-
đoan và xứ A-chai trước khi về Giê-ru-sa-lem.
Ông nói: "Sau đó tôi còn phải đến thủ đô La
Mã nữa." **22** Phao-lô sai hai phụ tá là Ti-mô-
thê và Ê-rát sang Ma-xê-đoan trước, trong khi
ông còn ở lại Tiểu Á. **23** Lúc ấy tại Ê-phê-sô có
cuộc náo loạn lớn, nhằm chống lại công cuộc
truyền bá Phúc Âm. **24** Một người thợ bạc tên
Đê-mê-triu làm đền thờ thần Đi-anh, đem lại
thịnh vượng chung cho cả giới thủ công. **25**
Một hôm, Đê-mê-triu triệu tập các đoàn thợ
bạc và hô hào: "Các bạn đã biết nhờ nghề này
mà chúng ta phát tài. **26** Tuy nhiên, tên Phao-
lô đã quyến rũ bao nhiêu người tại Ê-phê-sô
và cả Tiểu Á. Ông ấy dám bảo các thần do tay
người làm ra đều là giả tạo! Các bạn đã thấy tận
mắt, nghe tận tai rồi. **27** Như thế, nghề nghiệp
chúng ta đã bị bêu xấu, mà đền thờ của nữ
thần Đi-anh vĩ đại cũng bị khinh bỉ, và uy danh
nữ thần mà Tiểu Á và cả thế giới tôn thờ sẽ
tiêu tan!" **28** Nghe xong, đám thợ bạc nổi giận,
đồng thanh hô lớn: "Hoan hô nữ thần Đi-anh vĩ
đại của người Ê-phê-sô!" **29** Chẳng mấy chốc,
cả thành phố đều náo động. Dân chúng cùng
ùa đến rạp hát, bắt theo hai bạn đồng hành
của Phao-lô là Gai-út và A-ri-tạc, người Ma-
xê-đoan. **30** Phao-lô định ra tiếp xúc với đám
đông, nhưng các tín hữu can ngăn. **31** Một vài
viên chức thành phố là bạn của Phao-lô, cũng
sai người đến khuyên ông đừng mạo hiểm vào
nhà hát. **32** Bên trong, đám đông la ó, người la
thế này, người la thế khác. Tất cả đều hỗn loạn.
Phần đông chẳng hiểu vì sao mình đến đó. **33**
Người Do Thái đẩy A-léc-xan-đơ tới trước và
bảo ông phát biểu. Ông lấy tay ra hiệu định lên
tiếng thanh minh. **34** Nhưng khi dân chúng
thấy ông là người Do Thái liền đồng thanh gào
thét suốt hai giờ: "Hoan hô nữ thần Đi-anh vĩ
đại của người Ê-phê-sô! Hoan hô nữ thần Đi-
anh vĩ đại của người Ê-phê-sô!" **35** Cuối cùng
viên thị trưởng yêu cầu mọi người yên lặng
rồi lựa lời khuyên can: "Thưa cư dân Ê-phê-
sô, mọi người đều biết Ê-phê-sô là trung tâm
thờ phượng nữ thần Đi-anh vĩ đại. Tượng của
nữ thần đã từ trời rơi xuống giữa chúng ta.
36 Không ai chối cãi được điều ấy nên quý vị
phải bình tĩnh, đừng liều lĩnh. **37** Vì những
người quý vị bắt giải đến đây không trộm cắp
vật thánh đền thờ, cũng không xúc phạm nữ
thần chúng ta. **38** Vậy nếu Đê-mê-triu và các
đoàn thợ bạc muốn kiện cáo ai, đã có tòa án
và các phán quan xét xử. Cứ để họ đưa nhau
ra tòa. **39** Còn nếu quý vị muốn khiếu nại điều
gì, sẽ có hội đồng hợp pháp giải quyết. **40** Vì
không khéo chúng ta có thể bị chính quyền La
Mã hạch tội về vụ rối loạn hôm nay, mà không
có lý do nào để bào chữa cả!" **41** Nói xong, ông
cho giải tán đám đông.

20 Khi cuộc náo loạn đã lắng dịu, Phao-lô
triệu tập các tín hữu và khích lệ họ. Rồi
ông ngỏ lời từ biệt, lên đường đi Ma-xê-đoan.

2 Ông đi khắp xứ Ma-xê-đoan khích lệ anh
em tín hữu rồi đến Hy Lạp. 3 Ở Hy Lạp được
ba tháng, Phao-lô sửa soạn đáp tàu về Sy-ri,
nhưng được tin người Do Thái định mưu sát
ông, nên ông quyết định đi đường bộ, quay lại
Ma-xê-đoan. 4 Cùng đi chuyến này có Sô-ba-
tê, con By-ru, người Bê-rê, A-ri-tạc và Sê-cun-
đúc, người Tê-sa-lô-ni-ca, Gai-út người Đẹt-
bơ, Ti-mô-thê, Ty-chi-cơ, và Trô-phim người
Tiểu Á. 5 Những người đó đi trước, đợi chúng
tôi tại Trô-ách. 6 Sau lễ Vượt Qua, chúng tôi
xuống tàu tại Phi-líp, xứ Ma-xê-đoan và năm
ngày sau đến Trô-ách, chúng tôi ở lại đây bảy
ngày. 7 Vào ngày thứ nhất trong tuần, các tín
hữu họp nhau dự Tiệc Thánh và nghe Phao-lô
giảng dạy. Ông giảng cho anh chị em đến nửa
đêm, vì ngày hôm sau ông phải lên đường. 8
Phòng họp ở trên lầu cao, có thắp nhiều đèn. 9
Khi Phao-lô đang giảng dạy, có một thanh niên
tên Ơ-tích ngồi ngủ gục trên cửa sổ. Anh ngủ
say quá, bất chợt ngã nhào từ tầng lầu thứ ba
xuống đất. Người ta đỡ dậy, thấy anh đã chết.
10 Phao-lô xuống lầu, ôm xác anh và nói mọi
người: "Đừng hốt hoảng, Ơ-tích vẫn còn sống!"
11 Rồi ông lên lầu, dự Tiệc Thánh với anh chị
em, và tiếp tục giảng dạy cho đến rạng sáng
mới lên đường. 12 Quả nhiên Ơ-tích sống lại và
được đưa về nhà. Mọi người đều được an ủi.
13 Phao-lô muốn đi đường bộ qua A-sốt, nên
xếp đặt cho chúng tôi đi tàu qua đó trước, rồi
chờ đón ông. 14 Gặp nhau tại A-sốt, chúng tôi
rước ông xuống tàu đi Mi-ty-len. 15 Hôm sau
tàu chạy ngang đảo Chi-ô, ngày kế qua Sa-mô,
đi một ngày nữa đến Mi-lê. 16 Phao-lô quyết
định không ghé Ê-phê-sô để khỏi mất nhiều
thì giờ tại Tiểu Á, vì ông gấp về Giê-ru-sa-lem
cho kịp lễ Ngũ Tuần. 17 Nhưng khi chúng tôi
đến Mi-lê, Phao-lô nhắn tin sang Ê-phê-sô mời
các trưởng lão của Hội Thánh đến gặp ông. 18
Khi họ đến, ông nói: "Thưa anh em, từ ngày tôi
đặt chân lên Tiểu Á đến nay, anh em biết tôi
đã sống với anh em như thế nào. 19 Tôi phục
vụ Chúa cách khiêm nhường, đổ nhiều nước
mắt, chịu bao thử thách gian khổ do người Do
Thái âm mưu hãm hại. 20 Tôi chẳng bao giờ
từ chối truyền dạy anh em những điều hữu
ích. Tôi đã huấn luyện anh em nơi công cộng
cũng như tại các tư gia. 21 Tôi kêu gọi cả người
Do Thái lẫn người Hy Lạp ăn năn quay về Đức
Chúa Trời và tin cậy Chúa chúng ta là Chúa
Giê-xu. 22 Giờ đây, do Chúa Thánh Linh thúc
đẩy, tôi về Giê-ru-sa-lem. Tôi không biết việc gì
sẽ xảy đến, 23 ngoại trừ Chúa Thánh Linh đã
báo trước sự lao tù và hoạn nạn đón chờ tôi từ
thành này qua thành khác. 24 Nhưng tôi chẳng
ngã lòng, cũng không tiếc mạng sống mình, chỉ
mong dâng trọn cuộc đời cho Chúa và chu toàn
nhiệm vụ Chúa Giê-xu ủy thác, là công bố Phúc
Âm về ân sủng của Đức Chúa Trời. 25 Bây giờ
tôi biết chắc anh em—những người đã nghe
tôi truyền giảng Nước Trời—không ai còn thấy
mặt tôi nữa. 26 Hôm nay tôi tuyên bố rằng tôi
đã làm hết bổn phận, nên nếu trong anh em có
ai bị hư vong, tôi không còn chịu trách nhiệm
nữa. 27 Tôi không hề thoái thác nhiệm vụ công
bố mệnh lệnh của Chúa cho anh em. 28 Anh
em phải giữ mình và giữ dân của Đức Chúa
Trời. Chăn bầy chiên của Đức Chúa Trời—là Hội
Thánh mà Chúa đã mua bằng máu Ngài—chính
Chúa Thánh Linh đã lập anh em làm người
chăm sóc. 29 Vì tôi biết sau khi tôi đi, sẽ có
phần tử giả mạo trà trộn phá hoại anh em như
lang sói độc ác chẳng tiếc gì bầy chiên. 30 Ngay
trong anh em cũng sẽ có người xuyên tạc chân
lý để lôi cuốn tín hữu. 31 Vậy anh em phải đề
cao cảnh giác, đừng quên tôi đã đổ nhiều nước
mắt khuyên bảo mọi người, ngày cũng như
đêm, ròng rã suốt ba năm. 32 Bây giờ, tôi giao
thác anh em cho Đức Chúa Trời và Đạo ân sủng
của Ngài, vì Chúa có quyền gây dựng và ban cơ
nghiệp cho anh em chung với tất cả con cái
thánh thiện của Ngài. 33 Tôi không tham muốn
bạc, vàng hay áo xống của ai. 34 Chính anh em
biết hai bàn tay này đã cung cấp tất cả nhu cầu
cho tôi và những người cộng sự với tôi. 35 Tôi
đã chứng tỏ cho anh em biết phải làm lụng khó

nhọc để giúp đỡ người nghèo khổ, và phải ghi
nhớ lời Chúa Giê-xu: 'Người cho có phước hơn
người nhận.'" **36** Nói xong, Phao-lô quỳ xuống
cầu nguyện với họ. **37** Mọi người đều khóc lóc,
ôm Phao-lô hôn từ biệt. **38** Họ buồn bã nhất là
khi nghe ông nói họ sẽ chẳng bao giờ gặp mặt
ông nữa. Rồi họ tiễn ông xuống tàu.

21 Sau khi từ giã các trưởng lão Ê-phê-sô,
chúng tôi rời bến đi thẳng qua đảo Cốt,
ngày sau đến cảng Rô-đơ, rồi đến Ba-ta-ra. **2**
Chúng tôi chuyển sang tàu khác đi Phê-ni-xi. **3**
Khi thấy đảo Síp xuất hiện, tàu tránh qua bên
phải chạy về hướng Sy-ri và cập bến Ty-rơ, dỡ
hàng tại đó. **4** Chúng tôi lên bờ tìm gặp anh
em tín hữu địa phương, và ở lại với họ bảy
ngày. Được Chúa Thánh Linh báo trước, anh
em khuyên Phao-lô không nên lên Giê-ru-sa-
lem. **5** Cuối bảy ngày, chúng tôi sửa soạn tiếp
tục cuộc hải trình. Tất cả các tín hữu cùng vợ
con tiễn chân chúng tôi ra khỏi thành phố.
Chúng tôi quỳ trên bãi biển cầu nguyện, **6** rồi
từ biệt nhau. Chúng tôi xuống tàu, còn họ trở
về nhà. **7** Rời Ty-rơ, chúng tôi đến Tô-lê-mai,
chào thăm anh em và ở lại một ngày. **8** Hôm
sau, chúng tôi tiếp tục lên đường. Về đến Sê-sa-
rê, chúng tôi trọ tại nhà Phi-líp, một trong bảy
vị chấp sự đang truyền giảng Đạo Chúa. **9** Ông
có bốn con gái đồng trinh được ân tứ nói tiên
tri. **10** Vài ngày sau, có một người tên A-ga-
bút, một tiên tri từ Giu-đê xuống, **11** đến thăm
chúng tôi. Ông lấy dây lưng của Phao-lô tự trói
tay chân mà nói: "Chúa Thánh Linh công bố:
'Người Do Thái tại Giê-ru-sa-lem sẽ bắt trói
người chủ dây lưng này và đem nộp vào tay
dân ngoại.'" **12** Nghe xong, chúng tôi cùng các
tín hữu địa phương năn nỉ Phao-lô đừng lên
thành Giê-ru-sa-lem. **13** Nhưng Phao-lô trả lời:
"Sao anh em khóc lóc cho đau lòng tôi? Chẳng
những tôi sẵn sàng chịu trói, mà còn vui lòng
chịu chết vì Danh Chúa Giê-xu tại Giê-ru-sa-
lem!" **14** Ông nhất định không nghe, nên chúng
tôi đành nín lặng, chỉ nói: "Xin ý Chúa được
thực hiện." **15** Sau đó, chúng tôi sửa soạn hành
trang lên đường về Giê-ru-sa-lem. **16** Vài tín
hữu tại Sê-sa-rê cùng đi, đưa chúng tôi vào trọ
nhà Ma-na-sôn, người đảo Síp, là một trong
các tín hữu đầu tiên. **17** Chúng tôi đến Giê-ru-
sa-lem, và được anh em đón tiếp nồng hậu. **18**
Hôm sau, Phao-lô hướng dẫn chúng tôi đến
thăm Gia-cơ, gặp đông đủ các nhà lãnh đạo Hội
Thánh Giê-ru-sa-lem. **19** Chào hỏi xong, Phao-lô
thuật lại từng việc Đức Chúa Trời đã dùng ông
thực hiện giữa vòng dân ngoại. **20** Sau khi nghe
ông trình bày, họ ngợi tôn Đức Chúa Trời và đề
nghị: "Như anh biết, mấy vạn người Do Thái
đã theo Đạo nhưng vẫn còn nặng lòng với luật
pháp và tập tục cũ. **21** Họ nghe đồn anh dạy
người Do Thái ở hải ngoại chối bỏ luật pháp
Môi-se, không cắt bì cho con trai và không cần
theo tập tục cũ. **22** Chắc chắn họ đã nghe tin
anh về đây; không biết họ sẽ phản ứng thế
nào? **23** Vậy hãy làm điều chúng tôi khuyên
anh ở đây. Chúng tôi có bốn người đã mãn kỳ
thề nguyện. **24** Xin anh đi với họ đến Đền Thờ
và cùng làm lễ thanh tẩy với họ, xin anh chịu
tiền cho họ cạo đầu. Như thế mọi người sẽ biết
họ đã nghe lầm về anh, vì chính anh cũng vâng
giữ luật Do Thái. **25** Còn về tín hữu dân ngoại,
họ chỉ cần làm như chúng tôi đã viết rõ trong
thư: Đừng ăn của cúng thần tượng, máu, thú
vật chết ngạt, và đừng gian dâm." **26** Hôm sau
Phao-lô cùng bốn người ấy vào Đền Thờ. Vì họ
đã bắt đầu nghi lễ thanh tẩy nên ông cho mọi
người biết ngày nào họ mãn kỳ khấn nguyện
và những lễ vật nào mỗi người trong họ phải
dâng. **27** Khi bảy ngày gần mãn, mấy người
Do Thái ở Tiểu Á thấy Phao-lô trong Đền Thờ,
liền sách động quần chúng bắt giữ ông. **28** Họ
kêu gào: "Hỡi người Ít-ra-ên, giúp chúng tôi
với! Tên này đi khắp nơi xúi giục mọi người
phản nghịch dân tộc, luật pháp, và Đền Thờ.
Nó còn đem cả người Hy Lạp vào đây, làm ô uế
nơi thánh!" **29** (Hôm trước, họ gặp Trô-phim,
người Ê-phê-sô ở trong thành với Phao-lô, nên
tưởng lầm ông đã đem dân ngoại vào Đền Thờ.)
30 Cả thành phố đều náo loạn. Dân chúng đổ xô

về Đền Thờ như thác lũ. Họ bắt Phao-lô, kéo ra
khỏi Đền Thờ, ngay lập tức các cửa Đền Thờ
đóng lại. **31** Họ đang tìm cách giết Phao-lô, thì
viên chỉ huy trung đoàn La Mã vừa nhận được
tin cả thành Giê-ru-sa-lem nổi loạn. **32** Ông lập
tức ra lệnh cho các lính và quan chỉ huy xông
vào giữa đám đông. Nhìn thấy viên chỉ huy và
quân đội đến, dân chúng mới ngưng đánh đập
Phao-lô. **33** Tướng chỉ huy ra lệnh bắt Phao-lô
trói lại bằng hai dây xích, rồi hỏi dân chúng:
"Đương sự là ai? Tội trạng thế nào?" **34** Trong
đám đông, người la thế này, người gào thế
khác. Thấy quá lộn xộn ồn ào không thể tra hỏi
gì được, ông cho giải Phao-lô vào đồn. **35** Khi
lên bậc thềm, quân lính phải khiêng Phao-lô vì
dân chúng quá hung bạo. **36** Họ kéo theo sau
gào thét: "Giết nó đi!" **37** Lúc sắp được đưa vào
đồn, Phao-lô hỏi viên chỉ huy: "Tôi được phép
thưa chuyện với ngài không?" Viên chỉ huy
ngạc nhiên: "Anh biết tiếng Hy Lạp sao? **38** Anh
không phải là tên Ai Cập trước đây ít lâu đã nổi
loạn kéo 4.000 quân vào hoang mạc sao?" **39**
Phao-lô đáp: "Tôi là người Do Thái, công dân
Tạt-sơ, xứ Si-li-si, một thành phố nổi danh. Xin
cho tôi nói chuyện với dân chúng." **40** Được
chấp thuận, Phao-lô đứng lên bậc thềm, lấy tay
ra hiệu cho dân chúng yên lặng, rồi dùng tiếng
Hê-bơ-rơ nói chuyện với họ.

22 "Thưa quý vị trưởng thượng và quý anh
em, xin nghe tôi thanh minh đôi lời." **2** Khi
nghe Phao-lô nói tiếng Hê-bơ-rơ, dân chúng
càng yên lặng hơn. **3** Phao-lô tiếp: "Tôi là người
Do Thái, sinh tại Tạt-sơ, xứ Si-li-si, nhưng được
nuôi dưỡng trong thành phố này, và học hỏi
dưới chân luật sư Ga-ma-li-ên, nghiêm khắc thi
hành luật pháp của tổ tiên. Tôi đầy nhiệt tâm
với Đức Chúa Trời, cũng như quý vị ngày nay.
4 Tôi đã từng bức hại Đạo này, không ngần ngại
bắt trói, giam cầm, và giết hại tín hữu nam nữ.
5 Điều này có thầy thượng tế và cả hội đồng
các trưởng lão làm chứng. Tôi cầm thư của họ
gửi cho các nhà lãnh đạo Đa-mách cho phép
tôi đến đó để bắt trói các tín hữu Đạo này, giải
về Giê-ru-sa-lem trừng trị. **6** Vào khoảng giữa
trưa, tôi đang đi trên đường đến gần Đa-mách,
thình lình có luồng sáng từ trời chiếu xuống
chung quanh tôi. **7** Tôi ngã nhào xuống đất, và
nghe có tiếng gọi bên tai: 'Sau-lơ! Sau-lơ! Sao
con bức hại Ta?' **8** Tôi hỏi: 'Lạy Chúa, Ngài là
ai?' Tiếng ấy đáp: 'Ta là Giê-xu người Na-xa-rét,
là người con đang bức hại.' **9** Những người bạn
đường của tôi cũng thấy luồng sáng, nhưng
không nghe tiếng nói với tôi. **10** Tôi hỏi: 'Thưa
Chúa, con phải làm gì?' Chúa phán với tôi: 'Hãy
đứng dậy và đi vào thành Đa-mách, tại đó con
sẽ được bảo cho biết mọi điều con sẽ phải làm.'
11 Nhưng mắt tôi bị mù vì ánh sáng quá rực rỡ,
nên các bạn đường cầm tay tôi dẫn đến thành
Đa-mách. **12** A-na-nia, một người mộ đạo, luôn
luôn vâng giữ luật pháp Môi-se và được mọi
người Do Thái tại Đa-mách khen ngợi. **13** Ông
ấy đến bên cạnh và nói với tôi: 'Anh Sau-lơ, hãy
sáng mắt lại.' Ngay lúc ấy, tôi nhìn thấy A-na-
nia. **14** Ông ấy nói với tôi: 'Đức Chúa Trời của
tổ tiên chúng ta đã lựa chọn anh để bày tỏ ý
định của Ngài, cho anh thấy Đấng Công Chính
và nghe lời Ngài phán dạy. **15** Vì anh là nhân
chứng của Ngài, có nhiệm vụ công bố cho mọi
người biết những điều anh đã thấy và nghe. **16**
Anh còn chần chờ gì nữa? Hãy đứng dậy chịu
báp-tem. Hãy kêu cầu Danh Chúa để tội anh
được rửa sạch.' **17** Sau khi trở về Giê-ru-sa-lem,
một hôm đang cầu nguyện trong Đền Thờ, thì
tôi xuất thần. **18** Tôi thấy khải tượng trong đó
Chúa Giê-xu phán với tôi: 'Nhanh lên! Hãy ra
khỏi Giê-ru-sa-lem lập tức, vì dân thành này sẽ
không chấp nhận lời con làm chứng về Ta!' **19**
Tôi thưa: 'Lạy Chúa, chính họ biết con đã tống
giam và đánh đập những người tin Chúa trong
khắp các hội đường. **20** Khi Ê-tiên, nhân chứng
của Chúa bị giết, con cũng đứng bên cạnh ủng
hộ vụ mưu sát và coi giữ áo xống của những kẻ
giết người.' **21** Chúa phán: 'Con phải lên đường!
Vì Ta sẽ sai con đến các dân ngoại ở nơi xa!'"
22 Nghe Phao-lô nói đến đây, dân chúng nổi
lên gào thét: "Giết nó đi! Nó không đáng sống

nữa!" **23** Họ reo hò, vất áo choàng, hất tung
bụi đất lên trời. **24** Viên chỉ huy trưởng ra lệnh
đem Phao-lô vào đồn, đánh đòn để ông khai tội
ra. Viên chỉ huy muốn biết tại sao dân chúng
la hét. **25** Khi lính căng ông ra định đánh đòn,
Phao-lô hỏi viên quan đứng cạnh: "Pháp luật
có cho đánh đòn một công dân La Mã trước
khi tòa án xét xử không?" **26** Viên quan nghe
nói vậy, liền lên trình với chỉ huy trưởng: "Xin
ông thận trọng, vì người này là công dân La
Mã!" **27** Viên chỉ huy trưởng đến hỏi Phao-lô:
"Anh có phải thật là công dân La Mã không?"
Phao-lô đáp: "Phải." **28** Viên chỉ huy trương
nói tiếp: "Tôi cũng vậy, và phải tốn nhiều tiền
ấy!" Phao-lô nói: "Còn tôi có quốc tịch ấy từ
khi mới sinh ra!" **29** Quân lính đang chuẩn bị
tra khảo Phao-lô lập tức rút lui khi nghe ông là
công dân La Mã, còn viên chỉ huy trưởng thì lo
sợ vì ông đã ra lệnh bắt và đánh đòn ông. **30**
Hôm sau, muốn biết chắc tại sao người Do Thái
tố cáo Phao-lô, viên chỉ huy trưởng mở trói
cho ông, đồng thời triệu tập các thầy trưởng tế
và cả Hội Đồng Quốc Gia Do Thái, rồi giải Phao-
lô đến trước họ.

23 Phao-lô nhìn vào Hội Đồng Quốc Gia, và
trình bày: "Thưa các ông, tôi đã sống
trước mặt Đức Chúa Trời với lương tâm hoàn
toàn trong sạch cho đến ngày nay." **2** Thầy
thượng tế A-na-nia ra lệnh cho các thủ hạ vả
vào miệng Phao-lô. **3** Phao-lô nói: "Đức Chúa
Trời sẽ đánh ông, bức tường quét vôi kia! Ông
ngồi xét xử tôi theo luật mà còn ra lệnh đánh
tôi trái luật sao?" **4** Các người ấy quở Phao-lô:
"Anh dám nặng lời với thầy thượng tế sao?" **5**
Phao-lô đáp: "Thưa anh em, tôi không biết đó
là thầy thượng tế! Vì Thánh Kinh chép: 'Đừng
xúc phạm các nhà lãnh đạo.'" **6** Nhận thấy
thành viên Hội Đồng Quốc Gia gồm có phái Sa-
đu-sê và phái Pha-ri-si, Phao-lô lớn tiếng xác
nhận: "Thưa các ông, tôi thuộc phái Pha-ri-si,
con của thầy Pha-ri-si. Sở dĩ tôi bị xét xử hôm
nay vì tôi hy vọng sự sống lại của người chết!"
7 Vừa nghe câu ấy, phái Pha-ri-si và phái Sa-đu-
sê nổi lên chống nhau, và Hội Đồng chia làm
hai phe. **8** Vì phái Sa-đu-sê chủ trương không
có sự sống lại, thiên sứ hay tà linh, còn phái
Pha-ri-si nhìn nhận cả hai. **9** Hội Đồng tranh
luận rất sôi nổi. Các thầy dạy luật phái Pha-ri-si
đứng dậy tuyên bố: "Chúng tôi nhận thấy ông
này chẳng có lỗi lầm gì. Chúng ta đừng chống
lại Đức Chúa Trời, vì biết đâu thần linh hoặc
thiên sứ đã trực tiếp dạy ông?" **10** Khi thấy
cuộc xung đột càng trầm trọng, viên chỉ huy
trưởng sợ Phao-lô bị giết, liền ra lệnh cho quân
lính kéo ông ra khỏi đám đông, đem về đồn. **11**
Đêm sau, Chúa đến bên Phao-lô khích lệ: "Hãy
vững lòng, Phao-lô! Con đã làm chứng cho Ta
tại Giê-ru-sa-lem, con cũng sẽ rao giảng Tin
Mừng tại La Mã." **12** Đến sáng, một số người Do
Thái thề sẽ tuyệt thực cho đến khi giết được
Phao-lô. **13** Có trên bốn mươi người tham gia
kế hoạch đó. **14** Họ đến báo với các thầy trưởng
tế và các trưởng lão: "Chúng tôi đã tuyên thệ
tuyệt thực cho đến khi giết được Phao-lô. **15**
Vậy, bây giờ xin quý Ngài và Hội Đồng Quốc Gia
yêu cầu chỉ huy trưởng giải ông ấy xuống đây
ngày mai, làm như quý ngài định xét hỏi nội vụ
cho kỹ càng hơn. Còn chúng tôi chuẩn bị sẵn
sàng để giết ông ấy trên đường đi." **16** Nhưng
người cháu gọi Phao-lô bằng cậu, biết được âm
mưu đó, liền vào đồn báo cho Phao-lô biết. **17**
Phao-lô gọi một viên quan La Mã yêu cầu: "Xin
ngài đưa em này đến gặp chỉ huy trưởng! Em
ấy có việc quan trọng cần báo." **18** Viên chức
liền dẫn cậu đến với chỉ huy trưởng và nói: "Tù
nhân Phao-lô yêu cầu tôi đưa cậu này lên ông,
để báo một tin khẩn." **19** Chỉ huy trưởng nắm
tay cậu dẫn riêng ra một nơi, hỏi: "Em cần báo
việc gì?" **20** Cậu thưa: "Người Do Thái đã đồng
mưu xin ông ngày mai giải Phao-lô ra Hội Đồng
Quốc Gia, làm ra vẻ muốn tra vấn tỉ mỉ hơn. **21**
Nhưng xin ngài đừng nghe họ, vì có trên bốn
mươi người đang rình rập chờ phục kích Phao-
lô. Họ đã thề nguyện tuyệt thực cho đến khi
giết được Phao-lô. Bây giờ họ đã sẵn sàng, chỉ
còn chờ ngài chấp thuận." **22** Chỉ huy trưởng

cho thiếu niên ấy ra về, và căn dặn: "Đừng cho
ai biết em đã mật báo cho tôi điều ấy!" **23** Rồi
chỉ huy trưởng ra lệnh cho hai viên sĩ quan của
ông: "Hãy huy động 200 bộ binh, 70 kỵ binh, và
200 lính cầm giáo, sẵn sàng hành quân đến Sê-
sa-rê vào chín giờ đêm nay. **24** Cũng chuẩn bị
ngựa cho Phao-lô cỡi để giải ông ta lên Tổng
trấn Phê-lít cho an toàn." **25** Rồi ông viết một
bức thư cho tổng trấn: **26** "Cơ-lốt Ly-si-a trân
trọng kính gửi ngài Tổng trấn Phê-lít! **27** Người
này bị người Do Thái bắt giữ và sắp bị sát hại
thì tôi đem quân đến giải thoát kịp, vì được
tin đương sự là công dân La Mã. **28** Tôi đã đưa
đương sự ra trước Hội Đồng Quốc Gia Do Thái
để tra xét tội trạng. **29** Tôi nhận thấy đương
sự bị tố cáo về những điều liên quan đến giáo
luật Do Thái, chứ không phạm tội nào đáng
xử tử hoặc giam giữ cả. **30** Tôi vừa được tin
người Do Thái âm mưu sát hại đương sự, liền
cho giải lên ngài. Tôi cũng báo cho bên nguyên
cáo phải lên quý tòa mà thưa kiện." **31** Binh sĩ
tuân lệnh, đang đêm giải Phao-lô đến An-ti-ba-
tri. **32** Trời vừa sáng, bộ binh quay về đồn, kỵ
binh tiếp tục đưa Phao-lô xuống Sê-sa-rê. **33**
Đến nơi, họ trình bức thư lên tổng trấn và giao
nộp Phao-lô. **34** Đọc thư xong, tổng trấn hỏi
Phao-lô về quê quán của ông. Phao-lô đáp: "Si-
li-si." **35** Tổng trấn bảo: "Ta sẽ xét xử nội vụ khi
các nguyên cáo đến đây." Rồi truyền lệnh giam
Phao-lô trong hành dinh Hê-rốt.

24 Năm ngày sau, thầy thượng tế A-na-nia
cùng các nhà lãnh đạo Do Thái và luật sư
Tẹt-tu-lu đến tố cáo Phao-lô trước tòa tổng
trấn. **2** Khi Phao-lô được gọi lên, Tẹt-tu-lu bắt
đầu trình bày cáo trạng trước tổng trấn: "Thưa
ngài tổng trấn, nhờ tài lãnh đạo sáng suốt của
ngài, nên nhiều công cuộc cải cách tốt đẹp
đã được thực hiện và dân tộc chúng tôi được
hưởng thái bình an lạc lâu dài. **3** Thưa ngài
tổng trấn, chúng tôi ở nơi nào cũng hưởng ân
đức của ngài đủ mọi phương diện. **4** Nhưng
chẳng dám dài dòng làm phiền hà ngài, chỉ xin
ngài rộng lượng lắng nghe chúng tôi tóm lược
đôi lời. **5** Chúng tôi nhận thấy tên này thật
nguy hiểm, nó đi khắp nơi xúi giục người Do
Thái nổi loạn chống chính quyền La Mã. Chính
nó đứng lên làm thủ lĩnh phái Na-xa-rét. **6** Nó
làm ô uế Đền Thờ, nên chúng tôi bắt giữ để xét
xử theo luật chúng tôi. **7** Nhưng Ly-si-a, vị chỉ
huy trưởng của quân đồn trú đến can thiệp,
dùng bạo lực cướp nó khỏi tay chúng tôi, **8**
và bảo nguyên cáo đến hầu quý tòa. Bây giờ
xin tổng trấn xét hỏi nó, sẽ thấy những điều
chúng tôi tố cáo đều đúng sự thật" **9** Người
Do Thái cũng phụ họa theo Tẹt-tu-lu. **10** Tổng
trấn ra hiệu cho Phao-lô nói. Phao-lô liền tự
biện hộ: "Thưa tổng trấn. Được biết ngài từng
ngồi ghế phán quan tại nước tôi lâu năm nên
tôi vui mừng trình bày mọi việc. **11** Ngài cho
điều tra thì biết ngay tôi vừa lên Giê-ru-sa-lem
không quá mười hai ngày nay để thờ phượng.
12 Những người kiện cáo tôi không hề thấy tôi
cãi vã với ai trong Đền Thờ, hoặc sách động
quần chúng nổi loạn giữa các hội đường hay
ngoài đường phố. **13** Những người này không
đưa ra được tang chứng nào về những điều
họ tố cáo tôi. **14** Tôi chỉ nhìn nhận một điều:
Tôi thờ phượng Đức Chúa Trời của tổ tiên dân
tộc tôi, theo Đạo mà họ gọi là bè phái. Tôi tin
tất cả những điều ghi chép trong luật Do Thái
và mọi điều các tiên tri viết. **15** Tôi cũng tin
như những người này rằng Đức Chúa Trời sẽ
khiến người công chính và người gian ác sống
lại. **16** Do đó tôi luôn luôn cố gắng giữ lương
tâm cho trong sạch trước mặt Đức Chúa Trời
và loài người. **17** Sau nhiều năm xa vắng, tôi
trở về Giê-ru-sa-lem, mang theo tặng phẩm để
cứu tế anh chị em và dâng lễ vật lên Đức Chúa
Trời. **18** Họ gặp tôi đang làm lễ thanh tẩy trong
Đền Thờ, chứ tôi chẳng tập họp đám đông hay
làm náo loạn gì cả. **19** Mấy người Do Thái đến
từ Tiểu Á có mặt ở đó đáng lẽ phải ở đây nếu
muốn tố cáo tôi trước tòa. **20** Xin ngài hỏi các
vị lãnh đạo ngồi đây, Hội Đồng Quốc Gia đã tìm
thấy tôi có lỗi lầm gì không? **21** Tôi chỉ nói: 'Vì
sự sống lại của người chết mà hôm nay tôi bị

Hội Đồng xét xử.'" **22** Phê-lít đã biết rõ về Đạo Chúa, nên quyết định hoãn phiên tòa: "Khi nào Chỉ Huy trưởng Ly-si-a đến đây, ta sẽ phân xử nội vụ." **23** Tổng trấn ra lệnh cho một viên sĩ quan giam giữ Phao-lô, nhưng cho dễ dãi phần nào, không cấm đoán người thân đến viếng thăm, giúp đỡ. **24** Vài ngày sau, Phê-lít trở lại cùng với vợ là Đa-ru-si, người Do Thái. Ông sai mời Phao-lô đến để trình bày về đức tin trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. **25** Khi Phao-lô giải luận về nếp sống công chính, tự chủ, và cuộc xét xử tương lai của Chúa. Phê-lít run sợ gạt đi: "Bây giờ anh về đi, khi nào có dịp ta sẽ gọi lại!" **26** Phê-lít cũng mong Phao-lô đút lót cho mình nên thường đòi Phao-lô đến nói chuyện. **27** Hai năm sau, Bốt-xi Phê-tu được bổ nhiệm đến thay Phê-lít. Vì muốn được lòng người Do Thái, nên Phê-lít cứ tiếp tục giam giữ Phao-lô.

25 Vừa nhậm chức được ba ngày, Phê-tu từ Sê-sa-rê lên Giê-ru-sa-lem. **2** Các thầy trưởng tế và các nhà lãnh đạo Do Thái lại đến tố cáo Phao-lô, **3** họ nài nỉ tổng trấn cho giải Phao-lô về Giê-ru-sa-lem, vì họ âm mưu giết ông dọc đường. **4** Nhưng Phê-tu từ khước: "Phao-lô đang bị giam tại Sê-sa-rê và ta cũng sắp trở về đó. **5** Ai đủ tư cách đại diện bên nguyên cáo nên theo ta xuống đó. Nếu đương sự có tội gì, cứ đem ra tố cáo!" **6** Phê-tu ở Giê-ru-sa-lem độ mười ngày rồi trở về Sê-sa-rê. Hôm sau, tổng trấn ra ngồi nghế chánh án và truyền lệnh giải Phao-lô ra tòa. **7** Phao-lô vừa bước vào, các cấp lãnh đạo Do Thái đến vây quanh, tranh nhau tố cáo ông nhiều tội nặng nề nhưng không nêu được bằng chứng. **8** Phao-lô trả lời: "Tôi chẳng có tội gì đối với luật pháp Do Thái, hoặc xúc phạm Đền Thờ, hoặc chống chính quyền La Mã." **9** Nhưng Phê-tu muốn làm vừa lòng người Do Thái nên hỏi Phao-lô: "Anh muốn về Giê-ru-sa-lem cho ta xét xử tại đó không?" **10** Phao-lô đáp: "Không! Đây là tòa án công phán của La Mã, tôi xin được xét xử tại đây. Như ngài đã biết, tôi chẳng có lỗi gì với người Do Thái cả. **11** Nếu tôi có tội hoặc làm điều gì đáng chết, tôi xin sẵn sàng đền tội. Trái lại, nếu những lời họ tố cáo đều vô căn cứ thì không ai được giao nộp tôi cho họ. Tôi xin khiếu nại lên Sê-sa!" **12** Sau khi thảo luận với các cố vấn, Phê-tu tuyên bố: "Đương sự đã khiếu nại lên Sê-a nên sẽ được hầu tòa của Sê-sa." **13** Mấy ngày sau, Vua Ạc-ríp-ba và em gái là Bê-rê-nít đến Sê-sa-rê thăm Phê-tu. **14** Vì họ ở lại lâu ngày nên Phê-tu đem vụ Phao-lô tâu với vua: "Có một tù nhân Phê-lít để lại đây. **15** Khi tôi lên Giê-ru-sa-lem, các thầy trưởng tế và các nhà lãnh đạo Do Thái đến tố cáo và xin tôi kết án người này. **16** Tôi trả lời: 'Theo pháp luật La Mã, không thể kết tội khi bị cáo chưa được xét xử, chưa đối chất với nguyên cáo để có cơ hội bào chữa.' **17** Khi các nguyên cáo đến đây, tôi liền cho xử vụ này vào ngày hôm sau. **18** Bên nguyên đứng lên tố cáo nhưng chẳng buộc tội gì như tôi tưởng, **19** chỉ nói những điều lăng nhăng về tôn giáo của họ, và về một người tên Giê-xu đã chết nhưng Phao-lô quả quyết vẫn còn sống. **20** Đang phân vân không biết quyết định thế nào, tôi hỏi Phao-lô có muốn về Giê-ru-sa-lem hầu tòa không. **21** Nhưng Phao-lô khiếu nại lên tòa án Sê-sa, nên tôi ra lệnh giam giữ đương sự cho đến ngày giải lên Sê-sa." **22** Ạc-ríp-ba nói: "Ta cũng muốn nghe người ấy!" Phê-tu thưa: "Ngày mai vua sẽ nghe." **23** Hôm sau Ạc-ríp-ba và Bê-rê-nít đến tòa án. Nghi lễ thật long trọng, có các quan chỉ huy quân đội và các cấp lãnh đạo thành phố tháp tùng. Phê-tu ra lệnh giải Phao-lô vào, **24** rồi tuyên bố: "Thưa Vua Ạc-ríp-ba, thưa quý vị. Người này đã bị người Do Thái tại Giê-ru-sa-lem và Sê-sa-rê đòi mạng. **25** Nhưng tôi xét thấy đương sự chẳng phạm tội gì đáng chết cả. Vì đương sự khiếu nại lên Sê-sa nên tôi đã chấp thuận giải về La Mã. **26** Nhưng tôi viết gì để trình lên vua? Tôi chưa biết đích xác tội trạng đương sự nên đem ông ấy đến trước mặt quý vị, đặc biệt là trước mặt Vua Ạc-ríp-ba để sau khi điều tra xong, tôi có dữ liệu để viết tờ trình. **27** Vì thiết

nghĩ, giải nộp phạm nhân mà không nêu tội trạng thì thật phi lý!"

26 Vua Ạc-ríp-ba nói với Phao-lô: "Nhà ngươi được phép tự biện hộ." Đưa cánh tay lên cao, Phao-lô nói: **2** "Tâu Vua Ạc-ríp-ba, hôm nay tôi lấy làm hân hạnh được minh oan trước mặt vua và trả lời những điều người Do Thái tố cáo. **3** Tôi vui mừng nhất là vì biết vua thông thạo pháp luật và phong tục của người Do Thái. Vậy kính xin vua kiên nhẫn nghe tôi trình bày. **4** Người Do Thái đều biết nếp sống tôi từ thuở nhỏ, lúc tôi còn ở quê hương và thời gian ở Giê-ru-sa-lem. **5** Họ không thể chối cãi vì đã biết rõ từ đầu tôi theo phái Pha-ri-si là phái nghiêm khắc nhất trong tôn giáo chúng tôi. **6** Hiện nay tôi phải ra tòa chỉ vì hy vọng Đức Chúa Trời sẽ thực hiện lời hứa với tổ tiên. **7** Cũng vì hy vọng như tôi mà mười hai đại tộc Ít-ra-ên ngày đêm hăng hái phục vụ Đức Chúa Trời. Chính vì hy vọng đó mà tôi bị người Do Thái tố cáo. **8** Tin người chết sống lại phải chăng là một trọng tội? Tại sao các ngài lại không thể tin rằng Đức Chúa Trời có quyền cho người chết sống lại? **9** Chính tôi đã từng nghĩ phải chống lại Danh Chúa Giê-xu, người Na-xa-rét bằng mọi cách. **10** Tôi đã thực hiện điều đó tại Giê-ru-sa-lem. Tôi được các thầy trưởng tế ủy quyền bắt giam nhiều tín hữu, và khi họ bị sát hại, tôi đã nhiệt liệt tán thành. **11** Biết bao lần tôi đã hành hạ, đánh đập họ trong các hội đường, buộc họ phải nói xúc phạm đến Chúa Giê-xu. Tôi căm ghét họ đến độ đuổi theo họ tới các thành phố nước ngoài để bức hại. **12** Vì mục đích ấy tôi lên Đa-mách, được các thầy trưởng tế cho toàn quyền hành động. **13** Tâu vua, dọc đường, vào lúc giữa trưa, tôi thấy một luồng sáng từ trời chói rực hơn mặt trời, chiếu xuống chung quanh tôi và các bạn đường. **14** Chúng tôi đều ngã xuống đất. Tôi nghe có ai gọi tôi bằng tiếng Hê-bơ-rơ: 'Sau-lơ, Sau-lơ, sao con bức hại Ta? Đá vào mũi nhọn chỉ đau nhức cho con thôi!' **15** Tôi thưa: 'Lạy Chúa, Ngài là ai?' Chúa đáp: 'Ta là Giê-xu mà con đang bức hại. **16** Nhưng con hãy đứng dậy! Ta đến hiện ra gặp con để chọn con làm đầy tớ và chứng nhân cho Ta. Con sẽ thuật cho mọi người kinh nghiệm hôm nay và những điều Ta sẽ tiết lộ cho con. **17** Ta sẽ bảo vệ con thoát khỏi tay chính dân mình và các dân ngoại. Phải, Ta sai con đến các dân ngoại **18** để mở mắt họ, dìu dắt họ từ tối tăm qua sáng láng, từ quyền lực Sa-tan quay về Đức Chúa Trời. Nhờ niềm tin nơi Ta, họ sẽ được tha tội và hưởng cơ nghiệp với các thánh đồ.' **19** Tâu Vua Ạc-ríp-ba, vì thế tôi vâng phục khải tượng từ trời. **20** Tôi truyền giảng tại Đa-mách, Giê-ru-sa-lem và cả xứ Giu-đê và khắp các dân ngoại, kêu gọi mọi người phải ăn năn tội lỗi mình quay về Đức Chúa Trời và sống xứng đáng để chứng tỏ lòng ăn năn. **21** Vì thế, người Do Thái đã bắt tôi trong Đền Thờ và định giết tôi. **22** Nhưng nhờ ơn Đức Chúa Trời phù hộ, tôi còn sống đến ngày nay để làm chứng cho mọi người từ nhỏ đến lớn về những điều các tiên tri và Môi-se đã báo trước— **23** rằng Đấng Mết-si-a phải chịu chết, nhưng Ngài sẽ là người sống lại đầu tiên, để đem ánh sáng của Đức Chúa Trời cho người Do Thái và tất cả dân ngoại." **24** Thình lình, Phê-tu la lớn: "Phao-lô, anh điên rồi. Anh học hỏi nhiều quá nên anh mất trí!" **25** Nhưng Phao-lô đáp: "Tôi không điên đâu, thưa Tổng trấn Phê-tu, tôi vừa nói những lời chân thật, sáng suốt. **26** Đức Vua Ạc-ríp-ba biết rõ việc này nên tôi đánh bạo tâu trình. Tôi biết chắc không thể giấu Đức Vua một chi tiết nào vì biến cố ấy chẳng phải xảy ra trong bóng tối! **27** Tâu Vua Ạc-ríp-ba, vua tin các vị tiên tri không? Tôi biết vua tin!" **28** Vua Ạc-ríp-ba nói với Phao-lô: "Chỉ trong khoảnh khắc mà ngươi tưởng có thể thuyết phục ta trở thành Cơ Đốc nhân sao?" **29** Phao-lô đáp: "Dù trong khoảnh khắc hay lâu dài, tôi cầu Đức Chúa Trời cho vua và toàn thể quý vị nghe tôi nói hôm nay đều trở nên giống như tôi, chỉ trừ xiềng xích này thôi." **30** Rồi vua đứng dậy, cả tổng trấn, Bê-rê-nít, và các quan khách cũng đứng lên theo và ra đi. **31** Khi ra khỏi phòng, họ

bảo nhau: "Người này chẳng phạm điều gì đáng
bị tử hình hoặc bỏ tù cả." 32 Ạc-ríp-ba bảo Phê-
tu: "Nếu người này chưa khiếu nại lên Sê-sa thì
có thể tha được."

27 Đến ngày ấn định, chúng tôi lên tàu qua
Ý-đại-lợi. Phao-lô và mấy tù nhân khác
được giao cho Đội trưởng Giu-lơ, thuộc trung
đoàn Âu-gút trông coi. 2 Chúng tôi xuống tàu
của thành A-đa-mi; tàu này sắp chạy và nghé
qua các hải cảng Tiểu Á. Có A-ri-tạc người Ma-
xê-đoan, quê ở Tê-sa-lô-ni-ca cùng đi với chúng
tôi. 3 Hôm sau, chúng tôi đến cảng Si-đôn.
Giu-lơ đối xử với Phao-lô rất tử tế, cho phép
ông lên bờ thăm bạn hữu và được họ tiếp tế.
4 Chúng tôi tiếp tục cuộc hành trình. Vì gió
ngược tàu phải vòng lên hướng bắc đảo Síp đi
giữa đảo và đất liền. 5 Vượt qua hải phận Si-
li-si và Bam-phi-ly, chúng tôi đến cảng My-ra
thuộc xứ Ly-si. 6 Đội trưởng Giu-lơ tìm được
một chiếc tàu từ A-léc-xan-ri-a đến, sắp đi Ý-
đại-lợi, nên cho chúng tôi xuống tàu đó. 7 Tàu
phải chạy chậm và vất vả nhiều mới tới ngang
thành Cơ-nít. Vì gió quá mạnh, chúng tôi phải
chạy dọc theo bờ đảo Cơ-rết, đối ngang Sanh-
môn. 8 Men theo bờ cách chật vật, chúng tôi
đến My-ra, gần thành La-sê. 9 Chúng tôi dừng
tại My-ra khá lâu. Thời tiết càng thêm bất lợi
cho cuộc vượt biển, vì tiết thu phân đã qua,
nên Phao-lô nêu ý kiến với các viên quan trên
tàu. 10 Ông nói: "Thưa các ông, tôi nhận thấy
cuộc hải trình này rất nguy hiểm, không những
chiếc tàu và hàng hóa bị thiệt hại mà cả sinh
mạng chúng ta cũng lâm nguy!" 11 Nhưng Đội
trưởng Giu-lơ không quan tâm, chỉ nghe lời
thuyền trưởng và chủ tàu thôi. 12 Vì My-ra
không thuận lợi cho tàu đậu mùa Đông, nên
đa số đồng ý ra khơi và cố gắng đến Phê-nít
tạm trú qua mùa Đông. Cảng này thuộc đảo
Cơ-rết, nhìn ra hướng tây bắc và tây nam. 13
Gió nam bắt đầu thổi nhẹ, thủy thủ tưởng gặp
được ngày thuận gió, liền nhổ neo cho tàu chạy
men theo bờ biển Cơ-rết. 14 Nhưng thời tiết
thình lình thay đổi, bão thổi mạnh hướng đông
bắc, 15 đẩy tàu ra khơi. Vì không thể đưa tàu
vào bờ, họ để mặc cho tàu trôi theo chiều gió.
16 Tàu trôi ngang đảo nhỏ Cơ-lô-đa, chúng tôi
vào chỗ khuất gió. Chúng tôi phải chật vật lắm
mới trục được chiếc thuyền cứu nạn kéo theo
tàu. 17 Rồi, thủy thủ dùng dây thừng ràng đáy
tàu lại cho chắc vì sợ tàu mắc cạn trên bãi cát
nên họ hạ buồm xuống, rồi để mặc cho gió
đưa tàu đi. 18 Qua ngày sau, cuồng phong càng
thổi mạnh, họ bắt đầu ném hàng hóa xuống
biển. 19 Đến ngày kế tiếp, họ tự tay vất bỏ mọi
dụng cụ hàng hải ra khỏi tàu. 20 Cuồng phong
tiếp tục thổi, suốt nhiều ngày không nhìn thấy
mặt trời, chúng tôi chẳng còn hy vọng thoát
nạn. 21 Thấy mọi người nhịn ăn đã lâu, Phao-lô
bước ra khích lệ: "Thưa anh em, nếu anh em
nghe tôi, đừng rời khỏi Cơ-rết, chắc chúng ta
đã tránh được những thiệt hại mất mát này. 22
Bây giờ anh em hãy can đảm lên! Không một ai
trong chúng ta sẽ bị thiệt mạng, chỉ phải mất
chiếc tàu này thôi. 23 Vì đêm qua, một thiên sứ
của Đức Chúa Trời, là Đấng tôi thờ phượng và
phục vụ, đến đứng bên cạnh, 24 bảo tôi: 'Phao-
lô, đừng sợ! Vì con sẽ ra ứng hầu trước Sê-sa!
Đức Chúa Trời cũng sẽ cứu mạng những bạn
đồng hành với con.' 25 Vậy, anh em hãy can
đảm! Tôi tin chắc Đức Chúa Trời sẽ thực hiện
mọi điều Ngài hứa, 26 và chúng ta sẽ tấp vào
một hòn đảo." 27 Đêm thứ mười bốn, chúng tôi
bị gió bão dồi dập trong vùng biển A-đơ-ria.
Khoảng nửa đêm, thủy thủ tưởng đã đến gần
bờ. 28 Họ thả dây dò, thấy sâu độ 37 mét. Ít lâu
sau, chỉ còn 27 mét. 29 Sợ tàu đâm vào bờ đá,
họ hạ bốn chiếc neo sau lái xuống biển rồi cầu
trời cho mau sáng. 30 Nhưng các thủy thủ định
bỏ tàu trốn, lấy cớ đi thả neo đàng mũi tàu để
hạ chiếc thuyền con xuống biển. 31 Phao-lô bảo
viên đội trưởng và quân lính: "Các ông không
thể thoát nạn nếu những người kia rời tàu." 32
Quân lính liền cắt đứt dây, chiếc thuyền con
rơi xuống biển. 33 Lúc trời gần sáng, Phao-lô
khuyên mọi người: "Đã mười bốn ngày nay anh
em không ăn gì cả. 34 Bây giờ nên ăn để lấy sức.

Dù một sợi tóc anh em cũng chẳng mất đâu!"
35 Phao-lô lấy bánh tạ ơn Đức Chúa Trời trước
mặt mọi người rồi bẻ ra ăn. 36 Được khích lệ,
mọi người đều ăn bánh. 37 Có tất cả 276 người
trong tàu. 38 Ăn xong, họ ném hết lương thực
xuống biển cho nhẹ tàu. 39 Trời vừa sáng, họ
thấy một cái vịnh có bãi cát, nhưng không biết
thuộc hải phận nào. Bàn tính phương cách đưa
tàu vào bãi xong, 40 họ cắt neo bỏ lại dưới biển,
mở dây cột bánh lái rồi trương buồm mũi cho
gió đưa tàu vào bờ. 41 Tàu trôi vào bãi cát bị
mắc cạn, mũi tàu cắm vào cát không xê dịch
được, còn đằng lái bị sóng đánh dữ dội vỡ tan
tành. 42 Quân lính đề nghị giết hết tù nhân,
sợ có người bơi vào bờ trốn thoát. 43 Vì muốn
cứu Phao-lô, Đội trưởng Giu-lơ bác bỏ đề nghị
ấy. Ông ra lệnh cho ai biết bơi cứ nhảy xuống
nước, bơi vào bờ trước. 44 Những người còn lại
bám vào tấm ván hoặc mảnh tàu. Thế là mọi
người đều vào bờ an toàn.

28 Thoát nạn xong, chúng tôi được biết đây
là đảo Man-ta. 2 Thổ dân tiếp đãi chúng
tôi rất niềm nở. Trời đang mưa gió lạnh lẽo, họ
đốt lửa bên bờ biển và tiếp đón chúng tôi. 3
Phao-lô gom một bó củi bỏ vào lửa, một con
rắn độc bị nóng bò ra, cắn tay ông. 4 Nhìn
thấy rắn đeo nơi cánh tay Phao-lô, thổ dân bảo
nhau: "Anh này đúng là kẻ sát nhân, dù khỏi
chết chìm ngoài biển, lưới trời cũng không
thoát được!" 5 Nhưng Phao-lô rảy con rắn vào
lửa, và không hề hấn gì. 6 Thổ dân tưởng ông
sẽ bị sưng phù hoặc ngã chết tức khắc, nhưng
đợi lâu chẳng thấy gì, họ đổi ý cho rằng ông là
thần thánh. 7 Cạnh bãi biển là khu đất của chúa
đảo Búp-liêu. Ông tiếp đãi chúng tôi thật nồng
hậu trong ba ngày. 8 Cha của Búp-liêu bị sốt và
bệnh ly, đang nằm trên giường bệnh. Phao-lô
vào thăm, cầu nguyện và đặt tay chữa lành cho
ông. 9 Những người đau ốm trong đảo thấy thế
liền kéo nhau đến và đều được chữa lành. 10
Do đó họ càng hậu đãi chúng tôi. Khi chúng tôi
từ biệt ra đi, họ mang cho chúng tôi đủ mọi
thức cần dùng. 11 Ba tháng sau khi đắm tàu,
chúng tôi xuống một chiếc tàu khác trú tại đảo
suốt mùa Đông. Tàu từ đảo A-léc-xan-ri-a đến,
mũi tàu có chạm hai vị thần song sinh Cát-tơ
và Pôn-lút. 12 Chúng tôi ghé lại Sy-ra-quy ba
ngày. 13 Từ đó đi vòng lên Rê-ghi-um. Ngày
sau, gió nam bắt đầu thổi, nên chạy thêm một
ngày nữa chúng tôi đến Bu-tô-li. 14 Các anh
chị em tín hữu tại đây mời chúng tôi ở lại một
tuần lễ. Sau đó chúng tôi đến La Mã. 15 Anh chị
em tín hữu thủ đô La Mã nghe tin, liền ra công
trường Áp-bi-u và Ba Quán đón tiếp. Nhìn thấy
anh chị em, Phao-lô cảm tạ Đức Chúa Trời và
tinh thần được phấn khởi. 16 Đến La Mã, Phao-
lô được phép ở đâu tùy ý, chỉ có một người
lính canh giữ. 17 Ba ngày sau, Phao-lô mời các
lãnh tụ Do Thái đến họp. Ông giải thích: "Thưa
các ông, tôi chẳng làm điều gì phản dân hại
nước, hay trái với tục lệ tổ tiên, nhưng tôi bị
bắt tại Giê-ru-sa-lem và giao nộp cho người La
Mã. 18 Người La Mã xét thấy tôi không phạm
tội gì đáng bị tử hình, muốn trả tự do cho tôi.
19 Nhưng một số lãnh đạo Do Thái phản đối,
nên tôi buộc lòng phải khiếu nại lên Sê-sa, chứ
không phải tôi đến đây tố cáo dân tộc tôi. 20 Vì
thế tôi mời các ông đến giáp mặt chuyện trò.
Chính vì niềm hy vọng của dân tộc Ít-ra-ên mà
tôi mang xiềng xích này." 21 Họ đáp: "Chúng
tôi chẳng nhận được thư từ gì từ xứ Giu-đê
nói về anh, cũng chẳng có ai từ Giê-ru-sa-lem
đến đây tố cáo anh cả. 22 Tuy nhiên chúng tôi
mong được nghe anh trình bày những gì anh
tin, vì chúng tôi biết Đạo này bị phản đối khắp
nơi." 23 Đúng kỳ hẹn, họ kéo đến đông hơn
trước, họp tại nhà trọ của Phao-lô. Suốt ngày,
Phao-lô giảng luận về Nước của Đức Chúa Trời,
dùng năm sách Môi-se và các sách tiên tri trình
bày về Chúa Giê-xu. 24 Một số thính giả được
thuyết phục tin Chúa, nhưng số còn lại vẫn
không tin. 25 Thấy họ bất đồng ý kiến với nhau
và sửa soạn ra về, Phao-lô kết luận: "Quả đúng
như lời Chúa Thánh Linh đã dùng tiên tri Y-
sai phán dạy: 26 'Hãy đến nói với dân này: Các
ngươi nghe điều Ta nói mà các ngươi không

hiểu. Các ngươi thấy điều Ta làm mà các ngươi
không nhận biết. 27 Vì lòng dân này chai lì, đôi
tai nghễnh ngãng, và đôi mắt khép kín— nên
chúng không thể thấy, tai không thể nghe, lòng
không thể hiểu, và chúng không thể quay về
với Ta để được Ta chữa lành cho.' 28 Tôi xin
loan báo cho các anh biết: Đạo cứu rỗi của Đức
Chúa Trời đã được truyền giảng cho dân ngoại
và họ sẽ tin nhận." 30 Suốt hai năm, Phao-lô
sống tại La Mã trong một căn nhà thuê. Ông
tiếp đón những người đến thăm ông, 31 công
bố Nước của Đức Chúa Trời, và giảng dạy về
Chúa Cứu Thế Giê-xu cách bạo dạn. Không bị ai
ngăn cấm.

Rô-ma

1 Đây là thư của Phao-lô, đầy tớ Chúa Cứu Thế Giê-xu, được Đức Chúa Trời chọn làm sứ đồ và ủy thác nhiệm vụ truyền giảng Phúc Âm. **2** Đức Chúa Trời đã hứa Phúc Âm này từ xưa trong các sách tiên tri của Thánh Kinh. **3** Ấy là Phúc Âm về Con Ngài. Đấng giáng thế làm người thuộc dòng Vua Đa-vít, **4** về Thần Linh, Chúa sống lại từ cõi chết chứng tỏ Ngài là Con Đức Chúa Trời đầy uy quyền, là Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. **5** Nhờ Chúa Cứu Thế, Đức Chúa Trời đã ban ơn cứu rỗi, dùng các sứ đồ để dìu dắt các dân ngoại vào con đường tin cậy và vâng phục Danh Ngài. **6** Trong các dân ngoại ấy, có cả anh chị em là người được Chúa chọn làm con dân của Chúa Cứu Thế Giê-xu. **7** Tôi viết thư này gửi đến anh chị em tại La Mã, là người Đức Chúa Trời yêu thương và kêu gọi trở nên dân thánh của Ngài. Cầu chúc anh chị em hằng hưởng được ơn phước và bình an của Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và của Chúa Cứu Thế Giê-xu. **8** Trước hết, tôi xin nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu dâng lên lời cảm tạ Đức Chúa Trời tôi vì đức tin anh chị em đã được Hội Thánh khắp nơi khen ngợi. **9** Ngày và đêm, tôi dâng anh chị em và nhu cầu của anh chị em trong lời cầu nguyện lên Đức Chúa Trời, là Đấng mà tôi hết lòng phục vụ bằng cách truyền bá Phúc Âm của Con Ngài. **10** Tôi cũng cầu xin Đức Chúa Trời, nếu đẹp ý Ngài, cho tôi có phương tiện và cơ hội đến thăm anh chị em. **11** Vì tôi nóng lòng muốn gặp anh chị em để chia sẻ ân tứ tâm linh, giúp anh chị em ngày càng vững mạnh, **12** để anh chị em và tôi đều khích lệ lẫn nhau bởi đức tin của mỗi người. **13** Thưa anh chị em, tôi muốn anh chị em biết điều này. Đã nhiều lần tôi định đi thăm anh chị em để gặt hái hoa quả tốt đẹp, như tôi đã làm tại các nước khác, nhưng cho đến nay, tôi vẫn gặp trở ngại. **14** Tôi có bổn phận nặng nề với các dân tộc, văn minh lẫn dã man, trí thức lẫn thất học. **15** Vì thế, tôi thiết tha mong ước đến với anh chị em tại La Mã để truyền giảng Phúc Âm. **16** Tôi chẳng bao giờ hổ thẹn về Phúc Âm của Chúa Cứu Thế. Vì Phúc Âm thể hiện quyền năng Đức Chúa Trời để cứu rỗi mọi người tin nhận—trước hết, Phúc Âm được công bố cho người Do Thái, rồi truyền bá cho dân ngoại. **17** Phúc Âm dạy rõ: Đối với Đức Chúa Trời, con người được tha tội và coi là công chính một khi tin Chúa Cứu Thế rồi tuần tự tiến bước bởi đức tin, như Thánh Kinh đã dạy: "Người công bình sẽ sống bởi đức tin." **18** Những người vô đạo, bất công, bất nghĩa, xuyên tạc sự thật, sẽ bị Đức Chúa Trời hình phạt. **19** Vì sự thật về Đức Chúa Trời đã được giãi bày cho họ, chính Đức Chúa Trời đã tỏ cho họ biết. **20** Từ khi sáng tạo trời đất, những đặc tính vô hình của Đức Chúa Trời—tức là quyền năng vô tận và bản tính thần tính—đã hiển nhiên trước mắt mọi người, ai cũng có thể nhận thấy nhờ những vật hữu hình, nên họ không còn lý do để không biết Đức Chúa Trời. **(aïdios g126)** **21** Dù biết Đức Chúa Trời nhưng họ chẳng tôn vinh hay tri ân Ngài. Họ suy tư trong vòng lẩn quẩn, tâm hồn bị sa lầy trong bóng tối. **22** Họ tự nhận là khôn ngoan nhưng hóa ra mê muội. **23** Thay vì thờ phượng Đức Chúa Trời vinh quang hằng sống, họ tôn thờ thần tượng như con người hư nát, đến cả hình tượng chim, thú, hay loài bò sát. **24** Vì thế, Đức Chúa Trời để mặc họ theo dục vọng, sa đắm vào sắc dục, làm ô nhục thân thể của nhau. **25** Họ tráo đổi chân lý của Đức Chúa Trời bằng chuyện giả dối và thờ phượng tạo vật thay cho Tạo Hóa, là Đấng đáng được tôn thờ muôn đời! A-men. **(aiōn g165)** **26** Do đó, Đức Chúa Trời để mặc họ theo dục tình ô nhục. Đàn bà bỏ cách luyến ái tự nhiên để theo lối phản tự nhiên. **27** Đàn ông cũng bỏ liên hệ tự nhiên với đàn bà mà luyến ái lẫn nhau theo lối tình dục đồng giới đáng ghê tởm, để rồi chịu hình phạt xứng đáng với thói hư tật xấu của mình. **28** Vì họ từ chối, không chịu nhìn nhận Đức Chúa Trời, nên Ngài để mặc họ làm những việc hư đốn theo đầu óc sa đọa. **29** Đời sống họ đầy tội lỗi,

gian ác, hiểm độc, tham lam, ganh ghét, giết
người, tranh chấp, gian trá, quỷ quyệt, nói xấu,
30 phao vu, ghét Đức Chúa Trời, xấc láo, kiêu
căng, khoác lác, ưa tìm cách làm ác mới mẻ,
nghịch cha mẹ, 31 không phân biệt thiện ác,
bội ước, không tình nghĩa, không thương xót.
32 Dù họ biết rõ theo luật Đức Chúa Trời, người
làm những việc ấy đều đáng chết, thế mà họ cứ
phạm luật, lại còn khuyến khích người khác
làm theo nữa.

2 Thưa anh chị em, khi lên án người khác điều
gì, anh chị em cũng tự lên án, vì đã lên án
họ mà cũng hành động như họ. Vậy anh chị em
chẳng có lý do chạy tội. 2 Chúng ta đều biết Đức
Chúa Trời sẽ hình phạt những người giả dối ấy
trong công lý của Ngài. 3 Đã lên án người, lại
phạm luật như người, liệu anh chị em có khỏi
bị Đức Chúa Trời lên án không? 4 Hay anh chị
em coi thường lòng nhân từ, khoan dung, nhẫn
nại vô biên của Đức Chúa Trời đối với anh chị
em? Điều đó không có ý nghĩa nào với anh chị
em sao? Hay không nhận thấy Ngài nhân từ vì
chờ đợi anh chị em hối cải? 5 Ngoan cố, không
hối cải là tự dồn chứa hình phạt khủng khiếp
cho mình trong ngày đoán phạt của Đức Chúa
Trời, khi Ngài dùng công lý xét xử loài người. 6
Chúa sẽ thưởng phạt tùy theo công việc mỗi
người. 7 Người nào bền lòng vâng phục Chúa,
tìm kiếm vinh quang, danh dự, và những giá
trị vĩnh cửu, sẽ được sự sống đời đời. (aiōnios
g166) 8 Còn người nào vị kỷ, chối bỏ chân lý, đi
theo đường gian tà, sẽ bị hình phạt; Đức Chúa
Trời sẽ trút cơn giận của Ngài trên họ. 9 Tai
ương, thống khổ sẽ giáng trên những người
làm ác, trước cho người Do Thái, sau cho dân
ngoại. 10 Nhưng vinh quang, danh dự, bình an
dành sẵn cho người vâng phục Đức Chúa Trời,
trước cho người Do Thái, sau cho dân ngoại,
11 vì Đức Chúa Trời không thiên vị ai. 12 Dân
ngoại phạm tội khi chưa biết luật pháp Môi-se,
sẽ bị hình phạt, nhưng không chiếu theo luật
ấy. Người Do Thái biết luật pháp của Đức Chúa
Trời mà phạm tội sẽ bị xét xử theo luật pháp.
13 Vì không phải người biết luật pháp được kể
là công chính, nhưng người vâng giữ luật pháp.
14 Khi dân ngoại không có luật pháp, theo bản
tính làm những điều luật pháp đòi hỏi, hành
động theo bản tính là luật pháp của họ. 15 Việc
này chứng tỏ các nguyên tắc luật pháp đã được
ghi vào lòng họ, lương tâm cũng làm chứng khi
lên tiếng buộc tội hay biện hộ. 16 Theo Phúc
Âm tôi truyền giảng, đến ngày Đức Chúa Trời
đã định, Chúa Cứu Thế Giê-xu sẽ xét xử mọi tư
tưởng, hành động kín đáo của loài người. 17
Anh chị em tự hào là người Do Thái, ỷ lại luật
pháp Môi-se, khoe mình là dân Đức Chúa Trời.
18 Anh chị em tự phụ vì biết được ý muốn Ngài,
biết phân biệt phải quấy nhờ học hỏi luật pháp.
19 Anh chị em kiêu hãnh tự nhận là người dẫn
đường người khiếm thị, ánh sáng cho người
đi trong đêm tối, 20 là giáo sư của người thất
học và trẻ con, vì anh chị em thông thạo luật
pháp, tinh hoa của trí thức và chân lý. 21 Do đó,
anh chị em ưa dạy dỗ người khác, nhưng sao
không tự sửa dạy? Anh chị em bảo người ta
đừng trộm cắp, sao anh chị em còn trộm cắp?
22 Anh chị em cấm người khác ngoại tình, sao
anh chị em vẫn ngoại tình? Anh chị em không
cho thờ lạy thần tượng, sao anh chị em ăn trộm
đồ thờ? 23 Anh chị em tự hào hiểu biết luật
pháp Đức Chúa Trời, sao còn phạm luật để làm
nhục Danh Ngài? 24 Thật đúng như lời Thánh
Kinh: "Dân ngoại xúc phạm Danh Đức Chúa
Trời vì các ngươi." 25 Người Do Thái chịu cắt
bì chỉ có ý nghĩa nếu tôn trọng luật pháp Đức
Chúa Trời. Nếu không vâng giữ luật pháp Đức
Chúa Trời, thì cũng không hơn gì dân ngoại
không chịu cắt bì. 26 Nếu người không chịu cắt
bì vâng giữ luật pháp, lẽ nào Đức Chúa Trời
chẳng xem họ như dân tộc của Ngài sao? 27
Và chính họ—những người thật sự không chịu
cắt bì nhưng biết tôn trọng luật pháp—sẽ lên
án anh em là người Do Thái chịu cắt bì và có
luật pháp hẳn hoi nhưng không chịu vâng giữ.
28 Người chỉ có hình thức Do Thái không phải
là Do Thái thật; lễ cắt bì chỉ theo nghi thức

bên ngoài không phải lễ cắt bì chân chính. 29 Người Do Thái thật phải có tâm hồn Do Thái
cũng như lễ cắt bì thật là sự đổi mới tâm hồn
do Thánh Linh Đức Chúa Trời, không phải chỉ
theo lễ nghi, luật pháp. Người như thế sẽ được
chính Đức Chúa Trời khen ngợi, không phải
loài người.

3 Vậy người Do Thái hưởng đặc ân gì của Đức
Chúa Trời? Lễ cắt bì có giá trị gì? 2 Thưa,
họ hưởng đủ thứ đặc ân. Trước hết, Do Thái
là dân tộc được ủy thác thông điệp Đức Chúa
Trời truyền cho loài người. 3 Nếu có người
Do Thái thất tín, không vâng phục Đức Chúa
Trời, chẳng lẽ vì thế mà Ngài thất tín sao? 4
Tuyệt đối không! Vì chỉ có loài người mới lật
lừa dối trá, còn Đức Chúa Trời luôn luôn chân
thật, như Thánh Kinh chép về Ngài: "Lời Chúa
luôn công bằng trong lời Ngài phán, và Ngài
đắc thắng khi bị xét đoán." 5 Có vài người nói:
"Nhưng tội lỗi chúng ta làm nổi bật đức công
chính của Đức Chúa Trời. Có phải như thế là
bất công khi Ngài hình phạt chúng ta không?"
(Theo lập luận của một vài người). 6 Tuyệt đối
không! Vì nếu Đức Chúa Trời bất công thì còn
xét xử được thế gian sao? 7 Cũng theo lập luận
trên, có người thắc mắc: nếu sự lừa dối của tôi
làm sáng tỏ đức chân thật của Đức Chúa Trời,
sao tôi còn bị Ngài xét xử như người có tội? 8
Lập luận kiểu ấy, chẳng khác gì bảo: "Gieo ác sẽ
gặt thiện!" Thế mà có người dám nói chúng
tôi cũng giảng dạy như thế! Họ xứng đáng bị
phán xét. 9 Vậy người Do Thái có lương thiện
hơn các dân tộc khác không? Hẳn là không, vì
như chúng ta vừa trình bày, người Do Thái và
dân ngoại đều ở dưới quyền lực của tội. 10 Như
Thánh Kinh chép: "Chẳng một người nào công
chính— dù chỉ một người thôi. 11 Chẳng có ai
hiểu biết Đức Chúa Trời; không ai tìm kiếm
Ngài 12 Mọi người đều trở mặt; đi vào đường
lầm lạc. Chẳng một ai làm lành, dù một người
cũng không." 13 "Họng họ hôi hám thô tục,
như cửa mộ bốc mùi hôi thối. Lưỡi họ chuyên
lừa dối. Môi chứa nọc rắn hổ." 14 "Miệng phun
lời nguyền rủa cay độc." 15 "Họ nhanh chân
đi giết người. 16 Đến đâu cũng để lại vết điêu
tàn, khốn khổ. 17 Họ chẳng biết con đường
hạnh phúc, an lành." 18 "Cũng chẳng nể nang,
kính sợ Đức Chúa Trời." 19 Chúng ta biết mọi
điều luật pháp đòi hỏi đều áp dụng cho những
người sống dưới luật pháp, nên chẳng ai có thể
chạy tội và cả nhân loại sẽ bị Đức Chúa Trời xét
xử. 20 Chiếu theo luật pháp, chẳng ai được kể
là công chính, vô tội trước mặt Đức Chúa Trời,
vì luật pháp chỉ giúp con người biết mình có
tội. 21 Nhưng ngày nay, Đức Chúa Trời công bố
phương pháp trở nên công chính với Ngài mà
không nhờ luật pháp. Ngay luật pháp Môi-se và
các tiên tri cũng xác nhận điều ấy. 22 Chúng ta
được kể là công chính bởi đặt đức tin trong
Chúa Cứu Thế Giê-xu. Sự thật này cho mọi
người tin, không phân biệt một ai. 23 Vì mọi
người đều phạm tội; tất cả chúng ta đều thiếu
hụt vinh quang Đức Chúa Trời. 24 Nhưng Đức
Chúa Trời ban ơn, rộng lòng tha thứ, kể chúng
ta là công chính, do công lao cứu chuộc bằng
máu của Chúa Cứu Thế Giê-xu. 25 Đức Chúa
Trời đã cho Chúa Giê-xu như sinh tế chuộc tội
chúng ta, những người tin cậy máu Ngài. Việc
cứu chuộc này chứng tỏ đức công chính của
Đức Chúa Trời đối với tội lỗi loài người trong
quá khứ và hiện tại. Trong quá khứ, Ngài nhẫn
nhục bỏ qua tội lỗi. 26 Trong hiện tại, Ngài cũng
bày tỏ sự công chính của Ngài. Đức Chúa Trời
cho thấy Ngài là công chính và là Đấng xưng
công chính cho tội nhân khi họ tin nơi Chúa
Giê-xu. 27 Vậy con người có lý do nào để tự hào
không? Tuyệt đối không! Vì nhờ đức tin mà
chúng ta được cứu, không phải do việc làm. 28
Chúng tôi xin xác nhận: Con người được kể là
công chính bởi đức tin, chứ không phải vì vâng
giữ luật pháp. 29 Phải chăng Đức Chúa Trời chỉ
là Đức Chúa Trời của người Do Thái? Chẳng
phải Ngài cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại
nữa sao? Dĩ nhiên, Ngài cũng là Chúa của dân
ngoại nữa. 30 Vì chỉ có một Đức Chúa Trời duy
nhất, Ngài xưng công chính cho người bởi đức

tin cả người Do Thái lẫn dân ngoại. 31 Đã có
đức tin, chúng ta nên hủy bỏ luật pháp không?
Chẳng bao giờ! Ngược lại, nhờ đức tin mà luật
pháp được vững vàng.

4 Chúng ta giải thích thế nào về trường hợp
Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta? 2 Nếu vì làm
lành mà Áp-ra-ham được Đức Chúa Trời nhìn
nhận là người công chính vô tội, hẳn ông có lý
do tự hào. Nhưng Đức Chúa Trời không thừa
nhận điều ấy. 3 Thánh Kinh chép: "Áp-ra-ham
tin Đức Chúa Trời, nhờ đó Ngài kể ông là người
công chính bởi đức tin của ông." 4 Khi một
người làm việc lãnh thù lao, không thể coi thù
lao như ân huệ, nhưng là tiền công. 5 Còn
người được kể là công chính không vì việc họ
làm, nhưng do tin Đức Chúa Trời, Đấng tha
tội cho mình. 6 Khi trình bày hạnh phúc của
người được Đức Chúa Trời kể là công chính,
Đa-vít đã từng xác nhận: 7 "Phước cho người
có tội được tha thứ, vi phạm được khỏa lấp.
8 Phước cho những người được Chúa Hằng
Hữu làm sạch." 9 Vậy phước hạnh ấy chỉ dành
riêng cho người Do Thái, hay cho cả dân ngoại
không chịu cắt bì? Chúng ta vừa nói rằng nhờ
đức tin, Áp-ra-ham được Đức Chúa Trời kể là
người công chính. 10 Áp-ra-ham được kể là
công chính lúc nào? Trước hay sau khi chịu
cắt bì? Thưa, trước khi chịu cắt bì! 11 Lễ cắt
bì là dấu hiệu chứng tỏ ông được kể là công
chính nhờ đức tin từ khi chưa chịu cắt bì. Do
đó, ông trở thành tổ phụ của mọi người không
chịu cắt bì, nhưng được Đức Chúa Trời kể là
công chính bởi đức tin. 12 Đồng thời ông cũng
là tổ phụ những người chịu cắt bì và sống bởi
đức tin như ông khi chưa chịu cắt bì. 13 Đức
Chúa Trời hứa cho Áp-ra-ham và dòng dõi ông
thừa hưởng thế giới này, không phải vì ông
vâng giữ luật pháp nhưng vì ông tin cậy Ngài
và được kể là công chính. 14 Nếu Đức Chúa
Trời chỉ dành lời hứa ấy cho những người
vâng giữ luật pháp, thì đức tin hóa ra vô ích
và lời hứa trở thành vô nghĩa. 15 Luật pháp
chỉ đem lại hình phạt cho người phạm pháp,
nên chừng nào không có luật pháp, sẽ không
còn ai phạm pháp nữa. 16 Cho nên bởi đức tin,
Áp-ra-ham được lời hứa của Đức Chúa Trời
như một ân sủng, nên tất cả dòng dõi ông đều
được hưởng lời hứa đó: Cả dòng dõi theo luật
pháp, lẫn dòng dõi theo đức tin, Áp-ra-ham là
tổ phụ của tất cả chúng ta. 17 Như Thánh Kinh
chép: "Ta đã chọn con làm tổ phụ nhiều dân
tộc!" Phải, trước mặt Đức Chúa Trời mà ông tin
cậy, Áp-ra-ham là tổ phụ tất cả chúng ta. Ông
tin Chúa có quyền khiến người chết sống lại
và tạo dựng điều mới từ không có. 18 Trong
cảnh tuyệt vọng, Áp-ra-ham vẫn hy vọng tin
tưởng lời hứa của Đức Chúa Trời: "Dòng dõi
con sẽ đông như sao trên trời!" Nhờ đó ông trở
thành tổ phụ nhiều dân tộc. 19 Dù lúc ấy ông
đã 100 tuổi, thân thể ông hao mòn—còn dạ Sa-
ra cũng không thể sinh sản—nhưng tình trạng
này không làm cho đức tin ông yếu kém. 20
Ông chẳng nghi ngờ lời hứa của Đức Chúa Trời,
trái lại đức tin ông càng thêm vững mạnh, và
ông cứ ca ngợi Ngài. 21 Ông tin chắc chắn Đức
Chúa Trời có quyền thực hiện mọi điều Ngài
hứa. 22 Chính nhờ đức tin ấy, ông được kể là
người công chính. 23 Đặc ân "được kể là người
công chính" không dành riêng cho Áp-ra-ham,
24 nhưng cho chúng ta nữa: Vì khi chúng ta tin
lời hứa của Đức Chúa Trời—Đấng đã cho Chúa
Giê-xu, Chúa của chúng ta sống lại từ cõi chết.
25 Chúa chịu chết đền tội chúng ta và sống lại
để chứng nhận chúng ta là người công chính.

5 Vậy, nhờ đức tin chúng ta được kể là người
công chính, và được giải hòa với Đức Chúa
Trời qua những điều Chúa Cứu Thế Giê-xu,
Chúa chúng ta, đã làm cho chúng ta. 2 Vì đức
tin ấy, Chúa Cứu Thế nâng chúng ta lên địa vị
hiện tại, cho hưởng đặc ân làm con Đức Chúa
Trời, chúng ta hân hoan vì hy vọng được chia
sẻ vinh quang với Ngài. 3 Đồng thời, chúng ta
vui mừng giữa mọi gian khổ, vì biết rằng gian
khổ đào tạo kiên nhẫn. 4 Kiên nhẫn đem lại
kinh nghiệm, và từ kinh nghiệm phát sinh hy
vọng của sự cứu rỗi. 5 Hy vọng trong Chúa

không bao giờ phải thất vọng như hy vọng trần gian, vì Đức Chúa Trời yêu thương chúng ta, sai Chúa Thánh Linh đổ tình yêu tràn ngập lòng chúng ta. **6** Đang khi chúng ta hoàn toàn tuyệt vọng, Chúa Cứu Thế đã đến đúng lúc để chết thay cho chúng ta, là người tội lỗi, xấu xa. **7** Thông thường, ít thấy ai chịu chết cho người công chính, hiền lương, nhưng dù sao, nghĩa cử ấy còn có thể xảy ra. **8** Nhưng Đức Chúa Trời đã chứng tỏ tình yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi Chúa Cứu Thế chịu chết thay chúng ta là người tội lỗi. **9** Vậy bây giờ chúng ta còn nhờ máu Chúa Cứu Thế mà được tha thứ, nay chúng ta sạch tội rồi, hẳn Ngài sẽ cứu chúng ta khỏi hình phạt khủng khiếp Đức Chúa Trời dành cho thế gian. **10** Trước là kẻ thù Đức Chúa Trời, chúng ta còn được giải hòa với Ngài nhờ sự chết của Con Ngài, nay chúng ta lại càng được cứu nhờ sự sống của Con Ngài là dường nào. **11** Ngoài ra, chúng ta còn có vinh dự được tương giao khắng khít với Đức Chúa Trời, do công lao Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu, vì nhờ Ngài, chúng ta được hòa thuận với Đức Chúa Trời. **12** Khi A-đam phạm tội, tội lỗi đã xâm nhập thế gian, đem theo sự chết. Do đó, mọi người đều phải chết, vì mọi người đều phạm tội. **13** Tội lỗi đã vào thế gian trước khi luật pháp được ban hành, nhưng lúc ấy chẳng ai bị lên án vì chưa có luật pháp. **14** Tuy nhiên sự chết vẫn ngự trị loài người từ thời A-đam đến Môi-se, kể cả những người không phạm cùng một tội như A-đam. A-đam là hình bóng cho Chúa Cứu Thế, báo trước sự xuất hiện của Ngài. **15** Nhưng có sự khác biệt lớn giữa tội lỗi của A-đam và ân sủng của Đức Chúa Trời. Vì một A-đam phạm tội mà bao nhiêu người phải chết, nhưng một người là Chúa Cứu Thế đem lại sự tha tội cho vô số người do ân sủng của Đức Chúa Trời. **16** Tội lỗi A-đam thật khác hẳn ơn tha thứ của Đức Chúa Trời. Do tội của A-đam mà mọi người bị tuyên án. Trái lại, dù phạm bao nhiêu tội con người cũng được Đức Chúa Trời tha thứ và kể là công chính do Chúa Giê-xu. **17** Vì tội của A-đam mà sự chết cầm quyền trên mọi người. Trái lại nhờ sự chết của Chúa Cứu Thế Giê-xu, những ai nhận ơn phước và sự tha tội dồi dào của Đức Chúa Trời sẽ được quyền lớn lao hơn để sống thánh thiện và đắc thắng. **18** Do tội của A-đam, mọi người bị kết án, nhưng do việc công chính của Chúa Cứu Thế, mọi người được xưng công chính và được đời sống mới. **19** A-đam không vâng lời Đức Chúa Trời, khiến biết bao người mắc tội. Chúa Cứu Thế vâng lời Đức Chúa Trời nên vô số người được trở thành công chính. **20** Luật pháp của Đức Chúa Trời vạch trần quá nhiều tội lỗi. Nhưng chúng ta càng nhận tội, ơn phước của Đức Chúa Trời càng gia tăng. **21** Trước kia, tội lỗi hoành hành khiến loài người phải chết, nhưng ngày nay ơn phước Đức Chúa Trời ngự trị, nên chúng ta sạch tội và được sự sống vĩnh cửu, nhờ công lao Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. **(aiōnios g166)**

6 Vậy, chúng ta còn tiếp tục phạm tội để Đức Chúa Trời gia tăng ơn phước không? **2** Tuyệt đối không! Chúng ta đã chết về tội lỗi, lẽ nào còn sống trong tội lỗi nữa! **3** Anh chị em không biết khi chúng ta chịu báp-tem trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, là chịu chết với Ngài sao? **4** Cũng do báp-tem ấy, chúng ta đã được chôn với Chúa Cứu Thế, để sống một cuộc đời mới cũng như Ngài đã nhờ vinh quang của Chúa Cha mà sống lại từ cõi chết. **5** Đã liên hiệp với Chúa trong sự chết, chúng ta cũng liên hiệp với Ngài trong sự sống lại. **6** Biết rõ người cũ chúng ta đã bị đóng đinh trên cây thập tự với Chúa Cứu Thế, quyền lực tội lỗi đã bị tiêu diệt, nên chúng ta không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa. **7** Vì khi chúng ta đã chết với Chúa Cứu Thế, chúng ta đều được giải thoát khỏi tội lỗi. **8** Đã cùng chết với Chúa Cứu Thế, chắc chắn chúng ta sẽ cùng sống với Ngài. **9** Chúng ta biết Chúa Cứu Thế đã sống lại từ cõi chết, Ngài không bao giờ chết nữa, vì sự chết chẳng còn quyền lực gì trên Ngài, **10** Ngài đã chết, là chết để tiêu diệt tội lỗi một lần đủ cả, và nay Ngài sống cho vinh quang của

Đức Chúa Trời. 11 Anh chị em cũng vậy, phải
kể mình thật chết về tội lỗi và sống cho Đức
Chúa Trời, nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu. 12 Vậy,
đừng để tội lỗi thống trị thể xác của anh chị
em, đừng để tội lỗi thèm muốn. 13 Đừng để
phần nào của thể xác anh chị em làm dụng cụ
ô uế cho tội lỗi, nhưng hãy dâng trọn thể xác
cho Đức Chúa Trời như người từ cõi chết sống
lại để làm dụng cụ công chính cho vinh quang
của Đức Chúa Trời. 14 Tội lỗi không thống trị
anh chị em nữa, vì anh chị em không còn bị
luật pháp trói buộc, nhưng được hưởng tự do
bởi ơn phước Đức Chúa Trời. 15 Đã hưởng ơn
phước của Đức Chúa Trời và thoát khỏi luật
pháp, chúng ta còn phạm tội không? Tuyệt đối
không! 16 Anh chị em không biết khi chịu làm
nô lệ cho ai, là chỉ được phục dịch người chủ
đó sao? Vậy anh chị em chỉ có thể chọn, hoặc
làm nô lệ cho tội lỗi để rồi chết mất, hoặc chọn
vâng phục Đức Chúa Trời để được đời sống
công chính. 17 Tạ ơn Đức Chúa Trời, anh chị
em trước kia vốn làm nô lệ cho tội lỗi, nhưng
nay đã thành tâm vâng phục các lời giáo huấn
của Chúa, 18 nên anh chị em được thoát ách nô
lệ tội lỗi, để làm nô lệ lẽ công chính. 19 Tôi diễn
tả theo lối nói thông thường để giúp anh chị
em nhận thức dễ dàng. Trước kia anh chị em
đem thân làm nô lệ cho tội lỗi, và vô đạo, ngày
nay hãy dâng thân ấy làm nô lệ cho lẽ công
chính để anh chị em trở nên thánh khiết. 20
Khi còn làm nô lệ cho tội lỗi, đối với lẽ công
chính, anh chị em được tự do. 21 Như thế, anh
chị em nhận được kết quả gì? Chỉ có những kết
quả nhuốc nhơ mà ngày nay anh chị em còn
hổ thẹn. Vì kết cuộc của mọi điều ấy chỉ là cái
chết. 22 Nhưng ngày nay anh chị em được giải
thoát khỏi tội lỗi, để "làm nô lệ" cho Đức Chúa
Trời, kết quả là được thánh hóa, và cuối cùng
được sống vĩnh cửu. (aiōnios g166) 23 Vì tiền công
của tội lỗi là sự chết, nhưng tặng phẩm của
Đức Chúa Trời là đời sống vĩnh cửu trong Chúa
Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. (aiōnios g166)

7 Thưa anh chị em—là những người đã thông
hiểu luật pháp—anh chị em không biết luật
pháp chỉ có hiệu lực đối với con người khi còn
sống sao? 2 Ví dụ người phụ nữ có chồng, luật
pháp ràng buộc nàng với chồng suốt thời gian
chồng còn sống. Nhưng sau khi chồng chết,
theo luật pháp nàng không còn bị ràng buộc
với chồng nữa. 3 Nếu lấy người khác khi chồng
còn sống, là phạm tội ngoại tình. Nhưng khi
chồng chết, nàng có quyền lấy chồng khác và
luật pháp không còn ràng buộc hay lên án. 4
Thưa anh chị em, trường hợp anh chị em cũng
thế. Đối với luật pháp, anh chị em đã chết trên
cây thập tự với Chúa Cứu Thế. Ngày nay anh
chị em thuộc về Đấng đã sống lại từ cõi chết.
Nhờ đó, anh chị em kết quả tốt đẹp cho Đức
Chúa Trời. 5 Khi chúng ta còn sống theo bản
tính cũ, những ham muốn tội lỗi do luật pháp
khích động, đã hoành hành trong thể xác, kết
quả là cái chết. 6 Ngày nay, chúng ta được giải
thoát khỏi sự trói buộc của luật pháp, vì đối với
luật pháp chúng ta đã chết, để được tự do phục
vụ Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh
Linh, chứ không theo lối cũ của luật pháp. 7 Nói
thế, có phải luật pháp là tội lỗi không? Tuyệt
đối không! Luật pháp không phải là tội nhưng
dạy tôi biết điều gì là tội. Tôi không biết tham
muốn là tội, nếu luật pháp không dạy: "Con
đừng tham muốn." 8 Nhưng tội lỗi lợi dụng
điều răn này để đánh thức mọi thứ tham muốn
xấu xa dồn ép trong tôi. Vậy tội lỗi sẽ chết nếu
không có luật pháp. 9 Khi chưa có luật pháp,
tôi sống, nhưng khi có luật pháp rồi, quyền lực
tội lỗi sống, 10 và tôi chết. Tôi nhận thấy đáng
lẽ điều răn chỉ dẫn con đường sống, lại đưa tôi
vào cõi chết. 11 Vì tội lỗi đã lợi dụng điều răn
để lừa dối tôi, và nhân đó giết tôi. 12 Vậy, luật
pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, đúng và
tốt. 13 Có thể như thế sao? Lẽ nào luật pháp, là
điều tốt lại giết chết tôi? Không bao giờ! Tội
lỗi đã để lộ thực chất của nó khi mượn điều
tốt đưa tôi vào cõi chết. Tội lỗi thật hiểm độc.
Nó lợi dụng điều răn của Đức Chúa Trời cho

mục đích gian ác. **14** Chúng ta biết luật pháp
vốn linh thiêng—còn chúng ta chỉ là người trần
tục, làm nô lệ cho tội lỗi. **15** Tôi không hiểu nổi
hành động của mình, vì tôi không làm điều
mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. **16** Khi
làm điều mình không muốn, trong thâm tâm
tôi đồng ý với luật pháp, nhìn nhận luật pháp là
đúng. **17** Như thế không phải chính tôi làm sai,
nhưng tội lỗi chủ động trong tôi làm điều ấy. **18**
Tôi biết chẳng có điều gì tốt trong tôi cả, tôi
muốn nói về bản tính tội lỗi của tôi. Dù tôi ước
muốn làm điều tốt, nhưng không thể nào thực
hiện. **19** Tôi chẳng làm điều tốt mình muốn, lại
làm điều xấu mình không muốn. **20** Khi tôi làm
điều mình không muốn, không phải chính tôi
làm nữa, nhưng tội lỗi chủ động trong tôi. **21**
Do đó, tôi khám phá ra luật này: Khi muốn làm
điều tốt, tôi lại làm điều xấu. **22** Dù trong thâm
tâm, tôi vẫn yêu thích luật Đức Chúa Trời. **23**
Nhưng có một luật khác trong thể xác tranh
đấu với luật trong tâm trí, buộc tôi phục tùng
luật tội lỗi đang chi phối thể xác tôi. **24** Ôi, thật
bất hạnh cho tôi! Ai sẽ giải thoát tôi khỏi ách
nô lệ của tội lỗi và sự chết? **25** Tạ ơn Đức Chúa
Trời! Tôi được giải cứu nhờ Chúa Cứu Thế Giê-
xu, Chúa chúng ta. Như vậy, vì tâm trí tôi tuân
theo luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng vì
bản tính tội lỗi mà tôi nô lệ tội lỗi.

8 Vậy, người thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu
sẽ không bị kết tội nữa. **2** Vì luật của Chúa
Thánh Linh Hằng Sống trong Chúa đã giải thoát
tôi khỏi luật của tội lỗi và sự chết. **3** Luật pháp
Môi-se không giải cứu nổi chỉ vì bản tính tội lỗi
của tôi. Vậy Đức Chúa Trời đã làm điều luật
pháp không thể làm. Đức Chúa Trời sai chính
Con Ngài mang lấy thể xác giống như thể xác
tội lỗi của chúng ta. Trong thể xác đó Đức Chúa
Trời công bố để tiêu diệt tội lỗi cai trị chúng
ta qua sự ban cho Con Ngài làm sinh tế chuộc
tội cho chúng ta. **4** Nhờ thế, chúng ta trở nên
người công chính, vô tội đúng như luật pháp
đòi hỏi, vì chúng ta không sống theo bản tính
tội lỗi, nhưng theo Chúa Thánh Linh. **5** Người
sống theo bản tính tội lỗi hướng lòng về những
đòi hỏi của tội lỗi, người sống theo Chúa Thánh
Linh chú tâm đến điều Chúa Thánh Linh vui
lòng. **6** Người chiều theo bản tính tội lỗi sẽ chết
nhưng người vâng theo Chúa Thánh Linh sẽ
được sống bình an. **7** Vì chiều theo bản tính
tội lỗi là chống lại Đức Chúa Trời. Bản tính tội
lỗi không chịu vâng phục và không thể vâng
phục luật Đức Chúa Trời. **8** Người sống theo
bản tính tội lỗi không thể làm Đức Chúa Trời
vui lòng. **9** Tuy nhiên, anh chị em không sống
theo bản tính tội lỗi, nhưng sống theo Chúa
Thánh Linh vì Thánh Linh Đức Chúa Trời đang
ngự trong lòng anh chị em. (Nên nhớ rằng
người không có Thánh Linh của Chúa Cứu Thế
dĩ nhiên không thuộc về Ngài.) **10** Nếu Chúa
Cứu Thế sống trong anh chị em, ngay cả khi
thân thể anh chị em phải chết vì tội lỗi, Chúa
Thánh Linh cho anh chị em sự sống vì anh chị
em được kể công chính cho Đức Chúa Trời. **11**
Thánh Linh Đức Chúa Trời đã khiến Chúa Giê-
xu sống lại từ cõi chết, sống trong anh chị em.
Như Đức Chúa Trời khiến Chúa Cứu Thế Giê-xu
sống lại từ cõi chết, Ngài cũng sẽ khiến thi thể
của anh em sống lại, do quyền năng của Chúa
Thánh Linh. **12** Vì thế, thưa anh chị em, chúng
ta chẳng có bổn phận gì đối với bản tính tội lỗi
để sống cho xác thịt. **13** Nếu sống cho bản tính
tội lỗi, anh chị em sẽ chết, nhưng nếu nhờ Chúa
Thánh Linh giết chết những hành vi xấu của
thể xác, anh chị em sẽ sống. **14** Những người
được Thánh Linh của Đức Chúa Trời hướng dẫn
đều là con cái Đức Chúa Trời. **15** Chúa Thánh
Linh ngự trong anh chị em không bao giờ đem
anh chị em trở về vòng nô lệ khủng khiếp của
ngày xưa, nhưng Ngài đưa anh chị em lên địa
vị làm con nuôi, nhờ thế anh chị em được gọi
Đức Chúa Trời là "A-ba, Cha." **16** Chính Chúa
Thánh Linh xác nhận với tâm linh chúng ta
rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. **17** Đã là
con trưởng thành, chúng ta được thừa hưởng
cơ nghiệp Đức Chúa Trời, và đồng kế nghiệp
với Chúa Cứu Thế. Nếu chúng ta dự phần thống

khổ với Chúa Cứu Thế, hẳn cũng dự phần vinh quang với Ngài. 18 Tôi nghĩ rằng khổ đau hiện tại thật quá nhỏ mọn và ngắn ngủi so với vinh quang lớn lao đời đời của chúng ta trong tương lai. 19 Vạn vật khắc khoải chờ mong ngày con cái Đức Chúa Trời được hiện ra. 20 Vì vạn vật đã lệ thuộc sự rủa sả của Đức Chúa Trời. Dù không muốn, nhưng do Đấng muốn chúng lệ thuộc, với hy vọng, 21 vạn vật được giải thoát khỏi sự chết và hư nát, để chung hưởng với vinh quang của con cái Đức Chúa Trời. 22 Mãi đến ngày nay, vạn vật đều rên rỉ quằn quại vì đau đớn quá đỗi. 23 Chẳng riêng gì vạn vật, chính chúng ta, những người nhận lãnh Chúa Thánh Linh—một bằng chứng về vinh quang tương lai—cũng phải âm thầm than thở đang khi thiết tha mong đợi ngày được hưởng trọn quyền làm con Đức Chúa Trời, trong thân thể mới Ngài đã hứa cho chúng ta. 24 Chúng ta đã được cứu với niềm hy vọng đó. (Nếu đã có rồi đâu cần hy vọng nữa, vì chẳng ai hy vọng sẽ được điều mình đang có. 25 Nếu chúng ta hy vọng điều mình chưa có, hẳn chúng ta phải nhẫn nại chờ đợi.) 26 Cũng do niềm hy vọng đó, Chúa Thánh Linh bổ khuyết các nhược điểm của chúng ta. Chúng ta không biết phải cầu nguyện thế nào, nhưng chính Chúa Thánh Linh cầu thay cho chúng ta với những lời than thở không diễn tả được bằng tiếng nói loài người. 27 Đức Chúa Trời là Đấng thấu hiểu lòng người cũng biết rõ tâm trí Chúa Thánh Linh vì Chúa Thánh Linh cầu thay cho chúng ta đúng theo ý muốn Đức Chúa Trời. 28 Chúng ta biết mọi việc đều hợp lại làm ích cho người yêu mến Chúa, tức là những người được lựa chọn theo ý định của Ngài. 29 Vì Đức Chúa Trời đã biết trước những người thuộc về Ngài, nên cũng chỉ định cho họ trở nên giống như Con Ngài; như vậy Chúa Cứu Thế là Con Trưởng giữa nhiều anh chị em. 30 Chúa kêu gọi những người Ngài chỉ định. Khi chúng ta đáp ứng, Chúa nhìn nhận chúng ta là công chính. Người công chính được hưởng vinh quang của Ngài. 31 Trước chương trình kỳ diệu ấy, chúng ta còn biết nói gì? Một khi Đức Chúa Trời ở với chúng ta, còn ai dám chống lại chúng ta? 32 Đức Chúa Trời đã không tiếc chính Con Ngài, nhưng hy sinh Con để cứu chúng ta, hẳn Ngài cũng sẽ ban cho chúng ta mọi sự luôn với Con Ngài. 33 Ai dám kiện cáo chúng ta là người Đức Chúa Trời lựa chọn? Không ai—vì Đức Chúa Trời đã tha tội chúng ta. 34 Ai dám kết án chúng ta? Không ai—vì Chúa Cứu Thế Giê-xu đã chịu chết, sống lại và hiện nay ngồi bên phải Đức Chúa Trời, đang cầu thay cho chúng ta. 35 Ai có thể phân cách chúng ta với tình yêu thương của Chúa Cứu Thế? Phải chăng hoạn nạn, gian khổ, bức hại, đói khát, trần truồng, nguy hiểm hay chết chóc? 36 (Như Thánh Kinh đã ghi: "Vì Chúa, mạng sống chúng tôi bị đe dọa suốt ngày; chúng tôi chẳng khác gì bầy chiên tại lò thịt"). 37 Nhờ Chúa Cứu Thế yêu thương, chúng ta thừa sức chiến thắng tất cả. 38 Tôi biết chắc chắn không một điều nào có thể ngăn cách chúng ta với tình yêu thương của Đức Chúa Trời. Dù cái chết hay cuộc sống, dù thiên sứ hay ác quỷ, dù tình hình hiện tại hay biến chuyển tương lai, dù quyền lực uy vũ, 39 dù trời cao, vực thẳm, dù bất cứ vật gì trong vũ trụ cũng chẳng bao giờ phân cách nổi chúng ta với tình yêu thương của Đức Chúa Trời đã thể hiện nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

9 Tôi xin chân thành trình bày, trong Chúa Cứu Thế tôi không dám nói ngoa, có Chúa Thánh Linh chứng giám và lương tâm tôi xác nhận. 2 Lòng tôi buồn rầu quá đỗi, lòng tôi đau xót đêm ngày 3 vì dân tộc tôi, anh chị em của tôi. Tôi sẵn lòng chịu Chúa Cứu Thế khai trừ và bị rủa sả mãi mãi miễn là cứu vớt được anh chị em của tôi. 4 Họ là dân tộc Ít-ra-ên, dân được Đức Chúa Trời nhận làm con cái, chia sẻ vinh quang, kết lời giao ước. Ngài dạy họ luật pháp, cách thờ phượng và hứa cho họ nhiều ân huệ. 5 Họ thuộc dòng dõi Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp; về phần xác, Chúa Cứu Thế cũng thuộc dòng dõi ấy. Nhưng Ngài vốn là Đức Chúa

Trời, Đấng cai trị mọi vật và đáng được chúc tụng muôn đời! A-men. (aiōn g165) 6 Vậy, có phải Đức Chúa Trời không giữ lời hứa của Ngài với người Ít-ra-ên không? Không, vì không phải tất cả dòng dõi Ít-ra-ên đều là dân của Đức Chúa Trời! 7 Cũng không phải tất cả dòng dõi Áp-ra-ham đều được Đức Chúa Trời lựa chọn. Vì Kinh Thánh chép: "Bởi Y-sác mà dòng dõi con sẽ được kể," Mặc dù Áp-ra-ham cũng có những con khác được hưởng lời hứa. 8 Điều này có nghĩa là không phải con cháu của Áp-ra-ham là con cái Đức Chúa Trời. Nhưng chỉ dòng dõi đức tin mới thật sự là con cái theo lời hứa của Ngài. 9 Đức Chúa Trời đã hứa: "Năm tới vào lúc này Ta sẽ trở lại và Sa-ra sẽ có con trai." 10 Con trai này là Y-sác, tổ phụ chúng ta. Khi Y-sác cưới Rê-bê-ca, nàng có thai song sinh. 11 Trước khi hai con chưa sinh ra, chưa biết làm điều tốt hay điều xấu, thì người mẹ đã nhận sứ điệp từ Đức Chúa Trời. (Sứ điệp cho biết Đức Chúa Trời lựa chọn theo ý muốn của Ngài; 12 Ngài chọn người của Ngài không theo việc làm tốt hay xấu của họ). Chúa phán bảo Rê-bê-ca: "Đứa lớn sẽ phục dịch đứa nhỏ." 13 Như Thánh Kinh viết: "Ta yêu Gia-cốp, nhưng ghét Ê-sau." 14 Vậy có phải Đức Chúa Trời bất công không? Chẳng bao giờ! 15 Vì Đức Chúa Trời đã phán dạy Môi-se: "Ta sẽ nhân từ với người Ta chọn, và Ta sẽ thương xót người Ta muốn thương xót." 16 Như thế, việc lựa chọn của Đức Chúa Trời không tùy thuộc ý muốn hay sức cố gắng của con người, nhưng do lòng nhân từ Ngài. 17 Thánh Kinh cho biết Đức Chúa Trời phán với Pha-ra-ôn: "Ta cất nhắc ngươi lên ngôi để chứng tỏ quyền năng của Ta đối với ngươi, và nhân đó, Danh Ta được truyền ra khắp đất." 18 Vậy, Đức Chúa Trời tỏ lòng nhân từ đối với người này hoặc làm cứng lòng người khác tùy ý Ngài. 19 Có người sẽ hỏi: "Đã thế, sao Đức Chúa Trời còn khiển trách, vì ai chống cự được ý Ngài?" 20 Thưa không, đừng nói vậy. Bạn là ai mà dám chất vấn Đức Chúa Trời? Lẽ nào một chiếc bình bằng đất dám hỏi người thợ gốm: "Sao ông nặn ra tôi thế này?" 21 Người thợ gốm chẳng có quyền dùng một miếng đất sét nặn ra chiếc bình này dùng vào việc sang trọng, và chiếc bình kia dùng vào việc tầm thường sao? 22 Cũng thế, lẽ nào Đức Chúa Trời chẳng có quyền biểu lộ cơn thịnh nộ, chứng tỏ uy quyền của Ngài đối với những kẻ tội lỗi đáng hủy diệt, mà Ngài đã kiên tâm chịu đựng sao? 23 Chúa không có quyền bày tỏ vinh quang rực rỡ của Ngài cho những người đáng thương xót được chuẩn bị từ trước để hưởng vinh quang với Ngài sao? 24 Chính chúng ta là những người được Chúa lựa chọn, bao gồm cả người Do Thái lẫn dân ngoại. 25 Về dân ngoại, đúng như lời Đức Chúa Trời dạy trong sách tiên tri Ô-sê: "Ta sẽ gọi họ là dân Ta dù họ chẳng phải dân Ta. Ta sẽ gọi họ là người yêu dấu dù họ chẳng từng được yêu dấu." 26 Và: "Đáng lẽ phải nói với họ: 'Các ngươi chẳng phải dân Ta,' thì Ta sẽ gọi họ là: 'Con cái Đức Chúa Trời Hằng Sống.'" 27 Tiên tri Y-sai đã than thở về người Ít-ra-ên: "Dù dòng dõi Ít-ra-ên đông như cát bờ biển, chỉ một số ít người được cứu. 28 Vì Chúa Hằng Hữu sẽ nhanh chóng thi hành án phạt trên khắp đất." 29 Và Y-sai cũng đã nói: "Nếu Chúa Hằng Hữu Vạn Quân không chừa lại cho chúng ta một vài hậu tự, hẳn chúng ta đã bị quét sạch như Sô-đôm và tuyệt diệt như Gô-mô-rơ." 30 Vậy, chúng ta sẽ nói thế nào? Ngay cả khi các dân ngoại không theo được tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời, nhưng họ đạt được công chính của Đức Chúa Trời. Và bởi đức tin đó họ đạt được công chính. 31 Còn người Ít-ra-ên cố gắng vâng giữ luật pháp để được nhìn nhận là người công chính, lại không đạt được. 32 Tại sao? Vì họ cậy công đức theo luật pháp, chứ không nhờ đức tin nên họ vấp phải hòn đá chướng ngại. 33 Đức Chúa Trời đã cảnh cáo họ trong Thánh Kinh: "Này, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá chướng ngại, một tảng đá khiến nhiều người vấp ngã. Nhưng ai tin Ngài sẽ không bao giờ thất vọng."

10 Thưa anh chị em, lòng tôi hằng ao ước và tôi luôn cầu xin Đức Chúa Trời cứu người

Ít-ra-ên. 2 Tôi xin xác nhận, tuy họ có nhiệt
tâm với Đức Chúa Trời, nhưng nhiệt tâm đó
dựa trên hiểu biết sai lầm. 3 Họ không biết
rằng đường lối Đức Chúa Trời khiến con người
công chính với chính Ngài, lại cố gắng lập con
đường riêng để đạt công chính với Đức Chúa
Trời bởi cố gắng tuân giữ luật pháp. 4 Vì Chúa
Cứu Thế đã xuống đời để chấm dứt thời kỳ
luật pháp, từ đây ai tin nhận Ngài, đều được
kể là công chính với Đức Chúa Trời. 5 Vì Môi-
se đã viết về sự công chính với Đức Chúa Trời
do kinh luật là người làm theo tất cả đòi hỏi
của luật pháp. 6 Nhưng sự công chính với Đức
Chúa Trời do đức tin nói rằng: "Đừng nói trong
lòng con rằng: 'Ai sẽ lên trời' (ngụ ý đem Chúa
Cứu Thế xuống). 7 Cũng đừng nói rằng: 'Ai
sẽ xuống nơi cõi chết' (ngụ ý rước Chúa Cứu
Thế lên)." (Abyssos g12) 8 Bởi vì, có lời nói: "Đạo
rất gần con; Đạo ở ngay trong miệng và trong
lòng con." Đó là Đạo đức tin chúng tôi hằng
công bố. 9 Nếu miệng anh chị em xưng nhận
Giê-xu là Chúa, và lòng anh chị em tin Đức
Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại thì anh chị
em được cứu rỗi. 10 Vì do lòng tin, anh chị
em được kể là người công chính, và do miệng
xưng nhận Ngài, anh chị em được cứu rỗi. 11
Như Thánh Kinh cho chúng ta biết: "Ai tin Ngài
sẽ không thất vọng," 12 không phân biệt người
Do Thái hay dân ngoại, vì họ có chung một
Chúa. Chúa giáng phúc dồi dào cho người cầu
xin Ngài. 13 Vì "mọi người kêu cầu Danh Chúa
Hằng Hữu đều được cứu rỗi." 14 Nhưng nếu
họ chưa tin Chúa thì kêu cầu Ngài sao được?
Nếu chưa nghe nói về Ngài, làm sao biết mà
tin? Nếu không có người truyền giảng thì nghe
cách nào? 15 Nếu không được sai phái thì ai
đi truyền giảng? Nên Thánh Kinh ghi nhận:
"Bàn chân người đi truyền giảng Phúc Âm thật
xinh đẹp biết bao!" 16 Tuy nhiên, chẳng phải
mọi người nghe Phúc Âm đều tin nhận, như
Tiên tri Y-sai đã nói: "Thưa Chúa Hằng Hữu, ai
chịu tin lời giảng của chúng con?" 17 Cho nên,
người ta tin Chúa nhờ nghe giảng và họ nghe
khi Phúc Âm của Chúa Cứu Thế được công bố.
18 Nhưng tôi hỏi, có phải người Ít-ra-ên thật
chưa nghe sứ điệp của Chúa? Thưa, họ nghe
rồi, như Thánh Kinh viết: "Đạo Chúa được công
bố khắp nơi, truyền đến mọi dân tộc khắp đất."
19 Tôi hỏi tiếp, chẳng lẽ người Ít-ra-ên chưa
hiểu biết sao? Họ đã biết, vì ngay trong thời
Môi-se, Đức Chúa Trời đã phán: "Ta sẽ làm cho
họ ghen tức với những người không đáng gọi
là dân tộc Họ sẽ giận dữ vì dân ngoại dại dột,
kém cỏi." 20 Sau đó, Y-sai cũng đã quả quyết:
"Người chẳng tìm kiếm thì sẽ gặp được Ta, Ta
đã tỏ mình cho người chẳng cần hỏi Ta." 21 Còn
về người Ít-ra-ên, Đức Chúa Trời phán: "Suốt
ngày Chúa vẫn đưa tay chờ đợi họ nhưng họ là
dân tộc phản nghịch và ngoan cố."

11 Vậy, Đức Chúa Trời đã hoàn toàn từ bỏ
dân Ngài sao? Chẳng bao giờ! Chính tôi
cũng là người Ít-ra-ên, dòng dõi Áp-ra-ham,
thuộc đại tộc Bên-gia-min. 2 Đức Chúa Trời
chẳng từ bỏ dân tộc Ngài đã lựa chọn từ trước.
Anh chị em còn nhớ trong Thánh Kinh, Tiên tri
Ê-li than phiền với Chúa về người Ít-ra-ên: 3
"Thưa Chúa, họ đã giết các tiên tri Ngài, phá đổ
bàn thờ Ngài. Chỉ còn một mình con trốn thoát,
họ cũng đang tìm giết con." 4 Đức Chúa Trời
đáp lời ông thế nào? Chúa đáp: "Ta đã dành
sẵn cho Ta bảy nghìn người không chịu quỳ
lạy Ba-anh!" 5 Ngày nay cũng thế, vẫn có một
số ít người Do Thái được Đức Chúa Trời lựa
chọn, do ơn phước của Ngài. 6 Đã gọi là ơn
phước, tất nhiên không do việc làm hay công
đức của họ, vì nếu thế, đâu còn là ơn phước
nữa. 7 Vậy, hầu hết người Ít-ra-ên không đạt
được điều họ tìm kiếm, chỉ một thiểu số do
Đức Chúa Trời lựa chọn đạt đến mà thôi, số
còn lại, lòng cứng cỏi, chai đá. 8 Như Thánh
Kinh đã chép: "Đức Chúa Trời làm cho tâm linh
họ tối tăm, mắt không thấy, tai không nghe cho
đến ngày nay." 9 Đa-vít cũng nói: "Nguyện yến
tiệc của họ biến thành lưới bẫy, nơi họ sa chân
vấp ngã và bị hình phạt. 10 Nguyện mắt họ bị
mờ tối chẳng nhìn thấy gì, và lưng họ còng

xuống mãi!” **11** Tôi xin hỏi tiếp: Người Ít-ra-
ên có vấp ngã nặng đến mức bị Đức Chúa Trời
hoàn toàn loại bỏ không? Thưa không! Nhưng
vì họ không vâng lời, Đức Chúa Trời đem ơn
cứu rỗi cho dân ngoại để kích thích lòng ganh
đua của họ. **12** Nếu lỗi lầm của họ đem phước
hạnh cho nhân loại và khuyết điểm của họ giúp
dân ngoại hưởng ơn cứu rỗi, thì khi họ quay về
với Chúa, ơn phước mọi người hưởng được sẽ
dồi dào biết bao! **13** Tôi xin ngỏ lời với anh chị
em dân ngoại. Đức Chúa Trời chỉ định tôi làm
sứ đồ cho dân ngoại, tôi thật vinh dự với chức
vụ này. **14** Tôi ước mong công tác tôi giữa anh
chị em sẽ khơi dậy lòng ganh đua của dân tộc
tôi, nhân đó một số người trong họ được cứu.
15 Nếu việc họ bị Đức Chúa Trời tạm thời loại
bỏ giúp cho nhân loại được hòa thuận với Ngài,
thì khi họ được Ngài tiếp nhận, hậu quả sẽ diệu
kỳ chẳng khác gì người chết sống lại. **16** Từ
khi Áp-ra-ham và các tộc trưởng là thánh, con
cháu họ cũng là thánh. Nếu nắm bột nhồi được
dâng lên làm của lễ đầu mùa là thánh, thì cả
mẻ bánh cũng là thánh. Nếu rễ cây là thánh, thì
cả cành cây cũng thánh. **17** Một số cành cây ô-
liu trong vườn đã bị cắt bỏ, để cho anh chị em
là cây ô-liu hoang được tháp vào, và được cây
hút mầu mỡ nuôi dưỡng từ rễ của Đức Chúa
Trời là cây ô-liu đặc biệt. **18** Anh chị em đừng
vội tự hào vì được thay thế các cành kia, hãy
luôn nhớ anh chị em chỉ là cành, không phải là
rễ. **19** Anh chị em nói: “Các cành kia bị cắt đi
cốt để tôi được tháp vào.” **20** Phải, họ bị loại bỏ
vì không tin Chúa Cứu Thế, còn anh chị em tồn
tại nhờ đức tin. Chớ tự kiêu nhưng hãy kinh
sợ. **21** Nếu Đức Chúa Trời đã không tiếc các
cành nguyên trong cây, Ngài cũng không tiếc
cành tháp. **22** Hãy ghi nhớ, Đức Chúa Trời nhân
từ nhưng nghiêm minh. Chúa nghiêm minh với
người vấp ngã nhưng nhân từ với anh chị em.
Nhưng nếu anh chị em ngừng tin cậy, anh chị
em sẽ bị cắt bỏ. **23** Còn nếu người Ít-ra-ên từ
bỏ lòng vô tín, tin nhận Chúa Cứu Thế, Ngài sẽ
tháp họ vào chỗ cũ, vì Đức Chúa Trời có năng
quyền tháp họ vào lại cây. **24** Nếu anh chị em,
theo bản chất chỉ là cành ô-liu hoang, còn được
cắt và tháp vào cây ô-liu vườn trái hẳn bản
chất mình, huống chi họ đúng bản chất là ô-liu
vườn, lại càng được tháp vào gốc cũ? **25** Thưa
anh chị em, tôi muốn anh chị em biết rõ huyền
nhiệm này, để anh chị em khỏi tự phụ: Một
thành phần người Ít-ra-ên cứng lòng cho đến
chừng đủ số dân ngoại đến với Chúa Cứu Thế.
26 Vậy cả Ít-ra-ên sẽ được cứu. Như Thánh Kinh
chép: “Vị Cứu Tinh sẽ đến từ Giê-ru-sa-lem,
loại bỏ những điều vô đạo ra khỏi nhà Ít-ra-ên.
27 Và đây là giao ước Ta lập với họ, tội lỗi họ sẽ
được Ta tha thứ.” **28** Bây giờ, nhiều người Ít-
ra-ên là kẻ thù của Phúc Âm, nên anh chị em
dân ngoại được cứu rỗi, nhưng xét theo khía
cạnh tuyển chọn, họ là người yêu dấu của Đức
Chúa Trời, vì Ngài lựa chọn tổ phụ họ là Áp-ra-
ham, Y-sác, và Gia-cốp. **29** Vì sự ban tặng và
kêu gọi của Đức Chúa Trời chẳng hề thay đổi.
30 Như anh chị em trước kia không vâng phục
Đức Chúa Trời, mà nay được ơn thương xót,
nhờ họ không vâng phục Ngài. **31** Cũng thế,
ngày nay họ không vâng phục Đức Chúa Trời,
nhưng nhờ anh chị em nhận sự thương xót mà
họ cũng được sự thương xót. **32** Vì Đức Chúa
Trời đã đặt mọi người vào địa vị không vâng
phục, để tỏ ân khoan hồng cho cả nhân loại.
(eleēsē g1653) **33** Ôi, tri thức và khôn ngoan của
Đức Chúa Trời thật phong phú, sâu xa vô tận!
Cách Ngài phán đoán chẳng ai dò biết được,
đường lối Ngài chẳng ai tìm hiểu được! **34** Ai
biết được tư tưởng Chúa Hằng Hữu Ai có thể
làm cố vấn cho Ngài? **35** Ai dâng hiến cho Chúa
trước để về sau được Ngài đền báo? **36** Vì muôn
vật do Chúa sáng tạo, đều tồn tại nhờ Ngài và
vì Ngài. Nguyện vinh quang vĩnh viễn thuộc về
Ngài! A-men. **(aiōn g165)**

12 Và vì vậy, thưa anh chị em, tôi nài khuyên
anh chị em dâng thân thể mình lên Đức
Chúa Trời vì tất cả điều Ngài đã làm cho anh
chị em. Hãy dâng như một sinh tế sống và
thánh—là của lễ Ngài hài lòng. Đó là cách đích

thực để thờ phượng Ngài. 2 Đừng đồng hóa
với người đời, nhưng hãy để Chúa đổi mới tâm
trí mình; nhờ đó anh chị em có thể tìm biết ý
muốn của Đức Chúa Trời, và hiểu rõ điều gì tốt
đẹp, trọn vẹn, hài lòng Ngài. (aiōn g165) 3 Do ơn
phước Đức Chúa Trời ban, tôi khuyên anh chị
em đừng có những ý nghĩ quá cao về mình,
nhưng mỗi người phải khiêm tốn tự xét đúng
theo mức độ đức tin Đức Chúa Trời ban cho
mình. 4 Thân thể chúng ta có nhiều chi thể,
mỗi chi thể giữ một chức phận khác nhau. 5
Cũng thế, trong Chúa Cứu Thế, tất cả chúng ta
hợp làm một thân thể, và các chi thể đều tùy
thuộc lẫn nhau. 6 Trong ơn phước Ngài, Đức
Chúa Trời ban ân tứ cho chúng ta mỗi người
một khác. Người có ân tứ nói tiên tri, hãy nói
theo đức tin mình. 7 Ai phục dịch, hãy hăng
hái phục dịch. Ai dạy dỗ, hãy chuyên tâm dạy
dỗ. 8 Ai khích lệ, hãy tận tình khích lệ. Ai cứu
tế, hãy dâng hiến rời rộng. Ai lãnh đạo, hãy tận
tâm lãnh đạo. Ai an ủi người đau khổ, hãy hết
lòng an ủi. 9 Tình yêu thương phải chân thành.
Phải ghét bỏ điều ác và gắn bó điều thiện. 10
Hãy yêu thương nhau tha thiết như anh chị em
ruột thịt, phải kính trọng nhau. 11 Phải siêng
năng làm việc, đừng biếng nhác, phải phục vụ
Chúa với tinh thần hăng hái. 12 Hãy vui mừng
trong niềm hy vọng. Nhẫn nại trong lúc hoạn
nạn, và bền lòng cầu nguyện. 13 Hãy chia cơm
sẻ áo cho các tín hữu, hãy ân cần tiếp khách.
14 Hãy cầu phước cho những người bức hại
anh chị em, chớ nguyền rủa họ; cầu xin Đức
Chúa Trời ban phước cho họ. 15 Hãy vui với
người vui, khóc với người khóc. 16 Hãy sống
hòa hợp với nhau. Đừng kiêu kỳ, nhưng phải
vui vẻ hòa mình với những người tầm thường.
Đừng cho mình là khôn ngoan! 17 Đừng lấy ác
báo ác. Hãy thực hành điều thiện trước mặt
mọi người. 18 Phải cố sức sống hòa bình với
mọi người. 19 Anh chị em yêu dấu, đừng báo
thù. Hãy để cho Đức Chúa Trời báo ứng. Vì
Thánh Kinh đã chép: "Báo ứng là việc của Ta;
Ta sẽ thưởng phạt." Chúa Hằng Hữu phán vậy.
20 Nhưng: "Nếu kẻ thù con có đói, nên mời ăn.
Nếu họ có khát, hãy cho uống. Làm như thế
chẳng khác gì con lấy than hồng chất lên đầu
họ." 21 Đừng để điều ác thắng mình, nhưng
phải lấy điều thiện thắng điều ác.

13 Mọi người phải vâng phục chính quyền vì
tất cả thẩm quyền đến từ Đức Chúa Trời,
tất cả chính quyền hiện hữu là từ Đức Chúa
Trời. 2 Vậy ai chống chính quyền là chống lại
mệnh lệnh Đức Chúa Trời và sẽ bị phán xét. 3
Nhà cầm quyền không khiến cho người lương
thiện kinh hãi, nhưng người gian ác phải lo sợ.
Muốn khỏi sợ hãi nhà cầm quyền, anh chị em
cứ làm điều ngay thẳng, thì họ sẽ khen ngợi
anh chị em. 4 Họ là những người Đức Chúa
Trời sai phái để giúp anh chị em làm điều thiện,
nhưng nếu anh chị em làm điều ác, hãy lo sợ,
vì không thể trốn tránh hình phạt. Đức Chúa
Trời dùng họ để phạt người làm ác. 5 Vậy, phải
vâng phục chính quyền, chẳng những để khỏi
bị hình phạt nhưng cũng vì lương tâm trong
sạch. 6 Do đó, anh chị em nộp thuế, vì nhà cầm
quyền phục dịch Đức Chúa Trời khi họ thi hành
nhiệm vụ. 7 Phải trả hết mọi thứ nợ: Trả thuế
và đóng lợi tức cho người thu thuế, kính sợ và
tôn trọng người có thẩm quyền. 8 Đừng mắc
nợ ai gì hết, trừ món nợ yêu thương. Vì yêu
thương nhau là giữ trọn luật pháp. 9 Các điều
răn dạy: "Chớ gian dâm. Các ngươi không được
giết người. Các ngươi không được trộm cắp.
Chớ tham muốn." Tất cả những điều răn khác
đều tóm tắt trong câu: "Yêu người lân cận như
chính mình." 10 Tình yêu thương chẳng làm
hại đồng loại, vậy yêu thương là giữ trọn luật
pháp. 11 Hơn nữa, đã đến lúc anh chị em phải
thức tỉnh, vì ngày hoàn thành sự cứu rỗi gần
đến, gần hơn lúc ta mới tin. 12 Đêm sắp qua,
ngày gần đến. Vậy chúng ta hãy từ bỏ việc xấu
xa trong đêm tối để làm việc công chính dưới
ánh sáng. 13 Phải ăn ở xứng đáng như sinh
hoạt giữa ban ngày. Đừng chè chén say sưa,
trụy lạc phóng đãng, đừng tranh giành, ganh
ghét. 14 Hãy để Chúa Cứu Thế Giê-xu bảo bọc

anh chị em như áo giáp. Đừng chiều theo các ham muốn của xác thịt.

14 Hãy tiếp nhận các tín hữu còn yếu đức tin, đừng chỉ trích họ về những gì họ nghĩ đúng hay sai. **2** Có người tin mình ăn được mọi thức ăn. Nhưng có tín hữu khác với lương tâm nhạy bén chỉ ăn rau mà thôi. **3** Người ăn được mọi món đừng khinh bỉ người không ăn, và người không ăn cũng đừng lên án người ăn, vì Đức Chúa Trời đã chấp nhận họ. **4** Anh chị em là ai mà kết án các đầy tớ của Chúa? Họ làm đúng hay sai, thành công hay thất bại đều thuộc thẩm quyền của Chúa. Nhưng nhờ Chúa giúp đỡ, họ sẽ thành công. **5** Cũng vậy, có người cho rằng ngày này tốt hơn các ngày khác, trong khi người khác xem mọi ngày như nhau. Điều này mỗi người nên tự mình thẩm định. **6** Người giữ lễ nhằm mục đích thờ phượng Chúa. Người ăn muốn tôn vinh Chúa, vì tạ ơn Ngài cho thức ăn. Người không ăn, cũng nhằm mục đích tôn vinh Chúa và tạ ơn Ngài. **7** Vì chúng ta không ai còn sống cho mình, hoặc chết cho mình cả. **8** Chúng ta sống để tôn vinh Chúa. Nếu được chết, cũng để tôn vinh Chúa. Vậy, dù sống hay chết, chúng ta đều thuộc về Chúa. **9** Vì Chúa Cứu Thế đã chết và sống lại để tể trị mọi người, dù còn sống hay đã chết. **10** Vậy, tại sao còn dám chỉ trích tín hữu khác? Tại sao khinh bỉ anh chị em mình? Đừng quên tất cả chúng ta đều sẽ bị xét xử trước tòa án của Đức Chúa Trời. **11** Vì Thánh Kinh chép: "Chúa Hằng Hữu phán: 'Thật như Ta hằng sống, mọi đầu gối sẽ quỳ xuống trước mặt Ta, và mọi lưỡi sẽ ca tụng Đức Chúa Trời.'" **12** Như thế, mỗi chúng ta đều sẽ khai trình mọi việc trong đời mình cho Đức Chúa Trời. **13** Vậy, anh chị em nên chấm dứt việc kết án nhau, nhưng hãy quyết định không tạo chướng ngại cho anh chị em mình vấp ngã. **14** Nhờ Chúa Giê-xu chỉ dạy, tôi biết chắc không một thức ăn nào có bản chất ô uế, nhưng nếu có người cho là ô uế, thì chỉ ô uế đối với người đó. **15** Nếu thức ăn của anh chị em làm cho một tín hữu bị tổn thương, anh chị em không hành động theo tình yêu thương nữa. Đừng để thức ăn của anh chị em hủy diệt người được Chúa Cứu Thế chịu chết thay. **16** Đừng để việc tốt của anh chị em làm cớ cho người ta chỉ trích. **17** Điều thiết yếu trong Nước của Đức Chúa Trời không phải là ăn uống, nhưng là sống thiện lành, bình an và vui vẻ trong Chúa Thánh Linh. **18** Người nào phục vụ Chúa Cứu Thế theo tinh thần đó, sẽ được Đức Chúa Trời hài lòng và người ta tán thưởng. **19** Vậy, chúng ta hãy cố gắng thực hiện sự hòa hợp trong Hội Thánh, và gây dựng lẫn nhau. **20** Đừng để thức ăn làm hỏng việc của Đức Chúa Trời. Mọi thức ăn đều được chấp nhận, nhưng ăn uống mà gây cho người khác vấp phạm thì thật xấu. **21** Tốt hơn là đừng ăn thịt, uống rượu hoặc làm gì cho anh chị em mình vấp phạm. **22** Điều gì anh chị em tin là đúng, hãy giữ cho mình; Đức Chúa Trời chấp thuận là đủ. Phước cho người không bị lương tâm lên án khi làm điều mình biết là phải. **23** Nhưng nếu anh chị em nghi ngờ có nên ăn thức ăn nào đó hay không mà vẫn ăn là có tội vì anh chị em không theo lương tâm mình. Mọi việc, nếu tin là không đúng mà vẫn làm, là anh chị em phạm tội.

15 Dù có lòng tin vững mạnh, chúng ta cũng không nên làm thỏa lòng mình, nhưng phải lưu tâm nâng đỡ người kém đức tin. **2** Mỗi chúng ta phải làm vui lòng anh chị em mình, để giúp ích và xây dựng cho họ. **3** Vì ngay cả Chúa Cứu Thế cũng không làm thỏa lòng mình như Thánh Kinh đã viết: "Tôi hứng chịu mọi lời sỉ nhục của kẻ thù nghịch Chúa." **4** Tất cả những lời ghi chép trong Thánh Kinh cốt để dạy dỗ an ủi chúng ta, rèn luyện tính kiên nhẫn và đem lại cho chúng ta niềm hy vọng tràn đầy vì lời hứa của Đức Chúa Trời được thực hiện. **5** Cầu xin Đức Chúa Trời, Đấng ban kiên nhẫn và an ủi, cho anh chị em sống trong tinh thần hợp nhất theo gương Chúa Cứu Thế Giê-xu, **6** để anh chị em một lòng, một tiếng nói tôn vinh Đức Chúa Trời là Cha của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu. **7** Vậy, anh

chị em hãy tiếp nhận nhau như Chúa Cứu Thế đã tiếp nhận chúng ta, để Đức Chúa Trời được tôn vinh. **8** Tôi xin thưa, Chúa Cứu Thế đã đến phục vụ giữa người Do Thái để chứng tỏ đức chân thật của Đức Chúa Trời là thực hiện lời hứa với tổ phụ họ. **9** Chúa cũng đến cho các dân ngoại để họ ca ngợi Đức Chúa Trời vì nhân từ của Ngài, như tác giả Thi Thiên đã ghi: "Vì thế, tôi sẽ tôn vinh Chúa giữa dân ngoại; tôi sẽ ca ngợi Danh Ngài." **10** Có lời chép: "Hỡi dân ngoại hãy chung vui với dân Chúa." **11** Và: "Tất cả dân ngoại, hãy tôn vinh Chúa Hằng Hữu. Tất cả dân tộc trên đất, hãy ngợi tôn Ngài." **12** Tiên tri Y-sai cũng đã nói: "Hậu tự nhà Gie-sê sẽ xuất hiện để cai trị các dân ngoại. Họ sẽ đặt hy vọng nơi Ngài." **13** Cầu xin Đức Chúa Trời, là nguồn hy vọng, cho anh chị em tràn ngập vui mừng và bình an khi anh chị em tin cậy Ngài, nhờ đó lòng anh chị em chứa chan hy vọng do quyền năng của Chúa Thánh Linh. **14** Thưa anh chị em, tôi biết chắc anh chị em thừa hảo tâm và kiến thức nên có thể tự khuyên bảo lẫn nhau. **15** Tuy nhiên, viết cho anh chị em, tôi nhấn mạnh một vài điều chỉ để nhắc nhở anh chị em. Bởi ơn phước Đức Chúa Trời đã dành cho tôi, **16** tôi được chọn làm sứ giả của Chúa Cứu Thế giữa các dân ngoại để công bố Phúc Âm của Đức Chúa Trời. Nhờ đó, các dân tộc ấy được dâng lên cho Đức Chúa Trời như một lễ vật vui lòng Ngài do Chúa Thánh Linh thánh hóa. **17** Vì thế, tôi lấy làm vinh dự được phục vụ Đức Chúa Trời, nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu. **18** Tôi chẳng dám nói điều gì ngoài việc Chúa Cứu Thế đã dùng tôi dìu dắt dân ngoại trở về đầu phục Đức Chúa Trời qua lời giảng và những việc tôi làm giữa họ. **19** Họ tin bởi quyền năng của các dấu lạ, phép mầu, và bởi quyền năng của Thánh Linh Đức Chúa Trời. Nhờ thế, tôi đã chu toàn nhiệm vụ truyền bá Phúc Âm của Chúa Cứu Thế từ Giê-ru-sa-lem cho đến I-ly-ri. **20** Vì ước nguyện của tôi là công bố Phúc Âm tại những miền chưa nghe Danh Chúa Cứu Thế, để khỏi xây dựng trên nền tảng của người khác. **21** Như Thánh Kinh dạy: "Người chưa được thông báo về Chúa sẽ thấy Ngài, và người chưa nghe sẽ hiểu Ngài." **22** Cũng vì lý do ấy, tôi bị ngăn trở nhiều lần, chưa đến thăm anh chị em. **23** Nhưng hiện nay, công tác tại miền này đã xong. Theo lòng mong mỏi đến thăm anh chị em từ nhiều năm nay, **24** tôi hy vọng trong chuyến đi Tây Ban Nha, sẽ ghé thăm anh chị em cho thỏa lòng mong ước, rồi anh chị em lại tiễn tôi lên đường. **25** Nhưng trước khi tôi đến, tôi phải lên Giê-ru-sa-lem để trao tặng phẩm cho các tín hữu. **26** Vì Hội Thánh ở Ma-xê-đoan và A-chai đã vui lòng quyên góp để giúp các tín hữu túng thiếu tại Giê-ru-sa-lem. **27** Họ vui vẻ làm việc này vì tự biết mình thật sự mắc nợ. Từ khi dân ngoại được tín hữu Giê-ru-sa-lem chia sẻ phước hạnh tâm linh, họ tự thấy có bổn phận chia sớt lại của cải vật chất. **28** Sau khi hoàn thành công tác, trao xong mọi phẩm vật quyên trợ, tôi sẽ lên đường đến thăm anh chị em trong chuyến đi Tây Ban Nha. **29** Chắc chắn khi tôi đến, Chúa Cứu Thế sẽ ban phước lành dồi dào cho anh chị em. **30** Thưa anh chị em, tôi nài khuyên anh chị em trong Danh của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu và do tình yêu thương trong Chúa Thánh Linh, hãy cùng tôi hết sức khẩn nguyện Đức Chúa Trời, **31** xin Ngài cho tôi tránh thoát cạm bẫy hãm hại của người không tin Chúa Cứu Thế ở xứ Giu-đê, cho công việc tôi tại Giê-ru-sa-lem được anh em tín hữu vui lòng chấp nhận. **32** Trong ý muốn của Chúa, tôi sẽ đến thăm anh chị em cách vui vẻ, và chúng ta cùng được khích lệ. **33** Cầu xin Đức Chúa Trời bình an ở với tất cả anh chị em. A-men.

16 Tôi xin giới thiệu chị Phê-bê, nữ chấp sự Hội Thánh Sen-cơ-rê. **2** Xin anh chị em đón tiếp chị trong tình yêu thương của Chúa, nồng nhiệt hoan nghênh một chị em trong Chúa, sẵn sàng giúp chị mọi điều, vì chị đã giúp đỡ nhiều người, kể cả tôi nữa. **3** Tôi xin kính chào Bê-rít-sin và A-qui-la, bạn đồng sự của tôi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. **4** Họ đã liều mạng

sống vì tôi. Chẳng những riêng tôi, mà tất cả Hội Thánh dân ngoại đều tri ân. **5** Cũng xin kính lời thăm Hội Thánh nhóm họp tại nhà họ. Xin gửi lời thăm Ê-bai-nết, bạn yêu dấu của tôi, và là người tin Chúa Cứu Thế đầu tiên tại Tiểu Á. **6** Kính chào Ma-ri, người có nhiều công khó với anh chị em. **7** Kính chào An-trô-ni-cơ và Giu-ni-a, bà con của tôi, cũng là bạn tù với tôi. Họ tin Chúa Cứu Thế trước tôi và từng được các sứ đồ khen ngợi. **8** Kính chào Am-li-a, bạn yêu dấu của tôi trong Chúa. **9** Kính chào U-rơ-banh, bạn đồng sự với chúng tôi trong Chúa Cứu Thế, và Ếch-ta-chi, bạn yêu dấu của tôi. **10** Kính chào A-be-lơ, người được Chúa Cứu Thế chấp thuận. Kính chào gia đình A-ríc-tô-bu. **11** Kính chào Hê-rơ-đi-ôn, bà con của tôi, và các tín hữu trong gia đình Nạt-xít. **12** Kính chào Try-phe-nơ và Try-phô-sơ, hai người có công khó phục vụ Chúa. Kính chào Pẹt-si-đơ, bạn yêu dấu, đã dày công phục vụ Chúa. **13** Kính chào Ru-phu, người được Chúa lựa chọn; và kính chào mẹ của anh ấy, cũng là mẹ tôi. **14** Kính chào A-sin-cơ-rích, Phơ-lê-gôn, Hẹt-me, Pa-trô-ba, Hẹt-ma, và anh chị em ở với họ. **15** Kính chào Phiên-lơ, Giu-li, Nê-rơ, chị của Nê-rơ, Ô-lâm và tất cả tín hữu ở với họ. **16** Hãy chào nhau bằng cái siết tay thân mật. Tất cả các Hội Thánh của Chúa Cứu Thế gửi lời chào anh chị em. **17** Xin anh chị em đề phòng những người gây chia rẽ, hoang mang, và chống nghịch chân lý anh chị em đã học. Hãy xa lánh họ. **18** Những người ấy không phục vụ Chúa Cứu Thế chúng ta, nhưng chỉ tìm tư lợi. Họ dùng những lời nói ngọt ngào tâng bốc để đánh lừa người nhẹ dạ. **19** Mọi người đều biết lòng tin kính vâng phục của anh chị em nên tôi rất mừng. Tôi muốn anh chị em khôn ngoan về điều thiện, nhưng ngây thơ về điều ác. **20** Đức Chúa Trời Bình An sẽ sớm chà nát Sa-tan dưới chân anh chị em. Cầu chúc anh chị em hằng hưởng ơn phước của Chúa chúng ta là Chúa Giê-xu. **21** Ti-mô-thê, bạn đồng sự với tôi, và Lu-si-út, Gia-sôn, Sô-xi-ba-tê, bà con của tôi, đều gửi lời thăm anh chị em. **22** Tôi là Tẹt-tiu, người chép bức thư này xin kính chào anh chị em trong Chúa. **23** Gai-út, người tiếp đãi tôi và cả Hội Thánh, gửi lời thăm anh chị em. Ê-rát, thủ quỹ thành phố và tín hữu Qua-rơ-tu cũng gửi lời thăm anh chị em. **24** Cầu chúc tất cả anh chị em hằng hưởng ơn phước của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu. **25** Tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đấng có quyền cho anh chị em sống vững mạnh bởi Phúc Âm tôi truyền giảng. Đây là sứ điệp về Chúa Cứu Thế Giê-xu bày tỏ chương trình của Ngài cho anh chị em dân ngoại, đúng theo huyền nhiệm được giữ kín suốt các thời đại trước. **(aiōnios g166)** **26** Nhưng nay, huyền nhiệm ấy được bày tỏ và công bố cho tất cả dân ngoại theo lệnh Đức Chúa Trời hằng sống, như Thánh Kinh đã báo trước, để họ tin nhận và vâng phục Chúa. **(aiōnios g166)** **27** Nguyền vinh quang vĩnh viễn quy về Đức Chúa Trời duy nhất, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. A-men. **(aiōn g165)**

I Cô-rinh-tô

1 Đây là thư của Phao-lô, người được Đức
Chúa Trời chọn làm sứ đồ của Chúa Cứu Thế
Giê-xu, và của Sốt-then, anh em trong Chúa.
2 Kính gửi Hội Thánh của Đức Chúa Trời tại
Cô-rinh-tô, những người được chọn làm dân
Chúa và được thánh hóa nhờ liên hiệp với Chúa
Cứu Thế Giê-xu, cùng tất cả những người ở
khắp nơi đang cầu khẩn Danh Chúa chúng ta
là Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa của họ và của
chúng ta. **3** Cầu xin Đức Chúa Trời, Cha chúng
ta và Chúa Cứu Thế Giê-xu ban cho anh chị em
ơn phước và bình an. **4** Tôi luôn cảm tạ Đức
Chúa Trời vì những ơn lành anh chị em được
hưởng từ khi thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu.
5 Chúa đã ban ân tứ dồi dào cho anh chị em
từ lời nói đến sự hiểu biết chân lý, **6** đến nỗi
kinh nghiệm bản thân của anh chị em đã xác
nhận những lời tôi giảng về Chúa Cứu Thế là
chân thật. **7** Anh chị em được hưởng đầy đủ
ân tứ của Chúa để làm theo ý Ngài trong khi
chờ đợi Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-
xu trở lại. **8** Chúa sẽ giữ vững anh chị em đến
cuối cùng, làm cho anh chị em thành người
trọn vẹn không bị khiển trách trong ngày Chúa
Cứu Thế Giê-xu của chúng ta trở lại. **9** Chắc
chắn Đức Chúa Trời sẽ thực hiện điều đó, vì
Ngài là Đấng thành tín. Ngài đã mời gọi anh
chị em đến kết bạn với Con Ngài là Chúa Cứu
Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. **10** Thưa anh chị
em, nhân danh Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế
Giê-xu, tôi khuyên anh chị em hãy đồng tâm
nhất trí. Đừng chia rẽ, nhưng phải hợp nhất,
cùng một tâm trí, một ý hướng. **11** Tôi vừa
nghe người nhà Cơ-lô-ê cho biết anh chị em
tranh chấp nhau, mỗi người một ý. **12** Người
này nói: "Tôi theo Phao-lô." Người kia nói: "Tôi
theo A-bô-lô," người khác nói: "Tôi theo Phi-e-
rơ," có người lại bảo: "Tôi theo Chúa Cứu Thế."
13 Chúa Cứu Thế đã bị chia ra từng mảnh sao?
Phao-lô đã chịu đóng đinh trên cây thập tự vì
anh chị em sao? Hay anh chị em nhân danh
Phao-lô chịu báp-tem sao? **14** Tôi tạ ơn Chúa vì
trừ Cơ-rít-bu và Gai-út, tôi không làm báp-tem
cho ai trong anh chị em. **15** Như thế, không ai
có thể nói anh chị em nhân danh tôi mà chịu
báp-tem. **16** Tôi cũng làm báp-tem cho gia đình
Sê-pha-na, ngoài ra tôi không làm báp-tem cho
ai nữa. **17** Vì Chúa Cứu Thế đã sai tôi đi truyền
giảng Phúc Âm, chứ không phải đi làm báp-
tem. Khi giảng Phúc Âm, tôi không dùng tài
diễn thuyết triết học; nếu ỷ lại tri thức tài năng
là chưa biết hiệu năng của Đấng hy sinh trên
cây thập tự. **18** Đối với người vô tín, Đạo thập
tự giá chỉ là khờ dại, nhưng đối với chúng ta là
người được cứu rỗi thì đó là quyền năng Đức
Chúa Trời. **19** Thánh Kinh viết: "Ta sẽ tiêu diệt
óc khôn ngoan của người khôn ngoan, và loại
bỏ trí sáng suốt của người sáng suốt." **20** Nhà
triết học ở đâu? Nhà văn hào ở đâu? Nhà hùng
biện, thuyết khách lừng danh một thời ở đâu?
Đức Chúa Trời đã chẳng khiến sự khôn ngoan
của thế gian trở thành khờ dại sao? **(aiōn g165)** **21**
Vì thế gian chỉ cậy khôn ngoan riêng của mình,
không nhờ khôn ngoan của Đức Chúa Trời để
nhận biết Ngài nên Đức Chúa Trời vui lòng
dùng lối truyền giảng có vẻ khờ dại của chúng
ta để cứu rỗi những người tin nhận. **22** Trong
khi người Do Thái đòi hỏi phép lạ và người Hy
Lạp tìm triết lý, **23** chúng ta luôn luôn truyền
giảng Chúa Cứu Thế chịu đóng đinh trên cây
thập tự. Điều này người Do Thái cho là sỉ nhục
trong khi các dân tộc khác coi như khờ dại. **24**
Nhưng đối với người Do Thái hay Hy Lạp nào
tiếp nhận Phúc Âm, Chúa Cứu Thế là hiện thân
của quyền năng và khôn ngoan của Đức Chúa
Trời. **25** Vì những điều có vẻ khờ dại của Chúa
còn khôn ngoan hơn sự khôn ngoan nhất của
loài người, và những điều có vẻ yếu đuối của
Chúa còn mạnh mẽ hơn điều mạnh mẽ nhất
của loài người. **26** Thưa anh chị em là người
được Chúa kêu gọi, trong anh chị em không có
nhiều người thông thái, chức trọng quyền cao
hay danh gia vọng tộc, **27** nhưng Đức Chúa Trời
đã lựa chọn người bị coi như khờ dại để làm

cho người khôn ngoan hổ thẹn. Đức Chúa Trời đã lựa chọn người yếu ớt để làm cho người mạnh mẽ phải hổ thẹn. 28 Đức Chúa Trời đã chọn những người bị thế gian khinh bỉ, coi là hèn mọn, không đáng kể, để san bằng mọi giá trị trong thế gian. 29 Vậy, không một người nào còn dám khoe khoang điều gì trước mặt Chúa. 30 Nhờ Đức Chúa Trời, anh chị em được sống trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, là hiện thân sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là nguồn công chính, thánh thiện, và cứu chuộc của chúng ta. 31 Như lời Thánh Kinh đã viết: "Ai khoe khoang, hãy khoe khoang những việc Chúa Hằng Hữu làm cho mình."

2 Thưa anh chị em, khi đến thăm anh chị em, tôi không dùng lời lẽ hoa mỹ hay triết lý cao xa để truyền giảng huyền nhiệm của Đức Chúa Trời. 2 Vì tôi đã quyết định không nói gì với anh chị em ngoài Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng chịu đóng đinh trên cây thập tự. 3 Tôi có vẻ yếu đuối, sợ sệt và run rẩy khi đến thăm anh chị em. 4 Lời giảng dạy của tôi chẳng do tài biện luận khôn khéo mà chỉ dựa vào quyền năng của Chúa Thánh Linh thôi. 5 Như thế, đức tin của anh chị em không dựa vào khôn ngoan loài người, nhưng xây dựng trên quyền năng Đức Chúa Trời. 6 Tuy nhiên, với những tín hữu trưởng thành, chúng tôi cũng giảng về sự khôn ngoan, nhưng không phải khôn ngoan của đời này, hay của các nhà lãnh đạo thế giới, là những người sẽ chìm vào quên lãng. (aiōn g165) 7 Chúng tôi giảng đạo của Đức Chúa Trời, là huyền nhiệm trước kia không ai biết, nhưng từ nghìn xưa Đức Chúa Trời đã dành sẵn để đem lại cho chúng ta vinh quang muôn đời. (aiōn g165) 8 Không một nhà lãnh đạo nào của thế giới biết được huyền nhiệm này. Vì nếu biết rõ, họ đã chẳng đóng đinh Chúa vinh quang trên cây thập tự. (aiōn g165) 9 Theo Thánh Kinh, huyền nhiệm đó là: "Những điều chưa mắt nào thấy, chưa tai nào nghe, và trí loài người chưa hề nghĩ tới, nhưng Đức Chúa Trời dành sẵn cho người yêu mến Ngài." 10 Đức Chúa Trời đã nhờ Chúa Thánh Linh tiết lộ cho chúng ta. Thánh Linh Ngài dò xét mọi sự, kể cả điều sâu nhiệm của Đức Chúa Trời. 11 Vì chẳng ai có thể biết những tư tưởng sâu kín trong lòng người, trừ ra tâm linh của chính người đó. Cũng thế, ngoài Thánh Linh Đức Chúa Trời, không ai biết được những ý tưởng mầu nhiệm của Đức Chúa Trời. 12 Đức Chúa Trời ban Thánh Linh Ngài cho chúng ta—không phải thần linh trần gian—nên chúng ta biết được những ân tứ của Đức Chúa Trời. 13 Khi truyền giảng, chúng tôi không dùng từ ngữ triết học, nhưng dùng từ ngữ của Chúa Thánh Linh, giải thích điều thuộc linh bằng ngôn ngữ thuộc linh. 14 Người không có thuộc linh không thể nhận lãnh chân lý từ Thánh Linh của Đức Chúa Trời. Đó chỉ coi như chuyện khờ dại và họ không thể hiểu được, vì chỉ những người thuộc linh mới hiểu giá trị của Chúa Thánh Linh. 15 Người có thuộc linh hiểu giá trị mọi điều, nhưng người khác không hiểu họ. 16 Vì: "Ai biết được tư tưởng Chúa Hằng Hữu? Ai dám khuyên bảo Ngài?" Nhưng chúng ta có thể hiểu những điều này, vì chúng ta có tâm trí của Chúa Cứu Thế.

3 Thưa anh chị em, trước kia tôi không thể nói chuyện với anh chị em như với người thuộc linh, nhưng như người xác thịt, như con đỏ trong Chúa Cứu Thế. 2 Tôi phải dùng sữa nuôi anh chị em, thay vì thức ăn đặc, vì anh chị em chưa tiêu hóa nổi, đến bây giờ cũng chưa ăn được, 3 vì anh chị em vẫn sống theo xác thịt. Anh chị em còn ganh ghét, xung đột nhau. Không phải anh chị em đang sống theo xác thịt như người đời sao? 4 Người này nói: "Tôi theo Phao-lô," người kia nói: "Tôi theo A-bô-lô," như thế không phải anh chị em hành động theo người đời sao? 5 Vậy, Phao-lô là ai? A-bô-lô là ai? Chúng tôi chỉ là đầy tớ của Đức Chúa Trời—những người đã giúp anh chị em tin nhận Ngài—theo khả năng Chúa cho mỗi người. 6 Tôi đã trồng, A-bô-lô đã tưới, nhưng Đức Chúa Trời làm cho lớn lên. 7 Người trồng, người tưới đều không quan trọng, vì chính

Đức Chúa Trời làm cho cây lớn lên. 8 Người
trồng, người tưới đều như nhau, mỗi người
được thưởng tùy theo công khó mình. 9 Chúng
tôi là bạn đồng sự phục vụ Đức Chúa Trời, còn
anh chị em là ruộng, là nhà của Ngài. 10 Nhờ
ơn phước của Đức Chúa Trời, tôi đã đặt nền
móng như một nhà kiến trúc giỏi và người
khác xây cất lên trên, nhưng mỗi người phải
thận trọng về cách xây cất của mình. 11 Vì
ngoài nền móng thật đã đặt xong là Chúa Cứu
Thế Giê-xu, chẳng ai có thể đặt nền móng nào
khác. 12 Trên nền móng ấy, người ta có thể cất
nhà bằng vàng, bạc, ngọc hay bằng gỗ, rơm,
tranh. 13 Công trình của mỗi người sẽ được bày
tỏ trong ngày cuối cùng. Chúa sẽ dùng lửa thử
luyện mọi vật. Vật liệu nào rồi cũng sẽ bị thử
luyện trong ngọn lửa. 14 Công trình nào tồn tại,
người xây cất sẽ được thưởng. 15 Trái lại công
trình nào bị thiêu hủy, người xây cất sẽ mất
hết, nhưng chính người ấy sẽ được cứu như
vượt qua lửa mà thôi. 16 Anh chị em không biết
mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh
Linh Đức Chúa Trời sống trong anh chị em sao?
17 Ai hủy hoại đền thờ của Đức Chúa Trời sẽ bị
Ngài tiêu diệt. Vì đền thờ của Đức Chúa Trời
phải thánh khiết và anh chị em là đền thờ của
Ngài. 18 Đừng ai tự lừa dối! Ai trong anh chị
em tưởng mình khôn ngoan theo đời này, hãy
nhìn nhận mình khờ dại để được khôn ngoan
thật. (aiōn g165) 19 Khôn ngoan của thế gian bị
Đức Chúa Trời xem là khờ dại. Như Thánh Kinh
viết: “Chúa khiến người khôn ngoan tự sa vào
bẫy của họ.” 20 Và: “Chúa biết ý tưởng người
khôn ngoan chỉ là hư ảo.” 21 Vậy đừng tự hào
về tài năng con người. Tất cả đều thuộc về anh
chị em. 22 Cả Phao-lô, A-bô-lô, hay Phi-e-rơ,
thế gian, sự sống, sự chết, việc hiện tại, việc
tương lai, tất cả đều thuộc về anh chị em, 23 và
anh chị em thuộc về Chúa Cứu Thế, và Chúa
Cứu Thế thuộc về Đức Chúa Trời.

4 Anh chị em hãy coi chúng tôi là đầy tớ của
Chúa Cứu Thế, là quản gia có nhiệm vụ trình
bày huyền nhiệm của Đức Chúa Trời. 2 Đức
tính thiết yếu của quản gia là trung thành. 3
Riêng phần tôi, dù bị anh chị em hay người
khác xét đoán, tôi cũng không bận tâm. Chính
tôi cũng không xét đoán mình. 4 Tôi biết tôi
chẳng có gì đáng trách, nhưng không phải vì
thế mà tôi được kể là công chính. Chính Chúa
là Đấng sẽ xét xử tôi. 5 Vậy đừng xét đoán quá
sớm. Hãy đợi Chúa đến. Ngài sẽ đưa ra ánh
sáng những điều giấu kín trong bóng tối và
phơi bày các ý định trong lòng người. Lúc ấy,
mỗi người sẽ được Đức Chúa Trời khen ngợi
đúng mức. 6 Thưa anh chị em, tôi xin lấy chính
A-bô-lô và tôi làm thí dụ để anh chị em hiểu rõ
điều tôi đã nói. Đừng thiên vị ai hết. Anh chị
em đừng kiêu hãnh theo người này để chống
lại người khác. 7 Anh chị em kiêu hãnh về việc
gì? Có điều gì không do Đức Chúa Trời ban cho
anh chị em? Đã nhận lãnh của Đức Chúa Trời,
sao anh chị em còn khoe khoang như không hề
nhận lãnh? 8 Anh chị em no đủ rồi! Anh chị em
giàu có rồi! Anh chị em đã chiếm được ngai
vàng, đâu cần nhờ đến chúng tôi nữa! Thật
chúng tôi cũng mong anh chị em lên ngôi để
chúng tôi đồng cai trị với anh chị em. 9 Tôi có
cảm tưởng Đức Chúa Trời đưa các sứ đồ chúng
tôi ra sau rốt như những người tử tội, để trình
diễn cho thiên sứ và loài người cùng xem. 10
Chúng tôi dại dột vì Chúa Cứu Thế, nhưng anh
chị em khôn ngoan trong Ngài. Chúng tôi yếu
đuối nhưng anh chị em mạnh mẽ. Chúng tôi
chịu nhục nhã nhưng anh chị em được vinh
dự. 11 Đến giờ này, chúng tôi vẫn bị đói khát,
rách rưới, đánh đập, xua đuổi. 12 Chúng tôi
phải làm việc vất vả để tự nuôi thân. Bị nguyền
rủa, chúng tôi chúc phước. Bị bức hại, chúng
tôi chịu đựng. 13 Bị vu cáo, chúng tôi từ tốn trả
lời. Đến nay, người ta vẫn xem chúng tôi như
rác rưởi của thế gian, cặn bã của xã hội. 14 Tôi
viết những điều này, không phải để anh chị em
xấu hổ, nhưng để khuyên răn anh chị em như
con cái thân yêu. 15 Dù anh chị em có một vạn
thầy giáo trong Chúa Cứu Thế, nhưng chỉ có
một người cha. Tôi đã dùng Phúc Âm sinh anh

chị em trong Chúa Cứu Thế. **16** Nên tôi khuyên nài anh chị em bắt chước tôi. **17** Vì thế, tôi đã cử Ti-mô-thê, con yêu dấu và trung tín của tôi trong Chúa. Người sẽ nhắc nhở anh chị em nếp sống của tôi trong Chúa Cứu Thế, đúng theo lời tôi giảng dạy trong các Hội Thánh khắp nơi. **18** Có mấy người lên mặt kiêu ngạo vì tưởng tôi không còn đến thăm anh chị em. **19** Nhưng nếu Chúa cho phép, tôi sẽ đến ngay để xem khả năng của những người kiêu ngạo đó, chứ không phải để nghe những lời khoa trương của họ. **20** Vì Nước của Đức Chúa Trời không cốt ở lời nói suông nhưng ở năng lực. **21** Anh chị em muốn gì đây? Muốn tôi cầm roi đến sửa phạt anh chị em hay muốn tôi đến thăm với lòng yêu thương, dịu dàng?

5 Được tin trong vòng anh chị em có việc gian dâm ghê tởm—hơn cả các dân ngoại đạo. Có người dám lấy vợ kế của cha mình. **2** Thế mà anh chị em vẫn kiêu hãnh, không biết than khóc để loại người phạm tội ra khỏi cộng đồng. **3** Mặc dù vắng mặt, nhưng tâm linh tôi vẫn ở với anh chị em, nên tôi đã quyết định xử phạt người phạm tội như tôi đang có mặt, **4** nhân danh Chúa Giê-xu. Anh chị em trong Hội Thánh hội họp với tâm linh tôi và nhờ quyền năng Chúa Giê-xu. **5** Chúng ta giao người ấy cho Sa-tan để hủy diệt thân xác, nhưng linh hồn được cứu khi Chúa Cứu Thế Giê-xu trở lại. **6** Thế mà anh chị em vẫn khoe khoang không biết xấu hổ! Anh chị em không biết một ít men làm cả đống bột dậy lên sao? **7** Hãy loại bỏ người tội lỗi đó—chẳng khác gì tẩy sạch men cũ—để anh chị em được tinh sạch như bánh không men. Vì Chúa Cứu Thế là Chiên Con của Đức Chúa Trời đã bị giết thay chúng ta rồi. **8** Vậy hãy ăn lễ Vượt Qua với bánh không men—là lòng thành thật, chân chính—và loại bỏ men cũ gian trá, độc ác. **9** Trong thư trước, tôi khuyên anh chị em đừng kết bạn với người gian dâm. **10** Tôi không có ý nói về người ngoại đạo gian dâm, hoặc tham lam, trộm cắp, thờ thần tượng, vì nếu thế, anh chị em phải ra khỏi thế gian. **11** Nhưng tôi muốn khuyên anh chị em đừng kết bạn với người tự xưng là tín hữu mà còn gian dâm, tham lam, thờ thần tượng hoặc chửi rủa, nghiện rượu, trộm cắp. Cũng đừng ăn uống với những hạng người ấy. **12** Vì chúng ta không có phận sự xét xử người thế gian, nhưng phải nghiêm minh xét xử người phạm tội trong Hội Thánh. **13** Đức Chúa Trời sẽ xét xử người thế gian; còn Kinh Thánh dạy: "Hãy diệt trừ người gian ác khỏi anh chị em."

6 Khi anh chị em tín hữu có việc tranh chấp với nhau, sao không để Hội Thánh phân xử, lại đưa nhau ra tòa cho người chưa tin Chúa xét xử? **2** Anh chị em không biết Hội Thánh sẽ xét xử thế gian sao? Đã có quyền xét xử thế gian lẽ nào anh chị em không thể xét xử những việc nhỏ nhặt? **3** Anh chị em không biết chúng ta sẽ xét xử các thiên sứ sao? Huống hồ việc đời này! **4** Khi có việc tranh chấp như thế, sao anh chị em nhờ người ngoài phân xử? **5** Thật xấu hổ! Trong anh chị em không có người nào đủ khôn ngoan phân xử giúp tín hữu sao? **6** Anh chị em kiện cáo nhau rồi lại đem ra cho người không tin Chúa phân xử! **7** Kiện cáo nhau đã là sai rồi. Chịu phần bất công có hơn không? Chịu lường gạt có hơn không? **8** Thế mà anh chị em làm quấy và lường gạt ngay chính anh chị em mình. **9** Anh chị em không biết người gian ác chẳng được vào Vương Quốc của Đức Chúa Trời sao? Đừng tự lừa dối mình. Những người gian dâm, thờ thần tượng, ngoại tình, tình dục đồng giới, **10** hoặc người trộm cắp, tham lam, nghiện rượu, chửi rủa, bóc lột, không bao giờ được vào Vương Quốc của Đức Chúa Trời. **11** Trước kia, trong anh chị em có người sống như thế. Nhưng anh chị em đã được rửa sạch tội lỗi, được thánh hóa và kể là công chính nhờ Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu và Thánh Linh của Đức Chúa Trời chúng ta. **12** Anh chị em nói: "Mọi việc tôi đều được phép làm"—nhưng không phải mọi việc đều có ích cho anh chị em. Hay dù: "Tôi được phép làm mọi việc," nhưng tôi không làm nô lệ cho bất cứ việc gì. **13** Anh chị

em nói: “Thức ăn dành cho dạ dày, dạ dày dành cho thức ăn.” (Đúng vậy, nhưng Đức Chúa Trời sẽ hủy hoại cả hai). Anh chị em không thể nói thân thể dành cho việc gian dâm. Chúng được dành cho Chúa, và Chúa là Chủ của thân thể. **14** Đức Chúa Trời đã khiến Chúa chúng ta sống lại, Ngài cũng sẽ khiến chúng ta sống lại bởi quyền năng Ngài. **15** Anh chị em không biết thân thể chúng ta là chi thể của Chúa Cứu Thế sao? Không lẽ chúng ta khiến chi thể của Chúa thành chi thể của gái mãi dâm sao? Không bao giờ! **16** Anh chị em không biết ai kết hợp với gái mãi dâm sẽ trở nên một thân thể với nó sao? Vì Kinh Thánh dạy: “Hai người sẽ thành một thân.” **17** Còn ai liên hiệp với Chúa sẽ có một tâm linh với Ngài. **18** Hãy tránh gian dâm! Tội nào cũng còn ở ngoài thân thể, nhưng gian dâm là phạm ngay vào thân thể mình. **19** Anh chị em không biết thân thể anh chị em là đền thờ của Chúa Thánh Linh và Ngài đang sống trong anh chị em sao? Đức Chúa Trời đã ban Chúa Thánh Linh cho anh chị em nên anh chị em không còn thuộc về chính mình nữa. **20** Anh chị em đã được Đức Chúa Trời chuộc với giá rất cao nên hãy dùng thân thể tôn vinh Ngài.

7 Về vấn đề hôn nhân anh chị em hỏi trong thư, thiết tưởng đàn ông không lập gia đình là tốt. **2** Nhưng muốn tránh tội gian dâm, người nam nên lấy vợ, người nữ nên lấy chồng. **3** Chồng phải trọn bổn phận đối với vợ, vợ cũng phải trọn bổn phận đối với chồng. **4** Vợ không có quyền trên thân thể mình nhưng là chồng; chồng cũng không có quyền trên thân thể mình mà là vợ. **5** Đừng từ khước nhau, ngoại trừ khi hai bên đồng ý dành một thời gian để cầu nguyện. Nhưng sau đó trở lại với nhau, đừng để Sa-tan cám dỗ nhân lúc anh chị em không tự kiềm chế. **6** Đây là điều tôi đề nghị, không phải truyền lệnh. **7** Tôi muốn mọi người đều sống độc thân như tôi. Nhưng mỗi người có ân tứ riêng của Đức Chúa Trời, nên không giống nhau. **8** Đối với người đang sống độc thân hay ở góa—nếu cứ ở độc thân như tôi là tốt. **9** Nhưng nếu không tự kiềm chế được thì nên lập gia đình, vì thà có vợ có chồng còn hơn để cho tình dục hành hạ. **10** Đối với người đã lập gia đình, tôi truyền lệnh, không phải của tôi nhưng là của Chúa. Vợ không được lìa chồng. **11** Nhưng nếu đã ly thân, người vợ nên sống một mình hoặc làm hòa lại với chồng. Chồng cũng không được ly dị vợ. **12** Ngoài ra, tôi có thêm vài lời khuyên, tôi nói chứ không phải Chúa. Anh em nào có vợ không tin Chúa, nếu vợ đồng ý tiếp tục sống chung, đừng ly dị. **13** Chị em nào có chồng không tin Chúa, nếu chồng vẫn bằng lòng sống với mình, đừng lìa bỏ. **14** Vì người chồng chưa tin Chúa nhờ vợ tin Chúa mà được thánh hóa, và vợ chưa tin Chúa được thánh hóa nhờ chồng. Nếu không, con cái anh chị em là ô uế sao? Thật ra, chúng được thánh hóa rồi. **15** (Tuy nhiên, nếu người không tin Chúa muốn ly thân, nên cho ly thân. Trong trường hợp ấy người tin Chúa không bị ràng buộc gì. Vì Đức Chúa Trời muốn chúng ta sống bình an.) **16** Nhờ thế, biết đâu nữ tín hữu sẽ giúp chồng mình tin Chúa, và nam tín hữu sẽ cứu được vợ mình? **17** Mỗi người phải sống theo ân tứ Chúa cho và cứ giữ cương vị mình như khi Đức Chúa Trời kêu gọi. Đây là mệnh lệnh tôi truyền cho tất cả Hội Thánh. **18** Ai tin Chúa sau khi chịu cắt bì, đừng xóa bỏ sự cắt bì. Ai tin Chúa khi chưa chịu cắt bì, đừng chịu cắt bì nữa. **19** Chịu hay không chịu cắt bì không phải là điều quan trọng. Điều quan trọng là vâng giữ mệnh lệnh của Đức Chúa Trời. **20** Ai ở cương vị nào cứ tiếp tục sống trong cương vị ấy sau khi tin Chúa. **21** Người nô lệ đã tin Chúa đừng lo lắng về thân phận mình. Nhưng nếu có cơ hội được tự do, hãy nắm lấy. **22** Người nô lệ tin Chúa là được Chúa giải cứu, còn người tự do tin Chúa là được làm nô lệ cho Chúa Cứu Thế. **23** Chúa đã cứu chuộc anh chị em bằng giá cao, đừng làm nô lệ cho thế gian nữa. **24** Anh chị em thân mến, mỗi người ở cương vị nào khi tin Chúa, hãy tiếp tục sống trong cương vị ấy trước mặt Chúa. **25** Về vấn đề độc thân, tôi không được

mệnh lệnh Chúa truyền dạy, nhưng với tư cách
người được tín nhiệm trong thương xót của
Chúa, tôi xin trình bày ý kiến. 26 Vì tình hình
khó khăn hiện nay, tôi tưởng tốt hơn cả là mỗi
người cứ duy trì hiện trạng của mình. 27 Ai
đã lập gia đình đừng tìm cách thoát ly, còn ai
chưa lập gia đình đừng lo lấy vợ. 28 Người nam
lấy vợ, người nữ lấy chồng chẳng có tội lỗi gì,
nhưng sẽ gặp khó khăn trong đời sống, nên tôi
mong anh chị em tránh thoát. 29 Thưa anh chị
em, tôi muốn nói: Chúng ta không còn nhiều
thì giờ. Vì thế, người có vợ nên như người
độc thân, 30 người than khóc nên như người
không khóc, người vui mừng nên như chẳng
vui mừng, người mua sắm nên như không mua
sắm. 31 Người sử dụng tiện nghi thế gian, đừng
lạm dụng, vì hiện trạng của thế gian này sẽ
qua đi. 32 Nhưng tôi muốn anh chị em khỏi
bận tâm về đời này. Ai sống độc thân mới rảnh
rang để chăm lo việc Chúa, làm đẹp lòng Ngài.
33 Người có vợ phải bận lo việc đời này, làm
cho vợ hài lòng, 34 nên tinh thần bị chi phối.
Trường hợp phụ nữ cũng thế. Người không có
chồng chăm lo việc Chúa cho thân thể và linh
hồn được thánh hóa. Người có chồng còn phải
bận lo việc đời này, làm cho chồng hài lòng. 35
Tôi nói thế vì lợi ích cho anh chị em, không
phải tôi muốn ngăn cản anh chị em. Tôi mong
anh chị em sống xứng đáng, chuyên tâm phục
vụ Chúa, không bị xao lãng. 36 Nếu có người
đến tuổi trưởng thành tự cảm thấy không thể
cứ sống độc thân, muốn lập gia đình, đó là điều
phải, không tội lỗi gì, người ấy hãy lập gia đình
theo lòng mong muốn. 37 Trái lại, nếu có người
vững tâm, không bị ràng buộc, tự chủ được ý
muốn mình, trong lòng quyết định cứ sống độc
thân: người ấy làm thế là phải. 38 Lập gia đình
với người vợ hứa của mình là làm điều tốt,
nhưng người không lập gia đình thì tốt hơn. 39
Vợ phải gắn bó với chồng suốt đời chồng. Khi
chồng qua đời, vợ được quyền tái giá với người
tin Chúa. 40 Nhưng theo ý kiến tôi, nên ở góa là
hạnh phúc hơn. Thiết tưởng, khi nói những lời
này tôi cũng được Thánh Linh Đức Chúa Trời
hướng dẫn.

8 Về vấn đề của cúng thần tượng, chúng ta
đều có kiến thức cả. Nhưng kiến thức dễ
sinh kiêu căng, còn lòng yêu thương xây dựng
cho nhau. 2 Ai tự nghĩ mình hiểu biết nhiều
là người chưa biết đủ những điều đáng phải
biết. 3 Nhưng ai yêu thương Đức Chúa Trời,
Ngài biết người đó. 4 Tôi nói đến việc ăn của
cúng thần tượng, chúng ta biết thần tượng
khắp thế giới đều không có thật, chỉ Đức Chúa
Trời là Đấng Duy Nhất. 5 Dù người ta tin tưởng
nhiều thần, nhiều chúa trên trời hay dưới đất.
6 Nhưng chúng ta biết chỉ có một Đức Chúa
Trời duy nhất, là Cha, Đấng tạo dựng vạn vật và
chúng ta sống vì Ngài. Cũng chỉ có một Chúa Tể
vũ trụ là Chúa Cứu Thế Giê-xu, vạn vật do Ngài
mà có và chúng ta sống bởi Ngài. 7 Tuy nhiên,
không phải mọi người đều ý thức được điều ấy.
Một số người trước nay quá quen thuộc với
ý niệm thần tượng, nên khi ăn phải của cúng
thần tượng, lương tâm yếu đuối của họ bị hoen
ố. 8 Thật ra, chẳng phải do thức ăn mà chúng
ta được Đức Chúa Trời khen ngợi. Không ăn
cũng chẳng thiệt gì, mà ăn cũng chẳng hơn gì.
9 Nhưng hãy cẩn thận, đừng để hành động tự
do của anh chị em làm cho người yếu đuối vấp
ngã. 10 Nếu có ai thấy anh chị em—là người
hiểu biết—ngồi ăn trong đền miếu thần tượng,
lương tâm yếu đuối sẽ khuyến khích họ ăn của
cúng thần tượng. 11 Như thế, vì "kiến thức"
của anh chị em mà một tín hữu yếu đuối—được
Chúa Cứu Thế chết thay—phải bị hư vong. 12
Khi anh chị em phạm tội với một tín hữu, làm
thương tổn một lương tâm yếu đuối, tức là anh
chị em phạm tội với Chúa Cứu Thế. 13 Cho nên,
nếu thức ăn gây cho anh chị em tôi phạm tội,
tôi sẽ chẳng bao giờ ăn thịt để anh chị em tôi
khỏi vấp phạm. (aiōn g165)

9 Tôi không phải là sứ đồ sao? Tôi không được
tự do sao? Tôi chẳng từng thấy Chúa Giê-
xu chúng ta sao? Anh chị em không phải là

thành quả công lao tôi trong Chúa sao? 2 Nếu
không phải là sứ đồ cho người khác, ít ra tôi
cũng là sứ đồ cho anh chị em, vì chính anh chị
em là bằng chứng về chức vụ sứ đồ của tôi
trong Chúa. 3 Khi có người chất vấn, tôi biện
bạch như sau: 4 Chúng tôi không được phép
ăn uống sao? 5 Chúng tôi không được cưới
một nữ tín hữu làm vợ và đem theo như các
sứ đồ khác, các người em của Chúa hay Phi-
e-rơ đã làm sao? 6 Hay chỉ có Ba-na-ba và tôi
phải cặm cụi làm việc để giảng đạo tự túc? 7
Có người lính nào phải tự trả lương cho chính
mình không? Có ai trồng cây mà không được
ăn quả? Có ai nuôi bò mà không được uống
sữa? 8 Phải chăng tôi chỉ lập luận theo quan
niệm người đời, hay luật pháp cũng nói như
thế? 9 Vì luật Môi-se dạy: "Con đừng khớp
miệng con bò đang đạp lúa!" Đức Chúa Trời
chỉ nói về bò, 10 hay Ngài lo cho chúng ta?
Dĩ nhiên câu ấy viết cho chúng ta. Người cày
ruộng, người đạp lúa phải có hy vọng được
chia phần công quả. 11 Chúng tôi đã gieo hạt
giống tâm linh cho anh chị em, nếu muốn thu
gặt của cải vật chất của anh chị em cũng chẳng
có gì quá đáng. 12 Người khác còn có quyền
thu gặt, huống chi chúng tôi! Nhưng chúng tôi
không sử dụng quyền ấy, tự lo cung ứng mọi
nhu cầu để khỏi trở ngại việc truyền bá Phúc
Âm của Chúa Cứu Thế. 13 Anh chị em không
biết người phục vụ trong đền thờ được ăn thực
phẩm của đền thờ sao? Người phục dịch bàn
thờ cũng được chia lễ vật trên bàn thờ. 14 Cũng
thế, Chúa dạy rằng ai công bố Phúc Âm sẽ sống
nhờ Phúc Âm. 15 Tôi chẳng dùng quyền ấy,
nay viết thư này cũng không buộc anh chị em
phải cung cấp cho tôi. Vì tôi thà chết đói còn
hơn bị mất niềm hãnh diện này. 16 Tôi chẳng
có gì mà khoe khi công bố Phúc Âm, vì đó là
bổn phận tôi. Không chịu công bố Phúc Âm là
một thảm họa cho tôi. 17 Nếu tôi tình nguyện
công bố Phúc Âm, tôi sẽ được tưởng thưởng.
Nhưng Chúa đã bắt phục tôi, uỷ thác nhiệm vụ
cho tôi. 18 Như thế, tôi được phần thưởng gì?
Phần thưởng của tôi là niềm vui được công bố
Phúc Âm không nhận thù lao, và không đòi hỏi
quyền lợi. 19 Dù được tự do, không lệ thuộc ai,
nhưng tôi tình nguyện làm nô lệ mọi người
để dìu dắt nhiều người đến với Chúa. 20 Giữa
người Do Thái, tôi sống như người Do Thái để
giúp họ tin Chúa. Giữa người theo luật pháp
Do Thái, dù không bị luật pháp chi phối, tôi
sống như người theo luật pháp, để đưa họ đến
với Chúa. 21 Giữa người không theo luật pháp,
tôi sống như người không luật pháp (dù tôi
vẫn theo luật pháp của Chúa Cứu Thế) để giúp
họ được cứu rỗi. 22 Giữa người yếu đuối, tôi
sống như người yếu đuối, để cứu người yếu
đuối. Tôi hòa mình với mọi người, dùng mọi
cách để có thể cứu một số người. 23 Tôi làm
mọi việc vì Phúc Âm, để được hưởng phước
với Phúc Âm. 24 Anh chị em không biết trong
cuộc đua, tất cả các lực sĩ đều chạy, nhưng chỉ
một người giật giải sao? Vậy anh chị em hãy
chạy cách nào để giật giải. 25 Tất cả lực sĩ tranh
tài đều phải luyện tập khắc khổ để mong được
thưởng mão miện bằng hoa lá chóng tàn. Còn
chúng ta luyện tập để được mão miện tồn tại
vĩnh viễn. 26 Tôi đang chạy đua, chẳng phải là
không chuẩn đích. Tôi đang tranh đấu, chẳng
phải là không có đối thủ. 27 Tôi đối xử nghiêm
khắc với bản thân, bắt nó phải khuất phục, nếu
không, sau khi huấn luyện nhiều người, chính
tôi sẽ bị loại bỏ.

10 Thưa anh chị em, xin đừng quên tổ phụ
chúng ta trong hoang mạc ngày xưa. Tất
cả đều đã đi dưới sự hướng dẫn của trụ mây
phía trước và băng qua biển trên đất khô. 2
Trong mây và dưới biển, họ đã được Môi-se làm
báp-tem. 3 Tất cả đều ăn một thức ăn thiêng
liêng, 4 đều uống một dòng nước thiêng chảy
từ một vầng đá thiêng lăn theo họ. Vầng đá ấy
là Chúa Cứu Thế. 5 Nhưng hầu hết số người đó
không vâng lời Đức Chúa Trời nên phải phơi
thây trong hoang mạc. 6 Những điều này đã
xảy ra như lời cảnh cáo cho chúng ta, vì vậy,
chúng ta đừng ham muốn những điều xấu xa

như họ. 7 Đừng thờ thần tượng như một số
người xưa. Như Thánh Kinh chép: "Dân chúng
ngồi ăn uống rồi đứng dậy nhảy múa." 8 Đừng
gian dâm như một số người xưa đến nỗi trong
một ngày có 23.000 người thiệt mạng. 9 Đừng
thử thách Chúa Cứu Thế như một số người xưa
để rồi bị rắn cắn chết. 10 Cũng đừng càu nhàu
oán trách như họ để rồi bị thiên sứ hủy diệt.
11 Các việc ấy xảy ra để làm gương cho chúng
ta, được ghi vào sử sách để cảnh giác chúng
ta—những người sống vào thời đại cuối cùng.
(aiōn g165) 12 Vậy, ai tưởng mình đứng vững, hãy
cẩn thận để khỏi vấp ngã. 13 Anh chị em không
phải đương đầu với một cám dỗ nào quá sức
chịu đựng của con người. Đức Chúa Trời luôn
luôn thành tín, Ngài không để anh chị em bị
cám dỗ quá sức đâu, nhưng trong cơn cám dỗ
Ngài cũng mở lối thoát để anh chị em đủ sức
chịu đựng. 14 Vì thế, thưa anh chị em thân yêu,
hãy xa lánh việc thờ cúng thần tượng. 15 Anh
chị em là người khôn ngoan, xin hãy suy xét
điều tôi nói. 16 Khi nâng chén xin Chúa ban
phước lành, chúng ta không dự phần với máu
Chúa Cứu Thế sao? Khi bẻ bánh tưởng niệm
Chúa, chúng ta không dự phần với thân thể
Chúa sao? 17 Chúng ta dù nhiều người nhưng
đều ăn chung một ổ bánh, đều thuộc về một
thân thể của Chúa. 18 Hãy xem người Ít-ra-ên.
Có phải người ăn thịt sinh tế được dự phần
với bàn thờ không? 19 Tôi nói thế có nghĩa gì?
Thần tượng và của cúng thần tượng chẳng có
giá trị gì, 20 nhưng những lễ vật đó cúng cho ác
quỷ chứ không phải dâng cho Đức Chúa Trời.
Vì thế, ăn của cúng thần tượng là dự phần với
ác quỷ. Dĩ nhiên tôi không muốn anh chị em
thuộc về ác quỷ. 21 Anh chị em không thể vừa
uống chén của Chúa, vừa uống chén của ác
quỷ. Không thể đồng thời dự tiệc của Chúa và
tiệc của ác quỷ. 22 Anh chị em dám chọc Chúa
ghen sao? Chúng ta sức lực là bao mà thách
thức Ngài? 23 Anh chị em nói: "Mọi việc tôi
đều được phép làm,"—nhưng không phải mọi
việc đều có ích cho anh chị em. Anh chị em còn
nói: "Mọi việc tôi đều được phép làm"—nhưng
không phải mọi việc đều xây dựng. 24 Đừng
làm việc vì lợi riêng, nhưng hãy mưu lợi ích
chung cho nhiều người. 25 Đối với thức ăn bày
bán tại quán thịt, anh chị em cứ ăn, đừng vì
lương tâm mà thắc mắc. 26 Vì "đất và mọi vật
trên đất đều thuộc về Chúa Hằng Hữu." 27 Nếu
được người chưa tin Chúa mời ăn, và nếu anh
chị em nhận lời, cứ ăn các thức ăn họ dọn lên,
đừng vì lương tâm mà hỏi han gì cả. 28 (Tuy
nhiên, nếu có người cho biết: "Đó là thức ăn đã
cúng tế." Anh chị em đừng ăn vì lợi ích cho
người đó và vì lương tâm. 29 Không phải lương
tâm anh chị em nhưng lương tâm người đó.)
Anh chị em có thể thắc mắc tại sao hành động
tự do của mình bị lương tâm người khác chi
phối? 30 Tại sao tôi đã tạ ơn Chúa khi ăn, mà
còn bận lòng vì người khác nói xấu? 31 Vậy,
khi anh chị em ăn hay uống, hay làm bất cứ
việc gì, anh chị em phải nhắm mục đích vinh
quang của Đức Chúa Trời. 32 Đừng gây cho ai
vấp phạm, dù là người Do Thái, Hy Lạp, hay
anh chị em tín hữu trong Hội Thánh. 33 Tôi cố
gắng làm đẹp lòng mọi người trong mọi việc,
không tìm lợi riêng nhưng mưu lợi ích chung
cho nhiều người, để họ được cứu rỗi.

11 Anh chị em hãy noi gương tôi, như tôi
noi gương Chúa Cứu Thế. 2 Tôi khen ngợi
anh chị em vì anh chị em ghi nhớ và làm theo
mọi điều tôi truyền dạy. 3 Nhưng còn điều này
tôi muốn nhắc anh chị em: Người nam là đầu
người nữ, Chúa Cứu Thế là đầu người nam, Đức
Chúa Trời là đầu Chúa Cứu Thế. 4 Nếu người
nam trùm đầu khi cầu nguyện hoặc giảng đạo
là làm nhục Chúa Cứu Thế. 5 Trái lại người nữ
không trùm đầu khi cầu nguyện hoặc giảng lời
Chúa là làm nhục chồng mình như người bị
cạo đầu. 6 Người nữ nào không chịu trùm đầu,
nên cạo hết tóc đi. Nếu xấu hổ không muốn
hớt tóc, cạo đầu, hãy trùm đầu lại. 7 Người
nam là hình ảnh và vinh quang của Đức Chúa
Trời, nên không cần trùm đầu, còn người nữ là
vinh quang của người nam. 8 Vì người nam

đầu tiên không ra từ người nữ, nhưng người nữ đầu tiên ra từ người nam. 9 A-đam không được sáng tạo vì Ê-va, nhưng Ê-va được sáng tạo vì A-đam. 10 Vì các thiên sứ, người nữ phải trùm đầu để tỏ dấu hiệu uy quyền của chồng. 11 Nhưng trong Chúa người nam vẫn cần người nữ, và người nữ vẫn cần người nam. 12 Nếu người nữ đầu tiên ra từ người nam, thì từ đó người nam do người nữ sinh ra, và tất cả đều do Đức Chúa Trời sinh thành. 13 Anh chị em hãy tự suy xét. Người nữ để đầu trần cầu nguyện với Đức Chúa Trời có thích hợp không? 14 Theo lẽ tự nhiên, người nam để tóc dài là tự sỉ nhục. 15 Nhưng người nữ để tóc dài lại làm vẻ vang cho mình vì người nữ được tóc dài để che phủ đầu mình. 16 Nhưng nếu ai muốn tranh luận về vấn đề này, tôi xin thưa: chúng tôi—và các Hội Thánh của Đức Chúa Trời—không có tục lệ nào khác. 17 Nhưng có điều này tôi không thể khen anh chị em: Việc nhóm họp của anh chị em đã không tiến mà còn lùi nữa. 18 Trước hết tôi nghe mỗi khi Hội Thánh hội họp, anh chị em chia thành từng phe nhóm, tôi cũng tin phần nào. 19 Việc chia rẽ trong anh chị em cho thấy ai là người Đức Chúa Trời chấp nhận! 20 Khi nhóm họp, anh chị em không còn dự Tiệc Thánh của Chúa nữa. 21 Vì khi ăn, ai cũng vội vã, không chờ đợi chia sẻ cho người khác, đến nỗi người thì đói, người lại quá no. 22 Anh chị em ăn uống tại nhà riêng không được sao? Hay anh chị em khinh thường Hội Thánh của Đức Chúa Trời, làm cho người nghèo phải xấu hổ? Tôi phải nói gì đây? Phải khen ngợi anh chị em về việc này sao? Không, tôi chẳng khen đâu! 23 Điều tôi được Chúa dạy dỗ, tôi đã truyền lại cho anh chị em. Trong đêm bị phản nộp, Chúa Giê-xu cầm bánh, 24 tạ ơn Đức Chúa Trời rồi bẻ ra và phán: “Các con hãy lấy ăn. Đây là thân thể Ta phải tan nát vì các con. Hãy làm điều này để tưởng nhớ Ta!” 25 Cũng như thế, sau khi ăn tối, Chúa cầm chén và phán: “Chén này là giao ước mới giữa Đức Chúa Trời và nhân loại, được ấn chứng bằng máu Ta. Khi nào các con uống, hãy làm điều này để tưởng nhớ Ta!” 26 Vậy, mỗi khi ăn bánh uống chén ấy, anh chị em công bố sự chết của Chúa và tiếp tục cho đến lúc Ngài trở lại. 27 Vì thế, ai ăn bánh uống chén của Chúa cách không xứng đáng, sẽ mắc tội với thân và máu của Chúa. 28 Mỗi người phải xét mình trước khi ăn bánh uống chén ấy. 29 Ai ăn bánh uống chén ấy mà không tôn trọng thân thể của Chúa là tự chuốc lấy phán xét vào mình. 30 Vì lý do đó, trong anh chị em có nhiều người đau yếu, bệnh tật và một số người qua đời. 31 Nếu biết tự xét, chúng ta khỏi bị Chúa xét xử. 32 Nhưng khi chúng ta bị Chúa xét xử, Ngài sửa phạt chúng ta để khỏi bị kết tội chung với người thế gian. 33 Vậy thưa anh chị em, khi anh chị em họp nhau dự Tiệc Thánh, hãy chờ đợi nhau. 34 Nếu ai đói, hãy ăn trước tại nhà riêng để khỏi phạm tội khi hội họp rồi bị hình phạt. Mọi việc khác tôi sẽ giải quyết khi đến thăm anh chị em.

12 Thưa anh chị em, tôi mong anh chị em biết rõ các ân tứ của Chúa Thánh Linh. 2 Anh chị em còn nhớ, trước kia anh chị em là người ngoại quốc, bị hướng dẫn lầm lạc theo các thần tượng câm. 3 Vì thế, tôi muốn anh chị em biết rằng không ai được Thánh Linh Đức Chúa Trời cảm động mà nguyền rủa Chúa Giê-xu, cũng không ai công nhận Giê-xu là Chúa nếu không do Chúa Thánh Linh hướng dẫn. 4 Có nhiều ân tứ khác nhau nhưng chỉ có một Chúa Thánh Linh. 5 Có nhiều cách phục vụ khác nhau nhưng chỉ có một Chúa. 6 Có nhiều chức năng khác nhau nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời thực hiện mọi việc trong mọi người. 7 Ân tứ thuộc linh được biểu lộ nơi mỗi người một khác vì lợi ích chung. 8 Chúa Thánh Linh cho người này lời nói khôn ngoan, cũng Chúa Thánh Linh ấy cho người kia nói điều hiểu biết. 9 Chúa Thánh Linh cho người này đức tin, người khác ân tứ chữa bệnh. 10 Người làm phép lạ, người nói tiên tri công bố Lời Chúa, người phân biệt các thần giả mạo với Thánh Linh của Đức Chúa Trời, người nói ngoại ngữ,

và người thông dịch ngoại ngữ. 11 Những ân
tứ ấy đều do cùng một Chúa Thánh Linh phân
phối cho mọi người theo ý Ngài. 12 Thân thể
con người gồm nhiều chi thể khác nhau. Chi
thể tuy nhiều nhưng kết hợp làm một thân thể.
Thân thể Chúa Cứu Thế cũng vậy. 13 Vài người
trong chúng ta là người Do Thái, người Hy Lạp,
người nô lệ, hay người tự do. Nhờ một Chúa
Thánh Linh, tất cả chúng ta đều chịu báp-tem
để gia nhập vào một thân thể, và chúng ta đều
nhận lãnh cùng một Chúa Thánh Linh. 14 Thân
thể không phải chỉ có một bộ phận, nhưng gồm
nhiều bộ phận. 15 Nếu chân nói: "Tôi không
phải là tay nên không thuộc về thân thể," thì
không vì thế mà chân không thuộc về thân
thể. 16 Nếu tai nói: "Tôi không phải là mắt nên
không thuộc về thân thể," thì không vì thế mà
tai không thuộc về thân thể. 17 Nếu cả thân thể
đều là mắt, làm sao nghe? Nếu cả thân thể đều
là tai, làm sao ngửi? 18 Đức Chúa Trời đã phân
định mỗi chi thể trong thân thể theo ý Ngài. 19
Nếu tất cả chỉ là một chi thể, đâu còn thân thể
nữa! 20 Thật ra, bộ phận tuy nhiều nhưng hợp
làm một thân thể. 21 Mắt không thể nói với tay:
"Tôi không cần đến anh," đầu không thể nói
với hai chân: "Tôi không cần các anh." 22 Trái
lại, những chi thể nào trong thân có vẻ yếu ớt
nhất lại là cần thiết nhất. 23 Chi thể nào tưởng
tầm thường lại càng được tôn trọng. Chi thể
nào thiếu vẻ đẹp lại cần được trau dồi hơn. 24
Các chi thể đã đẹp không cần trang điểm nữa.
Đức Chúa Trời xếp đặt các phần trong thân thể
chúng ta theo nguyên tắc: Chi thể yếu kém hơn
lại được săn sóc tôn trọng hơn, 25 để tất cả các
chi thể đều hòa hợp, hỗ trợ nhau. 26 Nếu chi
thể nào đau, cả thân thể cùng đau; nếu chi thể
nào được ngợi tôn, cả thân thể cùng vui mừng.
27 Anh chị em là thân thể của Chúa Cứu Thế,
mỗi người là một chi thể. 28 Đức Chúa Trời đã
phân định trong Hội Thánh: thứ nhất là sứ đồ,
thứ hai là tiên tri, thứ ba là giáo sư, rồi đến
người làm phép lạ, người chữa bệnh, người
phục vụ, người quản trị, người nói ngoại ngữ.
29 Không phải tất cả là sứ đồ, hoặc tiên tri hay
giáo sư. Không phải tất cả đều làm phép lạ.
30 Cũng không phải tất cả đều có ân tứ chữa
bệnh, hoặc nói hay thông dịch ngoại ngữ. 31
Anh chị em hãy khao khát ân tứ hữu ích hơn.
Nhưng bây giờ tôi sẽ chỉ cho anh chị em đường
lối tốt đẹp nhất.

13 Dù tôi nói được các ngôn ngữ của loài
người và thiên sứ, nhưng không có tình
yêu thì tôi cũng chỉ khua chiêng, gióng trống
ồn ào. 2 Dù tôi được ơn nói tiên tri, hiểu biết
mọi huyền nhiệm, hay quán thông mọi ngành
tri thức, dù tôi có đức tin di chuyển cả đồi núi,
nhưng thiếu tình yêu, tôi vẫn là con người vô
dụng. 3 Dù tôi dâng hiến hết tài sản để nuôi
người nghèo khổ hay xả thân trên dàn hỏa
thiêu, nhưng không do tình yêu thúc đẩy thì
hy sinh đến thế cũng vô ích. 4 Tình yêu hay
nhẫn nại và tử tế. Tình yêu chẳng ghen tị,
khoe mình, kiêu căng, 5 hay khiếm nhã. Tình
yêu không vị kỷ, không mau giận, không chấp
trách. 6 Tình yêu không vui mừng về việc bất
công nhưng hân hoan trong sự thật. 7 Tình yêu
khoan dung tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất
cả, chịu đựng tất cả. 8 Tình yêu trường tồn bất
diệt. Các lời giảng thuyết hùng hồn sẽ dứt, tài
nói ngoại ngữ sẽ ngưng và tri thức con người
sẽ lỗi thời. 9 Vì tri thức chúng ta còn thiếu sót,
tài giảng thuyết cũng bất toàn! 10 Nhưng một
khi cái toàn vẹn xuất hiện, các điều bất toàn
sẽ bị đào thải. 11 Khi còn thơ dại, tôi nói như
trẻ con, suy nghĩ như trẻ con, lập luận như trẻ
con. Đến tuổi trưởng thành, tôi chấm dứt mọi
chuyện trẻ con. 12 Ngày nay, ta thấy sự vật
phản chiếu qua một tấm gương mờ. Đến ngày
ấy, ta sẽ thấy rõ ràng tận mắt. Ngày nay, tôi chỉ
biết đôi phần; ngày ấy, tôi sẽ biết tường tận
như Chúa biết tôi. 13 Vậy, chỉ có ba điều tồn
tại—đức tin, hy vọng, và tình yêu—nhưng tình
yêu vĩ đại hơn cả.

14 Anh chị em hãy tìm cầu tình yêu và ao
ước các ân tứ Chúa Thánh Linh, nhất là

ân truyền giảng lời Chúa. 2 Người nói tiếng lạ
không nói với con người nhưng với Đức Chúa
Trời, không ai hiểu được vì người ấy nói về các
huyền nhiệm do Chúa Thánh Linh cảm động.
3 Còn truyền giảng là nói lời Chúa cho người
khác nghe, nhằm mục đích gây dựng, khích
lệ, và an ủi. 4 Người nói tiếng lạ gây dựng cho
mình, nhưng người giảng lời Chúa gây dựng
Hội Thánh. 5 Tôi muốn mỗi anh chị em đều
nói tiếng lạ, nhưng tôi càng mong anh chị em
giảng lời Chúa, vì giảng lời Chúa quan trọng
hơn nói tiếng lạ. Nói tiếng lạ chỉ gây dựng Hội
Thánh khi có người thông dịch. 6 Thưa anh chị
em, nếu tôi đến thăm anh chị em và nói thứ
tiếng anh chị em không hiểu, thì ích lợi gì cho
anh chị em? Anh chị em chỉ được gây dựng
khi tôi nói cho anh chị em hiểu chân lý Chúa
mặc khải, hoặc tri thức tâm linh, hoặc khi tôi
công bố, giảng dạy lời Chúa. 7 Cũng như các
nhạc khí, ống tiêu, hay đàn hạc, nếu phát ra âm
thanh hỗn loạn, làm sao biết đang tấu bản nhạc
gì? 8 Nếu kèn trận thổi những tiếng lạc lõng,
rời rạc, ai hiểu được mà xông pha chiến trận?
9 Anh chị em cũng thế, nếu miệng lưỡi phát âm
không rõ ràng, ai biết anh chị em muốn nói gì?
Đó chỉ là lời nói vô nghĩa. 10 Thế giới có nhiều
ngôn ngữ, mỗi ngôn ngữ đều có ý nghĩa. 11
Khi tôi không hiểu ngôn ngữ nào, người nói
ngôn ngữ đó xem tôi là người ngoại quốc, và
tôi cũng xem họ là người ngoại quốc. 12 Anh
chị em đã ao ước nhận lãnh ân tứ Chúa Thánh
Linh, hãy cầu xin ân tứ tốt nhất để gây dựng
Hội Thánh. 13 Người nào nói tiếng lạ cũng cầu
xin Chúa cho mình có khả năng thông dịch. 14
Nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ, tâm linh tôi
cầu nguyện, nhưng trí óc tôi không hiểu. 15
Vậy tôi phải làm gì? Tôi cầu nguyện bằng cả
tâm linh lẫn trí óc, ca ngợi Chúa bằng cả tâm
linh lẫn trí óc. 16 Nếu anh chị em tạ ơn Chúa
bằng tâm linh, người khác không thể hiểu, làm
sao họ đồng lòng hiệp ý với anh chị em? 17 Lời
cảm tạ của anh chị em vẫn tốt, nhưng người
khác không được gây dựng. 18 Tôi cảm tạ Đức
Chúa Trời vì tôi nói được nhiều tiếng lạ hơn
anh chị em. 19 Nhưng giữa Hội Thánh, thà tôi
nói năm ba lời cho người khác hiểu để hướng
dẫn họ còn hơn nói hàng vạn lời bằng ngôn
ngữ không ai hiểu. 20 Thưa anh chị em, đừng
hiểu biết hời hợt như trẻ con. Về việc xảo trá,
nên ngây thơ như trẻ con, nhưng về việc hiểu
biết, nên chín chắn như người lớn. 21 Thánh
Kinh chép: “Chúa Hằng Hữu phán: Ta sẽ dùng
người nước ngoài và qua môi miệng của họ
nói tiếng lạ với dân này. Nhưng họ không lắng
nghe Ta.” 22 Như thế, ngoại ngữ là dấu hiệu
cho người vô tín biết quyền năng của Chúa,
không phải cho tín hữu. Còn công bố lời Chúa
là để giúp ích tín hữu, không phải cho người vô
tín. 23 Nếu Hội Thánh nhóm họp, tất cả đều nói
ngoại ngữ, và nếu có người không hiểu hoặc
người vô tín bước vào, họ sẽ tưởng anh chị
em điên loạn. 24 Nhưng nếu tất cả đều truyền
giảng lời Chúa, gặp lúc người vô tín hay người
chưa hiểu Phúc Âm bước vào, những lời ấy sẽ
thuyết phục, cáo trách họ, 25 và những điều bí
ẩn trong lòng bị phơi bày. Họ sẽ cúi đầu xuống
thờ phượng Đức Chúa Trời và nhìn nhận Đức
Chúa Trời thật đang sống giữa anh chị em. 26
Vì thế, khi anh chị em nhóm họp, người hát
thánh ca, người giảng dạy, người tỏ bày mặc
khải, người nói ngoại ngữ, người thông dịch.
Nhưng tất cả đều nhằm mục đích gây dựng Hội
Thánh. 27 Về việc nói ngoại ngữ, mỗi lần họp
chỉ cho hai hoặc ba người nói: phải nói lần lượt
và có người thông dịch. 28 Nếu không ai thông
dịch, người được ơn nói ngoại ngữ phải ngồi
yên lặng trong Hội Thánh, nói thầm với mình
và với Đức Chúa Trời. 29 Cũng nên để hai hoặc
ba người nói tiên tri, còn các tín hữu khác ngồi
nghe. 30 Trong số người nghe, nếu ai được mặc
khải, người giảng giải nên nhường lời. 31 Vì
tất cả anh chị em có thể lần lượt giảng giải
lời Chúa để ai nấy đều học hỏi và được khích
lệ. 32 Người nói tiên tri phải làm chủ tâm linh
của mình và thay phiên nhau. 33 Vì Đức Chúa
Trời là Chúa bình an, Ngài không ưa cảnh hỗn

loạn. Hội Thánh khắp nơi đều giữ trật tự khi
hội họp, 34 phụ nữ phải yên lặng, không được
lên tiếng thảo luận, phải thuận phục như luật
pháp đòi hỏi. 35 Nếu phụ nữ muốn tìm hiểu
điều gì, hãy hỏi chồng lúc ở nhà, không được
phát biểu ý kiến giữa Hội Thánh. 36 Anh chị em
tưởng Đạo Chúa phát xuất từ Cô-rinh-tô, và chỉ
truyền bá tại Cô-rinh-tô thôi sao? 37 Người nào
cho mình được ơn nói tiên tri hoặc ân tứ khác
của Chúa Thánh Linh, hẳn biết những điều tôi
viết cho anh chị em là mệnh lệnh của Chúa. 38
Ai không nhìn nhận như thế, anh chị em đừng
nhìn nhận họ. 39 Vậy, anh chị em hãy ước ao
được ơn nói tiên tri, truyền giảng lời Chúa và
đừng ngăn cản việc nói tiếng lạ. 40 Mọi việc
phải thực hiện cách thích hợp và trong vòng
trật tự.

15 Thưa anh chị em, tôi xin nhắc lại Phúc
Âm tôi đã công bố; anh chị em đã tin nhận
và đứng vững cho đến ngày nay. 2 Nhờ Phúc
Âm đó, anh chị em được cứu rỗi, nếu cứ giữ
vững đức tin trừ ra trường hợp không thật
lòng. 3 Trước hết, tôi truyền lại cho anh chị em
những chân lý tôi đã tin nhận: Chúa Cứu Thế
chịu chết vì tội chúng ta theo lời Thánh Kinh. 4
Chúa được chôn, qua ngày thứ ba Ngài sống lại
theo lời Thánh Kinh. 5 Chúa hiện ra cho Phi-e-
rơ, rồi cho Nhóm Mười Hai. 6 Ngài lại hiện ra
cho hơn 500 anh chị em xem thấy cùng một
lúc, phần đông vẫn còn sống, nhưng một vài
người đã qua đời. 7 Sau đó Chúa hiện ra cho
Gia-cơ, rồi cho tất cả các sứ đồ. 8 Sau hết, Ngài
cũng hiện ra cho tôi, như cho một hài nhi sinh
non. 9 Tôi là người hèn mọn hơn hết trong các
sứ đồ, không đáng gọi là sứ đồ, vì tôi đã bức
hại Hội Thánh của Đức Chúa Trời. 10 Nhưng
nhờ ơn phước Đức Chúa Trời, tôi được đổi mới
như ngày nay, và ơn Ngài ban cho tôi không
đến nỗi vô ích. Tôi đã chịu vất vả hơn tất cả sứ
đồ, thật ra không phải tôi nhưng nhờ ơn Chúa
cho tôi. 11 Nhưng dù tôi hay các sứ đồ khác
chịu gian khổ, mục đích chúng tôi là truyền bá
Phúc Âm để anh chị em tin nhận. 12 Nếu chúng
tôi truyền giảng Chúa Cứu Thế đã sống lại từ
cõi chết, sao trong anh chị em còn có người nói
người chết sẽ không sống lại? 13 Nếu người
chết không sống lại, Chúa Cứu Thế cũng đã
không sống lại. 14 Nếu Chúa Cứu Thế không
sống lại, lời giảng dạy của chúng tôi hóa ra vô
ích, và đức tin anh chị em cũng mất nền tảng.
15 Chúng tôi trở thành nhân chứng giả dối, vì
xác nhận Đức Chúa Trời đã cho Chúa Cứu Thế
sống lại. Tất nhiên, Đức Chúa Trời cũng không
cho Chúa Cứu Thế sống lại, nếu người chết
không được sống lại. 16 Ngài sống lại làm gì
nếu người chết không được sống lại? 17 Nếu
Chúa Cứu Thế đã chẳng sống lại, đức tin anh
chị em hóa ra vô ích, anh chị em vẫn còn bị đày
đọa trong tội lỗi, 18 Như vậy những các tín hữu
đã chết trong Chúa Cứu Thế cũng hư vong. 19
Nếu chúng ta chỉ hy vọng nơi Chúa Cứu Thế về
đời này thôi, thì trong cả nhân loại, chúng ta là
những người bất hạnh hơn hết. 20 Nhưng Chúa
Cứu Thế thật đã sống lại, Ngài sống lại đầu tiên
trong muôn triệu người sẽ sống lại. 21 Do một
người mà có sự chết, cũng do một người mà có
sự sống lại của người chết. 22 Do A-đam mọi
người đều chết; do Chúa Cứu Thế mọi người
đều sẽ sống lại. 23 Sự sống lại diễn ra theo thứ
tự: Chúa Cứu Thế sống lại trước hết, đến ngày
Chúa tái lâm, những người thuộc về Ngài sẽ
sống lại. 24 Kế đó là ngày tận thế, Chúa Cứu
Thế giao Vương Quốc lại cho Đức Chúa Trời là
Cha, sau khi đã tiêu diệt mọi lãnh đạo, mọi uy
quyền, mọi thế lực trần gian. 25 Vì Ngài phải
cai trị cho đến khi Đức Chúa Trời đặt tất cả thù
nghịch dưới chân Ngài. 26 Kẻ thù bị tiêu diệt
sau cùng là sự chết, 27 vì Đức Chúa Trời bắt vạn
vật đầu phục dưới chân Ngài. Khi nói vạn vật
đầu phục Ngài, tất nhiên ngoại trừ Đức Chúa
Trời, là Đấng khiến vạn vật đầu phục Chúa Cứu
Thế. 28 Khi vạn vật đã đầu phục Chúa Cứu Thế,
đến lượt chính Ngài đầu phục Đức Chúa Trời,
và Đức Chúa Trời cầm quyền tuyệt đối. 29 Nếu
không có sống lại, có ai chịu báp-tem cho người
chết làm gì? Nếu người chết không được sống

lại, thì báp-tem cho người chết làm gì? **30** Và tại sao chúng tôi chịu nguy hiểm từng giờ? **31** Thưa anh chị em, mỗi ngày tôi giáp mặt với cái chết; do niềm tự hào vì anh chị em, trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, tôi dám quả quyết như thế. **32** Nếu cân nhắc lợi hại như người đời, tôi dại gì xông pha chiến đấu với hùm beo rắn rết tại Ê-phê-sô? Nếu người chết sẽ chẳng sống lại, "Hãy cứ ăn uống vì ngày mai chúng ta sẽ chết!" **33** Đừng để bị người ta mê hoặc, vì giao hảo với người xấu, anh chị em sẽ mất hết tính tốt. **34** Hãy sáng suốt lại và từ bỏ tội lỗi vì trong anh chị em vẫn có người không hiểu biết Chúa. Tôi nói thế để anh chị em hổ thẹn. **35** Nhưng có người hỏi: "Người chết sống lại cách nào? Lấy thể xác đâu mà sống lại?" **36** Câu hỏi thật ngây ngô! Khi anh chị em gieo giống, nếu hạt giống không chết đi sẽ không bao giờ nẩy mầm sống lại. **37** Cây non từ hạt giống mọc lên trông khác hẳn hạt lúa, hạt đậu lúc gieo xuống đất. **38** Đức Chúa Trời cho nó hình thể theo ý Ngài, mỗi loại hạt giống sinh ra một loại cây. **39** Cũng thế, động vật chia ra nhiều loài, mỗi loài có cơ thể khác nhau: loài người, loài thú, loài chim, loài cá. **40** Có hình thể trên trời, có hình thể dưới đất. Nhưng vinh quang hình thể trên trời khác vinh quang hình thể dưới đất. **41** Vinh quang mặt trời khác, vinh quang mặt trăng khác, và mỗi tinh tú vinh quang cũng khác nhau. **42** Sự sống lại của người chết cũng thế: Chết là thân thể hư nát, nhưng sống lại là thân thể không hư nát. **43** Chết lúc bệnh tật già nua nhưng sống lại đầy vinh quang rực rỡ. Khi chết rất yếu ớt, nhưng sống lại thật mạnh mẽ. **44** Chết là thân thể xương thịt, nhưng sống lại là thân thể thần linh. Vì đã có thân thể xương thịt, tất nhiên cũng có thân thể thần linh. **45** Thánh Kinh chép: "Người thứ nhất là A-đam có sự sống." Nhưng A-đam sau cùng—tức Chúa Cứu Thế—Thần Linh ban sự sống. **46** Chúng ta có thân thể bằng xương thịt trước; sau đó Đức Chúa Trời ban cho chúng ta thân thể thần linh. **47** A-đam thứ nhất ra từ cát bụi và thuộc về đất, còn Chúa Cứu Thế, Đấng thứ hai đến từ trời. **48** Mọi người trần gian đều có thân thể bằng cát bụi; nhưng người thuộc về trời sẽ có thân thể giống như Đấng đến từ trời. **49** Nếu đã có thân thể giống như người trần gian, chúng ta cũng sẽ có thân thể giống như Đấng đến từ trời. **50** Thưa anh chị em, tôi xin nói rõ: thân thể bằng thịt và máu không thể hưởng được Nước của Đức Chúa Trời, vì thân thể hư nát không thể hưởng sự sống bất diệt. **51** Tôi xin tỏ cho anh chị em huyền nhiệm này: Chúng ta sẽ không chết hết, nhưng tất cả đều sẽ được biến hóa. **52** Trong giây lát, trong chớp mắt, khi có tiếng kèn cuối cùng. Vì kèn sẽ thổi, người chết sẽ sống lại với thân thể vĩnh viễn, và chúng ta, những người còn sống sẽ được biến hóa. **53** Thân thể bằng xương thịt hư hoại này sẽ biến thành thân thể thần linh, bất tử. **54** Rồi, thân thể hư nát sẽ trở nên thân thể không hư nát, lúc ấy lời Thánh Kinh sẽ được ứng nghiệm: "Sự chết bị Đấng Toàn Năng Chiến Thắng tiêu diệt. **55** Này sự chết, ngươi chiến thắng nơi nào? Này sự chết, nọc độc ngươi để đâu?" **(Hadēs g86)** **56** Nọc độc của sự chết là tội lỗi, quyền lực của tội lỗi là luật pháp. **57** Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài cho chúng ta toàn thắng nhờ Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu. **58** Vậy, thưa anh chị em thân yêu, hãy giữ vững đức tin, đừng rúng chuyển. Luôn luôn tích cực phục vụ Chúa, vì không một việc nào anh chị em làm cho Chúa là vô ích cả.

16 Về việc lạc quyên giúp đỡ các tín hữu, xin anh chị em thực hiện theo phương cách tôi đã dặn bảo các Hội Thánh xứ Ga-la-ti. **2** Anh chị em nên dành một phần lợi tức theo khả năng Chúa cho từng người và quyên góp đều đặn mỗi Chúa nhật, đừng đợi nước tới chân mới nhảy. **3** Lúc đến Cô-rinh-tô tôi sẽ phái những người được anh chị em lựa chọn cầm thư ủy nhiệm và mang tặng phẩm của anh chị em lên Giê-ru-sa-lem. **4** Nếu thấy cần tôi phải đi, thì những người ấy sẽ cùng đi với tôi. **5** Tôi sẽ đến thăm anh chị em sau khi ghé qua Ma-

xê-đoan, vì tôi phải đi ngang qua xứ ấy. **6** Có lẽ tôi sẽ ở lại ít lâu với anh chị em—có thể cả mùa Đông—và nhờ anh chị em đưa tôi đến những nơi tôi muốn viếng thăm. **7** Tôi không có ý định chỉ ghé qua thăm anh chị em, nhưng nếu Chúa cho phép, tôi muốn lưu lại khá lâu với anh chị em. **8** Hiện nay tôi phải ở lại Ê-phê-sô cho đến lễ Ngũ Tuần. **9** Vì tại đây cánh cửa truyền bá Phúc Âm mở rộng trước mặt tôi, nhưng đồng thời cũng có nhiều người chống đối. **10** Nếu Ti-mô-thê đến, anh chị em hãy niềm nở tiếp đón vì anh ấy cũng phục vụ Chúa như tôi. **11** Đừng ai xem thường, nhưng hãy vui vẻ tiếp đón anh cho đến khi anh trở lại với tôi, vì tôi đang chờ anh về đây với các anh chị em khác. **12** Tôi đã khuyên giục A-bô-lô cùng đi với các thân hữu đến thăm anh chị em, nhưng anh ấy chưa muốn đi lúc này. Khi nào có cơ hội, anh sẽ lên đường. **13** Hãy đề cao cảnh giác, giữ vững đức tin, phải can đảm và mạnh mẽ. **14** Hãy làm mọi việc vì lòng yêu thương. **15** Anh chị em còn nhớ gia đình Sê-pha-na, là những người tin Chúa đầu tiên tại Hy Lạp. Họ đã hết lòng giúp đỡ phục vụ tín hữu khắp nơi. Tôi khuyên anh chị em **16** hãy noi gương họ, hết sức giúp đỡ họ cũng như ủng hộ những người đã dày công hoạt động với anh chị em. **17** Tôi vui mừng vì Sê-pha-na, Phốt-tu-na, và A-chai-cơ đã thay mặt anh chị em đến thăm tôi. **18** Nhờ đó tinh thần tôi được phấn khởi, chắc hẳn anh chị em cũng được họ khích lệ như tôi. Anh chị em nên ghi nhận công khó của họ. **19** Các Hội Thánh Tiểu Á gửi lời chào anh chị em. A-qui-la và Bê-rít-sin cùng Hội Thánh họp trong nhà họ, thân ái chào thăm anh chị em trong Chúa. **20** Tất cả các thân hữu tại đây cũng gửi lời chào thăm anh chị em. Anh chị em hãy chào nhau bằng cái siết tay thân mật. **21** Chính tay tôi, Phao-lô, viết dòng chữ này. **22** Ai không yêu kính Chúa phải bị nguyền rủa! Lạy Chúa xin hãy đến! **23** Cầu chúc anh chị em hằng hưởng được ơn phước của Chúa Giê-xu. **24** Xin tất cả anh chị em nhận nơi đây lòng yêu thương chân thành của tôi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

II Cô-rinh-tô

1 Đây là thư của Phao-lô, được Đức Chúa Trời
tuyển chọn làm sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-
xu, cùng với Ti-mô-thê. Kính gửi Hội Thánh
của Chúa tại Cô-rinh-tô và tất cả anh chị em
tín hữu thánh thiện xứ Hy Lạp. **2** Cầu xin Đức
Chúa Trời, Cha chúng ta và Chúa Cứu Thế Giê-
xu ban ơn phước và bình an cho anh chị em. **3**
Trước hết tôi xin ngợi tôn Đức Chúa Trời, Cha
của Chúa chúng ta, Chúa Cứu Thế Giê-xu; Ngài
là Cha từ ái và là nguồn an ủi. **4** Ngài đã an ủi
chúng tôi trong mọi cảnh gian nan, khốn khổ.
Nhờ niềm an ủi của Chúa, chúng tôi có thể an
ủi anh chị em đang gặp gian khổ. **5** Chúng ta
càng chịu khổ đau vì Chúa Cứu Thế bao nhiêu,
Ngài càng an ủi, giúp chúng ta phấn khởi bấy
nhiêu. **6** Chúng tôi chịu gian khổ để anh chị
em được an ủi và cứu rỗi. Còn khi chúng tôi
được an ủi, anh chị em lại thêm phấn khởi để
nhẫn nại chịu đựng gian khổ như chúng tôi. **7**
Chúng tôi hy vọng vững vàng, vì biết anh chị
em đã dự phần gian khổ, tất nhiên cũng dự
phần an ủi. **8** Thưa anh chị em, thiết tưởng anh
chị em nên biết nỗi gian khổ của chúng tôi tại
Tiểu Á. Chúng tôi bị áp lực nặng nề quá mức,
không còn hy vọng sống nữa. **9** Chúng tôi cảm
thấy như bị lên án tử hình, nên không dám
cậy mình, chỉ biết ủy thác mọi việc trong tay
Đức Chúa Trời, Đấng khiến người chết sống lại.
10 Ngài đã giải cứu chúng tôi thoát chết trong
đường tơ kẻ tóc. Chúng tôi tin chắc Ngài sẽ
tiếp tục giải cứu chúng tôi. **11** Xin cầu thay cho
chúng tôi để Chúa cho chúng tôi được an toàn,
và anh chị em cũng sẽ vì chúng tôi cảm tạ ơn
lành của Chúa khi Ngài nhậm lời cầu nguyện
của anh chị em. **12** Chúng tôi vui mừng vì có
thể chân thành xác nhận: Chúng tôi đã đối xử
cách trong sạch và ngay thẳng với mọi người,
nhất là với anh chị em. Chúng tôi không dùng
thuật xử thế khôn khéo của con người, nhưng
hoàn toàn nhờ ơn phước Đức Chúa Trời. **13**
Chúng tôi không viết cho anh chị em điều gì
cao kỳ khó hiểu, mỗi lời chúng tôi đều rõ ràng,
chân thật. Tôi hy vọng một ngày anh chị em
sẽ hiểu chúng tôi trọn vẹn. **14** Dù nay chỉ hiểu
chúng tôi được đôi phần, nhưng đến ngày Chúa
Giê-xu trở lại, anh chị em sẽ hiểu rõ và tự hào
về chúng tôi, cũng như chúng tôi tự hào về anh
chị em. **15** Vì tín nhiệm anh chị em, tôi dự định
ghé thăm anh chị em để anh chị em nhận được
phước hạnh gấp đôi— **16** trên đường qua Ma-
xê-đoan lần đầu và từ Ma-xê-đoan trở về, tôi sẽ
dừng lại thăm anh chị em lần nữa. Rồi anh chị
em sẽ tiễn tôi lên đường sang xứ Giu-đê. **17**
Nhưng chương trình này chưa thực hiện được.
Vậy có phải tôi là người mâu thuẫn hoặc xử
sự theo lối người thế gian, nghĩ có nói không,
nghĩ không nói có? **18** Thưa không! Như Đức
Chúa Trời thành tín, lời nói chúng tôi chẳng
lật lừa, gian dối. **19** Chúa Cứu Thế Giê-xu, Con
Đức Chúa Trời, Đấng mà Si-la, Ti-mô-thê, và
tôi truyền giảng cho anh chị em, chẳng bao
giờ mâu thuẫn, bất nhất; trong Ngài chỉ có sự
chân thật. **20** Ngài đã thực hiện mọi lời hứa của
Đức Chúa Trời, nhờ Ngài, chúng ta cùng nói "A-
men," và đồng thanh ngợi tôn Đức Chúa Trời.
21 Đức Chúa Trời cho chúng tôi với anh chị
em đứng vững trong Chúa Cứu Thế, bổ nhiệm
chúng tôi truyền giảng Phúc Âm. **22** Ngài cũng
đóng ấn trên chúng tôi, ban Chúa Thánh Linh
vào lòng để bảo đảm mọi điều Ngài hứa ban
cho chúng tôi. **23** Xin Đức Chúa Trời làm chứng
cho tôi, sở dĩ tôi chưa đến Cô-rinh-tô thăm anh
chị em vì muốn anh chị em khỏi bị khiển trách
nặng nề. **24** Không phải chúng tôi muốn khống
chế đức tin anh chị em. Chúng tôi muốn cùng
làm việc với anh chị em để anh chị em có niềm
vui trọn vẹn, vì đức tin của anh chị em đã vững
vàng.

2 Vì thế, tôi đã quyết định không đến thăm
anh chị em giữa lúc phiền muộn. **2** Nếu tôi
làm cho anh chị em phiền muộn, ngoài anh
chị em, còn ai có thể làm cho tôi vui mừng?
3 Tôi đã viết điều này cho anh chị em để khi
đến thăm, tôi không bị phiền muộn bởi những

người đáng lẽ khiến tôi vui mừng. Tôi tin chắc
niềm vui của tôi cũng là niềm vui của anh chị
em. **4** Giữa cơn khốn khổ, lòng dạ tan nát, nước
mắt đầm đìa, tôi đã cầm bút viết thư cho anh
chị em, không phải để làm anh chị em phiền
muộn, nhưng để anh chị em biết tình thương
vô hạn tôi đã dành cho anh chị em. **5** Tôi không
quá lời khi nói có người đã gây phiền muộn,
không phải riêng tôi nhưng tất cả anh chị em
cũng đều phiền muộn. **6** Phần đông anh chị em
đã trừng phạt anh ấy, tôi nghĩ thế là đủ. **7** Bây
giờ anh chị em nên tha thứ, an ủi anh, để anh
khỏi quá buồn rầu, thất vọng. **8** Nên chứng tỏ
cho anh ấy biết tình yêu thương của anh chị
em. **9** Cũng vì thế, tôi đã viết cho anh chị em,
để xem anh chị em có vâng phục tôi trong mọi
việc không. **10** Anh chị em tha thứ ai, tôi cũng
tha thứ. Tôi tha thứ họ trước mặt Chúa Cứu
Thế vì anh chị em. **11** Như thế Sa-tan không
thể thắng chúng ta, vì chúng ta thừa biết mưu
lược của nó. **12** Khi tôi đến Trô-ách, Chúa đã
mở cửa cho tôi truyền giảng Phúc Âm. **13** Vì
không gặp Tích, anh em yêu dấu của tôi, nên
tôi chẳng an tâm, đành từ giã nơi đó, qua xứ
Ma-xê-đoan. **14** Tạ ơn Đức Chúa Trời! Ngài đã
cho chúng tôi dự phần chiến thắng với Chúa
Cứu Thế, dùng chúng tôi truyền bá Phúc Âm
như gieo rắc hương thơm ngào ngạt khắp nơi.
15 Trước mặt Đức Chúa Trời chúng tôi là hương
thơm của Chúa Cứu Thế giữa người được cứu
rỗi và người bị hư vong. **16** Người hư vong xem
chúng tôi như mùi tử khí hôi tanh. Trái lại đối
với người tin Chúa, chúng tôi là luồng sinh khí
đem lại sức sống hào hùng. Ai có đủ khả năng
nhận lãnh chức vụ ấy? **17** Được Đức Chúa Trời
ủy thác, chúng tôi chân thành truyền giảng
Đạo Chúa trước mặt Ngài, không như nhiều
người "thương mại hóa" Đạo Chúa để trục lợi.

3 Chúng tôi lại bắt đầu tự đề cao sao? Hay
chúng tôi cần trình thư giới thiệu cho anh
chị em, hoặc xin thư gửi gắm của anh chị em
như những người khác? Chắc chắn không! **2**
Vì anh chị em là bức thư sống viết trong lòng
chúng tôi, mọi người đều thấy và đọc. **3** Ai
cũng nhìn nhận anh chị em là bức thư của
Chúa Cứu Thế; Ngài dùng chúng tôi viết ra. Bức
thư không viết bằng mực nhưng bằng Thánh
Linh của Đức Chúa Trời Hằng Sống. Bức thư
không viết trên bảng đá, nhưng trên lòng dạ
con người. **4** Chúng tôi nói thế, vì vững tin nơi
Đức Chúa Trời, nhờ Chúa Cứu Thế. **5** Chúng tôi
biết mình không có khả năng làm việc gì, khả
năng chúng tôi đến từ Đức Chúa Trời. **6** Ngài
cũng cho chúng tôi khả năng đảm nhiệm công
vụ của giao ước mới, không phải giao ước bằng
văn tự, nhưng bằng Chúa Thánh Linh. Văn tự
làm cho chết, nhưng Chúa Thánh Linh ban sự
sống. **7** Nếu công vụ tuyên cáo sự chết, bằng
văn tự khắc trên bảng đá được thực hiện cách
vinh quang, người Ít-ra-ên không dám nhìn
Môi-se, vì mặt ông phản chiếu vinh quang của
Đức Chúa Trời, dù vinh quang ấy chóng tàn, **8**
hẳn công vụ của Chúa Thánh Linh truyền sự
sống phải vô cùng rực rỡ hơn. **9** Nếu công vụ
kết án đã vinh quang, công vụ công chính lại
càng vinh quang hơn. **10** Vinh quang quá rực
rỡ này che lấp cả vinh quang trước. **11** Nếu cái
tạm thời đã vinh quang, cái trường cửu phải
vinh quang bội phần hơn! **12** Với niềm hy vọng
đó, chúng tôi dũng cảm truyền bá Phúc Âm, **13**
không như Môi-se lấy màn che mặt, để người
Ít-ra-ên không nhìn thấy lúc vinh quang phai
tàn. **14** Tâm trí dân ấy vẫn bị mờ tối, mãi đến
ngày nay họ đọc Cựu Ước, tấm màn vẫn còn
che phủ cách ngăn. Chỉ trong Chúa Cứu Thế
tấm màn ấy mới được dẹp đi. **15** Mãi đến ngày
nay, khi họ đọc sách Môi-se, tấm màn vẫn che
kín lòng họ. **16** Chỉ khi nào họ quay về với Chúa,
tấm màn ấy mới được dẹp bỏ. **17** Chúa là Thánh
Linh, Thánh Linh ở đâu, nơi ấy được tự do thật.
18 Tất cả chúng ta đều để mặt trần phản chiếu
vinh quang của Chúa như tấm gương thì được
biến hóa giống như hình ảnh vinh quang của
Ngài do Chúa Thánh Linh.

4 Do lòng nhân từ của Chúa, chúng tôi được
ủy thác chức vụ truyền bá Phúc Âm, nên

chẳng thối chí ngã lòng. 2 Chúng tôi không
dùng thủ đoạn ám muội, không lừa gạt dối trá,
không xuyên tạc lời Đức Chúa Trời. Trái lại,
trước mặt Đức Chúa Trời, chúng tôi công khai
giảng giải chân lý cho mọi người có lương tâm
nhận xét. 3 Nếu Phúc Âm chúng tôi truyền
giảng có vẻ khó hiểu, chỉ khó hiểu cho người hư
vong. 4 Vì Sa-tan, thần của đời này đã làm mờ
tối tâm trí người vô tín, khiến họ không nhìn
thấy ánh sáng Phúc Âm, không hiểu lời truyền
giảng về vinh quang Chúa Cứu Thế, là hiện
thân của Đức Chúa Trời. (aiōn g165) 5 Chúng tôi
không rêu rao tài đức của mình, nhưng truyền
giảng Chúa Cứu Thế Giê-xu là Chúa, và chúng
tôi làm đầy tớ cho anh chị em. 6 Đức Chúa Trời
đã truyền bảo ánh sáng phải soi chiếu trong cõi
tối tăm, nên Ngài soi sáng lòng chúng tôi, giúp
chúng tôi hiểu được vinh quang Đức Chúa Trời
hằng sáng rực trên gương mặt Chúa Cứu Thế.
7 Chúng tôi đựng bảo vật này trong bình đất—là
thân thể chúng tôi. Vậy quyền năng vô hạn ấy
đến từ Đức Chúa Trời, chứ không do chúng tôi.
8 Chúng tôi bị áp lực đủ cách, nhưng không kiệt
quệ, bị bối rối, thắc mắc nhưng không bao giờ
tuyệt vọng, 9 bị bức hại nhưng không mất nơi
nương tựa, bị quật ngã nhưng không bị tiêu
diệt. 10 Thân này hằng mang sự chết của Chúa
Giê-xu để sức sống Ngài thể hiện trong thân
xác mình. 11 Chúng tôi sống nhưng tính mạng
luôn bị đe dọa vì phục vụ Chúa, để sức sống
Ngài thể hiện trong thân xác hư hoại của chúng
tôi. 12 Như thế, chết chóc luôn đe dọa chúng
tôi, nhưng chính nhờ đó anh chị em được sống.
13 Chúng tôi nói điều chúng tôi tin, như tác
giả Thi Thiên đã viết: “Tôi tin Đức Chúa Trời
nên tôi nói.” 14 Chúng tôi biết Đức Chúa Trời,
Đấng đã khiến Chúa Giê-xu sống lại, cũng sẽ
cho chúng tôi sống lại với Chúa Giê-xu, và trình
diện chúng tôi cùng anh chị em trước mặt Ngài.
15 Mọi việc ấy đều nhằm mục đích phục vụ anh
chị em. Do đó, càng đông người hưởng ân sủng
Đức Chúa Trời, càng thêm nhiều lời cảm tạ,
ngợi tôn Ngài. 16 Vì thế, chúng ta chẳng nản
lòng. Dù người bề ngoài hư nát, nhưng người
bề trong cứ ngày càng đổi mới. 17 Vì nỗi khổ
đau nhẹ nhàng, tạm thời sẽ đem lại cho chúng
ta vinh quang rực rỡ muôn đời. (aiōnios g166) 18
Chúng ta chẳng tìm tòi những điều thấy được,
nhưng chú tâm vào những điều không thấy
được; vì điều thấy được chỉ là tạm thời, còn
điều không thấy được là trường tồn, bất diệt.
(aiōnios g166)

5 Chúng ta biết nhà bằng đất tạm thời của
chúng ta đổ nát, chúng ta vẫn còn nhà đời
đời trên trời, do Đức Chúa Trời sáng tạo, không
phải do loài người. (aiōnios g166) 2 Chúng ta than
thở trong nhà tạm này, ước mong được mặc
lấy nhà mới trên trời. 3 Nếu chúng ta được
mặc lấy nhà ấy, hẳn sẽ không còn trần trụi. 4
Chúng ta than thở vì quá nặng nhọc trong nhà
tạm này, chẳng phải muốn cởi bỏ nó, nhưng
muốn được mặc lấy nhà trên trời, để thân thể
hư hoại nhường chỗ cho sức sống vĩnh viễn. 5
Đức Chúa Trời sẽ thực hiện mọi điều ấy cho
chúng ta; Ngài bảo đảm bằng cách ban Chúa
Thánh Linh trong lòng chúng ta. 6 Vậy, chúng
ta đầy lòng tin tưởng, biết rằng hễ bao lâu còn
mang thân xác này, chúng ta còn xa ngày về
nhà trên trời. 7 Chúng ta sống nhờ đức tin chứ
không nhờ mắt thấy. 8 Chúng ta đầy tin tưởng,
muốn rời bỏ thân xác này, để về nhà trên trời
với Chúa là tốt hơn. 9 Dù còn trong thân thể
hay ra khỏi, chúng ta vẫn cố gắng làm vui lòng
Chúa. 10 Vì tất cả chúng ta đều phải ra trước
tòa án Chúa Cứu Thế, để Ngài thưởng phạt mỗi
người theo những việc tốt lành hay vô giá trị
ta làm lúc còn trong thân xác. 11 Do lòng kính
sợ Chúa, chúng tôi cố gắng thuyết phục mọi
người. Đức Chúa Trời đã thấy rõ lòng chúng
tôi, ước mong anh chị em cũng hiểu chúng tôi.
12 Chúng tôi không tự đề cao, nhưng mong anh
chị em hãnh diện vì chúng tôi, nêu trường hợp
chúng tôi làm gương để trả lời những người
chỉ lo khoe khoang bề ngoài mà không biết giá
trị tâm hồn. 13 Chúng tôi có vẻ cuồng nhiệt
cũng vì tôn vinh Đức Chúa Trời, hoặc chúng tôi

sáng suốt, dè dặt là vì ích lợi cho anh chị em.
14 Do tình yêu thương của Chúa Cứu Thế cảm
thúc, chúng tôi nghĩ rằng Chúa đã chết cho mọi
người, nên mọi người phải coi đời cũ mình
như đã chết. **15** Vì Ngài đã chết cho chúng ta,
nên chúng ta không sống vị kỷ, nhưng sống
cho Đấng đã chết và sống lại cho chúng ta. **16**
Từ nay, chúng tôi không nhận xét ai theo quan
điểm người đời. Đã có lần chúng tôi nhận xét
Chúa Cứu Thế theo quan điểm ấy, nhưng nay
không còn nhầm lẫn như thế nữa. **17** Ai ở trong
Chúa Cứu Thế là con người mới: cuộc đời cũ đã
qua, nhường chỗ cho đời sống hoàn toàn đổi
mới. **18** Tất cả cuộc đổi mới đều do Đức Chúa
Trời thực hiện. Ngài cho chúng ta phục hòa
với Ngài, nhờ công lao Chúa Cứu Thế. Ngài ủy
thác cho chúng tôi thi hành chức vụ hòa giải.
19 Do công lao Chúa Cứu Thế, Đức Chúa Trời
đã cho nhân loại hòa giải với Ngài, không còn
kể đến tội lỗi họ. Ngài sai chúng tôi công bố
sứ điệp này. **20** Chúng tôi là sứ giả của Chúa
Cứu Thế. Đức Chúa Trời dùng chúng tôi kêu
gọi anh chị em. Chúng tôi nài xin anh chị em,
vì Danh Chúa Cứu Thế, hãy phục hòa với Đức
Chúa Trời. **21** Đức Chúa Trời đã khiến Đấng vô
tội gánh chịu tội lỗi chúng ta, nhờ đó chúng ta
được Đức Chúa Trời nhìn nhận là người công
chính trong Chúa Cứu Thế.

6 Nhân danh người cộng sự với Chúa, chúng
tôi nài xin anh chị em chớ tiếp nhận ơn
phước Ngài cách vô ích. **2** Vì Đức Chúa Trời
phán: "Đến kỳ thuận tiện, Ta nhậm lời con.
Trong ngày cứu rỗi, Ta cứu giúp con." Lúc này
là kỳ thuận tiện. Hiện nay là ngày cứu rỗi.
3 Chúng tôi cố giữ gìn không gây cho ai vấp
phạm, để chức vụ chúng tôi khỏi bị khiển trách.
4 Trong mọi hoàn cảnh, chúng tôi chứng tỏ
mình xứng đáng là đầy tớ của Đức Chúa Trời.
Chúng tôi kiên nhẫn chịu đựng khi hoạn nạn,
quẫn bách, khốn cùng. **5** Chúng tôi bị tra tấn, tù
đày, chịu lao khổ, nhịn đói, chà đạp trong bạo
loạn, nhiều hôm phải thức trắng đêm. **6** Chúng
tôi giữ nếp sống trong sạch, nhẫn nhục, nhân
từ trau dồi tri thức, trong Chúa Thánh Linh, và
trong tình yêu thương chân thành. **7** Chúng
tôi chỉ nói lời chân thật, sử dụng quyền năng
Đức Chúa Trời, với khí giới tiến công, phòng
thủ của người công chính. **8** Chúng tôi phục vụ
Đức Chúa Trời cách bền vững giữa lúc thăng
trầm, vinh nhục, khi bị đả kích hay lúc được
tuyên dương. Chúng tôi bị xem như người lừa
gạt, nhưng vẫn chân thành. **9** Chúng tôi bị coi
như người vô danh xa lạ, nhưng lại được nhiều
người quen biết. Chúng tôi bị kể như chết rồi
nhưng vẫn sống. Chúng tôi bị mang thương
tích đầy mình nhưng không bỏ mạng. **10** Lòng
chúng tôi buồn bực, nhưng luôn vui mừng.
Chúng tôi nghèo cực, nhưng làm cho nhiều
người giàu có. Chúng tôi như chỉ còn hai bàn
tay trắng, nhưng lại có tất cả mọi sự. **11** Thưa
anh chị em tín hữu Cô-rinh-tô, chúng tôi bộc
bạch với anh chị em mọi ý nghĩ, yêu thương
anh chị em với tất cả tâm hồn. **12** Nhưng giữa
chúng ta vẫn thiếu tình thân mật, không phải
tại chúng tôi, nhưng vì anh chị em hẹp lượng.
13 Tôi nói với anh chị em như con cái thân yêu.
Xin hãy mở rộng lòng đáp lại tình yêu thương
của chúng tôi! **14** Đừng mang ách với người
vô tín, vì đức công chính không thể kết hợp
với tội ác, cũng như ánh sáng không thể hòa
đồng với bóng tối. **15** Có điểm hòa hợp nào giữa
Chúa Cứu Thế với ác quỷ? Người tin Chúa dự
phần gì với người vô tín? **16** Làm sao hòa đồng
đền thờ của Đức Chúa Trời với thần tượng? Vì
anh chị em là đền thờ của Đức Chúa Trời Hằng
Sống. Như Đức Chúa Trời phán: "Ta sẽ sống
trong họ và đi lại giữa họ. Ta sẽ làm Đức Chúa
Trời của họ và họ sẽ làm dân Ta. **17** Vì thế, Chúa
kêu gọi từ giữa những người không tin hãy lìa
bỏ chúng nó, đoạn tuyệt với chúng nó. Đừng
động chạm đến vật ô uế, thì Ta sẽ tiếp nhận
các con. **18** Ta sẽ làm Cha các con, các con sẽ
làm con trai và con gái Ta, Chúa Hằng Hữu Vạn
Quân phán vậy."

7 Thưa anh chị em yêu quý! Theo lời hứa của
Chúa, chúng ta hãy tẩy sạch mọi điều ô uế

của thể xác và tâm hồn, để được thánh khiết trọn vẹn trong niềm kính sợ Đức Chúa Trời. **2** Hãy lấy tình tri kỷ đáp lại chúng tôi. Chúng tôi chẳng gây hại, làm hư hỏng anh chị em, hay tranh quyền đoạt lợi. **3** Tôi nói thế không phải để buộc tội anh chị em, nhưng như tôi đã nói trước, anh chị em là bạn tâm giao chí thiết, cùng sống cùng chết với tôi. **4** Tôi rất tin tưởng nơi anh chị em, vô cùng hãnh diện vì anh chị em. Anh chị em làm cho tôi tràn đầy an ủi và chứa chan vui mừng trong mọi cảnh gian khổ. **5** Khi đến Ma-xê-đoan, chúng tôi bị khốn khổ đủ điều, chẳng lúc nào được an thân, bên ngoài phải tranh đấu không ngừng, trong lòng lo sợ hãi hùng. **6** Nhưng Đức Chúa Trời, Đấng khích lệ người nản lòng, đã an ủi chúng tôi, đưa Tích đến thăm chúng tôi. **7** Chẳng những được an ủi vì gặp Tích, chúng tôi còn phấn khởi vì Tích được anh chị em khích lệ. Tích cho biết anh chị em đã buồn rầu khắc khoải, trông mong chờ đợi chúng tôi, anh chị em cũng hăng hái đáp ứng lời kêu gọi của tôi, nên tôi càng thêm vui mừng! **8** Tôi không hối tiếc đã gửi bức thư làm buồn anh chị em. Tôi biết anh chị em chỉ buồn ít lâu thôi. **9** Hiện nay tôi vui mừng, không phải vì anh chị em buồn rầu, nhưng vì buồn rầu giúp anh chị em hối cải. Đó là đau buồn theo ý Đức Chúa Trời. Như thế, chúng tôi không làm hại gì anh chị em. **10** Đau buồn theo ý Đức Chúa Trời dẫn đến sự ăn năn để được cứu rỗi, đó là thứ đau buồn không cần hối tiếc. Còn đau buồn của thế gian đưa đến sự chết. **11** Anh chị em xem đau buồn theo ý Đức Chúa Trời đã đem lại cho anh chị em nhiều điểm tốt, như lòng nhiệt thành, cố gắng thanh minh, ân hận sợ sệt, mong mỏi, sốt sắng, sửa trị người có lỗi. Anh chị em đã tỏ ra trong sạch trong mọi việc. **12** Tôi viết thư ấy không vì mục đích hạ người lầm lỗi hay bênh người thiệt thòi, nhưng để thấy rõ nhiệt tâm của anh chị em đối với tôi trước mặt Đức Chúa Trời. **13** Nhờ thế, chúng tôi được an ủi. Chúng tôi lại càng vui mừng khi thấy Tích hân hoan, phấn khởi nhờ anh chị em. **14** Tôi đã khoe với anh ấy điều gì về anh chị em, cũng không bị thất vọng, vì tôi nói đúng sự thật, cũng như tất cả những điều tôi nói với anh chị em đều chân thật. **15** Tích yêu mến anh chị em vô cùng và không quên lòng vâng phục, cách tiếp đãi và lòng tôn kính của anh chị em khi tiếp đón Tích. **16** Tôi vui mừng vì có thể tín nhiệm anh chị em hoàn toàn.

8 Chúng tôi xin báo cho anh chị em biết những phước lành Đức Chúa Trời ban cho các Hội Thánh xứ Ma-xê-đoan. **2** Trong lúc bị khó khăn thử thách, họ vẫn đầy lòng vui mừng, dù nghèo khổ cùng cực, họ vẫn rộng rãi cứu trợ mọi người. **3** Tôi xin xác nhận, không những họ đóng góp tùy khả năng, nhưng quá khả năng, với tinh thần tự nguyện. **4** Họ nài nỉ chúng tôi cho họ dự phần giúp đỡ các tín hữu tại Giê-ru-sa-lem. **5** Họ đã làm quá điều chúng tôi mong ước, trước hết họ hiến dâng tất cả cho Chúa, rồi cho chúng tôi, theo ý muốn Đức Chúa Trời. **6** Vậy chúng tôi khuyên Tích tiếp tục khích lệ anh chị em hoàn thành công việc từ thiện này, như đã khích lệ từ trước. **7** Tôi biết anh chị em trổi hơn người khác về nhiều phương diện—về đức tin, khẩu tài, kiến thức, nhiệt thành và lòng yêu thương chúng tôi, vậy anh chị em cũng nên làm trổi hơn trong cuộc tương trợ này. **8** Không phải tôi truyền lệnh cho anh chị em, nhưng tôi xem thấy nhiệt thành của nhiều người khác, tôi muốn anh chị em được dịp chứng tỏ lòng yêu thương của mình. **9** Anh chị em biết ơn phước vô hạn của Chúa Cứu Thế chúng ta, Ngài vốn giàu, nhưng vì hy sinh cứu vớt anh chị em mà trở nên nghèo, và do sự nghèo khổ của Ngài, anh chị em được giàu có. **10** Tôi nhắc nhở anh chị em việc quyên trợ này vì ích lợi cho anh chị em. Chẳng những đề xướng, anh chị em còn bắt đầu thực hiện việc từ thiện này từ một năm nay. **11** Vậy anh chị em hãy cố gắng chu toàn việc ấy. Điều anh chị em thiết tha mong muốn, hãy hoàn thành tốt đẹp tùy khả năng. **12** Ai muốn giúp đỡ, đừng ngại ít hay nhiều. Hãy đóng góp vật gì mình có,

chứ đừng lo điều mình không có. 13 Tôi không
có ý để người nhận lãnh ngồi chơi hưởng thụ,
trong khi anh chị em phải đóng góp nặng nề. 14
Nhưng tôi muốn có sự đồng đều. Bây giờ phần
thặng dư của anh chị em đem bù qua phần
thiếu hụt của họ, để sau này, khi họ có dư sẽ
bù lại phần thiếu hụt của anh chị em. 15 Như
Thánh Kinh đã chép: "Người thu nhiều cũng
chẳng thừa, người thu ít cũng chẳng thiếu." 16
Cảm tạ Đức Chúa Trời đã cho Tích nhiệt thành
giúp đỡ anh chị em như tôi. 17 Chẳng những
nghe tôi khuyến khích, chính Tích cũng hăng
hái tình nguyện đến thăm anh chị em. 18 Chúng
tôi cử một thân hữu cùng đi với Tích, anh này
được các Hội Thánh khen ngợi về việc truyền
giảng Phúc Âm. 19 Anh được các Hội Thánh
chọn làm đại biểu tham gia các cuộc quyên trợ
chúng tôi tổ chức tại Giê-ru-sa-lem để tôn vinh
Chúa và bày tỏ nhiệt tâm của chúng tôi. 20 Như
thế chúng tôi tránh được mọi nghi ngờ, chỉ
trích về số tiền quyên trợ to lớn họ ủy thác cho
chúng tôi. 21 Chúng tôi làm mọi việc cách liêm
khiết, chẳng những trước mặt Chúa, nhưng
trước mặt người ta nữa. 22 Chúng tôi cử thêm
một đại biểu khác. Trong nhiều công tác, anh
luôn luôn siêng năng hăng hái. Nay anh càng
sốt sắng đi thăm anh chị em vì rất tín nhiệm
anh chị em. 23 Nếu ai hỏi về Tích, hãy cho họ
biết Tích là bạn đồng sự với tôi, đặc trách giúp
tôi phục vụ anh chị em. Còn hai thân hữu kia
là đại biểu xứng đáng của các Hội Thánh, làm
rạng rỡ Danh Chúa Cứu Thế. 24 Anh chị em hãy
tỏ tình thương đối với họ, để các Hội Thánh
biết rõ tôi đã không quá lời đề cao anh chị em.

9 Về việc cứu trợ các tín hữu, thiết tưởng tôi
không cần đề cập nữa. 2 Tôi biết anh chị
em sốt sắng giúp đỡ, như tôi từng khoe với
các tín hữu Ma-xê-đoan rằng người Hy Lạp đã
sẵn sàng từ năm trước, và nhiệt tâm của họ đã
khích lệ nhiều Hội Thánh. 3 Tôi gửi các anh ấy
đến để xác nhận lời tôi đề cao anh chị em là
đúng, như tôi từng nói: Anh chị em đã chuẩn
bị sẵn sàng. 4 Nếu người Ma-xê-đoan cùng đi
với tôi thấy anh chị em không sẵn sàng, chính
chúng tôi—chứ không phải anh chị em—sẽ phải
hổ thẹn vì tín nhiệm anh chị em. 5 Nên tôi nhờ
ba thân hữu ấy đến thăm anh chị em trước để
chuẩn bị việc quyên trợ như anh chị em đã
hứa. Tôi muốn cuộc lạc quyên thực hiện do
từ tâm, chứ không bị ép buộc. 6 Anh chị em
nên nhớ—Ai gieo ít thì gặt ít. Ai gieo nhiều sẽ
gặt nhiều. 7 Mỗi người đóng góp tùy theo lòng
mình. Đừng ép buộc ai quyên trợ quá điều họ
muốn. "Vì Đức Chúa Trời yêu thương người
vui lòng dâng hiến." 8 Đức Chúa Trời ban ơn
phước dồi dào để anh chị em luôn luôn đầy
đủ mọi nhu cầu và còn dư sức làm mọi việc
lành. 9 Như Thánh Kinh chép: "Người phân
phát của cải cứu giúp người nghèo. Ân đức
người tồn tại mãi mãi." (aiōn g165) 10 Đức Chúa
Trời cung cấp hạt giống cho người gieo để thu
hoạch lương thực, chính Ngài sẽ cung cấp hạt
giống cho anh chị em, khiến nó sinh sản thêm
nhiều, nhờ đó anh chị em có thể gia tăng việc
từ thiện. 11 Như thế anh chị em được giàu có
dư dật là để cứu trợ rộng rãi, và khi chúng tôi
trao lại tặng phẩm ấy, người nhận sẽ dâng lời
tạ ơn Chúa. 12 Vì công cuộc lạc quyên tương
trợ này, ngoài mục đích thỏa mãn nhu cầu các
tín hữu, còn giúp nhiều người lớn tiếng tạ ơn
Đức Chúa Trời. 13 Họ ca ngợi Đức Chúa Trời vì
nghĩa cử này minh chứng hùng hồn rằng anh
chị em thật lòng tin nhận Phúc Âm của Chúa
Cứu Thế. Họ tôn vinh Chúa vì anh chị em rộng
lòng giúp đỡ họ và mọi người. 14 Họ sẽ thành
tâm cầu nguyện cho anh chị em, vì ơn phước
dồi dào Đức Chúa Trời ban cho anh chị em. 15
Cảm tạ Đức Chúa Trời vì tặng phẩm Ngài ban
cho vô cùng vĩ đại!

10 Tôi, Phao-lô nài khuyên anh chị em, theo
đức khiêm tốn hiền hòa của Chúa Cứu
Thế (có người bảo tôi rất nhút nhát khi gặp
mặt anh chị em, chỉ bạo dạn khi vắng mặt). 2
Xin anh chị em đừng để khi gặp mặt, tôi phải
đối xử nặng nề. Vì tôi phải dùng biện pháp
mạnh với những người tưởng chúng tôi ăn ở

như người đời. 3 Chúng tôi dù sống trong thế
gian, nhưng không đấu tranh theo lối người
đời. 4 Khí giới chiến đấu của chúng tôi không
do loài người chế tạo, nhưng là vũ khí vô địch
của Đức Chúa Trời san bằng mọi chiến lũy kiên
cố, 5 chiến thắng mọi lý luận, mọi tư tưởng
tự cao cản trở sự hiểu biết Đức Chúa Trời, bắt
mọi mưu lược phải đầu hàng Chúa Cứu Thế.
6 Chúng tôi sẵn sàng chiến đấu chống tất cả
những ai không vâng phục, sau khi hướng dẫn
anh chị em đầu phục Chúa Cứu Thế. 7 Sao anh
chị em chỉ suy xét hời hợt bên ngoài? Nếu có
ai nghĩ mình thuộc về Chúa Cứu Thế, đừng
quên chúng tôi cũng thuộc về Ngài. 8 Dù tôi
nói hơi nhiều về quyền hành Chúa cho chúng
tôi để gây dựng anh chị em, chứ không phải để
phá hoại, tôi cũng không hổ thẹn. 9 Anh chị
em đừng tưởng tôi dùng thư từ dọa nạt anh
chị em. 10 Vì có người nói: "Lời Phao-lô viết
trong thư thật đanh thép, mạnh bạo, nhưng
đến khi gặp mặt, chỉ thấy một người yếu ớt,
nói năng tầm thường!" 11 Người đó nên biết
lúc vắng mặt chúng tôi viết thế nào, khi có
mặt chúng tôi hành động thế ấy. 12 Chúng tôi
không dám xếp hàng với những người tự đề
cao, cũng không muốn ganh đua với họ. Họ lấy
mình làm mẫu mực để đo lường chính mình
và đánh giá, đề cao lẫn nhau. Thật thiếu khôn
ngoan! 13 Chúng tôi không khoe khoang quá
mức, chỉ muốn giữ đúng giới hạn Đức Chúa
Trời phân định cho chúng tôi, giới hạn ấy bao
gồm chức vụ chăn dắt anh chị em. 14 Anh chị
em thuộc lãnh vực hoạt động của chúng tôi,
nên chúng tôi không đi quá giới hạn khi đem
Phúc Âm của Chúa Cứu Thế đến nơi anh chị
em. 15 Chúng tôi không vượt giới hạn, khoe
khoang công lao người khác, chỉ mong đức tin
anh chị em tăng trưởng, công việc chúng tôi
giữa anh chị em cũng mở rộng, trong giới hạn
Chúa đã phân định. 16 Nhờ thế, chúng tôi có
thể truyền giảng Phúc Âm tại các vùng xa xôi
hơn Cô-rinh-tô, chứ không khoe khoang công
việc người khác thực hiện trong lãnh vực của
họ. 17 Như Kinh Thánh chép: "Ai khoe khoang,
hãy khoe về Chúa Hằng Hữu." 18 Vì người được
tán thưởng không phải người tự đề cao, nhưng
người được Chúa khen.

11 Xin anh chị em nhẫn nại với tôi một chút.
Thật ra, anh chị em sẵn sàng nghe tôi. 2
Tôi ghen tức anh chị em—với lòng ghen thánh
của Đức Chúa Trời—vì tôi gả anh chị em cho
một Người Chồng, trình diện anh chị em như
một trinh nữ cho Chúa Cứu Thế. 3 Tôi sợ anh
chị em suy tư lầm lạc, mất lòng trong sạch
chuyên nhất với Chúa Cứu Thế, như Ê-va ngày
xưa bị Con Rắn dùng quỷ kế lừa gạt. 4 Vì nếu
có người đến tuyên truyền một Giê-xu khác với
Chúa Giê-xu chúng tôi đã truyền giảng, hoặc
một thần linh khác với Chúa Thánh Linh anh
chị em đã nhận, hoặc một phúc âm khác với
Phúc Âm anh chị em đã tin, anh chị em cũng
sẵn sàng hưởng ứng! 5 Thiết tưởng tôi chẳng
có gì thua kém các "sứ đồ thượng hạng" ấy.
6 Dù tôi nói năng không lưu loát, nhưng kiến
thức chẳng kém cỏi. Trong nhiều trường hợp,
tôi đã chứng tỏ cho anh chị em biết kiến thức
của tôi về mọi vấn đề. 7 Hay tôi đã lầm lỗi vì
truyền giảng Phúc Âm Đức Chúa Trời cho anh
chị em mà không đòi hỏi gì, tôi tự hạ mình để
anh chị em được đề cao? 8 Tôi phải tạm nhận
lấy từng đồng phụ cấp từ các Hội Thánh khác
để phục vụ anh chị em. 9 Khi ở với anh chị em,
gặp lúc thiếu thốn tôi không làm phiền ai cả, vì
tín hữu Ma-xê-đoan đến tiếp tế cho tôi. Trong
mọi trường hợp, tôi cố tránh nhờ vả anh chị
em, trong quá khứ hay tương lai cũng vậy. 10
Tôi quả quyết với tất cả lòng chân thành trong
Chúa Cứu Thế, chẳng có gì xóa bỏ được niềm
tự hào này của tôi tại Hy Lạp. 11 Tại sao? Vì
tôi không yêu thương anh chị em sao? Có Đức
Chúa Trời biết lòng tôi! 12 Tôi vẫn tiếp tục hành
động như thế, để khỏi tạo cơ hội cho những
người tìm dịp khoe khoang rằng họ cũng phục
vụ như chúng tôi. 13 Họ là sứ đồ, tiên tri giả,
mạo làm sứ giả của Chúa Cứu Thế. 14 Chẳng có
gì lạ, chính Sa-tan cũng giả làm thiên sứ sáng

chói, 15 nên đầy tớ nó mạo làm người phục vụ
Đức Chúa Trời cũng chẳng đáng ngạc nhiên.
Họ sẽ bị hình phạt xứng đáng. 16 Xin anh chị
em đừng tưởng tôi là người dại dột, nhưng nếu
nghĩ như thế thì xin cố nghe tôi "nói dại" để
tôi có thể khoe khoang một tí. 17 Mấy lời tôi
sắp bộc bạch đây cũng là "nói dại," không phải
tôi truyền lời Chúa. 18 Vì có nhiều người khoe
khoang theo lối người đời, nên tôi cũng khoe
khoang. 19 Anh chị em là người khôn ngoan,
hẳn vui lòng nghe "người nói dại" một chút! 20
Nếu bị người ta bắt làm nô lệ, bóc lột, cướp
đoạt, khinh dể, vả vào mặt, anh chị em cũng
chịu. 21 Tôi hổ thẹn nhìn nhận, chúng tôi quá
"mềm yếu" với anh chị em! Nhưng nếu người
khác dám khoe khoang về điều gì—tôi nói như
người dại—tôi cũng dám khoe khoang về điều
đó. 22 Họ là người Hê-bơ-rơ? Tôi cũng thế. Họ
là người Ít-ra-ên? Tôi cũng thế. Họ thuộc dòng
dõi của Áp-ra-ham? Tôi cũng thế. 23 Họ là đầy
tớ của Chúa Cứu Thế? Tôi nói như người dại,
chứ tôi phục vụ nhiều hơn, làm việc nặng nhọc
hơn, lao tù nhiều hơn, đòn vọt vô số, nhiều
phen gần bỏ mạng. 24 Năm lần bị người Do
Thái đánh roi, mỗi lần ba mươi chín roi. 25
Ba lần tôi bị đánh bằng gậy. Một lần bị ném
đá. Ba lần chìm tàu. Một ngày một đêm lênh
đênh giữa biển. 26 Tôi trải qua nhiều cuộc hành
trình. Đối diện với hiểm nguy trên sông bến và
trộm cướp, nguy vì dân mình, nguy với người
Do Thái, nguy với dân ngoại, nguy trong thành
phố, nguy ngoài hoang mạc, nguy trên biển cả,
nguy với tín hữu giả mạo. 27 Tôi làm việc cực
nhọc vất vả, nhiều đêm thao thức trằn trọc.
Tôi phải chịu đói, chịu khát, và thường không
có thức ăn. Tôi chịu rét mướt, không đủ quần
áo giữ ấm. 28 Ngoài ra, tôi còn gánh vác trách
nhiệm coi sóc tất cả Hội Thánh, hằng ngày nỗi
lo âu đè nặng tâm hồn. 29 Có ai yếu đuối mà tôi
không cảm thấy yếu đuối? Có ai vấp ngã mà tôi
không quay quắt như bị tạt dầu sôi? 30 Nếu cần
khoe khoang, tôi sẽ khoe về những điều yếu
đuối của tôi. 31 Đức Chúa Trời là Cha của Chúa
Giê-xu chúng ta, Đấng được ca ngợi muôn đời,
biết rõ tôi nói thật. (aiōn g165) 32 Tại Đa-mách,
viên thống đốc của Vua A-rê-ta cho lính canh
giữ cổng thành để bắt tôi. 33 Nhưng tôi được
người đưa qua lỗ trống trên vách thành, dòng
xuống bên ngoài thành phố, trong một cái giỏ,
nên tôi thoát nạn.

12 Khoe khoang thật chẳng có ích gì cho tôi
cả, nên tôi sẽ nói về khải tượng và mạc
khải của Chúa. 2 Tôi biết một người trong Chúa
Cứu Thế, mười bốn năm trước được cất lên
tầng trời thứ ba—hoặc trong thân xác hoặc
ngoài thân xác, tôi không rõ, có Đức Chúa Trời
biết— 3 Vâng, chỉ có Đức Chúa Trời biết người
ấy ở trong thân xác hay ngoài thân xác. 4
Nhưng tôi biết người ấy được đem lên Thiên
Đàng, nghe những lời không thể nói được, tức
là những lời loài người không được phép nói
ra. 5 Tôi sẽ khoe về người đó, nhưng không
khoe chính mình, trừ những yếu đuối của tôi.
6 Nếu muốn khoe khoang, tôi không phải dại
dột vì tôi chỉ nói sự thật. Nhưng tôi không
khoe, vì không muốn người khác nghĩ về tôi
cao hơn sự thật qua hành động, lời nói của tôi.
7 Để tôi không kiêu hãnh vì được thấy khải thị
siêu việt, Chúa cho phép một gai nhọn đâm
vào thịt tôi—như một sứ giả của Sa-tan vả vào
mặt—khiến tôi cúi đầu, khiêm tốn. 8 Đã ba lần,
tôi nài xin Chúa cho nó lìa xa tôi. 9 Mỗi lần
Chúa trả lời: "Con chỉ cần Ta ở với con là đủ.
Càng biết mình yếu đuối, con càng kinh nghiệm
quyền năng Ta đến mức hoàn toàn." Vậy tôi rất
vui mừng nhìn nhận mình yếu đuối để quyền
năng Chúa Cứu Thế cứ tác động trong tôi. 10
Cho nên, vì Chúa Cứu Thế, tôi vui chịu yếu đuối,
sỉ nhục, túng ngặt, khủng bố, khó khăn, vì khi
tôi yếu đuối là lúc tôi mạnh mẽ. 11 Anh chị em
ép buộc, tôi phải khoe khoang như người dại
dột. Đáng lý anh chị em khen ngợi tôi còn hơn
bắt tôi phải kể công. Dù không xứng đáng gì,
tôi chẳng thua kém các "sứ đồ thượng hạng"
kia chút nào. 12 Các bằng chứng xác nhận tôi
là sứ đồ như dấu lạ, phép lạ, việc quyền năng

tôi đã trình bày với tất cả lòng nhẫn nại trước mặt mọi người. 13 Anh chị em chẳng thua kém gì các Hội Thánh khác, trừ việc tôi không nhờ vả, làm phiền anh chị em. Xin anh chị em tha thứ cho tôi điều đó. 14 Đây là lần thứ ba tôi sẵn sàng đến thăm anh chị em, không phải để làm phiền anh chị em. Tôi không cần tiền bạc của anh chị em, nhưng tôi cần chính anh chị em đó! Dù con cái không dành dụm tiền giúp cha mẹ, nhưng cha mẹ vẫn luôn luôn giúp đỡ con cái. 15 Tôi vui mừng chịu tiêu hao tiền của lẫn tâm lực cho anh chị em. Nhưng dường như tình tôi càng tha thiết, anh chị em càng phai lạt. 16 Có người nói: "Tuy không nhờ vả anh chị em, nhưng ông ấy xảo trá, đã khéo dùng mưu bắt phục anh chị em." 17 Thử hỏi, trong những người tôi sai đến thăm anh chị em, có ai lợi dụng anh chị em không? 18 Tôi đã cử Tích và một thân hữu đi Cô-rinh-tô; Tích có lợi dụng anh chị em không? Chúng tôi chẳng có một tinh thần, một đường lối hoạt động nhất trí sao? 19 Chúng tôi không làm điều gì phải bào chữa cả. Anh chị em thân yêu! Tôi xin long trọng xác nhận trước mặt Đức Chúa Trời, và trong Chúa Cứu Thế, chúng tôi làm mọi việc vì mục đích xây dựng cho anh chị em. 20 Tôi sợ khi tôi đến, sẽ thấy anh chị em không được như tôi mong ước, và anh chị em cũng thấy tôi không như anh chị em ước ao. Tôi lo ngại sẽ thấy anh chị em cãi cọ, ghen ghét, giận dữ, tranh giành, nói hành, nói vu, kiêu căng, và hỗn loạn. 21 Tôi cũng lo ngại khi tôi đến, Đức Chúa Trời sẽ khiến tôi bẽ mặt vì anh chị em và tôi phải than khóc vì nhiều người ô uế, gian dâm, phóng đãng vẫn chưa chịu ăn năn.

13 Đây là lần thứ ba tôi đến thăm anh chị em.
(Như Thánh Kinh dạy: "Nếu có hai hoặc ba nhân chứng, người có tội phải bị hình phạt"). 2 Trong chuyến thăm anh chị em lần trước, tôi đã cảnh cáo những người có lỗi. Nay tôi cảnh cáo họ lần nữa và cảnh cáo tất cả mọi người: Lần này tôi đến sẽ trừng phạt nặng nề, chẳng dung thứ đâu. 3 Vì anh chị em đòi hỏi bằng chứng, việc nghiêm trị này chứng tỏ Chúa Cứu Thế dùng tôi dạy dỗ anh chị em. Chúa không đối xử yếu ớt với anh chị em đâu, quyền năng Ngài trong anh chị em thật mạnh mẽ. 4 Thân thể yếu đuối của Chúa đã bị đóng đinh trên cây thập tự, nhưng Ngài đang sống với quyền lực vạn năng của Đức Chúa Trời. Thân thể chúng tôi vốn yếu đuối như thân thể Ngài khi trước, nhưng nay chúng tôi sống mạnh mẽ như Ngài và dùng quyền năng Đức Chúa Trời để đối xử với anh chị em. 5 Anh chị em hãy tự xét, xem mình có đức tin không? Anh chị em có nhận thấy Chúa Cứu Thế sống trong anh chị em, và quyền năng Ngài tác động ngày càng mạnh mẽ trong anh chị em không? Hay anh chị em tự nhận mình là con cái Chúa mà thật ra không phải? 6 Tôi hy vọng anh chị em thừa biết chính tôi đã tự xét mình cẩn thận và biết rõ chúng tôi đạt tiêu chuẩn. 7 Tôi cầu xin Đức Chúa Trời cho anh chị em có đời sống đạo đức tốt đẹp, không phải để biện minh cho chúng tôi, nhưng để anh chị em biết làm theo lẽ phải, dù chính chúng tôi có bị khinh chê. 8 Vì chúng tôi tôn trọng chân lý, không bao giờ làm điều gì sai quấy. 9 Chúng tôi vui mừng dù phải chịu yếu ớt khinh chê, miễn là anh chị em được mạnh mẽ. Chúng tôi cầu xin Chúa cho anh chị em trưởng thành trong Ngài. 10 Vì thế, tôi viết thư này để khi đến thăm, tôi khỏi phải đối xử nghiêm khắc với anh chị em. Tôi muốn dùng quyền hành Chúa cho để gây dựng chứ không phải trừng phạt anh chị em. 11 Cuối thư, xin chào tạm biệt. Anh chị em hãy trưởng thành trong Chúa, thực hành lời tôi khuyên dặn, sống hòa đồng, và hòa thuận. Cầu xin Đức Chúa Trời yêu thương và bình an ở với anh chị em. 12 Hãy chào nhau bằng cái siết tay thân mật trong Chúa. 13 Tất cả tín hữu tại đây kính lời chào thăm anh chị em. 14 Cầu chúc anh chị em hằng hưởng được ơn phước Chúa Cứu Thế Giê-xu, tình yêu thương của Đức Chúa Trời, và sự tương giao của Chúa Thánh Linh.

Ga-la-ti

1 Đây là thư của Phao-lô, một sứ đồ, không
phải do loài người đề cử, nhưng do chính
Chúa Cứu Thế Giê-xu và do Đức Chúa Trời, là
Cha, Đấng khiến Chúa Giê-xu sống lại từ cõi
chết. **2** Cùng tất cả anh chị em đang ở với tôi,
kính gửi các Hội Thánh miền Ga-la-ti. **3** Cầu
chúc anh chị em hưởng ơn phước và bình an
từ Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và từ Chúa
Cứu Thế Giê-xu. **4** Chúa Cứu Thế đã hiến dâng
mạng sống để chuộc tội chúng ta và cứu chúng
ta khỏi cuộc đời gian ác hiện tại, đúng theo ý
định của Đức Chúa Trời, Cha chúng ta. **(aiōn g165)**
5 Cầu xin Ngài được vinh quang muôn đời vô
cùng! A-men. **(aiōn g165)** **6** Tôi ngạc nhiên vì anh
chị em đã vội bỏ Đức Chúa Trời để theo một
Phúc Âm khác, mặc dù Ngài đã cho anh chị em
hưởng ơn phước của Chúa Cứu Thế. **7** Thật
ra chẳng có Phúc Âm nào khác, nhưng chỉ có
những người gieo hoang mang, xuyên tạc Phúc
Âm của Chúa Cứu Thế, khiến anh chị em lầm
lạc. **8** Dù chính chúng tôi, dù thiên sứ từ trời
hiện xuống, nếu ai truyền giảng một Phúc Âm
nào khác với Phúc Âm chúng tôi đã công bố
cho anh chị em, cũng sẽ bị Đức Chúa Trời lên
án. **9** Tôi xin nhắc lại: Nếu ai truyền giảng cho
anh chị em một "Phúc Âm" nào khác với Phúc
Âm anh chị em đã tin nhận, người ấy đáng bị
Đức Chúa Trời lên án. **10** Anh chị em biết rõ, tôi
chẳng cần nịnh hót để được anh chị em hoan
nghênh, vì tôi chỉ lo phục vụ Đức Chúa Trời.
Nếu tôi muốn mua chuộc lòng người, tôi không
còn là đầy tớ của Chúa Cứu Thế. **11** Thưa anh
chị em, Phúc Âm tôi truyền giảng không phải
do loài người đặt ra. **12** Vì tôi không nhận Phúc
Âm ấy từ nơi ai cả, nhưng nhận trực tiếp từ
Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngoài Chúa, chẳng có
ai dạy tôi. **13** Anh chị em đã biết nếp sống tôi
ngày trước—tôi theo Do Thái giáo, nhẫn tâm
bức hại và phá hoại Hội Thánh của Đức Chúa
Trời. **14** Giữa những người đồng trang lứa, tôi
là người cuồng nhiệt nhất trong Do Thái giáo,
cố sức sống theo truyền thống của tổ phụ. **15**
Nhưng Đức Chúa Trời yêu thương tuyển chọn
tôi từ trong lòng mẹ, ban ơn kêu gọi tôi, **16**
khải thị cho tôi biết Con Ngài ở trong tôi, cốt
để tôi truyền giảng Phúc Âm của Chúa Cứu Thế
cho dân ngoại. Được biết ý định của Chúa, tôi
tức khắc vâng lời, không bàn tính thiệt hơn. **17**
Tôi cũng không lên Giê-ru-sa-lem để yết kiến
các sứ đồ, nhưng tôi qua xứ A-rập rồi quay về
thành phố Đa-mách. **18** Ba năm sau, tôi lên Giê-
ru-sa-lem để thăm Phi-e-rơ và ở lại với ông
mười lăm ngày. **19** Trong thời gian ấy, tôi chỉ
gặp hai vị sứ đồ là Phi-e-rơ và Gia-cơ, em Chúa.
20 Có Đức Chúa Trời chứng giám, những điều
tôi viết đây là chân thật. **21** Sau đó tôi sang xứ
Sy-ri và xứ Si-li-si. **22** Lúc ấy, các Hội Thánh của
Chúa Cứu Thế tại xứ Giu-đê cũng chưa giáp
mặt tôi. **23** Họ chỉ nghe rằng người bức hại họ
ngày trước, nay đang truyền Đạo mà mình đã
cố sức tiêu diệt. **24** Vì tôi, họ càng ngợi tôn Đức
Chúa Trời.

2 Mười bốn năm sau, tôi lại lên Giê-ru-sa-
lem với Ba-na-ba và Tích. **2** Vâng theo lời
Chúa chỉ bảo, tôi về Giê-ru-sa-lem gặp riêng các
lãnh đạo Hội Thánh, trình bày Phúc Âm tôi đã
truyền giảng cho dân ngoại, để họ biết rõ công
việc của tôi trước nay là đúng và hữu ích. **3** Họ
cũng không buộc Tích—một người Hy Lạp cùng
đi với tôi—phải chịu cắt bì. **4** Tuy nhiên, một số
tín hữu giả mạo đã trà trộn vào Hội Thánh để
do thám chúng ta, xem chúng ta được tự do
trong Chúa Cứu Thế Giê-xu như thế nào. Họ
nhằm mục đích trói buộc chúng ta vào luật lệ
của họ, chẳng khác gì bắt chúng ta làm nô lệ. **5**
Đối với hạng người ấy, chúng tôi không nhượng
bộ tí nào, dù trong giây phút, để chân lý của
Phúc Âm được vững bền trong anh em. **6** Về
các nhà lãnh đạo quan trọng—dù họ quan trọng
đến đâu cũng chẳng quan hệ gì với tôi, vì Đức
Chúa Trời không thiên vị ai—họ cũng không bổ
khuyết gì cho tôi cả. **7** Trái lại, họ thấy rõ tôi
được Chúa ủy thác việc truyền giảng Phúc Âm
cho dân ngoại cũng như Phi-e-rơ truyền giáo

cho người Do Thái. 8 Vì Đức Chúa Trời đang
thúc đẩy Phi-e-rơ làm sứ đồ cho người Do Thái
cũng thúc đẩy tôi truyền giáo cho dân ngoại. 9
Nhận thấy ơn phước Chúa ban cho tôi, Gia-cơ,
Phi-e-rơ, và Giăng, là ba nhà lãnh đạo tối cao
của Hội Thánh đã siết chặt tay tôi và Ba-na-ba,
khích lệ chúng tôi cứ tiếp tục truyền giáo cho
dân ngoại trong khi họ truyền giảng cho người
Do Thái. 10 Họ chỉ nhắc chúng tôi cứu tế người
nghèo khổ là điều chính tôi cũng đã hăng hái
thực thi. 11 Khi Phi-e-rơ đến thành An-ti-ốt,
tôi phải phản đối ông trước mặt mọi người vì
hành động của ông thật đáng trách. 12 Lúc mấy
người Do Thái, bạn của Gia-cơ, chưa đến, Phi-e-
rơ vẫn ngồi ăn chung với các tín hữu dân ngoại
là những người không chịu cắt bì hoặc giữ luật
pháp Do Thái. Nhưng khi họ đến nơi, ông tránh
ra nơi khác, không ăn chung với người nước
ngoài nữa, vì sợ những người Do Thái theo chủ
trương "phải chịu cắt bì mới được cứu rỗi." 13
Các tín hữu Do Thái khác, kể cả Ba-na-ba, cũng
bắt chước hành động đạo đức giả ấy. 14 Thấy
họ không hành động ngay thẳng theo chân
lý Phúc Âm, tôi liền trách Phi-e-rơ trước mặt
mọi người: "Anh là người Do Thái, từ lâu đã
bỏ luật pháp Do Thái, sao anh còn buộc người
nước ngoài phải vâng giữ luật pháp đó? 15
Anh và tôi đều là người Do Thái, không thuộc
về các dân tộc tội lỗi, 16 chúng ta đều biết rõ
con người được Đức Chúa Trời tha tội nhờ tin
Chúa Cứu Thế Giê-xu chứ không nhờ tuân theo
luật pháp Do Thái. Vì thế chúng ta đã tin Chúa
Cứu Thế, để được Đức Chúa Trời tha tội—nhờ
đức tin chứ không nhờ luật pháp, vì không có
một người nào nhờ giữ luật pháp mà được cứu
rỗi." 17 Nếu chúng ta tin Chúa Cứu Thế cứu rỗi
chúng ta, rồi quay lại nhận mình có tội, cần
phải chịu cắt bì và giữ luật pháp mới được cứu
rỗi, hóa ra Chúa Cứu Thế lại đưa chúng ta vào
vòng tội lỗi hay sao? Tuyệt đối không! 18 Vì
nếu tôi tái lập luật pháp mà tôi đã lật đổ, trở lại
vâng giữ luật pháp để được cứu rỗi, thì tôi là
người phạm pháp. 19 Vì bởi luật pháp, tôi đã
chết đối với luật pháp để sống cho Đức Chúa
Trời. 20 Tôi đã bị đóng đinh vào cây thập tự với
Chúa Cứu Thế; hiện nay tôi sống không phải là
tôi sống nữa, nhưng Chúa Cứu Thế sống trong
tôi. Những ngày còn sống trong thể xác, tôi
sống do niềm tin vào Con Đức Chúa Trời. Ngài
đã yêu thương tôi và dâng hiến mạng sống Ngài
vì tôi. 21 Tôi không phải là người phủ nhận giá
trị sự chết của Chúa Cứu Thế. Nếu con người
có thể được cứu rỗi nhờ vâng giữ luật pháp thì
Chúa Cứu Thế không cần chịu chết làm gì.

3 Anh chị em Ga-la-ti thật là dại dột! Anh chị
em đã biết Chúa Cứu Thế hy sinh trên cây
thập tự—biết quá rõ như thấy tận mắt—thế mà
anh chị em còn bị mê hoặc! 2 Tôi chỉ hỏi anh
chị em một điều: "Có phải anh chị em nhận
lãnh Chúa Thánh Linh nhờ cố gắng tuân theo
luật pháp không?" Tuyệt đối không! Vì Chúa
Thánh Linh chỉ ngự vào lòng người nghe và tin
nhận Chúa Cứu Thế. 3 Sao anh chị em dại dột
thế? Đã bắt đầu nhờ Chúa Thánh Linh, nay anh
chị em quay lại dùng sức riêng để trở thành
người hoàn hảo hay sao? 4 Anh chị em chịu bao
nhiêu gian khổ chỉ để múc nước đổ biển sao?
Việc ấy có thật là vô ích không? 5 Đức Chúa
Trời ban Chúa Thánh Linh và thực hiện các
phép lạ giữa anh chị em vì anh chị em vâng giữ
luật pháp hay vì nghe và tin Chúa Cứu Thế? 6
Thử xem gương Áp-ra-ham: "Áp-ra-ham tin
Đức Chúa Trời nên Đức Chúa Trời kể ông là
người công chính." 7 Tất nhiên người nào tin
Chúa cũng được coi là công chính như Áp-ra-
ham. 8 Thánh Kinh cũng nói trước trong thời
đại này người nước ngoài tin Chúa sẽ được Đức
Chúa Trời cứu rỗi. Đức Chúa Trời đã bảo Áp-
ra-ham từ trước: "Mọi dân tộc sẽ nhờ con mà
được phước." 9 Như thế những người tin Chúa
đều hưởng phước hạnh như Áp-ra-ham. 10 Tất
cả những người mong giữ luật pháp để được
cứu rỗi đều bị lên án, vì Thánh Kinh đã viết: "Ai
không liên tục tuân theo mọi điều đã ghi trong
Sách Luật Pháp của Đức Chúa Trời đều bị lên
án." 11 Dĩ nhiên, không ai được Đức Chúa Trời

nhìn nhận là công chính nhờ tuân theo luật pháp, vì chỉ nhờ đức tin chúng ta mới được Đức Chúa Trời tha tội. Tiên tri Ha-ba-cúc viết: "Người công chính sẽ sống bởi đức tin." **12** Con đường đức tin khác hẳn con đường luật pháp, vì có lời chép: "Người nào vâng giữ luật pháp, thì nhờ đó được sống." **13** Chúa Cứu Thế đã cứu chúng ta khỏi bị luật pháp lên án khi Chúa hy sinh trên cây thập tự, tình nguyện thay ta chịu lên án; vì Thánh Kinh đã nói: "Ai bị treo lên cây gỗ là người bị lên án." **14** Trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đức Chúa Trời cũng cho người nước ngoài chung hưởng phước hạnh mà Ngài đã hứa cho Áp-ra-ham; và tất cả chúng ta là con cái Chúa đều nhờ đức tin mà tiếp nhận Chúa Thánh Linh như Ngài đã hứa. **15** Thưa anh chị em, tôi xin đơn cử một thí dụ trong cuộc sống hằng ngày: một khi giao kèo đã ký xong, không ai được thay đổi hay thêm bớt một điều nào. **16** Lời hứa của Chúa với Áp-ra-ham cũng thế. Chúa hứa ban phước lành cho Áp-ra-ham và hậu tự. Thánh Kinh không nói "các hậu tự" theo số nhiều, nhưng nói "hậu tự" để chỉ về một người là Chúa Cứu Thế. **17** Điều ấy có nghĩa: Đức Chúa Trời đã lập giao ước và cam kết với Áp-ra-ham, cho nên 430 năm sau, luật pháp Môi-se ban hành cũng không thể nào hủy bỏ giao ước và lời hứa đó. **18** Nếu Áp-ra-ham hưởng phước lành nhờ tuân theo luật pháp thì đâu cần lời hứa của Chúa nữa! Nhưng Đức Chúa Trời ban phước lành cho Áp-ra-ham chỉ vì lời hứa của Ngài. **19** Như thế, luật pháp có nhiệm vụ gì? Luật pháp được công bố để giúp loài người nhận biết tội lỗi mình, cho đến khi Chúa Cứu Thế xuất hiện, tức Đấng đã hứa từ trước. Đức Chúa Trời ban hành luật pháp qua các thiên sứ cho Môi-se, là người trung gian giữa Đức Chúa Trời và con người. **20** Còn khi lập giao ước, chính Đức Chúa Trời trực tiếp cam kết với Áp-ra-ham, không dùng thiên sứ hay người nào làm trung gian cả. **21** Như thế, luật pháp của Đức Chúa Trời có mâu thuẫn với lời hứa của Đức Chúa Trời không? Tuyệt đối không! Vì nếu luật pháp có thể cứu rỗi loài người, hẳn Đức Chúa Trời đã không dùng phương pháp khác để giải thoát chúng ta khỏi xiềng xích của tội lỗi. **22** Trái lại, Thánh Kinh cho biết cả nhân loại đều bị tội lỗi giam cầm và phương pháp giải thoát duy nhất là tin Chúa Cứu Thế Giê-xu. Con đường cứu rỗi đã mở rộng cho mọi người tin nhận Ngài. **23** Trước khi Chúa Cứu Thế đến, chúng ta bị luật pháp canh giữ cho đến ngày chúng ta tin nhận Chúa. **24** Luật pháp Môi-se đóng vai người giám hộ canh giữ chúng ta trong khi chờ đợi Chúa Cứu Thế thực hiện chương trình cứu rỗi bởi đức tin. **25** Chúa Cứu Thế đã đến nên chúng ta không cần người giám hộ nữa. **26** Tất cả chúng ta đều được làm con cái Đức Chúa Trời khi tin nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu. **27** Vì tất cả những người đã chịu báp-tem, liên hiệp với Chúa Cứu Thế đều được Ngài bảo bọc. **28** Sự chia rẽ kỳ thị giữa Do Thái và dân ngoại, giữa nô lệ và tự do, giữa nam và nữ, đã chấm dứt, vì chúng ta đều hợp nhất trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. **29** Hiện nay chúng ta thuộc về Chúa Cứu Thế, làm con cháu thật của Áp-ra-ham và thừa hưởng cơ nghiệp Áp-ra-ham như Đức Chúa Trời đã hứa.

4 Anh chị em nên nhớ, khi người thừa kế còn thơ ấu, cũng không khác gì nô lệ, dù có quyền làm chủ sản nghiệp. **2** Người ấy vẫn phải ở dưới quyền người giám hộ và quản gia cho đến ngày cha người đã định. **3** Chúng ta cũng thế, trước khi Chúa Cứu Thế đến, chúng ta phải làm nô lệ cho các thần linh sơ đẳng trong thế gian vì tưởng những thứ ấy có thể cứu rỗi chúng ta. **4** Nhưng đúng kỳ hạn, Đức Chúa Trời sai Con Ngài xuống trần gian, do một người nữ sinh ra trong một xã hội bị luật pháp trói buộc **5** để giải cứu những người làm nô lệ của luật pháp, và cho họ quyền làm con Đức Chúa Trời. **6** Vì chúng ta là con Đức Chúa Trời nên Ngài đã sai Thánh Linh của Chúa Cứu Thế ngự vào lòng chúng ta, giúp chúng ta gọi Đức Chúa Trời bằng Cha. **7** Như thế, chúng ta không còn làm nô lệ nữa, nhưng làm con Đức Chúa Trời. Đã là

con, chúng ta cũng được thừa hưởng cơ nghiệp của Đức Chúa Trời. 8 Ngày trước, anh chị em không biết Đức Chúa Trời, nên đã làm nô lệ cho những thần linh giả tạo. 9 Ngày nay, anh chị em đã tìm gặp Đức Chúa Trời, hay đúng hơn Đức Chúa Trời đã tìm gặp anh chị em, sao anh chị em còn quay lại làm nô lệ cho những giáo lý rỗng tuếch, vô dụng ấy? 10 Anh chị em còn giữ ngày, tháng, mùa, năm làm gì? 11 Tôi lo ngại cho anh chị em. Tôi sợ rằng công lao khó nhọc của tôi hóa ra vô ích. 12 Thưa anh chị em thân yêu, xin anh chị em theo gương tôi, vì cũng như anh chị em, tôi đã từng thoát ách nô lệ của luật pháp. Anh em đã không ngược đãi chúng tôi khi tôi đến với anh em lần đầu. 13 Anh chị em còn nhớ, trong lúc đau yếu, tôi đã đến truyền giảng Phúc Âm cho anh chị em lần thứ nhất. 14 Mặc dù bệnh hoạn của tôi có thể làm anh chị em khó chịu, nhưng anh chị em không khước từ, ruồng rẫy tôi. Trái lại, anh chị em đã tiếp đón tôi như thiên sứ của Đức Chúa Trời, như chính Chúa Cứu Thế vậy. 15 Nhiệt tình chan chứa ấy bây giờ ở đâu? Lúc ấy, anh chị em yêu mến tôi đến mức sẵn sàng móc mắt tặng tôi. 16 Thế mà nay anh chị em xem tôi như người thù, có phải vì nói thật mất lòng anh chị em không? 17 Tôi biết có những người hết sức chiều chuộng anh chị em với dụng ý không tốt đẹp. Họ chỉ muốn chia rẽ anh chị em với tôi để anh chị em lệ thuộc họ và hăng hái phục vụ họ. 18 Tỏ tình quý mến chân thành bao giờ cũng là một cử chỉ đẹp, nhưng sao họ phải đợi lúc tôi có mặt mới lo chiều chuộng anh chị em? 19 Các con thơ bé ơi! Các con làm cho ta đau đớn như người mẹ quặn thắt, đợi chờ đứa con lọt lòng, mong mỏi đến lúc hình dạng Chúa Cứu Thế nổi bật trong các con. 20 Ước gì tôi có mặt bên anh chị em ngay giờ phút này để nói cho cạn lời, chứ xa xôi cách trở, viết không thể nào hết ý. 21 Anh chị em đã muốn phục tùng luật pháp để được cứu rỗi, không lẽ anh chị em không biết luật pháp nói gì sao? 22 Kinh luật chép rằng Áp-ra-ham có hai con trai, một người con của vợ nô lệ, một người con của vợ tự do. 23 Người vợ nô lệ sinh con theo công lệ, nhưng người vợ tự do sinh con do lời hứa của Đức Chúa Trời. 24 Chuyện ấy tượng trưng cho hai giao ước, là phương pháp Đức Chúa Trời cứu giúp dân Ngài. Đức Chúa Trời ban hành luật pháp trên núi Si-nai để dân Ngài vâng giữ. 25 Núi Si-nai—người A-rập gọi là núi A-ga theo tên người mẹ nô lệ—chỉ về Giê-ru-sa-lem hiện nay, vì thành phố ấy là thủ đô của dân tộc làm nô lệ cho luật pháp. 26 Còn mẹ chúng ta là Giê-ru-sa-lem tự do trên trời, không bao giờ làm nô lệ. 27 Tiên tri Y-sai đã viết: “Này, người nữ son sẻ, hãy hân hoan! Người nữ chưa hề sinh con, hãy reo mừng! Vì con của người nữ bị ruồng bỏ sẽ nhiều hơn của người nữ có chồng!” 28 Thưa anh chị em, chúng ta là con cái sinh ra theo lời hứa, như Y-sác ngày xưa. 29 Ngày nay, chúng ta là người do Chúa Thánh Linh sinh thành vẫn bị người lệ thuộc luật pháp bức hại, buộc chúng ta phải vâng giữ luật pháp, chẳng khác gì ngày xưa Y-sác, con sinh ra theo lời hứa, bị Ích-ma-ên, con của người nô lệ, chèn ép. 30 Nhưng Thánh Kinh đã nói gì? “Hãy đuổi người vợ nô lệ cùng con trai nàng, vì con trai người nô lệ không được quyền thừa kế với con trai người tự do.” 31 Thưa anh chị em, chúng ta không phải là con của người nô lệ, nhưng con của người tự do.

5 Chúa Cứu Thế đã giải cứu chúng ta, cho chúng ta được tự do. Vậy hãy sống trong tự do, đừng tự tròng cổ vào ách nô lệ của luật pháp nữa. 2 Xin anh chị em lưu ý lời này của tôi, Phao-lô: nếu chịu lễ cắt bì, anh chị em không được Chúa Cứu Thế cứu giúp. 3 Tôi xin nhắc lại. Nếu ai chịu cắt bì để mong vui lòng Đức Chúa Trời, người ấy buộc phải vâng giữ toàn bộ luật pháp Môi-se. 4 Một khi anh chị em muốn nhờ luật pháp để được cứu rỗi, anh chị em đã tự ly khai với Chúa Cứu Thế và đánh mất ơn phước của Đức Chúa Trời. 5 Tuy nhiên, nhờ Chúa Thánh Linh, chúng ta đầy tin tưởng, trông đợi những kết quả tốt đẹp mà

người công chính có quyền hy vọng. 6 Một khi
Chúa Cứu Thế Giê-xu đã ban cho chúng ta sự
sống vĩnh cửu, chúng ta không cần quan tâm
đến việc chịu cắt bì hay không, giữ luật pháp
hay không. Điều quan trọng là hành động do
tình yêu thương, để chứng tỏ đức tin mình. 7
Trước kia, anh chị em đã thẳng tiến trên đường
theo Chúa. Nhưng ai đã ngăn chặn anh chị em,
không cho anh chị em vâng theo chân lý? 8 Dĩ
nhiên, Đức Chúa Trời không bảo ai làm điều ấy,
vì Ngài đã cho anh chị em hưởng tự do trong
Chúa Cứu Thế. 9 Sự dạy sai này như một ít men
làm dậy cả đống bột! 10 Nhưng tôi tin chắc
Chúa sẽ dìu dắt anh chị em trở về đường chính
đáng, để anh chị em có đồng một đức tin như
chúng tôi. Còn người gây xáo trộn cho anh chị
em sẽ bị Chúa phán xét, dù người đó là ai. 11
Thưa anh chị em, nếu tôi còn rao giảng việc cắt
bì thì tại sao tôi vẫn còn bị bức hại? Nếu tôi
không rao giảng về thập tự của Chúa Cứu Thế,
thì không còn ai bị xúc phạm nữa. 12 Thiết
tưởng những người thích cắt bì, gây rối loạn
cho anh chị em, thà tự cắt mình còn hơn. 13
Thưa anh chị em, Chúa đã cho anh chị em được
tự do, nhưng đừng hiểu lầm tự do là phóng
đãng, buông trôi theo dục vọng. Anh chị em
được tự do để phục vụ lẫn nhau trong tình yêu
thương, 14 vì cả luật pháp cô đọng trong câu
này: “Yêu người lân cận như chính mình.” 15
Trái lại, nếu anh chị em xâu xé, cắn nuốt nhau,
hãy coi chừng kẻo anh chị em tiêu diệt lẫn
nhau. 16 Vậy tôi khuyên anh chị em đi theo sự
hướng dẫn của Chúa Thánh Linh, để thoát khỏi
dục vọng của bản tính cũ. 17 Bản tính cũ thích
làm những điều nghịch với Chúa Thánh Linh,
trong khi Chúa Thánh Linh muốn anh chị em
làm những việc trái với bản tính cũ. Hai bên
luôn luôn tranh đấu, nên anh chị em không thể
làm điều mình muốn. 18 Nhưng một khi anh
chị em để Chúa Thánh Linh hướng dẫn, luật
pháp không còn quyền trói buộc anh chị em.
19 Để mặc cho bản tính tội lỗi lộng hành, con
người bị lôi cuốn vào gian dâm, ô uế, trụy lạc,
20 thờ thần tượng, yêu thuật, hận thù, tranh
chấp, ganh ghét, giận dữ, khích bác, bè phái, tà
giáo, 21 ghen ty, say sưa, chè chén, và những
điều tương tự. Tôi cảnh cáo anh chị em như
tôi đã nói rồi, người làm những việc ấy không
thể nào làm con dân của nước Đức Chúa Trời.
22 Trái lại, nếp sống do Chúa Thánh Linh dìu
dắt sẽ kết quả yêu thương, vui mừng, bình an,
nhẫn nại, nhân từ, hiền lương, thành tín, 23
hòa nhã, và tự chủ. Không có luật pháp nào
cấm các điều ấy. 24 Người thuộc về Chúa Cứu
Thế Giê-xu đã đóng đinh bản tính tội lỗi với
các ham muốn, tình dục vào cây thập tự. 25 Vì
Chúa Thánh Linh ban sự sống mới cho chúng
ta, nên chúng ta hãy theo sự hướng dẫn của
Chúa Thánh Linh. 26 Đừng tự tôn tự đại, đừng
ghen tỵ khiêu khích nhau.

6 Thưa anh chị em thân yêu, nếu có tín hữu
nào bị tội lỗi quyến rũ, anh chị em là người
có Chúa Thánh Linh hãy lấy tinh thần dịu dàng
khiêm tốn dìu dắt người ấy quay lại đường
chính đáng. Anh chị em phải cẩn thận giữ mình
để khỏi bị cám dỗ. 2 Hãy ghé vai chung gánh
với nhau những nhiệm vụ lớn lao, đúng theo
luật của Chúa Cứu Thế. 3 Người nào tự tôn tự
đại, không chịu giúp đỡ anh chị em, là người vô
dụng, chỉ tự lừa dối mà thôi. 4 Mỗi người hãy
tin tưởng ở việc tốt đẹp mình làm, tự xét lấy
mình, không nên sánh mình với người khác, để
rồi khoe khoang tự mãn. 5 Vì mỗi người đều có
những bổn phận riêng phải làm cho trọn. 6
Người học Đạo Chúa phải chia sẻ tài sản, lợi
tức cho người dạy dỗ mình. 7 Đừng tự lừa dối,
tưởng mình có thể qua mặt Chúa. Hễ gieo gì
gặt nấy. 8 Người gieo giống xấu theo bản tính
cũ sẽ gặt hái sự hư hoại, diệt vong. Người gieo
giống tốt của Chúa Thánh Linh sẽ gặt hái sự
sống vĩnh cửu do Chúa Thánh Linh ban tặng.
(aiōnios g166) 9 Hãy kiên tâm làm việc thiện, đừng
chán nản, vì đến mùa chúng ta sẽ gặt hái kết
quả tốt đẹp. 10 Vậy, hãy nắm ngay cơ hội để
làm việc thiện cho mọi người, nhất là cho anh
chị em tín hữu. 11 Chính tay tôi viết những

dòng cuối thư này cho anh chị em, chữ nào
cũng lớn. **12** Những người ép buộc anh em chịu
cắt bì chỉ có một dụng ý: Họ chiều theo thị hiếu
quần chúng, sợ bị khủng bố nếu họ nhìn nhận
Chúa Cứu Thế hy sinh trên cây thập tự để cứu
rỗi loài người. **13** Họ chịu cắt bì nhưng không
vâng giữ luật pháp. Họ muốn ép anh em chịu
cắt bì để khoe rằng anh em là môn đệ họ. **14**
Riêng tôi không dám khoe khoang điều gì ngoài
cây thập tự của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta.
Nhờ cây thập tự ấy, tôi xem thế gian như đã bị
đóng đinh, và thế gian coi tôi như đã chết. **15**
Điều quan trọng không phải chịu thánh lễ cắt
bì hay không, nhưng tâm hồn có được Chúa đổi
mới hay không **16** Cầu Chúa thương xót và ban
bình an cho mọi người sống theo tiêu chuẩn đó
và cho cả dân Chúa. **17** Tôi mong từ nay về sau,
không còn ai quấy rầy tôi vì những vấn đề ấy
nữa, vì thân thể tôi mang những vết sẹo chứng
tỏ Chúa Giê-xu là Chủ tôi. **18** Cầu chúc tâm linh
anh chị em hằng hưởng được ơn phước của
Chúa chúng ta, Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Ê-phê-sô

1 Đây là thư của Phao-lô, người được Đức Chúa Trời chọn làm sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Kính gửi anh chị em tín hữu thánh thiện tại thành phố Ê-phê-sô, là môn đệ trung tín của Chúa Cứu Thế Giê-xu. **2** Cầu xin Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và Chúa Cứu Thế Giê-xu ban ơn phước và bình an cho anh chị em. **3** Chúng tôi ca ngợi Đức Chúa Trời, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta; Ngài đã ban cho chúng ta đủ mọi phước lành thuộc linh từ trời vì chúng ta tin cậy Chúa Cứu Thế. **4** Trước khi sáng tạo trời đất, Đức Chúa Trời đã yêu và chọn chúng ta trong Chúa Cứu Thế để thánh hóa chúng ta đến mức toàn hảo trước mặt Ngài. **5** Do tình yêu thương, Đức Chúa Trời đã hoạch định chương trình cho Chúa Cứu Thế Giê-xu để nhận chúng ta làm con cái Ngài, theo hảo tâm, thiện ý của Ngài. **6** Chúng ta nên ca ngợi Đức Chúa Trời về ơn phước Ngài ban cho chúng ta, vì chúng ta thuộc về Con yêu dấu của Ngài. **7** Nhờ ơn phước dồi dào đó, chúng ta được cứu chuộc và tha tội do máu Chúa Cứu Thế. **8** Đức Chúa Trời khôn ngoan sáng suốt đã ban ơn phước vô cùng dư dật cho chúng ta. **9** Ngài tiết lộ cho chúng ta biết chương trình huyền nhiệm mà Ngài đã vui lòng hoạch định từ trước. **10** Đến cuối các thời đại, Ngài sẽ thống nhất tất cả vạn vật, dù ở trên trời hay dưới đất, và đặt dưới quyền lãnh đạo của Chúa Cứu Thế. **11** Mọi việc đều diễn tiến đúng theo chương trình Đức Chúa Trời đã ấn định. Theo chương trình đó, Ngài đã lựa chọn chúng tôi làm cơ nghiệp Ngài. **12** Mục đích của Đức Chúa Trời là để chúng ta, những người đầu tiên đặt niềm hy vọng trong Chúa Cứu Thế ca ngợi và tôn vinh Đức Chúa Trời. **13** Và bây giờ, anh chị em cũng thế, sau khi nghe lời chân lý—là Phúc Âm cứu rỗi—anh chị em tin nhận Chúa Cứu Thế, nên được Đức Chúa Trời ban Chúa Thánh Linh vào lòng chứng thực anh chị em là con cái Ngài. **14** Chúa Thánh Linh hiện diện trong chúng ta bảo đảm rằng Đức Chúa Trời sẽ ban cho chúng ta mọi điều Ngài hứa; Chúa Thánh Linh cũng là một bằng chứng Đức Chúa Trời sẽ hoàn thành sự cứu chuộc, cho chúng ta thừa hưởng cơ nghiệp, để ca ngợi và tôn vinh Ngài. **15** Vì lẽ đó, khi nghe nói về đức tin anh chị em trong Chúa Cứu Thế và tình yêu thương anh chị em đối với các tín hữu khắp nơi, **16** tôi không ngớt cảm tạ Đức Chúa Trời và cầu thay cho anh chị em, **17** xin Đức Chúa Trời của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, là Cha vinh quang, ban cho anh chị em tâm linh khôn ngoan để biết rõ Chúa Cứu Thế qua những điều Ngài tiết lộ. **18** Cũng xin Đức Chúa Trời cho tâm trí anh chị em sáng suốt để hiểu biết niềm hy vọng của người Chúa đã lựa chọn và cơ nghiệp vinh quang phong phú Ngài dành cho con cái Ngài. **19** Cầu xin Đức Chúa Trời cho anh chị em biết được quyền năng vô cùng lớn lao của Ngài đang tác động trong chúng ta, là người tin nhận Ngài. Do quyền năng phi thường ấy **20** Chúa Cứu Thế đã sống lại từ cõi chết và hiện nay ngồi bên phải ngai Đức Chúa Trời trên trời. **21** Địa vị Chúa Cứu Thế cao cả hơn địa vị mọi thể chế, mọi thẩm quyền, mọi sức mạnh, mọi lãnh đạo, hay bất cứ quyền lực nào. Uy danh Ngài lừng lẫy hơn tất cả các uy danh trong thế giới hiện tại và tương lai. **(aiōn g165)** **22** Đức Chúa Trời đã đặt vạn vật dưới chân Chúa Cứu Thế, lập Ngài làm thủ lãnh tối cao của Hội thánh. **23** Hội Thánh là thân thể Ngài, Hội Thánh được đầy dẫy Chúa Cứu Thế, và Chúa Cứu Thế đầy dẫy khắp vạn vật.

2 Trước kia tâm linh anh chị em đã chết vì tội lỗi gian ác. **2** Anh chị em theo nếp sống xấu xa của người đời, vâng phục Sa-tan, bạo chúa của đế quốc không gian, hiện đang hoạt động trong lòng người chống nghịch Đức Chúa Trời. **(aiōn g165)** **3** Tất cả chúng ta một thời đã sống sa đọa như thế, chiều chuộng ham muốn xác thịt và ý tưởng gian ác của mình. Vì bản tính tội lỗi đó, chúng ta đáng bị Đức Chúa Trời hình phạt như bao nhiêu người khác. **4** Nhưng

Đức Chúa Trời vô cùng nhân từ, vì tình yêu thương của Ngài đối với chúng ta quá bao la; **5** dù tâm linh chúng ta đã chết vì tội lỗi, Ngài cho chúng ta được sống lại với Chúa Cứu Thế. Vậy nhờ ơn phước Đức Chúa Trời, anh chị em được cứu. **6** Trong Chúa Cứu Thế, Đức Chúa Trời cất bổng chúng ta lên cao, cho chúng ta cùng ngồi với Chúa Cứu Thế trên ngai trời. **7** Muôn đời về sau, Ngài có thể tiếp tục bày tỏ ơn phước, nhân từ phong phú vô tận cho mọi người tin nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu. **(aiōn g165)** **8** Vậy anh chị em được cứu nhờ ơn phước Đức Chúa Trời, do đức tin nơi Chúa Cứu Thế. Sự cứu rỗi là tặng phẩm của Đức Chúa Trời, chứ không do anh chị em tự tạo. **9** Không phải là kết quả của công đức anh chị em, nên chẳng ai có thể khoe khoang. **10** Đức Chúa Trời sáng tạo chúng ta và truyền cho chúng ta sự sống mới trong Chúa Cứu Thế Giê-xu để chúng ta thực hiện những việc tốt lành Ngài hoạch định từ trước. **11** Đừng quên rằng trước kia anh chị em là người nước ngoài, bị người Do Thái coi là vô đạo, ô uế, vì họ tự cho là thánh sạch. Kỳ thực lòng họ vẫn ô uế, dù thân họ đã chịu thánh lễ cắt bì, một nghi lễ do tay người thực hiện. **12** Đừng quên rằng thuở ấy anh chị em sống xa cách Chúa Cứu Thế, đối nghịch với đoàn thể con dân của Đức Chúa Trời, không được Đức Chúa Trời hứa hẹn bảo đảm gì cả. Giữa cuộc đời, anh chị em sống không hy vọng, không Đức Chúa Trời, **13** nhưng bây giờ anh chị em là người của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Dù ngày trước cách xa Đức Chúa Trời, ngày nay nhờ máu Chúa Giê-xu, anh chị em được đến gần Đức Chúa Trời. **14** Chúa Cứu Thế đem lại hòa bình cho chúng ta. Ngài hòa giải hai khối dân tộc thù nghịch, kết hợp làm một Nhân loại mới. Chúa đã hy sinh thân báu để phá đổ bức tường ngăn cách đôi bên, **15** chấm dứt hận thù, phế bỏ luật pháp Do Thái với giới răn, quy luật. Chúa hợp nhất hai khối dân thù nghịch, cho họ gia nhập vào thân thể Chúa để tạo nên nhân loại mới và xây dựng hòa bình. **16** Hai bên đã là bộ phận của một thân thể, hận thù tất nhiên cũng tiêu tan, cả hai đều được giảng hòa với Đức Chúa Trời. Vậy chiến tranh đã chấm dứt tại cây thập tự. **17** Chúa Cứu Thế đã đến công bố Phúc Âm hòa bình ấy cho các dân tộc gần xa. **18** Nhờ Chúa Cứu Thế, tất cả các dân tộc đều được Chúa Thánh Linh dìu dắt đến cùng Đức Chúa Cha. **19** Hiện nay anh chị em dân ngoại không còn là kiều dân ngoại tịch nữa, nhưng là công dân Nước Chúa, là người trong gia đình Đức Chúa Trời như mọi tín hữu khác. **20** Nền móng của anh chị em là Chúa Cứu Thế Giê-xu, còn các sứ đồ và tiên tri là rường cột. **21** Tất cả anh chị em tín hữu chúng ta đều được kết hợp chặt chẽ với Chúa Cứu Thế, và xây nên Đền Thánh của Đức Chúa Trời. **22** Trong Chúa Cứu Thế, anh chị em được Chúa Thánh Linh kết hợp với nhau thành ngôi nhà của Đức Chúa Trời.

3 Vì truyền giảng Phúc Âm cho các dân tộc nước ngoài, mà tôi, Phao-lô, đầy tớ của Chúa Cứu Thế phải chịu lao tù. **2** Anh chị em đều biết Đức Chúa Trời ủy thác cho tôi nhiệm vụ công bố Phúc Âm cho dân ngoại. **3** Như tôi đã trình bày sơ lược, chính Đức Chúa Trời đã tiết lộ cho tôi biết chương trình huyền nhiệm của Ngài. **4** Đọc thư này anh chị em sẽ rõ ý của tôi về huyền nhiệm đó. **5** Trong các thời đại trước, Đức Chúa Trời chẳng cho ai biết, nhưng ngày nay Ngài nhờ Chúa Thánh Linh tiết lộ cho các sứ đồ và tiên tri của Ngài. **6** Đây là huyền nhiệm: Cả dân ngoại cũng như người Do Thái, nhờ nghe Phúc Âm và tin nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu, sẽ được làm con cái Đức Chúa Trời, được thừa kế cơ nghiệp trong nước Ngài, được tham gia vào Hội Thánh và được hưởng mọi phước hạnh Đức Chúa Trời đã hứa. **7** Đức Chúa Trời cho tôi đặc ân làm sứ giả công bố chương trình huyền nhiệm ấy; Ngài cũng ban quyền năng cho tôi để làm tròn công tác Ngài giao. **8** Dù tôi kém cỏi nhất trong mọi tín hữu, Chúa đã dùng tôi truyền giảng Phúc Âm cho dân ngoại, tức là trình bày sự phong phú vô hạn của Chúa Cứu Thế, **9** và để giải thích cho mọi người biết

Đức Chúa Trời cũng là Chúa Cứu Thế của tất cả dân tộc. Huyền nhiệm này đã được Đấng Tạo Hóa giữ bí mật trong các thời đại trước. (aiōn g165) 10 Ngày nay các bậc cầm quyền trên trời nhận biết được sự khôn ngoan vô hạn của Đức Chúa Trời, khi họ nhìn thấy Hội Thánh Ngài gồm đủ tất cả dân tộc. 11 Đó là chương trình Đức Chúa Trời hoạch định từ trước, do Chúa Cứu Thế Giê-xu thực hiện. (aiōn g165) 12 Ngày nay, nhờ Chúa Cứu Thế và qua niềm tin nơi Ngài, chúng ta bạo dạn và vững lòng bước đến gần Đức Chúa Trời. 13 Vậy, xin anh chị em đừng nản lòng khi thấy tôi mắc vòng lao lý vì anh chị em; thật ra đây là một vinh dự cho anh chị em. 14 Khi nghĩ đến chương trình cứu rỗi kỳ diệu ấy, tôi quỳ gối trước mặt Cha trên trời, 15 Đấng Sáng Tạo của vạn vật trên trời và dưới đất. 16 Tôi cầu xin Cha, do vinh quang vô hạn của Ngài, ban quyền năng Thánh Linh làm cho tâm hồn anh chị em vững mạnh, 17 cầu xin Chúa Cứu Thế, nhân đức tin ngự vào lòng anh chị em, cho anh chị em đâm rễ vững gốc trong tình yêu thương, 18 cầu cho anh chị em cũng như mọi con cái Chúa có khả năng hiểu thấu tình yêu sâu rộng bao la của Chúa Cứu Thế, 19 cầu cho chính anh chị em được kinh nghiệm tình yêu ấy, dù nó lớn lao vô hạn, vượt quá tri thức loài người. Nhờ đó anh chị em sẽ được đầy dẫy Đức Chúa Trời. 20 Xin vinh quang quy về Đức Chúa Trời; với quyền năng Ngài đang tác động trong chúng ta, Ngài có thể thực hiện mọi điều vượt quá mức chúng ta cầu xin và mong ước. 21 Nguyện Đức Chúa Trời được ca ngợi muôn đời vô cùng, vì Ngài đã lập chương trình cứu rỗi Hội Thánh, do Chúa Cứu Thế Giê-xu thực hiện! A-men. (aiōn g165)

4 Vì thế, tôi, một người bị tù vì phục vụ Chúa, tôi nài xin anh chị em phải sống đúng theo tiêu chuẩn Đức Chúa Trời đã đặt khi Ngài tuyển chọn anh chị em làm con cái Ngài. 2 Phải hết sức khiêm cung, hiền từ. Phải nhẫn nại, nhường nhịn nhau trong tình yêu thương. 3 Phải cố gắng sống bình an hoà thuận để giữ sự hợp nhất trong Chúa Thánh Linh. 4 Chúng ta cùng thuộc về một thân thể, cùng nhận lãnh một Chúa Thánh Linh, cùng chia sẻ một niềm hy vọng về tương lai vinh quang. 5 Chúng ta chỉ có một Chúa, một đức tin, một lễ báp-tem, 6 một Đức Chúa Trời là Cha mọi người, cao quý hơn mọi người, tác động trên mọi người và sống trong mọi người. 7 Tuy nhiên, mỗi người trong chúng ta nhận lãnh một ân tứ khác nhau, tùy theo sự phân phối của Chúa Cứu Thế. 8 Như tác giả Thi Thiên ghi nhận: "Ngài đã lên nơi cao dẫn theo những người tù và ban tặng phẩm cho loài người." 9 Những chữ "Ngài trở về trời cao" có nghĩa Ngài đã từ trời giáng thế, đến nơi thấp nhất của trần gian. 10 Đấng đã xuống thấp cũng là Đấng đã lên cao, và đầy dẫy khắp mọi nơi, từ nơi thấp nhất đến nơi cao nhất. 11 Ngài cho người này làm sứ đồ, người kia làm tiên tri, người khác làm nhà truyền đạo, mục sư, hay giáo sư. 12 Ngài phân phối công tác như thế để chúng ta phục vụ đắc lực cho Ngài, cùng nhau xây dựng Hội Thánh, là Thân Thể Ngài. 13 Nhờ đó, chúng ta được hợp nhất, cùng chung một niềm tin về sự cứu rỗi và về Con Đức Chúa Trời—Chúa Cứu Thế chúng ta—và mỗi người đều đạt đến bậc trưởng thành trong Chúa, có Chúa Cứu Thế đầy dẫy trong tâm hồn. 14 Nhờ đó, chúng ta không còn khờ dại như trẻ con, trí óc không còn nông nổi, dễ đổi thay theo các giáo lý mới lạ của người lừa dối khéo dùng thủ đoạn xảo trá sai lầm. 15 Nhưng chúng ta luôn luôn sống theo chân lý và truyền bá chân lý trong tình yêu thương, để ngày càng tăng trưởng đến mức giống Chúa Cứu Thế về mọi phương diện. Chúa Cứu Thế là Đầu; Hội Thánh là thân thể. 16 Dưới quyền lãnh đạo của Chúa, mọi bộ phận trong thân thể kết hợp và nâng đỡ nhau. Mỗi bộ phận đều làm trọn chức năng riêng, và cả thân thể lớn mạnh trong tình yêu thương. 17 Nhân danh Chúa, tôi khuyên anh chị em điều này: Đừng sống như người chưa được cứu. Vì tâm trí họ hư hoại, 18 lòng họ vô cùng đen tối, xa cách hẳn

sự sống của Đức Chúa Trời, trí tuệ họ đóng kín, không thể nhận biết Ngài. **19** Họ mất cả lương tri, không còn biết phải quấy, buông mình theo lối sống tội lỗi dơ bẩn, mê mải không thôi. **20** Đó không phải là điều anh chị em học hỏi từ Chúa Cứu Thế. **21** Nếu anh chị em đã nghe tiếng Ngài và học tập chân lý của Ngài, **22** hãy vứt bỏ con người cũ, là nếp sống cũ đã bị hư hỏng vì dục vọng lừa dối. **23** Tâm hồn anh chị em phải đổi mới. **24** Anh chị em phải trở nên người mới, có bản tính tốt đẹp thánh sạch giống Đức Chúa Trời. **25** Vậy, hãy chừa bỏ sự dối trá; anh chị em phải nói thật với nhau, vì chúng ta cùng chung một thân thể, một Hội Thánh. **26** Lúc nóng giận, đừng để cơn giận đưa anh chị em đến chỗ phạm tội. Đừng giận cho đến chiều tối. **27** Đừng tạo cơ hội cho ác quỷ tấn công. **28** Người hay trộm cắp phải bỏ thói xấu ấy, dùng tay mình làm việc lương thiện để giúp đỡ người khác khi có cần. **29** Miệng lưỡi anh chị em đừng nói những lời xấu xa tai hại, nhưng hãy nói lời tốt đẹp xây dựng, đem lại lợi ích cho người nghe. **30** Đừng làm buồn Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì cho đến ngày cứu chuộc, Chúa Thánh Linh trong lòng anh chị em là bằng chứng anh chị em thuộc về Chúa. **31** Phải loại bỏ khỏi đời sống anh chị em những điều cay đắng, oán hờn, giận dữ, cãi cọ, phỉ báng và mọi điều xấu xa khác. **32** Phải có lòng nhân từ, yêu mến nhau, phải tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh chị em trong Chúa Cứu Thế.

5 Trong mọi việc, hãy noi theo gương Đức Chúa Trời, như con cái yêu dấu bắt chước cha mình. **2** Phải sống đời yêu thương, như Chúa Cứu Thế đã yêu thương chúng ta, dâng thân Ngài làm sinh tế chuộc tội đẹp lòng Đức Chúa Trời. **3** Đã là con cái thánh của Chúa, anh chị em đừng nói đến chuyện gian dâm, ô uế, tham lam. **4** Đừng nói lời tục tĩu, bậy bạ, hoặc chuyện tiếu lâm thô bỉ, nhưng cứ nhắc nhở ơn Đức Chúa Trời và cảm tạ Ngài. **5** Anh chị em nên biết người gian dâm, ô uế, tham lam không thể thừa hưởng cơ nghiệp gì trong Nước Chúa. Tham lam là thờ lạy thần tượng. **6** Đừng để những người ấy dùng lời rỗng tuếch lừa gạt anh chị em, họ sẽ bị Đức Chúa Trời hình phạt vì không vâng phục Ngài. **7** Vậy anh chị em đừng tham dự vào tội ác của họ. **8** Trước kia lòng anh chị em tối tăm, nhưng ngày nay đã được Chúa soi sáng, vậy phải sống như người thuộc về ánh sáng. **9** Nhờ ánh sáng của Chúa, anh chị em sẽ làm mọi điều tốt đẹp, công chính và chân thật. **10** Phải tìm biết điều gì vui lòng Chúa. **11** Đừng dự vào những việc không xứng đáng trong bóng tối, nhưng hãy phơi bày ra ánh sáng. **12** Những việc làm trong bóng tối, nói đến cũng thấy xấu hổ rồi. **13** Nhưng khi phơi bày ra ánh sáng, mọi sự vật sẽ được chiếu sáng. **14** Và những gì được chiếu sáng cũng trở nên sáng láng. Vì thế, Thánh Kinh viết: "Hãy tỉnh thức, hỡi người đang ngủ mê, hãy vùng dậy từ cõi chết, để được Chúa Cứu Thế chiếu soi." **15** Phải thận trọng trong mọi việc, đừng sống như người dại dột, nhưng như người khôn ngoan. **16** Hãy nắm mọi cơ hội để làm việc lành, vì thời kỳ khó khăn. **17** Đừng hành động nông nổi, dại dột, nhưng phải tìm hiểu ý muốn của Đức Chúa Trời. **18** Đừng say rượu, vì say sưa làm hủy hoại đời sống anh chị em, nhưng phải đầy dẫy Chúa Thánh Linh. **19** Hãy dùng những lời hay ý đẹp trong thi thiên, thánh ca mà xướng họa với nhau, nức lòng trỗi nhạc ca ngợi Chúa. **20** Gặp bất cứ việc gì, cũng luôn nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu cảm tạ Đức Chúa Trời, Cha chúng ta. **21** Do lòng kính sợ Chúa Cứu Thế, anh chị em phải tùng phục nhau. **22** Vợ phải tùng phục chồng như tùng phục Chúa. **23** Vì chồng là đầu vợ, như Chúa Cứu Thế là Đầu Hội Thánh; Ngài cứu chuộc Hội Thánh là thân thể Ngài. **24** Cũng như Hội Thánh vâng phục Chúa Cứu Thế, vợ phải vâng phục chồng trong mọi việc. **25** Chồng phải yêu vợ như Chúa Cứu Thế đã yêu Hội Thánh, hy sinh tính mạng vì Hội Thánh, **26** dùng nước và Đạo Đức Chúa Trời rửa cho Hội Thánh được tinh sạch, **27** nhằm trình diện trước mặt Ngài như một Hội Thánh

vinh hiển, không vết không nhăn, không một khuyết điểm nào, nhưng thánh khiết trọn vẹn. **28** Đó là cách chồng phải yêu vợ, coi vợ như bản thân, yêu vợ tức là yêu bản thân. **29** Vì chẳng ai ghét chính thân mình, nhưng phải lo nuôi dưỡng và chăm sóc, cũng như Chúa Cứu Thế chăm sóc Hội Thánh là thân thể Ngài, **30** và chúng ta là bộ phận của thân thể đó. **31** Vì thế, người đàn ông sẽ lìa cha mẹ để kết hợp với vợ mình, và hai người thành một. **32** Điều này là một huyền nhiệm, chẳng khác gì huyền nhiệm giữa Chúa Cứu Thế và Hội Thánh. **33** Vậy, tôi xin nhắc lại, chồng phải yêu vợ như chính thân mình, còn vợ phải kính phục chồng.

6 Con cái phải vâng lời cha mẹ trong Chúa, đó là điều phải. **2** "Phải hiếu kính cha mẹ," là điều răn đầu tiên có kèm theo lời hứa: **3** Nếu con cái hiếu kính cha mẹ thì "nhờ đó con mới được phước và sống lâu trên đất." **4** Cha mẹ không nên chọc giận con cái, nhưng phải nuôi nấng, sửa trị, dạy dỗ chúng theo đường lối Chúa. **5** Đầy tớ phải vâng lời chủ, thành thật kính sợ vâng phục chủ như vâng phục Chúa Cứu Thế. **6** Không phải chỉ lo làm vừa lòng chủ khi có mặt, nhưng luôn cố gắng phục vụ chủ như phục vụ Chúa Cứu Thế, hết lòng làm theo ý muốn Đức Chúa Trời. **7** Phải tận tâm phục vụ như đầy tớ của Chúa, chứ không phải của người ta. **8** Nên nhớ Chúa sẽ tưởng thưởng mọi người tùy theo việc tốt lành họ làm, vô luận đầy tớ hay chủ. **9** Người chủ cũng phải đối xử với đầy tớ cách ngay thẳng chính đáng như thế, không được dọa nạt. Nên nhớ anh chị em và họ đều có chung một Chủ trên trời là Chúa Cứu Thế, và Ngài chẳng thiên vị ai. **10** Sau hết, anh chị em phải mạnh mẽ trong Chúa nhờ năng lực kiên cường của Ngài. **11** Hãy trang bị đầy đủ khí giới của Đức Chúa Trời để có thể đứng vững đối phó với mọi mưu kế của quỷ vương. **12** Vì chúng ta không chiến đấu chống người trần gian nhưng chống lại quyền lực vô hình đang thống trị thế giới tối tăm này và chống các tà linh trên trời. **(aiōn g165)** **13** Vậy hãy mặc toàn bộ áo giáp của Đức Chúa Trời, để anh chị em có thể chiến đấu lúc bị tiến công, và khi chiến cuộc đã qua, anh chị em là người toàn thắng. **14** Muốn được như thế anh chị em phải nai nịt lưng bằng chân lý, mặc sự công chính làm giáp che ngực. **15** Mang giày sẵn sàng từ Phúc Âm hòa bình. **16** Luôn luôn dùng thuẫn đức tin để gạt đỡ mọi tên lửa của Sa-tan. **17** Đội nón sắt cứu rỗi, cầm bảo kiếm của Thánh Linh là Lời Đức Chúa Trời. **18** Phải luôn luôn cầu nguyện trong mọi trường hợp, nài xin mọi điều theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh Linh. Phải cảnh giác và kiên nhẫn cầu thay cho tất cả tín hữu. **19** Cũng cầu nguyện cho tôi có lời của Chúa mỗi khi mở miệng, để tôi dạn dĩ công bố huyền nhiệm của Phúc Âm. **20** Chính vì Phúc Âm mà tôi làm sứ thần trong lao tù, nhưng hãy cầu xin Chúa cho tôi cứ bạo dạn công bố Phúc Âm dù phải bị xiềng xích tù đày. **21** Ty-chi-cơ, anh yêu dấu của chúng ta, đầy tớ trung thành của Chúa, sẽ tường thuật mọi việc cho anh chị em, để anh chị em biết rõ tình trạng và hoạt động của chúng tôi. **22** Tôi cử anh ấy đến thăm anh chị em để biết rõ tình trạng anh chị em hiện nay và an ủi khích lệ anh chị em. **23** Cầu xin Đức Chúa Trời là Cha và Chúa Cứu Thế Giê-xu ban cho anh chị em sự bình an, tình yêu thương và đức tin. **24** Cầu xin ân sủng ở với tất cả những người yêu mến Chúa Cứu Thế Giê-xu với tình yêu bất diệt.

Phi-líp

1 Đây là thư của Phao-lô và Ti-mô-thê, đầy tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Kính gửi các tín hữu thánh thiện và các cấp lãnh đạo Hội Thánh tại thành phố Phi-líp. **2** Cầu xin Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và Chúa Cứu Thế Giê-xu ban ơn phước và bình an cho anh chị em. **3** Mỗi khi tưởng nhớ anh chị em, tôi luôn ca ngợi Đức Chúa Trời. **4** Mỗi lần cầu nguyện cho anh chị em, lòng tôi tràn ngập vui mừng. **5** Vì anh chị em đã tích cực góp phần trong công cuộc truyền bá Phúc Âm từ khi tiếp nhận Chúa cho đến ngày nay. **6** Chúa đã bắt đầu làm việc tốt lành trong anh chị em, nên Ngài sẽ tiếp tục hoàn thành công tác cho đến ngày Chúa Cứu Thế Giê-xu trở lại; đó là điều chắc chắn. **7** Tôi tín nhiệm anh chị em như thế vì anh chị em đã chiếm một chỗ quan trọng trong lòng tôi. Anh chị em đã cùng tôi chia sẻ ơn phước của Đức Chúa Trời, trong những ngày tôi bị xiềng xích giam cầm cũng như những năm tháng tôi được tự do biện hộ cho chân lý Phúc Âm. **8** Có Đức Chúa Trời chứng giám, tôi trìu mến anh chị em với tình yêu thương của Chúa Cứu Thế Giê-xu. **9** Tôi cầu nguyện cho tình yêu thương của anh chị em ngày càng chan chứa, cho tri thức và sự sáng suốt của anh chị em ngày càng sâu rộng, **10** đến nỗi anh chị em biết quý chuộng những điều tuyệt hảo, giữ tâm hồn trong sạch và sống một cuộc đời hoàn toàn, không ai chê trách được cho đến ngày Chúa Cứu Thế trở lại. **11** Cầu chúc anh chị em luôn kết quả tươi đẹp trong nếp sống công chính do Chúa Cứu Thế Giê-xu để đem vinh quang về cho Đức Chúa Trời. **12** Thưa anh chị em, tôi mong anh chị em đều biết rõ: Chính những hoạn nạn, bức hại, tù đày của tôi đã làm cho Phúc Âm càng lan rộng **13** đến nỗi mọi người, kể cả quân đoàn ngự lâm của hoàng đế La Mã, đều biết rõ tôi bị giam cầm chỉ vì theo Chúa Cứu Thế, **14** và hầu hết các anh chị em tín hữu thấy tôi chịu tù tội vì Chúa nên không còn biết sợ xiềng xích gông cùm, nhưng càng vững tin nơi Chúa và anh dũng truyền giảng Phúc Âm. **15** Thật ra, có vài người rao giảng Chúa Cứu Thế chỉ vì ganh tị. **16** Nhưng những người khác rao giảng vì thiện chí, do lòng yêu thương thúc đẩy, họ biết rõ tôi có nhiệm vụ biện hộ cho Phúc Âm. **17** Trong khi đó, mấy người kia rao giảng về Chúa Cứu Thế vì tinh thần đảng phái, không chân thành phục vụ; họ tưởng làm như thế là chồng chất thêm nỗi khổ đau cho tôi trong ngục tù! **18** Dù giả bộ hay chân thành, Phúc Âm của Chúa Cứu Thế vẫn được truyền bá; chính sự thật đó làm cho tôi vui mừng sung sướng. **19** Vâng, tôi sẽ tiếp tục vui mừng vì biết rõ: Nhờ anh chị em cầu nguyện và nhờ Thánh Linh của Chúa Cứu Thế Giê-xu phù hộ, việc này sẽ trở thành ích lợi cho tôi. **20** Vì tôi mong mỏi hy vọng không bao giờ làm điều gì đáng hổ thẹn, nhưng tôi luôn luôn sẵn sàng nói về Chúa Cứu Thế cách bạo dạn trong cảnh tù đày hiện nay cũng như trong những ngày tự do. Dù sống hay chết, tôi vẫn làm nổi bật vinh quang của Chúa Cứu Thế. **21** Đối với tôi, hễ còn sống ngày nào là còn có cơ hội làm vinh hiển Chúa Cứu Thế; nếu chết đi lại càng ích lợi cho tôi. **22** Còn tiếp tục sống trong thân xác, tôi còn có cơ hội dìu dắt nhiều người đến với Chúa; nên tôi không biết lựa chọn thế nào. **23** Tôi phân vân giữa sự sống và sự chết. Tôi muốn đi ở với Chúa Cứu Thế là điều vô cùng phước hạnh hơn cho tôi. **24** Nhưng tôi còn ở lại đây để giúp ích anh chị em lại là điều tốt hơn. **25** Tôi biết chắc tôi sẽ còn ở lại với anh chị em một thời gian nữa để giúp anh chị em tăng trưởng và vui sống trong đức tin. **26** Nhờ đó, khi tôi trở lại viếng thăm, anh chị em sẽ càng vui mừng, ca ngợi Chúa Cứu Thế. **27** Dù có mặt tôi hay không, anh chị em phải luôn luôn sống theo tiêu chuẩn cao cả trong Phúc Âm của Chúa Cứu Thế, ngõ hầu mọi người có thể nhìn nhận rằng anh chị em vẫn siết chặt hàng ngũ chiến đấu cho niềm tin Phúc Âm. **28** Dù bọn thù nghịch làm gì đi nữa, anh chị em vẫn anh dũng kiên trì. Đó chính là điềm báo hiệu họ sẽ bị hư

vong còn anh chị em được cứu rỗi. 29 Vì anh chị em chẳng những tin Chúa Cứu Thế nhưng còn được vinh dự chịu gian khổ vì Ngài nữa. 30 Anh chị em cũng hăng say chiến đấu bên cạnh chúng tôi: Như anh chị em đã thấy tôi từng chịu bao gian khổ vì Chúa, nay tôi vẫn tiếp tục đấu tranh quyết liệt cho Ngài.

2 Trong Chúa Cứu Thế có niềm khích lệ không?
Anh chị em có thương nhau đến độ sẵn sàng giúp đỡ nhau không? Tình anh em trong Chúa và mối tương giao trong Chúa Thánh Linh có thực hữu không? Lòng anh chị em có mềm mại cảm thương nhau không? 2 Nếu có, xin anh chị em đồng tâm nhất trí, yêu thương nhau cách chân thành, hợp tác chặt chẽ với nhau, cùng nhắm vào một mục đích chung, để làm cho tôi hoàn toàn vui thỏa. 3 Đừng làm việc gì để thỏa mãn tham vọng cá nhân hoặc tự đề cao, nhưng hãy khiêm tốn, coi người khác hơn mình. 4 Đừng vị kỷ nhưng phải lưu ý đến quyền lợi người khác. 5 Anh chị em hãy có tinh thần giống Chúa Cứu Thế. 6 Dù Ngài vốn có bản thể như Đức Chúa Trời, nhưng Ngài không xem sự bình đẳng với Đức Chúa Trời là điều phải nắm giữ. 7 Ngài đã từ bỏ chính mình, chịu thân phận đầy tớ, và trở nên giống như loài người. Ngài hiện ra như một người, 8 hạ mình xuống, vâng phục Đức Chúa Trời, và chịu chết như một tội nhân trên thập tự giá. 9 Chính vì thế, Đức Chúa Trời đưa Ngài lên tột đỉnh vinh quang và ban cho Ngài danh vị cao cả tuyệt đối, 10 để mỗi khi nghe Danh Chúa Giê-xu tất cả đều quỳ gối xuống, dù ở tận trên các tầng trời hay dưới vực thẳm, 11 mọi lưỡi đều tuyên xưng Chúa Cứu Thế là Chúa, và tôn vinh Đức Chúa Trời là Cha. 12 Vì thế, thưa anh chị em thân yêu, anh chị em luôn luôn vâng lời khi tôi có mặt, nay cần vâng lời hơn khi vắng mặt tôi: Anh chị em hãy tiếp tục hoạt động với tấm lòng kính sợ, run rẩy để hoàn thành sự cứu rỗi mình. 13 Vì Đức Chúa Trời luôn luôn tác động trong anh chị em, khiến anh chị em vừa muốn vừa làm theo ý muốn Ngài. 14 Hãy thi hành mọi công tác không một lời phàn nàn, cãi cọ, 15 cốt để anh chị em sống trong sạch tinh khiết như con cái toàn hảo của Đức Chúa Trời giữa thế giới gian ác băng hoại, đề cao Đạo sống, chiếu rọi như các vì sao sáng giữa bầu trời tối tăm. 16 Hãy giữ vững lời hằng sống ngõ hầu khi Chúa Cứu Thế trở lại, tôi có thể tự hào rằng những gian khổ, đấu tranh của tôi không phải là vô ích. 17 Dù máu tôi bị rưới làm lễ quán trên tế lễ mà anh chị em dâng lên Chúa trong niềm tin, tôi cũng vui mừng và chia sẻ với tất cả anh chị em. 18 Anh chị em cũng hãy vui mừng và chia sẻ niềm vui với tôi như thế.
19 Nhờ ơn của Chúa Giê-xu, tôi tin chắc Ti-mô-thê sẽ được cử đi thăm viếng anh chị em một ngày gần đây, để thu lượm các tin tức khích lệ về cho tôi. 20 Tôi chỉ có Ti-mô-thê là người ý hợp tâm đầu và thực lòng chăm sóc anh chị em. 21 Những người khác còn bận tâm về các việc riêng tư, không lưu ý đến công việc Chúa Cứu Thế. 22 Chính anh chị em cũng biết phẩm cách của Ti-mô-thê khi anh ấy làm việc chặt chẽ với tôi—như con với cha—để xúc tiến công việc truyền bá Phúc Âm. 23 Tôi hy vọng có thể sai Ti-mô-thê lên đường ngay sau khi biết rõ kết quả phiên tòa. 24 Tôi tin chắc chẳng bao lâu Chúa sẽ cho tôi đến thăm anh chị em. 25 Nhưng tôi thấy cần cho Ê-ba-phô-đi về ngay với anh chị em. Được anh chị em cử đến giúp tôi, Ê-ba-phô-đi nay đã thân thiết như người ruột thịt, đồng sự và chiến đấu với tôi. 26 Anh trông mong gặp mặt anh chị em. Anh lo ngại vì anh chị em đã nghe tin anh đau yếu. 27 Anh đau nặng gần chết nhưng Đức Chúa Trời đã thương xót cả anh và tôi, nên chữa lành cho anh để tôi khỏi thêm buồn bã giữa cảnh gian khổ hiện nay. 28 Vì thế, tôi càng nôn nả cho anh về để anh chị em vui thỏa gặp mặt anh, do đó tôi cũng bớt băn khoăn. 29 Anh chị em hãy nghênh đón anh với niềm hân hoan nồng nhiệt trong Chúa. Hãy tôn trọng những người như thế, 30 vì anh gần bỏ mạng trong khi phục

vụ Chúa Cứu Thế. Anh đã liều mạng để bù lại những điều anh chị em không làm được.

3 Thưa anh chị em, dù gặp hoàn cảnh nào, cứ hân hoan trong Chúa! Tôi không ngại nhắc đi nhắc lại, vì niềm vui giữ cho anh chị em an toàn. **2** Hãy đề phòng những lũ chó, những người hiểm độc! Họ buộc anh em làm lễ cắt bì giả tạo. **3** Vì thờ phượng Đức Chúa Trời bởi Chúa Thánh Linh mới đúng ý nghĩa của thánh lễ cắt bì. Người theo Chúa hãnh diện nương cậy công việc cứu rỗi Chúa Cứu Thế Giê-xu đã hoàn thành và nhìn nhận con người không thể nào tự sức mình đạt đến sự cứu rỗi. **4** Nếu người khác có thể tự hào về công đức riêng, thì tôi càng có quyền tự hào. Nếu con người có thể tự giải thoát nhờ công đức, lễ nghi khổ hạnh, thì tôi lại càng có đủ điều kiện hơn! **5** Tôi chịu thánh lễ cắt bì khi mới sinh được tám ngày; tôi sinh trưởng trong một gia đình Ít-ra-ên chính gốc, thuộc đại tộc Bên-gia-min; tôi là người Hê-bơ-rơ thuần túy; giữ giáo luật rất nghiêm khắc vì tôi thuộc dòng Pha-ri-si; **6** xét theo bầu nhiệt huyết, tôi đã bức hại Hội Thánh; xét theo tiêu chuẩn thánh thiện của luật pháp Môi-se, nếp sống của tôi hoàn toàn không ai chê trách được. **7** Những ưu điểm ấy nay tôi coi là điều thất bại; vì tôi hoàn toàn đặt niềm tin vào Chúa Cứu Thế. **8** Vâng, tất cả những điều ấy đều trở thành vô nghĩa nếu đem so sánh với điều quý báu tuyệt đối này: Biết Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế tôi. Tôi trút bỏ tất cả, kể như vô giá trị, cốt để được Chúa Cứu Thế, **9** được liên hiệp với Ngài—không còn ỷ lại công đức, đạo hạnh của mình—nhưng tin cậy Chúa Cứu Thế để Ngài cứu rỗi tôi. Đức tin nơi Chúa Cứu Thế làm cho con người được tha tội và coi là công chính trước mặt Đức Chúa Trời. **10** Đó là phương pháp duy nhất để biết Chúa Cứu Thế, để kinh nghiệm quyền năng phục sinh của Ngài, để chia sẻ những nỗi khổ đau và chịu chết với Ngài. **11** Như thế, tôi có thể đạt đến sự sống lại từ cõi chết! **12** Không phải tôi đã đến mức toàn thiện hay đã đạt mục đích, nhưng tôi đang tiếp tục chạy đua để đoạt giải vì Chúa Cứu Thế đã đoạt được lòng tôi rồi. **13** Tuy chưa đoạt giải, tôi vẫn đeo đuổi một mục đích cao cả duy nhất, xoay lưng với quá khứ, và nhanh chân tiến bước vào tương lai. **14** Tôi cố gắng chạy đến đích để giật giải, tức là sự sống thiên thượng. Đức Chúa Trời đã kêu gọi chúng ta hướng về trời qua con đường cứu chuộc của Chúa Cứu Thế Giê-xu. **15** Tất cả những người trưởng thành trong Chúa nên có tâm chí ấy. Nhưng nếu có ai chưa đồng ý, Đức Chúa Trời sẽ soi sáng cho họ. **16** Dù sao, chúng ta cứ tiến bước theo nguyên tắc đã tiếp thu. **17** Thưa anh chị em, hãy theo gương tôi. Hãy lưu ý đến những người sống theo tiêu chuẩn ấy. **18** Dù đã nói nhiều lần, nay tôi lại khóc mà nhắc lại: Có nhiều người sống như kẻ thù của thập tự của Chúa Cứu Thế. **19** Chắc chắn họ sẽ bị hư vong, vì tôn thờ thần tư dục và lấy điều ô nhục làm vinh dự; tâm trí chỉ tập trung vào những việc trần tục. **20** Nhưng chúng ta là công dân Nước Trời, sốt sắng mong đợi Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta từ trời trở lại. **21** Chúa sẽ biến hóa thân thể hư hoại của chúng ta ra giống như thân thể vinh quang của Ngài, bởi quyền năng thống trị vạn vật.

4 Thưa các anh chị em yêu quý, là những người tôi yêu mến và mong mỏi gặp mặt, anh chị em chính là niềm vui và vòng hoa chiến thắng của tôi. Anh chị em yêu quý, hãy vững vàng trong Chúa! **2** Tôi nài xin hai chị Ê-vô-đi và Sinh-ty-cơ hãy giải hòa với nhau trong Chúa. **3** Yêu cầu anh—người đồng sự chân chính của tôi—hết sức giúp đỡ hai chị ấy vì họ từng lao khổ trong công cuộc truyền bá Phúc Âm, từng cộng tác với Cơ-lê-măn và các bạn đồng sự khác của tôi, những người đã được ghi tên vào Sách Sự Sống. **4** Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn; tôi xin nhắc lại: Hãy vui mừng! **5** Hãy chứng tỏ tinh thần hòa nhã với mọi người. Chúa gần trở lại. **6** Đừng lo lắng chi cả, nhưng trong mọi việc hãy cầu nguyện, nài xin và cảm tạ trong khi trình bày các nhu cầu của mình cho Đức Chúa

Trời. **7** Sự bình an của Đức Chúa Trời mà con người không thể nào hiểu thấu sẽ bảo vệ trí óc và tâm khảm anh chị em, khi anh chị em tin cậy Chúa Cứu Thế Giê-xu. **8** Sau hết, xin anh chị em nghiền ngẫm những điều chân thật, cao thượng, công bằng, trong sạch, đáng yêu chuộng, và đáng khen ngợi. Hãy suy nghiệm những công việc nhân đức. Hãy tập trung tâm trí vào những điều làm cho anh chị em nức lòng ca tụng Chúa. **9** Hãy thực hành những điều anh chị em đã học hỏi với tôi, những lời tôi nói cũng như những việc tôi làm, —thì Đức Chúa Trời bình an sẽ ở với anh chị em. **10** Tôi rất hân hoan ca ngợi Chúa vì anh chị em lại tiếp trợ tôi lần nữa. Tôi biết anh chị em vẫn quan tâm, nhưng lâu nay chưa có dịp tiện. **11** Nói thế không có nghĩa tôi lo túng ngặt, vì tôi đã học biết cách sống thỏa lòng trong mọi cảnh ngộ. **12** Tôi đã trải qua những cơn túng ngặt cũng như những ngày dư dật. Tôi đã nắm được bí quyết này: Ở đâu và lúc nào, dù no hay đói, dù dư hay thiếu, tôi vẫn luôn vui thỏa. **13** Mọi việc tôi làm được đều do năng lực Chúa ban. **14** Tuy nhiên, nghĩa cử của anh chị em càng nổi bật vì anh chị em đã chia sẻ cảnh hoạn nạn với tôi. **15** Thưa Hội Thánh Phi-líp, như anh chị em đã biết, khi tôi rời xứ Ma-xê-đoan, tuy anh chị em mới vừa tiếp nhận Phúc Âm, Phi-líp là Hội Thánh duy nhất tiếp trợ tôi và chia ngọt sẻ bùi với tôi. **16** Ngay lúc tôi ở Tê-sa-lô-ni-ca, anh chị em cũng đã nhiều lần gửi tặng phẩm cho tôi. **17** Không phải tôi thích được quà, nhưng tôi muốn anh chị em được Chúa thưởng lại dồi dào vì nghĩa cử cao đẹp. **18** Tôi đã nhận đủ các món quà anh chị em gửi—thật là trọng hậu! Khi Ê-ba-phô-đi mang tặng phẩm của anh chị em đến đây, tôi không còn thiếu thốn gì nữa. Thật là một lễ vật tỏa hương thơm ngào ngạt, một sinh tế làm vui lòng Đức Chúa Trời— **19** Đức Chúa Trời của tôi sẽ đem cả tài nguyên phong phú trong Chúa Cứu Thế Giê-xu mà đáp ứng tất cả các nhu cầu của anh chị em. **20** Đức Chúa Trời, Cha chúng ta được vinh quang đời đời. A-men. **(aiōn g165)** **21** Xin kính chào các tín hữu thánh thiện trong Chúa Cứu Thế Giê-xu tại Phi-líp. Các bạn cùng ở với tôi kính lời chào thăm anh chị em. **22** Tất cả thánh đồ tại đây, nhất là các tín hữu trong cung điện Hoàng đế, cũng xin gửi lời chào anh chị em. **23** Cầu xin ơn phước của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta tràn ngập trong tâm linh của tất cả các anh chị em.

Cô-lô-se

1 Đây là thư của Phao-lô, được Đức Chúa Trời
chọn làm sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu,
và Ti-mô-thê, người anh em của chúng ta. **2**
Kính gửi các anh chị em tín hữu thánh thiện và
trung thành của Chúa Cứu Thế tại thành phố
Cô-lô-se. Cầu xin Đức Chúa Trời, Cha chúng ta
ban ơn phước và bình an cho anh chị em. **3**
Chúng tôi luôn luôn cảm tạ Đức Chúa Trời, Cha
Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, mỗi khi cầu
nguyện cho anh chị em, **4** vì chúng tôi nghe
anh chị em hết lòng tin Chúa Cứu Thế và yêu
thương con cái Ngài. **5** Ấy là nhờ anh chị em đã
đặt hy vọng vững chắc vào nơi thiên thượng từ
khi nghe lời chân lý của Phúc Âm. **6** Phúc Âm
đã truyền đến anh chị em, cũng được quảng bá
khắp thế giới, kết quả và phát triển mọi nơi
cũng như đổi mới đời sống anh chị em ngay từ
ngày anh chị em nghe và hiểu được ơn phước
của Đức Chúa Trời. **7** Anh chị em đã học hỏi lời
Chúa với anh Ê-pháp-ra, bạn đồng sự thân yêu
của chúng tôi và đầy tớ trung thành của Chúa
Cứu Thế. Ê-pháp-ra đã thay anh chị em phục vụ
tôi **8** và tường thuật cho chúng tôi biết tình yêu
thương mà Chúa Thánh Linh đã thể hiện qua
đời sống anh chị em. **9** Vì vậy, từ ngày được
tin anh chị em, chúng tôi luôn luôn cầu thay
cho anh chị em, xin Đức Chúa Trời cho anh chị
em trí khôn ngoan và tâm linh sáng suốt để
thấu triệt ý muốn Ngài, **10** cho anh chị em sống
xứng đáng với Chúa, hoàn toàn vui lòng Ngài,
làm việc tốt lành cho mọi người và ngày càng
hiểu biết Đức Chúa Trời. **11** Cũng xin Chúa cho
anh chị em ngày càng mạnh mẽ nhờ năng lực
vinh quang của Ngài để nhẫn nại chịu đựng
mọi gian khổ, lòng đầy hân hoan, **12** và luôn
luôn cảm tạ Cha Thiên Thượng. Chúa Cha đã
làm cho anh chị em xứng đáng chung hưởng cơ
nghiệp với các thánh đồ trên Vương Quốc sáng
láng. **13** Ngài giải thoát chúng ta khỏi quyền lực
tối tăm, chuyển chúng ta qua Vương Quốc của
Con yêu dấu Ngài. **14** Chính Con Ngài đã dùng
máu mình cứu chuộc chúng ta và tha thứ tội
lỗi chúng ta. **15** Chúa Cứu Thế là hiện thân của
Đức Chúa Trời vô hình. Ngài có trước mọi vật
trong vũ trụ, **16** vì bởi Ngài, Đức Chúa Trời sáng
tạo vạn vật, dù trên trời hay dưới đất, hữu hình
hay vô hình, ngôi vua hay quyền lực, người cai
trị hay giới cầm quyền, tất cả đều do Chúa Cứu
Thế tạo lập và đều đầu phục Ngài. **17** Chúa Cứu
Thế có trước vạn vật, Ngài an bài và chi phối
vạn vật. **18** Chúa là đầu của thân thể, tức là Đầu
Hội Thánh. Chúa sống lại đầu tiên, làm Căn
nguyên của sự sống lại. Nên Chúa đứng đầu
vạn vật. **19** Vì Đức Chúa Trời đã vui lòng đặt tất
cả sự đầy trọn của mình ở trong Chúa Cứu Thế,
20 và qua Ngài, Đức Chúa Trời hòa giải mọi loài
với chính Ngài. Máu Chúa Cứu Thế đã đổ ra
trên cây thập tự đã tái lập hòa bình giữa Đức
Chúa Trời và nhân loại. **21** Anh chị em trước
kia từng có tư tưởng chia rẽ nghịch thù với
Chúa, từng làm những việc gian ác không vui
lòng Ngài. **22** Nhưng hiện nay, Chúa Cứu Thế
đã hy sinh tính mạng để giải hòa anh chị em
với Đức Chúa Trời, nên anh chị em có thể ra
mắt Chúa như những người thánh khiết, toàn
hảo, không chê trách được. **23** Muốn được thế,
đức tin anh chị em phải tiếp tục đứng vững
trong đức tin. Không chuyển dịch khỏi niềm
hy vọng của Phúc Âm mà anh chị em đã nghe.
Phúc Âm ấy đang được truyền bá khắp các dân
tộc trên thế giới. Chính tôi, Phao-lô, được vinh
dự góp phần trong công tác ấy. **24** Hiện nay tôi
vui mừng gánh chịu gian khổ vì anh chị em,
đem thân hứng lấy phần nào những hoạn nạn
mà Chúa Cứu Thế phải gánh chịu thay cho Hội
Thánh là thân thể Ngài. **25** Theo sự phân công
của Đức Chúa Trời, Ngài cho tôi làm sứ giả loan
báo cho các dân tộc nước ngoài chương trình
huyền nhiệm của Ngài và phục vụ Hội Thánh.
26 Chương trình ấy được Đức Chúa Trời giữ kín
từ muôn đời trước, nhưng hiện nay đã bày tỏ
cho những người yêu mến Ngài. **(aiōn g165)** **27**
Vinh quang vô hạn của chương trình ấy cũng
dành cho các dân tộc nước ngoài nữa. Huyền

nhiệm đó là: Chúa Cứu Thế ở trong anh chị em
là nguồn hy vọng về vinh quang. **28** Cho nên
chúng tôi đi đâu cũng truyền giảng về Chúa
Cứu Thế, khéo léo khuyên bảo và cố gắng huấn
luyện mọi người để họ đạt đến mức toàn hảo
trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. **29** Chính vì thế mà
tôi phải lao khổ đấu tranh, nhờ năng lực Chúa
tác động mạnh mẽ trong tôi.

2 Tôi mong anh chị em biết rõ: Tôi đã nỗ lực
đấu tranh cho anh chị em, cho người Lao-
đi-xê cũng như cho các anh chị em khác chưa
từng gặp mặt. **2** Tôi cầu xin Đức Chúa Trời
khích lệ tinh thần anh chị em, cho anh chị em
liên kết chặt chẽ trong tình yêu thương, hiểu
biết Chúa thật vững vàng và thấu triệt huyền
nhiệm của Đức Chúa Trời tức là Chúa Cứu Thế.
3 Vì Chúa Cứu Thế là kho báu tiềm tàng mọi
khôn ngoan và tri thức. **4** Tôi nói rõ điều ấy để
anh chị em khỏi bị ai quyến rũ lừa dối bằng
những luận chứng có vẻ hợp lý. **5** Dù tôi xa
cách anh chị em, nhưng tinh thần tôi vẫn ở
bên anh chị em. Tôi mừng vì thấy anh chị em
sống trong tinh thần hòa hợp và lòng tin Chúa
Cứu Thế của anh chị em thật vững vàng. **6** Anh
chị em đã tin Chúa Cứu Thế cứu rỗi anh chị
em, hãy cứ tiếp tục tin cậy Ngài trong mọi việc
và sống trong Ngài. **7** Anh chị em đã đâm rễ
trong Chúa, hãy lớn lên trong Ngài, đức tin
càng thêm vững mạnh, đúng theo điều anh chị
em đã học hỏi, và luôn luôn vui mừng tạ ơn
Chúa về mọi điều Ngài ban cho anh chị em. **8**
Hãy thận trọng để khỏi mắc bẫy những người
dùng triết lý và mưu mẹo cạn cợt theo thói tục
của người đời, theo hệ ý thức của trần gian chứ
không theo lời dạy của Chúa Cứu Thế. **9** Chúa
Cứu Thế là hiện thân của tất cả bản chất thần
linh của Đức Chúa Trời. **10** Trong Ngài, anh chị
em đầy đủ mọi sự, vì Ngài tể trị mọi nền thống
trị và uy quyền. **11** Khi đến với Chúa, anh em
được Ngài giải thoát khỏi tội lỗi, không phải do
cuộc giải phẫu thể xác bằng lễ cắt bì, nhưng
do cuộc giải phẫu tâm linh, là lễ báp-tem của
Chúa Cứu Thế. **12** Do lễ báp-tem ấy, anh em đã
chết và được chôn với Chúa, rồi được sống lại
với Ngài do đức tin nơi quyền năng Đức Chúa
Trời, là quyền năng phục sinh của Chúa Cứu
Thế. **13** Khi trước tâm linh anh chị em đã chết
vì tội lỗi và vì bản tính hư hoại, nhưng Đức
Chúa Trời đã làm cho anh chị em sống lại với
Chúa Cứu Thế và tha thứ mọi tội lỗi của chúng
ta. **14** Đức Chúa Trời đã hủy bỏ tờ cáo trạng
cùng các luật lệ ràng buộc chúng ta, đem đóng
đinh vào cây thập tự. **15** Như thế, Đức Chúa
Trời đã tước hết uy quyền thống trị của Sa-tan,
công khai phô bày cho mọi người biết Chúa
Cứu Thế đã chiến thắng nó tại cây thập tự. **16**
Vậy đừng cho ai xét đoán anh chị em về món
ăn thức uống, về lễ nghi, ngày trăng mới hay
ngày Sa-bát. **17** Đó là những luật lệ tạm thời,
hình bóng của một thực tại sẽ đến sau, là Chúa
Cứu Thế. **18** Có những người vừa làm bộ khiêm
tốn vừa thờ lạy thiên sứ, đừng để họ lừa dối
anh chị em. Họ chỉ dựa vào hình ảnh lúc xuất
thần rồi thêu dệt theo quan điểm xác thịt, **19**
chứ chẳng có liên lạc gì với đầu não là Chúa
Cứu Thế. Vì Chúa là Đầu, chúng ta là thân thể,
được nuôi dưỡng, kết hợp bằng các sợi gân
và khớp xương và được phát triển đúng mức
trong Đức Chúa Trời. **20** Anh chị em đã cùng
chết với Chúa Cứu Thế, được giải thoát khỏi
những quan niệm lầm lạc của thế gian, sao
còn tuân theo các nguyên tắc kiêng cữ như: **21**
"Không ăn! Không nếm! Không đụng chạm!"?
22 Đó là những thức ăn hư hoại theo luật lệ và
lời dạy của loài người. **23** Những luật lệ ấy có
vẻ khôn ngoan theo nếp sống đạo hạnh, khiêm
tốn và khắc khổ thân xác, nhưng chẳng kiềm
chế nổi ý tưởng xấu và dục vọng con người.

3 Chúa Cứu Thế đã ban cho anh chị em sự
sống mới, vậy hãy hướng lòng về những
việc thiên thượng, nơi Chúa Cứu Thế ngự bên
phải ngai Đức Chúa Trời. **2** Hãy tập trung tâm
trí vào việc thiên thượng, đừng chăm vào việc
trần gian. **3** Vì anh chị em đã chết, sự sống của
anh chị em được giấu kín với Chúa Cứu Thế
trong Đức Chúa Trời. **4** Khi nào Chúa Cứu Thế,

là nguồn sống thật của chúng ta trở lại, anh chị
em sẽ sáng chói rực rỡ và chia sẻ vinh quang
với Ngài. **5** Anh chị em hãy tiêu diệt những thói
quen trần tục như gian dâm, ô uế, tình dục,
ham muốn xấu xa, và tham lam—tham lam là
thờ thần tượng. **6** Làm những việc xấu xa ấy
tức là chọc giận Đức Chúa Trời. **7** Trước kia, khi
còn theo nếp sống cũ, anh chị em đã ăn ở như
thế. **8** Nhưng bây giờ, anh chị em phải lột bỏ
những chiếc áo dơ bẩn như giận dữ, căm hờn,
gian ác, nguyền rủa, và nói tục. **9** Đừng nói dối
nhau vì con người cũ của anh chị em đã chết,
các hành động xấu xa đã bị khai trừ. **10** Anh chị
em đã được đổi mới, ngày càng hiểu biết và
càng giống Chúa Cứu Thế là Đấng đã tạo sự
sống mới trong anh chị em. **11** Trong cuộc sống
ấy, không còn phân biệt người Do Thái hay dân
ngoại, cắt bì hay không cắt bì, không còn phân
biệt trình độ giáo dục hay giai cấp xã hội. Vì có
Chúa Cứu Thế mới là điều quan trọng; Ngài sẵn
lòng tiếp nhận mọi người. **12** Anh chị em đã
được Đức Chúa Trời lựa chọn trở nên thánh và
yêu thương, nên hãy đối xử với mọi người với
tấm lòng thương xót, nhân từ, khiêm tốn, dịu
dàng, và nhẫn nại. **13** Đừng hận thù nhau, hãy
nhường nhịn nhau, và tha thứ nhau, như Chúa
đã tha thứ anh chị em. **14** Vượt trên mọi đức
tính ấy, tình yêu thương là mối dây liên kết
toàn hảo. **15** Cầu xin sự bình an của Chúa Cứu
Thế ngự trị trong lòng anh chị em, phải sống
hòa thuận với nhau vì anh chị em đều thuộc
về thân thể duy nhất của Chúa. Hãy luôn tạ
ơn Ngài. **16** Lòng anh chị em phải thấm nhuần
lời dạy phong phú của Chúa Cứu Thế, phải hết
sức khôn khéo giáo huấn, khuyên bảo nhau.
Hãy ngâm thi thiên, hát thánh ca với lòng tạ
ơn Đức Chúa Trời. **17** Anh chị em nói hay làm
gì cũng phải nhân danh Chúa Giê-xu và nhờ
Ngài mà cảm tạ Chúa Cha. **18** Trong gia đình, vợ
phải tùng phục chồng theo đúng bổn phận của
người tin Chúa. **19** Chồng phải yêu vợ, đừng
đối xử khắt khe. **20** Con cái phải luôn luôn vâng
lời cha mẹ vì điều đó đẹp lòng Chúa. **21** Cha mẹ
đừng trách mắng con cái quá nặng nề, khiến
chúng nản lòng. **22** Đầy tớ phải luôn luôn vâng
phục chủ. Không phải chỉ lo làm vui lòng chủ
khi có mặt, nhưng phục vụ với tấm lòng chân
thành và kính sợ Chúa. **23** Làm việc gì cũng nên
tận tâm như làm cho Chúa chứ không phải cho
người. **24** Đừng quên Chúa sẽ tưởng thưởng
anh chị em phần cơ nghiệp xứng đáng. Vì Chúa
Cứu Thế mới thật là Chủ của anh chị em. **25**
Nếu anh chị em không tận tâm, Chúa sẽ báo
trả, Ngài không hề thiên vị.

4 Người chủ hãy đối xử công bằng tử tế với tôi
tớ mình. Đừng quên anh chị em cũng có Chủ
trên trời đang xem xét hành động của anh chị
em. **2** Anh chị em nên kiên nhẫn cầu nguyện,
đề cao cảnh giác và tạ ơn Đức Chúa Trời. **3** Xin
cũng cầu nguyện cho chúng tôi để Đức Chúa
Trời mở rộng cửa cho chúng tôi truyền giảng
Phúc Âm của Chúa Cứu Thế. Chính vì công tác
ấy mà tôi mắc vòng lao lý. **4** Xin cầu nguyện
Chúa cho tôi truyền giảng Phúc Âm, đầy đủ, rõ
ràng. **5** Anh chị em nên tìm cơ hội loan báo
Phúc Âm cho người khác, phải đối xử khôn
khéo với họ. **6** Lời nói anh chị em phải luôn
luôn ân hậu, mặn mà, để anh chị em đối xử
xứng hợp với mọi người. **7** Ty-chi-cơ sẽ tường
thuật cho anh chị em mọi việc về tôi. Anh ấy là
người anh em yêu dấu, đầy tớ trung thành của
Chúa và là bạn đồng sự với tôi trong Chúa. **8**
Tôi cử anh ấy đến thăm anh chị em để biết rõ
tình trạng anh chị em hiện nay và an ủi khích
lệ anh chị em. **9** Cùng đi với Ty-chi-cơ có Ô-nê-
sim, người anh em trung thành thân yêu của
chúng tôi và là người đồng hương với anh chị
em. Hai anh ấy sẽ tường thuật mọi việc cho
anh chị em. **10** A-ri-tạc, người bạn tù của tôi tại
đây và Mác, anh chị em chú bác với Ba-na-ba,
gửi lời thăm anh chị em. Tôi đã dặn anh chị
em tiếp đón Mác khi anh ấy đến thăm. **11** Giúc-
tu gửi lời chào anh chị em. Giữa vòng người
Do Thái, tôi chỉ có ba bạn đồng sự đó an ủi
khích lệ và cộng tác chặt chẽ trong công cuộc
mở mang Nước Chúa. **12** Ê-pháp-ra người đồng

hương với anh chị em và đầy tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu gửi lời chào anh chị em. Anh ấy luôn luôn chiến đấu cầu nguyện cho anh chị em vững mạnh, trưởng thành và theo đúng ý muốn Đức Chúa Trời trong mọi việc. **13** Tôi xác nhận: Anh ấy đã tích cực hoạt động cho anh chị em cũng như cho Hội Thánh Lao-đi-xê và Hi-ra-bô-ly. **14** Lu-ca, y sĩ thân yêu và Đê-ma gửi lời chào anh chị em. **15** Xin cho tôi kính lời thăm các anh chị em tín hữu ở Lao-đi-xê và chị Ninh-pha cùng Hội Thánh họp tại nhà chị. **16** Đọc thư này xong, anh chị em nên chuyển qua cho Hội Thánh Lao-đi-xê cùng đọc. Anh chị em cũng hãy xem bức thư tôi gửi cho Hội Thánh Lao-đi-xê. **17** Xin nhắc giúp anh A-chíp: "Hãy cố gắng chu toàn nhiệm vụ Chúa đã ủy thác." **18** Chính tay tôi—Phao-lô—viết mấy lời này chào thăm anh chị em. Hãy nhớ cảnh lao tù xiềng xích của tôi. Cầu xin Đức Chúa Trời ban ơn phước cho anh chị em.

I Thê-sa-lô-ni-ca

1 Đây là thư của Phao-lô, Si-la, và Ti-mô-thê.
Kính gửi Hội Thánh tại Tê-sa-lô-ni-ca, là Hội
thánh của Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và của
Chúa Cứu Thế Giê-xu. Cầu xin Đức Chúa Trời
ban ơn phước và bình an cho anh chị em. **2**
Chúng tôi luôn cảm tạ Đức Chúa Trời vì tất cả
anh chị em, nhắc đến anh chị em trong giờ
cầu nguyện. **3** Mỗi khi cầu nguyện với Đức
Chúa Trời, Cha trên trời, chúng tôi không bao
giờ quên công việc anh chị em thực hiện do
đức tin, những thành quả tốt đẹp do tình yêu
thương và lòng nhẫn nại đợi chờ Chúa Cứu Thế
Giê-xu trở lại. **4** Thưa anh chị em, chúng tôi
biết Đức Chúa Trời đã yêu thương tuyển chọn
anh chị em. **5** Vì chúng tôi công bố Phúc Âm
cho anh chị em, không phải với lời nói suông
nhưng với quyền năng Chúa Thánh Linh và
niềm tin quyết. Ngay nếp sống chúng tôi cũng
giúp anh chị em hiểu rõ Phúc Âm. **6** Anh chị
em đã theo gương chúng tôi và theo gương
Chúa. Giữa lúc vô cùng gian khổ, anh chị em đã
tiếp nhận Đạo Chúa với niềm vui trong Chúa
Thánh Linh. **7** Anh chị em làm gương cho tất
cả tín hữu trong xứ Ma-xê-đoan và Hy Lạp. **8**
Đạo Chúa từ nơi anh chị em đã vang dội khắp
nơi, không những trong hai xứ ấy. Mọi người
đều biết rõ lòng anh chị em tin kính Đức Chúa
Trời, nên chúng tôi không cần nhắc đến. **9** Họ
thường kể: Anh chị em tiếp đón nồng hậu sứ
giả Phúc Âm, lìa bỏ thần tượng, trở về phụng
sự Đức Chúa Trời, Chân Thần hằng sống, **10** và
kiên tâm đợi chờ Con Ngài từ trời trở lại; vì
Chúa Giê-xu đã phục sinh và cứu chúng ta khỏi
cơn đoán phạt tương lai.

2 Thưa anh chị em thân yêu, anh chị em đã
biết cuộc viếng thăm của chúng tôi không
phải vô ích. **2** Dù chịu tra tấn, sỉ nhục tại thành
phố Phi-líp như anh chị em đã biết, chúng tôi
vẫn nhờ cậy Đức Chúa Trời, can đảm công bố
Phúc Âm cho anh chị em giữa lúc bị chống đối
dữ dội. **3** Lời chúng tôi truyền giảng không có
gì sai quấy, xấu xa hay lừa dối. **4** Nhưng được
Đức Chúa Trời tín nhiệm ủy thác, chúng tôi
công bố Phúc Âm, không phải để thỏa mãn thị
hiếu quần chúng, nhưng để làm hài lòng Đức
Chúa Trời, Đấng dò xét lòng người. **5** Anh chị
em đã biết, chúng tôi chẳng bao giờ tâng bốc,
cũng không dùng lời đường mật để che đậy
lòng tham, Đức Chúa Trời chứng giám cho lòng
chúng tôi. **6** Chúng tôi cũng không cầu mong
anh chị em hay mọi người khen ngợi. **7** Dù
chúng tôi xứng đáng được vinh dự ấy vì là sứ
đồ của Chúa Cứu Thế, nhưng chúng tôi đã sống
giữa anh chị em cách dịu dàng như người mẹ
âu yếm săn sóc con cái. **8** Chúng tôi yêu mến
anh chị em nhiều đến nỗi sẵn lòng chia sẻ với
anh chị em, không những Phúc Âm của Đức
Chúa Trời, nhưng luôn cả đời sống của chúng
tôi. **9** Thưa anh chị em thân yêu, anh chị em
còn nhớ công lao khó nhọc của chúng tôi suốt
thời gian truyền bá Phúc Âm Đức Chúa Trời
cho anh chị em, chúng tôi đã nhọc nhằn lao
động ngày đêm để khỏi phiền luỵ đến ai. **10**
Anh chị em hiệp với Đức Chúa Trời làm nhân
chứng của chúng tôi, biết rõ chúng tôi đã ăn ở
cách trong sạch, công chính, không chê trách
được giữa các tín hữu. **11** Anh chị em cũng
biết, chúng tôi đối xử với mỗi người trong anh
chị em như cha với con, **12** khích lệ, an ủi,
khuyên giục anh chị em sống xứng đáng với
Đức Chúa Trời, vì Ngài đã mời gọi anh chị em
vào hưởng Nước Trời và vinh quang của Ngài.
13 Chúng tôi không ngớt tạ ơn Đức Chúa Trời,
vì khi chúng tôi truyền giảng Phúc Âm, anh
chị em tiếp nhận ngay như lời Đức Chúa Trời,
không phải lời loài người. Phúc Âm chính là
lời Đức Chúa Trời đã đổi mới đời sống anh chị
em, khi anh chị em tin nhận. **14** Anh chị em đã
theo gương các Hội Thánh của Đức Chúa Trời,
trong xứ Giu-đê, chịu đựng thống khổ do đồng
hương mình vì tin vào Chúa Cứu Thế, cũng
như các Hội Thánh ấy chịu khổ dưới tay người
Do Thái. **15** Người Do Thái đã giết Chúa Giê-xu
và sát hại các nhà tiên tri. Họ xua đuổi chúng

tôi, làm buồn lòng Đức Chúa Trời và chống
nghịch mọi người. 16 Người Do Thái đã cố ngăn
chúng tôi truyền bá Phúc Âm cứu rỗi cho dân
ngoại, không muốn ai được cứu rỗi. Họ luôn
luôn phạm tội quá mức, nhưng cuối cùng Đức
Chúa Trời cũng hình phạt họ. 17 Thưa anh chị
em, chúng tôi phải tạm biệt anh chị em ít lâu
nay (chỉ cách mặt chứ không cách lòng) nên
chúng tôi mong mỏi, cố gắng trở lại thăm anh
chị em. 18 Vì thế đã nhiều lần, chúng tôi—nhất
là Phao-lô—muốn đến thăm anh chị em, nhưng
quỷ Sa-tan đã ngăn cản chúng tôi. 19 Vì hy
vọng, niềm vui và vòng hoa danh dự của chúng
tôi là gì? Đó là anh chị em được gặp mặt Chúa
Giê-xu khi Ngài trở lại. 20 Thật thế, anh chị em
là vinh dự và niềm vui của chúng tôi.

3 Vì không thể chờ lâu hơn nữa, tôi quyết
định ở lại A-thên một mình, 2 và cử Ti-mô-
thê, một thân hữu cùng phục vụ Đức Chúa Trời
để truyền rao Phúc Âm của Chúa Cứu Thế với
tôi đến khích lệ và tăng cường đức tin anh chị
em, 3 để anh chị em khỏi thối chí ngã lòng khi
hoạn nạn. Anh chị em thừa biết hoạn nạn xảy
ra theo chương trình của Đức Chúa Trời. 4 Khi
còn ở với anh chị em, chúng tôi đã nói trước:
tất cả chúng ta đều sẽ chịu hoạn nạn. Việc đã
xảy ra đúng như lời. 5 Vì thế, tôi không thể
chờ đợi nữa, phải nhờ Ti-mô-thê đến thăm cho
biết tình trạng đức tin anh chị em, để Sa-tan
khỏi cám dỗ anh chị em và phá hoại công trình
chúng tôi. 6 Nay Ti-mô-thê vừa quay về báo tin:
Đức tin và lòng yêu thương của anh chị em vẫn
vững bền. Ti-mô-thê cho biết anh chị em luôn
nhắc đến chúng tôi, trông mong gặp mặt chúng
tôi, cũng như chúng tôi mong gặp lại anh chị
em. 7 Nghe anh chị em vẫn giữ vững đức tin
trong Chúa, chúng tôi được an ủi vô cùng dù
đang trải qua mọi cảnh hiểm nguy gian khổ. 8
Chúng tôi có thể chịu đựng tất cả một khi anh
chị em cứ vững mạnh trong Chúa. 9 Mỗi khi
cầu thay cho anh chị em, chúng tôi không đủ
lời tạ ơn Đức Chúa Trời vì anh chị em, và vì
mọi niềm vui anh chị em đem lại cho chúng
tôi. 10 Ngày đêm chúng tôi thiết tha cầu xin
Chúa cho sớm gặp anh chị em để kiện toàn đức
tin anh chị em. 11 Cầu xin Đức Chúa Trời, Cha
chúng ta và Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng
ta mở đường cho chúng tôi đến thăm anh chị
em. 12 Cầu xin Chúa cho tình yêu thương của
anh chị em luôn tăng trưởng, để anh chị em
tha thiết yêu thương nhau và yêu thương mọi
người, như chúng tôi yêu thương anh chị em.
13 Xin Đức Chúa Trời cho lòng anh chị em vững
mạnh, thánh khiết, không chỗ trách được, để
anh chị em có thể đứng trước mặt Ngài trong
ngày Chúa Giê-xu chúng ta trở lại với tất cả
con dân Ngài.

4 Sau hết, nhân danh Chúa Giê-xu chúng tôi
nài khuyên anh chị em ngày càng cố gắng
sống cho vui lòng Đức Chúa Trời, theo mọi điều
anh chị em đã học nơi chúng tôi. 2 Anh chị
em đã biết huấn thị chúng tôi nhân danh Chúa
truyền cho anh chị em. 3 Đây là ý muốn của
Đức Chúa Trời: Anh chị em phải sống thánh
thiện, xa hẳn sự gian dâm, 4 mỗi người phải
giữ gìn thân thể cho thánh khiết và đáng trọng,
5 không buông thả theo nhục dục như những
dân tộc ngoại đạo không biết Đức Chúa Trời. 6
Đừng lợi dụng, lừa dối anh chị em mình, Chúa
sẽ báo ứng, như chúng tôi đã cảnh cáo. 7 Đức
Chúa Trời muốn chúng ta sống thánh khiết,
Ngài không chấp nhận con người ô uế. 8 Vậy,
ai không tuân lệnh này, không phải bác bỏ lời
người ta, nhưng khước từ Đức Chúa Trời, Đấng
ban Thánh Linh Ngài cho anh chị em. 9 Về tình
anh em, tôi không cần viết thêm, vì chính anh
chị em đã được Đức Chúa Trời dạy bảo. 10 Anh
chị em cũng đã thắt chặt tình anh em với mọi
tín hữu trong xứ Ma-xê-đoan. Dù thế, chúng
tôi nài xin anh chị em cứ yêu thương họ hơn
nữa. 11 Hãy tập sống trầm lặng, chăm lo công
việc mình, tự tay mình làm việc như chúng tôi
đã dặn. 12 Do nếp sống đó, anh chị em được
người chưa tin Chúa tôn trọng, và khỏi phiền
luỵ, nhờ cậy ai. 13 Thưa anh chị em, chúng tôi
muốn anh chị em biết số phận những người đã

khuất, để anh chị em khỏi buồn rầu như người
tuyệt vọng. **14** Chúng ta đã tin Chúa Giê-xu chịu
chết và sống lại, tất nhiên cũng tin Đức Chúa
Trời sẽ đem những người qua đời trong Chúa
Giê-xu cùng trở lại với Ngài. **15** Chúng tôi xin tỏ
cho anh chị em lời dạy của Chúa: Chúng ta là
người đang sống, và còn sống đến ngày Chúa
trở lại, sẽ không đi trước những người đã qua
đời. **16** Vì khi có tiếng truyền lệnh, tiếng của
thiên sứ trưởng và tiếng kèn của Đức Chúa
Trời, chính Chúa sẽ từ trời giáng xuống. Lúc ấy,
những người qua đời trong Chúa Cứu Thế sẽ
sống lại trước hết. **17** Sau đó chúng ta, những
người còn sống trên mặt đất, sẽ cùng với họ
được cất lên trong đám mây, để nghênh đón
Chúa giữa không gian. Như thế, chúng ta sẽ ở
với Ngài mãi mãi. **18** Anh chị em nên dùng lời
Chúa mà an ủi nhau.

5 Thưa anh chị em, thiết tưởng không cần
viết cho anh chị em về thời kỳ và ngày giờ
Chúa trở lại. **2** Vì chính anh chị em biết quá rõ
ngày của Chúa sẽ đến bất ngờ như kẻ trộm giữa
đêm khuya. **3** Khi người ta nói: "Hòa bình và an
ninh" thì hủy diệt xảy đến bất ngờ như sản
phụ bị quặn đau trước giờ sinh nở; họ không
thể nào tránh thoát. **4** Tuy nhiên, thưa anh chị
em, anh chị em không tối tăm đến nỗi ngày
ấy đến bất ngờ như kẻ trộm. **5** Anh chị em
là con của ánh sáng, của ban ngày; chúng ta
không thuộc về ban đêm, về bóng tối. **6** Vậy
chúng ta đừng mê ngủ như kẻ khác, nhưng
phải thức canh và tỉnh táo; **7** Vì ban đêm người
ta mới ngủ nghỉ, say sưa. **8** Nhưng chúng ta
là người của ban ngày, nên phải tỉnh táo, mặc
áo giáp đức tin và yêu thương, đội nón sắt hy
vọng cứu rỗi. **9** Vì Đức Chúa Trời chẳng chọn
chúng ta để đoán phạt, nhưng để cứu rỗi do
công lao Chúa Cứu Thế Giê-xu. **10** Chúa đã chết
thay cho chúng ta để chúng ta sống với Ngài
mãi mãi, dù chúng ta còn sống hay đã qua đời
trong ngày Chúa trở lại. **11** Vậy anh chị em hãy
tiếp tục an ủi, xây dựng nhau, như anh chị em
thường làm. **12** Thưa anh chị em thân yêu, xin
anh chị em ghi ân những người có công khó
hướng dẫn, khuyên bảo anh chị em. **13** Hãy hết
lòng tôn trọng, yêu mến họ, anh chị em phải
sống hòa thuận nhau. **14** Xin anh chị em khiển
trách người lười biếng, khuyến khích người
nhút nhát, nâng đỡ người yếu đuối và nhẫn nại
với mọi người. **15** Đừng lấy ác báo ác, nhưng
luôn luôn làm điều thiện cho nhau và cho mọi
người. **16** Hãy mãi mãi vui mừng, **17** cầu nguyện
không ngừng, và **18** tạ ơn Chúa trong mọi tình
huống; Đức Chúa Trời muốn mỗi người thuộc
về Chúa Cứu Thế Giê-xu thi hành điều ấy. **19**
Đừng dập tắt Chúa Thánh Linh. **20** Đừng coi
thường các lời tiên tri. **21** Hãy thử nghiệm mọi
điều và giữ lấy điều tốt. **22** Hãy tránh xa gian ác
dưới mọi hình thức. **23** Cầu xin chính Đức Chúa
Trời hòa bình thánh hóa anh chị em hoàn toàn.
Cầu xin tâm linh, tâm hồn và thân thể anh chị
em được bảo vệ trọn vẹn trong ngày Chúa Cứu
Thế Giê-xu trở lại. **24** Đấng đã kêu gọi anh chị
em sẽ thực hiện điều ấy, vì Ngài thành tín. **25**
Xin anh chị em cũng cầu nguyện cho chúng tôi.
26 Hãy kính chào tất cả anh chị em với cái siết
tay thân mật. **27** Nhân danh Chúa, tôi yêu cầu
anh chị em đọc thư này cho tất cả các tín hữu.
28 Cầu chúc anh chị em hằng hưởng được ơn
phước của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

II Thê-sa-lô-ni-ca

1 Đây là thư của Phao-lô, Si-la, và Ti-mô-thê.
Kính gửi Hội Thánh tại Tê-sa-lô-ni-ca, là Hội Thánh của Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và của Chúa Cứu Thế Giê-xu. **2** Cầu Đức Chúa Trời là Cha, và Chúa Cứu Thế Giê-xu ban ơn phước và bình an cho anh chị em. **3** Thưa anh chị em thân mến, chúng tôi luôn luôn cảm tạ Đức Chúa Trời vì anh chị em. Không cảm tạ Chúa sao được khi đức tin anh chị em tăng trưởng vượt bực và anh chị em yêu thương nhau ngày càng tha thiết! **4** Chúng tôi vui mừng kể lại cho Hội Thánh của Đức Chúa Trời về lòng nhẫn nại và đức tin anh chị em giữa mọi cảnh bức hại và gian khổ. **5** Đây là một bằng chứng điển hình về nguyên tắc hành động ngay thẳng công minh của Đức Chúa Trời, vì Ngài dùng gian khổ, đau đớn đào luyện anh chị em thành những công dân xứng đáng của Vương Quốc Ngài. **6** Đồng thời, Chúa cũng hình phạt công minh những người bức hại anh chị em. **7** Chúa sẽ cho những người chịu gian khổ như anh chị em nghỉ ngơi với chúng tôi trong ngày Chúa Cứu Thế từ trời xuất hiện giữa ngọn lửa sáng ngời, với các thiên sứ uy quyền. **8** Chúa sẽ báo ứng những người không muốn biết Đức Chúa Trời và khước từ Phúc Âm của Chúa Giê-xu chúng ta. **9** Họ sẽ bị hình phạt đời đời trong địa ngục, vĩnh viễn xa cách mặt Chúa, không còn thấy vinh quang và quyền năng Ngài. **(aiōnios g166, questioned)** **10** Ngày ấy, Chúa sẽ xuất hiện để các tín hữu thánh thiện của Ngài tung hô, ca tụng. Trong số ấy có cả anh chị em là người đã tin Chúa nhờ lời chứng của chúng tôi. **11** Vì thế chúng tôi liên tục cầu nguyện cho anh chị em, xin Chúa cho anh chị em sống xứng đáng với danh là con cái Chúa, bởi quyền năng Ngài cho anh chị em đạt được mọi điều mong ước tốt lành và hoàn thành công việc của đức tin. **12** Nhờ thế, khi nhìn anh chị em, người ta ca ngợi Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu, và anh chị em được vinh dự làm con cái Ngài, do ơn phước của Đức Chúa Trời và Chúa Cứu Thế Giê-xu.

2 Thưa anh chị em, về sự tái lâm của Chúa Cứu
Thế và cuộc tập họp của chúng ta để đón tiếp Ngài, **2** xin anh chị em đừng dao động, hốt hoảng mỗi khi nghe đồn ngày Chúa gần đến. Tin đồn có thể do người mạo nhận là "được thần linh cảm ứng," do bài giảng luận hoặc một bức thư người ta bảo là của chúng tôi. **3** Dù ai dùng cách nào, anh chị em đừng để họ lừa gạt; vì trước ngày Chúa đến, phải có thời kỳ bội đạo, và người vô luật pháp (hiện thân của sự hư vong) xuất hiện. **4** Nó sẽ chống nghịch mọi thần linh, khuynh loát mọi thần thánh được người ta thờ phượng. Nó sẽ ngồi trong Đền Thờ Đức Chúa Trời, mạo nhận là Đức Chúa Trời. **5** Anh chị em không nhớ những ngày còn ở với anh chị em, tôi đã nói trước rồi sao? **6** Anh chị em cũng biết rõ ai ngăn cản nó, cầm giữ nó đến đúng kỳ mới được xuất hiện. **7** Quyền lực vô đạo đã hoạt động rồi, nhưng đến khi nào Đấng ngăn cản ra đi. **8** Bấy giờ, người vô luật pháp xuất hiện nhưng Chúa Giê-xu sẽ trở lại, dùng hơi thở từ miệng Ngài thiêu hủy nó, và vinh quang Ngài sẽ tiêu diệt nó. **9** Người vô luật pháp đến, dùng quyền năng Sa-tan lừa dối mọi người bằng đủ thứ phép lạ, dấu lạ và việc lạ. **10** Nó dùng mọi thủ đoạn gian ác lừa gạt những người sắp bị diệt vong, vì họ không chịu tiếp nhận và yêu chuộng chân lý để được cứu rỗi. **11** Do đó, Đức Chúa Trời để họ bị lừa gạt, tin theo những lời giả dối. **12** Cuối cùng mọi người không tin chân lý, ưa thích tội lỗi đều bị hình phạt. **13** Thưa anh chị em tín hữu thân yêu của Chúa, chúng tôi phải luôn luôn cảm tạ Đức Chúa Trời về anh chị em, vì Chúa đã chọn anh chị em từ đầu để hưởng ơn cứu rỗi, khi anh chị em tin nhận chân lý và được Chúa Thánh Linh thánh hóa. **14** Chúa dùng Phúc Âm kêu gọi anh chị em, cho anh chị em chung hưởng vinh quang với Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta. **15** Vì thế, thưa anh chị em, hãy đứng vững, giữ gìn các chân lý chúng tôi đã dạy qua lời giảng hoặc

thư từ. 16 Cầu xin Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta, và Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, Đấng yêu thương chúng ta và ban ơn cho chúng ta được niềm an ủi vĩnh cửu và hy vọng tốt lành, (aiōnios g166) 17 an ủi lòng anh chị em và giúp anh chị em mạnh mẽ thực thi mọi việc thiện lành.

3 Sau hết, thưa anh chị em, xin cầu nguyện cho chúng tôi để Đạo Chúa được phổ biến nhanh chóng và ca ngợi khắp nơi, như tại Tê-sa-lô-ni-ca. 2 Cũng cầu nguyện cho chúng tôi thoát khỏi nanh vuốt của người gian ác, nham hiểm vì chẳng phải mọi người đều hoan nghênh Đạo Chúa. 3 Chúa luôn luôn thành tín, Ngài sẽ cho anh chị em mạnh mẽ và bảo vệ anh chị em khỏi ác quỷ. 4 Trong Chúa, chúng tôi tin chắc anh chị em luôn luôn thực hành những điều chúng tôi dặn bảo. 5 Cầu Chúa cho lòng anh chị em đeo đuổi tình yêu thương của Đức Chúa Trời và đức kiên nhẫn của Chúa Cứu Thế. 6 Nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu, chúng tôi khuyên anh chị em hãy xa lánh những người mang danh tín hữu mà sống bê tha, biếng nhác, không vâng giữ lời giáo huấn của chúng tôi. 7 Anh chị em biết phải noi gương chúng tôi, vì khi ở với anh chị em, chúng tôi không lười biếng. 8 Chúng tôi không ăn nhờ người khác, nhưng ngày đêm làm việc nặng nhọc để khỏi phiền lụy ai. 9 Không phải chúng tôi không có quyền đòi anh chị em cung cấp, nhưng muốn làm gương cho anh chị em. 10 Vì khi còn ở với anh chị em, chúng tôi thường nhắc nhở: “Ai không chịu làm việc, cũng đừng nên ăn.” 11 Tuy nhiên, chúng tôi nghe trong anh chị em có mấy người sống biếng nhác, không chịu làm việc, mà còn thích xen vào chuyện người khác. 12 Nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu, chúng tôi truyền bảo và kêu gọi họ phải yên lặng làm việc để nuôi sống chính mình. 13 Phần anh chị em, đừng bao giờ nản lòng khi làm điều thiện. 14 Nếu có ai không theo lời khuyên chúng tôi viết trong thư này, anh chị em hãy để ý, đừng giao thiệp với họ, để họ xấu hổ. 15 Tuy nhiên, đừng coi họ là thù địch, chỉ khiển trách như anh chị em. 16 Cầu xin chính Chúa hòa bình cho anh chị em luôn luôn bình an trong mọi cảnh ngộ. Xin Chúa ở với hết thảy anh chị em. 17 Chính tay tôi—Phao-lô—viết lời này chào thăm anh chị em. Đây chính là chữ ký, bút tích của tôi trong mọi bức thư. 18 Cầu chúc tất cả anh chị em hằng hưởng được ơn phước của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

I Ti-mô-thê

1 Đây là thư của Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế, theo lệnh Đức Chúa Trời, Đấng giải cứu chúng ta, và Chúa Cứu Thế Giê-xu, niềm hy vọng của chúng ta. **2** Mến gửi Ti-mô-thê, con thân yêu của ta trong đức tin. Cầu xin Đức Chúa Trời là Cha và Cứu Chúa Giê-xu, Chúa chúng ta ban cho con ơn phước, nhân từ và bình an. **3** Như ta đã dặn con khi ta lên đường qua xứ Ma-xê-đoan, con phải ở lại Ê-phê-sô để ngăn chặn những người truyền bá tà giáo. **4** Con đừng cho họ phổ biến những chuyện hoang đường, gia phả huyền hoặc về các thiên sứ, vì chỉ gây tranh cãi vô ích chứ chẳng giúp ai tin Chúa. **5** Mục đích chức vụ con là gây dựng tình thương bắt nguồn từ tấm lòng thánh khiết, lương tâm trong sạch và đức tin chân thật. **6** Vài người đi sai mục đích ấy và theo đuổi những cuộc cãi cọ, nói xàm vô ích. **7** Họ muốn làm thầy dạy luật mà không hiểu điều mình nói và tin tưởng. **8** Chúng ta biết luật pháp chỉ có giá trị nếu người ta áp dụng đúng. **9** Luật pháp được đặt ra không vì người công chính, nhưng vì người phạm pháp, phản nghịch, bất kính, gian ác, vô đạo, phạm thượng, giết cha mẹ, giết người, **10** vì người gian dâm, tình dục đồng giới, bắt cóc buôn người, thề gian, nói dối, và làm những việc chống nghịch Phúc Âm. **11** Phúc Âm vinh quang do Đức Chúa Trời đầy ân sủng ủy thác cho ta phổ biến khắp nơi. **12** Cảm tạ Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta! Ngài đã ban cho ta năng lực làm việc và chọn ta phục vụ Ngài vì xét thấy lòng trung thành của ta. **13** Trước kia, ta là người phạm thượng, tàn bạo, khủng bố người theo Chúa, nhưng Chúa còn thương xót vì ta không hiểu điều mình làm khi chưa tin nhận Ngài. **14** Chúa đổ ơn phước dồi dào, ban cho ta đức tin và lòng yêu thương trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. **15** Đây là lời trung thực, đáng được mọi người tin nhận: Chúa Cứu Thế Giê-xu đã xuống trần gian để cứu vớt người tội lỗi. Trong những người tội lỗi ấy, ta nặng tội nhất. **16** Nhưng Chúa rộng lòng thương xót ta, kẻ xấu xa nhất, để chứng tỏ lòng kiên nhẫn vô hạn của Ngài, và dùng ta làm gương cho người khác tin Ngài để được sống vĩnh hằng. **(aiōnios g166)** **17** Nguyện Vua muôn đời, bất diệt, vô hình, là Đức Chúa Trời duy nhất được vinh dự và vinh quang đời đời vô cùng. A-men. **(aiōn g165)** **18** Ti-mô-thê, con của ta, theo lời tiên tri về con ngày trước, ta truyền lệnh cho con: hãy chiến đấu anh dũng cho cuộc chiến của Chúa Hằng Hữu. **19** Giữ vững đức tin trong Chúa Cứu Thế và lương tâm trong sạch. Đã có người không giữ lương tâm trong sạch nên đức tin bị chìm đắm. **20** Như Hy-mê-nê và A-léc-xan-đơ chẳng hạn. Ta đã giao họ cho Sa-tan hình phạt, để họ học tập đừng phạm thượng nữa.

2 Trước hết ta khuyên dặn con phải cầu xin, khẩn nguyện, cảm tạ và cầu thay cho mọi người, **2** cho các vua, cho các cấp lãnh đạo, để chúng ta được sống thanh bình, yên tĩnh trong tinh thần đạo đức đoan chính. **3** Đó là điều tốt và đẹp lòng Đức Chúa Trời, Chúa Cứu Thế chúng ta. **4** Chúa mong muốn mọi người được cứu rỗi và hiểu rõ chân lý. **5** Chỉ có một Đức Chúa Trời, cũng chỉ có một Đấng Trung Gian hòa giải giữa Đức Chúa Trời và loài người, là Chúa Cứu Thế Giê-xu. **6** Ngài đã hy sinh tính mạng để cứu chuộc nhân loại. Đó là thông điệp đã được công bố đúng lúc cho mọi người. **7** Ta đã được cử làm người truyền giáo và sứ đồ để công bố thông điệp ấy và dạy dỗ các dân tộc nước ngoài về đức tin và chân lý. **8** Ta muốn người nam khắp nơi đều đưa tay thánh sạch lên trời cầu nguyện; đừng giận dữ và cãi cọ. **9** Phụ nữ phải ăn mặc đứng đắn, giản dị và thích hợp. Họ không nên phô trương kiểu tóc, vàng ngọc, hay áo quần quý giá. **10** Phụ nữ đã tin Chúa phải trang sức bằng việc lành. **11** Phụ nữ nên yên lặng học hỏi với tinh thần vâng phục. **12** Phụ nữ không được dạy dỗ hoặc cầm quyền trên chồng mình nhưng phải yên lặng. **13** Vì A-đam được tạo ra trước Ê-va, **14** và A-đam không mắc mưu Sa-tan nhưng Ê-va bị lừa gạt

và phạm tội. 15 Tuy nhiên, phụ nữ sẽ được cứu
rỗi nhờ sinh nở, nếu giữ vững đức tin, tình yêu
thương, đức thánh khiết và khiêm tốn.

3 Đây là lời trung thực: Muốn lãnh đạo Hội
Thánh là một ước mơ cao quý. 2 Người lãnh
đạo phải có nếp sống không ai chê trách được,
một chồng một vợ, điều độ, tự chủ, thứ tự, hiếu
khách, khéo giáo huấn, 3 không say sưa hoặc
hung bạo, nhưng nhẫn nhục, hòa nhã, không
tham tiền bạc, 4 giỏi việc tề gia, dạy dỗ con cái
biết vâng phục trọn vẹn. 5 Nếu không biết tề
gia, làm sao cai trị Hội Thánh của Đức Chúa
Trời? 6 Người mới tin Chúa không được giữ
chức vụ lãnh đạo, vì có thể lên mặt kiêu căng
mà bị xét xử như ác quỷ. 7 Hơn nữa, người
lãnh đạo Hội Thánh phải được người chưa tin
Chúa làm chứng tốt, để khỏi bị sỉ nhục và mắc
vào cạm bẫy của ác quỷ. 8 Các chấp sự cũng
thế, phải trang nghiêm, thành thật, không say
sưa, không tham tiền. 9 Họ phải giữ lẽ huyền
nhiệm của đức tin với lương tâm trong sạch. 10
Họ phải chịu thử nghiệm, nếu không có gì đáng
trách, mới được làm chấp sự. 11 Vợ của chấp
sự cũng phải nghiêm trang, không vu oan cho
người khác, Họ phải điều độ, trung tín trong
mọi việc. 12 Chấp sự cũng chỉ một chồng một
vợ, khéo quản trị con cái và gia đình. 13 Chấp
sự phục vụ tốt sẽ được kính trọng và đức tin
càng thêm vững vàng trong Chúa Cứu Thế Giê-
xu. 14 Ta mong sớm đến thăm con, nhưng cứ
viết thư này gửi trước, 15 dù ta chưa đến kịp,
con cũng biết cách quản trị Hội Thánh của Đức
Chúa Trời Hằng Sống, là trụ cột và nền móng
của chân lý. 16 Huyền nhiệm của Đạo Chúa thật
quá vĩ đại: "Chúa Cứu Thế đã hiện ra trong
thân xác, được Chúa Thánh Linh chứng thực.
Ngài được thiên sứ chiêm ngưỡng, được công
bố cho mọi dân tộc. Ngài được nhân loại tin
nhận và được lên trời trong vinh quang."

4 Chúa Thánh Linh đã dạy dỗ rõ ràng: trong
thời kỳ cuối cùng, một số người sẽ bỏ đức
tin, đi theo các thần lừa gạt và lời dạy của ác
quỷ, 2 qua môi miệng bọn đạo đức giả chuyên
nói dối đến nỗi lương tâm trở thành chai đá. 3
Họ cấm kết hôn, bảo kiêng cữ các thức ăn được
Đức Chúa Trời sáng tạo cho người tin và hiểu
chân lý. 4 Vì mọi vật Đức Chúa Trời sáng tạo
đều tốt lành, không gì đáng bỏ, nếu ta cảm tạ
mà nhận lãnh. 5 Tất cả đều được thánh hóa do
lời Đức Chúa Trời và lời cầu nguyện. 6 Nếu con
trung thực trình bày những điều ấy cho các
tín hữu, thì con đúng là đầy tớ trung thành
của Chúa Cứu Thế Giê-xu, được nuôi dưỡng
bằng đức tin và các giáo huấn tốt lành mà con
cẩn thận vâng giữ. 7 Đừng phí thì giờ tranh
luận về chuyện phàm tục, hoang đường, nhưng
phải luyện tập lòng tin kính. 8 Luyện tập thân
thể ích lợi một phần, nhưng luyện tập lòng tin
kính ích lợi mọi mặt cho cuộc sống đời này và
đời sau. 9 Đó là lời trung thực, đáng được mọi
người tin nhận. 10 Vì thế, chúng ta lao khổ và
chiến đấu, vì đặt hy vọng nơi Đức Chúa Trời
Hằng Sống, Chúa Cứu Thế của mọi người, nhất
là người tin nhận Ngài. 11 Con hãy răn bảo, dạy
dỗ những điều đó. 12 Đừng để ai khinh con vì
trẻ tuổi, nhưng con phải làm gương cho các tín
hữu trong lời nói, việc làm, tình thương, đức
tin và tấm lòng trong sạch. 13 Con hãy chuyên
đọc và giảng Thánh Kinh, khích lệ và dạy dỗ tín
hữu cho đến khi ta trở lại. 14 Đừng lãng quên
các ân tứ Chúa cho con qua lời tiên tri và sự
đặt tay của các trưởng lão Hội Thánh. 15 Con
phải hết lòng chăm lo trau dồi các ân tứ ấy, để
mọi người thấy rõ sự tiến bộ của con. 16 Phải
cẩn trọng với chính mình và cẩn thận giảng
dạy. Con cứ chuyên tâm thực hành nguyên tắc
ấy. Chúa sẽ ban ơn phước cho con và dùng con
cứu vớt nhiều người.

5 Con đừng nặng lời quở trách người lớn tuổi
nhưng lễ phép khuyên giải họ như cha. Phải
khuyên bảo thanh niên như anh chị em, 2 phụ
nữ lớn tuổi như mẹ, thiếu nữ như chị em, với
lòng trong sạch hoàn toàn. 3 Hội Thánh nên
săn sóc những quả phụ không còn nơi nương
tựa. 4 Quả phụ nào còn con cháu, trước hết

con cháu phải lo phụng dưỡng mẹ già và người thân thuộc, vì điều đó vui lòng Đức Chúa Trời.
5 Quả phụ không nơi nương tựa đã đặt hy vọng mình nơi Đức Chúa Trời, ngày đêm cầu nguyện nài xin. **6** Nhưng các quả phụ mãi mê vui chơi dù sống cũng như chết. **7** Con hãy dạy rõ để họ khỏi bị khiển trách. **8** Ai không săn sóc bà con thân thuộc, nhất là gia đình mình, là người chối bỏ đức tin, còn xấu hơn người không tin Chúa. **9** Quả phụ muốn được ghi tên vào danh sách, phải trên sáu mươi tuổi, chỉ có một đời chồng, **10** nổi tiếng nhân đức, biết nuôi dạy con cái, tiếp đãi tân khách, phục vụ thánh đồ, cứu giúp người hoạn nạn và siêng năng làm việc lành. **11** Nhưng đừng cho những quả phụ còn trẻ gia nhập đoàn thể ấy, vì khi dục tình thắng hơn lòng kính mến Chúa Cứu Thế, họ đổi ý đòi lấy chồng, **12** nên mắc tội bội lời hứa nguyện ban đầu. **13** Hơn nữa, họ quen thói ở không, đi hết nhà này sang nhà khác, lại còn ngồi lê đôi mách, xen vào việc người khác, nói những lời không đáng nói. **14** Vì thế, ta khuyên những quả phụ còn trẻ nên lấy chồng, sinh con cái, lo tề gia nội trợ, để người thù nghịch không thể nào chê trách được. **15** Đã có mấy quả phụ lìa bỏ Hội Thánh, theo quỷ Sa-tan. **16** Nếu tín hữu nào có quả phụ trong nhà thì phải lo cấp dưỡng, đừng phiền đến Hội Thánh, để Hội Thánh có thể cấp dưỡng những quả phụ không nơi nương tựa. **17** Con hãy hết lòng tôn kính các trưởng lão khéo lãnh đạo Hội Thánh, đặc biệt là những người đã dày công truyền giáo và giáo huấn. **18** Vì Thánh Kinh đã dạy: "Con đừng khớp miệng con bò đang đạp lúa," và "Người làm việc thì xứng đáng lãnh thù lao." **19** Đừng nhận đơn tố cáo trưởng lão khi chưa có hai hoặc ba người làm chứng. **20** Hãy khiển trách người có lỗi trước mặt mọi người để làm gương cho người khác. **21** Trước mặt Đức Chúa Trời, Chúa Cứu Thế Giê-xu, và các thiên sứ được chọn, ta long trọng khuyên bảo con hãy giữ đúng huấn thị này, gác bỏ mọi thành kiến, không thiên vị người nào. **22** Đừng vội vã đặt tay trên ai, cũng đừng tòng phạm với tội người khác, nhưng phải giữ mình cho trong sạch. **23** Vì dạ dày con yếu và con hay đau ốm, con nên uống tí rượu nho, chứ đừng uống nước lạnh mãi. **24** Tội lỗi của một số người sớm bị phát lộ và đem ra xét xử, nhưng có những người phạm tội mà lâu ngày về sau mới bị phơi bày ra. **25** Việc lành cũng thế, có việc được biết ngay, có việc người ta không biết, nhưng không thể giấu kín mãi.

6 Tôi tớ phải hết lòng tôn kính chủ, để Danh Đức Chúa Trời và Đạo Ngài khỏi bị xúc phạm.
2 Nếu chủ là tín hữu, đầy tớ không vì thế mà coi thường, nhưng phải tận tụy làm việc, vì phục vụ cho một tín hữu thân yêu. Con phải dạy dỗ, khuyên bảo những nguyên tắc ấy. **3** Ai dạy giáo lý khác, không phù hợp với lời Chúa Cứu Thế Giê-xu và giáo huấn Phúc Âm, **4** là người kiêu ngạo, dại dột, ham chất vấn và khẩu chiến, gieo mầm ganh tị, tranh chấp, xúc phạm, nghi ngờ xấu, **5** gây cải vã không dứt giữa những người có tâm trí hư hoại và chối bỏ chân lý. Họ coi Đạo Chúa như một phương tiện trục lợi. Con nên tránh xa những người ấy. **6** Nhưng niềm tin kính và lòng mãn nguyện là lợi ích lớn. **7** Vì con người ra đời tay trắng, khi qua đời cũng chẳng đem gì theo được, **8** nên đủ ăn đủ mặc là thỏa lòng rồi. **9** Người ham làm giàu thường mắc vào những cám dỗ và cạm bẫy, bị lôi cuốn vào hố sâu tham dục dại dột và tai hại để nhận lấy hư hoại và diệt vong. **10** Vì lòng ham mê tiền bạc là căn nguyên của mọi tội ác. Có những người vì tham tiền mà mất đức tin, chịu bao nhiêu phiền muộn, khổ đau. **11** Con là người của Đức Chúa Trời, hãy tránh những điều xấu xa ấy, mà đeo đuổi sự công chính, tin kính, đức tin, yêu thương, nhẫn nại, hiền hòa. **12** Con hãy chiến đấu vì đức tin, giữ vững sự sống vĩnh cửu Chúa ban khi con công khai xác nhận niềm tin trước mặt nhiều nhân chứng. **(aiōnios g166)** **13** Trước mặt Đức Chúa Trời, Đấng ban sự sống cho vạn vật và trước mặt Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng xác nhận niềm tin trước

mặt Phi-lát, ta khuyên con **14** hãy theo đúng
huấn lệnh này đến mức không chê trách được,
cho đến ngày Chúa Cứu Thế Giê-xu xuất hiện.
15 Ngài sẽ được tôn làm Vua các vua, Chúa các
chúa trong thời kỳ Đức Chúa Trời đã định. Đức
Chúa Trời là Đấng Chủ Tể tối cao, được chúc
tụng đời đời. **16** Chỉ một mình Ngài là Đấng bất
tử, là Đấng ở trong cõi sáng láng không ai đến
gần được. Không một người nào thấy Ngài. Cầu
xin vinh dự và quyền năng đời đời đều quy về
Ngài! A-men. **(aiōnios g166)** **17** Con hãy khuyên bảo
người giàu có ở đời này: Đừng kiêu ngạo và
tin tưởng nơi tiền của không bền lâu, nhưng
phải đặt hy vọng nơi Đức Chúa Trời, Đấng rộng
rãi ban mọi vật cho chúng ta được hưởng. **(aiōn**
g165) **18** Hãy khuyên họ làm điều lành, chuyên
lo việc từ thiện, mở lòng rộng rãi và sẵn sàng
cứu trợ, **19** tích trữ một kho tàng tốt đẹp cho
đời sau để được hưởng sự sống thật. **20** Ti-mô-
thê con, hãy giữ những điều Chúa đã ủy thác
cho con, tránh những lời phàm tục và những
cuộc tranh luận về lý thuyết mạo xưng là "tri
thức." **21** Có người tự khoe về "tri thức" ấy mà
mất đức tin. Cầu chúc con hằng hưởng được
ân sủng của Đức Chúa Trời.

II Ti-mô-thê

1 Đây là thư của Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu
Thế Giê-xu theo ý muốn Đức Chúa Trời, có
nhiệm vụ công bố Phúc Âm về sự sống dành
cho mọi người tin Chúa Cứu Thế Giê-xu. **2** Mến
gửi Ti-mô-thê, con thân yêu của ta. Cầu xin
Đức Chúa Trời là Cha, và Chúa Cứu Thế Giê-
xu, Chúa chúng ta, cho con hưởng ơn phước,
nhân từ, và bình an. **3** Cảm tạ Đức Chúa Trời,
ta phục vụ Ngài với lương tâm trong sạch như
tổ tiên ta ngày xưa. Đêm ngày cầu nguyện, ta
luôn tưởng nhớ con— **4** nhớ dòng nước mắt
của con—nên ta mong mỏi đến thăm con cho
thỏa lòng. **5** Ta cũng nhớ đến đức tin chân
thành của con—thật giống đức tin của Lô-ích,
bà ngoại con, và của Ơ-ních, mẹ con. Ta biết
chắc đức tin ấy vẫn phát triển trong tâm hồn
con. **6** Vì thế, ta nhắc con khơi cao ngọn lửa
Thánh Linh mà Đức Chúa Trời đã thắp sáng
tâm hồn con sau khi ta đặt tay cầu nguyện. **7**
Đức Chúa Trời không cho chúng ta tinh thần
nhút nhát, nhưng có năng lực, yêu thương và
tự chủ. **8** Con đừng hổ thẹn khi làm chứng cho
Chúa chúng ta, cũng đừng xấu hổ vì ta bị lao tù,
nhưng nhờ quyền năng Chúa, con hãy chịu khổ
vì Phúc Âm. **9** Chúa đã cứu chúng ta, gọi chúng
ta vào chức vụ thánh, không do công đức riêng
nhưng theo ý định và ơn phước Ngài dành cho
chúng ta trong Chúa Cứu Thế từ trước vô cùng.
(aiōnios g166) **10** Ơn phước ấy ngày nay được bày
tỏ nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng Cứu Tinh của
chúng ta. Chúa Cứu Thế đã tiêu diệt sự chết,
dùng Phúc Âm giãi bày cho loài người sự sống
vĩnh cửu. **11** Đức Chúa Trời đã chọn ta làm sứ
đồ để truyền bá Phúc Âm và dạy dỗ các dân tộc
nước ngoài. **12** Chính vì thế mà ta chịu lao tù,
nhưng ta không hổ thẹn vì biết rõ Đấng ta tin
cậy; chắc chắn Ngài có quyền bảo vệ mọi điều
ta cam kết với Ngài cho đến ngày cuối cùng. **13**
Con hãy giữ những chân lý đã học với ta làm
mẫu mực, cùng niềm tin và tình thương trong
Chúa Cứu Thế Giê-xu. **14** Hãy bảo vệ mọi điều
đã ủy thác cho con nhờ Chúa Thánh Linh đang
ngự trong lòng. **15** Như con biết, mọi người
trong xứ Tiểu Á đều bỏ rơi ta; Phi-ghen và Hẹt-
mô-ghen cũng thế. **16** Cầu Chúa ban phước cho
gia đình Ô-nê-si-phô, vì nhiều lần anh thăm
viếng an ủi ta, không hổ thẹn vì ta bị tù. **17** Vừa
đến thủ đô La Mã, anh liền vội vã tìm thăm
ta. **18** Cầu Chúa ban phước cho anh trong ngày
Ngài trở lại! Con cũng biết rõ, trước kia anh đã
hết lòng phục vụ ta tại Ê-phê-sô.

2 Con thân yêu, phải mạnh mẽ bạo dạn nhờ
ơn phước Chúa Cứu Thế Giê-xu. **2** Điều con
nghe ta giảng dạy trước mặt nhiều nhân chứng,
hãy truyền lại cho những người trung tín để họ
dạy dỗ người khác. **3** Hãy chịu đựng gian khổ
như một chiến sĩ anh dũng của Chúa Cứu Thế.
4 Người vào quân ngũ không còn vấn vương
với đời sống dân sự, họ chỉ muốn làm đẹp lòng
cấp chỉ huy. **5** Lực sĩ đang tranh tài nếu phạm
kỷ luật cũng không thể đoạt huy chương. **6**
Bác nông phu cày sâu cuốc bẩm được hưởng
hoa lợi trước nhất. **7** Hãy suy xét điều ta nói vì
Chúa sẽ cho con hiểu rõ mọi việc. **8** Con hãy
nhớ: Chúa Cứu Thế, thuộc dòng dõi Đa-vít, đã
sống lại sau khi chịu chết. **9** Chính vì công bố
Phúc Âm mà ta chịu khốn khổ xiềng xích như
một tử tội, nhưng đạo Chúa không ai trói cột
nổi. **10** Vì thế, ta chịu đựng mọi gian khổ để
những người được Chúa lựa chọn có cơ hội
tiếp nhận ơn cứu rỗi và được vinh quang vĩnh
cửu trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. **(aiōnios g166)** **11**
Đây là lời chân thật: Nếu chúng ta chịu chết với
Chúa, sẽ được sống với Ngài. **12** Nếu chúng ta
chịu đựng mọi thử thách, sẽ được cai trị với
Chúa. Nếu chúng ta chối Chúa, Ngài cũng sẽ
chối chúng ta. **13** Dù chúng ta thất tín, Chúa
vẫn thành tín, vì Ngài không thể từ chối chính
mình. **14** Con nhắc nhở tín hữu những điều ấy,
khuyên răn họ trước mặt Chúa. Đừng cãi vã
những chuyện vụn vặt, đã vô ích lại có hại cho
người nghe. **15** Con hãy cố gắng phục vụ để
Đức Chúa Trời hài lòng, như một công nhân
gương mẫu ngay thẳng công bố chân lý. **16** Hãy

tránh những lời phàm tục, làm con người xa cách Chúa, 17 những lời ấy phá hoại như ung nhọt ngày càng lở lói. Trong số đó có Hy-mê-nê và Phi-lết. 18 Họ xuyên tạc chân lý, phao tin sự sống lại đã qua rồi, làm cho một số người mất đức tin. 19 Nhưng nền tảng Đức Chúa Trời đã đặt vẫn vững như bàn thạch. Trên nền tảng ấy ghi những lời: "Chúa Hằng Hữu biết người thuộc về Ngài" và "Người kêu cầu Danh Chúa phải tránh điều gian ác." 20 Trong một ngôi nhà sang trọng, ngoài dụng cụ bằng vàng, bằng bạc cũng có dụng cụ bằng đất, bằng gỗ. Thứ dùng vào việc sang, thứ dùng vào việc hèn. 21 Vậy, người nào luyện mình cho tinh khiết sẽ như dụng cụ quý được dành cho Chúa, sẵn sàng làm việc lành. 22 Con phải tránh dục vọng tuổi trẻ. Hãy hợp tác với người có lòng trong sạch, tin kính Chúa để theo đuổi sự công chính, đức tin, yêu thương, và bình an. 23 Hãy từ khước những cuộc cải vã dại dột ngây thơ vì chỉ gây tranh chấp. 24 Đầy tớ Chúa không nên tranh chấp, nhưng phải hoà nhã với mọi người, khéo dạy dỗ và nhẫn nhục. 25 Phải nhu mì sửa dạy người chống nghịch, có lẽ Chúa sẽ dìu dắt họ ăn năn, nhận thức chân lý, 26 họ sẽ được thức tỉnh, thoát khỏi cạm bẫy của quỷ vương, vì họ bị bắt giữ để làm theo ý nó.

3 Con nên biết trong thời kỳ cuối cùng sẽ có những giai đoạn khó khăn. 2 Vì người ta đều vị kỷ, tham tiền, khoe khoang, hợm hĩnh, phỉ báng, nghịch cha mẹ, phụ bạc, vô đạo, 3 không tình nghĩa, thù hằn, gièm pha, trụy lạc, hung dữ, ghét điều lành, 4 phản trắc, liều lĩnh, kiêu ngạo, ưa lạc thú hơn yêu mến Chúa, 5 mặt ngoài thì đạo đức, nhưng trong lòng chối bỏ quyền năng đạo đức. Con nên tránh xa họ. 6 Trong số ấy, có những kẻ lẻn vào nhà người khác để chinh phục các phụ nữ khờ dại, cưu mang tội lỗi, buông thả theo tình dục, 7 học mãi mà không bao giờ hiểu biết chân lý. 8 Như Gian-ne và Giam-bết chống nghịch Môi-se ngày xưa, họ cứ chống đối chân lý—tâm trí họ hư hỏng, đức tin bị chìm đắm. 9 Nhưng họ không thể phá hoại được nữa, vì mưu gian bị bại lộ, cũng như hai người kia. 10 Riêng phần con, con đã theo sát lời dạy, nếp sống, chí hướng, đức tin, chịu đựng, yêu thương, kiên nhẫn, 11 cũng như những cơn bức hại, khổ nhục của ta tại An-ti-ốt, Y-cô-ni, và Lít-trơ. Ta đã chịu mọi hoạn nạn nhưng Chúa đã giải thoát ta. 12 Thật vậy, mọi người muốn sống đạo đức trong Chúa Cứu Thế Giê-xu đều sẽ bị bức hại. 13 Còn những người gian ác, giả mạo càng thêm xấu xa, lừa gạt người rồi bị người lừa gạt. 14 Con cứ tiếp tục thực hành những điều đã học tập và tin nhận vì con biết ai đã dạy con. 15 Từ tuổi ấu thơ, con biết Thánh Kinh có năng lực đào tạo con nên người khôn ngoan để tiếp nhận ân cứu rỗi do đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu. 16 Cả Thánh Kinh đều được Đức Chúa Trời cảm ứng, có ích cho việc dạy dỗ, khiển trách, sửa trị, đào luyện con người theo sự công chính. 17 Nhờ đó, người của Đức Chúa Trời được trang bị, có khả năng làm mọi việc lành.

4 Trước mặt Đức Chúa Trời và Chúa Cứu Thế Giê-xu—Đấng sẽ xét xử người sống và người chết khi Ngài hiện ra thiết lập Vương Quốc Ngài—ta long trọng khuyên con: 2 Hãy công bố Đạo Chúa, hết sức cố gắng dù gặp thời hay không, hãy sửa trị, quở trách, khích lệ, dạy dỗ với tất cả lòng nhẫn nại. 3 Vì sắp đến thời kỳ người ta không muốn nghe dạy chân lý, nhưng chiều theo dục vọng, tập hợp nhiều giáo sư dạy những lời bùi tai. 4 Họ xây tai không nghe chân lý nhưng hướng về chuyện hoang đường. 5 Con phải bình tĩnh sáng suốt trong mọi việc, chịu đựng gian khổ, lo truyền bá Phúc Âm, làm tròn nhiệm vụ của đầy tớ Chúa. 6 Riêng phần ta, đời sống ta đang được dâng lên Đức Chúa Trời như một tế lễ. Giờ qua đời của ta đã gần rồi. 7 Ta đã chiến đấu anh dũng, chạy xong cuộc đua, giữ vững niềm tin. 8 Từ đây, mão miện công chính đã dành sẵn cho ta; Chúa là Quan Án công bằng sẽ ban cho ta trong ngày Ngài trở lại, cũng như cho tất cả những người yêu mến, trông đợi Ngài. 9 Con cố gắng đến ngay với ta, 10 vì Đê-

ma ham mê đời này, bỏ ta đi Tê-sa-lô-ni-ca rồi. Cơ-ra-sen qua xứ Ga-la-ti và Tích lên phục vụ tại Nam tư. (aiōn g165) **11** Chỉ còn Lu-ca ở đây với ta. Con nên đem Mác theo, vì Mác có ích cho ta trong chức vụ. **12** Ta đã sai Ty-chi-cơ sang Ê-phê-sô. **13** Khi đi, con nhớ đem chiếc áo choàng ta để tại nhà Ca-bút, thành Trô-ách, và sách vở của ta, nhất là các quyển sách da. **14** Anh thợ đồng A-lét-xan-đơ làm hại ta nhiều lắm. Chúa sẽ báo ứng tùy việc anh làm. **15** Con cũng nên đề phòng, vì anh ấy hết sức chống nghịch lời chúng ta giảng dạy. **16** Khi ta ra tòa lần thứ nhất, chẳng có ai bênh vực, mọi người đều bỏ rơi ta. Xin tội ấy đừng đổ về họ. **17** Nhưng Chúa đã bảo vệ, bổ sức để ta tích cực phổ biến Phúc Âm cho dân ngoại. Ta vừa được cứu khỏi nanh vuốt sư tử. **18** Chúa sẽ giải thoát ta khỏi mọi điều ác và đưa ta vào Vương Quốc Trời. Cầu xin Ngài được vinh quang mãi mãi vô cùng! A-men. (aiōn g165) **19** Ta gửi lời chào thăm Bê-rít-sin, A-qui-la, và gia đình Ô-nê-si-phô. **20** Ê-rát còn ở Cô-rinh-tô; Trô-phim bị bệnh phải ở lại Mi-lê. **21** Con nên cố gắng đến đây trước mùa Đông, Ơ-bu-li, Bu-đen, Li-nút, Cơ-lô-đia, và các anh chị em đều gửi lời thăm con. **22** Cầu xin Chúa ở với tâm linh con. Cầu chúc anh chị em hằng hưởng được ơn phước Chúa.

Tít

1 Đây là thư của Phao-lô, đầy tớ của Đức Chúa Trời và sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ta có nhiệm vụ đem đức tin đến cho những người được Đức Chúa Trời lựa chọn, và dạy họ chân lý có khả năng đổi mới con người. **2** Cốt để họ được sống vĩnh cửu, bởi Đức Chúa Trời—Đấng không hề nói dối—đã hứa ban sự sống ấy cho họ trước khi sáng tạo trời đất. **(aiōnios g166)** **3** Nay đã đến thời kỳ Đức Chúa Trời bày tỏ Phúc Âm và ủy thác cho ta công bố khắp nơi. **4** Mến gửi Tích, con thật của ta trong đức tin. Cầu xin Đức Chúa Trời là Cha, và Chúa Cứu Thế Giê-xu, Cứu Chúa của chúng ta, ban ơn phước và bình an cho con. **5** Ta nhờ con ở lại Cơ-rết để thu xếp cho xong các việc còn dở dang, và bổ nhiệm người lãnh đạo Hội Thánh tại các thành phố theo lời ta dặn. **6** Người lãnh đạo phải có nếp sống gương mẫu, trung thành với vợ, con cái phải yêu mến Chúa, không bị mang tiếng hư hỏng hay ngỗ nghịch. **7** Là quản gia của Đức Chúa Trời, người lãnh đạo đừng để ai chê trách mình kiêu căng, nóng tính, say rượu, vũ phu, tham tiền. **8** Nhưng phải hiếu khách, yêu mến người lành, tự chủ, công bằng, thánh thiện, tiết độ. **9** Họ phải vững tin chân lý đã học hỏi mới có thể dạy lại người khác và hướng dẫn những người lầm lạc. **10** Có rất nhiều người, nhất là những người câu nệ lễ cắt bì, chỉ biết chống đối, huênh hoang, lừa dối người ta. **11** Cần phải ngăn chặn họ vì họ chỉ vì tiền tài mà dạy dỗ những điều sai lạc, khiến nhiều gia đình lìa bỏ chân lý Đức Chúa Trời. **12** Một nhà tiên tri của Cơ-rết đã nói: "Người Cơ-rết hay nói dối, ham mê ăn uống như những con vật lười biếng." **13** Ông nói thế mà đúng. Vì vậy, con phải khiển trách nghiêm minh, để đức tin họ được vững vàng. **14** Đừng lưu ý đến những chuyện hoang đường của người Do Thái và các điều răn dạy của những người đã khước từ chân lý. **15** Người trong sạch nhìn thấy mọi vật đều trong sạch. Nhưng người ô uế, vô đạo, chẳng thấy gì trong sạch hết, vì trí óc và lương tâm đã bị dơ bẩn. **16** Họ khoe mình hiểu biết Đức Chúa Trời, nhưng hành động lại chối bỏ Ngài. Họ thật đáng ghét, ngang ngược, không thể làm một việc thiện nào cả.

2 Về phần con, hãy dạy dỗ những điều thích hợp với Đạo thật. **2** Hãy khuyên người có tuổi nên điềm đạm, đứng đắn, khôn khéo, vững vàng trong đức tin, làm mọi việc với lòng yêu thương, và nhẫn nại. **3** Phụ nữ lớn tuổi cũng thế, phải có nếp sống khả kính, không được gièm pha người khác hoặc nghiện rượu. **4** Họ phải dạy đạo lý và huấn luyện phụ nữ trẻ tuổi biết yêu chồng thương con, **5** khôn khéo, trong sạch, hiền hòa, biết tề gia nội trợ, tùng phục chồng, hầu cho Đạo Đức Chúa Trời không bị xúc phạm. **6** Hãy khuyên thanh niên phải khôn khéo, tự chủ. **7** Chính con hãy làm gương sáng về các việc lành. Trong mọi việc, con hãy chứng tỏ tinh thần ngay thật và nghiêm chỉnh. **8** Con phải ăn nói thuận tình hợp lý, để người thù nghịch phải hổ thẹn, không thể nào chỉ trích được. **9** Cũng hãy khuyên người đầy tớ vâng phục chủ trong mọi việc, cố gắng làm vui lòng chủ, đừng cãi trả **10** hoặc ăn cắp, nhưng phải tỏ lòng trung thành trọn vẹn. Nhờ đó, đạo lý của Đức Chúa Trời, Chúa Cứu Thế chúng ta, được rạng rỡ. **11** Vì Đức Chúa Trời đã bày tỏ ơn phước để cứu rỗi mọi người. **12** Một khi hưởng ơn phước đó, chúng ta từ bỏ dục vọng trần gian và tinh thần vô đạo, ăn ở khôn khéo, thánh thiện và sùng kính Đức Chúa Trời. **(aiōn g165)** **13** Đồng thời, cũng phải kiên nhẫn đợi chờ sự tái lâm vinh quang của Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng Cứu Rỗi và Đức Chúa Trời cao cả. **14** Chúa đã hy sinh cứu chúng ta khỏi mọi tội lỗi, luyện lọc chúng ta thành dân tộc riêng của Ngài để sốt sắng làm việc thiện. **15** Con phải dạy rõ những điều đó, dùng uy quyền khích lệ và quở trách họ, đừng để ai coi thường con.

3 Hãy nhắc nhở các tín hữu phải vâng phục nhà cầm quyền, tuân lệnh họ và sẵn sàng

làm mọi việc thiện. **2** Đừng nói xấu, tranh chấp,
nhưng phải hiền hòa, nhã nhặn với mọi người.
3 Vì trước kia, chúng ta vốn ngu muội, ngang
ngược, bị lừa gạt, trở nên nô lệ dục vọng, chơi
bời, sống độc ác, ganh tị, đã đáng ghét lại thù
ghét lẫn nhau. **4** Nhưng—"Đức Chúa Trời, Đấng
Cứu Rỗi chúng ta đã bày tỏ lòng nhân từ, yêu
thương, **5** Ngài cứu rỗi không phải vì công đức
chúng ta, nhưng bởi lòng nhân từ. Ngài ban
Chúa Thánh Linh tẩy sạch tội lỗi và đổi mới
chúng ta. **6** Đức Chúa Trời đã đổ Chúa Thánh
Linh dồi dào trên chúng ta qua Chúa Cứu Thế
Giê-xu, Đấng Cứu Rỗi của chúng ta. **7** Nhờ đó,
bởi ơn phước Ngài, chúng ta được kể là công
chính và được thừa hưởng sự sống vĩnh cửu."
(aiōnios g166) **8** Đó là những lời chân thật ta muốn
con nhấn mạnh để những người tin Chúa chăm
làm việc thiện. Những điều ấy vừa chính đáng
vừa hữu ích cho mọi người. **9** Con nên tránh xa
những cuộc tranh luận dại dột, những tranh
chấp thần học, những cãi vã về luật pháp Do
Thái, vì những điều đó vô ích và tai hại. **10** Nếu
có ai gây chia rẽ Hội Thánh, con hãy cảnh cáo
họ một hai lần, sau đó, không cần giao thiệp
với họ nữa. **11** Đó là hạng người hư hỏng, phạm
tội và tự lên án. **12** Khi ta sai A-tê-ma hay Ty-
chi-cơ đến, con hãy cố gắng thu xếp lên gặp
ta tại thành Ni-cô-pô-líc, vì ta đã quyết định
đến ở đó suốt mùa Đông. **13** Hãy ân cần giúp
đỡ luật sư Xê-na và A-bô-lô trong cuộc hành
trình, đừng để họ thiếu thốn điều gì. **14** Con
cũng phải dạy các tín hữu tham gia công tác từ
thiện để đời sống họ kết quả tốt đẹp. **15** Tất cả
thân hữu ở đây gửi lời chào thăm con. Ta cũng
gửi lời chào thăm tất cả các tín hữu—những
người yêu mến ta. Cầu chúc anh chị em hằng
hưởng được ơn phước của Đức Chúa Trời.

Phi-lê-môn

1 Đây là thư của Phao-lô, người tù của Chúa
Cứu Thế Giê-xu, và Ti-mô-thê, một anh em
trong Chúa. Kính gửi anh Phi-lê-môn thân yêu,
người bạn đồng sự của tôi, **2** đồng kính gửi chị
Áp-phi và anh A-chíp, chiến hữu của tôi, và Hội
Thánh họp tại nhà anh. **3** Cầu xin Đức Chúa
Trời, Cha chúng ta và Chúa Cứu Thế Giê-xu ban
ơn phước và bình an cho anh chị em. **4** Anh
Phi-lê-môn thân mến, mỗi khi cầu nguyện, tôi
nhắc đến anh và luôn cảm tạ Đức Chúa Trời
của tôi. **5** Vì tôi thường nghe nói về tình yêu
thương của anh đối với tất cả con dân Đức
Chúa Trời và đức tin anh đã đặt trong Chúa
Giê-xu. **6** Mỗi khi anh chia sẻ đức tin với người
khác, cầu Chúa cho lời nói anh tác động sâu
xa trong lòng họ, khi họ thấy những điều tốt
đẹp do Chúa Cứu Thế Giê-xu thực hiện trong
đời sống anh. **7** Lòng yêu thương của anh đã
đem lại cho tôi nhiều an ủi, vui mừng. Anh đã
sưởi ấm lòng của tất cả con dân Chúa. **8** Vì thế,
dù tôi có quyền nhân danh Chúa Cứu Thế bảo
anh làm việc này, **9** nhưng vì tình yêu thương,
thiết tưởng tôi yêu cầu anh là hơn. Tôi, Phao-
lô—người bạn già của anh đang bị tù vì Chúa
Cứu Thế Giê-xu. **10** Tôi chỉ yêu cầu anh giúp Ô-
nê-sim là con tôi trong Chúa, vì tôi đã dìu dắt
người này đến với Chúa giữa khi tôi mắc vòng
lao lý. **11** Trước kia đối với anh, người này thật
là vô dụng nhưng nay đã thành người hữu ích
cho cả anh và tôi. **12** Tôi sai Ô-nê-sim về với
anh, như đem cả tấm lòng tôi gửi cho anh. **13**
Tôi muốn giữ người này ở đây với tôi để người
này thay anh giúp việc tôi trong lúc tôi bị lao
tù vì Phúc Âm. **14** Nhưng tôi không muốn làm
gì khi chưa được anh đồng ý. Trái lại, tôi muốn
để anh tình nguyện thì hay hơn. **15** Có lẽ Ô-nê-
sim đã xa anh một thời gian ngắn, để trở về với
anh mãi mãi, **(aiōnios g166)** **16** không phải làm nô
lệ như ngày trước, nhưng đã trở thành đứa
em thân yêu của anh. Ô-nê-sim thân thiết với
tôi nên đối với anh lại càng thân yêu hơn nữa,
theo cả tình người lẫn tình anh em trong Chúa.
17 Vậy nếu anh xem tôi là bạn thân, hãy đón
tiếp Ô-nê-sim như tiếp chính tôi. **18** Nếu anh ấy
đã gây thiệt hại gì cho anh, hay còn mắc anh
món nợ nào, xin anh cứ tính cho tôi. **19** Tôi,
Phao-lô, chính tay tôi viết câu này: Tôi sẽ trả lại
cho anh đủ số. Còn chuyện anh nợ tôi về chính
bản thân mình thì không nhắc nhở. **20** Anh
thân mến, vì Chúa, hãy dành cho tôi ân huệ đó,
để khích lệ lòng tôi, một người anh em trong
Chúa Cứu Thế. **21** Viết mấy dòng này, tôi biết
chắc chắn không những anh sẽ làm điều tôi
yêu cầu, mà còn làm nhiều hơn nữa. **22** Đồng
thời, xin anh dọn sẵn phòng trọ cho tôi vì tôi
hy vọng Đức Chúa Trời sẽ nhậm lời cầu nguyện
của tất cả các tín hữu và cho tôi sớm được tự
do trở về với anh chị em. **23** Ê-pháp-ra gửi lời
thăm anh. Anh ấy cùng bị giam cầm với tôi vì
truyền giảng Chúa Cứu Thế Giê-xu. **24** Mác, A-
ri-tạc, Đê-ma, và Lu-ca là các bạn đồng sự của
tôi cũng xin gửi lời chào thăm anh. **25** Cầu xin
ơn phước của Chúa Cứu Thế Giê-xu đầy tràn
tâm linh anh.

Hê-bơ-rơ

1 Thời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các nhà
tiên tri dạy bảo tổ phụ chúng ta nhiều lần
nhiều cách. **2** Nhưng trong những ngày cuối
cùng này, Đức Chúa Trời sai Con Ngài là Chúa
Cứu Thế dạy dỗ chúng ta. Đức Chúa Trời đã
nhờ Con Ngài sáng tạo vũ trụ, cũng cho Con
Ngài thừa kế quyền chủ tể vạn vật. **(aiōn g165)** **3**
Chúa Cứu Thế là vinh quang rực rỡ của Đức
Chúa Trời, là hiện thân của bản thể Ngài. Chúa
dùng lời quyền năng bảo tồn vạn vật. Sau khi
hoàn thành việc tẩy sạch tội lỗi. Chúa ngồi bên
phải Đức Chúa Trời uy nghiêm trên thiên đàng.
4 Đức Chúa Con cao trọng hơn các thiên sứ nên
danh vị Ngài cũng cao cả hơn. **5** Có khi nào Đức
Chúa Trời phán với thiên sứ như Ngài đã phán
với Chúa Giê-xu: "Ngươi thật là Con Ta. Ngày
nay Ta đã trở nên Cha của ngươi." Hoặc: "Ta
sẽ làm Cha ngươi, và ngươi sẽ làm Con Ta?"
6 Hơn nữa, khi đưa Con trưởng của Ngài vào
đời, Đức Chúa Trời ra lệnh: "Tất cả thiên sứ
của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con!" **7** Về các
thiên sứ, Ngài phán: "Ngài làm cho thiên sứ
giống như gió và đầy tớ Ngài như ngọn lửa." **8**
Nhưng Đức Chúa Trời phán về Con Ngài: "Ngai
Đức Chúa Trời sẽ trường tồn vĩnh cửu; Chúa
dùng công lý cai trị nước Ngài. **(aiōn g165)** **9** Chúa
yêu lẽ công chính, ghét điều gian ác. Vì thế
Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của vua đã
cất nhắc vua, xức dầu hân hoan cho vua nhiều
hơn các vua khác." **10** Đức Chúa Trời phán với
Con Ngài: "Ban đầu Chúa lập nền trái đất và các
tầng trời cũng do tay Chúa dựng nên. **11** Trời
đất sẽ tiêu tan nhưng Chúa hằng còn. Vạn vật
sẽ rách nát như áo cũ. **12** Chúa sẽ cuốn chúng
lại như áo dài như chiếc áo tồi tàn, cũ mục.
Nhưng Chúa vẫn là Chúa Hằng Hữu, năm tháng
Chúa vẫn đời đời bất tận." **13** Chẳng khi nào
Đức Chúa Trời bảo một thiên sứ: "Hãy ngồi bên
phải Ta, cho đến kỳ Ta cho kẻ thù Con làm bệ
chân cho Con." **14** Các thiên sứ chỉ là thần phục
dịch được Chúa sai đi phục vụ những người
hưởng ân cứu rỗi.

2 Vậy, chúng ta phải giữ vững những chân
lý đã nghe để khỏi bị lôi cuốn, trôi giạt. **2**
Nếu những lời thiên sứ rao truyền đã là những
mệnh lệnh bắt buộc, mọi người vi phạm, bất
tuân đều bị trừng phạt đích đáng thì **3** chúng
ta làm sao thoát khỏi hình phạt, một khi khước
từ ơn cứu rỗi lớn lao này? Chính Chúa đã công
bố sứ điệp cứu rỗi này trước hết, rồi các môn
đệ Ngài truyền lại cho chúng ta. **4** Đức Chúa
Trời cũng đã xác nhận sứ điệp bằng những dấu
lạ, phép lạ và việc quyền năng, cùng ban các
ân tứ Thánh Linh cho mỗi người tùy theo ý
muốn Ngài. **5** Đức Chúa Trời không đem thế
giới tương lai đặt dưới quyền các thiên sứ. **6**
Như có trong Kinh Thánh chép: "Loài người
là gì mà Chúa nhớ đến, con loài người là ai
mà Chúa săn sóc? **7** Chúa tạo người chỉ kém
thiên sứ một chút, đội lên đầu danh dự và vinh
quang. **8** Bắt vạn vật phục dưới chân người."
Khi bảo vạn vật phục con người, Đức Chúa Trời
chẳng miễn trừ một vật nào. Hiện nay ta chưa
thấy vạn vật phục con người. **9** Tuy nhiên, đem
lời ấy áp dụng cho Chúa Giê-xu thật đúng: Ngài
đã chịu xuống thấp hơn các thiên sứ một bực,
nhưng Ngài đã hy sinh, nên được đội vương
miện vinh quang và danh dự. Do ơn phước của
Đức Chúa Trời, Chúa Giê-xu đã chịu chết để
cứu rỗi mọi người. **10** Đức Chúa Trời là Đấng
sáng tạo và bảo tồn vạn vật đã khiến Chúa Giê-
xu chịu khổ nạn để hoàn thành sự cứu rỗi.
Điều đó thật hợp lý, vì nhờ đó Ngài dìu dắt
nhiều người vào cuộc sống vinh quang. **11** Đấng
thánh hóa loài người, và những người được
thánh hóa đều là con một Cha. Nên Chúa Giê-
xu không ngại mà gọi họ là anh chị em. **12** Ngài
phán: "Con sẽ truyền Danh Chúa cho anh chị
em con; giữa hội chúng dâng lời ca ngợi Chúa."
13 Ngài còn phán: "Con sẽ tin cậy Ngài," và:
"Này, Ta đây, cùng với các con cái Đức Chúa
Trời đã ban cho Ta." **14** Vì con cái Đức Chúa
Trời là người bằng xương thịt và máu, nên

Chúa Giê-xu cũng đã nhập thể làm người. Ngài chịu chết để chiến thắng ma quỷ, vua sự chết. **15** Ngài cũng giải cứu những người vì sợ chết, buộc lòng làm nô lệ suốt đời. **16** Hiển nhiên Chúa Giê-xu không trở thành thiên sứ, nhưng Ngài đã thành người, làm hậu tự Áp-ra-ham. **17** Chúa trở nên giống như ta, là anh chị em Ngài, về mọi phương diện, để làm Thầy Thượng Tế thương xót, trung thành trước mặt Đức Chúa Trời, chuộc tội cho mọi người. **18** Vì Chúa từng chịu thống khổ khi đương đầu với các cơn cám dỗ, nên Ngài có thể giải cứu những người đang bị màng lưới cám dỗ vây quanh.

3 Thưa anh chị em, là những người dự phần ơn cứu rỗi, hãy tập trung tư tưởng vào Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Sứ Giả của Đức Chúa Trời và Thầy Thượng Tế mà chúng ta tin cậy. **2** Chúa Giê-xu trung thành với Đức Chúa Trời như Môi-se đã trung thành phục dịch trong Nhà Đức Chúa Trời. **3** Chúa Giê-xu đáng được vinh dự hơn Môi-se, chẳng khác nào người xây nhà được tôn trọng hơn ngôi nhà. **4** Con người xây cất nhà cửa, còn Đấng sáng tạo vạn vật chính là Đức Chúa Trời. **5** Môi-se trung thành phục dịch Nhà Chúa, trong cương vị đầy tớ; ông nói trước về những điều Chúa sẽ dạy sau này. **6** Còn Chúa Cứu Thế là Con Đức Chúa Trời, lãnh đạo mọi việc trong Nhà Chúa. Ta thuộc về Nhà Chúa—vì Chúa sống trong chúng ta—nếu chúng ta giữ vững lòng can đảm và niềm hy vọng trong Ngài. **7** Như Chúa Thánh Linh đã dạy: "Ngày nay, nếu các con nghe tiếng Chúa, **8** đừng ngoan cố, cứng lòng như ngày Ít-ra-ên nổi loạn trong thời kỳ thử nghiệm giữa hoang mạc. **9** Nơi ấy, tổ phụ các con thử nghiệm, thách thức Ta, mặc dù họ đã thấy công việc Ta suốt bốn mươi năm. **10** Vì thế, Ta nổi giận với họ, và than rằng: 'Lòng họ luôn lầm lạc, không chịu vâng lời.' **11** Trong cơn giận, Ta đã thề: 'Họ chẳng bao giờ được vào nơi an nghỉ Ta.'" **12** Thưa anh chị em, hãy thận trọng để khỏi có ai sinh lòng gian ác, hoài nghi mà xoay lưng khước từ Đức Chúa Trời Hằng Sống. **13** Nhưng hằng ngày, hãy khích lệ nhau—trong thời gian gọi là "ngày nay"—để không ai bị tội lỗi quyến rũ mà ngoan cố, cứng lòng. **14** Nếu chúng ta giữ vững niềm tin cậy từ ngày đầu theo Chúa, trung kiên đến cuối cùng, chắc chắn chúng ta sẽ dự phần cơ nghiệp với Chúa Cứu Thế. **15** Như Chúa đã kêu gọi: "Ngày nay, nếu các con nghe tiếng Chúa, đừng ngoan cố, cứng lòng như ngày Ít-ra-ên nổi loạn." **16** Ai đã nghe tiếng Chúa rồi nổi loạn? Những người đã được Môi-se hướng dẫn thoát ly khỏi ngục tù Ai Cập. **17** Ai đã chọc giận Đức Chúa Trời suốt bốn mươi năm? Những người phạm tội nên phải phơi thây trong hoang mạc. **18** Chúa đã quả quyết không cho ai được vào nơi an nghỉ với Ngài? Những người không vâng lời Chúa. **19** Vì sao họ không được vào nơi an nghỉ? Chỉ vì họ vô tín.

4 Trong thời hạn Đức Chúa Trời dành cho con người vào nơi an nghỉ, chúng ta phải lo sợ giữ mình để khỏi một ai bị loại trừ. **2** Vì Phúc Âm được truyền giảng cho chúng ta cũng như cho người thời Môi-se, nhưng họ không được cứu, vì nghe mà không tin nhận. **3** Còn chúng ta đã tin nhận Chúa, nên được vào nơi an nghỉ của Ngài. Đức Chúa Trời phán: "Trong cơn thịnh nộ, Ta đã thề: 'Họ chẳng bao giờ được vào nơi an nghỉ Ta.'" Dù Ngài đã hoàn tất mọi việc và chờ đợi họ từ khi sáng tạo vũ trụ. **4** Thật vậy, Thánh Kinh chép: "Sau khi hoàn tất mọi việc, Đức Chúa Trời an nghỉ vào ngày thứ bảy." **5** Nhưng họ không được an nghỉ vì Đức Chúa Trời tuyên bố: "Họ chẳng bao giờ được vào nơi an nghỉ Ta." **6** Tuy nhiên, lời hứa của Đức Chúa Trời vẫn còn hiệu lực, nên một số người được vào nơi an nghỉ. Còn những người trước kia đã nghe Phúc Âm nhưng không tin nhận, đều không được vào. **7** Do đó Đức Chúa Trời lại định một thời hạn khác gọi là "ngày nay" là thời hiện tại. Sau khi loài người thất bại một thời gian dài, Chúa dùng Đa-vít nhắc lại lời hứa trước kia: "Ngày nay nếu các ngươi nghe tiếng Chúa, đừng ngoan cố, cứng lòng." **8** Nếu Giô-suê thật sự đưa họ vào nơi an nghỉ, tất

nhiên Đức Chúa Trời chẳng cần ấn định thêm một thời hạn nữa. 9 Vậy, vẫn còn ngày an nghỉ cho dân Chúa. 10 Người nào vào nơi an nghỉ của Chúa cũng thôi làm việc riêng, như Chúa đã nghỉ công việc của Ngài. 11 Vậy chúng ta hãy cố gắng vào nơi an nghỉ đó, để không một ai bị loại trừ vì theo gương những người ngoan cố không tin. 12 Lời Đức Chúa Trời sống động và đầy năng lực, sắc hơn gươm hai lưỡi, mổ xẻ hồn linh, xương tủy, phân tích tư tưởng, và ước vọng trong lòng. 13 Chẳng có vật gì che giấu được mắt Chúa, nhưng tất cả đều lột trần, phơi bày trước mặt Ngài vì ta phải tường trình mọi việc cho Ngài. 14 Chúa Giê-xu, Con Đức Chúa Trời, là Thầy Thượng Tế đã từ trời giáng thế và trở về trời để cứu giúp chúng ta, nên chúng ta hãy giữ vững niềm tin nơi Ngài. 15 Thầy Thượng Tế ấy cảm thông tất cả những yếu đuối của chúng ta, vì Ngài từng trải qua mọi cám dỗ như chúng ta, nhưng không bao giờ phạm tội. 16 Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngai Đức Chúa Trời để nhận lãnh tình thương và ơn phước giúp ta khi cần thiết.

5 Các thầy thượng tế đều là người được lựa chọn và bổ nhiệm thay mặt loài người phục vụ Đức Chúa Trời, dâng hiến lễ vật và sinh tế chuộc tội. 2 Thầy thượng tế cũng là người bất toàn, yếu đuối, nên có thể cảm thông với những người lầm lỗi. 3 Vì thế, ông phải dâng sinh tế chuộc tội, chẳng những cho dân chúng, mà cũng cho chính mình. 4 Không một người nào tự lập mình làm thầy thượng tế, vì chức vụ này do Đức Chúa Trời chọn lập, như trường hợp A-rôn. 5 Chúa Cứu Thế cũng không tự tôn mình làm thầy thượng tế, nhưng được Đức Chúa Trời tấn phong. Đức Chúa Trời phán: "Con là Con Ta; ngày nay Ta trở thành Cha của Con." 6 Rồi Đức Chúa Trời xác nhận: "Con làm Thầy Tế Lễ đời đời theo dòng Mên-chi-xê-đéc." (aiōn g165) 7 Chúa Cứu Thế khi sắp hy sinh đã nài xin Đức Chúa Trời, khóc lóc kêu cầu Đấng có quyền cứu Ngài khỏi chết. Vì lòng tôn kính nhiệt thành nên Ngài được Đức Chúa Trời nhậm lời. 8 Dù là Con Đức Chúa Trời, trong những ngày thống khổ Ngài phải học cách phục tùng Đức Chúa Trời. 9 Khi đã hoàn thành, Chúa làm Nguồn Cứu Rỗi đời đời cho những ai vâng phục Ngài. (aiōnios g166) 10 Đức Chúa Trời đã bổ nhiệm Ngài làm Thầy Thượng Tế theo dòng Mên-chi-xê-đéc. 11 Tôi định khai triển vấn đề này, nhưng vì anh chị em chậm hiểu nên rất khó giải thích. 12 Đáng lẽ ngày nay đã làm giáo sư, nhưng anh chị em vẫn còn ấu trĩ, phải học đi học lại những chân lý sơ đẳng của Đạo Chúa. Anh chị em vẫn cần uống sữa, chưa tiêu hóa nổi thức ăn của người lớn. 13 Người sống nhờ sữa vẫn còn trẻ con, chưa biết phân biệt phải trái, chưa thể học hỏi về Đạo lý công chính của Chúa. 14 Thức ăn đặc dành cho người trưởng thành vì họ có kinh nghiệm, biết phân biệt thiện ác.

6 Trong lãnh vực tri thức Đạo Chúa, ta nên vượt qua trình độ sơ đẳng để tiến đến giai đoạn trưởng thành. Chúng ta không cần nhắc lại những kiến thức căn bản nữa, như ăn năn tội để được cứu, đức tin nơi Đức Chúa Trời. 2 Cũng không cần bài học về lễ báp-tem, việc đặt tay cầu nguyện, sự sống lại của người chết, hay sự phán xét sau cùng. (aiōnios g166) 3 Vậy, được Đức Chúa Trời cho phép, chúng ta hãy tiến xa hơn. 4 Người đã được Chúa khai trí, từng nếm biết ân tứ thiên thượng, nhận lãnh Chúa Thánh Linh, 5 thực nghiệm Đạo tốt lành của Chúa và quyền năng phi thường của thế giới tương lai, (aiōn g165) 6 nếu lại vấp ngã lìa bỏ Chúa, tất nhiên không thể ăn năn lần nữa vì đã đóng đinh Con Đức Chúa Trời lần thứ hai và công khai sỉ nhục Ngài. 7 Một thửa đất thấm nhuần mưa móc, sinh sản hoa mầu tốt đẹp cho nhà nông, hẳn được phước lành của Đức Chúa Trời. 8 Nếu đám đất đó chỉ sinh gai gốc, cỏ dại, tất sẽ bị bỏ hoang và cuối cùng bị đốt sạch. 9 Thưa anh chị em yêu quý, dù nói thế nhưng chúng tôi biết chắc anh chị em đã được cứu rỗi và có kết quả tốt đẹp. 10 Đức Chúa Trời chẳng bao giờ bất công; Ngài không quên công việc của anh chị em và tình yêu thương anh chị em

thể hiện vì Danh Ngài: Anh chị em đã liên tục
giúp đỡ các tín hữu. **11** Chúng tôi ước mong
mỗi người cứ nhiệt thành như thế đến trọn
đời để được Chúa ban thưởng. **12** Chúng tôi
không muốn anh chị em chán nản, bỏ cuộc,
nhưng cứ noi gương những người đã hưởng
được điều Chúa hứa, nhờ đức tin và nhẫn nại.
13 Như trường hợp Áp-ra-ham, khi Đức Chúa
Trời cam kết với ông, Ngài lấy Danh mình mà
thề, vì không có danh nào lớn hơn, Chúa thề
hứa: **14** "Ta sẽ ban phước cho con và dòng dõi
con sẽ vô cùng đông đảo." **15** Áp-ra-ham kiên
nhẫn đợi chờ và cuối cùng đã nhận được điều
Chúa hứa. **16** Người ta thường lấy danh người
lớn hơn mình mà thề. Lời thề xác nhận lời nói
và chấm dứt mọi tranh chấp, cãi vã giữa đôi
bên. **17** Đức Chúa Trời muốn những người thừa
hưởng lời hứa của Ngài biết chắc ý định Ngài
không bao giờ thay đổi, nên Ngài dùng lời thề
để xác nhận lời hứa. **18** Cả lời hứa, lời thề đều
bất di bất dịch vì Đức Chúa Trời chẳng bao giờ
bội ước. Vậy, những người tìm đến Ngài để tiếp
nhận ân cứu rỗi đều được niềm an ủi lớn lao
và hy vọng chắc chắn trong Ngài. **19** Niềm hy
vọng của chúng ta vừa vững chắc vừa an toàn,
như chiếc neo của linh hồn giữ chặt chúng ta
trong Đức Chúa Trời; Ngài đang ngự sau bức
màn, trong Nơi Chí Thánh trên trời. **20** Chúa
Giê-xu đã vào đó trước chúng ta để cầu thay
cho chúng ta. Chúa trở nên Thầy Thượng Tế
đời đời theo dòng Mên-chi-xê-đéc. **(aiōn g165)**

7 Mên-chi-xê-đéc làm vua nước Sa-lem, cũng
là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời Chí Cao. Vua
đã tiếp đón Áp-ra-ham khi ông kéo quân khải
hoàn để chúc phước lành cho ông. **2** Áp-ra-
ham dâng lên vua một phần mười chiến lợi
phẩm. Mên-chi-xê-đéc có nghĩa là "vua công
chính," lại làm vua của Sa-lem, nên cũng là
"vua hòa bình." **3** Vua không có cha mẹ, không
tổ tiên, cũng không có ngày sinh ngày mất,
nên vua giống như Con Đức Chúa Trời, làm
thầy tế lễ đời đời. **4** Mên-chi-xê-đéc thật cao
trọng, vì Áp-ra-ham đã dâng cho vua một phần
mười chiến lợi phẩm. **5** Sau này, con cháu Lê-
vi làm thầy tế lễ, chiếu theo luật pháp, được
thu nhận phần mười sản vật của dân chúng.
Dân chúng với thầy tế lễ đều là anh chị em, vì
cùng một dòng họ Áp-ra-ham. **6** Nhưng Mên-
chi-xê-đéc, dù không phải là con cháu Lê-vi,
cũng nhận lễ vật phần mười của Áp-ra-ham
và chúc phước lành cho ông là người đã nhận
lãnh lời hứa của Chúa. **7** Ai cũng biết người
chúc phước bao giờ cũng lớn hơn người nhận
lãnh. **8** Các thầy tế lễ dù không sống mãi, vẫn
được thu lễ vật phần mười, huống chi Mên-
chi-xê-đéc là người được xem là bất tử. **9** Ta có
thể nói Lê-vi—tổ phụ các thầy tế lễ là những
người được thu lễ vật—cũng đã hiệp với Áp-
ra-ham dâng lễ vật cho Mên-chi-xê-đéc. **10** Vì
khi Áp-ra-ham gặp Mên-chi-xê-đéc, Lê-vi còn
ở trong lòng tổ phụ. **11** Nếu công việc của các
thầy tế lễ dòng họ Lê-vi đã hoàn hảo và có thể
cứu rỗi chúng ta, sao phải cần một thầy tế lễ
khác, theo dòng Mên-chi-xê-đéc chứ không
theo dòng A-rôn, họ Lê-vi? Luật pháp ban hành
cho người Do Thái được xây dựng trên chức
quyền của thầy tế lễ. **12** Vậy, một khi thay đổi
chức tế lễ, hẳn cũng phải thay đổi luật pháp. **13**
Vì thầy tế lễ mà chúng ta nói đến lại thuộc về
một đại tộc khác, trong đại tộc đó chưa từng
có ai phục vụ nơi bàn thờ như thầy tế lễ. **14** Ý
tôi là, Chúa chúng ta đến từ đại tộc Giu-đa, và
Môi-se cũng không giao việc tế lễ gì cho đại tộc
ấy. **15** Sự thay đổi càng nổi bật khi một thầy
tế lễ khác xuất hiện, giống như Mên-chi-xê-
đéc. **16** Thầy tế lễ này được tấn phong không
theo luật lệ cổ truyền, nhưng do quyền năng
của đời sống bất diệt. **17** Vì Thánh Kinh chép:
"Con làm Thầy Tế Lễ đời đời theo dòng Mên-
chi-xê-đéc." **(aiōn g165)** **18** Luật lệ cổ truyền về
chức tế lễ đã bị bãi bỏ vì suy yếu và vô hiệu. **19**
Luật pháp Môi-se cũng chẳng đem lại điều gì
hoàn hảo. Nhưng hiện nay, chúng ta có niềm
hy vọng cao cả hơn, nhờ đó chúng ta được đến
gần Đức Chúa Trời. **20** Điều này đã được xác lập
bằng một lời thề. Con cháu A-rôn được trở nên

thầy tế lễ mà không có lời thề nào cả, 21 nhưng
Chúa Giê-xu đã được lập lên bằng lời thề. Vì
Đức Chúa Trời đã phán với Ngài: "Chúa Hằng
Hữu đã thề và sẽ không bao giờ thay đổi: 'Con
làm Thầy Tế Lễ đời đời.'" Suốt cả lịch sử, không
một thầy tế lễ nào được Đức Chúa Trời thề
hứa như thế. (aiōn g165) 22 Do đó, Chúa Giê-xu
đủ điều kiện bảo đảm chắc chắn cho giao ước
tốt đẹp hơn. 23 Trước kia phải có nhiều thầy
tế lễ, cha truyền con nối, để tiếp tục nhiệm
vụ. 24 Nhưng Chúa Giê-xu sống vĩnh cửu nên
giữ chức tế lễ đời đời chẳng cần đổi thay. (aiōn
g165) 25 Do đó, Chúa có quyền cứu rỗi hoàn toàn
những người nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa
Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho họ. 26
Chúa Giê-xu là Thầy Thượng Tế duy nhất đáp
ứng được tất cả nhu cầu của chúng ta. Ngài
thánh khiết, vô tội, trong sạch, tách biệt khỏi
người tội lỗi, vượt cao hơn các tầng trời. 27
Ngài không giống các thầy thượng tế Do Thái
phải dâng sinh tế hằng ngày, trước vì tội họ,
sau vì tội dân chúng. Nhưng Ngài hiến thân
làm sinh tế chuộc tội, một lần là đủ. 28 Trước
kia, luật pháp Môi-se bổ nhiệm những người
bất toàn giữ chức thượng tế lễ. Nhưng sau này,
Đức Chúa Trời dùng lời thề bổ nhiệm Con Ngài,
là Đấng trọn vẹn đời đời. (aiōn g165)

8 Chủ điểm của đề tài đang trình bày: Chúng
ta có Thầy Thượng Tế vô cùng cao quý, tức
Chúa Cứu Thế đang ngồi bên phải ngai Đức
Chúa Trời uy nghiêm trên thiên đàng. 2 Ngài
thi hành chức tế lễ tại Nơi Chí Thánh trong Đền
Thờ thật, do chính Chúa dựng nên, không do
loài người xây cất. 3 Nhiệm vụ các thầy thượng
tế là hiến dâng lễ vật và sinh tế lên Đức Chúa
Trời, nên Chúa Cứu Thế cũng đã hiến dâng sinh
tế. 4 Nếu Chúa Cứu Thế còn ở trần gian, Ngài
không thể giữ chức tế lễ ấy, vì tại đây đã có
các thầy tế lễ được bổ nhiệm theo luật pháp
Môi-se. 5 Họ chỉ phục vụ tại Đền Thờ trần gian,
là mô hình của Đền Thờ thật trên trời. Vì khi
Môi-se sắp dựng Đền Tạm, Đức Chúa Trời đã
căn dặn: "Con nhớ làm mọi thứ đúng theo kiểu
mẫu Ta cho con xem trên núi này." 6 Chức vụ
tế lễ của Chúa Giê-xu cao cả hơn chức vụ các
thầy tế lễ kia vô cùng, chẳng khác nào giao ước
thứ hai tốt đẹp hơn giao ước thứ nhất, vì được
thiết lập trên những lời hứa vô cùng quý báu
hơn và được chính Chúa Giê-xu làm trung gian
giữa hai bên kết ước. 7 Nếu giao ước thứ nhất
đã hoàn hảo, hẳn không cần giao ước thứ hai.
8 Nhưng Đức Chúa Trời đã khiển trách người
Ít-ra-ên, Ngài phán: "Trong thời đại tương lai,
Chúa Hằng Hữu phán, Sẽ đến ngày Ta lập giao
ước mới với dân tộc Ít-ra-ên và Giu-đa. 9 Giao
ước này sẽ khác với giao ước Ta đã lập với tổ
tiên họ khi Ta cầm tay họ và dẫn họ ra khỏi
Ai Cập. Họ đã bất trung với giao ước của Ta vì
vậy Ta lìa bỏ họ, Chúa Hằng Hữu phán vậy. 10
Nhưng đây là giao ước Ta sẽ lập với người Ít-ra-
ên sau những ngày đó, Chúa Hằng Hữu phán:
Ta sẽ ghi luật Ta trong trí họ và khắc vào tâm
khảm họ. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ và
họ sẽ làm dân Ta. 11 Đến thời kỳ ấy, không cần
ai nhắc nhở dân Ta nhìn biết Ta vì tất cả mọi
người, từ người nhỏ đến người lớn đều biết Ta
cách đích thực," 12 "Ta sẽ tha thứ gian ác họ,
và Ta sẽ không bao giờ nhớ đến tội lỗi họ nữa."
13 Giao ước này được Đức Chúa Trời gọi là giao
ước "mới," như thế, giao ước thứ nhất đã cũ
rồi. Điều gì cũ kỹ, lỗi thời đều phải bị đào thải.

9 Giao ước thứ nhất đã được thiết lập giữa
Đức Chúa Trời và người Ít-ra-ên để quy định
cách thờ phượng và xây dựng một Đền Thánh
trên mặt đất. 2 Sau đó, Đền Tạm được dựng
lên, gồm hai phần. Phần thứ nhất gọi là Nơi
Thánh có đặt giá đèn và bàn để bánh trần thiết.
3 Phần thứ hai, bên trong bức màn, gọi là Nơi
Chí Thánh. 4 Nơi đây có bàn thờ xông hương
bằng vàng và hòm giao ước bọc vàng. Trong
hòm giao ước, có chiếc bình vàng đựng ma-
na, cây gậy A-rôn đã nứt lộc và hai bảng đá
khắc mười điều răn. 5 Trên hòm giao ước, có
hai chê-ru-bim rực rỡ hào quang, cánh xòe
ra che phủ nắp rương. Nhưng ở đây chúng ta
không cần đi sâu vào chi tiết. 6 Khi mọi thứ này

đã được bày trí, các thầy tế lễ có thể thường
xuyên vào Nơi Thánh để thi hành nhiệm vụ. 7
Nhưng chỉ có thầy thượng tế mới được vào Nơi
Chí Thánh mỗi năm một lần, và phải đem máu
dâng lên Đức Chúa Trời vì tội lầm lỡ của chính
mình và của toàn dân. 8 Chúa Thánh Linh dùng
những điều này để dạy chúng ta: Nếu giao ước
cũ vẫn còn thì dân chúng chưa được vào Nơi
Chí Thánh. 9 Điều này chứng tỏ lễ vật và sinh
tế không thể hoàn toàn tẩy sạch lương tâm
loài người. 10 Vì giao ước cũ qui định các thức
ăn uống, cách tẩy uế, nghi lễ, luật lệ phải thi
hành cho đến kỳ Đức Chúa Trời cải cách toàn
diện. 11 Chúa Cứu Thế đã đến, giữ chức Thầy
Thượng Tế của thời kỳ tốt đẹp hiện nay. Chúa
đã vào Đền Thờ vĩ đại và toàn hảo trên trời,
không do tay người xây cất vì không thuộc trần
gian. 12 Ngài không mang máu của dê đực, bò
con, nhưng dâng chính máu Ngài trong Nơi Chí
Thánh, để đem lại sự cứu rỗi đời đời cho chúng
ta. (aiōnios g166) 13 Máu của dê đực, bò đực và
tro bò cái tơ rảy trên những người ô uế còn có
thể thánh hóa, tẩy sạch thân thể họ, 14 huống
chi máu của Chúa Cứu Thế lại càng có năng
lực tẩy sạch lương tâm chúng ta khỏi hành vi
tội lỗi, để chúng ta phụng sự Đức Chúa Trời
hằng sống cách trong sạch. Vì Chúa Cứu Thế đã
nhờ Chúa Thánh Linh hiến dâng thân Ngài làm
sinh tế hoàn toàn cho Đức Chúa Trời. (aiōnios
g166) 15 Do đó, Chúa Cứu Thế làm Đấng Trung
Gian của giao ước mới; Ngài đã chịu chết để
cứu chuộc loài người khỏi mọi vi phạm chiếu
theo giao ước cũ. Nhờ Ngài, những ai được Đức
Chúa Trời mời gọi đều tiếp nhận phước hạnh
vĩnh cửu như Đức Chúa Trời đã hứa. (aiōnios
g166) 16 Người ta không thể thi hành một chúc
thư khi chưa có bằng chứng người viết chúc
thư đã chết, 17 vì chúc thư chỉ có hiệu lực khi
người ấy qua đời. Nếu người ấy còn sống, chúc
thư chưa có hiệu lực. 18 Vì thế, giao ước cũ
cần được máu ấn chứng mới có hiệu lực. 19
Sau khi công bố các điều khoản luật pháp cho
dân chúng, Môi-se lấy máu bò con và máu dê
đực cùng với nước, dùng lông chiên đỏ tươi và
cành phương thảo rảy máu trên sách luật và
dân chúng. 20 Ông nói: “Đây là máu của giao
ước Đức Chúa Trời đã thiết lập cho các ngươi.”
21 Môi-se cũng rảy máu trên Đền Tạm và mỗi
dụng cụ thờ phượng. 22 Vậy, theo luật pháp,
máu tẩy sạch hầu hết mọi vật: Nếu không đổ
máu, tội lỗi chẳng bao giờ được tha thứ. 23 Nếu
các vật dưới đất—là mô hình của các vật trên
trời—được tẩy sạch nhờ máu sinh tế, thì các
vật thật trên trời phải dùng máu sinh tế có giá
trị hơn muôn phần. 24 Chúa Cứu Thế không
vào Đền Thánh dưới đất do con người xây cất,
mô phỏng theo Đền Thánh thật. Nhưng Ngài
đã vào Đền Thánh trên trời, và đang thay mặt
chúng ta đến gặp Đức Chúa Trời. 25 Chúa cũng
không dâng thân Ngài nhiều lần, như các thầy
thượng tế Do Thái mỗi năm phải đem máu sinh
tế vào Nơi Chí Thánh. 26 Không lẽ từ khi sáng
tạo vũ trụ đến nay, Ngài đã phải chịu chết nhiều
lần sao? Không, Chúa Cứu Thế chỉ xuất hiện
một lần vào cuối các thời đại, dâng thân Ngài
làm sinh tế để xóa sạch tất cả tội lỗi chúng ta.
(aiōn g165) 27 Theo như đã định, mỗi người chỉ
chết một lần rồi bị Chúa xét xử. 28 Cũng thế,
Chúa Cứu Thế chỉ hy sinh tính mạng một lần là
đủ gánh thay tội lỗi loài người. Ngài sẽ trở lại,
không phải gánh tội lỗi nữa, nhưng để cứu rỗi
những người trông đợi Ngài.

10 Luật pháp Do Thái thời xưa chỉ là hình
ảnh lu mờ của những việc tốt đẹp trong
thời đại cứu rỗi. Sinh tế dâng lên hằng năm vẫn
không thể khiến người dâng tế lễ trở nên hoàn
hảo được. 2 Nếu được, sao họ không chấm dứt
việc dâng sinh tế? Vì nếu đã được sạch tội,
lương tâm họ tất nhiên không còn cáo trách tội
lỗi nữa. 3 Trái lại, tội lỗi của họ vẫn được nhắc
nhở hằng năm mỗi khi dâng tế lễ, 4 vì máu của
bò đực và dê đực không bao giờ loại trừ tội
lỗi được. 5 Bởi thế, khi xuống trần gian, Chúa
Cứu Thế đã tuyên bố: “Đức Chúa Trời chẳng
muốn sinh tế hay lễ vật, nên Ngài chuẩn bị một
thân thể cho tôi. 6 Ngài cũng không hài lòng

tế lễ thiêu hay tế lễ chuộc tội. 7 Bấy giờ, tôi
nói: 'Này tôi đến để thi hành ý muốn Chúa, ôi
Đức Chúa Trời— đúng theo mọi điều Thánh
Kinh đã chép về tôi.'" 8 Trước hết, Chúa Cứu
Thế xác nhận: "Đức Chúa Trời chẳng muốn,
cũng chẳng hài lòng sinh tế hay lễ vật, tế lễ
thiêu hay chuộc tội" (mặc dù luật pháp Môi-
se đã quy định rõ ràng). 9 Sau đó, Chúa tiếp:
"Này, tôi đến để thi hành ý muốn Chúa." Vậy
Chúa Cứu Thế đã bãi bỏ lệ dâng hiến cũ để lập
thể thức dâng hiến mới. 10 Theo ý muốn Đức
Chúa Trời, Ngài đã dâng hiến bản thân làm
sinh tế thánh chuộc tội một lần là đủ tẩy sạch
tội lỗi chúng ta. 11 Các thầy tế lễ Do Thái mỗi
ngày cứ dâng đi dâng lại những sinh tế không
thể nào loại trừ tội lỗi. 12 Còn Chúa Cứu Thế
chỉ dâng sinh tế chuộc tội một lần, nhưng có
hiệu lực vĩnh viễn, rồi lên ngồi bên phải Đức
Chúa Trời, 13 đợi chờ các kẻ chống nghịch đầu
hàng dưới chân Ngài. 14 Nhờ dâng tế lễ chỉ
một lần, Chúa làm cho những người sạch tội
được thánh đời đời. 15 Chúa Thánh Linh cũng
xác nhận với chúng ta điều ấy. Ngài phán: 16
"Đây là giao ước mới Ta sẽ lập với dân Ta trong
ngày đó, Chúa Hằng Hữu phán. Ta sẽ ghi luật
Ta trong lòng họ và khắc vào tâm trí họ." 17
Ngài lại hứa: "Ta sẽ tha thứ các gian ác của họ,
chẳng còn ghi nhớ tội lỗi nữa." 18 Một khi tội
lỗi đã được tha thứ, việc dâng tế lễ chuộc tội
không cần thiết nữa. 19 Do đó, thưa anh chị
em, chúng ta được dạn dĩ vào Nơi Chí Thánh
nhờ máu Chúa Giê-xu. 20 Vì Ngài đã mở cho ta
con đường sống mới mẻ xuyên qua bức màn,
tức là thân xác Ngài. 21 Ta đã có Thầy Thượng
Tế quản trị cả nhà Đức Chúa Trời. 22 Vậy, với
tấm lòng thành và niềm tin vững chắc, ta hãy
bước đến gần Đức Chúa Trời, vì tâm hồn được
tẩy sạch khỏi lương tâm xấu và thân thể được
tắm bằng nước tinh khiết. 23 Chúng ta hy vọng
chắc chắn nơi lời hứa của Chúa, vì Ngài luôn
luôn thành tín. 24 Cũng hãy lưu ý khích lệ nhau
trong việc yêu thương, tương trợ và làm đủ các
việc lành. 25 Đừng xao lãng việc nhóm họp như
một số người thường làm, nhưng hãy khích lệ
nhau, nhất là lúc này, vì Chúa gần trở lại. 26
Một khi đã biết rõ chân lý, nếu chúng ta còn cố
ý phạm tội sẽ chẳng còn sinh tế nào chuộc tội
được nữa, 27 nhưng phải đợi chờ ngày phán xét
kinh khiếp của Chúa và lửa hừng sẽ thiêu đốt
người phản nghịch. 28 Người phạm luật Môi-se
phải bị xử tử không thương xót, nếu có hai, ba
nhân chứng xác nhận. 29 Vậy, hãy nghĩ xem,
có hình phạt thảm khốc nào tương xứng với
người giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi thường
máu giao ước đã tẩy sạch tội mình và sỉ nhục
Chúa Thánh Linh là Đấng hằng ban ân cho con
cái Ngài? 30 Vì chúng ta biết Chúa dạy: "Xét
xử là phần việc Ta. Ta sẽ báo ứng." Ngài phán
tiếp: "Chúa Hằng Hữu sẽ xét xử dân Ngài." 31
Sa vào tay Đức Chúa Trời Hằng Sống thật là
kinh khiếp. 32 Hãy nhớ lại ngày trước, lúc anh
chị em mới tiếp nhận ánh sáng Chúa Cứu Thế,
dù gặp nhiều gian khổ anh chị em vẫn kiên tâm
chiến đấu. 33 Có lúc anh chị em công khai chịu
sỉ nhục, hoạn nạn; đến khi người khác phải
chịu, anh chị em cũng vui lòng chia sẻ. 34 Anh
chị em cùng chịu gian khổ với người bị lao tù,
vui lòng bị tước đoạt của cải, vì biết mình còn
của cải vĩnh viễn tốt đẹp hơn. 35 Đừng bỏ lòng
tin quyết trong Chúa, vì nhờ đó anh chị em sẽ
được phần thưởng lớn. 36 Anh chị em phải kiên
nhẫn làm trọn ý muốn của Đức Chúa Trời, rồi
Ngài sẽ ban cho anh chị em mọi điều Ngài hứa.
37 "Chẳng còn bao lâu nữa, Đấng chúng ta chờ
mong sẽ trở lại không chậm trễ đâu. 38 Người
công chính sẽ sống bởi đức tin. Nếu ta thối lui,
Chúa chẳng hài lòng." 39 Nhưng ta chẳng bao
giờ thối lui, bỏ cuộc, để rồi bị hủy diệt. Trái lại,
ta giữ vững đức tin để linh hồn được cứu rỗi.

11 Đức tin là sự xác quyết về những điều
chúng ta hy vọng, là bằng chứng của
những việc chúng ta chưa thấy. 2 Nhờ đức tin,
nhiều người xưa đã được khen ngợi, tuyên
dương. 3 Bởi đức tin, chúng ta biết vũ trụ được
sáng tạo bởi lời Đức Chúa Trời và nguồn gốc
của vạn vật không phải là những vật hữu hình.

(aiōn g165) **4** Bởi đức tin, A-bên dâng lên Đức Chúa Trời một sinh tế tốt hơn của Ca-in, nhờ đó ông được Đức Chúa Trời chứng nhận là người công chính, vì Ngài đã nhậm lễ vật ấy. Cho nên, dù đã chết, A-bên vẫn còn dạy cho hậu thế bài học đức tin. **5** Bởi đức tin, Hê-nóc được tiếp đón về thiên đàng, không phải vào cõi chết—"ông biến mất, vì Đức Chúa Trời đã cất ông lên trời." Trước khi được cất lên, ông đã được chứng nhận là người làm hài lòng Đức Chúa Trời. **6** Người không có đức tin không thể nào làm hài lòng Đức Chúa Trời vì người đến gần Đức Chúa Trời phải tin Ngài có thật, và Ngài luôn luôn tưởng thưởng cho người tìm cầu Ngài. **7** Bởi đức tin, Nô-ê vâng lời Chúa, đóng một chiếc tàu để cứu gia đình khi nghe Ngài báo trước những việc tương lai. Bởi đức tin đó, ông kết tội thế gian và hưởng mọi hạnh phúc, đặc quyền của người tin cậy Chúa. **8** Bởi đức tin, Áp-ra-ham vâng lời Chúa gọi, lên đường đến xứ mình sẽ nhận làm sản nghiệp. Ông ra đi nhưng chẳng biết sẽ về đâu. **9** Bởi đức tin, ông kiều ngụ trên đất hứa như trên đất nước người, sống tạm trong các lều trại cũng như Y-sác và Gia-cốp, là những người thừa kế cùng hưởng lời hứa với ông. **10** Vì ông trông đợi một thành phố xây dựng trên nền móng vững chắc do Đức Chúa Trời vẽ kiểu và xây cất. **11** Bởi đức tin, Sa-ra vẫn có khả năng sinh sản, dù bà đã hiếm muộn và tuổi tác già nua vì bà tin cậy lòng thành tín của Chúa. **12** Vì thế chỉ một người già yếu xem như đã chết, đã sinh ra muôn triệu con cháu đông như sao trên trời, như cát bãi biển, không thể đếm được. **13** Tất cả những người ấy đã sống bởi đức tin cho đến ngày qua đời, dù chưa nhận được điều Chúa hứa. Nhưng họ đã thấy trước và chào đón những điều ấy từ xa, tự xưng là kiều dân và lữ khách trên mặt đất. **14** Lời xác nhận ấy chứng tỏ họ đang đi tìm quê hương. **15** Vì nếu họ nhớ tiếc miền quê cũ, tất đã có ngày trở về. **16** Trái lại, họ tha thiết mong mỏi một quê hương tốt đẹp hơn, đó là quê hương trên trời. Do đó Đức Chúa Trời không thẹn tự xưng là Đức Chúa Trời của họ, vì Ngài đã chuẩn bị cho họ một thành phố vĩnh cửu. **17** Bởi đức tin, Áp-ra-ham dâng con là Y-sác làm sinh tế khi được Đức Chúa Trời thử nghiệm. Ông sẵn sàng dâng hiến đứa con một đã nhận được theo lời hứa, **18** là đứa con mà Đức Chúa Trời đã hứa: "Nhờ Y-sác mà dòng dõi con sẽ sinh sôi nẩy nở." **19** Áp-ra-ham nhìn nhận Đức Chúa Trời có quyền khiến người chết sống lại, nên ông đã được lại đứa con, như người sống lại từ cõi chết. **20** Bởi đức tin, Y-sác chúc phước lành cho Gia-cốp và Ê-sau trong cuộc sống tương lai. **21** Bởi đức tin, lúc gần qua đời Gia-cốp chúc phước lành cho hai con trai Giô-sép và tựa đầu vào cây gậy thờ phượng Chúa. **22** Bởi đức tin, trong giờ hấp hối, Giô-sép nói trước về cuộc di cư của người Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập và dặn bảo về việc cải táng xác mình. **23** Bởi đức tin, khi mới sinh Môi-se, cha mẹ đem giấu đi ba tháng vì thấy đứa con kháu khỉnh khác thường, không sợ lệnh cấm của nhà vua. **24** Bởi đức tin, khi đã khôn lớn, Môi-se từ bỏ địa vị hoàng tử Ai Cập, **25** tình nguyện cùng chịu áp bức với dân Chúa hơn là hưởng thụ cảnh giàu sang tội lỗi. **26** Môi-se xem sự sỉ nhục vì Chúa Cứu Thế quý hơn châu ngọc Ai Cập, vì ông trông đợi Chúa ban thưởng. **27** Bởi đức tin, Môi-se bỏ nước Ai Cập ra đi, không sợ nhà vua thù hận, vì ông đứng vững như thấy Chúa vô hình. **28** Bởi đức tin, Môi-se giữ lễ Vượt Qua và rảy máu sinh tế để thiên sứ hủy diệt không giết hại các con trai đầu lòng của dân tộc. **29** Bởi đức tin, dân Chúa qua Biển Đỏ như đi trên đất liền, còn người Ai Cập bắt chước đi theo liền bị nước biển chôn vùi. **30** Bởi đức tin, các thành lũy Giê-ri-cô sụp đổ sau khi dân Chúa đi vòng quanh bảy ngày. **31** Bởi đức tin, kỵ nữ Ra-háp khỏi chết chung với người vô tín, vì cô niềm nở đón tiếp các thám tử Ít-ra-ên. **32** Tôi còn phải kể những ai nữa? Nếu nhắc đến từng người như Ghi-đê-ôn, Ba-rác, Sam-sôn, Giép-thê, Đa-vít, Sa-mu-ên, và các nhà tiên tri thì phải mất nhiều thì giờ. **33**

Bởi đức tin, họ đã chinh phục nhiều nước, cầm
cân công lý, hưởng được lời hứa, khóa hàm
sư tử, 34 tắt đám lửa hừng, thoát lưỡi gươm
địch, chuyển bại thành thắng. Họ đã dũng cảm
chiến đấu, quét sạch quân thù. 35 Một số phụ
nữ có thân nhân đã chết được sống lại. Nhiều
người bị cực hình tra tấn đã quyết định thà
chết còn hơn chối Chúa để được phóng thích,
vì họ chọn sự sống lại tốt hơn. 36 Có người chịu
sỉ nhục đòn vọt. Có người bị xiềng xích, lao tù.
37 Người bị ném đá, người bị cưa xẻ, người chịu
đâm chém, người mặc da chiên, da dê. Họ chịu
gian khổ cùng cực, bị bức hại, bạc đãi đủ điều.
38 Xã hội loài người không còn xứng đáng cho
họ sống nên họ phải lang thang ngoài hoang
mạc, lưu lạc trên đồi núi, chui rúc dưới hang
sâu hầm tối. 39 Tất cả những người ấy dù được
ca ngợi vì đức tin, vẫn chưa ai nhận được điều
Chúa hứa. 40 Đức Chúa Trời đã dành cho chúng
ta điều tốt đẹp hơn, vì nếu không có chúng ta,
họ vẫn chưa đạt được sự toàn hảo.

12 Như thế, vì chung quanh ta có những
rừng người chứng kiến, chúng ta hãy kiên
nhẫn chạy xong cuộc đua đang tham dự, sau
khi cất bỏ các chướng ngại và tội lỗi dễ vướng
chân. 2 Chúng ta cứ nhìn chăm Chúa Giê-xu,
là căn nguyên và cứu cánh của đức tin. Nhằm
vào niềm vui tối hậu, Chúa đã kiên nhẫn vác
cây thập tự, xem thường sỉ nhục và hiện nay
ngồi bên phải ngai Đức Chúa Trời. 3 Anh chị
em hãy ghi nhớ gương kiên nhẫn của Chúa
trước những cuộc tiến công vũ bão của bọn
người tội lỗi, để khỏi nản lòng. 4 Anh chị em
chiến đấu với tội ác dù gian khổ đến đâu cũng
chưa phải đổ máu như Ngài. 5 Anh chị em đã
quên lời khuyên nhủ của Chúa, chẳng khác lời
cha khuyên con: "Con ơi, đừng xem thường
sự sửa dạy của Chúa, khi Chúa quở trách, con
đừng chán nản. 6 Vì Chúa Hằng Hữu sửa dạy
người Ngài yêu thương, và dùng roi vọt sửa
trị như con ruột." 7 Anh chị em được sửa dạy
vì Đức Chúa Trời coi anh chị em là con ruột.
Có người con nào mà cha không sửa dạy? 8
Nếu anh chị em không được sửa dạy như tất cả
con cái Chúa thì chưa phải con thật của Ngài.
9 Cha thể xác sửa dạy vẫn được ta tôn kính.
Ta lại càng nên vâng phục Cha thiên thượng
để được sức sống dồi dào. 10 Cha thể xác sửa
dạy một thời gian ngắn, cố gắng giúp ích ta.
Nhưng Cha thiên thượng sửa dạy vì lợi ích
đời đời, để ta trở nên thánh khiết như Ngài.
11 Người bị sửa trị lúc đầu chỉ thấy đau buồn
chứ chẳng vui sướng gì; nhưng về sau mới
thấy kết quả tốt đẹp là tâm hồn bình an và
nếp sống thánh thiện, công chính ngày càng
tăng trưởng. 12 Vậy anh chị em hãy duỗi thẳng
bàn tay mỏi mệt và đầu gối tê liệt. 13 Hãy làm
đường thẳng cho chân anh chị em đi để người
què khỏi lạc đường, lại còn được chữa lành. 14
Hãy cố gắng sống hòa hảo với mọi người và
đeo đuổi con đường thánh hóa vì nếu không
thánh hóa không ai được thấy Đức Chúa Trời.
15 Hãy đề cao cảnh giác để khỏi trật phần ơn
phước của Đức Chúa Trời. Đừng để điều cay
đắng đâm rễ trong anh chị em, gây trở ngại
và làm hoen ố nhiều người. 16 Đừng ai gian
dâm, hoặc phàm tục như Ê-sau, người đã bán
quyền trưởng nam chỉ vì miếng ăn. 17 Như
anh chị em đã biết, về sau Ê-sau muốn hưởng
phước lành nhưng bị khước từ. Đã quá trễ cho
sự ăn năn, dù khóc lóc van xin cũng không thể
làm cha mình đổi ý. 18 Anh chị em không phải
đến gần núi Si-nai đang cháy rực, hoặc đến
chốn tối tăm, nơi tử địa hay chỗ gió gào. 19
Anh chị em cũng không nghe tiếng loa vang
hay tiếng nói kinh khiếp đến nỗi ai nghe cũng
xin đừng nói nữa. 20 Vì người Ít-ra-ên không
chịu đựng nổi lời cảnh cáo: "Dù thú vật đụng
đến núi này cũng bị ném đá." 21 Quang cảnh
trên núi ấy rùng rợn đến nỗi Môi-se phải nhìn
nhận: "Tôi đã khiếp sợ và run cầm cập." 22
Nhưng anh chị em đã đến gần núi Si-ôn, gần
thành của Đức Chúa Trời Hằng Sống, gần thiên
quốc Giê-ru-sa-lem, gần hàng triệu thiên sứ. 23
Anh em đến gần đoàn thể và giáo hội của các
con trưởng được ghi danh vào sổ trên trời, gần

Đức Chúa Trời là Thẩm Phán Tối Cao của nhân loại, gần linh hồn các người công chính được trọn lành. 24 Anh em đã đến gần Chúa Giê-xu là Đấng Trung Gian của giao ước mới giữa Đức Chúa Trời và dân Ngài, và gần máu rưới ra, là máu có năng lực cứu người và biện hộ hùng hồn hơn máu của A-bên. 25 Anh chị em hãy giữ mình, đừng từ khước tiếng gọi của Chúa. Nếu người xưa khước từ lời cảnh cáo dưới đất còn không thoát khỏi trừng phạt thì chúng ta chạy đâu cho thoát một khi khước từ tiếng cảnh cáo từ trời? 26 Lúc ấy, tiếng Chúa trên núi Si-nai đã làm rúng chuyển cả mặt đất. Ngày nay, Chúa lại hứa: "Lần sau, Ta sẽ làm rúng chuyển cả đất lẫn trời." 27 Câu ấy xác nhận những gì hay rúng chuyển sẽ bị đào thải, và những gì không rúng chuyển sẽ tồn tại. 28 Đã thuộc về một nước bền vững, tồn tại đời đời, chúng ta hãy ghi ân, phục vụ Chúa với lòng nhiệt thành, kính sợ để Chúa vui lòng. 29 Vì Đức Chúa Trời chúng ta là một ngọn lửa thiêu đốt.

13 Hãy yêu thương nhau như anh chị em ruột thịt. 2 Đừng quên tiếp đãi khách, có người vì hiếu khách đã tiếp rước thiên sứ mà không biết. 3 Anh chị em hãy nhớ những người bị lao tù và chia sẻ nỗi khổ đau của họ. Hãy gánh bớt đau buồn cho những người bị bạc đãi, như người cùng cảnh ngộ. 4 Hãy tôn trọng hôn nhân, giữ lòng chung thủy và thánh sạch, vì Đức Chúa Trời sẽ đoán phạt người gian dâm, ngoại tình. 5 Đừng tham tiền, hãy thỏa lòng với điều mình có. Vì Đức Chúa Trời đã dạy: "Ta không bao giờ bỏ con. Ta sẽ chẳng khi nào quên con." 6 Vì thế, chúng ta vững lòng xác nhận: "Chúa Hằng Hữu luôn luôn cứu giúp tôi, tôi chẳng lo sợ gì. Loài người có thể làm gì được tôi?" 7 Anh chị em hãy nhớ đến những người dìu dắt và truyền dạy lời Chúa cho mình. Hãy nghĩ đến kết quả tốt đẹp của đời sống họ và học tập đức tin của họ. 8 Hôm qua, ngày nay và cho đến muôn đời, Chúa Cứu Thế Giê-xu không bao giờ thay đổi. (aiōn g165) 9 Đừng để các tư tưởng mới lạ lôi cuốn anh chị em. Tinh thần chúng ta vững mạnh là nhờ ơn Chúa chứ không do các quy luật về thức ăn, tế lễ. Các quy luật ấy chẳng giúp gì cho người vâng giữ. 10 Chúng ta đã có bàn thờ là nơi người phục vụ trong Đền Tạm không được phép ăn gì tại đó. 11 Theo luật pháp Do Thái, thầy thượng tế đem máu con sinh tế vào Nơi Chí Thánh để làm lễ chuộc tội, còn xác nó phải đốt bên ngoài thành. 12 Chúa Giê-xu cũng đã chịu khổ và hy sinh bên ngoài thành, lấy máu Ngài rửa sạch tội lỗi làm chúng ta nên thánh. 13 Vậy hãy ra ngoài vách thành với Chúa (tức là ra ngoài vòng danh lợi của thế gian này) để chia sẻ khổ nhục với Ngài. 14 Vì thế giới này chỉ là nơi tạm trú, nên chúng ta tìm về quê hương vĩnh cửu trên trời. 15 Vậy nhờ Chúa Giê-xu, chúng ta hãy liên tục dâng "tế lễ ca ngợi" Đức Chúa Trời bằng cách nói cho người khác biết vinh quang Danh Ngài. 16 Đừng quên làm việc thiện và chia sớt của cải cho người nghèo khổ, đó là những tế lễ vui lòng Đức Chúa Trời. 17 Hãy vâng lời những người dìu dắt anh chị em và theo đúng lời hướng dẫn của họ, vì họ coi sóc linh hồn anh chị em và chịu trách nhiệm trước mặt Chúa. Hãy vâng phục họ để họ vui vẻ thi hành nhiệm vụ. Nếu họ buồn phiền, chính anh chị em cũng chịu thiệt thòi. 18 Xin anh chị em cầu nguyện cho chúng tôi, vì chúng tôi tin tưởng mình có lương tâm trong sạch, chỉ muốn sống cách tốt đẹp hoàn toàn. 19 Tôi thiết tha nài xin anh chị em cầu nguyện để Chúa cho tôi sớm trở về với anh chị em. 20 Cầu xin Đức Chúa Trời Hòa Bình— Đấng đã cho Chúa Giê-xu, Chúa chúng ta sống lại, Đấng Chăn Chiên lớn chăm sóc anh chị em, đúng theo giao ước đời đời ấn chứng bằng máu Ngài— (aiōnios g166) 21 trang bị cho anh chị em mọi điều cần thiết để thi hành ý muốn của Ngài. Cầu xin Đức Chúa Trời thực hiện trong anh chị em, do quyền năng của Chúa Cứu Thế, những việc đẹp ý Ngài. Vinh quang muôn đời đều quy về Ngài! A-men. (aiōn g165) 22 Anh chị em hãy kiên nhẫn nghe lời khuyên bảo trong thư, vì tôi chỉ viết vắn tắt đôi lời. 23

Tôi xin báo tin mừng: Anh em chúng ta, anh Ti-mô-thê đã được trả tự do. Nếu đến đây kịp, anh sẽ cùng tôi đi thăm anh chị em. **24** Xin kính chào các nhà lãnh đạo Hội Thánh cùng tất cả anh chị em tín hữu. Các tín hữu Ý-đại-lợi kính chào anh chị em. **25** Cầu Chúa ban ân sủng cho tất cả anh chị em.

Gia-cơ

1 Đây là thư của Gia-cơ, đầy tớ của Đức Chúa Trời và Chúa Cứu Thế Giê-xu. Kính gửi lời chào "mười hai đại tộc"—các tín hữu Do Thái tản lạc khắp các nước. Chúc anh chị em an vui!
2 Thưa anh chị em, phải chăng anh chị em hiện đương đầu với bao nhiêu gian lao thử thách? Hãy vui mừng lên, **3** vì đường đức tin của anh chị em có chông gai hiểm trở, nghị lực mới có cơ hội phát triển. **4** Cứ để cho nghị lực phát triển, đừng tìm cách lảng tránh khó khăn. Một khi nghị lực phát triển trọn vẹn, anh chị em sẽ vững mạnh và được trang bị đầy đủ để đương đầu mọi cảnh ngộ. **5** Nếu anh chị em không hiểu biết đường lối Chúa, hãy cầu xin Ngài chỉ dẫn, vì Ngài không quở trách những người cầu xin, nhưng luôn luôn sẵn sàng ban khôn ngoan dồi dào cho họ. **6** Khi anh chị em cầu xin, phải tin chắc Chúa nhậm lời, đừng hoài nghi. Vì tâm trạng người hoài nghi giống như sóng biển bị gió dập dồi. **7** Người như thế đừng mong Chúa ban gì cho mình. **8** Vì đó là một người phân tâm, bất nhất, không quyết định được điều gì trong mọi việc người làm. **9** Nếu anh chị em nghèo, nên tự hào về điều đó, vì Đức Chúa Trời tôn trọng anh chị em. **10** Nếu anh chị em giàu sang, cũng nên vui mừng, vì Chúa giúp mình biết khiêm nhu. Người giàu ở đời này sẽ qua đi như hoa cỏ chóng tàn. **11** Dưới ánh mặt trời thiêu đốt, cây sẽ héo, hoa sẽ rơi, sắc hương sẽ tàn tạ. Người giàu cũng vậy, sẽ tàn lụi cùng với những thành tựu của đời mình. **12** Người nào bị cám dỗ mà biết giữ mình, không phạm tội, là người có phước. Đức Chúa Trời sẽ đặt trên đầu họ mão miện sự sống, vì Ngài đã hứa ban phần thưởng ấy cho những người yêu mến Ngài. **13** Khi bị cám dỗ, đừng đổ lỗi cho Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời không hề làm điều sai quấy và chẳng bao giờ cám dỗ ai. **14** Chính những tư tưởng, dục vọng xấu xa trong con người thôi thúc, tạo ra sự cám dỗ. **15** Tư tưởng xấu xa sẽ biến thành hành động tội lỗi; tội lỗi phát triển đem lại cái chết. **16** Vậy, xin anh chị em đừng nhầm lẫn về điều đó. **17** Những gì tốt đẹp, toàn hảo đều đến từ Đức Chúa Trời là Nguồn Sáng thiên thượng. Ngài chiếu sáng muôn đời, chẳng hề biến đổi, lu mờ. **18** Do ý định tốt đẹp của Chúa, Ngài dùng Đạo chân lý ban cho chúng ta cuộc sống mới. Nhờ đó, chúng ta trở thành những người con đầu lòng trong gia đình mới của Ngài. **19** Anh chị em nên ghi nhớ điều này. Phải nghe nhiều, nói ít, và đừng giận dữ. **20** Vì giận dữ ngăn trở chúng ta thực hiện điều công chính của Đức Chúa Trời. **21** Vậy, hãy loại bỏ mọi thứ xấu xa trong cuộc sống và khiêm cung tiếp nhận Đạo vào sâu trong lòng, là Đạo có quyền cứu rỗi linh hồn anh chị em. **22** Đạo Chúa không phải chỉ để nghe suông nhưng để thực hành. Đừng tự dối mình, cho rằng chỉ nghe là đủ. **23** Người nào nghe Đạo mà không làm theo, cũng giống như một người soi gương, **24** nhìn qua mặt mình rồi bỏ đi, quên mất là dơ hay sạch. **25** Nhưng nếu ai chú tâm soi mình trước tấm gương luật pháp toàn hảo của Đức Chúa Trời, là luật pháp đem lại sự tự do, lại ghi nhớ và thực hành, chắc chắn sẽ được phước lành trong mọi việc mình làm. **26** Người nào tự xưng là con cái Chúa mà không chịu kiềm chế miệng lưỡi, là tự lừa dối mình, giữ đạo như thế chẳng có ích gì. **27** Đối với Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, người theo Đạo thanh khiết, không tì vít là người săn sóc các cô nhi quả phụ, trung thành với Chúa và giữ mình khỏi bị tiêm nhiễm thói hư tật xấu của người đời.

2 Anh chị em đã đặt niềm tin vào Chúa Cứu Thế Giê-xu là Chúa vinh quang, sao anh chị em còn thiên vị người này hơn kẻ khác? **2** Nếu có một người ăn mặc sang trọng, đeo nhẫn vàng, cùng đi với một người nghèo, quần áo tồi tàn, bước vào nhà thờ, **3** anh chị em chỉ lăng xăng chào đón người giàu, mời ngồi chỗ tốt, lại bảo người nghèo đứng hay ngồi dưới đất. **4** Kỳ thị như thế là xét người theo thành kiến xấu xa. **5** Thưa anh chị em, xin nghe tôi nói đây: Đức Chúa Trời đã chọn người nghèo trong

thế gian để làm cho họ giàu đức tin. Vương Quốc của Chúa thuộc về họ, vì Đức Chúa Trời đã hứa ban cho người yêu mến Ngài. **6** Vậy sao anh chị em lại khinh miệt người nghèo? Anh chị em không biết những người giàu hay áp bức, kiện cáo anh chị em. **7** Chẳng phải họ là những kẻ nhạo cười Danh Chúa Giê-xu mà anh chị em tôn kính sao? **8** Nếu anh chị em giữ luật Thánh Kinh: "Yêu người lân cận như chính mình" thì tốt biết bao! **9** Nhưng nếu anh chị em thiên vị, thì anh chị em phạm tội. Anh chị em có tội vì phạm luật. **10** Người nào giữ toàn bộ luật pháp nhưng chỉ phạm một điều là coi như đã phạm tất cả. **11** Vì Đức Chúa Trời đã phán: "Con không được ngoại tình," cũng dạy: "Các ngươi không được giết người." Dù không ngoại tình nhưng giết người, cũng vẫn phạm pháp. **12** Vậy, hãy thận trọng về hành động và lời nói của mình. Vì chúng ta sẽ bị xét xử theo luật của Chúa. **13** Ai không có lòng thương xót sẽ bị xét xử cách không thương xót. Nếu anh chị em thương xót người khác, Đức Chúa Trời sẽ thương xót anh chị em và anh chị em khỏi bị kết án. **14** Anh chị em thân yêu, nếu anh chị em bảo mình có đức tin mà không chứng tỏ bằng hành động thì có ích gì không? Đức tin ấy chẳng cứu được ai. **15** Nếu anh chị em gặp một người bạn đói khổ rách rưới **16** mà chỉ nói: "Chào anh, Chúa ban phước lành cho anh! Chúc anh mạnh khỏe, no ấm!" nhưng chẳng cho họ thức ăn, áo mặc, thì lời nói ấy có ích lợi gì? **17** Vậy, đức tin phải đi đôi với hành động. Đức tin không thực hành chỉ là đức tin vô dụng. **18** Đối với người cho rằng chỉ có đức tin mới đáng kể, tôi xin thưa: Hành động rất quan trọng. Vì chẳng ai biết anh có đức tin hay không nếu anh không tỏ ra trong hành động, nhưng mọi người đều biết tôi có đức tin khi họ thấy tôi hành động theo đức tin. **19** Anh tin có Đức Chúa Trời phải không? Tốt lắm! Chính các quỷ cũng tin như vậy và run sợ. **20** Này, người khờ dại kia ơi, anh không nhận thấy đức tin thiếu hành động là đức tin chết sao? **21** Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta đã chẳng nhờ hành động dâng con trai mình là Y-sác lên bàn thờ mà được kể là công chính sao? **22** Anh chị em thấy đức tin ông đi đôi với hành động, và đạt đến mức toàn hảo khi đức tin thể hiện trong hành động. **23** Do đó, Thánh Kinh chép: "Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời và được Ngài kể là công chính," ông còn được gọi là bạn của Đức Chúa Trời. **24** Như thế, anh chị em thấy người ta được cứu rỗi không phải chỉ nhờ đức tin, mà cũng nhờ hành động nữa. **25** Kỵ nữ Ra-háp cũng được cứu nhờ hành động che chở các thám tử và chỉ cho họ con đường trốn thoát an toàn. **26** Xác không có hồn thì chết; đức tin không có hành động cũng chết như vậy.

3 Thưa anh chị em thân yêu, không có nhiều người trong anh chị em tự tôn mình làm thầy trong Hội Thánh, vì chúng ta biết hễ làm thầy thì phải chịu phán xét nghiêm khắc hơn. **2** Chúng ta ai cũng lầm lỗi cả. Vì nếu chúng ta có thể kiểm soát được lưỡi mình, thì đó là người trọn vẹn và có thể kiềm chế bản thân trong mọi việc. **3** Chỉ cần tra hàm thiếc vào miệng ngựa, chúng ta có thể sai khiến con ngựa to lớn tuân theo ý mình. **4** Chỉ cần chiếc bánh lái nhỏ, người hoa tiêu có thể điều khiển cả chiếc tàu to lớn đi theo hướng mình muốn. **5** Cũng vậy, cái lưỡi tuy rất nhỏ, nhưng có thể gây thiệt hại lớn lao. Một đốm lửa nhỏ có thể đốt cháy cả khu rừng rộng lớn. **6** Cái lưỡi cũng là một ngọn lửa. Nó chứa đầy nọc độc, đầu độc cả thân thể. Nó đã bị lửa địa ngục đốt cháy, và sẽ thiêu đốt cả cuộc sống, làm hư hoại con người. **(Geenna g1067)** **7** Con người đã chế ngự và có thể chế ngự mọi loài muông thú, chim chóc, mọi loài bò sát và cá dưới biển, **8** nhưng chưa ai chế ngự được miệng lưỡi. Lúc nào nó cũng sẵn sàng tuôn ra những chất độc giết người. **9** Chúng ta dùng lưỡi ca tụng Chúa là Cha chúng ta, lại dùng nó để chửi rủa người đồng loại đã được tạo nên giống như Đức Chúa Trời. **10** Thưa anh chị em, từ một miệng mà phát ra lời ca tụng lẫn lời nguyền rủa như thế, thật trái lẽ. **11** Một ngọn

suối có thể vừa chảy nước ngọt vừa tuôn nước đắng không? 12 Cây vả có thể sinh trái ô-liu hay cây nho sinh trái vả không? Không đâu, anh chị em cũng không thể nào múc nước ngọt trong hồ nước mặn được. 13 Nếu anh chị em khôn ngoan sáng suốt, phải sống một đời hiền hòa đạo đức, vì khôn ngoan chân chính nẩy sinh ra việc lành. 14 Nhưng nếu ai khoe mình khôn ngoan mà còn ganh tị, hiềm khích, ích kỷ, là nói dối trắng trợn. 15 Đó không phải là khôn ngoan thiên thượng, mà chỉ là khôn ngoan thế gian, trần tục, khôn ngoan của ác quỷ. 16 Vì nơi nào có ganh ghét và tranh giành, nơi đó đầy hỗn loạn và mọi thứ xấu xa. 17 Nhưng khôn ngoan thiên thượng trước hết là trong sạch, lại hòa nhã, nhẫn nhục, nhân từ, làm nhiều việc lành, không thiên kiến, không giả dối. 18 Người hòa giải gieo hạt giống hòa bình sẽ gặt bông trái công chính.

4 Tại sao giữa anh chị em có những xung đột, tranh chấp? Không phải là do dục vọng thôi thúc trong lòng anh chị em sao? 2 Anh chị em ham muốn mà không được gì. Ham muốn rồi giết người nhưng vẫn không chiếm đoạt được điều mình muốn. Anh chị em cãi cọ, tranh giành. Anh chị em không được những điều mình mong muốn vì anh chị em không cầu xin Chúa. 3 Anh chị em cầu xin mà vẫn không được, vì có mục đích sai lầm, chỉ xin những gì đem lại thỏa mãn, vui thú cho mình. 4 Anh chị em giống như người ngoại tình! Anh chị em không biết rằng kết bạn với kẻ thù của Đức Chúa Trời là thù nghịch với Đức Chúa Trời sao? Kẻ thù đó là thế gian, là những thú vui tội lỗi. 5 Anh chị em nghĩ gì khi Thánh Kinh nói rằng Thánh Linh của Đức Chúa Trời đang ngự trong lòng chúng ta yêu mến chúng ta đến mức ghen tuông? 6 Chính Ngài ban thêm sức lực cho chúng ta để chống lại những ham muốn xấu xa. Như Thánh Kinh đã chép: "Đức Chúa Trời ban sức mạnh cho người khiêm tốn, nhưng chống cự người kiêu căng." 7 Vậy, hãy phục tùng Đức Chúa Trời. Hãy chống lại quỷ vương, nó sẽ tránh xa anh chị em. 8 Hãy đến gần Đức Chúa Trời, Ngài sẽ đến gần anh chị em. Người có tội, hãy rửa sạch tay mình và dâng lòng mình lên Đức Chúa Trời để Ngài ngự trị. 9 Hãy khóc lóc về những lỗi lầm mình đã phạm. Hãy hối tiếc, đau thương, hãy buồn rầu thay vì cười đùa, âu sầu thay vì vui vẻ. 10 Khi anh chị em nhận thấy mình chẳng xứng đáng gì trước mặt Chúa, Ngài sẽ khích lệ và nâng đỡ anh chị em lên. 11 Anh chị em thân mến, đừng nói hành, lên án nhau. Nếu anh chị em nói hành, lên án nhau tức là phê phán luật yêu thương của Chúa. Đối với luật, anh chị em không có quyền phê phán, mà phải vâng giữ. 12 Chỉ Đấng làm ra luật ấy, mới có quyền phán xét. Chỉ Ngài mới có quyền giải cứu hay hình phạt chúng ta. Vậy anh chị em là ai mà dám nói hành hay phê phán người khác? 13 Có người nói: "Nay mai ta sẽ tới thành phố này hay thành phố kia, ở đó một năm, buôn bán và phát tài." 14 Anh chị em làm sao biết được những gì sẽ xảy ra ngày mai? Cuộc sống anh chị em mong manh chẳng khác gì làn sương mai, chốc lát đã tan ngay. 15 Đúng ra anh chị em phải nói: "Nếu Chúa muốn, chúng ta vẫn còn sống thì sẽ làm việc này việc kia." 16 Còn nói như cách trên là tự phụ về chương trình mình hoạch định, và tự phụ như thế không bao giờ vui lòng Chúa. 17 Đừng quên rằng đã biết điều tốt thì phải làm, biết mà không làm là phạm tội.

5 Này những người giàu có, bây giờ là lúc anh chị em phải khóc lóc, kêu than vì tai hoạ thảm khốc sắp đổ xuống trên anh chị em. 2 Của cải anh chị em hư nát và áo quần đẹp đẽ bị mối ăn tơi tả. 3 Bạc vàng anh chị em bị mất giá, đó là một bằng chứng tố cáo anh chị em, thiêu hủy thể xác anh chị em như lửa. Anh chị em đã tích trữ tiền của trong những ngày cuối cùng. 4 Hãy nghe tiếng kêu than của nông dân bị anh chị em bóc lột, tiếng kêu ấy đã thấu đến tai Chúa Toàn Năng. 5 Anh chị em đã sống những chuỗi ngày hoan lạc xa hoa trên đất, đã nuôi mình mập béo giữa thời kỳ tàn sát.

6 Anh chị em đã kết án và xử tử người công
chính mà họ không chống cự. 7 Về phần anh
chị em là người đang trông đợi Chúa trở lại,
hãy kiên nhẫn như người làm ruộng chờ đợi
mùa lúa chín. 8 Phải, anh chị em hãy nhẫn nại,
vững lòng vì Chúa gần đến. 9 Anh chị em đừng
phàn nàn trách móc lẫn nhau, chính anh chị
em cũng không thoát khỏi lỗi lầm đáng trách.
Kìa, vị Thẩm Phán tối cao sắp bước vào tòa
xét xử. 10 Hãy noi gương các bậc tiên tri ngày
xưa, kiên nhẫn chịu khổ nạn để truyền giảng
lời Chúa. 11 Chúng ta biết hiện nay họ hưởng
phước lớn, vì đã trung thành với Chúa qua bao
gian khổ. Anh chị em biết gương kiên nhẫn
của Giốp, và cuối cùng Chúa ban phước cho
ông, vì Ngài là Đấng nhân từ, thương xót. 12
Thưa anh chị em, trong mọi trường hợp, đừng
chỉ trời, đất hay bất cứ vật gì mà thề. Phải thì
nói phải, không thì nói không, để anh chị em
khỏi bị kết án. 13 Giữa vòng anh chị em, có
ai gặp hoạn nạn? Người ấy hãy cầu nguyện.
Có ai vui mừng? Hãy ca hát tôn vinh Chúa. 14
Có ai đau yếu? Hãy mời các trưởng lão trong
Hội Thánh đến nhân danh Chúa xức dầu cầu
nguyện. 15 Lời cầu nguyện do đức tin sẽ chữa
lành người bệnh. Vì Chúa sẽ đỡ người bệnh
dậy, nếu người ấy có tội, Chúa sẽ tha thứ. 16
Hãy nhận lỗi với nhau và cầu nguyện cho nhau
để anh chị em được lành bệnh. Lời cầu nguyện
của người công chính rất mạnh mẽ và hiệu
nghiệm. 17 Ê-li cũng chỉ là người như chúng ta,
nhưng khi ông cầu xin khẩn thiết cho đừng
mưa, thì trong ba năm rưỡi chẳng có mưa rơi
xuống đất. 18 Rồi ông cầu xin cho mưa trở lại,
trời liền mưa và đất đai sinh hoa mầu. 19 Thưa
anh chị em thân yêu, nếu có ai lầm lạc, rời xa
Đức Chúa Trời, và có người dìu dắt trở về với
Ngài, 20 thì nên biết rằng dìu dắt người lầm lạc
trở lại với Chúa là cứu một linh hồn khỏi chết,
và giúp người ấy được tha thứ vô số tội lỗi.

I Phi-rơ

1 Đây là thư của Phi-e-rơ, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Kính gửi các tín hữu sống tản lạc tại các tỉnh Bông-ty, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, Tiểu Á, và Bi-thi-ni. **2** Từ trước vô cùng, Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, đã chọn anh chị em làm con cái Ngài. Chúa Thánh Linh tác động trong lòng anh chị em, tẩy sạch và thánh hóa anh chị em bằng máu Chúa Cứu Thế Giê-xu để anh chị em sống vui lòng Ngài. Cầu Đức Chúa Trời ban ơn phước dồi dào trên anh chị em và cho tâm hồn anh chị em được bình an, không chút lo âu sợ hãi. **3** Tôn vinh Đức Chúa Trời, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. Bởi lòng nhân từ vô biên, Đức Chúa Trời đã cho chúng ta được tái sinh để làm con cái Ngài. Do đó, niềm hy vọng của chúng ta đầy sức sống vì Chúa Cứu Thế đã từ cõi chết sống lại. **4** Đức Chúa Trời đã dành sẵn cho con cái Ngài một cơ nghiệp vô giá trên trời, không gì có thể làm ô nhiễm, biến chất hay mục nát được. **5** Đức Chúa Trời sẽ dùng quyền năng Ngài bảo vệ anh chị em cho tới khi anh chị em nhận cơ nghiệp đó, vì anh chị em đã tin cậy Ngài. Đến ngày cuối cùng, anh chị em sẽ được "cơ nghiệp cứu rỗi" trước mắt mọi người. **6** Vậy, hãy vui mừng lên! Vì cuối cùng anh chị em sẽ được hạnh phúc vô biên, dù hiện nay phải chịu đau buồn, thử thách ít lâu. **7** Mục đích của những thử thách đó là tôi luyện niềm tin anh chị em cho vững bền, tinh khiết, cũng như lửa thử nghiệm và tinh luyện vàng. Đối với Đức Chúa Trời, đức tin anh chị em còn quý hơn vàng ròng; nếu đức tin anh chị em giữ nguyên tính chất thuần khiết qua cơn thử lửa, anh chị em sẽ được khen ngợi, tuyên dương và hưởng vinh dự khi Chúa Cứu Thế Giê-xu trở lại. **8** Anh chị em yêu thương Chúa mặc dù chưa hề thấy Ngài. Hiện nay tuy chưa thấy Chúa, nhưng anh chị em tin cậy Ngài nên lòng hân hoan một niềm vui rạng ngời khó tả. **9** Nhờ niềm tin ấy, anh chị em được cứu rỗi linh hồn mình. **10** Các nhà tiên tri ngày xưa khi viết về công cuộc cứu rỗi, đã tìm tòi, suy xét rất kỹ. **11** Thánh Linh Chúa Cứu Thế trong lòng họ đã bảo họ viết trước những việc tương lai, như sự khổ nạn, hy sinh, và sống lại vinh quang của Chúa Cứu Thế. Trong khi viết, họ tự hỏi những việc đó bao giờ xảy ra và xảy ra trong hoàn cảnh nào. **12** Cuối cùng họ được biết rằng những việc đó không xảy ra vào thời đại họ, nhưng mãi đến thời anh chị em mới hiện thực. Bây giờ, Phúc Âm đã được truyền bá cho anh chị em. Các nhà truyền giáo đã công bố Phúc Âm với quyền năng của Chúa Thánh Linh từ trời. Đó là việc quá kỳ diệu đến nỗi các thiên sứ cũng mong biết rõ. **13** Bởi vậy, anh chị em hãy cảnh giác, giữ tâm trí minh mẫn, tập trung hy vọng đợi chờ ơn phước Đức Chúa Trời dành cho anh chị em khi Chúa Cứu Thế trở lại. **14** Đã là con cái Đức Chúa Trời, anh chị em hãy vâng phục Ngài, đừng buông mình theo những dục vọng tội lỗi như lúc chưa biết Chúa. **15** Đấng cứu rỗi anh chị em rất thánh thiện, nên anh chị em hãy ăn ở thánh thiện như Ngài. **16** Chính Ngài đã dạy: "Các con phải thánh, vì Ta là thánh." **17** Khi cầu khẩn Cha trên trời, anh chị em nên nhớ Ngài không bao giờ thiên vị. Ngài sẽ lấy công lý tuyệt đối xét xử anh chị em đúng theo hành động của mỗi người, nên hãy kính sợ Ngài suốt đời. **18** Anh chị em đã biết rõ, Đức Chúa Trời đã trả giá rất cao để cứu chuộc anh chị em khỏi nếp sống lầm lạc của tổ tiên. Không phải trả giá bằng bạc vàng dễ mất, mau hư **19** nhưng bằng máu quý báu của Chúa Cứu Thế, Chiên Con vô tội không tỳ vết của Đức Chúa Trời. **20** Trước khi sáng tạo vũ trụ, Đức Chúa Trời đã dành sẵn Con Ngài cho mục đích ấy; nhưng đến thời chúng ta, Chúa Giê-xu mới xuất hiện để thực thi chương trình cứu rỗi anh chị em. **21** Nhờ Chúa, anh chị em tin Đức Chúa Trời, Đấng đã khiến Ngài sống lại và tôn vinh Ngài. Bởi đó, anh chị em có thể đặt niềm tin, hy vọng hoàn toàn vào Đức Chúa Trời. **22** Một khi tin cậy Chúa, tâm hồn anh chị em đã được tẩy sạch những ganh ghét, hận thù rồi

đầy tràn tình yêu, nên anh chị em hãy hết lòng yêu thương nhau. **23** Anh chị em đã được tái sinh không phải bởi sự sống dễ hư hoại, nhưng do Lời Sống bất diệt của Đức Chúa Trời. **(aiōn g165)** **24** Như Thánh Kinh có chép: "Mọi xác thịt giống như cỏ; thể xác chúng ta rồi sẽ tàn tạ như cỏ hoa đồng nội. Danh lợi đời này sẽ héo rụng như đoá phù dung. **25** Nhưng lời của Chúa tồn tại muôn đời." Và lời đó chính là Phúc Âm được truyền giảng cho anh chị em. **(aiōn g165)**

2 Hãy bỏ hết mọi hận thù, gian trá, giả nhân giả nghĩa, ganh tị, nói hành. **2** Như trẻ sơ sinh, anh chị em hãy khao khát sữa thiêng liêng thuần khiết, để nhờ đó anh chị em càng tăng trưởng trong sự cứu rỗi. **3** Nếm biết sự nuôi dưỡng này, bấy giờ anh chị em sẽ biết sự ngọt ngào của lòng nhân từ của Chúa. **4** Hãy đến gần Chúa Cứu Thế là nền đá sống. Ngài đã bị loài người loại bỏ, nhưng được Đức Chúa Trời lựa chọn và quý chuộng. **5** Anh chị em cũng đã trở thành những tảng đá sống, được Đức Chúa Trời dùng xây nhà Ngài. Hơn nữa, anh chị em còn làm thầy tế lễ thánh, nên hãy nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu, dâng lên Đức Chúa Trời những lễ vật đẹp lòng Ngài. **6** Thánh Kinh đã xác nhận: "Ta đã đặt tại Si-ôn một tảng đá, được lựa chọn và quý trọng, và ai tin cậy nơi Ngài sẽ không bao giờ thất vọng." **7** Vâng, Ngài rất quý báu đối với anh chị em là những người có lòng tin. Nhưng đối với những ai khước từ Ngài, thì "Tảng đá bị thợ nề loại bỏ lại trở thành Tảng Đá móng." **8** Và: "Ngài là Tảng Đá làm nhiều người vấp chân, Tảng Đá khiến lắm người bị ngã nhào." Họ vấp ngã vì không chịu vâng lời Đức Chúa Trời. Đó là hậu quả tất nhiên. **9** Nhưng anh chị em không vấp ngã vì đã được chính Đức Chúa Trời tuyển chọn. Anh chị em là thầy tế lễ của Vua Thiên Đàng. Anh chị em là một dân tộc thánh thiện, thuộc về Đức Chúa Trời. Anh chị em được chọn để làm chứng cho mọi người biết Chúa đã đem anh chị em ra khỏi cảnh tối tăm tuyệt vọng đưa vào trong ánh sáng phước hạnh kỳ diệu của Ngài. **10** "Trước kia thân phận anh chị em quá hẩm hiu, nhưng bây giờ anh chị em được làm dân Đức Chúa Trời. Trước kia, anh chị em chẳng biết gì về lòng nhân từ của Đức Chúa Trời; nhưng nay anh chị em đã được Ngài thương xót." **11** Anh chị em thân yêu, dưới trần thế này anh chị em chỉ là khách lạ. Thiên đàng mới là quê hương thật của anh chị em. Vậy, tôi xin anh chị em hãy xa lánh mọi dục vọng tội lỗi vì chúng phá hoại linh hồn anh chị em. **12** Hãy thận trọng đối xử với bạn hữu chưa được cứu, để dù có lên án anh chị em, cuối cùng khi Chúa Giê-xu trở lại họ cũng phải ca ngợi Đức Chúa Trời vì nếp sống ngay lành của anh chị em. **13** Vì Danh Chúa, anh chị em hãy vâng phục mọi thẩm quyền của loài người—hoặc vua là người nắm quyền tối cao, **14** hoặc những quan viên do vua chỉ định. Vì vua đã ủy nhiệm họ trừng phạt những người làm ác và vinh danh người làm lành. **15** Đức Chúa Trời muốn anh chị em sống cuộc đời lương thiện để làm câm lặng những người dại dột thường nói lời dốt nát chống lại anh em. **16** Anh chị em đã thoát khỏi vòng kiềm tỏa; như thế không có nghĩa là anh chị em được tự do làm điều quấy. Hãy sống như người đầy tớ của Đức Chúa Trời. **17** Hãy kính trọng mọi người. Hãy yêu thương anh chị em tín hữu. Hãy kính sợ Đức Chúa Trời và tôn trọng vua. **18** Người làm đầy tớ phải kính trọng chủ, phục tùng không những chủ tốt bụng, biết điều, **19** mà luôn cả người khó tính. Hãy ca ngợi Chúa nếu anh chị em bị bạc đãi vì làm lành. **20** Dĩ nhiên nếu anh chị em làm quấy, rồi chịu đựng hành hạ đánh đập thì chẳng có gì đáng khen, nhưng nếu anh chị em chịu khổ vì làm lành và kiên nhẫn chịu đựng, Đức Chúa Trời sẽ rất hài lòng. **21** Chịu đau khổ cũng là việc Đức Chúa Trời giao cho anh chị em. Chúa Cứu Thế đã chịu khổ vì anh chị em và làm gương sáng cho anh chị em, nên anh chị em hãy bước theo dấu chân Ngài. **22** Chúa chẳng hề phạm tội, không nói một lời dối trá. **23** Khi bị lăng nhục Ngài không trả đũa, khi bị đau khổ Ngài

không hăm dọa phục thù. Ngài phó thác nỗi
oan khiên của mình trong tay Đức Chúa Trời,
Đấng xét xử công minh. **24** Khi chịu chết trên
cây thập tự, Ngài đã gánh hết tội lỗi chúng ta
trong thân thể Ngài, để chúng ta có thể dứt
khoát với tội lỗi và sống cuộc đời công chính.
Vết thương Ngài chịu đã chữa lành thương tích
chúng ta. **25** Anh chị em trước kia như chiên đi
lạc. Nhưng nay đã trở về Đấng Chăn Chiên Lớn,
Đấng coi sóc linh hồn anh chị em.

3 Cũng vậy, vợ nên thuận phục chồng mình,
nếu người chồng nào không chịu nghe vợ
nói về Chúa, cũng có thể nhìn thấy cách ăn nết
ở của vợ mà được cảm hóa. **2** Nếp sống trong
sạch, đạo đức của người vợ còn có ý nghĩa hơn
cả lời nói suông. **3** Đừng quá chú trọng vẻ đẹp
bề ngoài, như đeo vàng bạc, diện quần áo, hay
bện tóc. **4** Nhưng hãy trang sức con người bề
trong bằng vẻ đẹp không phai của tâm hồn dịu
dàng, bình lặng; đó là thứ trang sức rất quý giá
đối với Đức Chúa Trời. **5** Vẻ đẹp ấy đã nổi bật
nơi các nữ thánh ngày xưa, những người tin
cậy Đức Chúa Trời và tùng phục chồng mình. **6**
Chẳng hạn, Sa-ra vâng phục và tôn trọng chồng
như chủ. Nếu các bà theo gương Sa-ra làm điều
hay lẽ phải, các bà mới là con gái thật của Sa-
ra, và không có gì phải khiến các bà khiếp sợ.
7 Người làm chồng nên săn sóc vợ, hiểu biết
những nhu cầu của vợ, tôn trọng không những
vì họ thuộc phái yếu, mà còn vì cả hai vợ chồng
cùng chia sẻ sự sống Chúa cho. Như vậy, sự cầu
nguyện của anh em sẽ không bị cản trở. **8** Tóm
lại, tất cả anh chị em hãy sống cho hoà hợp,
thông cảm nhau, yêu thương nhau bằng tâm
hồn dịu dàng và thái độ khiêm nhường. **9** Đừng
"ăn miếng trả miếng" hoặc nặng lời với người
sỉ vả mình, trái lại, hãy cầu phước cho họ, vì
Chúa bảo chúng ta làm lành cho người khác.
Như thế, chúng ta sẽ được Đức Chúa Trời ban
phước. **10** Vì Kinh Thánh chép: "Nếu anh chị
em muốn sống cuộc đời hạnh phúc và thấy
những ngày tốt đẹp, hãy kiềm chế lưỡi khỏi
điều ác và giữ môi miệng đừng nói lời dối trá.
11 Hãy xa lánh điều dữ và làm điều lành. Hãy
tìm kiếm và theo đuổi hòa bình. **12** Vì Chúa
đang theo dõi con cái Ngài, lắng nghe lời cầu
nguyện họ. Nhưng Ngài ngoảnh mặt xoay lưng
với người làm ác." **13** Thường thường, chẳng ai
làm hại anh chị em khi anh chị em làm điều
lành. **14** Nhưng dù có đi nữa, anh chị em cũng
đừng sợ họ, vì Chúa sẽ ban phước lành cho anh
chị em. **15** Hãy yên lặng, tôn cao Đấng Cứu Thế,
Chúa của anh chị em. Nếu có ai hỏi: "Tại sao
anh chị em tin Chúa?" hãy sẵn sàng trả lời họ
cách hòa nhã, lễ độ, và rành mạch. **16** Hành
động nào cũng phải quang minh chính đại, giữ
lương tâm trong sạch vì anh em thuộc về Chúa
Cứu Thế, để những người đặt điều nói xấu anh
chị em phải hổ thẹn khi họ biết mình đã tố cáo
sai lầm. **17** Vậy, nếu Chúa muốn anh chị em chịu
khổ, thà khổ vì làm lành còn hơn làm ác. **18**
Chúa Cứu Thế cũng đã chịu khổ. Mặc dù không
hề phạm tội, Ngài đã một lần chết vì tội lỗi của
tất cả chúng ta, để đem chúng ta trở về với Đức
Chúa Trời. Dù thể xác Ngài chết, nhưng Ngài
vẫn sống trong Thánh Linh. **19** Với tâm linh ấy,
Ngài đi thăm viếng và giảng dạy cho những
linh hồn bị giam cầm từ thời Nô-ê. **20** Dù Đức
Chúa Trời nhẫn nại chờ đợi họ ăn năn khi Nô-
ê đóng tàu, nhưng họ cứ ngoan cố nên trong
cơn nước lụt, chỉ có tám người được cứu. **21**
Nước lụt ấy tiêu biểu cho lễ báp-tem ngày nay,
nhờ đó, anh chị em được cứu. Trong lễ báp-
tem, chúng ta xác nhận mình được cứu nhờ
kêu cầu Đức Chúa Trời tẩy sạch tội lỗi trong
lương tâm chúng ta, bởi sự phục sinh của Chúa
Cứu Thế Giê-xu, chứ không phải nhờ nước rửa
sạch thân thể. **22** Hiện nay, Chúa Cứu Thế đang
ở trên thiên đàng, ngồi chỗ danh dự tối cao
bên cạnh Chúa Cha và được các thiên sứ, các
giới quyền uy trên trời cúi đầu vâng phục.

4 Vì Chúa Cứu Thế đã chịu đau đớn trong thể
xác, anh chị em cũng phải có tinh thần sẵn
sàng chịu khổ như Ngài. Nên nhớ, khi thể xác
anh chị em đau đớn, tội lỗi sẽ mất năng lực, **2**
và anh chị em sẽ không còn theo đuổi những

dục vọng thấp hèn, nhưng quyết tâm làm theo
ý Đức Chúa Trời. 3 Trong quá khứ, anh chị em
đã buông mình vào đủ thứ xấu xa của người
ngoại đạo, trụy lạc, tham dục, chè chén, say
sưa, trác táng, và thờ lạy thần tượng. 4 Dĩ
nhiên, các bạn cũ vô cùng ngạc nhiên khi thấy
anh chị em không còn nhập bọn với họ trong
các cuộc ăn chơi trụy lạc, nên cười chê, nhạo
báng anh chị em. 5 Nhưng rồi đây họ sẽ phải ra
tòa của Đấng Thẩm Phán tối cao của loài người,
cả người chết lẫn người sống, và họ sẽ bị hình
phạt vì nếp sống của họ. 6 Chính vì thế, Phúc
Âm cũng được rao giảng cho những người đã
chết (trong cơn nước lụt) để linh hồn họ có
thể sống với Đức Chúa Trời dù thân xác phải bị
hình phạt. 7 Ngày tận thế gần đến. Vậy hãy
sáng suốt, thức canh và cầu nguyện. 8 Nhất là
hãy luôn luôn tỏ lòng yêu thương nhau, vì tình
yêu khỏa lấp nhiều tội lỗi. 9 Hãy hoan hỉ tiếp
đãi nhau, đừng phàn nàn. 10 Đức Chúa Trời
đã ban cho mỗi người chúng ta một khả năng
riêng, hãy dùng để giúp đỡ nhau, như người
quản nhiệm biết sử dụng ơn phước muôn màu
muôn vẻ của Đức Chúa Trời. 11 Nếu anh chị em
truyền bá Phúc Âm, hãy giảng đúng lời Đức
Chúa Trời. Nếu anh chị em phục vụ Hội Thánh,
hãy sử dụng tất cả năng lực Đức Chúa Trời ban
cho mình. Trong bất cứ việc gì, hãy làm sao
cho Đức Chúa Trời được tôn vinh qua Chúa
Cứu Thế Giê-xu, Đấng đáng được vinh quang,
quyền năng đời đời vô cùng! A-men. (aiōn g165) 12
Anh chị em thân yêu, gặp hoạn nạn thử thách,
anh chị em đừng hoang mang, bỡ ngỡ như gặp
phải một việc khác thường. 13 Trái lại, hãy vui
mừng, vì nhờ thử thách anh chị em được chia
sẻ sự đau khổ với Chúa Cứu Thế, để rồi đến khi
Ngài trở lại, anh chị em sẽ vui mừng tột bực,
đồng hưởng vinh quang với Ngài. 14 Khi bị chửi
rủa nhục mạ vì Danh Chúa Cứu Thế, anh chị
em được phước lành bởi Chúa Thánh Linh vinh
quang của Đức Chúa Trời đang ngự trên anh
chị em. 15 Đừng chịu khổ như kẻ giết người,
trộm cắp, gây rối, hay quấy phá việc người
khác. 16 Nhưng nếu chịu khổ vì trở nên Cơ Đốc
nhân thì chẳng có gì phải hổ thẹn. Hãy tạ ơn
Đức Chúa Trời vì mình được mang Danh Chúa.
17 Thời kỳ phán xét đã đến; Chúa bắt đầu xét xử
con cái Ngài trước hết. Nếu tín hữu chúng ta
còn bị xét xử, thì số phận những người không
chịu tin Tin Mừng của Đức Chúa Trời sẽ ra sao?
18 Và cũng vậy: "Nếu người lành còn khó được
cứu, thì người có tội sẽ ra sao?" 19 Vậy nếu anh
chị em chịu khổ theo ý Đức Chúa Trời, hãy cứ
làm lành và phó thác đời mình cho Đấng Tạo
Hóa, Ngài không bao giờ bỏ rơi anh chị em.

5 Bây giờ, tôi có đôi lời nhắn nhủ các trưởng
lão trong Hội Thánh. Tôi cũng là một trưởng
lão như anh em. Tôi là nhân chứng về sự Chúa
Cứu Thế chết trên cây thập tự. Khi nào Ngài trở
lại, tôi cũng sẽ hưởng vinh quang với Ngài. Tôi
nài khuyên anh chị em: 2 Hãy chăn bầy chiên
Đức Chúa Trời giao cho anh chị em, chăm sóc
họ cách vui vẻ, đừng phàn nàn miễn cưỡng;
không phải vì được lợi lộc gì nơi họ mà chỉ vì
muốn tích cực phục vụ Chúa. 3 Đừng áp chế ai,
nhưng hãy làm gương tốt cho họ noi theo. 4
Rồi khi Người Chăn Chiên Vĩ Đại đến, anh em
sẽ được chung hưởng vinh quang bất diệt với
Ngài. 5 Cũng vậy, các thanh niên hãy vâng phục
thẩm quyền của các trưởng lão. Tất cả các bạn
hãy phục vụ nhau với tinh thần khiêm nhường,
vì: "Đức Chúa Trời ban phước lành cho người
khiêm nhường nhưng chống nghịch người kiêu
căng." 6 Nếu các bạn hạ mình xuống dưới bàn
tay quyền năng của Đức Chúa Trời, đến ngày
thuận lợi, Ngài sẽ nhắc các bạn lên cao. 7 Hãy
trao mọi lo âu cho Chúa, vì Ngài luôn luôn chăm
sóc anh chị em. 8 Hãy cẩn thận, canh phòng
đối phó cuộc tiến công của ma quỷ, tên đại tử
thù của anh chị em. Nó đi lảng vảng quanh anh
chị em như sư tử gầm thét tìm mồi, chực vồ
được người nào là xé xác ngay. Khi bị nó tiến
công, 9 hãy chống trả với lòng tin cậy Chúa, và
nhớ rằng các anh chị em tín hữu khác trên thế
giới cũng đang chịu khổ đấu tranh như vậy.
10 Sau khi anh chị em chịu đau khổ một thời

gian, Đức Chúa Trời, Đấng đầy ơn phước sẽ ban cho anh chị em vinh quang bất diệt trong Chúa Cứu Thế. Chính Đức Chúa Trời sẽ làm cho anh chị em toàn hảo, trung kiên, mạnh mẽ và vững vàng. **(aiōnios g166)** **11** Ngài cầm quyền vĩnh cửu trên vạn vật! A-men. **(aiōn g165)** **12** Nhờ sự giúp đỡ của Si-la, người bạn thân tín trong Chúa, tôi viết thư này gửi đến anh chị em. Tôi mong anh chị em được khích lệ qua những lời tôi viết trong thư về ơn phước thật của Đức Chúa Trời. Anh chị em cứ đứng vững trong ơn phước đó. **13** Hội Thánh tại Ba-by-lôn—gồm những người được Chúa cứu như anh chị em—và Mác, con trai tôi, xin gửi lời chào thăm anh chị em. **14** Anh chị em hãy chào nhau bằng cái siết tay nồng nàn tình thương trong Chúa. Cầu chúc tất cả mọi người trong Chúa Cứu Thế đều được bình an.

II Phi-rơ

1 Đây là thư của Si-môn Phi-e-rơ, đầy tớ và sứ
giả của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Kính gửi tất cả
những người cùng một niềm tin với chúng tôi.
Chúa Cứu Thế Giê-xu là Đức Chúa Trời và Đấng
Cứu Rỗi của chúng ta đã ban cho chúng ta niềm
tin ấy, một niềm tin quý báu đặt nền tảng trên
đức công chính của Ngài. **2** Cầu xin Đức Chúa
Trời ban cho anh chị em càng được ơn phước
và bình an nhờ sự nhận biết Đức Chúa Trời và
Chúa Giê-xu, Chúa chúng ta. **3** Bởi quyền năng
thiên thượng, Đức Chúa Trời đã ban cho anh
chị em mọi nhu cầu để sống cuộc đời tin kính.
Chúng ta đã nhận được tất cả những phước
hạnh này khi nhận biết Đấng đã kêu gọi chúng
ta đến với Ngài bằng vinh quang và nhân đức
của Ngài. **4** Cũng với quyền năng ấy, Ngài đã
ban cho chúng ta mọi phước lành quý báu kỳ
diệu mà Ngài đã hứa, giải thoát chúng ta khỏi
mọi dục vọng, băng hoại đang ngự trị khắp
nơi, và cho chúng ta được có cùng bản tính với
Ngài. **5** Tuy nhiên, muốn được những phước
lành đó, không phải chỉ có đức tin là đủ, anh
chị em còn phải sống cuộc đời đạo đức. Hơn
nữa, anh chị em phải học hỏi để biết rõ Đức
Chúa Trời hơn và tìm hiểu Chúa muốn mình
làm gì. **6** Lại phải biết tự chủ và kiên tâm sống
một cuộc đời tin kính. **7** Nhờ đó, anh chị em
biết đối xử với người đồng loại trong tình anh
em, và nhất là yêu thương họ cách chân thành.
8 Càng tiến bước theo chiều hướng đó, tâm linh
anh chị em ngày càng tăng trưởng và kết quả
tốt đẹp cho Chúa Cứu Thế Giê-xu. **9** Ai đi ngược
lại hẳn là người mù lòa, nếu không cũng là cận
thị, vì họ quên rằng Đức Chúa Trời giải cứu
họ khỏi nếp sống cũ đầy tội lỗi cốt để họ sống
cuộc đời mạnh mẽ, đức hạnh trong Ngài. **10**
Vậy, anh chị em hãy nỗ lực chứng tỏ mình đã
thật được Đức Chúa Trời kêu gọi và lựa chọn,
anh chị em sẽ không còn vấp ngã nữa. **11** Đức
Chúa Trời sẽ mở rộng cửa tiếp đón anh chị em
vào Vương Quốc vĩnh cửu của Chúa Cứu Thế
Giê-xu, Đấng Cứu Rỗi của chúng ta. **(aiōnios g166)**
12 Bởi thế, tôi không ngần ngại nhắc lại những
điều này cho anh chị em, dù anh chị em đã biết
và thực hành chân lý. **13** Vậy hễ còn sống bao
lâu, tôi sẽ tiếp tục nhắc nhở anh chị em. **14** Vì
Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta, có cho tôi
biết những ngày tôi sống trên đất không còn
bao lâu nữa, **15** vậy nên, tôi sẽ cố gắng để lại
một ấn tượng sâu đậm, hầu anh chị em có thể
nhớ mãi sau khi tôi ra đi. **16** Khi chúng tôi giải
thích cho anh chị em quyền năng của Chúa Cứu
Thế Giê-xu và sự tái lâm của Ngài, không phải
chúng tôi kể chuyện huyễn hoặc đâu. Chính
mắt tôi đã trông thấy vinh quang rực rỡ của
Ngài **17** khi Ngài nhận danh dự và vinh quang
từ Đức Chúa Cha. Có tiếng từ nơi vinh quang uy
nghiêm của Đức Chúa Trời phán với Ngài: "Đây
là Con yêu dấu của Ta, làm hài lòng Ta hoàn
toàn." **18** Chính chúng tôi đã nghe tiếng phán
từ trời khi chúng tôi ở với Ngài trên núi thánh.
19 Những điều chúng tôi thấy càng chứng tỏ
các lời tiên tri trong Thánh Kinh là xác thực. Vì
thế, anh chị em phải lưu ý những lời tiên tri ấy,
xem như ngọn hải đăng giữa biển đời mù mịt,
giúp chúng ta hiểu được nhiều huyền nhiệm,
khúc mắc của Thánh Kinh. Khi anh chị em suy
nghiệm chân lý của lời tiên tri, ánh rạng đông
sẽ bừng lên giữa cảnh tối tăm, và Chúa Cứu
Thế, Ngôi Sao Mai, sẽ soi sáng tâm hồn anh chị
em. **20** Trên hết, anh chị em phải biết không
có lời tiên tri nào trong Thánh Kinh được giải
thích bởi sự thông hiểu của các tiên tri, **21** hay
sự hiểu biết của con người. Những tiên tri này
đã được Chúa Thánh Linh cảm ứng, và họ nói
ra lời của Đức Chúa Trời.

2 Nếu xưa kia, đã có nhiều tiên tri giả, thì
ngày nay trong vòng anh chị em cũng sẽ có
những giáo sư giả xuất hiện. Họ khéo léo dạy
những giáo lý giả trá về Đức Chúa Trời, chối bỏ
cả Đấng Chủ Tể đã chuộc họ, nhưng họ sẽ sớm
rước lấy kết cuộc thảm khốc. **2** Nhiều người sẽ
theo tà thuyết ấy, sống bừa bãi phóng túng,
làm cho Chúa Cứu Thế và Đạo Ngài bị chê cười.

3 Các giáo sư giả sẽ bịa đặt nhiều chuyện để
trục lợi anh chị em hầu thỏa mãn lòng tham.
Nhưng Đức Chúa Trời đã lên án họ từ lâu và họ
đang đi đến chỗ bị tiêu diệt. 4 Đức Chúa Trời đã
không dung thứ các thiên sứ phạm tội, nhưng
quăng họ vào hỏa ngục, giam họ trong chốn tối
tăm để đợi ngày phán xét. (Tartaroō g5020) 5 Đức
Chúa Trời đã chẳng chừa một ai lúc Ngài dùng
cơn đại nạn tiêu diệt thế giới vô đạo, ngoại trừ
Nô-ê, người truyền giảng Đạo công chính, với
bảy người trong gia đình. 6 Về sau, Đức Chúa
Trời thiêu hủy hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ
ra tro bụi, và xóa hai thành ấy khỏi mặt đất, để
làm gương cho những người vô đạo thời sau. 7
Nhưng Đức Chúa Trời đã cứu Lót ra khỏi Sô-
đôm, vì ông là một người công chính, tâm hồn
ông bị giày vò vì lối sống vô luân của những
người gian ác chung quanh mình. 8 Đúng vậy,
Lót là người công chính, linh hồn ông bị dằn
vặt bởi những điều tội lỗi ông đã thấy và nghe
diễn ra hằng ngày. 9 Như vậy, Chúa biết giải
cứu người tin kính khỏi cơn cám dỗ, còn người
vô đạo đến ngày phán xét sẽ bị Ngài hình phạt.
10 Ngài đặc biệt nghiêm khắc với những người
sống buông thả theo dục vọng xấu xa. Những
người kiêu căng, liều lĩnh, dám khinh mạn cả
các bậc uy linh. 11 Ngay như các thiên sứ đứng
chầu trước mặt Chúa, dù quyền uy phép tắc
cao hơn các giáo sư giả biết bao, cũng không
hề nói một lời bất kính nào xúc phạm đến các
bậc đó. 12 Họ chẳng khác thú vật vô tri như
sinh ra chỉ sống theo bản năng, rồi cuối cùng bị
tiêu diệt. Họ cười nhạo thế giới quỷ thần vô
hình mà họ chẳng biết chút gì, để rồi sau này
bị tiêu diệt với các ác quỷ. 13 Tội lỗi họ đem
lại kết cuộc thảm khốc, vì ngày này qua tháng
khác họ mê mải ăn chơi. Họ là một mối nhục và
vết nhơ cho anh chị em. Họ lừa gạt anh chị em,
một mặt sống trong tội lỗi nhơ nhuốc, một mặt
chễm chệ ngồi dự bữa tiệc yêu thương của anh
chị em, ra vẻ con người thật thà. 14 Cặp mắt
háo sắc của họ lúc nào cũng nhìn ngang liếc
dọc, không hề chán chê sắc dục. Họ coi chuyện
quyến rũ đàn bà con gái nhẹ dạ như một trò
đùa. Họ ích kỷ, tham lam nên đã bị Đức Chúa
Trời lên án, nguyền rủa. 15 Họ đã bỏ đường
ngay để đi vào nẻo tà, như Ba-la-am, con trai
Bê-ô, đã vì tham tiền mà làm việc phi nghĩa. 16
Nhưng Ba-la-am đã bị con lừa ngăn cản hành
động điên rồ, khi nó nói ra tiếng người, la rầy
quở trách ông. 17 Những bọn này như suối khô
nước, như mây bị gió đùa, chỉ còn chờ đợi số
phận tối tăm đời đời nơi hỏa ngục. (questioned) 18
Họ khoe khoang những hành vi hư hỏng của
mình, và lấy khoái lạc xác thịt làm mồi nhử
những người vừa thoát khỏi cuộc sống xấu
xa, kéo họ trở lại con đường tội lỗi. 19 Họ chủ
trương và truyền bá chủ nghĩa tự do; thật ra,
họ đang làm nô lệ cho sự đồi trụy. Vì hễ người
ta bị thứ gì chủ trị, là làm nô lệ cho thứ đó. 20
Khi một người đã thoát khỏi nếp sống tội lỗi
của trần gian nhờ biết Chúa Giê-xu là Đấng cứu
rỗi mình, mà còn trở về tội lỗi, làm nô lệ cho
nó một lần nữa, thì còn tệ hại hơn trước. 21
Chẳng thà đừng biết gì về sự công chính, còn
hơn là biết, rồi sau đó lại từ bỏ những điều răn
thánh đã truyền cho mình. 22 Thật đúng như
lời tục ngữ "Chó quay lại ăn đồ đã mửa." Và:
"Heo tắm rửa rồi lăn vào bùn."

3 Thưa anh chị em, đây là bức thư thứ hai tôi
gửi đến anh chị em yêu dấu, và trong cả hai
thư, tôi đều nhắc nhở anh chị em về những
điều cần suy nghiệm chín chắn. 2 Tôi muốn anh
chị em nhớ những điều các nhà tiên tri thánh
đã nói từ trước và những điều Chúa chúng ta
và Đấng Cứu Rỗi đã truyền qua các sứ đồ của
anh chị em. 3 Trước hết, anh chị em nên nhớ
vào thời cuối cùng sẽ có nhiều người sống thác
loạn theo dục vọng, cười nhạo chân lý. 4 Họ
mỉa mai: "Chúa Giê-xu hứa Ngài sẽ tái lâm phải
không? Vậy Ngài ở đâu chưa thấy đến? Ngài
chẳng bao giờ trở lại, vì từ khi có trời đất, mọi
sự đều y nguyên, chẳng có gì thay đổi!" 5 Họ
cố tình quên đi sự thật từ xưa, Đức Chúa Trời
dùng lời Ngài sáng tạo vũ trụ; đất ra từ nước
và nước bao bọc nó. 6 Nhưng Ngài đã tiêu diệt

thế giới đầu tiên đó bằng một cơn nước lụt. **7** Chính Đức Chúa Trời cũng phán bảo trời đất tồn tại, để dành cho lửa thiêu đốt vào ngày phán xét, và tiêu diệt tất cả những người vô đạo. **8** Anh chị em thân yêu, xin anh chị em đừng quên sự thật này: Đối với Chúa, một ngày như nghìn năm và nghìn năm như một ngày. **9** Không phải Chúa chậm trễ thực hiện lời hứa như người ta tưởng. Nhưng Ngài kiên nhẫn chờ đợi, vì không muốn ai bị hư vong nên Ngài dành thêm thì giờ cho mọi người có dịp ăn năn. **10** Ngày của Chúa chắc chắn đến, nhưng thình lình như kẻ trộm. Vào ngày đó, các tầng trời sẽ vang rầm biến mất, các thiên thể sẽ tiêu tan trong lửa hừng, địa cầu và mọi công trình trên đó đều bị thiêu hủy cả. **11** Vì mọi vật quanh mình rồi sẽ tiêu tan, chúng ta càng nên sống cuộc đời thánh thiện, đạo đức! **12** Anh chị em nên trông chờ ngày của Chúa và mong sao cho ngày ấy mau tới. Ngày ấy, các tầng trời bị bốc cháy tiêu tan, các thiên thể tan chảy trong lửa hừng. **13** Nhưng ngày ấy, chúng ta sẽ được vào trời mới đất mới, nơi có công chính ngự trị, như lời Ngài đã hứa. **14** Anh chị em thân yêu, trong khi chờ đợi các việc đó xảy ra, hãy chuyên tâm sống thánh thiện, ăn ở hòa thuận với mọi người, để Chúa vui lòng khi Ngài trở lại. **15** Cũng hãy nhớ Chúa còn nhẫn nại chờ đợi vì Ngài muốn chúng ta có thì giờ mang thông điệp cứu rỗi đến cho người khác. Đây là những điều mà Phao-lô, người anh thân yêu và thông thái của chúng ta, **16** cũng đã nhắc trong nhiều bức thư. Nhưng lời giải luận của ông có mấy phần khó hiểu, nên những người dốt nát, không vững vàng đã xuyên tạc, như họ thường giải thích sai các sách Thánh Kinh khác. Và kết quả là họ đã chuốc lấy sự hủy diệt cho mình. **17** Anh chị em thân yêu, đã biết những điều đó, anh chị em hãy đề cao cảnh giác, để khỏi bị những lý thuyết sai lầm của bọn xảo trá ấy quyến rũ mà vấp ngã. **18** Nhưng anh chị em hãy tăng trưởng trong ơn phước Chúa và học biết nhiều hơn về Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng Cứu Rỗi chúng ta. Cầu xin vinh quang quy về Chúa hiện nay và suốt cả cõi đời đời! A-men. **(aiōn g165)**

I Giăng

1 Chúa Cứu Thế đã có từ ban đầu, từ trước khi
sáng tạo vũ trụ, thế mà chính mắt chúng tôi
đã được hân hạnh thấy Chúa, chính tai chúng
tôi đã nghe Chúa dạy và tay tôi đã rờ Chúa.
Chúa là Lời Hằng Sống của Đức Chúa Trời. **2**
Sự Sống đã đến trần gian và chúng tôi xin xác
quyết chúng tôi đã thấy Sự Sống ấy: Chúng tôi
nói về Chúa Cứu Thế, Nguồn Sống vĩnh cửu!
Ngài ở với Chúa Cha và đã xuống đời, sống với
chúng tôi. **(aiōnios g166)** **3** Một lần nữa, tôi xin
nhắc lại, chúng tôi đang kể cho anh chị em
những điều mắt thấy tai nghe tường tận, để
anh chị em có thể cùng chúng tôi vui hưởng
mối tương giao với Chúa Cha và Con Ngài là
Chúa Cứu Thế. **4** Chúng tôi viết cho anh chị em
những điều ấy để niềm vui chung của chúng
ta được hoàn toàn. **5** Đây là thông điệp Đức
Chúa Trời giao cho chúng tôi để truyền bá cho
anh chị em: Đức Chúa Trời là ánh sáng, trong
Ngài không có chút bóng tối nào. **6** Vậy nếu ai
nói mình thân thiết với Ngài, mà lại sống trong
bóng tối là người nói dối và không làm theo
chân lý. **7** Nếu chúng ta sống trong ánh sáng
như Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ tương giao với
nhau, và máu Chúa Giê-xu, Con Ngài tẩy sạch
tất cả tội lỗi chúng ta. **8** Nếu chúng ta chối tội
là chúng ta tự lừa dối và không chịu nhìn nhận
sự thật. **9** Nhưng nếu chúng ta xưng tội với
Chúa, Ngài sẽ giữ lời hứa tha thứ chúng ta và
tẩy sạch tất cả lỗi lầm chúng ta, đúng theo bản
tính công chính của Ngài. **10** Nếu chúng ta bảo
mình vô tội, là cho Đức Chúa Trời nói dối, và
lời Ngài không ở trong chúng ta.

2 Các con ơi, ta bảo các con điều ấy để các con
xa lánh tội lỗi. Nhưng nếu lỡ lầm phạm tội,
các con sẽ được sự bào chữa của Chúa Cứu Thế
Giê-xu, Đấng Toàn Thiện cầu thay cho các con
trước Chúa Cha. **2** Ngài đã lãnh hết hình phạt
tội lỗi loài người trên chính thân Ngài; Ngài hy
sinh tính mạng để chuộc tội cho chúng ta và
cho cả nhân loại. **3** Làm sao biết chắc chúng ta
thuộc về Chúa? Hãy tự xét mình xem chúng ta
có thật sự làm theo những điều Ngài truyền
dạy không. **4** Những người chỉ nói suông: "Tôi
biết Đức Chúa Trời," mà không làm theo lời
Chúa dạy, là người nói dối. **5** Người vâng lời
Chúa phải thể hiện hoàn toàn tình yêu của Đức
Chúa Trời. Theo tiêu chuẩn ấy, chúng ta có thể
biết mình thuộc về Chúa hay không. **6** Ai nói
mình thuộc về Đức Chúa Trời, phải sống giống
như Chúa Giê-xu đã sống. **7** Anh chị em thân
yêu, đây tôi không viết về một quy luật mới,
nhưng là quy luật cũ anh chị em đã có từ đầu, là
điều anh chị em đã nghe từ trước. **8** Tuy nhiên,
lúc nào nó cũng mới mẻ, và có hiệu lực—đối với
anh chị em cũng như đối với Chúa. Hễ chúng
ta tuân theo quy luật "yêu thương"—thì bóng
tối trong đời sống chúng ta biến mất, và ánh
sáng thật của Chúa Cứu Thế bắt đầu chiếu rọi
ngay. **9** Người nào nói mình đi trong ánh sáng
mà ghét anh chị em mình là vẫn còn ở trong
bóng tối. **10** Ai yêu thương anh chị em mình
thì sống trong ánh sáng, thấy rõ con đường
mình đi, không vấp ngã trong bóng tối tội lỗi.
11 Còn người nào ghét anh chị em mình là còn
quờ quạng trong bóng tối, không biết mình đi
đâu, vì bóng tối đã khiến họ mù lòa không thấy
đường. **12** Các con ơi, ta viết những điều này
cho các con, là con cái Đức Chúa Trời vì tội lỗi
các con đã được tha trong Danh Chúa Giê-xu.
13 Tôi viết những điều này cho các bậc phụ lão,
vì quý vị đã biết Chúa Cứu Thế, Đấng hiện hữu
từ thuở ban đầu. Ta viết cho các thanh niên,
vì các bạn đã thắng Sa-tan. **14** Ta cũng đã viết
cho các thiếu nhi vì các con đã biết Đức Chúa
Trời, Cha chúng ta. Tôi đã viết cho các bậc phụ
lão, những người đã biết Chúa Cứu Thế, Đấng
sống từ thuở ban đầu. Tôi đã viết cho các bạn
thanh niên vì các bạn khỏe mạnh. Lời của Đức
Chúa Trời ở trong lòng các bạn, và các bạn đã
thắng Sa-tan. **15** Đừng yêu thế gian và những gì
thuộc về thế gian, vì nếu yêu thế gian, anh chị
em chứng tỏ mình không thật lòng yêu Đức
Chúa Trời. **16** Tất cả những thứ trần tục, những

tham dục của thân xác, đam mê của mắt, và kiêu ngạo của đời đều không do Đức Chúa Trời, nhưng ra từ thế gian. 17 Thế gian đang suy vong và tham dục nó cũng bị tiêu diệt, nhưng ai làm theo ý muốn Đức Chúa Trời sẽ còn lại đời đời. (aiōn g165) 18 Các con ơi, giờ cuối cùng đã đến. Các con đã nghe kẻ chống Chúa Cứu Thế sẽ tới và nhiều người "chống Chúa" đã xuất hiện. Điều đó cho chúng ta biết chắc ngày tận thế đã gần. 19 Những kẻ "chống Chúa" trước kia ở trong giáo hội, nhưng họ không thuộc về chúng ta, vì nếu là người của chúng ta, họ đã ở trong hàng ngũ chúng ta. Họ đã bỏ đi, chứng tỏ họ không thuộc về chúng ta. 20 Nhưng vì được Chúa Thánh Linh xức dầu, nên tất cả các con đều biết Chân lý. 21 Vì thế, ta viết cho các con như những người đã biết phân biệt chân giả, chứ không phải như người chưa biết; vì điều giả dối không ra từ chân lý. 22 Ai là kẻ nói dối? Đó là kẻ nói Giê-xu không phải là Chúa Cứu Thế. Nó chống nghịch Chúa vì nó không tin Chúa Cha và Chúa Con. 23 Người nào không tin Chúa Cứu Thế là Con Đức Chúa Trời, cũng không thể nào được Chúa Cha nhận làm con. Nhưng ai có Chúa Cứu Thế thì cũng được làm con Đức Chúa Trời. 24 Vậy, hãy vững tin những điều các con đã học từ ban đầu. Như thế, các con sẽ luôn luôn được tương giao mật thiết với Chúa Cha và Chúa Con. 25 Chính Đức Chúa Trời đã hứa ban cho chúng ta sự sống vĩnh cửu. (aiōnios g166) 26 Ta viết những điều đó về những kẻ lừa gạt đang tìm cách dẫn các con đi lạc. 27 Nhưng các con đã tiếp nhận Chúa Thánh Linh vào tâm hồn, nên chẳng cần ai dạy bảo nữa, vì Ngài đã dạy các con mọi sự. Chúa Thánh Linh là chân lý, Ngài không hề nói dối. Và như Ngài đã dạy, các con phải sống mãi trong Chúa Cứu Thế, đừng bao giờ xa Ngài. 28 Vậy, các con ơi, hãy duy trì mối tương giao phước hạnh với Chúa Cứu Thế, để khi Ngài đến, các con đầy lòng tin tưởng, không phải hổ thẹn lúc gặp Ngài. 29 Vì chúng ta biết Đức Chúa Trời là công chính, nên ai làm điều công chính mới là con cái Đức Chúa Trời.

3 Hãy xem Chúa Cha yêu chúng ta biết bao: Ngài cho chúng ta được mang danh "con cái Chúa," và chúng ta đích thật là con cái Ngài! Nhưng người đời không biết chúng ta là con cái Chúa vì họ không biết Ngài. 2 Anh chị em thân yêu, hiện nay chúng ta đã là con cái Đức Chúa Trời. Mặc dù chưa biết hết tương lai nhưng chúng ta biết chắc khi Chúa trở lại, chúng ta sẽ giống như Ngài vì chúng ta sẽ thấy chính Ngài. 3 Ai có niềm hy vọng ấy sẽ giữ mình tinh khiết vì Chúa Cứu Thế thật là tinh khiết. 4 Nhưng người nào phạm tội là phạm luật Đức Chúa Trời, vì tội lỗi là phạm pháp. 5 Anh chị em biết Chúa Cứu Thế đã xuống đời làm người để tiêu diệt tội lỗi chúng ta, trong Ngài không có tội lỗi. 6 Vậy nếu chúng ta cứ sống trong Ngài; và vâng phục Ngài, chúng ta cũng sẽ không phạm tội; còn những người tiếp tục phạm tội, là không biết Chúa và không thuộc về Ngài. 7 Các con ơi, đừng để ai lừa gạt các con. Ai làm điều công chính là người công chính, giống như Chúa là Đấng công chính. 8 Còn ai phạm tội là thuộc về ma quỷ; vì nó đã phạm tội từ đầu và tiếp tục phạm tội mãi. Nhưng Con Đức Chúa Trời đã vào đời để tiêu diệt công việc của ma quỷ. 9 Không người nào được Đức Chúa Trời tái sinh lại tiếp tục cuộc sống tội lỗi, vì đã có sức sống của Đức Chúa Trời. 10 Như thế, chúng ta có thể phân biệt ai là con cái Đức Chúa Trời và ai thuộc về quỷ vương. Người nào sống trong tội lỗi và không yêu thương anh chị em chứng tỏ mình không thuộc về Đức Chúa Trời. 11 Đây là thông điệp Ngài ban cho chúng ta từ đầu là: Hãy yêu thương nhau. 12 Chúng ta đừng như Ca-in, người theo Sa-tan và giết em mình. Tại sao Ca-in giết em? Vì Ca-in làm điều xấu, còn A-bên làm điều tốt. 13 Vậy, anh chi em yêu dấu đừng ngạc nhiên khi người đời thù ghét các anh chị em. 14 Yêu thương anh chị em tín hữu chứng tỏ chúng ta đã thoát chết nơi hỏa ngục để hưởng sự sống vĩnh cửu. Nhưng ai

không yêu thương người khác là lao mình vào
cõi chết đời đời. 15 Ai ghét anh chị em mình là
kẻ giết người; đã giết người làm sao có sự sống
bất diệt? (aiōnios g166) 16 Chúa Cứu Thế đã nêu
gương yêu thương khi Ngài hy sinh tính mạng
vì chúng ta. Vậy chúng ta cũng phải xả thân vì
anh chị em trong Chúa. 17 Nếu một tín hữu có
của cải sung túc, thấy anh chị em mình thiếu
thốn mà không chịu giúp đỡ, làm sao có thể gọi
là người có tình thương của Đức Chúa Trời?
18 Các con ơi, đừng yêu thương đầu môi chót
lưỡi, nhưng phải thật lòng yêu thương người
khác và bày tỏ tình yêu đó bằng hành động.
19 Khi đã chứng tỏ tình yêu bằng hành động,
chúng ta biết chắc mình thuộc về Đức Chúa
Trời, và lương tâm chúng ta sẽ thanh thản khi
đứng trước mặt Ngài. 20 Nhưng nếu lương tâm
lên án chúng ta vì làm điều quấy, thì Chúa lại
càng thấy rõ hơn cả lương tâm chúng ta, vì
Ngài biết hết mọi việc. 21 Anh chị em thân yêu,
nếu lương tâm chúng ta thanh thản, chúng ta
có thể mạnh dạn, vững tin đến gần Chúa, 22 và
nhận được mọi điều chúng ta cầu xin, vì chúng
ta vâng phục Ngài và làm mọi điều vui lòng
Ngài. 23 Đức Chúa Trời dạy chúng ta phải tin
Danh Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu và yêu
thương lẫn nhau. 24 Người nào vâng lệnh Đức
Chúa Trời là người sống trong lòng Đức Chúa
Trời và có Đức Chúa Trời sống trong lòng. Ta
biết Đức Chúa Trời sống trong lòng ta vì Thánh
Linh Ngài ngự trong ta.

4 Anh chị em thân yêu, đừng vội tin những
người tự cho mình được thần linh cảm ứng:
Trước hết phải thử xem thần linh này có từ
Đức Chúa Trời không. Vì hiện nay đã có các
tiên tri giả xuất hiện nhiêu nơi trong thế gian.
2 Muốn biết điều họ giảng dạy có thật do Chúa
Thánh Linh cảm ứng không, chỉ cần xem nó có
phù hợp giáo lý "Chúa Cứu Thế Giê-xu, Con
Đức Chúa Trời, đã trở thành người, mang thân
thể con người" hay không. Nếu có, đó là do
Đức Chúa Trời. 3 Nếu không, lời giảng dạy họ
không do Đức Chúa Trời, nhưng do thần linh
của Kẻ Chống Chúa, như anh chị em đã nghe
nó sẽ xuất hiện. Hiện nay tinh thần chống Chúa
đã biểu lộ trên thế giới. 4 Các con thân yêu!
Các con đã thuộc về Đức Chúa Trời và chiến
thắng những người chống nghịch Chúa Cứu
Thế, vì trong các con có Đấng mạnh mẽ hơn
thần linh ở trong thế gian. 5 Những người đó
thuộc về thế gian, dĩ nhiên họ chú trọng những
việc trần tục, nên người đời chú ý nghe họ.
6 Nhưng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời,
nên người nào thuộc về Đức Chúa Trời mới
nghe chúng ta. Ai không thuộc về Đức Chúa
Trời thì chẳng chịu nghe chúng ta. Căn cứ vào
đó, chúng ta phân biệt được Thần Chân Lý với
thần lầm lạc. 7 Anh chị em thân yêu, chúng ta
hãy yêu thương nhau, vì tình yêu phát xuất từ
Đức Chúa Trời. Những người biết yêu thương
chứng tỏ họ là con cái Đức Chúa Trời, và biết rõ
Đức Chúa Trời. 8 Ai không yêu thương là chưa
biết Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời chính là
Tình yêu. 9 Đức Chúa Trời biểu lộ tình yêu khi
sai Con Ngài xuống thế chịu chết để đem lại
cho chúng ta sự sống vĩnh cửu. 10 Nhìn hành
động đó, chúng ta hiểu được đâu là tình yêu
đích thực: Không phải chúng ta yêu Đức Chúa
Trời trước, nhưng Đức Chúa Trời đã yêu chúng
ta, sai Con Ngài đến hy sinh chuộc tội chúng ta.
11 Anh chị em thân yêu, Đức Chúa Trời đã yêu
thương chúng ta đến thế, hẳn chúng ta phải
yêu thương nhau. 12 Dù chúng ta chưa thấy
được Đức Chúa Trời, nhưng một khi chúng ta
yêu thương nhau, Đức Chúa Trời sống trong
chúng ta và tình yêu Ngài trong chúng ta càng
tăng thêm mãi. 13 Chúa đã ban Chúa Thánh
Linh vào lòng chúng ta để chứng tỏ chúng ta
đang ở trong Ngài và Ngài ở trong chúng ta. 14
Hơn nữa, chính mắt chúng tôi đã chứng kiến
và bây giờ chúng tôi loan báo cho cả thế giới
biết Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống đời
làm Đấng Cứu Rỗi giải thoát nhân loại. 15 Ai tin
và xưng nhận Chúa Cứu Thế là Con Đức Chúa
Trời đều được Đức Chúa Trời ngự trong lòng,
và được ở trong Đức Chúa Trời. 16 Chúng ta

biết và tin lòng yêu thương của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời là Tình Yêu. Ai sống trong tình yêu là sống trong Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời sống trong họ. **17** Chúng ta càng sống với Chúa Cứu Thế, tình yêu trong chúng ta sẽ ngày càng phong phú, hoàn toàn. Như thế, đến ngày phán xét, chúng ta có thể vững lòng gặp mặt Chúa, không chút hổ thẹn, vì chúng ta đã yêu Ngài như Ngài yêu chúng ta. **18** Đối với Đấng yêu thương chúng ta hết lòng, ta không có gì phải sợ sệt; tình yêu trọn vẹn của Ngài xóa tan mọi khiếp sợ trong chúng ta. Nếu chúng ta sợ, tức là còn lo Ngài có thể hình phạt ta, nghĩa là chúng ta chưa tin chắc Ngài thật tình yêu chúng ta. **19** Như thế, chúng ta yêu Chúa vì Ngài yêu chúng ta trước. **20** Nếu có ai bảo: "Tôi yêu Đức Chúa Trời," mà vẫn thù ghét anh chị em là nói dối, vì nếu không thương anh chị em trước mặt, làm sao yêu Đức Chúa Trời mình chưa trông thấy? **21** Chính Đức Chúa Trời cũng đã truyền dạy: Ai yêu Đức Chúa Trời cũng phải yêu anh chị em mình.

5 Ai tin Giê-xu là Chúa Cứu Thế, đều là con cái Đức Chúa Trời, và ai yêu Đức Chúa Trời cũng phải yêu con cái Ngài. **2** Yêu thương con cái Đức Chúa Trời chứng tỏ lòng yêu thương và vâng phục điều luật của Đức Chúa Trời. **3** Yêu thương Đức Chúa Trời là tuân lệnh Ngài; việc ấy chẳng có gì khó khăn, **4** vì mỗi con cái Đức Chúa Trời đều có thể nhờ đức tin mà chiến thắng tội lỗi, tham dục của thế gian. **5** Ai có thể chiến thắng thế gian, ngoài những người tin Chúa Giê-xu là Con Đức Chúa Trời? **6** Chúng ta biết Chúa Cứu Thế là Con Đức Chúa Trời, vì chính Đức Chúa Trời đã từ trời xác nhận lúc Chúa Giê-xu chịu lễ báp-tem, và khi Ngài chịu chết trên cây thập tự—vâng, chẳng những lúc Chúa chịu báp-tem mà cả lúc Ngài hy sinh tính mạng. Thánh Linh là Thần Chân lý, cũng chứng nhận Chúa Giê-xu là Con Đức Chúa Trời? **7** Chúng ta có ba bằng chứng: **8** Thánh Linh, nước, và huyết; cả ba đều hiệp một. **9** Nếu đã tin lời chứng của loài người, chúng ta càng phải tin lời chứng của Đức Chúa Trời: Ngài tuyên bố Chúa Cứu Thế là Con Ngài. **10** Ai tin Con Đức Chúa Trời đều biết lời chứng của Đức Chúa Trời là chân thật. Không tin Con Đức Chúa Trời cũng như bảo Đức Chúa Trời nói dối, vì cho lời Đức Chúa Trời phán về Con Ngài không đúng sự thật. **11** Đức Chúa Trời đã tuyên bố Ngài ban cho chúng ta sự sống vĩnh cửu và Chúa Cứu Thế là Nguồn Sống. **(aiōnios g166)** **12** Ai tiếp nhận Con Đức Chúa Trời mới có sự sống. Ai khước từ Con Đức Chúa Trời làm sao có sự sống được? **13** Tôi viết điều đó để anh chị em biết rõ nhờ tin Con Đức Chúa Trời mà anh chị em được sống vĩnh cửu. **(aiōnios g166)** **14** Chúng ta biết chắc chắn khi cầu xin điều gì hợp ý Chúa thì Ngài nghe chúng ta. **15** Một khi biết rõ Chúa đang nghe bất cứ điều gì chúng ta cầu xin, thì chúng ta vững tin Ngài sẽ nhậm lời cầu nguyện. **16** Nếu anh chị em thấy có tín hữu nào phạm tội không đến nỗi chết, hãy cầu xin Chúa tha thứ người ấy. Chúa sẽ cho người ấy sống, nếu người đó không phạm tội đáng chết. Nhưng cũng có tội đưa tới cái chết, nếu họ phạm tội đó thì cầu nguyện cũng vô ích. **17** Mọi hành vi không chính đáng đều là tội, nhưng có tội không đáng chết. **18** Những ai được Đức Chúa Trời sinh thành không còn tiếp tục phạm tội, vì Chúa Cứu Thế, Con Ngài, bảo vệ họ và quỷ vương không thể động chạm đến họ được. **19** Chúng ta biết mình là con cái Đức Chúa Trời, còn cả thế giới đều ở dưới quyền thống trị của quỷ vương. **20** Chúng ta cũng biết Chúa Cứu Thế, Con Đức Chúa Trời, đã đến giúp chúng ta hiểu biết và tìm gặp Đức Chúa Trời Chân Thật. Hiện nay, chúng ta đang sống trong Đức Chúa Trời Chân Thật vì chúng ta ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Con Ngài, Ngài là Đức Chúa Trời Chân Thật và Nguồn Sống vĩnh cửu. **(aiōnios g166)** **21** Các con thân yêu, hãy xa lánh những thần tượng có thể chiếm ngai của Chúa trong lòng các con!

II Giăng

1 Đây là thư của Giăng, một trưởng lão của
Hội Thánh. Kính lời chào thăm bà và quý Hội
Thánh mà tôi cũng như tất cả những người đã
biết chân lý đều rất yêu mến— **2** vì chân lý tồn
tại trong chúng ta và ở với chúng ta muôn đời.
(aiōn g165) **3** Cầu xin Đức Chúa Trời, Cha chúng ta
và Chúa Cứu Thế Giê-xu—Con Ngài—ban cho
chúng ta ơn phước, nhân từ, bình an trong
chân lý và tình yêu. **4** Tôi rất vui mừng được
gặp một số anh chị em tín hữu của quý Hội
Thánh tại đây và thấy họ sống theo chân lý
như Chúa Cha đã truyền dạy chúng ta. **5** Thưa
bà và các anh chị em, tôi xin ân cần nhắc nhở
quy luật Đức Chúa Trời ban cho chúng ta từ
đầu là chúng ta phải yêu thương nhau. **6** Nếu
chúng ta yêu Đức Chúa Trời, chúng ta phải
thực hành mệnh lệnh Ngài, và ngay từ ban
đầu Ngài dạy chúng ta phải yêu thương nhau.
7 Hãy coi chừng các lãnh đạo giả dối đã xuất
hiện ở nhiều nơi; họ không tin Chúa Cứu Thế
Giê-xu đã đến thế gian trong hình hài xương
thịt như chúng ta. Đó là người lừa gạt, kẻ phản
Chúa Cứu Thế. **8** Anh chị em hãy đề phòng,
đừng đánh mất thành quả mà anh chị em đã
dày công gây dựng, nhưng hãy cố gắng để lãnh
trọn phần thưởng nơi Chúa. **9** Vì nếu anh chị
em xa lìa lời dạy của Chúa Giê-xu, anh chị em
sẽ mất Đức Chúa Trời, nhưng nếu anh chị em
vâng giữ giáo huấn của Chúa Cứu Thế, anh chị
em sẽ có cả Chúa Cha và Chúa Con. **10** Nếu có ai
đến giảng dạy anh chị em mà không tin lời dạy
của Chúa Giê-xu, đừng rước họ vào nhà, cũng
đừng hoan nghênh họ. **11** Nếu tiếp đón họ là
đồng lõa với họ làm việc ác. **12** Tôi còn có nhiều
điều cần nói, nhưng không muốn viết ra đây.
Mong sẽ có dịp đến thăm bà và các anh chị em
để chúng ta trực tiếp nói hết mọi chuyện với
nhau thì tốt hơn, lúc ấy tất cả chúng ta đều vui
mừng trọn vẹn. **13** Các tín hữu tại đây kính lời
chào thăm bà và quý Hội Thánh.

III Giăng

1 Đây là thư của Giăng, một trưởng lão. Kính gửi anh Gai-út thân mến, người mà tôi quý mến trong chân lý. **2** Thưa anh, tôi cầu nguyện cho anh được mọi việc tốt đẹp, cho thể xác anh được khỏe mạnh như tâm linh anh. **3** Tôi rất vui mừng vì gặp mấy anh chị em ghé thăm cho biết anh vẫn giữ lòng trung tín và sống theo chân lý. **4** Được nghe những tin mừng ấy về các tín hữu mình đã dìu dắt đến với Chúa, thật không có gì vui hơn. **5** Thưa anh, anh thật trung tín với Chúa khi các nhà truyền giáo ghé qua nơi anh đều được anh tiếp đãi nồng hậu dù anh chưa từng quen biết. **6** Họ đến đây kể cho Hội Thánh biết về các công tác bác ái của anh. Tôi rất hài lòng nghe anh tiễn chân họ cách hào phóng. Đó là một nghĩa cử tốt đẹp trước mặt Chúa. **7** Họ ra đi vì Chúa, không nhận thức ăn, quần áo, tiền bạc gì của người không tin. **8** Chúng ta nên tiếp đãi những người ấy để dự phần phục vụ và truyền bá chân lý. **9** Tôi đã gửi Hội Thánh một bức thư vắn tắt về vấn đề này, nhưng Điô-trép, người ưa cầm đầu các tín hữu, không chịu nhìn nhận thẩm quyền của chúng ta. **10** Vì thế, nếu tôi tới được, tôi sẽ đưa ra ánh sáng những việc anh ấy làm, là dùng các luận điệu hiểm độc để vu cáo chúng ta. Đã thế còn chưa thỏa, anh ta lại khước từ không tiếp rước các nhà truyền giáo, và có ai tiếp rước, anh ta lại ngăn cản và khai trừ. **11** Anh thân mến, đừng để gương xấu đó ảnh hưởng đến anh. Hãy tiến hành những việc tốt lành. Nên nhớ rằng, ai làm lành chứng tỏ mình là con Đức Chúa Trời, còn người làm ác chứng tỏ mình hoàn toàn cách biệt với Ngài. **12** Nhưng Đê-mê-triu thì ai cũng khen, một người thật sự sống đạo. Chúng tôi xác nhận điều ấy, và anh thừa biết chúng tôi luôn luôn nói thật. **13** Tôi còn có nhiều điều cần nói, nhưng không muốn viết ra đây. **14** Mong sớm gặp anh để trực tiếp nói chuyện thì tốt hơn. Cầu xin sự bình an ở với anh. Các tín hữu ở đây gửi lời chào thăm anh. Xin cho tôi gửi lời thăm các thân hữu từng người một.

Giu-đe

1 Đây là thư của Giu-đe, đầy tớ Chúa Cứu Thế Giê-xu và là em Gia-cơ. Kính gửi các anh chị em tín hữu khắp nơi, là những người được Đức Chúa Trời lựa chọn và yêu thương. **2** Cầu chúc anh chị em được thương xót, bình an, và yêu thương dồi dào từ Đức Chúa Trời. **3** Anh chị em thân mến, trước kia tôi nhiệt thành viết cho anh chị em về ơn cứu rỗi Đức Chúa Trời ban cho chúng ta, nhưng nay, tôi thấy cần khuyên nhủ anh chị em hãy tích cực bảo vệ chân lý mà Đức Chúa Trời ban cho dân thánh Ngài một lần là đủ hết. **4** Tôi nói vậy, vì có vài phần tử vô đạo trà trộn vào hàng ngũ anh chị em tuyên bố rằng sau khi tin Chúa, chúng ta muốn làm gì cũng được, không còn sợ Đức Chúa Trời phán xét nữa. Số phận bọn người đó đã được định đoạt từ lâu rồi, vì họ từ bỏ Đấng Chủ tể duy nhất là Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. **5** Tôi xin nhắc lại sự thật anh chị em đã biết: Dù Chúa cứu cả một dân tộc ra khỏi Ai Cập, nhưng sau đó Ngài trừ diệt những người không chịu tin cậy vâng phục Ngài. **6** Anh chị em nên nhớ, những thiên sứ không chịu giữ địa vị của mình mà sa vào tội lỗi đã bị Đức Chúa Trời xiềng lại mãi mãi trong ngục tối để đợi ngày phán xét. **(aïdios g126)** **7** Cũng đừng quên hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ cùng các thị trấn chung quanh đầy dẫy mọi thứ dâm ô, kể cả tình dục đồng giới. Các thành phố ấy đều bị lửa tiêu diệt và trở thành tấm gương cảnh cáo cho chúng ta biết có một hỏa ngục cháy đời đời để hình phạt tội nhân. **(aiōnios g166)** **8** Thế mà những người lầm lạc kia cứ sống mãi cuộc đời gian ác, làm nhơ nhuốc thân thể, khinh bỉ mọi uy quyền và chế giễu cả các bậc tà linh cường bạo. **9** Đến như Mi-ca-ên, là một trong những vị thiên sứ lớn nhất, khi tranh luận với quỷ vương về thi hài Môi-se, cũng chẳng dám nặng lời tố cáo mà chỉ nói: "Cầu Đức Chúa Trời khiển trách ngươi!" **10** Còn bọn này hễ điều gì không hiểu cũng đem ra nhạo cười chế giễu hết, như đám súc vật vô tri, muốn gì làm nấy, để rồi hủy hoại linh hồn mình. **11** Thật khốn cho họ! Họ đã đi con đường sa đọa của Ca-in, vì ham lợi mà theo vết xe đổ của Ba-la-am và phản nghịch như Cô-rê để rồi bị tiêu diệt. **12** Những người này ngồi dự tiệc yêu thương với anh chị em trong Hội Thánh, như một vết nhơ giữa anh chị em, chỉ lo đùa giỡn cười cợt và ăn cho đầy bụng, chứ chẳng để ý gì đến người khác. Bọn họ cũng như đám mây bạt theo chiều gió không thể đổ mưa, hứa hẹn nhiều mà đem lại chẳng bao nhiêu, như cây ăn trái mà đến mùa lại không ra trái. Họ chẳng những hư vong, mà còn chết tới hai lần, đã bật rễ mất gốc, lại còn bị thiêu đốt. **13** Họ để lại phía sau những tủi nhục nhuốc nhơ như đám bọt biển bẩn thỉu trôi bập bềnh theo những lượn sóng tấp vào bờ. Họ vụt sáng như mảnh sao băng, để rồi vĩnh viễn rơi vào vùng tối tăm mù mịt. **(aiōn g165)** **14** Hê-nóc, vị tổ bảy đời sau A-đam đã nói tiên tri về họ rằng: "Trông kìa, Chúa đang ngự đến với muôn triệu thánh đồ. **15** Chúa sẽ đem bọn người vô đạo ra xét xử, sẽ phanh phui những hành vi chống nghịch Đức Chúa Trời và những lời lẽ ngạo mạn họ nói phạm đến Ngài." **16** Lúc nào họ cũng ta thán, oán trách, theo đuổi dục vọng xấu xa, kiêu căng phách lối, phỉnh nịnh người ta để lợi dụng. **17** Anh chị em thân yêu, chắc anh chị em còn nhớ, các sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu đã từng nói cho anh chị em biết rằng, **18** đến thời kỳ cuối cùng sẽ có những người khinh bạc giễu cợt hết mọi thứ, chỉ biết sống theo dục vọng xấu xa. **19** Họ hay gây chia rẽ xáo trộn, ưa nếp sống vật chất, vì không có Chúa Thánh Linh. **20** Thưa anh chị em thân yêu, về phần anh chị em, hãy xây dựng cuộc sống thật vững mạnh trên nền tảng đức tin thánh thiện, hãy học tập cầu nguyện trong quyền năng Chúa Thánh Linh. **21** Hãy ở luôn trong vòng tay yêu thương của Đức Chúa Trời trong khi chờ đợi Chúa Cứu Thế Giê-xu nhân từ hoàn thành sự sống vĩnh cửu trong anh chị em. **(aiōnios g166)** **22** Hãy tỏ lòng thương xót những người phân tâm, dao động, **23** đưa

tay vực họ ra khỏi lửa. Đối với người khác, phải
vừa thương vừa sợ, ghét cả những tấm áo bị
tội lỗi họ làm ô uế. **24** Cầu xin tất cả vinh quang
thuộc về Đức Chúa Trời, Đấng thừa sức gìn
giữ anh chị em thánh khiết trọn vẹn, không
vấp ngã, và đem anh chị em vào nơi ngự vinh
quang của Ngài, giữa những tiếng reo vui bất
tận. **25** Tất cả vinh quang Ngài đều quy về Đức
Chúa Trời duy nhất, Đấng Cứu Rỗi chúng ta do
Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. Vâng, tất
cả vinh quang, uy nghiêm, sức mạnh, và quyền
thế đều thuộc về Chúa từ trước vô cùng, hiện
nay, và cho đến đời đời! A-men. **(aiōn g165)**

Khải Huyền

1 Đây là mặc khải của Chúa Cứu Thế Giê-xu
mà Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài để bày tỏ
cho các tôi tớ Ngài những việc sắp phải xảy ra.
Ngài đã sai thiên sứ trình bày mặc khải này cho
Giăng, tôi tớ Ngài. **2** Giăng đã trung tín tường
thuật mọi điều ông đã chứng kiến. Đây là bản
tường thuật về lời của Đức Chúa Trời và về lời
chứng của Chúa Cứu Thế Giê-xu. **3** Phước cho
người đọc sách này cũng như người nghe và
thực hành, vì kỳ hạn đã gần rồi. **4** Đây là thư
của Giăng gửi cho bảy Hội Thánh xứ Tiểu Á.
Cầu chúc anh chị em được ơn phước và bình
an từ Đức Chúa Trời, là Đấng đã có, hiện có,
và còn đời đời, từ Chúa Thánh Linh ở trước
ngai Ngài **5** và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài là
nhân chứng thành tín, Đấng sống lại đầu tiên
từ cõi chết, và có uy quyền trên tất cả vua chúa
trên thế gian. Tất cả vinh quang thuộc về Chúa,
Đấng đã yêu thương chúng ta, dùng máu Ngài
tẩy sạch tội lỗi chúng ta. **6** Chúa đã làm cho
chúng ta trở nên công dân Vương Quốc Chúa,
làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời là Cha. Cầu
xin vinh quang và uy quyền thuộc về Ngài mãi
mãi vô tận! A-men. **(aiōn g165)** **7** Này! Ngài đến
giữa áng mây Mọi mắt sẽ trông thấy Ngài—
những người đã đâm Ngài cũng thấy. Mọi dân
tộc trên thế giới sẽ khóc than vì Ngài. Thật
đúng như lời! A-men! **8** Chúa là Đức Chúa Trời
phán: "Ta là An-pha và Ô-mê-ga—là đầu tiên và
cuối cùng. Ta là Đấng hiện có, đã có, và còn đời
đời—là Đấng Toàn Năng." **9** Tôi là Giăng, thân
hữu của anh chị em, cùng chia sẻ hoạn nạn và
dự phần trong Vương Quốc Đức Chúa Trời với
anh chị em. Tôi ở tù trên đảo Bát-mô này, vì
truyền giảng Đạo Đức Chúa Trời và làm chứng
cho Chúa Giê-xu. **10** Nhằm ngày của Chúa, tôi
được Thánh Linh cảm và nghe có tiếng gọi sau
lưng vang dội như tiếng loa: **11** "Hãy ghi chép
những điều con thấy và gửi cho bảy Hội Thánh
tại Ê-phê-sô, Si-miệc-nơ, Bẹt-găm, Thi-a-ti-rơ,
Sạt-đe, Phi-la-đen-phi, và Lao-đi-xê." **12** Quay
lại để xem ai vừa nói, tôi thấy bảy giá đèn bằng
vàng. **13** Giữa các giá đèn có ai giống như Con
Người, mặc áo dài, ngực thắt đai vàng. **14** Tóc
Ngài trắng như lông chiên, như tuyết, mắt sáng
như ngọn lửa, **15** chân như đồng sáng loáng
trong lò, tiếng nói vang ầm như thác đổ. **16** Tay
phải Ngài cầm bảy ngôi sao, miệng có thanh
gươm hai lưỡi sắc bén, mặt sáng rực như mặt
trời chói lọi giữa trưa. **17** Vừa thấy Chúa, tôi
ngã xuống chân Ngài như chết. Nhưng Ngài đặt
tay phải lên mình tôi, ôn tồn bảo: "Đừng sợ, Ta
là Đầu Tiên và Cuối Cùng. **18** Là Đấng Sống, Ta
đã chết, nhưng nay Ta sống đời đời, giữ chìa
khóa cõi chết và âm phủ. **(aiōn g165, Hadēs g86)** **19**
Vậy, hãy ghi chép những việc con vừa thấy và
những việc sắp xảy ra. **20** Đây là ý nghĩa bảy
ngôi sao trong tay phải Ta và bảy giá đèn bằng
vàng: Bảy ngôi sao là bảy thiên sứ của bảy Hội
Thánh, còn bảy giá đèn là bảy Hội Thánh."

2 "Hãy viết cho thiên sứ của Hội Thánh Ê-phê-
sô. Đây là thông điệp của Đấng cầm bảy ngôi
sao trong tay phải và đi lại giữa bảy giá đèn
bằng vàng: **2** Ta biết công việc con, nỗi lao khổ
và lòng nhẫn nại của con. Ta biết con không thể
dung thứ người ác. Con đã thử nghiệm những
người mạo xưng là sứ đồ nhưng không phải là
sứ đồ. **3** Con đã nhẫn nại chịu khổ vì Danh Ta,
không biết mỏi mệt. **4** Nhưng Ta khiển trách
con vì con đã đánh mất tình yêu ban đầu, khi
con mới theo Ta. **5** Hãy nhớ lại con đã sa sút
từ đâu! Phải ăn năn và làm những việc con đã
làm ban đầu. Nếu không, Ta sẽ sớm đến, cất
bỏ giá đèn con khỏi chỗ nó. **6** Tuy nhiên con
còn một ưu điểm: Con ghét công việc của phái
Ni-cô-la mà Ta cũng ghét nữa. **7** Ai có tai để
nghe, hãy lắng nghe lời Chúa Thánh Linh kêu
gọi các Hội Thánh. Những người chiến thắng,
Ta sẽ cho ăn trái cây hằng sống trong Vườn của
Đức Chúa Trời." **8** "Hãy viết cho thiên sứ của
Hội Thánh Si-miệc-nơ. Đây là thông điệp của
Đấng Đầu Tiên và Cuối Cùng, Đấng đã chết và
sống lại: **9** Ta biết nỗi gian khổ, sự nghèo thiếu
của con—nhưng thật ra con giàu có. Ta cũng

nghe lời vu cáo của những người mạo danh
người Do Thái, con cái Đức Chúa Trời, mà thật
ra là hội viên của Sa-tan. 10 Đừng sợ những nỗi
gian khổ sắp đến. Này, ma quỷ sẽ thử thách
con, tống giam một vài người vào ngục tối. Con
sẽ chịu khổ nạn trong mười ngày. Hãy trung
thành với Ta dù phải chết, Ta sẽ cho con vương
miện của sự sống vĩnh viễn. 11 Ai có tai hãy
lắng nghe lời Chúa Thánh Linh kêu gọi các Hội
Thánh. Những người chiến thắng sẽ không bị
chết lần thứ hai." 12 "Hãy viết cho thiên sứ
của Hội Thánh Bẹt-găm. Đây là thông điệp của
Đấng có thanh gươm hai lưỡi sắc bén: 13 Ta
biết nơi con ở là ngai của Sa-tan. Tuy nhiên,
con đã giữ vững đức tin, không chối bỏ Danh
Ta, ngay cả lúc An-ty-ba, nhân chứng trung
thành của Ta, bị giết tại Bẹt-găm, là nơi Sa-tan
ở. 14 Nhưng Ta phải khiển trách con vài điều.
Con có những người theo đường lối của Ba-la-
am, người đã dạy Ba-lác cách quyến rũ người
Ít-ra-ên phạm tội gian dâm và ăn của cúng
thần tượng. 15 Con cũng có những người theo
phái Ni-cô-la. 16 Vậy, hãy ăn năn, nếu không
Ta sẽ sớm đến, dùng thanh gươm ở miệng Ta
đánh dẹp bọn đó. 17 Ai có tai để nghe, hãy
lắng nghe lời Chúa Thánh Linh kêu gọi các Hội
Thánh. Những người chiến thắng, Ta sẽ cho ăn
ma-na giữ kín. Ta sẽ cho mỗi người một viên
đá trắng ghi tên mới Ta đặt cho, ngoài người
nhận lãnh không ai biết được." 18 "Hãy viết
cho thiên sứ của Hội Thánh Thi-a-ti-rơ. Đây là
thông điệp của Con Đức Chúa Trời, Đấng có
mắt sáng như ngọn lửa, chân như đồng tinh
luyện trong lò: 19 Ta biết những việc con làm
với tình yêu thương, đức tin, tinh thần phục
vụ và lòng nhẫn nại. Con sẽ còn làm nhiều hơn
nữa. 20 Nhưng đây là điều Ta khiển trách. Con
dung túng cho Giê-sa-bên, người tự xưng là
nữ tiên tri, nhưng dạy dỗ và quyến rũ các đầy
tớ Ta phạm tội gian dâm và ăn của cúng thần
tượng. 21 Ta đã cho nó thì giờ ăn năn, nhưng
nó không chịu từ bỏ tội gian dâm. 22 Vậy, Ta sẽ
khiến nó chịu đau đớn kinh khiếp trên giường
bệnh, cũng như những người gian dâm với nó,
trừ khi chúng nó ăn năn. 23 Ta sẽ trừ diệt con
cái nó, và mọi Hội Thánh sẽ biết Ta là Đấng
thăm dò lòng dạ loài người. Ta sẽ báo ứng mỗi
người tùy công việc họ làm. 24 Riêng những
người tại Thi-a-ti-rơ không chịu theo tà thuyết
này—không học đòi điều họ gọi là 'lẽ thâm thúy
của Sa-tan'—Ta sẽ không để các con mang gánh
nặng gì khác, 25 miễn là các con giữ vững điều
mình có cho tới khi Ta đến. 26 Những người
nào chiến thắng và tiếp tục làm công việc Ta
đến cuối cùng, Ta sẽ cho quyền thống trị các
nước. 27 Họ sẽ cai trị bằng một cây trượng sắt
và đập tan chúng nó như đồ gốm. 28 Họ sẽ có
thẩm quyền như Ta đã nhận quyền thống lãnh
nơi Cha Ta, và Ta cũng sẽ cho họ ngôi sao mai.
29 Ai có tai để nghe, hãy nghe lời Chúa Thánh
Linh kêu gọi các Hội Thánh."

3 "Hãy viết cho thiên sứ của Hội Thánh Sạt-
đe. Đây là thông điệp của Đấng có bảy thần
linh của Đức Chúa Trời và cầm bảy ngôi sao: Ta
biết công việc con, con có tiếng là sống—nhưng
thật ra đã chết! 2 Hãy tỉnh dậy, củng cố những
gì còn lại và sắp chết; vì Ta thấy công việc con
thật bất toàn dưới mắt Đức Chúa Trời. 3 Vậy,
hãy nhớ những điều con đã nghe và tin nhận.
Hãy vâng phục và ăn năn. Nếu con không thức
tỉnh, Ta sẽ đến bất ngờ như kẻ trộm, con chẳng
biết trước được. 4 Nhưng tại Sạt-đe có mấy
người không làm ô uế áo xống mình. Họ sẽ
mặc áo trắng đi với Ta, vì họ thật xứng đáng. 5
Những người chiến thắng cũng sẽ được mặc
áo trắng như thế. Ta sẽ không xóa tên họ khỏi
Sách Sự Sống. Trước mặt Đức Chúa Trời và
các thiên sứ, Ta sẽ công nhận họ. 6 Ai có tai
để nghe, hãy lắng nghe lời Chúa Thánh Linh
kêu gọi các Hội Thánh." 7 "Hãy viết cho thiên
sứ của Hội Thánh Phi-la-đen-phi. Đây là thông
điệp của Đấng Thánh và Chân Thật, Đấng giữ
chìa khóa của Đa-vít. Đấng mở thì không ai
đóng được; và Ngài đóng thì không ai mở được.
8 Ta biết công việc con. Dù năng lực kém cỏi,
con đã vâng giữ lời Ta, không chối bỏ danh

Ta. Ta đã mở rộng trước mặt con một cái cửa
chẳng ai có quyền đóng lại. 9 Một số hội viên
của Sa-tan mạo nhận là người Do Thái sẽ rơi
mặt nạ. Ta sẽ khiến họ đến quỳ dưới chân con
và họ sẽ biết Ta yêu mến con. 10 Vì con vâng
lệnh Ta chịu khổ nạn, nên Ta sẽ bảo vệ con
trong kỳ đại nạn sắp xảy ra trên thế giới để
thử thách mọi người. 11 Ta sẽ sớm đến! Hãy
giữ vững điều con có để không ai cướp mất
vương miện của con. 12 Những người chiến
thắng, Ta sẽ cho làm cột trụ trong Đền Thờ
của Đức Chúa Trời Ta, họ sẽ ở đó mãi mãi. Ta
sẽ ghi trên người họ danh Đức Chúa Trời, và
tên Giê-ru-sa-lem mới—thành này sẽ từ Đức
Chúa Trời trên trời mà xuống—Ta cũng ghi
tên mới của Ta trên họ. 13 Ai có tai để nghe,
hãy lắng nghe lời Chúa Thánh Linh kêu gọi các
Hội Thánh." 14 "Hãy viết cho thiên sứ của Hội
Thánh Lao-đi-xê. Đây là thông điệp của Đấng
A-men—Nhân Chứng thành tín và chân thật,
Nguồn Gốc cuộc sáng tạo của Đức Chúa Trời:
15 Ta biết công việc con, con không lạnh cũng
không nóng. Ta mong con nóng hoặc lạnh hẳn
thì hơn. 16 Nhưng vì con hâm hẩm, không nóng
cũng không lạnh, nên Ta sẽ nhả con ra khỏi
miệng Ta. 17 Con nói: Tôi giàu, có nhiều tài sản,
không cần gì nữa, nhưng con không biết con
khốn khổ, đáng thương, nghèo nàn, mù lòa, và
trần truồng. 18 Ta khuyên con hãy mua vàng
tinh luyện của Ta để con giàu có, mua áo trắng
để che thân và mua thuốc xức mắt để con nhìn
thấy được. 19 Người nào Ta yêu mến, Ta mới
khiển trách, sửa trị. Vậy con hãy sốt sắng ăn
năn. 20 Này! Ta đứng bên ngoài gõ cửa, nếu ai
nghe tiếng Ta mà mở cửa ra, Ta sẽ vào thăm, ăn
tối với người, chỉ người với Ta. 21 Những người
chiến thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngai Ta,
như chính Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên
ngai Ngài. 22 Ai có tai để nghe, hãy lắng nghe
lời Chúa Thánh Linh kêu gọi các Hội Thánh."

4 Sau đó, tôi nhìn lên. Này trên trời có một
cái cửa mở ra. Tiếng nói vang dội như tiếng
loa lúc đầu tôi đã nghe, lại bảo tôi: "Hãy lên
đây, Ta sẽ cho con xem những việc phải xảy
ra." 2 Lập tức, tôi được Thánh Linh cảm, nhìn
thấy chiếc ngai trên trời, và có người ngồi trên
ngai. 3 Đấng ngồi trên ngai chiếu sáng như
đá quý—như ngọc thạch anh và mã não đỏ.
Có một cầu vồng trông như ngọc lục bảo bao
quanh ngai. 4 Chung quanh ngai là hai mươi
bốn ngai khác, có hai mươi bốn trưởng lão
đang ngồi, mặc áo trắng và đội vương miện
vàng. 5 Từ ngai phát ra chớp nhoáng cùng sấm
sét vang động. Có bảy ngọn đèn cháy rực trước
ngai, là bảy Thần Linh của Đức Chúa Trời. 6
Phía trước ngai, có biển đầy thủy tinh, trong
như pha lê. Quanh ngai có bốn sinh vật, phía
trước và sau đều có nhiều mắt. 7 Sinh vật thứ
nhất giống như sư tử; sinh vật thứ hai như bò
tơ; sinh vật thứ ba có mặt người; và sinh vật
thứ tư như đại bàng đang bay. 8 Mỗi sinh vật
có sáu cánh, toàn thân và cánh đều có nhiều
mắt. Ngày đêm các sinh vật tung hô không dứt:
"Thánh thay, thánh thay, thánh thay, Chúa là
Đức Chúa Trời, Đấng Toàn Năng— Đấng đã có,
hiện có, và còn đời đời." 9 Mỗi khi các sinh vật
tôn vinh, tung hô và cảm tạ Đấng ngồi trên
ngai, (là Đấng hằng sống đời đời), (aiōn g165) 10
thì hai mươi bốn trưởng lão quỳ xuống trước
mặt Ngài, thờ lạy Ngài vĩnh viễn, vứt vương
miện trước ngai và ca ngợi: (aiōn g165) 11 "Lạy
Chúa là Đức Chúa Trời của chúng con, Chúa
đáng nhận vinh quang, vinh dự, và uy quyền.
Vì Chúa đã sáng tạo vạn vật, do ý muốn Chúa,
muôn vật được dựng nên và tồn tại."

5 Tôi thấy trên tay phải Đấng ngồi trên ngai
một cuộn sách ghi chép cả hai mặt, niêm
phong bằng bảy ấn. 2 Tôi lại thấy một thiên sứ
uy dũng lớn tiếng công bố: "Ai xứng đáng tháo
ấn và mở cuộn sách này ra?" 3 Nhưng không
một ai trên trời, dưới đất hay bên dưới đất có
thể mở cuộn sách ra và đọc được. 4 Tôi khóc
cay đắng vì không thấy ai xứng đáng mở và
đọc cuộn sách này. 5 Một trong hai mươi bốn
trưởng lão bảo tôi: "Đừng khóc nữa. Này, sư tử
đại tộc Giu-đa, chồi lộc Đa-vít, Đấng đã toàn

thắng, có thể mở cuộn sách và mở bảy ấn.” 6 Tôi nhìn thấy Chiên Con đứng trước ngai,
chung quanh là bốn sinh vật và các trưởng lão.
Chiên Con trông như đã bị giết, có bảy sừng và
bảy mắt, là bảy vị Thần Linh của Đức Chúa Trời
sai xuống khắp thế giới. 7 Chiên Con bước tới
lấy cuộn sách trong tay phải Đấng ngồi trên
ngai. 8 Ngài vừa lấy cuộn sách, bốn sinh vật
và hai mươi bốn trưởng lão đều quỳ xuống
trước mặt Chiên Con. Mỗi vị nâng một chiếc
đàn hạc và một bát vàng đầy hương liệu, là
những lời cầu nguyện của các thánh đồ. 9 Họ
đồng hát một bài ca mới: “Ngài xứng đáng lấy
cuộn sách, tháo các ấn và mở ra. Vì Ngài đã
chịu chết để lấy máu mình chuộc về cho Đức
Chúa Trời những người thuộc mọi dòng giống,
dân tộc, và quốc gia. 10 Ngài khiến họ trở thành
công dân của Vương Quốc Chúa, làm thầy tế lễ
của Đức Chúa Trời. Và họ sẽ cai trị trên đất.” 11
Tôi lại nhìn và nghe tiếng hát của hàng triệu
thiên sứ đứng bao quanh ngai, bốn sinh vật và
các trưởng lão. 12 Các thiên sứ hát lớn tiếng:
“Chiên Con đã chịu giết— đáng được uy quyền,
giàu có, khôn ngoan, sức mạnh, vinh dự, vinh
quang, và chúc tụng.” 13 Tôi lại nghe tất cả tạo
vật trên trời, dưới đất, bên dưới đất, và trong
biển đều lên tiếng: “Nguyện chúc tụng, vinh
dự, vinh quang và uy quyền thuộc về Đấng
ngồi trên ngai và thuộc về Chiên Con đời đời
vô tận.” (aiōn g165) 14 Bốn sinh vật tung hô: “A-
men!” và các trưởng lão quỳ xuống thờ lạy
Chiên Con.

6 Khi Chiên Con tháo ấn thứ nhất, tôi nghe
một sinh vật ở trước ngai gọi vang như sấm:
“Lại đây!” 2 Tôi thấy một con ngựa trắng; người
cưỡi ngựa tay cầm cung, được trao cho một
vương miện. Người ra đi như vị anh hùng bách
chiến bách thắng. 3 Khi Chiên Con tháo ấn thứ
hai, tôi nghe sinh vật thứ hai gọi: “Lại đây!”
4 Một con ngựa hồng đi ra, người cưỡi ngựa
nhận một thanh gươm lớn và được quyền gây
chiến tranh khắp thế giới, khiến người ta giết
hại lẫn nhau. 5 Khi Chiên Con tháo ấn thứ ba,
tôi nghe sinh vật thứ ba gọi: “Lại đây!” Tôi thấy
một con ngựa đen; người cưỡi ngựa tay cầm
cái cân. 6 Tôi nghe tiếng phát ra giữa bốn sinh
vật: “Một lít lúa mì giá một ngày công hay ba lít
lúa mạch giá một ngày công. Còn dầu và rượu,
đừng phí phạm.” 7 Khi Chiên Con tháo ấn thứ
tư, tôi nghe sinh vật thứ tư gọi: “Lại đây!” 8
Tôi thấy một con ngựa màu xám nhạt, người
cưỡi tên là Tử Vong, có Âm Phủ theo sau. Họ
nhận được quyền thống trị một phần tư địa
cầu, dùng chiến tranh, đói kém, bệnh tật, và
thú dữ giết hại loài người. (Hadēs g86) 9 Khi Chiên
Con tháo ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ có
linh hồn những người bị giết vì đã công bố Đạo
Chúa và trung thành làm chứng cho Ngài. 10
Họ kêu lớn: “Lạy Chúa Chí Cao, là Đấng Thánh
và chân thật, đến bao giờ Chúa mới xét xử và
báo ứng những người trên mặt đất đã sát hại
chúng con?” 11 Họ được cấp mỗi người một áo
dài trắng. Chúa bảo họ cứ an nghỉ ít lâu cho
tới lúc đông đủ các anh chị em và bạn đồng sự
chịu giết như họ. 12 Khi Chiên Con tháo ấn thứ
sáu, có một trận động đất dữ dội. Mặt trời tối
tăm như tấm áo đen, mặt trăng đỏ như máu.
13 Các vì sao trên trời rơi xuống đất như sung
rụng. 14 Trời bị thu lại như tờ giấy cuốn tròn,
núi và đảo bị di chuyển. 15 Mọi người trên mặt
đất—vua chúa trên đất, những người cai trị,
các tướng lãnh, người giàu có, người thế lực,
cùng mọi người tự do hay nô lệ—tất cả đều
trốn trong hang động, giữa các khe đá trên núi.
16 Họ kêu xin núi và đá: “Hãy đổ xuống che kín
chúng tôi, để chúng tôi tránh khỏi mặt Đấng
ngồi trên ngai và sự đoán phạt của Chiên Con.
17 Vì ngày đoán phạt lớn của Ngài đã đến, còn
ai đứng nổi?”

7 Sau đó, tôi thấy bốn thiên sứ đứng bốn góc
địa cầu, cầm giữ gió bốn phương trên đất,
khiến cho khắp đất, biển và cây cối đều lặng
yên. 2 Tôi lại thấy một thiên sứ khác đến từ
phương đông, cầm ấn của Đức Chúa Trời Hằng
Sống. Thiên sứ này lớn tiếng kêu gọi bốn thiên
sứ đã được quyền làm hại đất và biển: 3 “Đừng

làm hại đất, biển, và cây cối cho đến khi chúng
ta đóng ấn trên trán các đầy tớ của Đức Chúa
Trời." 4 Tôi nghe có nhiều người được đóng
ấn của Đức Chúa Trời—số người được đóng ấn
thuộc các đại tộc Ít-ra-ên là 144.000 người: 5
Đại tộc Giu-đa có 12.000 người, đại tộc Ru-bên
có 12.000 người, đại tộc Gát có 12.000 người, 6
đại tộc A-se có 12.000 người, đại tộc Nép-ta-
li có 12.000 người, đại tộc Ma-na-se có 12.000
người, 7 đại tộc Si-mê-ôn có 12.000 người, đại
tộc Lê-vi có 12.000 người, đại tộc Y-sa-ca có
12.000 người, 8 đại tộc Sa-bu-luân có 12.000
người, đại tộc Giô-sép có 12.000 người, đại tộc
Bên-gia-min có 12.000 người. 9 Sau đó tôi thấy
vô số người, không ai đếm nổi, từ mọi quốc
gia, dòng giống, dân tộc, và ngôn ngữ. Họ đứng
trước ngai và trước Chiên Con. Họ mặc áo dài
trắng, tay cầm cành chà là. 10 Họ lớn tiếng tung
hô: "Ơn cứu rỗi chúng ta là do Đức Chúa Trời,
Đấng ngồi trên ngai và do Chiên Con!" 11 Các
thiên sứ đang đứng quanh ngai, các trưởng
lão và bốn sinh vật đều sấp mặt xuống trước
ngai thờ phượng Đức Chúa Trời. 12 Họ ca tụng:
"A-men! Sự chúc tụng, vinh quang, và khôn
ngoan, cảm tạ và vinh dự, uy quyền và sức
mạnh thuộc về Đức Chúa Trời chúng ta đời
đời vô tận! A-men." (aiōn g165) 13 Một trong hai
mươi bốn trưởng lão hỏi tôi: "Những người
mặc áo dài trắng đó là ai? Họ từ đâu đến?" 14
Tôi thưa: "Thưa ông, ông là người biết điều
đó." Rồi trưởng lão nói với tôi: "Đó là những
người đã qua khỏi cơn đại nạn, đã giặt và phiếu
trắng áo mình trong máu Chiên Con. 15 Vì thế,
họ được đứng trước ngai Đức Chúa Trời, ngày
đêm phụng sự Ngài trong Đền Thờ. Đấng ngồi
trên ngai sẽ che chở họ. 16 Họ sẽ không còn đói
khát; cũng không còn bị mặt trời hay sức nóng
nào nung đốt. 17 Vì Chiên Con ở giữa ngai sẽ
là Đấng Chăn Dắt của họ. Ngài sẽ dẫn họ đến
những suối nước sống. Và Đức Chúa Trời sẽ
lau sạch nước mắt họ."

8 Khi Chiên Con tháo ấn thứ bảy, trên trời yên
lặng chừng nửa giờ. 2 Tôi thấy bảy thiên sứ
đứng trước mặt Đức Chúa Trời và được trao
cho bảy chiếc kèn. 3 Một thiên sứ khác tay cầm
lư hương vàng, đến đứng trước bàn thờ. Và
vị này nhận nhiều hương để dâng trên bàn
thờ và trước ngai, với lời cầu nguyện của các
thánh đồ. 4 Khói hương cùng lời cầu nguyện
các thánh đồ từ tay thiên sứ bay lên trước mặt
Đức Chúa Trời. 5 Sau đó, thiên sứ lấy lửa trên
bàn thờ bỏ đầy lư hương rồi quăng xuống đất.
Liền có sấm sét vang rền, chớp nhoáng và động
đất. 6 Bảy thiên sứ cầm bảy chiếc kèn sửa soạn
thổi. 7 Thiên sứ thứ nhất thổi kèn, liền có mưa
đá và lửa pha với máu đổ xuống mặt đất. Một
phần ba đất bị thiêu đốt, một phần ba cây cối
bị thiêu đốt và mọi loài cỏ xanh bị thiêu đốt. 8
Thiên sứ thứ hai thổi kèn, liền có vật gì giống
như hòn núi lớn đang bốc cháy bị quăng xuống
biển. Một phần ba biển hóa ra máu. 9 Một phần
ba sinh vật trong biển bị chết, và một phần ba
tàu bè bị tiêu diệt. 10 Thiên sứ thứ ba thổi kèn,
một vì sao lớn bốc cháy như đuốc từ trời sa
xuống một phần ba sông ngòi và suối nước. 11
Tên vì sao ấy là Ngải Cứu. Một phần ba nước
hóa ra nước đắng. Nhiều người thiệt mạng khi
uống phải nước đắng ấy. 12 Thiên sứ thứ tư
thổi kèn, một phần ba mặt trời, một phần ba
mặt trăng, một phần ba tinh tú bị phá hủy, trở
nên tối tăm. Do đó, một phần ba ánh sáng ban
ngày bị giảm đi, ban đêm cũng vậy. 13 Kế đến,
tôi thấy một con đại bàng bay trên không trung
kêu lớn: "Khốn thay, khốn thay, khốn thay cho
dân cư trên đất vì tiếng kèn của ba thiên sứ
sắp thổi."

9 Thiên sứ thứ năm thổi kèn, tôi thấy một
vì sao từ trời rơi xuống đất, và được trao
cho chìa khóa vực thẳm. (Abyssos g12) 2 Vì sao
này mở vực thẳm ra, liền có khói bốc lên như
khói lò lửa lớn, mặt trời và không gian bị tối
tăm vì luồng khói ấy. (Abyssos g12) 3 Châu chấu
từ luồng khói bay ra khắp mặt đất, chúng có
khả năng châm chích như bò cạp. 4 Chúng
được lệnh không phá hoại cỏ xanh, cây cối và
mọi loài thực vật khác, nhưng chỉ nhắm vào

những người không có ấn của Đức Chúa Trời trên trán. **5** Chúng không được phép giết ai, mà chỉ làm cho họ đau đớn trong năm tháng. Họ bị nhức nhối như khi bò cạp đốt. **6** Trong những ngày đó, người ta tìm cách chết nhưng không được, mong mỏi được chết nhưng sự chết lánh xa. **7** Hình dạng của châu chấu giống như chiến mã chuẩn bị ra trận, trên đầu như có mão miện vàng, mặt giống mặt người. **8** Tóc dài như tóc đàn bà, răng như răng sư tử. **9** Giáp che ngực trông như giáp sắt, tiếng cánh bay vang ầm như đoàn xe ngựa xông ra chiến trường. **10** Đuôi có nọc giống như bò cạp, trong đuôi có độc chất làm đau đớn loài người trong năm tháng. **11** Vua của chúng là thiên sứ của vực thẳm, có tên A-ba-đôn theo tiếng Hê-bơ-rơ và A-bô-ly-ôn theo tiếng Hy Lạp. **(Abyssos g12)** **12** Khổ nạn thứ nhất đã qua, nhưng kìa, còn hai khổ nạn nữa sắp đến! **13** Thiên sứ thứ sáu thổi kèn, tôi nghe có tiếng phát ra từ bốn chiếc sừng trên bàn thờ vàng trước mặt Đức Chúa Trời. **14** Tiếng ấy bảo thiên sứ thứ sáu đang cầm kèn: "Hãy phóng thích bốn thiên sứ bị trói giữ tại sông lớn Ơ-phơ-rát." **15** Bốn thiên sứ này đã chuẩn bị sẵn, đến đúng ngày giờ năm tháng được thả ra liền đi giết hại một phần ba nhân loại. **16** Bốn thiên sứ chỉ huy một đạo kỵ binh 200 triệu người. Tôi nghe rõ con số đó. **17** Trong khải tượng, tôi được nhìn thấy đạo binh này. Các kỵ binh mang giáp đỏ như lửa, xanh như da trời và vàng như lưu huỳnh. Các chiến mã có đầu như sư tử; miệng phun lửa, khói và diêm sinh. **18** Một phần ba nhân loại bị sát hại vì ba tai họa phát xuất từ miệng ngựa, là lửa, khói, và diêm sinh. **19** Năng lực khủng khiếp của đám ngựa này phát ra từ miệng lẫn đuôi, vì đuôi chúng giống như đầu rắn, gây ra tai họa. **20** Số người sống sót sau các tai họa này vẫn không chịu ăn năn những việc ác họ làm. Họ tiếp tục thờ lạy các quỷ cùng các thần tượng bằng vàng, bạc, đồng, đá, và gỗ—là những thần tượng không thấy, không nghe và không đi được! **21** Họ cũng không chịu ăn năn các tội giết người, tà thuật, gian dâm, trộm cắp.

10 Tôi thấy một thiên sứ uy dũng khác từ trời xuống, mình mặc mây trời, đầu đội cầu vồng, mặt sáng rực như mặt trời, chân như trụ lửa. **2** Thiên sứ cầm trên tay một cuốn sách mở ra, đặt chân phải trên biển, chân trái trên đất, **3** và kêu lên một tiếng lớn như tiếng gầm sư tử, liền có bảy tiếng sấm đáp lời. **4** Khi bảy tiếng sấm vang ra, tôi định chép lại liền nghe tiếng nói từ trời: "Phải giữ kín những điều bảy tiếng sấm nói ra, đừng ghi chép." **5** Thiên sứ đứng trên biển và đất đưa tay phải lên trời. **6** Thiên sứ thề trước Đấng hằng sống đời đời, Đấng sáng tạo trời cùng mọi vật trên trời, đất cùng mọi vật dưới đất, biển cùng mọi vật trong biển rằng: "Sắp hết thời hạn rồi! **(aiōn g165)** **7** Ngày nào thiên sứ thứ bảy thổi kèn. Đức Chúa Trời sẽ hoàn tất chương trình huyền nhiệm của Ngài, như đã báo trước cho các đầy tớ Ngài, là các tiên tri." **8** Tiếng nói từ trời lại bảo tôi: "Đi lấy cuộn sách mở ra trên tay thiên sứ đứng trên biển và đất." **9** Tôi đến bên thiên sứ xin cuộn sách. Thiên sứ bảo: "Ông lấy sách mà ăn! Tuy bụng thấy đắng nhưng miệng sẽ ngọt như mật!" **10** Tôi lấy sách khỏi tay thiên sứ, và tôi ăn! Nó ngọt như mật trong miệng tôi, nhưng khi nuốt vào, thấy đắng trong bụng. **11** Rồi tôi được bảo: "Ông còn phải nói tiên tri về nhiều dân tộc, quốc gia, ngôn ngữ, và vua chúa."

11 Sau đó tôi nhận được cây thước giống như cây gậy, với lời dặn bảo: "Hãy đứng dậy đo Đền Thờ của Đức Chúa Trời và bàn thờ cùng đếm những người thờ phượng. **2** Còn sân ngoài Đền Thờ thì đừng đo, vì đã giao cho các dân tộc, họ sẽ dày xéo thành thánh trong bốn mươi hai tháng. **3** Ta sẽ trao quyền cho hai nhân chứng của Ta; họ sẽ mặc vải thô và nói tiên tri suốt 1.260 ngày." **4** Hai tiên tri là hai cây ô-liu, cũng là hai giá đèn đứng trước mặt Chúa của hoàn vũ. **5** Nếu có ai định làm hại họ, lửa từ miệng họ sẽ phun ra tiêu diệt kẻ thù. Bất cứ ai

muốn hại họ đều bị giết sạch. 6 Họ được quyền đóng trời lại, để mưa không rơi xuống trong ba năm rưỡi, là thời gian họ nói tiên tri. Họ cũng có quyền hóa nước thành máu, và gieo tai họa trên mặt đất bao nhiêu tùy ý. 7 Khi họ đã hoàn tất lời chứng, con thú từ vực thẳm lên sẽ giao tranh với họ, chiến thắng và giết họ đi. (Abyssos g12) 8 Thây họ sẽ phơi ngoài đường phố Giê-ru-sa-lem, còn gọi bóng là "Sô-đôm" hay "Ai Cập," cũng là nơi Chúa của họ chịu đóng đinh trên cây thập tự. 9 Người thuộc mọi dân tộc, dòng giống, ngôn ngữ, và quốc gia sẽ kéo đến xem thi thể của họ trong ba ngày rưỡi, chẳng ai được phép chôn cất. 10 Mọi người trên thế giới sẽ mừng rỡ vì hai người đã bị sát hại. Người ta ăn mừng, tặng quà cho nhau, vì hai tiên tri ấy đã khuấy động lương tâm mọi người. 11 Sau ba ngày rưỡi, sinh khí từ Đức Chúa Trời nhập vào hai người, họ vùng đứng dậy. Mọi người đến xem đều quá khiếp sợ. 12 Hai tiên tri nghe tiếng gọi lớn từ trời: "Lên đây!" Họ cưỡi mây lên trời trước mắt kẻ thù. 13 Ngay giờ đó, một trận động đất dữ dội tiêu diệt một phần mười thành phố, làm 7.000 người thiệt mạng. Những người sống sót đều kinh hoàng và tôn vinh Đức Chúa Trời trên trời. 14 Khổ nạn thứ hai đã qua, nhưng kìa, khổ nạn thứ ba sắp đến. 15 Thiên sứ thứ bảy thổi kèn, liền có tiếng nói vang dội từ trời: "Cả thế giới từ nay thuộc Vương Quốc của Chúa chúng ta và Đấng Cứu Thế của Ngài, Ngài sẽ cai trị mãi mãi." (aiōn g165) 16 Hai mươi bốn trưởng lão ngồi trên ngai trước mặt Đức Chúa Trời, quỳ xuống thờ lạy Ngài. 17 Và họ thưa: "Chúng con xin dâng lời cảm tạ Ngài, lạy Chúa là Đức Chúa Trời, Đấng Toàn Năng, Đấng hiện có, đã có, và còn đời đời, vì Ngài đã sử dụng quyền năng lớn lao và đã bắt đầu cai trị. 18 Các dân tộc đều nổi giận, nhưng cơn đoán phạt của Chúa đã đến. Đây là lúc Chúa xét xử người chết và tưởng thưởng cho đầy tớ Ngài, là các tiên tri và thánh đồ, cùng mọi người kính sợ Danh Chúa, từ nhỏ đến lớn. Cũng là lúc Chúa hủy diệt những ai đã phá hoại thế giới." 19 Bấy giờ, Đền Thờ Đức Chúa Trời trên trời mở cửa, để lộ hòm giao ước bên trong Đền Thờ. Lại có chớp nhoáng, sấm sét vang rền, động đất và mưa đá dữ dội.

12 Tôi chứng kiến một dấu lạ vĩ đại diễn ra trên trời. Tôi thấy một người phụ nữ mặc áo mặt trời, chân đạp mặt trăng, đầu đội vương miện kết bằng mười hai tinh tú. 2 Nàng có thai, kêu la, quặn thắt vì sắp đến giờ sinh nở. 3 Kế đến, tôi chứng kiến một dấu lạ vĩ đại khác. Tôi thấy một con rồng đỏ thật lớn xuất hiện, nó có bảy đầu, mười sừng, mỗi đầu đội một vương miện. 4 Đuôi rồng kéo theo một phần ba tinh tú trên trời quăng xuống đất. Rồng đứng trước mặt người phụ nữ sắp sinh nở, chực nuốt đứa bé khi vừa ra đời. 5 Nàng sinh một con trai. Con trai ấy sẽ dùng cây trượng sắt cai trị mọi dân tộc, và sẽ được đưa lên ngai Đức Chúa Trời. 6 Còn người đàn bà chạy trốn vào hoang mạc, nơi Đức Chúa Trời đã chuẩn bị cho nàng. Nàng được nuôi dưỡng 1.260 ngày tại đây. 7 Sau đó, một cuộc chiến tranh bùng nổ trên trời. Mi-ca-ên và các thiên sứ dưới quyền giao chiến với con rồng và các tướng lãnh của nó. 8 Rồng bị đánh bại, không còn được ở trên trời nữa. 9 Con rồng lớn—là con rắn ngày xưa, gọi là quỷ vương hay Sa-tan, là kẻ lừa dối cả thế giới—nó cùng các thiên sứ của nó bị quăng xuống đất. 10 Tôi nghe có tiếng vang dội từ trời: "Giờ đây, sự cứu rỗi được thể hiện. Đức Chúa Trời đã dùng quyền lực cai trị Vương Quốc Ngài, Chúa Cứu Thế đã nắm giữ uy quyền. Vì kẻ buộc tội anh chị em chúng ta, kẻ ngày đêm tố cáo chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời, đã bị quăng xuống đất rồi. 11 Họ đã thắng nó nhờ máu Chiên Con và nhờ lời chứng của mình. Họ đã hy sinh tính mạng, không luyến tiếc. 12 Vậy, các tầng trời, hãy vui mừng! Và những ai sống trên trời, hãy reo vui! Nhưng khốn cho đất và biển! Quỷ vương đã xuống đó, giận dữ vô cùng vì biết thì giờ nó chẳng còn bao lâu." 13 Khi rồng thấy mình bị quăng xuống đất, liền đuổi bắt người phụ nữ đã sinh con trai. 14 Nhưng người phụ

nữ được ban cho hai cánh chim đại bàng thật lớn để bay đến chỗ đã dự bị cho nàng trong hoang mạc và lánh nạn con rồng. Tại đó nàng được nuôi dưỡng trong ba năm rưỡi. **15** Con rồng phun nước ra như dòng sông đuổi theo người phụ nữ để cuốn nàng trôi đi. **16** Nhưng đất há miệng nuốt lấy dòng sông mà con rồng đã phun ra từ miệng nó để tiếp cứu nàng. **17** Rồng tức giận người phụ nữ, liền bỏ đi giao chiến cùng những con cái khác của nàng, là những người vâng giữ điều răn Đức Chúa Trời và làm chứng về Chúa Giê-xu.

13 Rồng đứng rình bên bờ biển. Tôi thấy một
con thú từ biển lên. Thú có bảy đầu và mười sừng. Mỗi sừng có một vương miện. Và mỗi đầu ghi một danh hiệu xúc phạm Đức Chúa Trời. **2** Con thú ấy giống như con beo, có chân như chân gấu, miệng như miệng sư tử. Con rồng đã ban cho con thú năng lực, ngai báu và uy quyền lớn lao của nó. **3** Một trong bảy đầu của con thú hình như bị tử thương, nhưng vết thương được chữa lành. Cả thế giới đều kinh ngạc và theo con thú. **4** Người ta thờ lạy con rồng vì nó đã trao quyền cho con thú. Họ cũng thờ lạy con thú và ca tụng: "Ai dám sánh với con thú? Ai dám chiến đấu với con thú?" **5** Con thú được con rồng khuyến khích, nói những lời kiêu căng, xúc phạm Đức Chúa Trời. Nó cũng được quyền hành động trong bốn mươi hai tháng. **6** Nó mở miệng xúc phạm đến Đức Chúa Trời, đến Danh Ngài, Đền Thờ Ngài và tất cả những ai ở trên trời. **7** Nó cũng được phép giao chiến với dân Chúa và đắc thắng. Nó lại được quyền cai trị mọi dòng giống, dân tộc, ngôn ngữ, và quốc gia. **8** Mọi người trên thế giới sẽ thờ lạy nó. Đó là những người từ thuở sáng tạo trời đất không được ghi tên trong Sách Sự Sống của Chiên Con, là Đấng đã hy sinh. **9** Người nào có tai để nghe hãy lắng nghe và hiểu. **10** Ai phải chịu bức hại tù đày, sẽ bị bức hại tù đày. Ai phải bị giết bằng gươm, sẽ bị giết bằng gươm. Vì thế, thánh đồ của Đức Chúa Trời phải tỏ lòng nhẫn nại và trung tín. **11** Tôi lại thấy một con thú khác từ đất lên có hai sừng như sừng chiên con và nói như con rồng. **12** Nó sử dụng mọi quyền hành của con thú thứ nhất, buộc cả thế giới phải thờ lạy con thú đã bị trọng thương rồi được chữa lành. **13** Nó làm những phép lạ vĩ đại như khiến lửa từ trời rơi xuống đất trước mặt mọi người. **14** Trước mắt con thú thứ nhất, nó được quyền làm phép lạ ấy để lừa gạt mọi người trên mặt đất. Nó bảo người ta phải tạc tượng con thú đã bị gươm đâm và được lành. **15** Nó lại được khả năng truyền hơi thở vào tượng con thú thứ nhất, khiến tượng này nói được và giết được những người không chịu thờ lạy mình. **16** Nó buộc mọi người lớn nhỏ, giàu nghèo, tự do, nô lệ phải chịu ghi một dấu hiệu trên tay phải hoặc trên trán. **17** Không có dấu hiệu này, chẳng ai được phép mua bán. Đó là dấu hiệu mang tên con thú hoặc số của tên nó. **18** Điều này người khôn ngoan mới hiểu. Ai sáng suốt hãy tính số của con thú; đó là số của một người: 666.

14 Tôi thấy Chiên Con đứng trên núi Si-ôn
cùng với 144.000 người, trên trán họ có ghi tên Ngài và tên Cha Ngài. **2** Tôi nghe có tiếng từ trời như thác đổ, như sấm rền vang. Đó là tiếng hòa tấu của đàn hạc. **3** Họ đứng trước ngai và trước bốn sinh vật cùng các trưởng lão, hát một bài ca mới. Không ai học được bài ca này trừ ra 144.000 người đó, là những người được cứu chuộc từ trần gian. **4** Họ là những người thanh khiết, chưa dan díu với phụ nữ. Chiên Con đi đâu họ theo đó. Giữa cả nhân loại, họ là những người đầu tiên được cứu chuộc về cho Đức Chúa Trời và Chiên Con. **5** Họ không nói dối, không lầm lỗi. **6** Tôi thấy một thiên sứ khác bay trên không trung, đem Phúc Âm vĩnh cửu công bố cho cư dân trên đất, cho mọi quốc gia, dòng giống, ngôn ngữ, và dân tộc. **(aiōnios g166)** **7** Thiên sứ lớn tiếng gọi: "Phải kính sợ Đức Chúa Trời và tôn vinh Ngài! Vì giờ xét xử của Ngài đã đến. Phải thờ lạy Ngài, Đấng đã sáng tạo trời, đất, biển, và mọi dòng sông." **8** Thiên sứ thứ hai bay theo sau tuyên bố: "Ba-by-lôn

vĩ đại sụp đổ tan tành rồi! Vì nó quyến rũ các
dân tộc trên thế giới uống rượu gian dâm điên
cuồng của nó." 9 Thiên sứ thứ ba bay sau cùng
kêu lớn: "Tất cả những người thờ lạy con thú
và tượng nó, chịu ghi dấu hiệu nó trên trán
hoặc trên tay, 10 đều phải uống chén rượu hình
phạt nguyên chất của Đức Chúa Trời. Họ phải
chịu khổ hình trong lửa và diêm sinh trước mặt
các thiên sứ thánh và Chiên Con. 11 Khói lửa
bốc lên nghi ngút vô tận. Những người thờ lạy
con thú và tượng nó cùng những ai mang dấu
hiệu con thú, ngày đêm chịu khổ hình không
ngớt." (aiōn g165) 12 Điều này đòi hỏi lòng nhẫn
nại của các thánh đồ, là những người vâng
giữ điều răn của Đức Chúa Trời và vững vàng
tin Chúa Giê-xu. 13 Tôi nghe tiếng nói từ trời:
"Hãy chép: Từ nay, phước cho những người
chết trong Chúa. Phải, Chúa Thánh Linh xác
nhận: Họ sẽ nghỉ mọi việc lao khổ và thu gặt
kết quả tốt đẹp." 14 Lúc ấy, tôi nhìn thấy một
áng mây trắng, Đấng ngồi trên mây giống như
Con Người, đầu đội vương miện vàng, tay cầm
cái liềm sắc bén. 15 Một thiên sứ từ Đền Thờ
bước ra, thưa lớn tiếng: "Xin Chúa dùng liềm
gặt hái vì giờ gặt đã đến, mùa màng dưới đất
đã chín rồi." 16 Đấng ngồi trên mây liền vung
liềm trên mặt đất và gặt hái mùa màng. 17 Sau
đó, một thiên sứ khác từ Đền Thờ trên trời
đi ra, cũng cầm một cái liềm sắc bén. 18 Một
thiên sứ khác nữa có quyền trên lửa, từ bàn
thờ bước ra, lớn tiếng gọi thiên sứ cầm lưỡi
liềm: "Xin dùng liềm hái nho dưới đất, vì nho
đã chín!" 19 Thiên sứ vung liềm trên mặt đất,
hái nho quăng vào bồn ép rượu hình phạt của
Đức Chúa Trời. 20 Bồn ép rượu ở bên ngoài
thành, máu từ bồn trào ra, ngập đến hàm thiếc
ngựa suốt một khoảng gần 296 nghìn mét.

15 Tôi lại thấy một hiện tượng vĩ đại kỳ diệu
trên trời. Bảy thiên sứ mang bảy tai họa
để kết thúc cơn đoán phạt của Đức Chúa Trời.
2 Tôi thấy biển đầy thủy tinh rực lửa. Đứng
trên mặt biển là những người đã chiến thắng
con thú, vì không chịu thờ lạy tượng nó, cũng
không cho ghi số nó trên trán hoặc trên tay.
Tay họ đều nâng đàn hạc của Đức Chúa Trời. 3
Họ hát bài ca của Môi-se là đầy tớ của Đức Chúa
Trời và bài ca của Chiên Con: "Lạy Chúa, là
Đức Chúa Trời Toàn năng! Công việc Ngài thật
huyền diệu lớn lao. Lạy Vua muôn đời! Đường
lối Ngài công minh, chân chính. 4 Lạy Chúa! Ai
chẳng kính sợ Ngài? Ai không tôn vinh Danh
Ngài? Vì chỉ có Ngài là Chí Thánh. Muôn dân sẽ
đến thờ lạy Ngài, vì Ngài đã xét xử công minh."
5 Sau đó, tôi thấy Nơi Chí thánh của Đền Thờ
trên trời mở ra. 6 Bảy thiên sứ mang bảy tai
hoạ từ Đền Thờ đi ra, mặc áo vải gai tinh khiết
rực rỡ, ngực thắt đai vàng. 7 Một trong bốn
sinh vật trao cho bảy thiên sứ bảy bát vàng
đựng hình phạt của Đức Chúa Trời, là Đấng
Hằng Sống đời đời. (aiōn g165) 8 Đền Thờ nghi
ngút khói do vinh quang và uy quyền Đức Chúa
Trời tỏa ra. Chẳng ai được vào Đền Thờ cho
đến chừng bảy thiên sứ giáng xong tai họa.

16 Tôi nghe một tiếng lớn từ trong Đền Thờ
nói với bảy thiên sứ: "Hãy đi, đổ bảy bát
hình phạt của Đức Chúa Trời xuống đất!" 2
Thiên sứ thứ nhất đổ bát mình xuống đất,
những người mang dấu hiệu con thú và thờ
lạy tượng nó liền bị nổi ung nhọt độc địa ghê
tởm. 3 Thiên sứ thứ hai đổ bát mình xuống
biển, nước biển biến thành huyết như máu
người chết, mọi sinh vật trong biển đều chết. 4
Thiên sứ thứ ba đổ bát mình xuống sông ngòi,
suối nước, tất cả đều biến thành máu. 5 Tôi
nghe thiên sứ có quyền trên nước nói: "Lạy
Đấng hiện có, đã có, là Đấng Thánh! Ngài đã xét
xử thật công minh. 6 Họ đã làm đổ máu các
thánh đồ và các tiên tri, nên Ngài cho họ uống
máu. Thật đáng lắm!" 7 Tôi nghe tiếng từ bàn
thờ nói: "Phải, lạy Chúa là Đức Chúa Trời, Đấng
Toàn Năng, Chúa xét xử thật công minh, chân
chính." 8 Thiên sứ thứ tư đổ bát mình xuống
mặt trời; mặt trời được phép nung đốt loài
người. 9 Bị sức nóng mãnh liệt nung đốt, người
ta xúc phạm đến Danh Đức Chúa Trời là Đấng
có quyền trên các tai hoạ này. Họ không chịu

ăn năn và tôn vinh Ngài. 10 Thiên sứ thứ năm
đổ bát mình xuống ngai con thú, vương quốc
của nó bỗng tối tăm, người ta cắn lưỡi vì đau
đớn. 11 Họ nói xúc phạm đến Đức Chúa Trời
trên trời vì đau đớn và ung nhọt, chứ không
chịu ăn năn. 12 Thiên sứ thứ sáu đổ bát mình
xuống sông lớn gọi là Ơ-phơ-rát, sông liền cạn
khô, dọn đường cho các vua từ phương Đông
đi đến. 13 Tôi thấy có ba tà linh giống như ếch
nhái ra từ miệng con rồng, miệng con thú,
và miệng tiên tri giả. 14 Đó là thần của quỷ,
chuyên làm phép lạ, đi xúi giục các vua trên
thế giới liên minh chiến tranh chống với Đức
Chúa Trời trong ngày trọng đại của Đấng Toàn
Năng. 15 "Này, Ta đến như kẻ trộm! Phước cho
người nào tỉnh thức và giữ gìn áo xống mình,
để không phải trần trụi, xấu hổ lúc ra đi." 16
Họ tập trung quân đội các vua tại một chỗ mà
tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Ha-ma-ghê-đôn. 17 Thiên
sứ thứ bảy đổ bát mình trong không khí. Một
tiếng lớn vang ra từ ngai trong Đền Thờ: "Xong
rồi!" 18 Liền có chớp nhoáng, sấm sét vang rền
và động đất dữ dội. Trong lịch sử loài người,
chưa hề có trận động đất nào dữ dội, lớn lao
đến thế. 19 Thành Ba-by-lôn vỡ ra làm ba và
các thành khắp thế giới bị sụp đổ. Đức Chúa
Trời đã nhớ lại Ba-by-lôn lớn và cho nó uống
chén rượu hình phạt của Ngài. 20 Mọi hải đảo
đều biến mất, núi non cũng chẳng còn thấy
nữa. 21 Lại có mưa đá rất lớn, mỗi hạt nặng độ
34 ký từ trời đổ xuống trên loài người. Người
ta xúc phạm đến Đức Chúa Trời vì họa mưa đá
khủng khiếp.

17 Một trong bảy thiên sứ gieo tai họa đến
bảo tôi: "Lại đây! Tôi sẽ cho ông xem vụ
đoán phạt người đại dâm phụ ngồi trên các
dòng sông. 2 Các vua trên thế gian đã gian dâm
với nó, dân cư trên mặt đất đều say sưa vì rượu
dâm loạn của nó". 3 Tôi được Thánh Linh cảm,
thấy thiên sứ đem tôi vào hoang mạc. Tại đó
tôi thấy một người phụ nữ ngồi trên lưng một
con thú đỏ tươi, có bảy đầu, mười sừng, ghi
đầy những danh hiệu phạm thượng. 4 Người
phụ nữ mặc hàng đỏ thẫm và đỏ tươi, đeo đầy
vàng ngọc và trân châu, tay cầm cái chén vàng
đựng đầy những vật ghê tởm, gớm ghiếc. 5
Trên trán nó có ghi một danh hiệu bí ẩn: "Ba-
by-lôn lớn, mẹ của các kỹ nữ và mọi điều gớm
ghiếc trên thế gian." 6 Tôi thấy người phụ nữ
say máu các thánh đồ và máu các nhân chứng
của Chúa Giê-xu. Nhìn nó, tôi vô cùng kinh
ngạc. 7 Thiên sứ hỏi tôi: "Sao ông ngạc nhiên?
Tôi sẽ giải nghĩa cho ông bí ẩn của nó và của
con thú có bảy đầu, mười sừng nó đang cỡi.
8 Con thú ông thấy xuất hiện trước đây bây
giờ không còn nữa. Nhưng nó sẽ từ vực thẳm
lên, để đi vào chốn hủy diệt vĩnh viễn. Những
người trên thế gian không được ghi tên trong
Sách Sự Sống từ khi sáng tạo trời đất, lúc nhìn
thấy con thú đều kinh ngạc, vì nó đã mất rồi
mà nay xuất hiện trở lại. (Abyssos g12) 9 Điều này
người khôn ngoan mới hiểu. Bảy đầu có nghĩa
là bảy ngọn núi, nơi người phụ nữ cư ngụ, 10
cũng có nghĩa là bảy vua: Năm vua đã đổ, vị
thứ sáu đang cầm quyền, vị thứ bảy chưa đến.
Khi nào xuất hiện, vị này chỉ làm vua trong ít
lâu thôi. 11 Còn con thú đã tung hoành trước
kia nay không còn nữa là vua thứ tám. Nó vốn
là một trong bảy vua kia, và sẽ đi vào chốn hủy
diệt. 12 Mười sừng có nghĩa là mười vua chưa
lên ngôi. Họ sẽ nắm quyền hành, trị vì trong
một giờ với con thú. 13 Rồi họ đồng lòng trao
quyền hành và uy lực lại cho con thú. 14 Chúng
sẽ giao chiến với Chiên Con, nhưng Chiên Con
sẽ thắng, vì Ngài là Chúa của các chúa, Vua của
các vua. Dân Chúa là những người được Ngài
kêu gọi, lựa chọn và trung thành với Ngài." 15
Thiên sứ lại bảo tôi: "Các dòng sông nơi kỹ nữ
đó ngồi, tiêu biểu cho các đoàn thể, dân tộc,
quốc gia, và ngôn ngữ. 16 Con thú và mười vua
sẽ ghét bỏ kỹ nữ. Chúng sẽ tấn công, lột trần,
ăn thịt và thiêu nó trong lửa. 17 Đức Chúa Trời
thúc giục họ thi hành ý định của Ngài, khiến
họ đồng lòng trao nước mình cho con thú để
lời Ngài được ứng nghiệm. 18 Người phụ nữ

ông nhìn thấy là thủ đô lớn cai trị trên các vua thế gian."

18 Sau đó, tôi thấy một thiên sứ khác từ trời xuống, có uy quyền rất lớn, hào quang chiếu khắp mặt đất. **2** Thiên sứ lớn tiếng tuyên bố: "Ba-by-lôn lớn sụp đổ—thành vĩ đại sụp đổ hoàn toàn! Thành này đã biến thành sào huyệt của các quỷ. Nó là nơi giam giữ tà linh và các loài chim dơ dáy, gớm ghiếc. **3** Mọi dân tộc sụp đổ vì đã uống rượu gian dâm điên cuồng của nó. Các vua trên thế gian đã gian dâm với nó. Các nhà buôn làm giàu nhờ sự xa hoa quá mức của nó." **4** Tôi lại nghe một tiếng khác từ trời: "Dân Chúa! Hãy ra khỏi thành để khỏi dính dấp vào tội lỗi nó mà mang họa lây. **5** Vì tội lỗi nó chồng chất đến tận trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ lại tội ác nó. **6** Nó đối với các con thể nào. Hãy đáp lại nó thể ấy. Hơn nữa, hãy báo trả gấp hai những việc nó làm. Chén nó đã pha cho các con, hãy cho nó uống gấp đôi. **7** Nó đã sống vinh hoa, xa xỉ thế nào, hãy cho nó chịu đau đớn khổ sở thế ấy. Nó nói thầm trong lòng: 'Ta là nữ hoàng ngự trên ngai báu. Ta nào phải là quả phụ, và ta chẳng bao giờ phải khóc than.' **8** Cho nên mọi tai họa sẽ giáng trên nó trong một ngày— nào đói khổ, tang chế và diệt vong. Nó sẽ bị thiêu trong lửa, vì Chúa là Đức Chúa Trời, Đấng Toàn Năng sẽ đoán phạt nó." **9** Các vua thế gian, là những người đã gian dâm và sống xa hoa với nó sẽ khóc lóc than vãn khi thấy khói thiêu đốt nó bay lên. **10** Khiếp sợ vì nỗi đau đớn của nó, họ đứng xa than thở: "Khốn nạn cho kinh thành vĩ đại, Ba-by-lôn hùng cường đệ nhất! Chỉ trong một giờ sự phán xét của Đức Chúa Trời giáng trên ngươi." **11** Các nhà buôn trên thế giới cũng khóc lóc than vãn, vì chẳng còn ai mua hàng hóa của họ nữa. **12** Hàng hóa gồm đủ loại: Vàng, bạc, đá quý, trân châu; vải gai mịn, vải màu tía, lụa, và vải màu điều; các loại gỗ thơm, các phẩm vật bằng ngà, và gỗ quý; đồng, sắt, và cẩm thạch. **13** Quế, hương liệu, nhang, nhựa thơm, trầm hương, rượu, dầu ô-liu, bột, lúa mì, gia súc, chiên, ngựa, xe, và nô lệ—tức linh hồn người ta. **14** Họ sẽ nói: "Mọi bảo vật nó ham chuộng đã lìa xa nó. Mọi cảnh xa hoa lộng lẫy cũng đã tan biến, chẳng còn trông thấy nữa." **15** Các nhà buôn làm giàu nhờ giao thương với nó, cũng khiếp sợ vì nỗi đau đớn của nó, đứng cách xa than thở: **16** "Khốn nạn cho kinh thành vĩ đại này! Nó mặc toàn vải gai mịn đỏ tía và đỏ tươi, trang sức bằng vàng, đá quý, và trân châu! **17** Chỉ trong một giờ, sự giàu sang phồn thịnh kia tan biến!" Các thuyền trưởng, hành khách, hoa tiêu, và các nhà buôn đều đứng từ xa. **18** Nhìn thấy khói thiêu đốt nó bốc lên, họ kêu la: "Còn thành nào vĩ đại như thành này không?" **19** Họ sẽ vãi bụi đất lên đầu than khóc: "Khốn nạn, khốn nạn cho thành vĩ đại này! Tất cả chủ thuyền trở nên giàu có nhờ sự di chuyển tấp nập trên biển của nó. Nhưng chỉ trong một giờ nó đã hoang tàn." **20** Hãy vui mừng về nó, hỡi bầu trời, cùng các thánh đồ, các sứ đồ, và các tiên tri! Vì Đức Chúa Trời đã xét xử nó theo cách nó đã xét xử các ngươi. **21** Một thiên sứ uy dũng nhấc một tảng đá như cối xay lớn quăng xuống biển, và tuyên bố: "Thành Ba-by-lôn lớn sẽ bị quăng xuống như thế, chẳng còn ai trông thấy nữa. **22** Tiếng hát ca, tiếng đàn hạc, tiếng sáo, hay tiếng kèn sẽ không được nghe từ thành này nữa. Chẳng tìm thấy thợ thủ công hay kỹ nghệ nào. Cả tiếng cối xay cũng im bặt trong thành này. **23** Không còn thấy ánh đèn, Không còn nghe tiếng cô dâu chú rể nơi đó nữa. Các nhà buôn của nó từng nổi tiếng khắp thế giới, và nó dùng tà thuật lừa gạt mọi quốc gia. **24** Máu của các tiên tri và thánh đồ, cùng máu của mọi người bị giết trên thế giới cũng tìm thấy tại thành này."

19 Sau đó, tôi nghe có tiếng lớn như tiếng của vô số người trên trời tung hô: "Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu! Sự cứu rỗi, vinh quang và quyền năng đều thuộc về Đức Chúa Trời của chúng ta. **2** Việc xét xử của Ngài thật công minh và chân chính. Ngài đã xử phạt tên đại dâm phụ từng làm bại hoại thế gian, Ngài đã báo ứng nó vì máu của các đầy tớ Ngài." **3** Họ

lại reo lên: “Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu! Khói thiêu đốt nó bốc lên mãi mãi vô tận!” (aiōn g165)
4 Hai mươi bốn trưởng lão và bốn sinh vật quỳ
xuống thờ lạy Đức Chúa Trời đang ngồi trên
ngai, và tung hô: “A-men! Ngợi tôn Chúa Hằng
Hữu!” 5 Có tiếng từ ngai nói: “Hãy chúc tôn
Đức Chúa Trời chúng ta, tất cả các đầy tớ của
Ngài, là những người kính sợ Ngài, từ nhỏ đến
lớn.” 6 Tôi nghe có tiếng như tiếng của vô số
người, như tiếng thác đổ hoặc sấm rền: “Ngợi
tôn Chúa Hằng Hữu! Vì Chúa là Đức Chúa Trời
chúng ta, Đấng Toàn Năng, đang ngự trị. 7
Chúng ta hãy vui mừng, hoan hỉ, và dâng vinh
dự lên Ngài. Vì lễ cưới của Chiên Con đã đến,
cô dâu đã sửa soạn sẵn sàng. 8 Nàng mặc vải
gai mịn, thanh sạch, rực rỡ” (Vải gai mịn là
việc làm công chính của các thánh đồ). 9 Thiên
sứ bảo tôi: “Hãy ghi điều này: Phước cho người
được mời dự tiệc cưới Chiên Con.” Thiên sứ lại
nói: “Đó là lời chân thật của Đức Chúa Trời.” 10
Tôi phục dưới chân thiên sứ để thờ lạy, nhưng
thiên sứ bảo tôi: “Đừng thờ lạy, vì tôi cũng là
đầy tớ Đức Chúa Trời như ông và các anh chị
em ông, là những người tin Chúa Giê-xu. Ông
hãy thờ lạy Đức Chúa Trời! Mục đích của lời
tiên tri là làm chứng về Chúa Giê-xu.” 11 Tôi
thấy bầu trời mở rộng, một con ngựa trắng
xuất hiện. Đấng cưỡi ngựa tên là Thành Tín và
Chân Thật, vì Ngài xét xử và tranh chiến theo
lẽ công chính. 12 Mắt Ngài sáng rực như ngọn
lửa, đầu Ngài đội nhiều vương miện có ghi tên
mà ngoài Ngài ra không ai biết được. 13 Ngài
mặc áo dài nhuộm máu; danh hiệu Ngài là “Lời
Đức Chúa Trời.” 14 Các đạo quân trên trời cưỡi
ngựa trắng theo Ngài, mặc toàn vải gai mịn
trắng tinh khiết. 15 Một thanh gươm sắc bén
ra từ miệng Ngài chiến thắng các nước, Ngài
cai trị họ bằng một cây trượng sắt. Ngài sẽ dấy
cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời Toàn Năng,
như nước nho chảy từ máy ép rượu. 16 Trên áo
dài và trên đùi Ngài có ghi danh hiệu: Vua của
các vua, Chúa của các chúa. 17 Tôi lại thấy một
thiên sứ đứng trên mặt trời, lớn tiếng kêu gọi
chim chóc bay giữa không trung: “Hãy tập họp
để dự tiệc lớn của Đức Chúa Trời, 18 để ăn thịt
các vua, tướng lãnh, dũng sĩ, ngựa, và kỵ sĩ, thịt
của mọi người tự do và nô lệ, lớn và nhỏ.” 19
Tôi thấy con thú, các vua thế gian và quân đội
của họ tập trung giao chiến với Đấng cưỡi ngựa
và quân đội Ngài. 20 Nhưng con thú bị bắt cùng
với tiên tri giả, là kẻ đã thực hiện nhiều phép
lạ trước mặt con thú, để lừa gạt những người
mang dấu hiệu con thú và thờ lạy tượng nó.
Cả hai đều bị bỏ sống vào hồ lửa và diêm sinh
đang bốc cháy. (Limnē Pyr g3041 g4442) 21 Những kẻ
còn lại đều bị giết bằng gươm từ miệng Đấng
cưỡi ngựa. Chim chóc ăn thịt chúng no nê.

20 Tôi thấy một thiên sứ từ trời xuống,
tay cầm chìa khóa của vực thẳm và một
dây xiềng lớn. (Abyssos g12) 2 Thiên sứ bắt con
rồng—tức là con rắn ngày xưa, cũng gọi là quỷ
vương hay Sa-tan—xiềng lại một nghìn năm,
3 quăng nó vào vực thẳm, khóa chặt và niêm
phong. Suốt một nghìn năm, nó không còn lừa
gạt các dân được nữa. Sau đó, nó lại được thả
ra ít lâu. (Abyssos g12) 4 Tôi thấy có nhiều ngai,
những người ngồi trên ngai được ủy quyền
xét xử. Tôi cũng thấy linh hồn những người
bị chém giết vì làm chứng cho Chúa Giê-xu và
truyền giảng Đạo Đức Chúa Trời, những người
không chịu thờ lạy con thú và tượng nó, không
chịu ghi dấu hiệu nó trên trán và trên tay. Họ
sống lại và cai trị thế giới suốt một nghìn năm
với Chúa Cứu Thế. 5 Đó là cuộc sống lại thứ
nhất. (Lúc ấy, những người chết khác chưa
sống lại, nhưng phải đợi một nghìn năm). 6
Những người được dự phần trong cuộc sống
lại thứ nhất thật hạnh phước và thánh thiện
biết bao! Vì sự chết thứ hai chẳng có quyền
gì trên họ, nhưng họ được làm thầy tế lễ của
Đức Chúa Trời và Chúa Cứu Thế, cùng Ngài cai
trị một nghìn năm. 7 Khi kỳ hạn một nghìn
năm đã mãn, Sa-tan được thả ra khỏi ngục. 8
Nó sẽ đi du thuyết khắp thế giới, cổ động mọi
dân tộc liên minh với dân Gót và Ma-gót để
chiến tranh. Quân đội chúng đông đảo như cát

trên bờ biển. 9 Chúng kéo quân tràn ngập khắp
đất, bao vây dân Chúa và thành phố Ngài yêu
quý. Nhưng lửa từ trời rơi xuống tiêu diệt đạo
quân xâm lăng. 10 Còn quỷ vương đã lừa gạt
chúng bị quăng vào hồ lửa diêm sinh, là nơi
con thú và tiên tri giả cũng bị cầm tù. Chúng bị
đau đớn ngày đêm, mãi mãi vô tận. (aiōn g165,
Limnē Pyr g3041 g4442) 11 Rồi tôi thấy một chiếc
ngai lớn và trắng, cùng Đấng ngồi trên ngai.
Trước mặt Chúa, trời đất đều chạy trốn, nhưng
không tìm được chỗ ẩn nấp. 12 Tôi thấy những
người đã chết, cả lớn và nhỏ đều đứng trước
ngai. Các cuốn sách đều mở ra, kể cả Sách Sự
Sống. Người chết được xét xử tùy theo công
việc thiện ác họ làm mà các sách đó đã ghi. 13
Biển trao trả các thi hài nằm trong lòng biển.
Tử vong và âm phủ cũng giao nộp người chết
chúng giam cầm. Mỗi người bị xét xử tùy theo
công việc mình đã làm. (Hadēs g86) 14 Tử vong và
âm phủ bị quăng xuống hồ lửa. Vào hồ lửa là
chết lần thứ hai. (Hadēs g86, Limnē Pyr g3041 g4442) 15
Người nào không có tên trong Sách Sự Sống
phải bị quăng xuống hồ lửa. (Limnē Pyr g3041 g4442)

21 Tôi thấy trời mới và đất mới, vì trời và đất
thứ nhất đã biến mất, biển cũng không
còn nữa. 2 Tôi thấy Giê-ru-sa-lem mới, là thành
thánh từ Đức Chúa Trời trên trời xuống, sửa
soạn như cô dâu trang điểm trong ngày thành
hôn. 3 Tôi nghe một tiếng lớn từ ngai nói: "Kìa,
nhà của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Chúa
sẽ sống với họ và họ sẽ làm dân Ngài. Chính
Đức Chúa Trời sẽ ở giữa họ và làm Chân Thần
của họ. 4 Ngài sẽ lau hết nước mắt cho họ. Sẽ
không còn ai chết nữa, cũng chẳng còn tang
chế, khóc than, đau khổ, vì mọi thứ ấy đã qua
rồi". 5 Đấng ngồi trên ngai tuyên bố: "Này Ta
làm mới lại mọi vật. Hãy ghi chép vì các lời
này đều chân thật, đáng tin." 6 Chúa phán tôi:
"Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là Đầu
Tiên và Cuối Cùng. Ai khát sẽ được Ta cho uống
miễn phí Nước Suối Hằng Sống. 7 Người chiến
thắng sẽ được thừa hưởng những điều đó. Ta
sẽ làm Đức Chúa Trời của họ, và họ sẽ làm con
Ta. 8 Còn những người hèn nhát, vô tín, hư
hỏng, sát nhân, gian dâm, tà thuật, thờ thần
tượng, và dối trá, đều phải vào hồ lửa diêm
sinh. Đó là chết lần thứ hai." (Limnē Pyr g3041 g4442)
9 Một trong bảy thiên sứ cầm bảy bát đựng các
tai họa cuối cùng, đến bảo tôi: "Lại đây, tôi sẽ
cho ông thấy cô dâu, vợ của Chiên Con." 10 Tôi
được Thánh Linh cảm và thiên sứ đưa tôi đến
một ngọn núi cao, chỉ cho tôi xem thành thánh
Giê-ru-sa-lem, từ Đức Chúa Trời trên trời mà
xuống. 11 Thành phản chiếu vinh quang Đức
Chúa Trời, sáng chói như kim cương, như ngọc
thạch anh, trong vắt như pha lê. 12 Tường
thành thật cao lớn, có mười hai cổng do mười
hai thiên sứ canh gác. Trên các cổng có ghi tên
mười hai đại tộc Ít-ra-ên. 13 Có ba cổng mỗi
hướng—đông, tây, nam, bắc. 14 Nền của tường
thành là mười hai tảng đá móng, trên đó có
ghi tên mười hai sứ đồ của Chiên Con. 15 Vị
thiên sứ đang nói chuyện với tôi, cầm trên tay
một cây thước bằng vàng để đo thành, cổng,
và tường. 16 Thiên sứ dùng thước đo thành:
Thành hình lập phương mỗi chiều 2.200 nghìn
mét. 17 Thiên sứ cũng đo tường: Tường dày 65
mét, (theo đơn vị đo lường của loài người mà
thiên sứ đang dùng). 18 Tường xây bằng ngọc
thạch anh, còn thành bằng vàng ròng, trong
như thủy tinh. 19 Nền của tường thành được
trang trí bằng những loại bảo thạch: Nền thứ
nhất là ngọc thạch anh, nền thứ hai là ngọc
lam, nền thứ ba là mã não trắng xanh, nền thứ
tư là ngọc lục bảo, 20 nền thứ năm là bạch
ngọc, nền thứ sáu là hồng mã não, nền thứ bảy
là ngọc hoàng bích, nền thứ tám là ngọc thạch
xanh lục, nền thứ chín là ngọc thu ba vàng,
nền thứ mười là ngọc phỉ túy, nền thứ mười
một là ngọc phong tín, nền thứ mười hai là
ngọc thạch anh tím. 21 Mười hai cổng làm bằng
mười hai hạt châu, mỗi cổng là một hạt châu
nguyên khối. Đường phố trong thành bằng
vàng ròng, như thủy tinh trong suốt. 22 Tôi
không thấy Đền Thờ nào trong thành, vì Chúa
là Đức Chúa Trời, Đấng Toàn Năng và Chiên

Con là Đền Thờ. **23** Thành không cần mặt trời
hay mặt trăng soi sáng, vì vinh quang của Đức
Chúa Trời chiếu khắp thành, và Chiên Con là
đèn của thành. **24** Ánh sáng ấy soi sáng cho các
dân tộc, các vua trên đất sẽ đem vinh quang
mình vào đó. **25** Các cổng thành mở suốt ngày,
không bao giờ đóng, vì tại đó không có ban
đêm. **26** Các dân tộc sẽ đem vinh quang và vinh
dự vào thành. **27** Những điều ô uế và những
người xấu xa, giả dối không được vào đó, chỉ
những người được ghi tên trong Sách Sự Sống
của Chiên Con mới được vào thành.

22 Thiên sứ chỉ cho tôi thấy sông nước hằng
sống, trong như pha lê, chảy từ ngai Đức
Chúa Trời và Chiên Con **2** vào chính giữa con
đường lớn trong thành. Hai bên bờ sông có cây
sự sống, ra trái mười hai mùa, mỗi tháng một
mùa. Lá cây dùng làm thuốc chữa bệnh cho các
dân tộc. **3** Chẳng còn điều gì xấu xa trong thành
vì Đức Chúa Trời và Chiên Con sẽ đặt ngai tại
đó. Các đầy tớ Ngài sẽ phục vụ Ngài. **4** Họ sẽ
nhìn thấy mặt Ngài và tên Ngài sẽ ghi trên trán
họ. **5** Tại đó sẽ không có ban đêm cũng không
cần ánh đèn hay ánh sáng mặt trời, vì Chúa là
Đức Chúa Trời sẽ chiếu sáng họ. Họ sẽ cai trị
đời đời. **(aiōn g165)** **6** Thiên sứ bảo tôi: "Những lời
này là chân thật và đáng tin. Chúa là Đức Chúa
Trời đã báo cho các tiên tri những việc tương
lai, cũng sai thiên sứ bày tỏ cho đầy tớ Ngài
biết những việc sắp xảy ra." **7** "Này, Ta sẽ sớm
đến! Phước cho những người vâng giữ các lời
tiên tri trong sách này." **8** Tôi là Giăng, người
đã nghe và thấy những điều này. Khi nghe thấy
xong tôi liền quỳ dưới chân thiên sứ để thờ lạy.
9 Nhưng thiên sứ bảo tôi: "Đừng thờ lạy tôi!
Tôi cũng là đầy tớ Đức Chúa Trời như ông, như
anh chị em ông là các tiên tri và như những
người vâng giữ lời Chúa trong sách này. Ông
hãy thờ lạy Đức Chúa Trời!" **10** Thiên sứ lại
bảo tôi: "Đừng giữ kín những lời tiên tri trong
sách này vì thì giờ đã gần rồi. **11** Người gian ác
cứ làm điều gian ác, người ô uế cứ làm điều ô
uế, nhưng người công chính hãy tiếp tục làm
điều công chính, người thánh thiện hãy luôn
luôn sống thánh thiện!" **12** "Này, Ta sẽ sớm đến,
đem theo phần thưởng để trao cho mỗi người
tuỳ theo công việc họ làm. **13** Ta là An-pha và
Ô-mê-ga, Đầu Tiên và Cuối Cùng, Khởi Thủy
và Chung Kết." **14** Phước cho người giặt sạch
áo mình, được quyền vào cổng thành, ăn trái
cây sự sống. **15** Những người ô uế, tà thuật,
gian dâm, sát nhân, thờ thần tượng, cùng tất
cả những người ưa thích và làm điều dối trá
đều không được vào thành. **16** "Ta là Giê-xu, đã
sai thiên sứ báo cho con biết những điều này
để truyền lại cho các Hội Thánh. Ta là Chồi Lộc
và Hậu Tự của Đa-vít, là Sao Mai sáng chói." **17**
Chúa Thánh Linh và Hội Thánh kêu gọi: "Hãy
đến!" Người nào nghe tiếng gọi cũng nói: "Mời
đến!" Ai khát, cứ đến. Ai muốn, hãy tiếp nhận
miễn phí nước hằng sống! **18** Tôi quả quyết với
mọi người đọc lời tiên tri trong sách này: Nếu
ai thêm vào điều gì, Đức Chúa Trời sẽ thêm cho
họ những tai họa đã ghi trong sách. **19** Còn ai
bớt lời nào, Đức Chúa Trời sẽ không cho họ ăn
trái cây sự sống và vào thành thánh như đã
chép. **20** Đấng chứng thực cho những điều này
đã hứa: "Phải, Ta sẽ sớm đến!" Lạy Chúa Giê-
xu, xin Ngài đến! A-men! **21** Cầu xin ân sủng
của Chúa Giê-xu ở với tất cả con dân thánh của
Đức Chúa Trời.

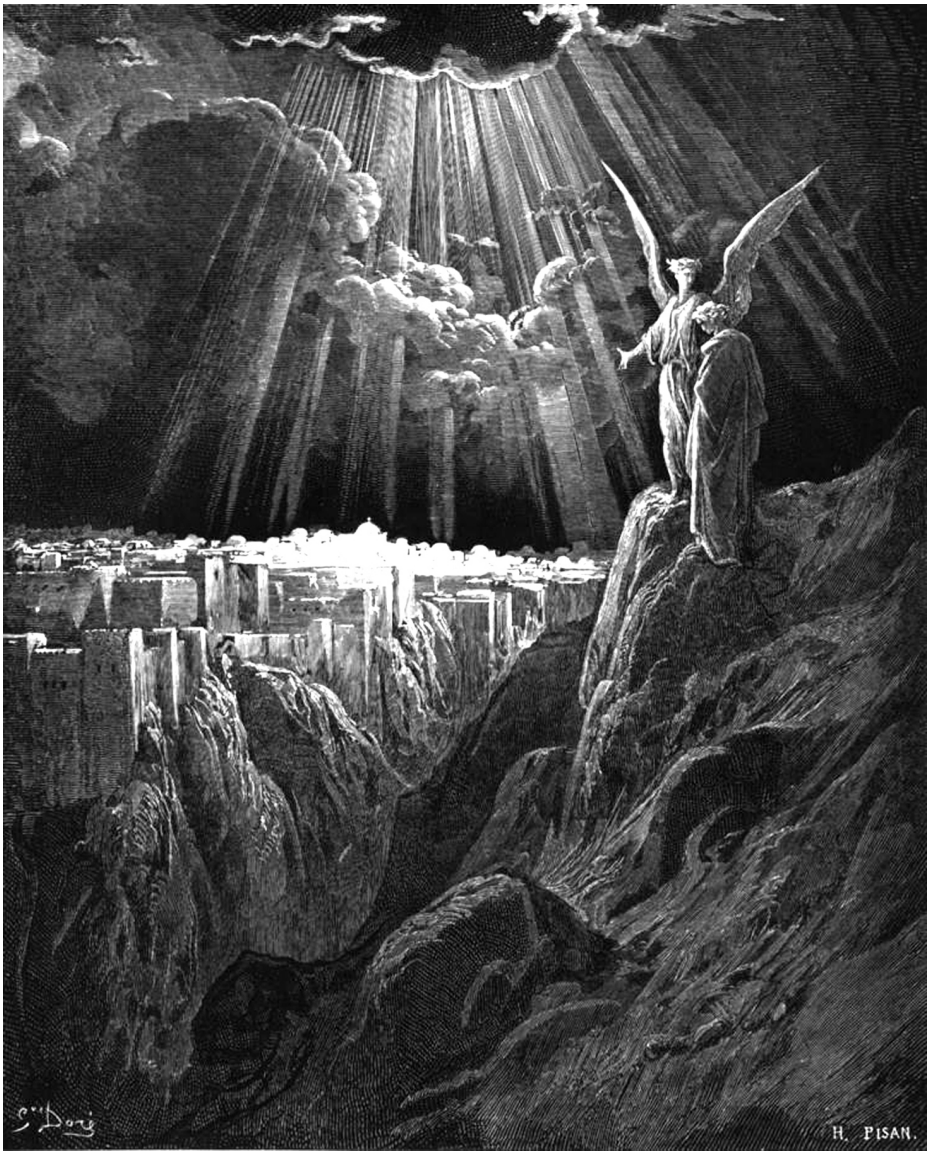

Tôi thấy Giê-ru-sa-lem mới, là thành thánh từ Đức Chúa Trời trên trời xuống, sửa soạn như cô dâu trang điểm trong ngày thành hôn. Tôi nghe một tiếng lớn từ ngai nói: "Kìa, nhà của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Chúa sẽ sống với họ và họ sẽ làm dân Ngài. Chính Đức Chúa Trời sẽ ở giữa họ và làm Chân Thần của họ.

Khải Huyền 21:2-3

Hướng dẫn Đọc

tiếng Việt at AionianBible.org/Readers-Guide

The Aionian Bible republishes public domain and Creative Common Bible texts that are 100% free to copy and print. The original translation is unaltered and notes are added to help your study. The notes show the location of eleven special Greek and Hebrew Aionian Glossary words to help us better understand God's love for individuals and for all mankind, and the nature of afterlife destinies.

Who has the authority to interpret the Bible and examine the underlying Hebrew and Greek words? That is a good question! We read in 1 John 2:27, *"As for you, the anointing which you received from him remains in you, and you do not need for anyone to teach you. But as his anointing teaches you concerning all things, and is true, and is no lie, and even as it taught you, you remain in him."* Every Christian is qualified to interpret the Bible! Now that does not mean we will all agree. Each of us is still growing in our understanding of the truth. However, it does mean that there is no infallible human or tradition to answer all our questions. Instead the Holy Spirit helps each of us to know the truth and grow closer to God and each other.

The Bible is a library with 66 books in the Protestant Canon. The best way to learn God's word is to read entire books. Read the book of Genesis. Read the book of John. Read the entire Bible library. Topical studies and cross-referencing can be good. However, the safest way to understand context and meaning is to read whole Bible books. Chapter and verse numbers were added for convenience in the 16th century, but unfortunately they can cause the Bible to seem like an encyclopedia. The Aionian Bible is formatted with simple verse numbering, minimal notes, and no cross-referencing in order to encourage the reading of Bible books.

Bible reading must also begin with prayer. Any Christian is qualified to interpret the Bible with God's help. However, this freedom is also a responsibility because without the Holy Spirit we cannot interpret accurately. We read in 1 Corinthians 2:13-14, *"And we speak of these things, not with words taught by human wisdom, but with those taught by the Spirit, comparing spiritual things with spiritual things. Now the natural person does not receive the things of the Spirit of God, for they are foolishness to him, and he cannot understand them, because they are spiritually discerned."* So we cannot understand in our natural self, but we can with God's help through prayer.

The Holy Spirit is the best writer and he uses literary devices such as introductions, conclusions, paragraphs, and metaphors. He also writes various genres including historical narrative, prose, and poetry. So Bible study must spiritually discern and understand literature. Pray, read, observe, interpret, and apply. Finally, *"Do your best to present yourself approved by God, a worker who does not need to be ashamed, properly handling the word of truth."* 2 Timothy 2:15. *"God has granted to us his precious and exceedingly great promises; that through these you may become partakers of the divine nature, having escaped from the corruption that is in the world by lust. Yes, and for this very cause adding on your part all diligence, in your faith supply moral excellence; and in moral excellence, knowledge; and in knowledge, self-control; and in self-control patience; and in patience godliness; and in godliness brotherly affection; and in brotherly affection, love. For if these things are yours and abound, they make you to be not idle nor unfruitful to the knowledge of our Lord Jesus Christ,"* 2 Peter 1:4-8.

Bảng chú giải

tiếng Việt at AionianBible.org/Glossary

The Aionian Bible un-translates and instead transliterates eleven special words to help us better understand the extent of God's love for individuals and all mankind, and the nature of afterlife destinies. The original translation is unaltered and a note is added to 64 Old Testament and 200 New Testament verses. Compare the meanings below to the Strong's Concordance and Glossary definitions.

Abyssos g12
Greek: proper noun, place
Usage: 9 times in 3 books, 6 chapters, and 9 verses
Meaning:

Temporary prison for special fallen angels such as Apollyon, the Beast, and Satan.

aïdios g126
Greek: adjective
Usage: 2 times in Romans 1:20 and Jude 6
Meaning:

Lasting, enduring forever, eternal.

aiōn g165
Greek: noun
Usage: 127 times in 22 books, 75 chapters, and 102 verses
Meaning:

A lifetime or time period with a beginning and end, an era, an age, the completion of which is beyond human perception, but known only to God the creator of the aiōns, Hebrews 1:2. Never meaning simple endless or infinite chronological time in Greek usage. Read Dr. Heleen Keizer and Ramelli and Konstan for proofs.

aiōnios g166
Greek: adjective
Usage: 71 times in 19 books, 44 chapters, and 69 verses
Meaning:

From start to finish, pertaining to the age, lifetime, entirety, complete, or even consummate. Never meaning simple endless or infinite chronological time in Koine Greek usage. Read Dr. Heleen Keizer and Ramelli and Konstan for proofs.

eleēsē g1653
Greek: verb, aorist tense, active voice, subjunctive mood, 3rd person singular
Usage: 1 time in this conjugation, Romans 11:32
Meaning:

To have pity on, to show mercy. Typically, the subjunctive mood indicates possiblity, not certainty. However, a subjunctive in a purpose clause is a resulting action as certain as the causal action. The subjunctive in a purpose clause functions as an indicative, not an optative. Thus, the grand conclusion of grace theology in Romans 11:32 must be clarified. God's mercy on all is not a possibility, but a certainty. See ntgreek.org.

Geenna g1067
Greek: proper noun, place
Usage: 12 times in 4 books, 7 chapters, and 12 verses
Meaning:

Valley of Hinnom, Jerusalem's trash dump, a place of ruin, destruction, and judgment in this life, or the next, though not eternal to Jesus' audience.

Hadēs g86
Greek: proper noun, place
Usage: 11 times in 5 books, 9 chapters, and 11 verses
Meaning:

Synonomous with Sheol, though in New Testament usage Hades is the temporal place of punishment for deceased unbelieving mankind, distinct from Paradise for deceased believers.

Limnē Pyr g3041 g4442
Greek: proper noun, place
Usage: Phrase 5 times in the New Testament
Meaning:

Lake of Fire, final punishment for those not named in the Book of Life, prepared for the Devil and his angels, Matthew 25:41.

Sheol h7585
Hebrew: proper noun, place
Usage: 66 times in 17 books, 50 chapters, and 64 verses
Meaning:

The grave or temporal afterlife world of both the righteous and unrighteous, believing and unbelieving, until the general resurrection.

Tartaroō g5020
Greek: proper noun, place
Usage: 1 time in 2 Peter 2:4
Meaning:

Temporary prison for particular fallen angels awaiting final judgment.

Bảng chú giải +

AionianBible.org/Bibles/Vietnamese---Contemporary/Noted

Glossary references are below. Strong's Hebrew and Greek number notes are added to 64 Old Testament and 200 New Testament verses. Questioned verse translations do not contain Aionian Glossary words and may wrongly imply *eternal* or *Hell*. * The note placement is skipped or adjusted for verses with non-standard numbering.

Abyssos

Lu-ca 8:31
Rô-ma 10:7
Khải Huyền 9:1
Khải Huyền 9:2
Khải Huyền 9:11
Khải Huyền 11:7
Khải Huyền 17:8
Khải Huyền 20:1
Khải Huyền 20:3

aïdios

Rô-ma 1:20
Giu-đe 1:6

aiōn

Ma-thi-ơ 12:32
Ma-thi-ơ 13:22
Ma-thi-ơ 13:39
Ma-thi-ơ 13:40
Ma-thi-ơ 13:49
Ma-thi-ơ 21:19
Ma-thi-ơ 24:3
Ma-thi-ơ 28:20
Mác 3:29
Mác 4:19
Mác 10:30
Mác 11:14
Lu-ca 1:33
Lu-ca 1:55
Lu-ca 1:70
Lu-ca 16:8
Lu-ca 18:30
Lu-ca 20:34
Lu-ca 20:35
Giăng 4:14
Giăng 6:51
Giăng 6:58
Giăng 8:35
Giăng 8:51
Giăng 8:52
Giăng 9:32
Giăng 10:28
Giăng 11:26
Giăng 12:34
Giăng 13:8
Giăng 14:16
Công Vụ Các Sứ đồ 3:21
Công Vụ Các Sứ đồ 15:18
Rô-ma 1:25
Rô-ma 9:5
Rô-ma 11:36
Rô-ma 12:2
Rô-ma 16:27
I Cô-rinh-tô 1:20
I Cô-rinh-tô 2:6
I Cô-rinh-tô 2:7
I Cô-rinh-tô 2:8
I Cô-rinh-tô 3:18
I Cô-rinh-tô 8:13
I Cô-rinh-tô 10:11
II Cô-rinh-tô 4:4
II Cô-rinh-tô 9:9
II Cô-rinh-tô 11:31
Ga-la-ti 1:4
Ga-la-ti 1:5
Ê-phê-sô 1:21
Ê-phê-sô 2:2
Ê-phê-sô 2:7
Ê-phê-sô 3:9
Ê-phê-sô 3:11
Ê-phê-sô 3:21
Ê-phê-sô 6:12
Phi-líp 4:20
Cô-lô-se 1:26
I Ti-mô-thê 1:17
I Ti-mô-thê 6:17
II Ti-mô-thê 4:10
II Ti-mô-thê 4:18
Tít 2:12
Hê-bơ-rơ 1:2
Hê-bơ-rơ 1:8
Hê-bơ-rơ 5:6
Hê-bơ-rơ 6:5
Hê-bơ-rơ 6:20
Hê-bơ-rơ 7:17
Hê-bơ-rơ 7:21
Hê-bơ-rơ 7:24
Hê-bơ-rơ 7:28
Hê-bơ-rơ 9:26
Hê-bơ-rơ 11:3
Hê-bơ-rơ 13:8
Hê-bơ-rơ 13:21
I Phi-rơ 1:23
I Phi-rơ 1:25
I Phi-rơ 4:11
I Phi-rơ 5:11
II Phi-rơ 3:18
I Giăng 2:17
II Giăng 1:2
Giu-đe 1:13
Giu-đe 1:25
Khải Huyền 1:6
Khải Huyền 1:18
Khải Huyền 4:9
Khải Huyền 4:10
Khải Huyền 5:13
Khải Huyền 7:12
Khải Huyền 10:6
Khải Huyền 11:15
Khải Huyền 14:11
Khải Huyền 15:7
Khải Huyền 19:3
Khải Huyền 20:10
Khải Huyền 22:5

aiōnios

Ma-thi-ơ 18:8
Ma-thi-ơ 19:16
Ma-thi-ơ 19:29
Ma-thi-ơ 25:41
Ma-thi-ơ 25:46
Mác 3:29
Mác 10:17
Mác 10:30
Lu-ca 10:25
Lu-ca 16:9
Lu-ca 18:18
Lu-ca 18:30
Giăng 3:15
Giăng 3:16
Giăng 3:36
Giăng 4:14
Giăng 4:36
Giăng 5:24
Giăng 5:39
Giăng 6:27
Giăng 6:40
Giăng 6:47
Giăng 6:54
Giăng 6:68

Giăng 10:28
Giăng 12:25
Giăng 12:50
Giăng 17:2
Giăng 17:3
Công Vụ Các Sứ đồ 13:46
Công Vụ Các Sứ đồ 13:48
Rô-ma 2:7
Rô-ma 5:21
Rô-ma 6:22
Rô-ma 6:23
Rô-ma 16:25
Rô-ma 16:26
II Cô-rinh-tô 4:17
II Cô-rinh-tô 4:18
II Cô-rinh-tô 5:1
Ga-la-ti 6:8
II Thê-sa-lô-ni-ca 1:9
II Thê-sa-lô-ni-ca 2:16
I Ti-mô-thê 1:16
I Ti-mô-thê 6:12
I Ti-mô-thê 6:16
II Ti-mô-thê 1:9
II Ti-mô-thê 2:10
Tít 1:2
Tít 3:7
Phi-lê-môn 1:15
Hê-bơ-rơ 5:9
Hê-bơ-rơ 6:2
Hê-bơ-rơ 9:12
Hê-bơ-rơ 9:14
Hê-bơ-rơ 9:15
Hê-bơ-rơ 13:20
I Phi-rơ 5:10
II Phi-rơ 1:11
I Giăng 1:2
I Giăng 2:25
I Giăng 3:15
I Giăng 5:11
I Giăng 5:13
I Giăng 5:20
Giu-đe 1:7
Giu-đe 1:21
Khải Huyền 14:6

eleēsē

Rô-ma 11:32

Geenna

Ma-thi-ơ 5:22
Ma-thi-ơ 5:29
Ma-thi-ơ 5:30
Ma-thi-ơ 10:28
Ma-thi-ơ 18:9
Ma-thi-ơ 23:15
Ma-thi-ơ 23:33
Mác 9:43
Mác 9:45
Mác 9:47
Lu-ca 12:5
Gia-cơ 3:6

Hadēs

Ma-thi-ơ 11:23
Ma-thi-ơ 16:18
Lu-ca 10:15
Lu-ca 16:23
Công Vụ Các Sứ đồ 2:27
Công Vụ Các Sứ đồ 2:31
I Cô-rinh-tô 15:55
Khải Huyền 1:18
Khải Huyền 6:8
Khải Huyền 20:13
Khải Huyền 20:14

Limnē Pyr

Khải Huyền 19:20
Khải Huyền 20:10
Khải Huyền 20:14
Khải Huyền 20:15
Khải Huyền 21:8

Sheol

Sáng Thế 37:35
Sáng Thế 42:38
Sáng Thế 44:29
Sáng Thế 44:31
Dân Số 16:30
Dân Số 16:33
Phục Truyền Luật Lệ 32:22
I Sa-mu-ên 2:6
II Sa-mu-ên 22:6
I Các Vua 2:6
I Các Vua 2:9
Gióp 7:9
Gióp 11:8
Gióp 14:13
Gióp 17:13
Gióp 17:16
Gióp 21:13
Gióp 24:19
Gióp 26:6
Thánh Thi 6:5
Thánh Thi 9:17
Thánh Thi 16:10
Thánh Thi 18:5
Thánh Thi 30:3
Thánh Thi 31:17
Thánh Thi 49:14
Thánh Thi 49:15
Thánh Thi 55:15
Thánh Thi 86:13
Thánh Thi 88:3
Thánh Thi 89:48
Thánh Thi 116:3
Thánh Thi 139:8
Thánh Thi 141:7
Châm Ngôn 1:12
Châm Ngôn 5:5
Châm Ngôn 7:27
Châm Ngôn 9:18
Châm Ngôn 15:11
Châm Ngôn 15:24
Châm Ngôn 23:14
Châm Ngôn 27:20
Châm Ngôn 30:16
Giảng Sư 9:10
Nhã Ca 8:6
I-sai-a 5:14
I-sai-a 7:11
I-sai-a 14:9
I-sai-a 14:11
I-sai-a 14:15
I-sai-a 28:15
I-sai-a 28:18
I-sai-a 38:10
I-sai-a 38:18
I-sai-a 57:9
Ê-xê-ki-ên 31:15
Ê-xê-ki-ên 31:16
Ê-xê-ki-ên 31:17
Ê-xê-ki-ên 32:21
Ê-xê-ki-ên 32:27
Hô-sê-a 13:14
A-mốt 9:2
Giô-na 2:2
Ha-ba-cúc 2:5

Tartaroō

II Phi-rơ 2:4

Questioned

Gióp 31:12
Ê-xê-ki-ên 32:23
Ma-thi-ơ 7:13
II Phi-rơ 2:17

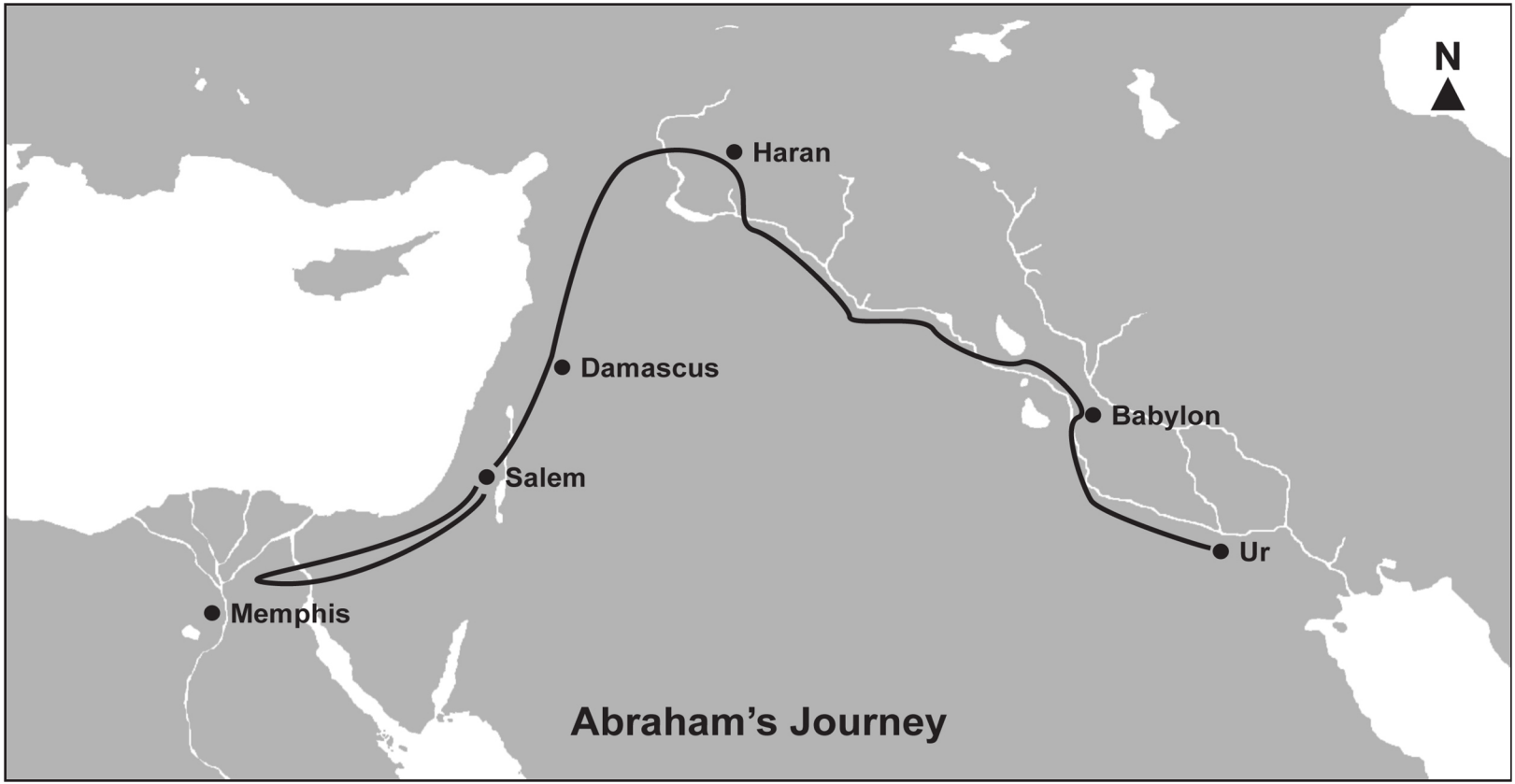

Bởi đức tin, Áp-ra-ham vâng lời Chúa gọi, lên đường đến xứ mình sẽ nhận làm sản nghiệp. Ông ra đi nhưng chẳng biết sẽ về đâu. - Hê-bơ-rơ 11:8

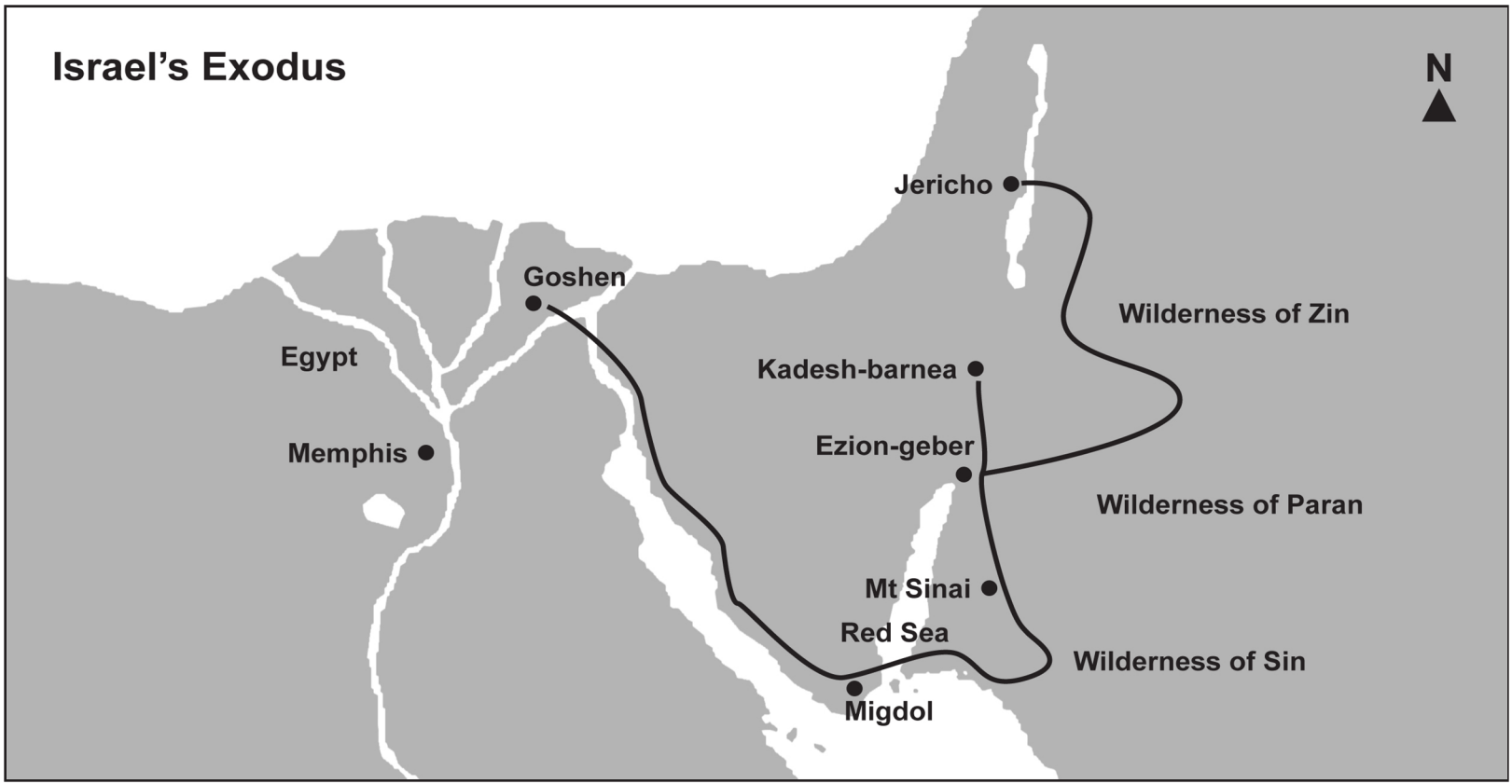

Sau khi Pha-ra-ôn để cho người Ít-ra-ên ra đi, Đức Chúa Trời không dẫn họ qua đất Phi-li-tin, là đường ngắn nhất để vào đất hứa.
Ngài phán: "E khi dân chúng thấy chiến trận, họ sẽ đổi ý và quay lại Ai Cập chăng." - Xuất Hành 13:17

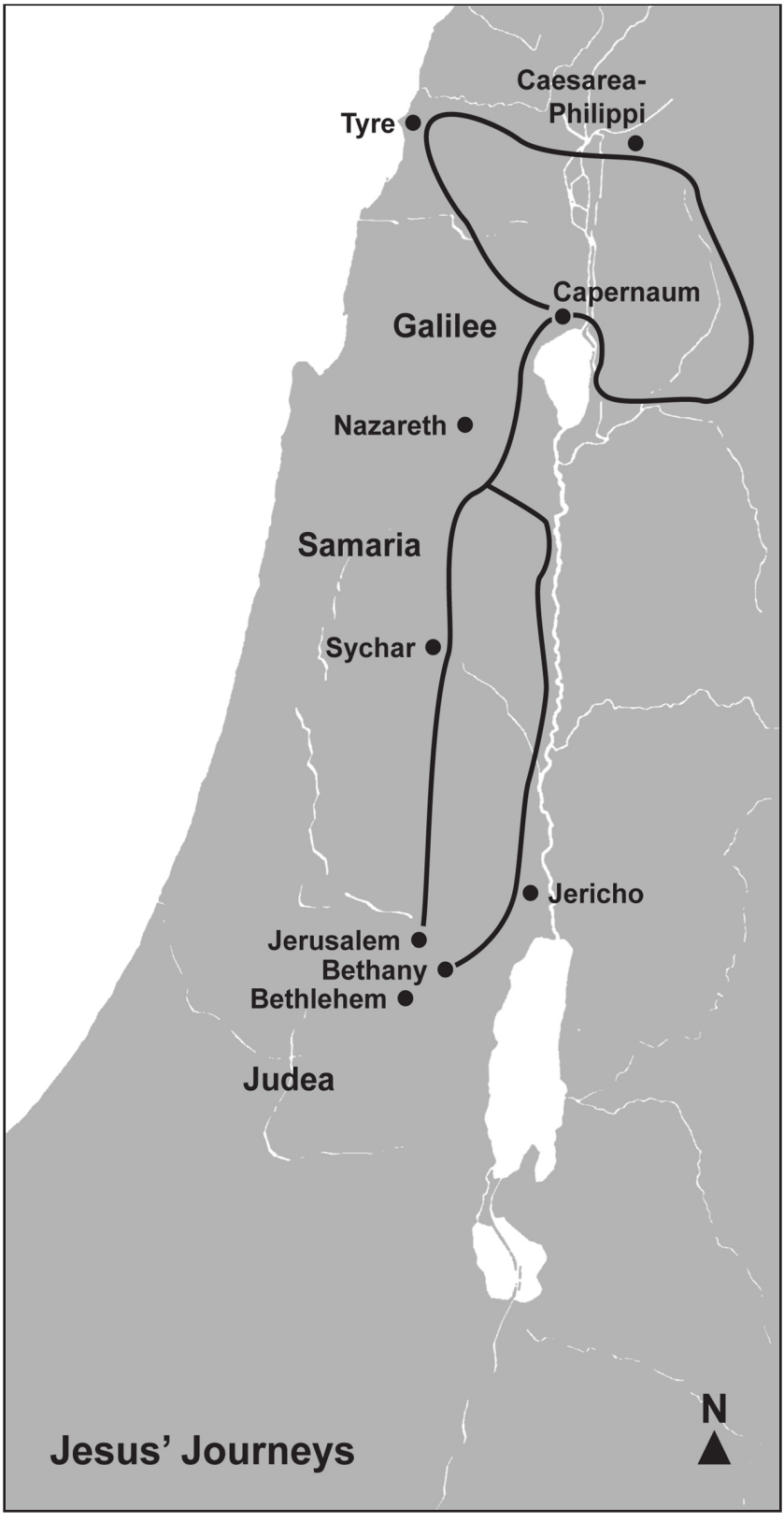

Vì Con Người đến trần gian không phải để cho người phục vụ, nhưng để phục vụ người, và hy sinh tính mạng cứu chuộc nhiều người. - Mác 10:45

Đây là thư của Phao-lô, đầy tớ Chúa Cứu Thế Giê-xu, được Đức Chúa Trời chọn làm sứ đồ và ủy thác nhiệm vụ truyền giảng Phúc Âm. - Rô-ma 1:1

Creation 4004 B.C.

Adam and Eve created	4004
Tubal-cain forges metal	3300
Enoch walks with God	3017
Methuselah dies at age 969	2349
God floods the Earth	2349
Tower of Babel thwarted	2247
Abraham sojourns to Canaan	1922
Jacob moves to Egypt	1706
Moses leads Exodus from Egypt	1491
Gideon judges Israel	1245
Ruth embraces the God of Israel	1168
David installed as King	1055
King Solomon builds the Temple	1018
Elijah defeats Baal's prophets	896
Jonah preaches to Nineveh	800
Assyrians conquer Israelites	721
King Josiah reforms Judah	630
Babylonians capture Judah	605
Persians conquer Babylonians	539
Cyrus frees Jews, rebuilds Temple	537
Nehemiah rebuilds the wall	454
Malachi prophecies the Messiah	416
Greeks conquer Persians	331
Seleucids conquer Greeks	312
Hebrew Bible translated to Greek	250
Maccabees defeat Seleucids	165
Romans subject Judea	63
Herod the Great rules Judea	37

(The Annals of the World, James Uusher)

Jesus Christ born 4 B.C.

New Heavens and Earth

	Christ returns for his people
1956	Jim Elliot martyrd in Ecuador
1830	John Williams reaches Polynesia
1731	Zinzendorf leads Moravian mission
1614	Japanese kill 40,000 Christians
1572	Jesuits reach Mexico
1517	Martin Luther leads Reformation
1455	Gutenberg prints first Bible
1323	Franciscans reach Sumatra
1276	Ramon Llull trains missionaries
1100	Crusades tarnish the church
1054	The Great Schism
997	Adalbert marytyrd in Prussia
864	Bulgarian Prince Boris converts
716	Boniface reaches Germany
635	Alopen reaches China
569	Longinus reaches Alodia / Sudan
432	Saint Patrick reaches Ireland
397	Carthage ratifies Bible Canon
341	Ulfilas reaches Goth / Romania
325	Niceae proclaims God is Trinity
250	Denis reaches Paris, France
197	Tertullian writes Christian literature
70	Titus destroys the Jewish Temple
61	Paul imprisoned in Rome, Italy
52	Thomas reaches Malabar, India
39	Peter reaches Gentile Cornelius
33	Holy Spirit empowers the Church

(Wikipedia, Timeline of Christian missions)

Resurrected 33 A.D.

What are we?			Genesis 1:26 - 2:3	
How are we sinful?			Romans 5:12-19	
Where are we?			Innocence	
			Eternity Past	Creation 4004 B.C.
Who are we?	God	Father	John 10:30 God's perfect fellowship	Genesis 1:31 God's perfect fellowship with Adam in The Garden of Eden
		Son		
		Holy Spirit		
	Mankind	Living	Genesis 1:1 No Creation No people	
		Deceased believing		
		Deceased unbelieving		
	Angels	Holy		Genesis 1:31 No Fall No unholy Angels
		Imprisoned		
		Fugitive		
		First Beast		
		False Prophet		
		Satan		
Why are we?			Romans 11:25-36, Ephesian 2:7	

Mankind is created in God's image, male and female He created us

Sin entered the world through Adam and then death through sin

When are we?

<table>
<tr><td colspan="4">Fallen</td><td>Glory</td></tr>
<tr><td>Fall to sin
No Law</td><td>Moses' Law
1500 B.C.</td><td>Christ
33 A.D.</td><td>Church Age
Kingdom Age</td><td>New Heavens
and Earth</td></tr>
<tr><td colspan="4">1 Timothy 6:16
Living in unapproachable light</td><td rowspan="7">Acts 3:21
Philippians 2:11
Revelation 20:3

God's perfectly restored fellowship with all Mankind praising Christ as Lord in the Holy City</td></tr>
<tr><td colspan="2">John 8:58
Pre-incarnate</td><td>John 1:14
Incarnate</td><td>Luke 23:43
Paradise</td></tr>
<tr><td colspan="2">Psalm 139:7
Everywhere</td><td colspan="2">John 14:17
Living in believers</td></tr>
<tr><td colspan="4">Ephesians 2:1-5
Serving the Savior or Satan on Earth</td></tr>
<tr><td colspan="4">Luke 16:22
Blessed in Paradise</td></tr>
<tr><td colspan="4">Luke 16:23, Revelation 20:5,13
Punished in Hades until the final judgment</td></tr>
<tr><td colspan="4">Hebrews 1:14
Serving mankind at God's command</td></tr>
<tr><td colspan="4">2 Peter 2:4, Jude 6
Imprisoned in Tartarus</td><td rowspan="4">Matthew 25:41
Revelation 20:10

Lake of Fire prepared for the Devil and his Angels</td></tr>
<tr><td colspan="3" rowspan="3">1 Peter 5:8, Revelation 12:10

Rebelling against Christ
Accusing mankind</td><td>Revelation 20:13
Thalaasa</td></tr>
<tr><td>Revelation 19:20
Lake of Fire</td></tr>
<tr><td>Revelation 20:2
Abyss</td></tr>
</table>

For God has bound all over to disobedience in order to show mercy to all

Vận Mạng

tiếng Việt at AionianBible.org/Destiny

The Aionian Bible shows the location of eleven special Greek and Hebrew Aionian Glossary words to help us better understand God's love for individuals and for all mankind, and the nature of after-life destinies. The underlying Hebrew and Greek words typically translated as *Hell* show us that there are not just two after-life destinies, Heaven or Hell. Instead, there are a number of different locations, each with different purposes, different durations, and different inhabitants. Locations include 1) Old Testament *Sheol* and New Testament *Hadēs*, 2) *Geenna*, 3) *Tartaroō*, 4) *Abyssos*, 5) *Limnē Pyr*, 6) *Paradise*, 7) *The New Heaven*, and 8) *The New Earth*. So there is reason to review our conclusions about the destinies of redeemed mankind and fallen angels.

The key observation is that fallen angels will be present at the final judgment, 2 Peter 2:4 and Jude 6. Traditionally, we understand the separation of the Sheep and the Goats at the final judgment to divide believing from unbelieving mankind, Matthew 25:31-46 and Revelation 20:11-15. However, the presence of fallen angels alternatively suggests that Jesus is separating redeemed mankind from the fallen angels. We do know that Jesus is the helper of mankind and not the helper of the Devil, Hebrews 2. We also know that Jesus has atoned for the sins of all mankind, both believer and unbeliever alike, 1 John 2:1-2. Deceased believers are rewarded in Paradise, Luke 23:43, while unbelievers are punished in Hades as the story of Lazarus makes plain, Luke 16:19-31. Yet less commonly known, the punishment of this selfish man and all unbelievers is before the final judgment, is temporal, and is punctuated when Hades is evacuated, Revelation 20:13. So is there hope beyond Hades for unbelieving mankind? Jesus promised, *"the gates of Hades will not prevail,"* Matthew 16:18. Paul asks, *"Hades where is your victory?"* 1 Corinthians 15:55. John wrote, *"Hades gives up,"* Revelation 20:13.

Jesus comforts us saying, *"Do not be afraid,"* because he holds the keys to *unlock* death and Hades, Revelation 1:18. Yet too often our *Good News* sounds like a warning to *"be afraid"* because Jesus holds the keys to *lock* Hades! Wow, we have it backwards! Hades will be evacuated! And to guarrantee hope, once emptied, Hades is thrown into the Lake of Fire, never needed again, Revelation 20:14.

Finally, we read that anyone whose name is not written in the Book of Life is thrown into the Lake of Fire, the second death, with no exit ever mentioned or promised, Revelation 21:1-8. So are those evacuated from Hades then, *"out of the frying pan, into the fire?"* Certainly, the Lake of Fire is the destiny of the Goats. But, do not be afraid. Instead, read the Bible's explicit mention of the purpose of the Lake of Fire and the identity of the Goats, *"Then he will say also to those on the left hand, 'Depart from me, you cursed, into the consummate fire which is prepared for... the devil and his angels,'"* Matthew 25:41. Bad news for the Devil. Good news for all mankind!

Faith is not a pen to write your own name in the Book of Life. Instead, faith is the glasses to see that the love of Christ for all mankind has already written our names in Heaven. Jesus said, *"You did not choose me, but I chose you," John 15:16*. Though unbelievers will suffer regrettable punishment in Hades, redeemed mankind will never enter the Lake of Fire, prepared for the devil and his angels. And as God promised, all mankind will worship Christ together forever, Philippians 2:9-11.

Vậy, các con hãy đi dìu dắt tất cả các dân tộc làm môn đệ Ta, làm báp-tem cho họ nhân danh Cha, Con, và Chúa Thánh Linh, - Ma-thi-ơ 28:19